

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH TRƯỜNG THPT NĂM 2026

Cập nhật ngày 09/05/2026 (Bổ sung thêm mã xã)

Lưu ý: 6 ký tự đầu của mã xã là theo Danh mục mã xã/phường của Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg

STT	Mã Tỉnh/TP	Tên Tỉnh/TP	Mã Xã/Phường	Tên Xã/Phường	Mã Trường	Tên Trường	Địa Chỉ	Khu Vực
1	01	Hà Nội	00004	Phường Ba Đình	066	THPT Phan Đình Phùng	Số 30, phố Phan Đình Phùng, Phường Ba Đình, TP Hà Nội	KV3
2	01	Hà Nội	00008	Phường Ngọc Hà	401	GDNN-GDTX Ba Đình	Số 1 Ngõ 294 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, TP Hà Nội	KV3
2	01	Hà Nội	00008	Phường Ngọc Hà	223	THPT Hoàng Long	Số 94, Ngõ 189 (267 Hoàng Hoa Thám), phường Ngọc Hà, TP Hà Nội	KV3
3	01	Hà Nội	00025	Phường Giảng Võ	088	TH,THCS&THPT Thực nghiệm Khoa học Giáo dục	Số 50, 52 đường Liễu Giai, phường Giảng Võ, TP Hà Nội	KV3
3	01	Hà Nội	00025	Phường Giảng Võ	062	THPT Nguyễn Trãi-Ba Đình	Số 50 phố Nam Cao, phường Giảng Võ, TP Hà Nội	KV3
4	01	Hà Nội	00025	Phường Giảng Võ	068	THPT Phạm Hồng Thái	Số 1 Phố Nguyễn Văn Ngọc, phường Giảng Võ, TP Hà Nội	KV3
4	01	Hà Nội	00070	Phường Hoàn Kiếm	406	GDNN-GDTX Nguyễn Văn Tố-Hoàn Kiếm	Số 47 Hàng Quạt, phường Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	KV3
5	01	Hà Nội	00082	Phường Cửa Nam	501	Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội	Số 7 phố Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, TP Hà Nội	KV3
5	01	Hà Nội	00082	Phường Cửa Nam	098	THPT Trần Phú-Hoàn Kiếm	Số 8 phố Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, TP Hà Nội	KV3
6	01	Hà Nội	00082	Phường Cửa Nam	111	THPT Việt Đức	Số 47 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, TP Hà Nội	KV3
6	01	Hà Nội	00091	Phường Phú Thượng	410	GDNN-GDTX Tây Hồ	Số 43 phố Phú Thượng, phường Phú Thượng, TP Hà Nội	KV3
7	01	Hà Nội	00091	Phường Phú Thượng	219	THPT Hà Nội Academy	Lô D45-D46 KĐT Quốc tế Nam Thăng Long - Ciputra Hà Nội, phường Phú Thượng, TP Hà Nội	KV3
7	01	Hà Nội	00091	Phường Phú Thượng	082	THPT Tây Hồ	Số 41, phố Phú Thượng, phường Phú Thượng, TP Hà Nội	KV3
8	01	Hà Nội	00097	Phường Hồng Hà	211	THPT Đinh Tiên Hoàng-Ba Đình	Số 10 Chương Dương Độ, Phường Hồng Hà, TP Hà Nội	KV3
8	01	Hà Nội	00097	Phường Hồng Hà	228	THPT Hồng Hà	số 10, Chương Dương Độ, phường Hồng Hà, TP Hà Nội	KV3
9	01	Hà Nội	00103	Phường Tây Hồ	270	TH,THCS,THPT Song ngữ QT Horizon	Số 98 Tô Ngọc Vân, phường Tây Hồ, TP Hà Nội	KV3
9	01	Hà Nội	00103	Phường Tây Hồ	152	THPT Chu Văn An (trước 01/2025)	Số 10 Đường Thụy Khuê, phường Tây Hồ, TP Hà Nội	KV3
10	01	Hà Nội	00103	Phường Tây Hồ	008	THPT chuyên Chu Văn An	Số 10 Đường Thụy Khuê, Phường Tây Hồ, TP Hà Nội	KV3
10	01	Hà Nội	00103	Phường Tây Hồ	213	THPT Đông Đô	Số 8 Võng Thị, phường Tây Hồ, TP Hà Nội	KV3
11	01	Hà Nội	00103	Phường Tây Hồ	262	THPT Phan Chu Trinh	Số 133 Trịnh Công Sơn, Phường Tây Hồ, TP Hà Nội	KV3
11	01	Hà Nội	00118	Phường Bồ Đề	059	THPT Nguyễn Gia Thiều	Số 27 ngõ 298, đường Ngọc Lâm, phường Bồ Đề, TP Hà Nội	KV3
12	01	Hà Nội	00118	Phường Bồ Đề	273	THPT Tây Sơn	Số 2/167 Gia Quất, phường Bồ Đề, TP Hà Nội	KV3
12	01	Hà Nội	00118	Phường Bồ Đề	282	THPT Vạn Xuân-Long Biên	Số 56 Hoàng Như Tiếp, phường Bồ Đề, TP Hà Nội	KV3
13	01	Hà Nội	00118	Phường Bồ Đề	287	THPT Wellspring-Mùa Xuân	Số 95 Phố Ái Mộ, phường Bồ Đề, TP Hà Nội	KV3
13	01	Hà Nội	00127	Phường Việt Hưng	408	GDNN-GDTX Long Biên	Ngõ 161 phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, TP Hà Nội	KV3
14	01	Hà Nội	00127	Phường Việt Hưng	234	THPT Lê Văn Thiêm	Số 44 phố Ô Cách, phường Việt Hưng, TP Hà Nội	KV3
14	01	Hà Nội	00127	Phường Việt Hưng	045	THPT Lý Thường Kiệt	Tổ 11 Thượng Thanh, phường Việt Hưng, TP Hà Nội	KV3
15	01	Hà Nội	00136	Phường Phúc Lợi	300	TH,THCS&THPT Vinschool The Harmony	Đường Chu Huy Mân, phường Phúc Lợi, TP Hà Nội	KV3
15	01	Hà Nội	00136	Phường Phúc Lợi	121	THPT Phúc Lợi	Tổ 4, Phường Phúc Lợi, TP Hà Nội	KV3
16	01	Hà Nội	00145	Phường Long Biên	085	THPT Thạch Bàn	Phố Vũ Đình Tụng, phường Long Biên, TP Hà Nội	KV3
16	01	Hà Nội	00160	Phường Nghĩa Đô	506	Cao đẳng Sư phạm Trung ương	Số 387 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội	KV3
17	01	Hà Nội	00160	Phường Nghĩa Đô	313	TH,THCS và THPT Everest	Ngõ 106, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội	KV3
17	01	Hà Nội	00160	Phường Nghĩa Đô	220	THCS&THPT Hà Thành	Số 36A Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội	KV3
18	01	Hà Nội	00160	Phường Nghĩa Đô	250	THCS&THPT Nguyễn Bình Khiêm-Cầu Giấy	Số 6 Trần Quốc Hoàn, phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội	KV3
18	01	Hà Nội	00160	Phường Nghĩa Đô	007	THPT Cầu Giấy	Ngõ 118 đường Nguyễn Khánh Toàn, Phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội	KV3
19	01	Hà Nội	00160	Phường Nghĩa Đô	298	THPT Nguyễn Huệ	Khu đô thị Nam Cường, ngõ 234 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội	KV3
19	01	Hà Nội	00166	Phường Cầu Giấy	402	GDNN-GDTX Cầu Giấy	Số 2 - Ngõ 181 đường Xuân Thủy, phường Cầu Giấy, TP Hà Nội	KV3
20	01	Hà Nội	00166	Phường Cầu Giấy	305	TH,THCS&THPT Đa Trí Tuệ	Lô TH2, Khu đô thị mới Dịch Vọng, phường Cầu Giấy, TP Hà Nội	KV3
20	01	Hà Nội	00166	Phường Cầu Giấy	060	THCS và THPT Nguyễn Tất Thành	Số 136 Đường Xuân Thủy, phường Cầu Giấy, TP Hà Nội	KV3
21	01	Hà Nội	00166	Phường Cầu Giấy	009	THPT chuyên Đại học Sư phạm	Số 136 đường Xuân Thủy, Phường Cầu Giấy, TP Hà Nội	KV3
21	01	Hà Nội	00166	Phường Cầu Giấy	013	THPT chuyên Ngoại ngữ	Số 2 đường Phạm Văn Đồng, phường Cầu Giấy, TP Hà Nội	KV3
22	01	Hà Nội	00175	Phường Yên Hòa	253	THCS và THPT Nguyễn Siêu	Số 35, Phố Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, TP Hà Nội	KV3

22	01	Hà Nội	00175	Phường Yên Hòa	236	THCS&THPT Lương Thế Vinh	Số 35 phố Đinh Núp, phường Yên Hòa, TP Hà Nội	KV3
23	01	Hà Nội	00175	Phường Yên Hòa	010	THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam	Số 1, đường Hoàng Minh Giám, phường Yên Hòa, TP Hà Nội	KV3
23	01	Hà Nội	00175	Phường Yên Hòa	215	THPT Einstein	Số 169, phố Nguyễn Ngọc Vũ, phường Yên Hòa, TP Hà Nội	KV3
24	01	Hà Nội	00175	Phường Yên Hòa	238	THPT Lương Văn Can	Lô NT1, khu đô thị Nam Trung Yên, phường Yên Hòa, TP Hà Nội	KV3
24	01	Hà Nội	00175	Phường Yên Hòa	239	THPT Lý Thái Tổ	Số 165 Đường Hoàng Ngân, phường Yên Hòa, TP Hà Nội	KV3
25	01	Hà Nội	00175	Phường Yên Hòa	117	THPT Yên Hòa	Số 251 Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, TP Hà Nội	KV3
25	01	Hà Nội	00190	Phường Ô Chợ Dừa	503	Học viện âm nhạc QGVN	Số 77 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội	KV3
26	01	Hà Nội	00190	Phường Ô Chợ Dừa	027	THPT Đống Đa	Số 10 ngõ Quan Thô 1 Phố Tôn Đức Thắng, phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội	KV3
26	01	Hà Nội	00190	Phường Ô Chợ Dừa	031	THPT Hoàng Cầu	Khoa Viết văn báo chí Trường ĐH Văn Hoá Hà Nội, Số 418 Đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội	KV3
27	01	Hà Nội	00190	Phường Ô Chợ Dừa	284	THPT Văn Lang	Số 160 Tôn Đức Thắng, phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội	KV3
27	01	Hà Nội	00199	Phường Láng	507	Đại học Văn Hóa Nghệ thuật Quân đội	số 101 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, TP Hà Nội	KV3
28	01	Hà Nội	00199	Phường Láng	201	THCS&THPT Alfred Nobel	Số 28 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, TP Hà Nội	KV3
28	01	Hà Nội	00199	Phường Láng	203	THPT Bắc Hà-Đống Đa	Số 1A, ngõ 538 Đường Láng, phường Láng, TP Hà Nội	KV3
29	01	Hà Nội	00199	Phường Láng	067	THPT Phan Huy Chú-Đống Đa	Số 34, ngõ 49, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, TP Hà Nội	KV3
29	01	Hà Nội	00229	Phường Kim Liên	403	GDNN-GDTX Đống Đa	Số 5 ngõ 4A Phố Đặng Văn Ngữ, phường Kim Liên TP Hà Nội	KV3
30	01	Hà Nội	00229	Phường Kim Liên	301	THCS&THPT TH School	Số 4-6 Chùa Bộc, phường Kim Liên, TP Hà Nội	KV3
30	01	Hà Nội	00229	Phường Kim Liên	038	THPT Kim Liên	Số 1 Ngõ 4C Đặng Văn Ngữ, phường Kim Liên, TP Hà Nội	KV3
31	01	Hà Nội	00229	Phường Kim Liên	266	THPT Phùng Khắc Khoan	Số 85 phố Lương Đình Của, phường Kim Liên, TP Hà Nội	KV3
31	01	Hà Nội	00235	Phường Đống Đa	041	THPT Lê Quý Đôn-Đống Đa	Số 195 Ngõ Xã Đàn II, phường Đống Đa, TP Hà Nội	KV3
32	01	Hà Nội	00235	Phường Đống Đa	074	THPT Quang Trung-Đống Đa	Số 178 Đường Láng, phường Đống Đa, TP Hà Nội	KV3
32	01	Hà Nội	00256	Phường Hai Bà Trưng	354	THPT Hòa Bình-La Trobe-Hà Nội (trước 9/2025)	Số 65 Cầm Hội, phường Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	KV3
33	01	Hà Nội	00256	Phường Hai Bà Trưng	097	THPT Trần Nhân Tông	Số 15 phố Hương Viên, phường Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	KV3
33	01	Hà Nội	00283	Phường Vĩnh Tuy	295	TH,THCS&THPT Vinschool	Tòa nhà T37 khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, TP Hà Nội	KV3
34	01	Hà Nội	00292	Phường Bạch Mai	405	GDNN-GDTX Hai Bà Trưng	Số 15 phố Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, TP Hà Nội	KV3
34	01	Hà Nội	00292	Phường Bạch Mai	271	THCS và THPT Tạ Quang Bửu	Tòa nhà C, Số 92 Phố Lê Thanh Nghị, phường Bạch Mai, TP Hà Nội	KV3
35	01	Hà Nội	00292	Phường Bạch Mai	024	THPT Đoàn Kết-Hai Bà Trưng	Số 174 Hồng Mai, phường Bạch Mai, TP Hà Nội	KV3
35	01	Hà Nội	00292	Phường Bạch Mai	222	THPT Hoàng Diệu	Số 9 Phố Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, TP Hà Nội	KV3
36	01	Hà Nội	00292	Phường Bạch Mai	087	THPT Thăng Long	Số 44 phố Tạ Quang Bửu, phường Bạch Mai, TP Hà Nội	KV3
36	01	Hà Nội	00316	Phường Định Công	317	TH, THCS và THPT Ngôi sao Hà Nội-Hoàng Mai	Ô đất TH & PT Khu đô thị Kim Văn - Kim Lũ, Phường Định Công, TP Hà Nội	KV3
37	01	Hà Nội	00316	Phường Định Công	294	THCS&THPT Quốc tế Thăng Long	Lô X1, KĐT Bắc Linh Đàm, phường Định Công, TP Hà Nội	KV3
37	01	Hà Nội	00322	Phường Tương Mai	214	THPT Đông Kinh	Số 18C Tam Trinh, phường Tương Mai, TP Hà Nội	KV3
38	01	Hà Nội	00322	Phường Tương Mai	252	THPT Nguyễn Đình Chiểu	Lô 12 Đền Lừ II, phường Tương Mai, TP Hà Nội	KV3
38	01	Hà Nội	00322	Phường Tương Mai	283	THPT Văn Hiến	18C Tam Trinh, phường Tương Mai, TP Hà Nội	KV3
39	01	Hà Nội	00328	Phường Lĩnh Nam	407	GDNN-GDTX Hoàng Mai	Số 8 ngõ 22, đường Khuyến Lương, phường Lĩnh Nam, TP Hà Nội	KV3
39	01	Hà Nội	00331	Phường Hoàng Mai	032	THPT Hoàng Văn Thụ	Số 234 Đường Lĩnh Nam, phường Hoàng Mai, TP Hà Nội	KV3
40	01	Hà Nội	00331	Phường Hoàng Mai	241	THPT Mai Hắc Đế	Lô 2-10A - Ngõ 431 Tam Trinh - Phường Hoàng Mai - TP Hà Nội	KV3
40	01	Hà Nội	00331	Phường Hoàng Mai	279	THPT Trần Quang Khải	Số 11 ngách 1277/26 đường Giải Phóng, phường Hoàng Mai, TP Hà Nội	KV3
41	01	Hà Nội	00331	Phường Hoàng Mai	102	THPT Trương Định	Số 204 phố Tân Mai, phường Hoàng Mai, TP Hà Nội	KV3
41	01	Hà Nội	00337	Phường Hoàng Liệt	112	THPT Việt Nam-Ba Lan	Số 1 ngõ 48, đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, TP Hà Nội	KV3
42	01	Hà Nội	00340	Phường Yên Sở	297	THPT Galileo	Số 88 (số 136 cũ) Trần Thủ Độ, phường Yên Sở, TP Hà Nội	KV3
42	01	Hà Nội	00352	Phường Phương Liệt	268	THPT May	Lô18 khu đô thị Định Công, phường Phương Liệt, TP Hà Nội	KV3
43	01	Hà Nội	00364	Phường Khương Đình	411	GDNN-GDTX Thanh Xuân	Số 140 phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, TP Hà Nội	KV3
43	01	Hà Nội	00364	Phường Khương Đình	132	TH,THCS và THPT Khương Hạ	Số 31 Khương Hạ, phường Khương Đình, TP Hà Nội	KV3

44	01	Hà Nội	00364	Phường Khương Đình	224	THPT Hồ Tùng Mậu	Số 18 Khương Hạ, Phường Khương Đình, TP Hà Nội	KV3
44	01	Hà Nội	00364	Phường Khương Đình	229	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Số 131, đường Nguyễn Trãi, Phường Khương Đình, TP Hà Nội	KV3
45	01	Hà Nội	00364	Phường Khương Đình	128	THPT Khương Đình	Ngách 29/78 Khương Hạ, phường Khương Đình, TP Hà Nội	KV3
45	01	Hà Nội	00367	Phường Thanh Xuân	316	TH, THCS và THPT SenTia	Khu đô thị mới Phùng Khoang, Số 19 Tố Hữu, phường Thanh Xuân, TP Hà Nội	KV3
46	01	Hà Nội	00367	Phường Thanh Xuân	011	THPT chuyên Khoa học tự nhiên	Số 182 đường Lương Thế Vinh, phường Thanh Xuân, TP Hà Nội	KV3
46	01	Hà Nội	00367	Phường Thanh Xuân	129	THPT chuyên Khoa học Xã hội và Nhân văn	Số 336 đường Nguyễn Trãi - phường Thanh Xuân - TP Hà Nội	KV3
47	01	Hà Nội	00367	Phường Thanh Xuân	207	THPT Đào Duy Từ	Số 182 đường Lương Thế Vinh, phường Thanh Xuân, TP Hà Nội	KV3
47	01	Hà Nội	00367	Phường Thanh Xuân	255	THPT Hoàng Mai	Số 54A2, đường Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân, TP Hà Nội	KV3
48	01	Hà Nội	00367	Phường Thanh Xuân	254	THPT Nguyễn Tất Thành	Số 54, Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân, TP Hà Nội	KV3
48	01	Hà Nội	00367	Phường Thanh Xuân	065	THPT Nhân Chính	Phố Ngụy Như Kon Tum, phường Thanh Xuân, TP Hà Nội	KV3
49	01	Hà Nội	00376	Xã Sóc Sơn	424	GDNN-GDTEX Sóc Sơn	Số 2, Thôn Miếu Thờ, Xã Sóc Sơn, TP Hà Nội	KV2
49	01	Hà Nội	00376	Xã Sóc Sơn	020	THPT Đa Phúc	Số 29 đường Núi Đồi, Xã Sóc Sơn, TP Hà Nội	KV2
50	01	Hà Nội	00376	Xã Sóc Sơn	231	THPT Lạc Long Quân	Miếu Thờ, xã Sóc Sơn, TP Hà Nội	KV2
50	01	Hà Nội	00376	Xã Sóc Sơn	230	THPT Lam Hồng	Khối 5, xã Sóc Sơn, TP Hà Nội	KV2
51	01	Hà Nội	00376	Xã Sóc Sơn	078	THPT Sóc Sơn	Km số 1 Quốc lộ 2, xã Sóc Sơn, TP Hà Nội	KV2
51	01	Hà Nội	00382	Xã Kim Anh	049	THPT Minh Phú	Km9+500, Quốc lộ 35, xã Kim Anh, TP Hà Nội	KV2
52	01	Hà Nội	00385	Xã Trung Giã	209	THPT Đặng Thai Mai	Thôn 4, xã Trung Giã, TP Hà Nội	KV2
52	01	Hà Nội	00385	Xã Trung Giã	100	THPT Trung Giã	Phố Nì, xã Trung Giã, TP Hà Nội	KV2
53	01	Hà Nội	00430	Xã Đa Phúc	114	THPT Xuân Giang	Số 179-Thôn Ba Hàng, xã Đa Phúc, TP Hà Nội	KV2
53	01	Hà Nội	00433	Xã Nội Bài	037	THPT Kim Anh	Tổ dân cư Kim Anh, xã Nội Bài, TP Hà Nội	KV2
54	01	Hà Nội	00433	Xã Nội Bài	243	THPT Mạc Đĩnh Chi	Tổ dân cư Kim Anh, Xã Nội Bài, TP Hà Nội	KV2
54	01	Hà Nội	00454	Xã Đông Anh	416	GDNN-GDTEX Đông Anh	Ngõ 353 Cao Lỗ, xã Đông Anh, TP Hà Nội	KV2
55	01	Hà Nội	00454	Xã Đông Anh	202	THPT An Dương Vương	Tổ 12, Xã Đông Anh, TP Hà Nội	KV2
55	01	Hà Nội	00454	Xã Đông Anh	017	THPT Cổ Loa	Đường Đông Hội, xã Đông Anh, TP Hà Nội	KV2
56	01	Hà Nội	00454	Xã Đông Anh	299	THPT Kinh Đô	Thôn Ngoài, xã Đông Anh, TP Hà Nội	KV2
56	01	Hà Nội	00466	Xã Phúc Thịnh	306	TH,THCS&THPT Archimedes Đông Anh	Lô 1-F1 phía Bắc đường 23B thôn Cổ Dương,Xã Phúc Thịnh,TP Hà Nội	KV2
57	01	Hà Nội	00466	Xã Phúc Thịnh	264	THPT Phạm Ngũ Lão	Số 2A, thôn Địa, xã Phúc Thịnh, TP Hà Nội	KV2
57	01	Hà Nội	00466	Xã Phúc Thịnh	109	THPT Vân Nội	Thôn Ba Chử, xã Phúc Thịnh,TP Hà Nội	KV2
58	01	Hà Nội	00475	Xã Thụ Lâm	025	THPT Đông Anh	Tổ 9, xã Thụ Lâm, TP Hà Nội	KV2
58	01	Hà Nội	00475	Xã Thụ Lâm	043	THPT Liên Hà	Thôn Lỗ Khê, xã Thụ Lâm, TP Hà Nội	KV2
59	01	Hà Nội	00493	Xã Thiên Lộc	248	TH,THCS&THPT Chu Văn An	Số 5, Đường Kim Chung, Thôn Bầu, Xã Thiên Lộc, TP Hà Nội	KV2
59	01	Hà Nội	00493	Xã Thiên Lộc	003	THPT Bắc Thăng Long	Thôn Bầu, Xã Thiên Lộc, TP Hà Nội	KV2
60	01	Hà Nội	00508	Xã Vĩnh Thanh	246	THPT Ngô Quyền-Đông Anh	Thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Thanh, TP Hà Nội	KV2
60	01	Hà Nội	00541	Xã Phù Đổng	314	PT Võ thuật Bảo Long	Số 447 đường đê Tà Đuống, thôn Hạ, xã Phù Đổng, TP Hà Nội	KV2
61	01	Hà Nội	00541	Xã Phù Đổng	205	THPT Bắc Đuống	Số 133 Đặng Phúc Thông, xã Phù Đổng, TP Hà Nội	KV2
61	01	Hà Nội	00541	Xã Phù Đổng	232	THPT Lê Ngọc Hân	Số 43, tổ dân phố Cơ khí Yên Viên, xã Phù Đổng, TP Hà Nội	KV2
62	01	Hà Nội	00541	Xã Phù Đổng	119	THPT Yên Viên	18/670 Hà Huy Tập, Xã Phù Đổng, TP Hà Nội	KV2
62	01	Hà Nội	00565	Xã Gia Lâm	417	GDNN-GDTEX Gia Lâm	Số 6, đường Cổ Bi, xã Gia Lâm, TP Hà Nội	KV2
63	01	Hà Nội	00565	Xã Gia Lâm	304	TH,THCS&THPT Vinschool Ocean Park	Lô đất B3-TH01, B1-CS01, PT-02 Khu đô thị Gia Lâm, xã Gia Lâm, TP Hà Nội	KV2
63	01	Hà Nội	00565	Xã Gia Lâm	005	THPT Cao Bá Quát-Gia Lâm	Số 57 đường Cổ Bi, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	KV2
64	01	Hà Nội	00565	Xã Gia Lâm	019	THPT Dương Xá	Số 48 đường Ý Lan, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	KV2
64	01	Hà Nội	00565	Xã Gia Lâm	240	THPT Lý Thánh Tông	Đường Nguyễn Bình, xã Gia Lâm, TP Hà Nội	KV2
65	01	Hà Nội	00565	Xã Gia Lâm	276	THPT Tô Hiệu-Gia Lâm	Số 163 đường Ý Lan, xã Gia Lâm, TP Hà Nội	KV2
65	01	Hà Nội	00577	Xã Bát Tràng	064	THPT Nguyễn Văn Cừ	Thôn Thuận Tồn, xã Bát Tràng, TP Hà Nội	KV2
66	01	Hà Nội	00592	Phường Từ Liêm	053	PT Năng khiếu TDTT Hà Nội	Số 38 Đường Lê Đức Thọ, phường Từ Liêm, TP Hà Nội	KV3
66	01	Hà Nội	00592	Phường Từ Liêm	302	THCS&THPT Lê Quý Đôn	Lô 1.A.II, đường Hàm Nghi, Khu Đô thị Mỹ Đình 1, phường Từ Liêm, TP Hà Nội	KV3
67	01	Hà Nội	00592	Phường Từ Liêm	235	THCS&THPT M.V.Lô-mô-nô-xốp	Khu đô thị Mỹ Đình 2, phường Từ Liêm, TP Hà Nội	KV3
67	01	Hà Nội	00592	Phường Từ Liêm	242	THCS&THPT Marie Curie	Phố Trần Văn Lai, KĐT Mỹ Đình-Mễ Trì, phường Từ Liêm, TP Hà Nội	KV3

68	01	Hà Nội	00592	Phường Từ Liêm	286	THCS&THPT Việt Úc Hà Nội	Khu Đô thị Mỹ Đình 1, phường Từ Liêm, TP Hà Nội	KV3
68	01	Hà Nội	00592	Phường Từ Liêm	099	THCS-THPT Trần Quốc Tuấn	Tổ dân phố số 3 Phú Mỹ, Phường Từ Liêm, TP Hà Nội	KV3
69	01	Hà Nội	00592	Phường Từ Liêm	130	THPT Mỹ Đình	Số 89 đường Mỹ Đình, phường Từ Liêm, TP Hà Nội	KV3
69	01	Hà Nội	00592	Phường Từ Liêm	281	THPT Trí Đức	Tổ dân phố số 5 Phú Mỹ, phường Từ Liêm, TP Hà Nội	KV3
70	01	Hà Nội	00598	Phường Thượng Cát	090	THPT Thượng Cát	Đường Sùng Khang, phường Thượng Cát, TP Hà Nội	KV3
70	01	Hà Nội	00602	Phường Đông Ngạc	212	THPT Đoàn Thị Điểm	Khu DT Bắc Cò Nhuế, phường Đông Ngạc, TP Hà Nội	KV3
71	01	Hà Nội	00611	Phường Xuân Đình	309	THCS và THPT Dewey	Ô đất H3-LC khu đô thị Tây Hồ Tây, phường Xuân Đình, TP Hà Nội	KV3
71	01	Hà Nội	00611	Phường Xuân Đình	113	THPT Xuân Đình	Số 178, đường Xuân Đình, phường Xuân Đình, TP Hà Nội	KV3
72	01	Hà Nội	00619	Phường Phú Diễn	508	Học viện Múa Việt Nam	Khu Văn hóa nghệ thuật, phường Phú Diễn, TP Hà Nội	KV3
72	01	Hà Nội	00619	Phường Phú Diễn	221	PTDL Hermann Gmeiner	Số 2 Doãn Kế Thiện, phường Phú Diễn, TP Hà Nội	KV3
73	01	Hà Nội	00619	Phường Phú Diễn	245	THCS&THPT Newton	Khu dự án TNR Gold Mark City, phường Phú Diễn, TP Hà Nội	KV3
73	01	Hà Nội	00619	Phường Phú Diễn	154	THPT Khoa học Giáo dục (trước 01/2025)	Phố Kiều Mai, phường Phú Diễn, TP Hà Nội	KV3
74	01	Hà Nội	00619	Phường Phú Diễn	061	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Số 4 phố Võ Quý Huân, phường Phú Diễn, TP Hà Nội	KV3
74	01	Hà Nội	00619	Phường Phú Diễn	505	Trung cấp NT Xiếc và Tạp kỹ Việt Nam	Khu Văn hóa nghệ thuật, phường Phú Diễn, TP Hà Nội	KV3
75	01	Hà Nội	00622	Phường Xuân Phương	509	Cao đẳng FPT Polytechnic	Công Ong, Tòa nhà FPT Polytechnic, 13 Phan Tây Nhạc, phường Xuân Phương, TP Hà Nội	KV3
75	01	Hà Nội	00622	Phường Xuân Phương	409	GDNN-GDTEX Nam Từ Liêm	Số 283 đường Phương Canh, phường Xuân Phương, TP Hà Nội	KV3
76	01	Hà Nội	00622	Phường Xuân Phương	310	THCS và THPT Phenikaa	Tổ dân phố 8 Tu Hoàng, phường Xuân Phương, TP Hà Nội	KV3
76	01	Hà Nội	00622	Phường Xuân Phương	311	THPT FPT Tây Hà Nội	Phố Kiều Mai, phường Xuân Phương, TP Hà Nội	KV3
77	01	Hà Nội	00622	Phường Xuân Phương	259	THPT Nguyễn Văn Huyền	Số 55A Phố Nhuệ Giang, Phường Xuân Phương, TP Hà Nội	KV3
77	01	Hà Nội	00622	Phường Xuân Phương	355	THPT Tây Hà Nội (trước 9/2025)	Phố Kiều Mai, phường Xuân Phương, TP Hà Nội	KV3
78	01	Hà Nội	00622	Phường Xuân Phương	125	THPT Xuân Phương	Khu đô thị mới Xuân Phương, Phường Xuân Phương, TP Hà Nội	KV3
78	01	Hà Nội	00622	Phường Xuân Phương	289	THPT Xuân Thủy	Trung tâm huấn luyện thể thao Quốc Gia Hà Nội, Tu Hoàng, phường Xuân Phương, TP Hà Nội	KV3
79	01	Hà Nội	00634	Phường Tây Mỗ	312	TH,THCS và THPT Vinschool Smart City	Lô F4-THCS1, khu đô thị Tây Mỗ - Đại Mỗ, phường Tây Mỗ, TP Hà Nội	KV3
79	01	Hà Nội	00634	Phường Tây Mỗ	293	THCS&THPT Phạm Văn Đồng	Lô A26, KĐT Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, Phường Tây Mỗ, TP Hà Nội	KV3
80	01	Hà Nội	00634	Phường Tây Mỗ	022	THPT Đại Mỗ	TDP An Thái, Phường Tây Mỗ, TP Hà Nội	KV3
80	01	Hà Nội	00637	Phường Đại Mỗ	260	THPT Olympia	Lô TH2, Khu đô thị mới Trung Văn, phường Đại Mỗ, TP Hà Nội	KV3
81	01	Hà Nội	00637	Phường Đại Mỗ	280	THPT Trần Thánh Tông	Trường Cao đẳng Xây dựng số 1, đường Trung Văn, phường Đại Mỗ, TP Hà Nội	KV3
81	01	Hà Nội	00637	Phường Đại Mỗ	101	THPT Trung Văn	Phố Tố Hữu, phường Đại Mỗ, TP Hà Nội	KV3
82	01	Hà Nội	00640	Xã Thanh Trì	054	THPT Ngọc Hồi	Đường Lưu Phái, xã Thanh Trì, TP Hà Nội	KV2
82	01	Hà Nội	00643	Phường Thanh Liệt	426	GDNN-GDTEX Thanh Trì	Km 2,5 đường Phan Trọng Tuệ, Phường Thanh Liệt, TP Hà Nội	KV3
83	01	Hà Nội	00643	Phường Thanh Liệt	275	THPT Tô Hiến Thành	42 Lương Ngọc Quyến, phường Thanh Liệt, TP Hà Nội	KV3
83	01	Hà Nội	00643	Phường Thanh Liệt	096	THPT Trần Hưng Đạo-Thanh Xuân	Ngõ 477 Nguyễn Trãi, phường Thanh Liệt, TP Hà Nội	KV3
84	01	Hà Nội	00664	Xã Đại Thanh	057	THPT Ngô Thị Nhậm	Đội 1, Tả Thanh Oai, Xã Đại Thanh, TP Hà Nội	KV2
84	01	Hà Nội	00679	Xã Ngọc Hồi	127	THPT Nguyễn Quốc Trinh	Thôn Đại Áng, xã Ngọc Hồi, TP Hà Nội	KV2
85	01	Hà Nội	00685	Xã Nam Phú	123	THPT Đông Mỹ	Thôn 1 Đông Mỹ, Xã Nam Phú, TP Hà Nội	KV2
85	01	Hà Nội	00685	Xã Nam Phú	233	THPT Lê Thánh Tông	Thôn Việt Yên, xã Nam Phú, TP Hà Nội	KV2
86	01	Hà Nội	04930	Xã Yên Xuân	002	THPT Bắc Lương Sơn	Thôn 2 Yên Bình, xã Yên Xuân, TP Hà Nội	KV1
86	01	Hà Nội	0008201	Phường khu vực 3	800	Học ở nước ngoài	Sở GDĐT Hà Nội	KV3
87	01	Hà Nội	0008201	Phường khu vực 3	900	Quân nhân, Công an tại ngũ	Sở GDĐT Hà Nội	KV3
87	01	Hà Nội	0008201	Phường khu vực 3	804	Trường THPT - Khu vực 3	Sở GDĐT Hà Nội	KV3
88	01	Hà Nội	08974	Xã Quang Minh	419	GDNN-GDTEX Mê Linh	Khu trung tâm hành chính xã Quang Minh, TP Hà Nội	KV2
88	01	Hà Nội	08974	Xã Quang Minh	047	THPT Mê Linh	Thôn Thường Lệ, xã Quang Minh, TP Hà Nội	KV2
89	01	Hà Nội	08974	Xã Quang Minh	073	THPT Quang Minh	Thôn Chi Đông 2, xã Quang Minh, TP Hà Nội	KV2
89	01	Hà Nội	08980	Xã Yên Lãng	092	THPT Tiến Thịnh	Thôn Chu Trần, xã Yên Lãng, TP Hà Nội	KV2
90	01	Hà Nội	08980	Xã Yên Lãng	118	THPT Yên Lãng	Thôn Bồng Mạc, xã Yên Lãng, TP Hà Nội	KV2

90	01	Hà Nội	08995	Xã Tiên Thắng	104	THPT Tự Lập	Thôn Phú Mỹ, xã Tiên Thắng, TP Hà Nội	KV2
91	01	Hà Nội	09022	Xã Mê Linh	091	THPT Tiên Phong	Thôn Trung Hậu Đoài, xã Mê Linh, TP Hà Nội	KV2
91	01	Hà Nội	09552	Phường Kiến Hưng	307	THCS&THPT Marie Curie -Hà Đông	TH3, KĐT Văn Phú, phường Kiến Hưng, TP Hà Nội	KV3
92	01	Hà Nội	09552	Phường Kiến Hưng	290	THPT Ban Mai	Lô TH4 khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, TP Hà Nội	KV3
92	01	Hà Nội	09556	Phường Hà Đông	404	GDNN-GDTEX Hà Đông	Số 23 Bùi Bằng Đoàn, phường Hà Đông, TP Hà Nội	KV3
93	01	Hà Nội	09556	Phường Hà Đông	308	TH,THCS và THPT Quốc tế Nhật Bản	Số 84A Nguyễn Thanh Bình, phường Hà Đông, TP Hà Nội	KV3
93	01	Hà Nội	09556	Phường Hà Đông	217	THPT Hà Đông	Khu đô thị Mộ Lao, phường Hà Đông, TP Hà Nội	KV3
94	01	Hà Nội	09556	Phường Hà Đông	315	THPT Lê Hồng Phong	Thửa đất B-TT03 dự án khu nhà ở Ngân Hà Vạn Phúc, phố Tô Hữu, Phường Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam.	KV3
94	01	Hà Nội	09556	Phường Hà Đông	040	THPT Lê Lợi	Số 72 Bà Triệu, phường Hà Đông, TP Hà Nội	KV3
95	01	Hà Nội	09556	Phường Hà Đông	042	THPT Lê Quý Đôn-Hà Đông	Số 4 Phố Nhuệ Giang, phường Hà Đông, TP Hà Nội	KV3
95	01	Hà Nội	09556	Phường Hà Đông	292	THPT Ngô Gia Tự	Ngõ 2 Xa La, phường Hà Đông, TP Hà Nội	KV3
96	01	Hà Nội	09556	Phường Hà Đông	261	THPT Phan Bội Châu	Lô NT1 khu đô thị Văn Quán, phường Hà Đông, TP Hà Nội	KV3
96	01	Hà Nội	09556	Phường Hà Đông	075	THPT Quang Trung-Hà Đông	Ngõ 2 đường Quang Trung, phường Hà Đông, TP Hà Nội	KV3
97	01	Hà Nội	09556	Phường Hà Đông	288	THPT Xa La	Số 1 dãy 5 lô 3 Khu Đô thị Xa La, phường Hà Đông, TP Hà Nội	KV3
97	01	Hà Nội	09568	Phường Phú Lương	095	THPT Trần Hưng Đạo-Hà Đông	Số 157, phố Xóm, phường Phú Lương, TP Hà Nội	KV3
98	01	Hà Nội	09574	Phường Sơn Tây	412	GDNN-GDTEX Sơn Tây	Số 129 đường Phú Thịnh, phường Sơn Tây, TP Hà Nội (QL32)	KV3
98	01	Hà Nội	09574	Phường Sơn Tây	036	Hữu Nghị 80	Số 109, đường Đền Và, phường Sơn Tây, TP Hà Nội	KV3
99	01	Hà Nội	09574	Phường Sơn Tây	079	THPT chuyên Sơn Tây	Số 57 đường Đền Và, phường Sơn Tây, TP Hà Nội	KV3
99	01	Hà Nội	09604	Phường Tùng Thiện	103	THPT Tùng Thiện	Số 20 Phố Tùng Thiện, phường Tùng Thiện, TP Hà Nội	KV3
100	01	Hà Nội	09604	Phường Tùng Thiện	115	THPT Xuân Khanh	Số 175, Đá Bạc, phường Tùng Thiện, TP Hà Nội	KV3
100	01	Hà Nội	09619	Xã Quảng Oai	076	THPT Quảng Oai	Số 288 đường Quảng Oai, xã Quảng Oai, TP Hà Nội	KV2
101	01	Hà Nội	09619	Xã Quảng Oai	278	THPT Trần Phú-Ba Vì	Số 03 - Ngõ 107 - Đường Quảng Oai - Xã Quảng Oai, TP Hà Nội	KV2
101	01	Hà Nội	09634	Xã Cổ Đô	056	THPT Ngô Quyền-Ba Vì	Thôn Chợ Mơ, xã Cổ Đô, TP Hà Nội	KV2
102	01	Hà Nội	09664	Xã Vật Lại	413	GDNN-GDTEX Ba Vì	Quốc lộ 32 thôn Vật Phụ, xã Vật Lại, TP Hà Nội	KV2
102	01	Hà Nội	09664	Xã Vật Lại	237	THPT Lương Thế Vinh-Ba Vì	Thôn Tân Phú Mỹ, xã Vật Lại, TP Hà Nội	KV2
103	01	Hà Nội	09676	Xã Bất Bạt	004	THPT Bất Bạt	Thôn Khê Thượng, Xã Bất Bạt, TP Hà Nội	KV2
103	01	Hà Nội	09694	Xã Suối Hai	018	PT Dân tộc nội trú	Thôn 7, xã Suối Hai, TP Hà Nội	KV1
104	01	Hà Nội	09694	Xã Suối Hai	001	THPT Ba Vì	Thôn 7, xã Suối Hai, TP Hà Nội	KV1
104	01	Hà Nội	09700	Xã Ba Vì	120	THPT Minh Quang	Thôn Lật, xã Ba Vì, TP Hà Nội	KV1
105	01	Hà Nội	09715	Xã Phúc Thọ	035	Hữu Nghị T78	Thôn Ô Thôn, xã Phúc Thọ, TP Hà Nội	KV2
105	01	Hà Nội	09715	Xã Phúc Thọ	227	PT Hồng Đức	Thôn Phụng Thượng 1, xã Phúc Thọ, TP Hà Nội	KV2
106	01	Hà Nội	09739	Xã Phúc Lộc	422	GDNN-GDTEX Phúc Thọ	Số 19, Thôn Phúc Xuyên, xã Phúc Lộc, TP Hà Nội	KV2
106	01	Hà Nội	09739	Xã Phúc Lộc	072	THPT Phúc Thọ	Thôn Nghĩa Lộ, Xã Phúc Lộc, TP Hà Nội	KV2
107	01	Hà Nội	09739	Xã Phúc Lộc	108	THPT Vân Cốc	Thôn Nam Hà 5, xã Phúc Lộc, TP Hà Nội	KV2
107	01	Hà Nội	09772	Xã Hát Môn	055	THPT Ngọc Tảo	Thôn Ngọc Tảo 8, Xã Hát Môn, TP Hà Nội	KV2
108	01	Hà Nội	09784	Xã Đan Phượng	415	GDNN-GDTEX Đan Phượng	Khu Chợ tre, Phố Phượng Trì. Xã Đan Phượng, TP Hà Nội	KV2
108	01	Hà Nội	09784	Xã Đan Phượng	023	THPT Đan Phượng	Số 19, phố Phan Đình Phùng, xã Đan Phượng, TP Hà Nội	KV2
109	01	Hà Nội	09787	Xã Liên Minh	134	THPT Thọ Xuân	Cụm 5, Xã Liên Minh, TP Hà Nội	KV2
109	01	Hà Nội	09817	Xã Ô Diên	257	THPT Green City Academy	Cụm 13, thôn Thượng Hội, xã Ô Diên, TP Hà Nội	KV2
110	01	Hà Nội	09817	Xã Ô Diên	033	THPT Hồng Thái	Số 319 đường Hồng Hà, xã Ô Diên, TP Hà Nội	KV2
110	01	Hà Nội	09817	Xã Ô Diên	081	THPT Tân Lập	Số 251 đường Hạ Hội, xã Ô Diên, TP Hà Nội	KV2
111	01	Hà Nội	09832	Xã Hoài Đức	418	GDNN-GDTEX Hoài Đức	Thôn Yên Vĩnh, xã Hoài Đức, TP Hà Nội	KV2
111	01	Hà Nội	09832	Xã Hoài Đức	206	THPT Bình Minh	Số 2 đường Vạn Xuân, Đức Thượng, xã Hoài Đức, TP Hà Nội	KV2
112	01	Hà Nội	09832	Xã Hoài Đức	029	THPT Hoài Đức A	Thôn Yên Bệ, xã Hoài Đức, TP Hà Nội	KV2
112	01	Hà Nội	09832	Xã Hoài Đức	285	THPT Việt Hoàng	Km15 Quốc lộ 32, xã Hoài Đức, TP Hà Nội	KV2
113	01	Hà Nội	09856	Xã Dương Hòa	107	THPT Vạn Xuân-Hoài Đức	Đội 2, xã Dương Hòa, TP Hà Nội	KV2
113	01	Hà Nội	09871	Xã Sơn Đồng	126	THPT Hoài Đức C	Thôn Phương Bảng 1, xã Sơn Đồng, TP Hà Nội	KV2

114	01	Hà Nội	09877	Xã An Khánh	353	THCS&THPT Phạm Văn Đồng (trước 01/7/2025)	Lô A26, KĐT Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, Nam An Khánh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội	KV2
114	01	Hà Nội	09877	Xã An Khánh	030	THPT Hoài Đức B	Đường Nam An Khánh, xã An Khánh, TP Hà Nội	KV2
115	01	Hà Nội	09886	Phường Dương Nội	269	PT Quốc Tế Việt Nam	Phường Dương Nội, TP Hà Nội	KV3
115	01	Hà Nội	09886	Phường Dương Nội	012	THPT chuyên Nguyễn Huệ	Số 560B đường Quang Trung, phường Dương Nội, TP Hà Nội	KV3
116	01	Hà Nội	09886	Phường Dương Nội	225	THPT H.A.S	C35-NT3, Khu C, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn-Geleximco phường Dương Nội, TP Hà Nội.	KV3
116	01	Hà Nội	09886	Phường Dương Nội	277	THPT Lô môn xôp Tây Hà Nội	Ô đất ký hiệu D33 khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, TP Hà Nội	KV3
117	01	Hà Nội	09895	Xã Quốc Oai	423	GDNN-GDTEX Quốc Oai	Thôn Đình Tô, xã Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
117	01	Hà Nội	09895	Xã Quốc Oai	124	THPT Phan Huy Chú-Quốc Oai	Thôn Sài Khê, xã Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
118	01	Hà Nội	09895	Xã Quốc Oai	077	THPT Quốc Oai	Thôn Phú Quốc, Xã Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
118	01	Hà Nội	09910	Xã Kiều Phú	048	THPT Minh Khai	Thôn Đình Tú, xã Kiều Phú, TP Hà Nội	KV2
119	01	Hà Nội	09931	Xã Hưng Đạo	258	PT Nguyễn Trục	Thôn Đồng Lư, xã Hưng Đạo, TP Hà Nội	KV2
119	01	Hà Nội	09931	Xã Hưng Đạo	006	THPT Cao Bá Quát-Quốc Oai	12, Xã Hưng Đạo, TP Hà Nội	KV2
120	01	Hà Nội	09955	Xã Thạch Thất	427	GDNN-GDTEX Thạch Thất	Số 226, đường 419, thôn Đồng Cam, xã Thạch Thất, TP Hà Nội	KV2
120	01	Hà Nội	09955	Xã Thạch Thất	086	THPT Thạch Thất	Số 120 đường 420, xã Thạch Thất, TP Hà Nội	KV2
121	01	Hà Nội	09982	Xã Hạ Bằng	028	THPT Hai Bà Trưng-Thạch Thất	Thôn Mục Uyên 1, xã Hạ Bằng, TP Hà Nội	KV2
121	01	Hà Nội	09988	Xã Hòa Lạc	303	THCS&THPT TH School Hòa Lạc	Khu dịch vụ tổng hợp 1, Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Hòa Lạc, TP Hà Nội	KV2
122	01	Hà Nội	09988	Xã Hòa Lạc	216	THPT FPT	Trường Đại học FPT Khu CNC Hòa Lạc, Km29, Đại Lộ Thăng Long, xã Hòa Lạc, Hà Nội.	KV2
122	01	Hà Nội	09988	Xã Hòa Lạc	122	THPT Khoa học Giáo dục	Nhà HT2, Khu Đô thị Đại học Quốc gia Hà Nội, Xã Hoà Lạc TP Hà Nội	KV2
123	01	Hà Nội	10003	Xã Tây Phương	133	THPT Minh Hà	Số 1 Đường H28 Canh Nậu, Xã Tây Phương, TP Hà Nội	KV2
123	01	Hà Nội	10003	Xã Tây Phương	263	THPT Phan Huy Chú-Thạch Thất	Thôn Bình Xá, Xã Tây Phương, TP Hà Nội	KV2
124	01	Hà Nội	10003	Xã Tây Phương	069	THPT Phùng Khắc Khoan-Thạch Thất	Số 181 đường 419 -Thôn Bình Xá, xã Tây Phương, TP Hà Nội	KV2
124	01	Hà Nội	10015	Phường Chương Mỹ	414	GDNN-GDTEX Chương Mỹ	TDP Đông Sơn, phường Chương Mỹ, TP Hà Nội	KV3
125	01	Hà Nội	10015	Phường Chương Mỹ	015	THPT Chương Mỹ A	Số 42, Khu Yên Sơn, phường Chương Mỹ, TP Hà Nội	KV3
125	01	Hà Nội	10015	Phường Chương Mỹ	210	THPT Đặng Tiến Đông	Thôn 4, Phường Chương Mỹ, TP Hà Nội	KV3
126	01	Hà Nội	10045	Xã Xuân Mai	039	THPT Lâm Nghiệp	Thôn Tân Xuân, Xã Xuân Mai, TP Hà Nội	KV2
126	01	Hà Nội	10045	Xã Xuân Mai	247	THPT Ngô Sỹ Liên	Tổ 5, thôn Chiến Thắng, xã Xuân Mai, TP Hà Nội	KV2
127	01	Hà Nội	10045	Xã Xuân Mai	116	THPT Xuân Mai	Thôn Tân Bình - Xã Xuân Mai - Hà Nội	KV2
127	01	Hà Nội	10072	Xã Quảng Bị	014	THPT Chúc Động	Thôn Bến, xã Quảng Bị, TP Hà Nội	KV2
128	01	Hà Nội	10081	Xã Trần Phú	131	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Thôn An Thuận 2, xã Trần Phú, TP Hà Nội	KV2
128	01	Hà Nội	10096	Xã Hòa Phú	016	THPT Chương Mỹ B	Thôn Hoà Xá, xã Hòa Phú, TP Hà Nội	KV2
129	01	Hà Nội	10114	Xã Thanh Oai	204	THPT IVS	Tổ 1, Kim Bài, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	KV2
129	01	Hà Nội	10114	Xã Thanh Oai	083	THPT Thanh Oai A	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	KV2
130	01	Hà Nội	10144	Xã Tam Hưng	425	GDNN-GDTEX Thanh Oai	Thôn Đại Định, xã Tam Hưng, TP Hà Nội	KV2
130	01	Hà Nội	10144	Xã Tam Hưng	084	THPT Thanh Oai B	Thôn Tê Quả, xã Tam Hưng, TP Hà Nội	KV2
131	01	Hà Nội	10144	Xã Tam Hưng	274	THPT Thanh Xuân	Thôn Đại Định, xã Tam Hưng, TP Hà Nội	KV2
131	01	Hà Nội	10180	Xã Dân Hòa	058	THPT Nguyễn Du-Thanh Oai	Km 16+500 quốc lộ 21B, xã Dân Hoà, TP Hà Nội	KV2
132	01	Hà Nội	10183	Xã Thường Tín	428	GDNN-GDTEX Thường Tín	Đường Doãn Tuế, thôn Yên Phú, xã Thường Tín, TP Hà Nội	KV2
132	01	Hà Nội	10183	Xã Thường Tín	063	THPT Nguyễn Trãi-Thường Tín	thôn Thượng Đình, xã Thường Tín, TP Hà Nội	KV2
133	01	Hà Nội	10183	Xã Thường Tín	089	THPT Thường Tín	Đường Doãn Tuế, xã Thường Tín, TP Hà Nội	KV2
133	01	Hà Nội	10210	Xã Hồng Vân	110	THPT Vân Tảo	Số 34 Vân Hòa, xã Hồng Vân, TP Hà Nội	KV2
134	01	Hà Nội	10231	Xã Thượng Phúc	046	THPT Lý Tử Tấn	Thôn Lộc Dư, xã Thượng phúc, TP Hà Nội	KV2
134	01	Hà Nội	10237	Xã Chương Dương	093	THPT Tô Hiệu-Thường Tín	thôn An Duyên, xã Chương Dương, TP Hà Nội	KV2
135	01	Hà Nội	10273	Xã Phú Xuyên	421	GDNN-GDTEX Phú Xuyên	Thôn Nam Quất, xã Phú Xuyên, TP Hà Nội	KV2
135	01	Hà Nội	10273	Xã Phú Xuyên	070	THPT Phú Xuyên A	Thôn Phú Mỹ, xã Phú Xuyên, TP Hà Nội	KV2
136	01	Hà Nội	10279	Xã Phương Dục	026	THPT Đồng Quan	Thôn Phương Vũ, xã Phương Dục, TP Hà Nội	KV2

136	01	Hà Nội	10330	Xã Chuyên Mỹ	080	THPT Tân Dân	Thôn Đại Nghiệp, xã Chuyên Mỹ, TP Hà Nội	KV2
137	01	Hà Nội	10342	Xã Đại Xuyên	249	THPT Nguyễn Bình Khiêm	Thôn Vĩnh Thượng, Xã Đại Xuyên, TP Hà Nội	KV2
137	01	Hà Nội	10342	Xã Đại Xuyên	071	THPT Phú Xuyên B	Thôn Tri Thủy, xã Đại Xuyên, TP Hà Nội	KV2
138	01	Hà Nội	10354	Xã Vân Đình	429	GDNN-GDTX Ứng Hòa	Xóm Thủy Nông, thôn Thanh Âm, xã Vân Đình, TP Hà Nội	KV2
138	01	Hà Nội	10354	Xã Vân Đình	256	THPT Nguyễn Thượng Hiền-Ứng Hòa	Số 2 Đường Đê Thanh Âm, xã Vân Đình, TP Hà Nội	KV2
139	01	Hà Nội	10354	Xã Vân Đình	105	THPT Ứng Hòa A	Số 175 thôn Nguyễn Thượng Hiền, xã Vân Đình, TP Hà Nội	KV2
139	01	Hà Nội	10369	Xã Ứng Thiên	094	THPT Trần Đăng Ninh	Thôn Miêng Hạ, xã Ứng Thiên, TP Hà Nội	KV2
140	01	Hà Nội	10402	Xã Ứng Hòa	021	THPT Đại Cường	Xóm 25, thôn Kim Giang, xã Ứng Hòa, TP Hà Nội	KV2
140	01	Hà Nội	10402	Xã Ứng Hòa	106	THPT Ứng Hòa B	Thôn Đồng Xung, xã Ứng Hòa, TP Hà Nội	KV2
141	01	Hà Nội	10417	Xã Hòa Xá	044	THPT Lưu Hoàng	Thôn Ngoại Hoàng, xã Hòa Xá, TP Hà Nội	KV2
141	01	Hà Nội	10441	Xã Mỹ Đức	420	GDNN-GDTX Mỹ Đức	Số 332-Thôn 5, xã Mỹ Đức, TP Hà Nội	KV2
142	01	Hà Nội	10441	Xã Mỹ Đức	034	THPT Hợp Thanh	Ngõ 184, đường Sặt Nò, Thôn Vài, xã Mỹ Đức, TP Hà Nội	KV2
142	01	Hà Nội	10441	Xã Mỹ Đức	050	THPT Mỹ Đức A	Thôn Văn Giang, xã Mỹ Đức, TP Hà Nội	KV2
143	01	Hà Nội	10465	Xã Hồng Sơn	051	THPT Mỹ Đức B	Thôn Tào Khê, Xã Hồng Sơn, TP Hà Nội	KV2
143	01	Hà Nội	10489	Xã Hương Sơn	052	THPT Mỹ Đức C	Thôn Đốc Tín, xã Hương Sơn, TP Hà Nội	KV2
144	01	Hà Nội	0057701	Xã khu vực 2 (trước 01/7/2025)	803	Trường THPT - Khu vực 2	Sở GDĐT Hà Nội	KV2
144	01	Hà Nội	0057702	Xã khu vực 2NT (trước 01/7/2025)	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Sở GDĐT Hà Nội	KV2_NT
145	01	Hà Nội	0064301	Xã Thanh Liệt (trước 01/7/2025)	432	GDNN-GDTX huyện Thanh Trì (trước 01/7/2025)	Km 2,5 đường Phan Trọng Tuệ, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội	KV2
145	01	Hà Nội	0957401	Phường Trung Hưng (trước 01/7/2025)	157	Hữu Nghị 80 (trước 01/7/2025)	Số 109, đường Đền Và, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội	KV2
146	01	Hà Nội	0957401	Phường Trung Hưng (trước 01/7/2025)	155	THPT chuyên Sơn Tây (trước 01/7/2025)	Số 57 đường Đền Và, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội	KV2
146	01	Hà Nội	0957401	Phường Trung Hưng (trước 01/7/2025)	153	THPT Sơn Tây (trước 01/2025)	Số 57 đường Đền Và, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội	KV2
147	01	Hà Nội	0957402	Phường Phú Thịnh (trước 01/7/2025)	430	GDNN-GDTX thị xã Sơn Tây (trước 01/7/2025)	Số 129 đường Phú Thịnh, phường Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội (QL32)	KV2
147	01	Hà Nội	0960401	Phường Sơn Lộc (trước 01/7/2025)	158	THPT Tùng Thiện (trước 01/7/2025)	Số 20 Phố Tùng Thiện, phường Sơn Lộc, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội	KV2
148	01	Hà Nội	0960402	Phường Xuân Khanh (trước 01/7/2025)	159	THPT Xuân Khanh (trước 01/7/2025)	Số 175, đường Đá Bạc, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội	KV2
148	01	Hà Nội	0970001	Xã khu vực 1 (trước 01/7/2025)	801	Trường THPT - Khu vực 1	Sở GDĐT Hà Nội	KV1
149	01	Hà Nội	1001501	Thị trấn Trúc Sơn (trước 01/7/2025)	431	GDNN-GDTX huyện Chương Mỹ (trước 01/7/2025)	Thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội	KV2
149	01	Hà Nội	1001501	Thị trấn Trúc Sơn (trước 01/7/2025)	156	THPT Chương Mỹ A (trước 01/7/2025)	Số 42, Khu Yên Sơn, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội	KV2
150	01	Hà Nội	1001502	Xã Đại Yên (trước 01/7/2025)	351	THPT Đặng Tiến Đông (trước 01/7/2025)	Thôn Nội An, xã Đại Yên, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội	KV2
150	01	Hà Nội	1001503	Xã Phụng Châu (trước 01/7/2025)	352	THPT Lô mônốp Tây Hà Nội (trước 01/7/2025)	Khuôn viên Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể Thao Hà Nội, xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội	KV2
151	01	Hà Nội	1001503	Xã Phụng Châu (trước 01/7/2025)	350	THPT Trần Đại Nghĩa (trước ngày 08/3/2024)	Khuôn viên trường ĐHSPT TĐTT Hà Nội, xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội	KV2
151	04	Cao Bằng	01273	Phường Thục Phán	800	Học ở nước ngoài 04	Phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng	KV3
152	04	Cao Bằng	01273	Phường Thục Phán	002	PTDNTN tỉnh Cao Bằng	Phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng	KV1
152	04	Cao Bằng	01273	Phường Thục Phán	900	Quân nhân, Công an tại ngũ 04	Phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng	KV1
153	04	Cao Bằng	01273	Phường Thục Phán	044	THPT Bế Văn Đàn	Phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng	KV1
153	04	Cao Bằng	01273	Phường Thục Phán	028	THPT Cao Bình	Phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng	KV1
154	04	Cao Bằng	01273	Phường Thục Phán	058	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh	Phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng	KV1
154	04	Cao Bằng	01279	Phường Nùng Trí Cao	003	THPT thành phố Cao Bằng	Phường Nùng Trí Cao, tỉnh Cao Bằng	KV1
155	04	Cao Bằng	01288	Phường Tân Giang	004	THPT Chuyên Cao Bằng	Phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng	KV1
155	04	Cao Bằng	01290	Xã Bảo Lâm	041	THPT Bảo Lâm	Xã Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng	KV1
156	04	Cao Bằng	01290	Xã Bảo Lâm	060	TT GDNN-GDTX Bảo Lâm	Xã Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng	KV1
156	04	Cao Bằng	01294	Xã Lý Bôn	057	THPT Lý Bôn	Xã Lý Bôn, tỉnh Cao Bằng	KV1
157	04	Cao Bằng	01321	Xã Bảo Lạc	008	THPT Bảo Lạc	Xã Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng	KV1
157	04	Cao Bằng	01321	Xã Bảo Lạc	056	TT GDNN-GDTX Bảo Lạc	Xã Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng	KV1
158	04	Cao Bằng	01354	Xã Huy Giáp	055	THPT Bản Ngà	Xã Huy Giáp, tỉnh Cao Bằng	KV1
158	04	Cao Bằng	01363	Xã Thông Nông	061	THPT Thông Nông	Xã Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	KV1
159	04	Cao Bằng	01392	Xã Trường Hà	050	THPT Đàm Quang Trung	Xã Trường Hà, tỉnh Cao Bằng	KV1
159	04	Cao Bằng	01392	Xã Trường Hà	047	TT GDNN-GDTX Hà Quảng	Xã Trường Hà, tỉnh Cao Bằng	KV1
160	04	Cao Bằng	01393	Xã Lũng Nặm	054	THPT Lục Khu	Xã Lũng Nặm, tỉnh Cao Bằng	KV1
160	04	Cao Bằng	01438	Xã Hà Quảng	013	THPT Nà Giàng	Xã Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	KV1
161	04	Cao Bằng	01447	Xã Trà Lĩnh	062	THPT Trà Lĩnh	Xã Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng	KV1
161	04	Cao Bằng	01465	Xã Quang Trung	063	THPT Quang Trung	Xã Quang Trung, tỉnh Cao Bằng	KV1
162	04	Cao Bằng	01477	Xã Trùng Khánh	018	THPT Trùng Khánh	Xã Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	KV1
162	04	Cao Bằng	01477	Xã Trùng Khánh	021	TT GDNN-GDTX Trùng Khánh	Xã Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	KV1
163	04	Cao Bằng	01501	Xã Đàm Thủy	019	THPT Pò Tầu	Xã Đàm Thủy, tỉnh Cao Bằng	KV1
163	04	Cao Bằng	01525	Xã Đoài Dương	020	THPT Thông Huệ	Xã Đoài Dương, tỉnh Cao Bằng	KV1
164	04	Cao Bằng	01537	Xã Lý Quốc	039	THPT Bằng Ca	Xã Lý Quốc, tỉnh Cao Bằng	KV1
164	04	Cao Bằng	01558	Xã Hạ Lang	038	THPT Hạ Lang	Xã Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	KV1

165	04	Cao Bằng	01558	Xã Hạ Lang	051	TT GDNN-GDTEX Hạ Lang	Xã Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	KV1
165	04	Cao Bằng	01576	Xã Quảng Uyên	064	THPT Quảng Uyên	Xã Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng	KV1
166	04	Cao Bằng	01576	Xã Quảng Uyên	066	TT GDNN - GDTEX Quảng Uyên	Xã Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng	KV1
166	04	Cao Bằng	01618	Xã Hạnh Phúc	065	THPT Đồng Đa	Xã Hạnh phúc, tỉnh Cao Bằng	KV1
167	04	Cao Bằng	01636	Xã Bế Văn Đàn	068	THPT Cách Linh	Xã Bế Văn Đàn, tỉnh Cao Bằng	KV1
167	04	Cao Bằng	01648	Xã Phục Hòa	067	THPT Phục Hòa	Xã Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng	KV1
168	04	Cao Bằng	01654	Xã Hòa An	027	THPT Hòa An	Xã Hòa An, tỉnh Cao Bằng	KV1
168	04	Cao Bằng	01654	Xã Hòa An	029	TT GDNN-GDTEX Hòa An	Xã Hòa An, tỉnh Cao Bằng	KV1
169	04	Cao Bằng	01726	Xã Nguyên Bình	023	THPT Nguyên Bình	Xã Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	KV1
169	04	Cao Bằng	01726	Xã Nguyên Bình	052	TT GDNN-GDTEX Nguyên Bình	Xã Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	KV1
170	04	Cao Bằng	01729	Xã Tinh Túc	024	THPT Tinh Túc	Xã Tinh Túc, tỉnh Cao Bằng	KV1
170	04	Cao Bằng	01747	Xã Minh Tâm	025	THPT Nà Bao	Xã Minh Tâm, tỉnh Cao Bằng	KV1
171	04	Cao Bằng	01786	Xã Đông Khê	035	THPT Thạch An	Xã Đông Khê, tỉnh Cao Bằng	KV1
171	04	Cao Bằng	01789	Xã Canh Tân	036	THPT Canh Tân	Xã Canh Tân, tỉnh Cao Bằng	KV1
172	04	Cao Bằng	01807	Xã Thạch An	048	TT GDNN-GDTEX Thạch An	Xã Thạch An, tỉnh Cao Bằng	KV1
172	08	Tuyên Quang	00691	Phường Hà Giang 2	118	PTDTNT THPT Hà Giang	Phường Hà Giang 2	KV1
173	08	Tuyên Quang	00691	Phường Hà Giang 2	188	PTDTNT THPT tỉnh Hà Giang	Phường Hà Giang 2	KV1
173	08	Tuyên Quang	00691	Phường Hà Giang 2	117	THPT Lê Hồng Phong	Phường Hà Giang 2	KV1
174	08	Tuyên Quang	00691	Phường Hà Giang 2	119	Trung tâm GDTEX Hà Giang	Phường Hà Giang 2	KV1
174	08	Tuyên Quang	00691	Phường Hà Giang 2	189	Trung tâm GDTEX-HN tỉnh Hà Giang	Phường Hà Giang 2	KV1
175	08	Tuyên Quang	00694	Phường Hà Giang 1	116	THPT chuyên Hà Giang	Phường Hà Giang 1	KV1
175	08	Tuyên Quang	00694	Phường Hà Giang 1	187	THPT Chuyên tỉnh Hà Giang	Phường Hà Giang 1	KV1
176	08	Tuyên Quang	00700	Xã Ngọc Đường	115	THPT Ngọc Hà	Xã Ngọc Đường	KV1
176	08	Tuyên Quang	00721	Xã Đồng Văn	102	PTDTNT THCS và THPT Đồng Văn	Xã Đồng Văn	KV1
177	08	Tuyên Quang	00721	Xã Đồng Văn	179	PTDTNT THCS và THPT huyện Đồng Văn	Xã Đồng Văn	KV1
177	08	Tuyên Quang	00721	Xã Đồng Văn	101	THPT Đồng Văn	Xã Đồng Văn	KV1
178	08	Tuyên Quang	00721	Xã Đồng Văn	103	Trung tâm GDNN-GDTEX Đồng Văn	Xã Đồng Văn	KV1
178	08	Tuyên Quang	00721	Xã Đồng Văn	180	Trung tâm GDNN-GDTEX khu vực Đồng Văn	Xã Đồng Văn	KV1
179	08	Tuyên Quang	00769	Xã Mèo Vạc	183	PTDTNT THCS và THPT huyện Mèo Vạc	Xã Mèo Vạc	KV1
179	08	Tuyên Quang	00769	Xã Mèo Vạc	109	PTDTNT THCS và THPT Mèo Vạc	Xã Mèo Vạc	KV1
180	08	Tuyên Quang	00769	Xã Mèo Vạc	108	THPT Mèo Vạc	Xã Mèo Vạc	KV1
180	08	Tuyên Quang	00769	Xã Mèo Vạc	184	Trung tâm GDNN-GDTEX khu vực Mèo Vạc	Xã Mèo Vạc	KV1
181	08	Tuyên Quang	00769	Xã Mèo Vạc	110	Trung tâm GDNN-GDTEX Mèo Vạc	Xã Mèo Vạc	KV1
181	08	Tuyên Quang	00778	Xã Sơn Vĩ	801	Trường THPT - Khu vực 1	Xã Sơn Vĩ	KV1
182	08	Tuyên Quang	00820	Xã Yên Minh	181	PTDTNT THCS và THPT huyện Yên Minh	Xã Yên Minh	KV1
182	08	Tuyên Quang	00820	Xã Yên Minh	106	PTDTNT THCS và THPT Yên Minh	Xã Yên Minh	KV1
183	08	Tuyên Quang	00820	Xã Yên Minh	105	THPT Yên Minh	Xã Yên Minh	KV1
183	08	Tuyên Quang	00820	Xã Yên Minh	182	Trung tâm GDNN-GDTEX khu vực Yên Minh	Xã Yên Minh	KV1
184	08	Tuyên Quang	00820	Xã Yên Minh	107	Trung tâm GDNN-GDTEX Yên Minh	Xã Yên Minh	KV1
184	08	Tuyên Quang	00847	Xã Mậu Duệ	104	THPT Mậu Duệ	Xã Mậu Duệ	KV1
185	08	Tuyên Quang	00874	Xã Quán Bạ	185	PTDTNT THCS và THPT huyện Quán Bạ	Xã Quán Bạ	KV1
185	08	Tuyên Quang	00874	Xã Quán Bạ	113	PTDTNT THCS và THPT Quán Bạ	Xã Quán Bạ	KV1
186	08	Tuyên Quang	00874	Xã Quán Bạ	112	THPT Quán Bạ	Xã Quán Bạ	KV1
186	08	Tuyên Quang	00874	Xã Quán Bạ	111	THPT Quyết Tiến	Xã Quán Bạ	KV1
187	08	Tuyên Quang	00874	Xã Quán Bạ	186	Trung tâm GDNN-GDTEX khu vực Quán Bạ	Xã Quán Bạ	KV1
187	08	Tuyên Quang	00874	Xã Quán Bạ	114	Trung tâm GDNN-GDTEX Quán Bạ	Xã Quán Bạ	KV1
188	08	Tuyên Quang	00913	Xã Vị Xuyên	193	PTDTNT THCS và THPT huyện Vị Xuyên	Xã Vị Xuyên	KV1
188	08	Tuyên Quang	00913	Xã Vị Xuyên	132	PTDTNT THCS và THPT Vị Xuyên	Xã Vị Xuyên	KV1
189	08	Tuyên Quang	00913	Xã Vị Xuyên	130	THPT Vị Xuyên	Xã Vị Xuyên	KV1
189	08	Tuyên Quang	00913	Xã Vị Xuyên	131	THPT Việt Lâm	Xã Vị Xuyên	KV1
190	08	Tuyên Quang	00913	Xã Vị Xuyên	194	Trung tâm GDNN-GDTEX khu vực Vị Xuyên	Xã Vị Xuyên	KV1
190	08	Tuyên Quang	00913	Xã Vị Xuyên	133	Trung tâm GDNN-GDTEX Vị Xuyên	Xã Vị Xuyên	KV1
191	08	Tuyên Quang	00925	Xã Tùng Bá	125	THCS và THPT Tùng Bá	Xã Tùng Bá	KV1
191	08	Tuyên Quang	00928	Xã Thanh Thủy	124	THCS và THPT Phương Tiến	Xã Thanh Thủy	KV1
192	08	Tuyên Quang	00970	Xã Linh Hồ	129	THCS và THPT Linh Hồ	Xã Linh Hồ	KV1
192	08	Tuyên Quang	00991	Xã Bắc Mê	122	PTDTNT THCS và THPT Bắc Mê	Xã Bắc Mê	KV1
193	08	Tuyên Quang	00991	Xã Bắc Mê	190	PTDTNT THCS và THPT huyện Bắc Mê	Xã Bắc Mê	KV1
193	08	Tuyên Quang	00991	Xã Bắc Mê	121	THPT Bắc Mê	Xã Bắc Mê	KV1
194	08	Tuyên Quang	00991	Xã Bắc Mê	123	Trung tâm GDNN-GDTEX Bắc Mê	Xã Bắc Mê	KV1
194	08	Tuyên Quang	00991	Xã Bắc Mê	191	Trung tâm GDNN-GDTEX khu vực Bắc Mê	Xã Bắc Mê	KV1
195	08	Tuyên Quang	00994	Xã Minh Ngọc	120	THCS và THPT Minh Ngọc	Xã Minh Ngọc	KV1
195	08	Tuyên Quang	01021	Xã Hoàng Su Phì	140	PTDTNT THCS và THPT Hoàng Su Phì	Xã Hoàng Su Phì	KV1
196	08	Tuyên Quang	01021	Xã Hoàng Su Phì	195	PTDTNT THCS và THPT huyện Hoàng Su Phì	Xã Hoàng Su Phì	KV1
196	08	Tuyên Quang	01021	Xã Hoàng Su Phì	139	THPT Hoàng Su Phì	Xã Hoàng Su Phì	KV1

197	08	Tuyên Quang	01021	Xã Hoàng Su Phì	141	Trung tâm GDNN-GDTX Hoàng Su Phì	Xã Hoàng Su Phì	KV1
197	08	Tuyên Quang	01021	Xã Hoàng Su Phì	196	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực Hoàng Su Phì	Xã Hoàng Su Phì	KV1
198	08	Tuyên Quang	01090	Xã Thông Nguyên	151	THCS và THPT Thông Nguyên	Xã Thông Nguyên	KV1
198	08	Tuyên Quang	01096	Xã Pà Vây Sù	197	PTDTNT THCS và THPT huyện Xín Mần	Xã Pà Vây Sù	KV1
199	08	Tuyên Quang	01096	Xã Pà Vây Sù	145	PTDTNT THCS và THPT Xín Mần	Xã Pà Vây Sù	KV1
199	08	Tuyên Quang	01096	Xã Pà Vây Sù	144	THPT Xín Mần	Xã Pà Vây Sù	KV1
200	08	Tuyên Quang	01096	Xã Pà Vây Sù	198	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực Xín Mần	Xã Pà Vây Sù	KV1
200	08	Tuyên Quang	01096	Xã Pà Vây Sù	146	Trung tâm GDNN-GDTX Xín Mần	Xã Pà Vây Sù	KV1
201	08	Tuyên Quang	01108	Xã Xín Mần	143	THCS và THPT Xín Mần	Xã Xín Mần	KV1
201	08	Tuyên Quang	01147	Xã Khuôn Lùng	142	THCS và THPT Nà Chì	Xã Khuôn Lùng	KV1
202	08	Tuyên Quang	01153	Xã Bắc Quang	127	PTDTNT THCS và THPT Bắc Quang	Xã Bắc Quang	KV1
202	08	Tuyên Quang	01153	Xã Bắc Quang	192	PTDTNT THCS và THPT huyện Bắc Quang	Xã Bắc Quang	KV1
203	08	Tuyên Quang	01153	Xã Bắc Quang	126	THPT Việt Vinh	Xã Bắc Quang	KV1
203	08	Tuyên Quang	01153	Xã Bắc Quang	128	Trung cấp DTNT-GDTX Bắc Quang	Xã Bắc Quang	KV1
204	08	Tuyên Quang	01171	Xã Tân Quang	137	THPT Tân Quang	Xã Tân Quang	KV1
204	08	Tuyên Quang	01180	Xã Bằng Hành	136	THPT Kim Ngọc	Xã Bằng Hành	KV1
205	08	Tuyên Quang	01192	Xã Liên Hiệp	138	THCS và THPT Liên Hiệp	Xã Liên Hiệp	KV1
205	08	Tuyên Quang	01201	Xã Hùng An	135	THPT Hùng An	Xã Hùng An	KV1
206	08	Tuyên Quang	01216	Xã Đồng Yên	134	THPT Đồng Yên	Xã Đồng Yên	KV1
206	08	Tuyên Quang	01237	Xã Quang Bình	199	PTDTNT THCS và THPT huyện Quang Bình	Xã Quang Bình	KV1
207	08	Tuyên Quang	01237	Xã Quang Bình	148	PTDTNT THCS và THPT Quang Bình	Xã Quang Bình	KV1
207	08	Tuyên Quang	01237	Xã Quang Bình	147	THPT Quang Bình	Xã Quang Bình	KV1
208	08	Tuyên Quang	01237	Xã Quang Bình	200	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực Quang Bình	Xã Quang Bình	KV1
208	08	Tuyên Quang	01237	Xã Quang Bình	149	Trung tâm GDNN-GDTX Quang Bình	Xã Quang Bình	KV1
209	08	Tuyên Quang	01255	Xã Xuân Giang	150	THPT Xuân Giang	Xã Xuân Giang	KV1
209	08	Tuyên Quang	02212	Phường Nông Tiến	233	PTDTNT THPT tỉnh Tuyên Quang	Phường Nông Tiến	KV1
210	08	Tuyên Quang	02215	Phường Minh Xuân	240	Phổ thông Tuyên Quang	Phường Minh Xuân	KV1
210	08	Tuyên Quang	02215	Phường Minh Xuân	900	Quân nhân, Công an tại ngũ 08	Phường Minh Xuân	KV3
211	08	Tuyên Quang	02215	Phường Minh Xuân	236	THPT Chuyên	Phường Minh Xuân	KV1
211	08	Tuyên Quang	02215	Phường Minh Xuân	237	THPT Tân Trào	Phường Minh Xuân	KV1
212	08	Tuyên Quang	02215	Phường Minh Xuân	238	THPT Xuân Huy	Phường Minh Xuân	KV1
212	08	Tuyên Quang	02215	Phường Minh Xuân	239	THPT Ý La	Phường Minh Xuân	KV1
213	08	Tuyên Quang	02215	Phường Minh Xuân	241	Trung tâm GDTX tỉnh Tuyên Quang	Phường Minh Xuân	KV1
213	08	Tuyên Quang	02221	Xã Nà Hang	294	Phổ thông DTNT THCS và THPT huyện Na Hang	Xã Nà Hang	KV1
214	08	Tuyên Quang	02221	Xã Nà Hang	208	PTDTNT THCS và THPT Na Hang	Xã Nà Hang	KV1
214	08	Tuyên Quang	02221	Xã Nà Hang	207	THPT Na Hang	Xã Nà Hang	KV1
215	08	Tuyên Quang	02221	Xã Nà Hang	295	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Na Hang	Xã Nà Hang	KV1
215	08	Tuyên Quang	02221	Xã Nà Hang	209	Trung tâm GDNN-GDTX Na Hang	Xã Nà Hang	KV1
216	08	Tuyên Quang	02248	Xã Yên Hoa	206	THPT Yên Hoa	Xã Yên Hoa	KV1
216	08	Tuyên Quang	02266	Xã Lâm Bình	204	PTDTNT THCS và THPT Lâm Bình	Xã Lâm Bình	KV1
217	08	Tuyên Quang	02266	Xã Lâm Bình	203	THPT Lâm Bình	Xã Lâm Bình	KV1
217	08	Tuyên Quang	02266	Xã Lâm Bình	293	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Lâm Bình	Xã Lâm Bình	KV1
218	08	Tuyên Quang	02266	Xã Lâm Bình	205	Trung tâm GDNN-GDTX Lâm Bình	Xã Lâm Bình	KV1
218	08	Tuyên Quang	02266	Xã Lâm Bình	292	Trường Phổ thông DTNT THCS-THPT huyện Lâm Bình	Xã Lâm Bình	KV1
219	08	Tuyên Quang	02269	Xã Thượng Lâm	202	THCS và THPT Thượng Lâm	Xã Thượng Lâm	KV1
219	08	Tuyên Quang	02287	Xã Chiêm Hóa	296	Phổ thông DTNT THCS và THPT huyện Chiêm Hóa	Xã Chiêm Hóa	KV1
220	08	Tuyên Quang	02287	Xã Chiêm Hóa	212	PTDTNT THCS và THPT Chiêm Hóa	Xã Chiêm Hóa	KV1
220	08	Tuyên Quang	02287	Xã Chiêm Hóa	211	THPT Chiêm Hóa	Xã Chiêm Hóa	KV1
221	08	Tuyên Quang	02287	Xã Chiêm Hóa	210	THPT Đàm Hồng	Xã Chiêm Hóa	KV1
221	08	Tuyên Quang	02287	Xã Chiêm Hóa	213	Trung tâm GDNN-GDTX Chiêm Hóa	Xã Chiêm Hóa	KV1
222	08	Tuyên Quang	02287	Xã Chiêm Hóa	297	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Chiêm Hóa	Xã Chiêm Hóa	KV1
222	08	Tuyên Quang	02302	Xã Minh Quang	201	THPT Minh Quang	Xã Minh Quang	KV1
223	08	Tuyên Quang	02320	Xã Tân An	215	THCS và THPT Hà Lang	Xã Tân An	KV1
223	08	Tuyên Quang	02350	Xã Kim Bình	214	THPT Kim Bình	Xã Kim Bình	KV1
224	08	Tuyên Quang	02365	Xã Yên Nguyên	216	THCS và THPT Hòa Phú	Xã Yên Nguyên	KV1
224	08	Tuyên Quang	02365	Xã Yên Nguyên	291	THPT Hòa Phú	Xã Yên Nguyên	KV1
225	08	Tuyên Quang	02374	Xã Hàm Yên	298	Phổ thông DTNT THCS và THPT huyện Hàm Yên	Xã Hàm Yên	KV1
225	08	Tuyên Quang	02374	Xã Hàm Yên	220	PTDTNT THCS và THPT Hàm Yên	Xã Hàm Yên	KV1
226	08	Tuyên Quang	02374	Xã Hàm Yên	219	THPT Hàm Yên	Xã Hàm Yên	KV1
226	08	Tuyên Quang	02374	Xã Hàm Yên	221	Trung tâm GDNN-GDTX Hàm Yên	Xã Hàm Yên	KV1
227	08	Tuyên Quang	02374	Xã Hàm Yên	299	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Hàm Yên	Xã Hàm Yên	KV1

227	08	Tuyên Quang	02392	Xã Phù Lưu	217	THPT Phù Lưu	Xã Phù Lưu	KV1
228	08	Tuyên Quang	02419	Xã Thái Hòa	218	THPT Thái Hòa	Xã Thái Hòa	KV1
228	08	Tuyên Quang	02449	Xã Xuân Vân	224	THPT Xuân Vân	Xã Xuân Vân	KV1
229	08	Tuyên Quang	02458	Xã Trung Sơn	223	THPT Trung Sơn	Xã Trung Sơn	KV1
229	08	Tuyên Quang	02473	Xã Yên Sơn	289	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Yên Sơn	Xã Yên Sơn	KV1
230	08	Tuyên Quang	02473	Xã Yên Sơn	290	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Sơn	Xã Yên Sơn	KV1
230	08	Tuyên Quang	02509	Phường Mỹ Lâm	222	THPT Tháng 10	Phường Mỹ Lâm	KV1
231	08	Tuyên Quang	02512	Phường An Tường	234	THPT Nguyễn Văn Huyền	Phường An Tường	KV1
231	08	Tuyên Quang	02524	Phường Bình Thuận	235	THPT Sóng Lô	Phường Bình Thuận	KV1
232	08	Tuyên Quang	02536	Xã Sơn Dương	231	THPT Sơn Dương	Xã Sơn Dương	KV1
232	08	Tuyên Quang	02536	Xã Sơn Dương	300	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Sơn Dương	Xã Sơn Dương	KV1
233	08	Tuyên Quang	02536	Xã Sơn Dương	232	Trung tâm GDNN-GDTX Sơn Dương	Xã Sơn Dương	KV1
233	08	Tuyên Quang	02554	Xã Minh Thanh	230	PTDTNT ATK Sơn Dương	Xã Minh Thanh	KV1
234	08	Tuyên Quang	02554	Xã Minh Thanh	229	THPT ATK Tân Trào	Xã Minh Thanh	KV1
234	08	Tuyên Quang	02572	Xã Đông Thọ	225	THPT Đông Thọ	Xã Đông Thọ	KV1
235	08	Tuyên Quang	02578	Xã Tân Thành	228	THCS và THPT Kháng Nhật	Xã Tân Thành	KV1
235	08	Tuyên Quang	02608	Xã Hồng Sơn	226	THPT Kim Xuyên	Xã Hồng Sơn	KV1
236	08	Tuyên Quang	02620	Xã Sơn Thủy	227	THPT Sơn Nam	Xã Sơn Thủy	KV1
236	08	Tuyên Quang	0069101	Phường Minh Khai (năm 2025)	303	PTDT Nội trú THPT tỉnh Hà Giang	Phường Minh Khai (năm 2025)	KV1
237	08	Tuyên Quang	0069101	Phường Minh Khai (năm 2025)	302	THPT Lê Hồng Phong	Phường Minh Khai (năm 2025)	KV1
237	08	Tuyên Quang	0069101	Phường Minh Khai (năm 2025)	304	Trung tâm GDTX-HN tỉnh Hà Giang	Phường Minh Khai (năm 2025)	KV1
238	08	Tuyên Quang	0069401	Phường Nguyễn Trãi (năm 2025)	301	THPT Chuyên tỉnh Hà Giang	Phường Nguyễn Trãi (năm 2025)	KV1
238	08	Tuyên Quang	0221201	Phường Nông Tiến (năm 2025)	307	PTDTNT THPT tỉnh Tuyên Quang	Phường Nông Tiến (năm 2025)	KV1
239	08	Tuyên Quang	0221501	Xã Trung Môn (năm 2025)	310	Phổ thông Tuyên Quang	Xã Trung Môn (năm 2025)	KV2_NT
239	08	Tuyên Quang	0221501	Xã Trung Môn (năm 2025)	309	THPT Xuân Huy	Xã Trung Môn (năm 2025)	KV2_NT
240	08	Tuyên Quang	0221501	Xã Trung Môn (năm 2025)	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Xã Trung môn (2025)	KV2_NT
240	08	Tuyên Quang	0221502	Phường Khu vực 3	800	Học ở nước ngoài 08	Phường Khu vực 3	KV3
241	08	Tuyên Quang	0221502	Phường Khu vực 3	804	Trường THPT - Khu vực 3	Phường Khu vực 3	KV3
241	08	Tuyên Quang	0221503	Phường Khu vực 2	287	THPT Nguyễn Văn Huyền (2025)	Phường An Tường	KV2
242	08	Tuyên Quang	0221503	Phường Khu vực 2	285	THPT Tân Trào (2025)	Phường Minh Xuân	KV2
242	08	Tuyên Quang	0221503	Phường Khu vực 2	286	THPT Ý La (2025)	Phường Minh Xuân	KV2
243	08	Tuyên Quang	0221503	Phường Khu vực 2	288	Trung tâm GDTX tỉnh Tuyên Quang (2025)	Phường Minh Xuân	KV2
243	08	Tuyên Quang	0221503	Phường Khu vực 2	803	Trường THPT - Khu vực 2	Phường Minh Xuân	KV2
244	08	Tuyên Quang	0250901	Xã Mỹ Bằng (năm 2025)	305	THPT Tháng 10	Xã Mỹ Bằng (năm 2025)	KV1
244	08	Tuyên Quang	0252401	Phường Đội Cấn (năm 2025)	308	THPT Sóng Lô	Phường Đội Cấn (năm 2025)	KV1
245	08	Tuyên Quang	0260801	Xã Hồng Lạc (năm 2025)	306	THPT Kim Xuyên	Xã Hồng Lạc (năm 2025)	KV2_NT
245	11	Điện Biên	03127	Phường Điện Biên Phủ	101	Trung tâm GDNN-GDTX 1	Phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	KV1
246	11	Điện Biên	03127	Phường Điện Biên Phủ	067	Trường Phổ thông Dân tộc Nội Trú Tỉnh	Phường Điện Biên Phủ	KV1
246	11	Điện Biên	03127	Phường Điện Biên Phủ	105	Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học phổ thông tỉnh Điện Biên	Phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	KV1
247	11	Điện Biên	03127	Phường Điện Biên Phủ	114	Trường THCS và THPT Lương Thế Vinh	Phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	KV1
247	11	Điện Biên	03127	Phường Điện Biên Phủ	119	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn	Phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	KV1
248	11	Điện Biên	03127	Phường Điện Biên Phủ	120	Trường THPT Điện Biên Phủ	Phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	KV1
248	11	Điện Biên	03127	Phường Điện Biên Phủ	051	Trường THPT Lương Thế Vinh	Phường Điện Biên Phủ	KV1
249	11	Điện Biên	03127	Phường Điện Biên Phủ	132	Trường THPT Phan Đình Giót	Phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	KV1
249	11	Điện Biên	03151	Phường Mường Lay	062	Trung tâm GDNN-GDTX thị xã Mường Lay	Phường Mường Lay	KV1
250	11	Điện Biên	03151	Phường Mường Lay	124	Trường THPT Mường Lay	Phường Mường Lay, tỉnh Điện Biên	KV1
250	11	Điện Biên	03151	Phường Mường Lay	007	Trường THPT thị xã Mường Lay	Phường Mường Lay	KV1
251	11	Điện Biên	03160	Xã Mường Nhé	104	Trung tâm GDNN-GDTX 4	Xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên	KV1
251	11	Điện Biên	03160	Xã Mường Nhé	060	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Mường Nhé	Xã Mường Nhé	KV1
252	11	Điện Biên	03160	Xã Mường Nhé	037	Trung tâm GDTX huyện Mường Nhé	Xã Mường Nhé	KV1
252	11	Điện Biên	03160	Xã Mường Nhé	043	Trường PT DTNT THPT huyện Mường Nhé	Xã Mường Nhé	KV1
253	11	Điện Biên	03160	Xã Mường Nhé	107	Trường PT DTNT THPT Mường Nhé	Xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên	KV1
253	11	Điện Biên	03160	Xã Mường Nhé	128	Trường THPT Mường Nhé	Xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên	KV1
254	11	Điện Biên	03166	Xã Mường Chà	035	Trường THPT Chà Cang	Xã Mường Chà	KV1
254	11	Điện Biên	03166	Xã Mường Chà	123	Trường THPT Mường Chà	Xã Mường Chà, tỉnh Điện Biên	KV1
255	11	Điện Biên	03169	Xã Nà Hỳ	061	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Nậm Pồ	Xã Nà Hỳ	KV1
255	11	Điện Biên	03169	Xã Nà Hỳ	063	Trường PT DTNT THPT huyện Nậm Pồ	Xã Nà Hỳ	KV1
256	11	Điện Biên	03169	Xã Nà Hỳ	109	Trường PT DTNT THPT Nà Hỳ	Xã Nà Hỳ, tỉnh Điện Biên	KV1
256	11	Điện Biên	03169	Xã Nà Hỳ	129	Trường THPT Nà Hỳ	Xã Nà Hỳ, tỉnh Điện Biên	KV1
257	11	Điện Biên	03169	Xã Nà Hỳ	052	Trường THPT Nậm Pồ	Xã Nà Hỳ	KV1
257	11	Điện Biên	03172	Xã Na Sang	102	Trung tâm GDNN-GDTX 2	Xã Na Sang, tỉnh Điện Biên	KV1
258	11	Điện Biên	03172	Xã Na Sang	056	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Mường Chà	Xã Na Sang	KV1

258	11	Điện Biên	03172	Xã Na Sang	028	Trung tâm GDTX huyện Mường Chà	Xã Na Sang	KV1
259	11	Điện Biên	03172	Xã Na Sang	045	Trường PT DTNT THPT huyện Mường Chà	Xã Na Sang	KV1
259	11	Điện Biên	03172	Xã Na Sang	110	Trường PT DTNT THPT Na Sang	Xã Na Sang, tỉnh Điện Biên	KV1
260	11	Điện Biên	03172	Xã Na Sang	016	Trường THPT Mường Chà	Xã Na Sang, tỉnh Điện Biên	KV1
260	11	Điện Biên	03172	Xã Na Sang	130	Trường THPT Na Sang	Xã Na Sang, tỉnh Điện Biên	KV1
261	11	Điện Biên	03203	Xã Na Son	054	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Điện Biên Đông	Xã Na Son	KV1
261	11	Điện Biên	03203	Xã Na Son	026	Trung tâm GDTX huyện Điện Biên Đông	Xã Na Son	KV1
262	11	Điện Biên	03203	Xã Na Son	044	Trường PT DTNT THPT huyện Điện Biên Đông	Xã Na Son	KV1
262	11	Điện Biên	03203	Xã Na Son	111	Trường PT DTNT THPT Na Son	Xã Na Son, tỉnh Điện Biên	KV1
263	11	Điện Biên	03203	Xã Na Son	135	Trường THPT Trần Can	Xã Na Son, tỉnh Điện Biên	KV1
263	11	Điện Biên	03214	Xã Mường Luân	125	Trường THPT Mường Luân	Xã Mường Luân, tỉnh Điện Biên	KV1
264	11	Điện Biên	03217	Xã Tủa Chùa	057	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Tủa Chùa	Xã Tủa Chùa	KV1
264	11	Điện Biên	03217	Xã Tủa Chùa	029	Trung tâm GDTX huyện Tủa Chùa	Xã Tủa Chùa	KV1
265	11	Điện Biên	03217	Xã Tủa Chùa	041	Trường PT DTNT THPT huyện Tủa Chùa	Xã Tủa Chùa	KV1
265	11	Điện Biên	03217	Xã Tủa Chùa	112	Trường PT DTNT THPT Tủa Chùa	Xã Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên	KV1
266	11	Điện Biên	03217	Xã Tủa Chùa	136	Trường THPT Tủa Chùa	Xã Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên	KV1
266	11	Điện Biên	03226	Xã Sín Chải	117	Trường THCS và THPT Sín Chải	Xã Sín Chải, tỉnh Điện Biên	KV1
267	11	Điện Biên	03226	Xã Sín Chải	036	Trường THCS và THPT Tả Sín Thàng	Xã Sín Chải	KV1
267	11	Điện Biên	03244	Xã Sáng Nhè	116	Trường THCS và THPT Quyết Tiến	Xã Sáng Nhè, tỉnh Điện Biên	KV1
268	11	Điện Biên	03253	Xã Tuần Giáo	103	Trung tâm GDNN-GDTX 3	Xã Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên	KV1
268	11	Điện Biên	03253	Xã Tuần Giáo	058	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Tuần Giáo	Xã Tuần Giáo	KV1
269	11	Điện Biên	03253	Xã Tuần Giáo	030	Trung tâm GDTX huyện Tuần Giáo	Xã Tuần Giáo	KV1
269	11	Điện Biên	03253	Xã Tuần Giáo	040	Trường PT DTNT THPT huyện Tuần Giáo	Xã Tuần Giáo	KV1
270	11	Điện Biên	03253	Xã Tuần Giáo	113	Trường PT DTNT THPT Tuần Giáo	Xã Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên	KV1
270	11	Điện Biên	03253	Xã Tuần Giáo	137	Trường THPT Tuần Giáo	Xã Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên	KV1
271	11	Điện Biên	03256	Xã Mường Ảng	059	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Mường Ảng	Xã Mường Ảng	KV1
271	11	Điện Biên	03256	Xã Mường Ảng	034	Trung tâm GDTX huyện Mường Ảng	Xã Mường Ảng	KV1
272	11	Điện Biên	03256	Xã Mường Ảng	042	Trường PT DTNT THPT huyện Mường Ảng	Xã Mường Ảng	KV1
272	11	Điện Biên	03256	Xã Mường Ảng	106	Trường PT DTNT THPT Mường Ảng	Xã Mường Ảng, tỉnh Điện Biên	KV1
273	11	Điện Biên	03256	Xã Mường Ảng	122	Trường THPT Mường Ảng	Xã Mường Ảng, tỉnh Điện Biên	KV1
273	11	Điện Biên	03268	Xã Mường Mùn	033	Trường THPT Mùn Chung	Xã Mường Mùn	KV1
274	11	Điện Biên	03268	Xã Mường Mùn	126	Trường THPT Mường Mùn	Xã Mường Mùn, tỉnh Điện Biên	KV1
274	11	Điện Biên	03295	Xã Quài Tở	115	Trường THCS và THPT Quài Tở	Xã Quài Tở, tỉnh Điện Biên	KV1
275	11	Điện Biên	03301	Xã Búng Lao	118	Trường THPT Búng Lao	Xã Búng Lao, tỉnh Điện Biên	KV1
275	11	Điện Biên	03316	Xã Nà Tấu	131	Trường THPT Nà Tấu	Xã Nà Tấu, tỉnh Điện Biên	KV1
276	11	Điện Biên	03328	Xã Thanh Nưa	133	Trường THPT Thanh Chấn	Xã Thanh Nưa, tỉnh Điện Biên	KV1
276	11	Điện Biên	03328	Xã Thanh Nưa	134	Trường THPT Thanh Nưa	Xã Thanh Nưa, tỉnh Điện Biên	KV1
277	11	Điện Biên	03334	Phường Mường Thanh	039	Trường PT DTNT THPT huyện Điện Biên	Phường Mường Thanh	KV1
277	11	Điện Biên	03334	Phường Mường Thanh	108	Trường PT DTNT THPT Mường Thanh	Phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên	KV1
278	11	Điện Biên	03352	Xã Thanh An	055	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Điện Biên	Xã Thanh An	KV1
278	11	Điện Biên	03352	Xã Thanh An	027	Trung tâm GDTX huyện Điện Biên	Xã Thanh An	KV1
279	11	Điện Biên	03352	Xã Thanh An	121	Trường THPT Hoàng Công Chất	Xã Thanh An, tỉnh Điện Biên	KV1
279	11	Điện Biên	03352	Xã Thanh An	009	Trường THPT huyện Điện Biên	Xã Thanh An	KV1
280	11	Điện Biên	03368	Xã Mường Nhà	127	Trường THPT Mường Nhà	Xã Mường Nhà, tỉnh Điện Biên	KV1
280	11	Điện Biên	0312701	Phường Điện Biên Phủ	003	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Điện Biên	Phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	KV2
281	11	Điện Biên	0312701	Phường Điện Biên Phủ	001	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn	Phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	KV2
281	11	Điện Biên	0312701	Phường Điện Biên Phủ	002	Trường THPT thành phố Điện Biên Phủ	Phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	KV2
282	11	Điện Biên	0312702	Phường Điện Biên Phủ	800	Học ở nước ngoài	Phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	KV3
282	11	Điện Biên	0312702	Phường Điện Biên Phủ	900	Trường quân nhân, Công an tại ngũ	Phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	KV3
283	12	Lai Châu	03388	Phường Đoàn Kết	148	Trung tâm giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp tỉnh	Phường Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu	KV1
283	12	Lai Châu	03388	Phường Đoàn Kết	161	Trường Cao đẳng Lai Châu	Phường Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu	KV1
284	12	Lai Châu	03388	Phường Đoàn Kết	129	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông tỉnh Lai Châu	Phường Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu	KV1
284	12	Lai Châu	03388	Phường Đoàn Kết	111	Trường Trung học phổ thông Quyết Thắng	Phường Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu	KV1
285	12	Lai Châu	03390	Xã Bình Lư	036	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện Tam Đường (Trước ngày 18/6/2025)	Xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu	KV1

285	12	Lai Châu	03390	Xã Bình Lư	145	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên Tam Đường	Xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu	KV1
286	12	Lai Châu	03390	Xã Bình Lư	049	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện Tam Đường (Trước ngày 20/8/2025)	Xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu	KV1
286	12	Lai Châu	03390	Xã Bình Lư	126	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông Tam Đường	Xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu	KV1
287	12	Lai Châu	03390	Xã Bình Lư	102	Trường Trung học phổ thông Bình Lư	Xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu	KV1
287	12	Lai Châu	03408	Phường Tân Phong	900	Quân nhân, Công an tại ngũ	Phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu	KV1
288	12	Lai Châu	03408	Phường Tân Phong	803	Trường Trung học phổ thông - Khu vực 2	Phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu	KV2
288	12	Lai Châu	03408	Phường Tân Phong	802	Trường Trung học phổ thông - Khu vực 2NT	Phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu	KV2_NT
289	12	Lai Châu	03408	Phường Tân Phong	804	Trường Trung học phổ thông - Khu vực 3	Phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu	KV3
289	12	Lai Châu	03408	Phường Tân Phong	103	Trường Trung học phổ thông Chu Văn An	Phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu	KV1
290	12	Lai Châu	03408	Phường Tân Phong	101	Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Quý Đôn	Phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu	KV1
290	12	Lai Châu	03408	Phường Tân Phong	002	Trường Trung học phổ thông thành phố Lai Châu (Trước ngày 20/8/2025)	Phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu	KV1
291	12	Lai Châu	03433	Xã Bum Tờ	039	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện Mường Tè (Trước ngày 18/6/2025)	xã Bum Tờ, tỉnh Lai Châu	KV1
291	12	Lai Châu	03433	Xã Bum Tờ	141	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên Mường Tè	xã Bum Tờ, tỉnh Lai Châu	KV1
292	12	Lai Châu	03433	Xã Bum Tờ	055	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện Mường Tè (Trước ngày 20/8/2025)	xã Bum Tờ, tỉnh Lai Châu	KV1
292	12	Lai Châu	03433	Xã Bum Tờ	122	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông Mường Tè	xã Bum Tờ, tỉnh Lai Châu	KV1
293	12	Lai Châu	03433	Xã Bum Tờ	106	Trường Trung học phổ thông Mường Tè	xã Bum Tờ, tỉnh Lai Châu	KV1
293	12	Lai Châu	03434	Xã Nậm Hàng	142	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên Nậm Nhùn	Xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu	KV1
294	12	Lai Châu	03434	Xã Nậm Hàng	054	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện Nậm Nhùn (Trước ngày 20/8/2025)	Xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu	KV1
294	12	Lai Châu	03434	Xã Nậm Hàng	123	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông Nậm Nhùn	Xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu	KV1
295	12	Lai Châu	03434	Xã Nậm Hàng	108	Trường Trung học phổ thông Nậm Nhùn	Xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu	KV1
295	12	Lai Châu	03439	Xã Thu Lũm	121	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông Ka Lăng	Xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu	KV1
296	12	Lai Châu	03439	Xã Thu Lũm	048	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học Phổ Thông Ka Lăng huyện Mường Tè (Trước ngày 20/8/2025)	Xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu	KV1
296	12	Lai Châu	03478	Xã Sin Hồ	038	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện Sin Hồ (Trước ngày 18/6/2025)	Xã Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	KV1
297	12	Lai Châu	03478	Xã Sin Hồ	144	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên Sin Hồ	Xã Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	KV1
297	12	Lai Châu	03478	Xã Sin Hồ	053	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện Sin Hồ (Trước ngày 20/8/2025)	Xã Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	KV1
298	12	Lai Châu	03478	Xã Sin Hồ	125	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông Sin Hồ	Xã Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	KV1
298	12	Lai Châu	03478	Xã Sin Hồ	112	Trường Trung học phổ thông Sin Hồ	Xã Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	KV1
299	12	Lai Châu	03517	Xã Nậm Tăm	109	Trường Trung học phổ thông Nậm Tăm	Xã Nậm Tăm, tỉnh Lai Châu	KV1
299	12	Lai Châu	03549	Xã Phong Thổ	037	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện Phong Thổ (Trước ngày 18/6/2025)	Xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	KV1
300	12	Lai Châu	03549	Xã Phong Thổ	143	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên Phong Thổ	Xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	KV1
300	12	Lai Châu	03549	Xã Phong Thổ	052	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện Phong Thổ (Trước ngày 20/8/2025)	Xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	KV1
301	12	Lai Châu	03549	Xã Phong Thổ	124	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông Phong Thổ	Xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	KV1
301	12	Lai Châu	03549	Xã Phong Thổ	110	Trường Trung học phổ thông Phong Thổ	Xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	KV1
302	12	Lai Châu	03571	Xã Đào San	104	Trường Trung học phổ thông Đào San	Xã Đào San, tỉnh Lai Châu	KV1

302	12	Lai Châu	03595	Xã Than Uyên	040	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện Than Uyên (Trước ngày 18/6/2025)	Xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu	KV1
303	12	Lai Châu	03595	Xã Than Uyên	147	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên Than Uyên	Xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu	KV1
303	12	Lai Châu	03595	Xã Than Uyên	051	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện Than Uyên (Trước ngày 18/8/2025)	Xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu	KV1
304	12	Lai Châu	03595	Xã Than Uyên	128	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông Than Uyên	Xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu	KV1
304	12	Lai Châu	03595	Xã Than Uyên	114	Trường Trung học phổ thông Than Uyên	Xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu	KV1
305	12	Lai Châu	03598	Xã Tân Uyên	041	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện Tân Uyên (Trước ngày 18/6/2025)	Xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	KV1
305	12	Lai Châu	03598	Xã Tân Uyên	146	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên Tân Uyên	Xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	KV1
306	12	Lai Châu	03598	Xã Tân Uyên	050	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện Tân Uyên (Trước ngày 20/8/2025)	Xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	KV1
306	12	Lai Châu	03598	Xã Tân Uyên	127	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông Tân Uyên	Xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	KV1
307	12	Lai Châu	03598	Xã Tân Uyên	113	Trường Trung học phổ thông Tân Uyên	Xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	KV1
307	12	Lai Châu	03618	Xã Mường Than	107	Trường Trung học phổ thông Mường Than	Xã Mường Than, tỉnh Lai Châu	KV1
308	12	Lai Châu	03637	Xã Mường Kim	105	Trường Trung học phổ thông Mường Kim	Xã Mường Kim, tỉnh Lai Châu	KV1
308	14	Sơn La	03646	Phường Tô Hiệu	252	Trung tâm GDTX tỉnh Sơn La	Tổ 3, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La	KV1
309	14	Sơn La	03646	Phường Tô Hiệu	256	Trường TH, THCS&THPT Chu Văn An	Đường Chu Văn An, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La	KV1
309	14	Sơn La	03646	Phường Tô Hiệu	238	Trường THPT Tô Hiệu	Tổ 3, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La	KV1
310	14	Sơn La	03664	Phường Chiềng An	214	Trường THCS&THPT Nguyễn Du	Bản Phiêng Tam, Phường Chiềng An, Tỉnh Sơn La	KV1
310	14	Sơn La	03670	Phường Chiềng Cơi	257	Trường TH, THCS&THPT Quốc tế Bình Minh	Tổ 1, phường Chiềng Cơi, tỉnh Sơn La	KV1
311	14	Sơn La	03679	Phường Chiềng Sinh	201	Trường PTDT Nội trú tỉnh	Bản Ka Láp, Phường Chiềng Sinh, tỉnh Sơn La	KV1
311	14	Sơn La	03679	Phường Chiềng Sinh	220	Trường THPT Chiềng Sinh	Tổ 3, phường Chiềng Sinh, tỉnh Sơn La	KV1
312	14	Sơn La	03679	Phường Chiềng Sinh	222	Trường THPT Chuyên	Tổ 3, phường Chiềng Sinh, tỉnh Sơn La	KV1
312	14	Sơn La	03694	Xã Mường Giôn	228	Trường THPT Mường Giôn	Bản Bo Xanh, xã Mường Giôn, tỉnh Sơn La	KV1
313	14	Sơn La	03703	Xã Quỳnh Nhai	249	Trung tâm GDTX Quỳnh Nhai	Tiểu khu Phiêng Nèn, xã Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	KV1
313	14	Sơn La	03703	Xã Quỳnh Nhai	207	Trường PTDTNT THCS&THPT Quỳnh Nhai	Tiểu khu Phiêng Nèn, xã Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	KV1
314	14	Sơn La	03703	Xã Quỳnh Nhai	233	Trường THPT Quỳnh Nhai	Tiểu khu Phiêng Nèn, xã Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	KV1
314	14	Sơn La	03721	Xã Thuận Châu	253	Trung tâm GDTX Thuận Châu	Bản Xi Măng, Xã Thuận Châu, Tỉnh Sơn La	KV1
315	14	Sơn La	03721	Xã Thuận Châu	210	Trường PTDTNT THCS&THPT Thuận Châu	Tiểu Khu 1, Xã Thuận Châu, Tỉnh Sơn La	KV1
315	14	Sơn La	03721	Xã Thuận Châu	241	Trường THPT Thuận Châu	Tiểu Khu 1, Xã Thuận Châu, Tỉnh Sơn La	KV1
316	14	Sơn La	03721	Xã Thuận Châu	239	Trường THPT Tông Lệnh	Thôn 2, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La	KV1
316	14	Sơn La	03724	Xã Bình Thuận	216	Trường THPT Bình Thuận	Bản Kiến Xương, Xã Bình Thuận, tỉnh Sơn La	KV1
317	14	Sơn La	03781	Xã Co Mạ	217	Trường THPT Co Mạ	Bản Pha Khuông	KV1
317	14	Sơn La	03808	Xã Mường La	247	Trung tâm GDTX Mường La	bản Nong Heo, xã Mường La, tỉnh Sơn La	KV1
318	14	Sơn La	03808	Xã Mường La	205	Trường PTDTNT THCS&THPT Mường La	Tiểu khu 4, xã Mường La, tỉnh Sơn La	KV1
318	14	Sơn La	03808	Xã Mường La	229	Trường THPT Mường La	Tiểu khu 5, xã Mường La, tỉnh Sơn La	KV1
319	14	Sơn La	03847	Xã Mường Bú	227	Trường THPT Mường Bú	Bản Giàn, xã Mường Bú, tỉnh Sơn La	KV1
319	14	Sơn La	03856	Xã Bắc Yên	244	Trung tâm GDTX Bắc Yên	Bản Phiêng Ban 1, xã Bắc Yên, tỉnh Sơn La	KV1
320	14	Sơn La	03856	Xã Bắc Yên	202	Trường PTDTNT THCS&THPT Bắc Yên	Bản Phiêng Ban 1, xã Bắc Yên tỉnh Sơn La	KV1
320	14	Sơn La	03856	Xã Bắc Yên	215	Trường THPT Bắc Yên	Tiểu khu Phiêng Ban 2, xã Bắc Yên, tỉnh Sơn La	KV1
321	14	Sơn La	03907	Xã Mường Cơi	236	Trường THPT Tân Lang	Bản Khèn Tiên, xã Mường Cơi, tỉnh Sơn La	KV1
321	14	Sơn La	03910	Xã Phù Yên	248	Trung tâm GDTX Phù Yên	Bản Úm, Xã Phù Yên, Tỉnh Sơn La	KV1
322	14	Sơn La	03910	Xã Phù Yên	206	Trường PTDTNT THCS&THPT Phù Yên	Bản Ban, xã Phù yên, tỉnh Sơn La	KV1
322	14	Sơn La	03910	Xã Phù Yên	232	Trường THPT Phù Yên	Tiểu khu 6, xã Phù Yên, tỉnh Sơn La	KV1
323	14	Sơn La	03922	Xã Gia Phù	223	Trường THPT Gia Phù	Bản Nà Mạc, xã Gia Phù, tỉnh Sơn La	KV1
323	14	Sơn La	03979	Phường Mộc Sơn	246	Trung tâm GDTX Mộc Châu	Tổ Dân Phố Tự Nhiên, Phường Mộc Sơn, Sơn La	KV1
324	14	Sơn La	03979	Phường Mộc Sơn	204	Trường PTDTNT THCS&THPT Mộc Châu	Tổ dân phố 3, phường Mộc Sơn, tỉnh Sơn La	KV1
324	14	Sơn La	03979	Phường Mộc Sơn	226	Trường THPT Mộc Ly	Tổ dân phố 2, Phường Mộc Sơn, tỉnh Sơn La	KV1

325	14	Son La	03985	Xã Chiềng Sơn	213	Trường THCS&THPT Chiềng Sơn	Bản Hương Sơn, xã Chiềng Sơn, tỉnh Sơn La	KV1
325	14	Son La	03997	Xã Tân Yên	237	Trường THPT Tân Lập	Tiểu khu 12, xã Tân Yên, tỉnh Sơn La	KV1
326	14	Son La	04018	Xã Tô Múa	225	Trường THPT Mộc Hạ	Bản Đạo, xã Tô Múa, tỉnh Sơn La	KV1
326	14	Son La	04033	Phường Vân Sơn	240	Trường THPT Thảo Nguyên	Tổ dân phố Tiên tiến- Phường Vân Sơn, Tỉnh Sơn La	KV1
327	14	Son La	04048	Xã Vân Hồ	254	Trung tâm GDTX Vân Hồ	Bản Suối Lin, Xã Vân Hồ, Tỉnh Sơn La	KV1
327	14	Son La	04048	Xã Vân Hồ	211	Trường PTDTNT THCS&THPT Vân Hồ	Bản Hang Trùng I, xã Vân Hồ, Tỉnh Sơn La	KV1
328	14	Son La	04048	Xã Vân Hồ	242	Trường THPT Vân Hồ	Bản Suối Lin, Xã Vân Hồ, Tỉnh Sơn La	KV1
328	14	Son La	04075	Xã Yên Châu	255	Trung tâm GDTX Yên Châu	Tiểu khu 4, Xã Yên Châu, Tỉnh Sơn La	KV1
329	14	Son La	04075	Xã Yên Châu	212	Trường PTDTNT THCS&THPT Yên Châu	Tiểu khu 3, xã Yên Châu, tỉnh Sơn La	KV1
329	14	Son La	04075	Xã Yên Châu	243	Trường THPT Yên Châu	Tiểu khu 2, xã Yên Châu, tỉnh Sơn La	KV1
330	14	Son La	04099	Xã Phiêng Khoài	231	Trường THPT Phiêng Khoài	Bản Kim Chung 1, xã Phiêng Khoài, tỉnh Sơn La	KV1
330	14	Son La	04105	Xã Mai Sơn	245	Trung tâm GDTX Mai Sơn	Tiểu khu 13, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La	KV1
331	14	Son La	04105	Xã Mai Sơn	203	Trường PTDTNT THCS&THPT Mai Sơn	Tiểu khu 13, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La	KV1
331	14	Son La	04105	Xã Mai Sơn	218	Trường THPT Cò Nòi	Thôn 2, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La	KV1
332	14	Son La	04105	Xã Mai Sơn	224	Trường THPT Mai Sơn	Tiểu khu 13, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La	KV1
332	14	Son La	04132	Xã Chiềng Mai	221	Trường THPT Chu Văn Thịnh	Bản Áng Ứng, xã Chiềng Mai, tỉnh Sơn La	KV1
333	14	Son La	04168	Xã Sông Mã	250	Trung tâm GDTX Sông Mã	Bản Cánh Kiến, xã Sông Mã, tỉnh Sơn La	KV1
333	14	Son La	04168	Xã Sông Mã	208	Trường PTDTNT THCS&THPT Sông Mã	Tổ Dân phố 1, xã Sông Mã, tỉnh Sơn La	KV1
334	14	Son La	04168	Xã Sông Mã	234	Trường THPT Sông Mã	Tổ dân phố 2, xã Sông Mã, tỉnh Sơn La	KV1
334	14	Son La	04183	Xã Mường Lầm	230	Trường THPT Mường Lầm	Bản Mường Tợ, xã Mường Lầm, tỉnh Sơn La	KV1
335	14	Son La	04222	Xã Chiềng Khương	219	Trường THPT Chiềng Khương	Bản Khương Tiên, xã Chiềng Khương, tỉnh Sơn La	KV1
335	14	Son La	04231	Xã Sốp Cộp	251	Trung tâm GDTX Sốp Cộp	Bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, tỉnh Sơn La	KV1
336	14	Son La	04231	Xã Sốp Cộp	209	Trường PTDTNT THCS&THPT Sốp Cộp	Bản Sốp Cộp, xã Sốp cộp, tỉnh Sơn La	KV1
336	14	Son La	04231	Xã Sốp Cộp	235	Trường THPT Sốp Cộp	Bản Sốp Cộp, xã Sốp cộp, tỉnh Sơn La	KV1
337	14	Son La	14800	Nước ngoài	800	Trường học ở nước ngoài	Các trường học ở nước ngoài	KV3
337	14	Son La	14801	THPT Khu vực 1	801	Trường THPT - Khu vực 1	Các trường THPT Khu vực 1 trước đây	KV1
338	14	Son La	14802	THPT Khu vực 2NT	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Các trường THPT Khu vực 2NT trước đây	KV2_NT
338	14	Son La	14803	THPT Khu vực 2	803	Trường THPT - Khu vực 2	Các trường THPT Khu vực 3 trước đây	KV2
339	14	Son La	14804	THPT Khu vực 3	804	Trường THPT - Khu vực 3	Các trường THPT Khu vực 3 trước đây	KV3
339	14	Son La	14900	Quân nhân, công an tại ngũ	900	Trường Quân nhân, Công an tại ngũ - Khu vực 3	Nơi đóng quân của quân nhân, công an tại ngũ	KV3
340	14	Son La	0364601	Phường Quyết Tâm (Trước 01/2026)	303	Trường TH, THCS&THPT Chu Văn An	Đường Chu Văn An, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La	KV2
340	14	Son La	0410501	Thị trấn Hát Lót (Trước 01/2026)	302	Trung tâm GDTX Mai Sơn	Tiểu khu 13, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La	KV2_NT
341	14	Son La	0410501	Thị trấn Hát Lót (Trước 01/2026)	304	Trường PTDTNT THCS&THPT Mai Sơn	Tiểu khu 13, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La	KV2_NT
341	14	Son La	0410501	Thị trấn Hát Lót (Trước 01/2026)	301	Trường THPT Mai Sơn	Tiểu khu 13, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La	KV2_NT
342	15	Lào Cai	02647	Phường Lào Cai	120	THPT Lào Cai	Phường Cốc Lều - Tp. Lào Cai	KV1
342	15	Lào Cai	02647	Phường Lào Cai	122	THPT Lê Hồng Phong	Phường Duyên Hải - TP Lào Cai	KV1
343	15	Lào Cai	02647	Phường Lào Cai	125	TT KTTH-HNDN&GDTX Lào Cai	Phường Kim Tân - TP Lào Cai	KV1
343	15	Lào Cai	02671	Phường Cam Đường	147	Dự phòng LC 1	Phường Bắc Cường, TP Lào Cai	KV1
344	15	Lào Cai	02671	Phường Cam Đường	148	Dự phòng LC 2	Phường Bắc Cường, TP Lào Cai	KV1
344	15	Lào Cai	02671	Phường Cam Đường	149	Dự phòng LC 3	Phường Bắc Cường, TP Lào Cai	KV1
345	15	Lào Cai	02671	Phường Cam Đường	124	PTDTNT THPT Lào Cai	Phường Kim Tân - TP. Lào Cai	KV1
345	15	Lào Cai	02671	Phường Cam Đường	150	TH, THCS&THPT Ardingly Việt Nam	Phường Bắc Cường, TP Lào Cai	KV1
346	15	Lào Cai	02671	Phường Cam Đường	127	THCS&THPT Bắc Cường	Phường Bắc Cường, TP Lào Cai	KV1
346	15	Lào Cai	02671	Phường Cam Đường	121	THPT Cam Đường	Phường Xuân Tăng - Tp. Lào Cai	KV1
347	15	Lào Cai	02671	Phường Cam Đường	119	THPT Chuyên Lào Cai	Phường Bắc Cường - TP Lào Cai	KV1
347	15	Lào Cai	02671	Phường Cam Đường	123	THPT Lương Thế Vinh	Xã Cam Đường - Tp. Lào Cai	KV1
348	15	Lào Cai	02671	Phường Cam Đường	126	TT GDNN-GDTX Lào Cai - Cam Đường	Phường Nam Cường - TP Lào Cai	KV1
348	15	Lào Cai	02671	Phường Cam Đường	157	TT GDNN-GDTX Lào Cai - Cam Đường (năm 2025)	Phường Bắc Cường - TP Lào Cai	KV1
349	15	Lào Cai	02683	Xã Bát Xát	113	PTDTNT THCS&THPT Bát Xát	Thị trấn Bát Xát - huyện Bát Xát	KV1
349	15	Lào Cai	02683	Xã Bát Xát	110	THPT số 1 Bát Xát	Thị trấn Bát Xát - huyện Bát Xát	KV1
350	15	Lào Cai	02683	Xã Bát Xát	111	THPT số 2 Bát Xát	Xã Bản Vược - Bát Xát	KV1
350	15	Lào Cai	02683	Xã Bát Xát	114	TT GDNN-GDTX Bát Xát	Thị trấn Bát Xát - huyện Bát Xát	KV1
351	15	Lào Cai	02728	Xã Mường Hum	112	THCS&THPT Bát Xát	Xã Mường Hum - huyện Bát Xát	KV1
351	15	Lào Cai	02761	Xã Mường Khương	131	PTDTNT THCS&THPT Mường Khương	Thị trấn Mường Khương - huyện Mường Khương	KV1
352	15	Lào Cai	02761	Xã Mường Khương	128	THPT số 1 Mường Khương	Thị trấn Mường Khương - huyện Mường Khương	KV1
352	15	Lào Cai	02761	Xã Mường Khương	132	TT GDNN-GDTX Mường Khương	Thị trấn Mường Khương - huyện Mường Khương	KV1
353	15	Lào Cai	02782	Xã Cao Sơn	130	THPT số 3 Mường Khương	Xã Cao Sơn - huyện Mường Khương	KV1
353	15	Lào Cai	02788	Xã Bản Lầu	129	THPT số 2 Mường Khương	Xã Bản Lầu - huyện Mường Khương	KV1
354	15	Lào Cai	02809	Xã Si Ma Cai	135	PTDTNT THCS&THPT Si Ma Cai	Thị trấn Si Ma Cai - huyện Si Ma Cai	KV1

354	15	Lào Cai	02809	Xã Si Ma Cai	133	THPT số 1 Si Ma Cai	Thị trấn Si Ma Cai - Huyện Si Ma Cai	KV1
355	15	Lào Cai	02809	Xã Si Ma Cai	134	THPT số 2 Si Ma Cai	Xã Sín Chéng - huyện Si ma cai	KV1
355	15	Lào Cai	02809	Xã Si Ma Cai	136	TT GDNN-GDTEX Si Ma Cai	Thị trấn Si Ma Cai - huyện Si Ma Cai	KV1
356	15	Lào Cai	02839	Xã Bắc Hà	117	PTDTNT THCS&THPT Bắc Hà	Thị trấn Bắc Hà - huyện Bắc Hà	KV1
356	15	Lào Cai	02839	Xã Bắc Hà	115	THPT số 1 Bắc Hà	Thị trấn Bắc Hà - huyện Bắc Hà	KV1
357	15	Lào Cai	02839	Xã Bắc Hà	118	TT GDNN-GDTEX Bắc Hà	Xã Na Hối - huyện Bắc Hà	KV1
357	15	Lào Cai	02848	Xã Lùng Phình	160	THCS&THPT Bắc Hà	Xã Lùng Phình	KV1
358	15	Lào Cai	02890	Xã Bảo Nhai	116	THPT số 2 Bắc Hà	Xã Bảo Nhai - huyện Bắc Hà	KV1
358	15	Lào Cai	02902	Xã Phong Hải	102	THPT số 3 Bảo Thắng	Thị trấn Phong Hải - huyện Bảo Thắng	KV1
359	15	Lào Cai	02905	Xã Bảo Thắng	103	PTDTNT THCS&THPT Bảo Thắng	Thị trấn Phố Lu - huyện Bảo Thắng	KV1
359	15	Lào Cai	02905	Xã Bảo Thắng	100	THPT số 1 Bảo Thắng	Thị trấn Phố Lu - huyện Bảo Thắng	KV1
360	15	Lào Cai	02905	Xã Bảo Thắng	104	TT GDNN-GDTEX Bảo Thắng	Thị trấn Phố Lu - huyện Bảo Thắng	KV1
360	15	Lào Cai	02923	Xã Gia Phú	101	THPT số 2 Bảo Thắng	Xã Xuân Giao - huyện Bảo Thắng	KV1
361	15	Lào Cai	02947	Xã Bảo Yên	108	PTDTNT THCS&THPT Bảo Yên	Thị trấn Phố Ràng - huyện Bảo Yên	KV1
361	15	Lào Cai	02947	Xã Bảo Yên	105	THPT số 1 Bảo Yên	Thị trấn Phố Ràng - huyện Bảo Yên	KV1
362	15	Lào Cai	02947	Xã Bảo Yên	109	TT GDNN-GDTEX Bảo Yên	Thị trấn Phố Ràng - huyện Bảo Yên	KV1
362	15	Lào Cai	02953	Xã Nghĩa Đô	107	THPT số 3 Bảo Yên	Xã Nghĩa Đô - huyện Bảo Yên	KV1
363	15	Lào Cai	02989	Xã Bảo Hà	106	THPT số 2 Bảo Yên	Xã Bảo Hà - huyện Bảo Yên	KV1
363	15	Lào Cai	03006	Phường Sa Pa	145	PTDTNT THCS&THPT Sa Pa	Phường Phan Si Păng - Thị xã Sa Pa	KV1
364	15	Lào Cai	03006	Phường Sa Pa	143	THPT số 1 Sa Pa	Phường Phan Si Păng (Từ 01/01/2020)	KV1
364	15	Lào Cai	03006	Phường Sa Pa	146	TT GDNN-GDTEX Sa Pa	Phường Sa Pa - thị xã Sa Pa	KV1
365	15	Lào Cai	03006	Phường Sa Pa	158	TT GDNN-GDTEX thị xã Sa Pa (Học tại trường Cao Đẳng Lào Cai từ 2025 về trước)	Phường Bắc Cường - TP Lào Cai	KV1
365	15	Lào Cai	03013	Xã Tà Phìn	161	THPT Hoàng Liên	Xã Tà Phìn	KV1
366	15	Lào Cai	03046	Xã Bản Hồ	144	THPT số 2 Sa Pa	Xã Bản Hồ - Thị Xã Sa Pa	KV1
366	15	Lào Cai	03061	Xã Võ Lao	138	THPT số 2 Văn Bàn	Xã Võ Lao - huyện Văn Bàn	KV1
367	15	Lào Cai	03082	Xã Văn Bàn	141	PTDTNT THCS&THPT Văn Bàn	Thị trấn Khánh Yên - huyện Văn Bàn	KV1
367	15	Lào Cai	03082	Xã Văn Bàn	137	THPT số 1 Văn Bàn	Thị trấn Khánh Yên - huyện Văn Bàn	KV1
368	15	Lào Cai	03082	Xã Văn Bàn	142	TT GDNN-GDTEX Văn Bàn	Thị trấn Khánh Yên - huyện Văn Bàn	KV1
368	15	Lào Cai	03103	Xã Khánh Yên	140	THPT số 4 Văn Bàn	Khánh Yên Hạ - huyện Văn Bàn	KV1
369	15	Lào Cai	03106	Xã Dương Quỳ	139	THPT số 3 Văn Bàn	Xã Dương Quỳ - huyện Văn Bàn	KV1
369	15	Lào Cai	04252	Phường Yên Bái	249	Dự phòng YB_1	Số 1168, đường Yên Ninh, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai	KV1
370	15	Lào Cai	04252	Phường Yên Bái	250	Dự phòng YB_2	Số 1168, đường Yên Ninh, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai	KV1
370	15	Lào Cai	04252	Phường Yên Bái	251	Dự phòng YB_3	Số 1168, đường Yên Ninh, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai	KV1
371	15	Lào Cai	04252	Phường Yên Bái	215	THPT Lý Thường Kiệt	Số 303 đường Trần Hưng Đạo, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai	KV1
371	15	Lào Cai	04252	Phường Yên Bái	219	THPT Nguyễn Huệ	Số 1166 đường Yên Ninh, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai	KV1
372	15	Lào Cai	04252	Phường Yên Bái	252	TH-THCS&THPT Pasteur	Số 64, đường Nguyễn Đức Cảnh, Tổ dân phố Đồng Tâm 11, Phường Yên Bái, Tỉnh Lào Cai	KV1
372	15	Lào Cai	04252	Phường Yên Bái	236	Trung tâm GDTEX tỉnh	Số 1168, đường Yên Ninh, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai	KV1
373	15	Lào Cai	04279	Phường Văn Phú	202	PTDTNT THPT Yên Bái	Tổ DP Yên Thịnh 08, phường Văn Phú, tỉnh Lào Cai	KV1
373	15	Lào Cai	04279	Phường Văn Phú	209	THPT Chuyên Nguyễn Tất Thành	Số 369 đường Nguyễn Tất Thành, phường Văn Phú, tỉnh Lào Cai	KV1
374	15	Lào Cai	04288	Phường Nghĩa Lộ	201	PTDTNT THPT Miền Tây	Tổ 12, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Lào Cai	KV1
374	15	Lào Cai	04288	Phường Nghĩa Lộ	218	THPT Nghĩa Lộ	Tổ 2, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Lào Cai	KV1
375	15	Lào Cai	04288	Phường Nghĩa Lộ	228	Trung cấp DTNT Nghĩa Lộ	Tổ 12, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Lào Cai	KV1
375	15	Lào Cai	04303	Xã Lục Yên	211	THPT Hoàng Văn Thụ	Thôn 11, xã Lục Yên, tỉnh Lào Cai	KV1
376	15	Lào Cai	04303	Xã Lục Yên	229	Trung tâm GDNN-GDTEX Lục Yên	Thôn 7, xã Lục Yên, tỉnh Lào Cai	KV1
376	15	Lào Cai	04309	Xã Lâm Thượng	216	THPT Mai Sơn	Thôn Sơn Trung, xã Lâm Thượng, tỉnh Lào Cai	KV1
377	15	Lào Cai	04342	Xã Khánh Hòa	212	THPT Hồng Quang	Thôn 6, xã Khánh Hoà, tỉnh Lào Cai	KV1
377	15	Lào Cai	04375	Xã Mậu A	208	THPT Chu Văn An	Thôn Phú Cường, xã Mậu A, tỉnh Lào Cai	KV1
378	15	Lào Cai	04375	Xã Mậu A	220	THPT Nguyễn Lương Bằng	Thôn Tân Thịnh, xã Mậu A, tỉnh Lào Cai	KV1
378	15	Lào Cai	04375	Xã Mậu A	234	Trung tâm GDNN-GDTEX Văn Yên	Ngõ 74, đường Tuệ Tĩnh, thôn Văn Yên, xã Mậu A, tỉnh Lào Cai	KV1
379	15	Lào Cai	04399	Xã Đông Cuông	226	THPT Trần Phú	Thôn An Bình, xã Đông Cuông, Tỉnh Lào Cai	KV1
379	15	Lào Cai	04456	Xã Mù Cang Chải	217	THPT Mù Cang Chải	Thôn 5, xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai	KV1
380	15	Lào Cai	04456	Xã Mù Cang Chải	230	Trung tâm GDNN-GDTEX Mù Cang Chải	Thôn 1, xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai	KV1
380	15	Lào Cai	04492	Xã Púng Luông	205	THCS&THPT Púng Luông	Thôn Ngã Ba Kim, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai	KV1
381	15	Lào Cai	04498	Xã Trấn Yên	214	THPT Lê Quý Đôn	Thôn Cổ Phúc 2, xã Trấn Yên, Tỉnh Lào Cai	KV1
381	15	Lào Cai	04498	Xã Trấn Yên	232	Trung tâm GDNN-GDTEX Trấn Yên	Số 200, đường Sông Thao, thôn Cổ Phúc 2, xã Trấn Yên	KV1
382	15	Lào Cai	04543	Phường Âu Lâu	210	THPT Hoàng Quốc Việt	Tổ dân phố Xóm Soi, phường Âu Lâu, tỉnh Lào Cai	KV2
382	15	Lào Cai	04576	Xã Hưng Khánh	213	THPT Hưng Khánh	Thôn Lương An, xã Hưng Khánh, tỉnh Lào Cai	KV1
383	15	Lào Cai	04585	Xã Hạnh Phúc	224	THPT Trạm Tấu	Thôn 2, xã Hạnh Phúc, Lào Cai	KV1
383	15	Lào Cai	04585	Xã Hạnh Phúc	231	Trung tâm GDNN-GDTEX Trạm Tấu	Thôn 1, xã Hạnh Phúc, tỉnh Lào Cai	KV1
384	15	Lào Cai	04636	Xã Gia Hội	203	THCS&THPT Nậm Búng	Thôn Nậm Pươi, xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai	KV1
384	15	Lào Cai	04663	Phường Trung Tâm	221	THPT Nguyễn Trãi	Tổ 1, phường Trung Tâm, tỉnh Lào Cai	KV1

385	15	Lào Cai	04672	Xã Văn Chấn	222	THPT Sơn Thịnh	Thôn Tháo Hoa 3, xã Văn Chấn, tỉnh Lào Cai	KV1
385	15	Lào Cai	04672	Xã Văn Chấn	233	Trung tâm GDNN-GDTX Văn Chấn	Thôn Thác Hoa 3, xã Văn Chấn, tỉnh Lào Cai	KV1
386	15	Lào Cai	04693	Xã Cát Thịnh	227	THPT Văn Chấn	Thôn Khe Ba, xã Cát Thịnh, tỉnh Lào Cai	KV1
386	15	Lào Cai	04711	Xã Nghĩa Tâm	204	THCS&THPT Nghĩa Tâm	Thôn Khe Chi, xã Nghĩa Tâm, tỉnh Lào Cai	KV1
387	15	Lào Cai	04714	Xã Yên Bình	225	THPT Trần Nhật Duật	Thôn 4, xã Yên Bình, tỉnh Lào Cai	KV1
387	15	Lào Cai	04714	Xã Yên Bình	235	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Bình	Số 85, đường Vũ Văn Uyên, thôn 8, xã Yên Bình, tỉnh Lào Cai	KV1
388	15	Lào Cai	04717	Xã Thác Bà	223	THPT Thác Bà	Thôn 2, xã Thác Bà, tỉnh Lào Cai	KV1
388	15	Lào Cai	04726	Xã Cầm Nhân	207	THPT Cầm Nhân	Thôn Làng Lạnh, xã Cầm Nhân, tỉnh Lào Cai	KV1
389	15	Lào Cai	04750	Xã Bảo Ái	206	THPT Cầm Ân	Thôn Đoàn Kết, xã Bảo Ái, tỉnh Lào Cai	KV1
389	15	Lào Cai	15800	Nước ngoài	800	Học ở nước ngoài	Sở Lào Cai	KV3
390	15	Lào Cai	15801	Trường THPT - Khu vực 1	801	Trường THPT - Khu vực 1	Sở Lào Cai	KV1
390	15	Lào Cai	15802	Trường THPT - Khu vực 2NT	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Sở Lào Cai	KV2_NT
391	15	Lào Cai	15803	Trường THPT - Khu vực 2	803	Trường THPT - Khu vực 2	Sở Lào Cai	KV2
391	15	Lào Cai	15804	Trường THPT - Khu vực 3	804	Trường THPT - Khu vực 3	Sở Lào Cai	KV3
392	15	Lào Cai	15900	Trường Quân nhân, công an tại ngũ	900	Trường Quân nhân, Công an tại ngũ_Khu vực 3	Sở Lào Cai	KV3
392	15	Lào Cai	0264701	Phường Duyên Hải (năm 2025)	154	THPT Lê Hồng Phong (năm 2025)	Phường Duyên Hải - TP Lào Cai	KV2
393	15	Lào Cai	0264702	Phường Cốc Lều (năm 2025)	152	THPT Lào Cai (năm 2025)	Phường Cốc Lều - Tp. Lào Cai	KV2
393	15	Lào Cai	0264703	Phường Kim Tân (năm 2025)	156	TT KTTT-HNDN&GDTX Lào Cai (năm 2025)	Phường Kim Tân - TP Lào Cai	KV2
394	15	Lào Cai	0267101	Phường Bắc Cường (năm 2025)	159	Cao Đẳng Lào Cai (trước năm 2025)	Phường Bắc Cường, TP Lào Cai	KV2
394	15	Lào Cai	0267101	Phường Bắc Cường (năm 2025)	151	THPT Chuyên Lào Cai (trước năm 2025)	Phường Bắc Cường - TP Lào Cai	KV2
395	15	Lào Cai	0267101	Phường Bắc Cường (năm 2025)	162	TT GDNN-GDTX Lào Cai - Cam Đường (trước năm 2025)	Phường Bắc Cường - TP Lào Cai	KV2
395	15	Lào Cai	0267103	Phường Bình Minh (năm 2025)	155	PTDTNT THPT Lào Cai (trước năm 2025)	Phường Kim Tân - Tp. Lào Cai	KV2
396	15	Lào Cai	0267104	Phường Xuân Tăng (năm 2025)	153	THPT Cam Đường (trước năm 2025)	Phường Xuân Tăng - Tp. Lào Cai	KV2
396	15	Lào Cai	0425201	Phường Hồng Hà (năm 2025)	241	THPT Lý Thường Kiệt (năm 2025)	Số 303 đường Trần Hưng Đạo, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai	KV2
397	15	Lào Cai	0425202	Phường Đồng Tâm (năm 2025)	242	THPT Nguyễn Huệ (năm 2025)	Số 1166 đường Yên Ninh, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai	KV2
397	15	Lào Cai	0425202	Phường Đồng Tâm (năm 2025)	248	Trung tâm GDTX tỉnh (năm 2025)	Số 1168, đường Yên Ninh, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai	KV2
398	15	Lào Cai	0427901	Phường Văn Phú (năm 2025)	237	PTDTNT THPT Yên Bái (năm 2025)	Tổ DP Yên Thịnh 08, phường Văn Phú, tỉnh Lào Cai	KV2
398	15	Lào Cai	0427901	Phường Văn Phú (năm 2025)	239	THPT Chuyên Nguyễn Tất Thành (năm 2025)	Số 369 đường Nguyễn Tất Thành, phường Văn Phú, tỉnh Lào Cai	KV2
399	15	Lào Cai	0437501	Thị trấn Mậu A (năm 2025)	238	THPT Chu Văn An (năm 2025)	Thôn Phú Cường, xã Mậu A, tỉnh Lào Cai	KV2_NT
399	15	Lào Cai	0437501	Thị trấn Mậu A (năm 2025)	246	Trung tâm GDNN-GDTX Văn Yên (năm 2025)	Ngõ 74, đường Tuệ Tĩnh, thôn Văn Yên, xã Mậu A, tỉnh Lào Cai	KV2_NT
400	15	Lào Cai	0449801	Thị trấn Cồ Phúc (năm 2025)	240	THPT Lê Quý Đôn (năm 2025)	Thôn Cồ Phúc 2, xã Trấn Yên, Tỉnh Lào Cai	KV2_NT
400	15	Lào Cai	0449801	Thị trấn Cồ Phúc (năm 2025)	245	Trung tâm GDNN-GDTX Trấn Yên (năm 2025)	Số 200, đường Sông Thao, thôn Cồ Phúc 2, xã Trấn Yên	KV2_NT
401	15	Lào Cai	0471401	Thị trấn Yên Bình (năm 2025)	244	THPT Trần Nhật Duật (năm 2025)	Thôn 4, xã Yên Bình, tỉnh Lào Cai	KV2_NT
401	15	Lào Cai	0471401	Thị trấn Yên Bình (năm 2025)	247	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Bình (năm 2025)	Số 85, đường Vũ Văn Uyên, thôn 8, xã Yên Bình, tỉnh Lào Cai	KV2_NT
402	15	Lào Cai	0471701	Thị trấn Thác Bà (năm 2025)	243	THPT Thác Bà (năm 2025)	Thôn 2, xã Thác Bà, tỉnh Lào Cai	KV2_NT
402	19	Thái Nguyên	01840	Phường Đức Xuân	143	TT GDNN-GDTX Bắc Kạn CS1	Phường Đức Xuân	KV1
403	19	Thái Nguyên	01843	Phường Bắc Kạn	073	PTDTNT THPT số 2 Thái Nguyên	Phường Bắc Kạn	KV1
403	19	Thái Nguyên	01843	Phường Bắc Kạn	062	THPT Bắc Kạn	Phường Bắc Kạn	KV1
404	19	Thái Nguyên	01843	Phường Bắc Kạn	067	THPT Chuyên Bắc Kạn	Phường Bắc Kạn	KV1
404	19	Thái Nguyên	01843	Phường Bắc Kạn	146	TT GDNN-GDTX Bắc Kạn CS4	Phường Bắc Kạn	KV1
405	19	Thái Nguyên	01864	Xã Bằng Thành	142	TT GDNN-GDTX Ba Bể CS2	Xã Bằng Thành	KV1
405	19	Thái Nguyên	01912	Xã Chợ Rã	061	THPT Ba Bể	Xã Chợ Rã	KV1
406	19	Thái Nguyên	01912	Xã Chợ Rã	141	TT GDNN-GDTX Ba Bể CS 1	Xã Chợ Rã	KV1
406	19	Thái Nguyên	01933	Xã Đồng Phúc	072	THCS&THPT Quảng Khê	Xã Đồng Phúc	KV1
407	19	Thái Nguyên	01936	Xã Nà Phặc	068	THCS&THPT Nà Phặc	Xã Nà Phặc	KV1
407	19	Thái Nguyên	01954	Xã Ngân Sơn	070	THPT Ngân Sơn	Xã Ngân Sơn	KV1
408	19	Thái Nguyên	01954	Xã Ngân Sơn	148	TT GDNN-GDTX Bạch Thông CS2	Xã Ngân Sơn	KV1
408	19	Thái Nguyên	01969	Xã Phú Thông	071	THPT Phú Thông	Xã Phú Thông	KV1
409	19	Thái Nguyên	01969	Xã Phú Thông	147	TT GDNN-GDTX Bạch Thông CS1	Xa Phú Thông	KV1
409	19	Thái Nguyên	02020	Xã Chợ Đồn	065	THPT Chợ Đồn	Xã Chợ Đồn	KV1
410	19	Thái Nguyên	02020	Xã Chợ Đồn	144	TT GDNN-GDTX Bắc Kạn CS2	Xã Chợ Đồn	KV1
410	19	Thái Nguyên	02071	Xã Nghĩa Tá	063	THCS&THPT Bình Trung	Xã Nghĩa Tá	KV1
411	19	Thái Nguyên	02086	Xã Chợ Mới	064	THPT Bộc Bó	Xã Chợ Mới	KV1
411	19	Thái Nguyên	02086	Xã Chợ Mới	066	THPT Chợ Mới	Xã Chợ Mới	KV1
412	19	Thái Nguyên	02086	Xã Chợ Mới	117	TT GDNN-GDTX Phú Lương CS2	Xã Chợ Mới	KV1
412	19	Thái Nguyên	02116	Xã Yên Bình	074	THCS&THPT Yên Hân	Xã Yên Bình	KV1

413	19	Thái Nguyên	02155	Xã Na Rì	069	THPT Na Rì	Xã Na Rì	KV1
413	19	Thái Nguyên	02155	Xã Na Rì	145	TT GDNN-GDTX Bắc Kạn CS3	Xã Na Rì	KV1
414	19	Thái Nguyên	05443	Phường Phan Đình Phùng	801	801-Trường THPT - Khu vực 1	Thái Nguyên	KV1
414	19	Thái Nguyên	05443	Phường Phan Đình Phùng	009	THPT Chuyên Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng	KV1
415	19	Thái Nguyên	05443	Phường Phan Đình Phùng	092	THPT Đào Duy Từ	Phường Phan Đình Phùng	KV1
415	19	Thái Nguyên	05443	Phường Phan Đình Phùng	094	THPT Edison	Phường Phan Đình Phùng	KV1
416	19	Thái Nguyên	05443	Phường Phan Đình Phùng	024	THPT Lương Ngọc Quyến	Phường Phan Đình Phùng	KV1
416	19	Thái Nguyên	05443	Phường Phan Đình Phùng	038	THPT Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng	KV1
417	19	Thái Nguyên	05443	Phường Phan Đình Phùng	126	TT GDNN-GDTX Võ Nhai CS2	Phường Phan Đình Phùng	KV1
417	19	Thái Nguyên	05443	Phường Phan Đình Phùng	128	TT GDNN-GDTX Võ Nhai CS3	Phường Phan Đình Phùng	KV1
418	19	Thái Nguyên	05443	Phường Phan Đình Phùng	132	TT GDNN-GDTX Võ Nhai CS5	Phường Phan Đình Phùng	KV1
418	19	Thái Nguyên	05443	Phường Phan Đình Phùng	119	TT GDTX Thái Nguyên CS1	Phường Phan Đình Phùng	KV1
419	19	Thái Nguyên	05443	Phường Phan Đình Phùng	121	TT GDTX Thái Nguyên CS2	Phường Phan Đình Phùng	KV1
419	19	Thái Nguyên	05455	Phường Quyết Thắng	003	PT Vùng Cao Việt Bắc	Phường Quyết Thắng	KV1
420	19	Thái Nguyên	05455	Phường Quyết Thắng	030	THPT Ngô Quyền	Phường Quyết Thắng	KV1
420	19	Thái Nguyên	05455	Phường Quyết Thắng	149	Trường Cao đẳng FPT Polytechnic	Phường Quyết Thắng	KV1
421	19	Thái Nguyên	05455	Phường Quyết Thắng	105	TT GDNN-GDTX Đồng Hỷ CS2	Phường Quan Triều	KV1
421	19	Thái Nguyên	05455	Phường Quyết Thắng	107	TT GDNN-GDTX Đồng Hỷ CS4	Phường Quyết Thắng	KV1
422	19	Thái Nguyên	05455	Phường Quyết Thắng	130	TT GDNN-GDTX Võ Nhai CS4	Phường Quyết Thắng	KV1
422	19	Thái Nguyên	05455	Phường Quyết Thắng	123	TT GDTX Thái Nguyên CS3	Phường Quyết Thắng	KV1
423	19	Thái Nguyên	05467	Phường Gia Sàng	091	TH, THCS và THPT Iris	Phường Gia Sàng	KV1
423	19	Thái Nguyên	05467	Phường Gia Sàng	007	THPT Chu Văn An	Phường Gia Sàng	KV1
424	19	Thái Nguyên	05482	Phường Quan Triều	011	THPT Dương Tự Minh	Phường Quan Triều	KV1
424	19	Thái Nguyên	05482	Phường Quan Triều	022	THPT Khánh Hoà	Phường Quan Triều	KV1
425	19	Thái Nguyên	05482	Phường Quan Triều	106	TT GDNN-GDTX Đồng Hỷ CS3	Phường Quan Triều	KV1
425	19	Thái Nguyên	05488	Xã Đại Phúc	012	THPT Đại Từ	Xã Đại Phúc	KV1
426	19	Thái Nguyên	05500	Phường Tích Lương	001	PT DTNT Số 1 Thái Nguyên	Phường Tích Lương	KV1
426	19	Thái Nguyên	05500	Phường Tích Lương	019	THPT Gang Thép	Phường Tích Lương	KV1
427	19	Thái Nguyên	05500	Phường Tích Lương	112	TT GDNN-GDTX Phổ Yên CS4	Phường Tích Lương	KV2
427	19	Thái Nguyên	05500	Phường Tích Lương	151	TT GDNN-GDTX Phổ Yên CS4	Phường Tích Lương	KV1
428	19	Thái Nguyên	05500	Phường Tích Lương	113	TT GDNN-GDTX Phổ Yên CS5	Phường Tích Lương	KV2
428	19	Thái Nguyên	05500	Phường Tích Lương	153	TT GDNN-GDTX Phổ Yên CS5	Phường Tích Lương	KV1
429	19	Thái Nguyên	05518	Phường Sông Công	095	THPT Lương Thế Vinh	Phường Sông Công	KV2
429	19	Thái Nguyên	05518	Phường Sông Công	036	THPT Sông Công	Phường Sông Công	KV2
430	19	Thái Nguyên	05518	Phường Sông Công	900	Trường Quân nhân, Công an tại ngũ - Khu vực 3	Phường Sông Công	KV3
430	19	Thái Nguyên	05518	Phường Sông Công	110	TT GDNN-GDTX Phổ Yên CS2	Phường Sông Công	KV2
431	19	Thái Nguyên	05518	Phường Sông Công	111	TT GDNN-GDTX Phổ Yên CS3	Phường Sông Công	KV2
431	19	Thái Nguyên	05528	Phường Bách Quang	114	TT GDNN-GDTX Phổ Yên CS6	Phường Bách Quang	KV2
432	19	Thái Nguyên	05528	Phường Bách Quang	045	Văn Hoá- Cục Đào tạo, Bộ CA	Phường Bách Quang	KV2
432	19	Thái Nguyên	05569	Xã Định Hóa	015	THPT Định Hóa	Xã Định Hóa	KV1
433	19	Thái Nguyên	05569	Xã Định Hóa	102	TT GDNN-GDTX Định Hóa	Xã Định Hóa	KV1
433	19	Thái Nguyên	05587	Xã Bình Yên	006	THPT Bình Yên	Xã Bình Yên	KV1
434	19	Thái Nguyên	05611	Xã Phú Lương	035	THPT Phú Lương	Xã Phú Lương	KV1
434	19	Thái Nguyên	05611	Xã Phú Lương	116	TT GDNN-GDTX Phú Lương CS1	Xã Phú Lương	KV1
435	19	Thái Nguyên	05620	Xã Yên Trạch	044	THPT Yên Ninh	Xã Yên Trạch	KV1
435	19	Thái Nguyên	05641	Xã Vô Tranh	037	THPT Tức Tranh	Xã Vô Tranh	KV1
436	19	Thái Nguyên	05662	Xã Trại Cau	040	THPT Trại Cau	Xã Trại Cau	KV1
436	19	Thái Nguyên	05674	Xã Quang Sơn	042	THPT Trần Quốc Tuấn	Xã Quang Sơn	KV1
437	19	Thái Nguyên	05710	Phường Linh Sơn	017	THPT Đồng Hỷ	Phường Linh Sơn	KV1
437	19	Thái Nguyên	05710	Phường Linh Sơn	103	TT GDNN-GDTX Đồng Hỷ CS1	Phường Linh Sơn	KV1
438	19	Thái Nguyên	05716	Xã Võ Nhai	043	THPT Võ Nhai	Xã Võ Nhai	KV1
438	19	Thái Nguyên	05716	Xã Võ Nhai	125	TT GDNN-GDTX Võ Nhai CS1	Xã Võ Nhai	KV1
439	19	Thái Nguyên	05740	Xã La Hiên	041	THPT Trần Phú	Xã La Hiên	KV1
439	19	Thái Nguyên	05746	Xã Tràng Xá	021	THPT Hoàng Quốc Việt	Xã Tràng Xá	KV1
440	19	Thái Nguyên	05800	Xã Phú Thịnh	032	THPT Nguyễn Huệ	Xã Phú Thịnh	KV1
440	19	Thái Nguyên	05809	Xã An Khánh	016	THPT Đội Cấn	Xã An Khánh	KV1
441	19	Thái Nguyên	05818	Xã La Bằng	101	TT GDNN-GDTX Đại Từ	Xã La Bằng	KV1
441	19	Thái Nguyên	05845	Xã Vạn Phú	027	THPT Lưu Nhân Chú	Xã Vạn Phú	KV1
442	19	Thái Nguyên	05857	Phường Phúc Thuận	005	THPT Bắc Sơn	Phường Phúc Thuận	KV1
442	19	Thái Nguyên	05860	Phường Phổ Yên	803	803-Trường THPT - Khu vực 2	Thái Nguyên	KV2
443	19	Thái Nguyên	05860	Phường Phổ Yên	023	THPT Lê Hồng Phong	Phường Phổ Yên	KV2
443	19	Thái Nguyên	05860	Phường Phổ Yên	096	THPT Võ Nguyên Giáp	Phường Phổ Yên	KV2
444	19	Thái Nguyên	05860	Phường Phổ Yên	804	Trường THPT - Khu vực 3	Phường Phổ Yên	KV3
444	19	Thái Nguyên	05860	Phường Phổ Yên	115	TT GDNN-GDTX Phổ Yên CS7	Phường Phổ Yên	KV2
445	19	Thái Nguyên	05890	Phường Vạn Xuân	029	THPT Lý Nam Đế	Phường Vạn Xuân	KV2
445	19	Thái Nguyên	05890	Phường Vạn Xuân	033	THPT Phổ Yên	Phường Vạn Xuân	KV2
446	19	Thái Nguyên	05890	Phường Vạn Xuân	109	TT GDNN-GDTX Phổ Yên CS1	Phường Vạn Xuân	KV2
446	19	Thái Nguyên	05899	Phường Trung Thành	800	Học ở nước ngoài	Phường Trung Thành	KV3
447	19	Thái Nguyên	05908	Xã Phú Bình	802	802-Trường THPT - Khu vực 2NT	Thái Nguyên	KV2_NT
447	19	Thái Nguyên	05908	Xã Phú Bình	034	THPT Phú Bình	Xã Phú Bình	KV2_NT
448	19	Thái Nguyên	05908	Xã Phú Bình	118	TT GDNN-GDTX Phú Bình	Xã Phú Bình	KV2_NT
448	19	Thái Nguyên	05941	Xã Diềm Thụy	014	THPT Diềm Thụy	Xã Diềm Thụy	KV2_NT
449	19	Thái Nguyên	05953	Xã Kha Sơn	026	THPT Lương Phú	Xã Kha Sơn	KV2_NT

449	19	Thái Nguyên	0544301	Phường Phan Đình Phùng_1	010	THPT Chuyên Thái Nguyên (Tính đến 01/01/2026)	Phường Phan Đình Phùng_1	KV2
450	19	Thái Nguyên	0544301	Phường Phan Đình Phùng_1	093	THPT Đào Duy Từ (Tính đến 01/01/2026)	Phường Phan Đình Phùng_1	KV2
450	19	Thái Nguyên	0544301	Phường Phan Đình Phùng_1	025	THPT Lương Ngọc Quyến (Tính đến 01/01/2026)	Phường Phan Đình Phùng_1	KV2
451	19	Thái Nguyên	0544301	Phường Phan Đình Phùng_1	039	THPT Thái Nguyên (Tính đến 01/01/2026)	Phường Phan Đình Phùng_1	KV2
451	19	Thái Nguyên	0544301	Phường Phan Đình Phùng_1	127	TT GDNN-GDTX Võ Nhai CS2 (Tính đến 01/01/2026)	Phường Phan Đình Phùng_1	KV2
452	19	Thái Nguyên	0544301	Phường Phan Đình Phùng_1	129	TT GDNN-GDTX Võ Nhai CS3 (Tính đến 01/01/2026)	Phường Phan Đình Phùng_1	KV2
452	19	Thái Nguyên	0544301	Phường Phan Đình Phùng_1	133	TT GDNN-GDTX Võ Nhai CS5 (Tính đến 01/01/2026)	Phường Phan Đình Phùng_1	KV2
453	19	Thái Nguyên	0544301	Phường Phan Đình Phùng_1	120	TT GDTX Thái Nguyên CS1 (Tính đến 01/01/2026)	Phường Phan Đình Phùng_1	KV2
453	19	Thái Nguyên	0544301	Phường Phan Đình Phùng_1	122	TT GDTX Thái Nguyên CS2 (Tính đến 01/01/2026)	Phường Phan Đình Phùng_1	KV2
454	19	Thái Nguyên	0545501	Phường Quyết Thắng_1	004	PT Vùng Cao Việt Bắc (Tính đến 01/01/2026)	Phường Quyết Thắng_1	KV2
454	19	Thái Nguyên	0545501	Phường Quyết Thắng_1	031	THPT Ngô Quyền (Tính đến 01/01/2026)	Phường Quyết Thắng_1	KV2
455	19	Thái Nguyên	0545501	Phường Quyết Thắng_1	154	Trường Cao đẳng FPT Polytechnic	Phường Quyết Thắng	KV2
455	19	Thái Nguyên	0545501	Phường Quyết Thắng_1	108	TT GDNN-GDTX Đồng Hỷ CS4 (Tính đến 01/01/2026)	Phường Quyết Thắng_1	KV2
456	19	Thái Nguyên	0545501	Phường Quyết Thắng_1	131	TT GDNN-GDTX Võ Nhai CS4 (Tính đến 01/01/2026)	Phường Quyết Thắng_1	KV2
456	19	Thái Nguyên	0545501	Phường Quyết Thắng_1	124	TT GDTX Thái Nguyên CS3 (Tính đến 01/01/2026)	Phường Quyết Thắng_1	KV2
457	19	Thái Nguyên	0546701	Phường Gia Sàng_1	097	TH, THCS và THPT Iris	Phường Gia Sàng	KV2
457	19	Thái Nguyên	0546701	Phường Gia Sàng_1	008	THPT Chu Văn An (Tính đến 01/01/2026)	Phường Gia Sàng_1	KV2
458	19	Thái Nguyên	0548801	Xã Đại Phúc_1	013	THPT Đại Từ (Tính đến 01/01/2026)	Xã Đại Phúc_1	KV2_NT
458	19	Thái Nguyên	0550001	Phường Tích Lương_1	002	PT DTNT Số 1 Thái Nguyên (Tính đến ngày 01/01/2026)	Phường Tích Lương_1	KV2
459	19	Thái Nguyên	0550001	Phường Tích Lương_1	020	THPT Gang Thép (Tính đến 01/01/2026)	Phường Tích Lương	KV2
459	19	Thái Nguyên	0550001	Phường Tích Lương_1	150	TT GDNN-GDTX Phổ Yên CS4 (Tính đến 01/01/2026)	Phường Tích Lương_1	KV2
460	19	Thái Nguyên	0550001	Phường Tích Lương_1	152	TT GDNN-GDTX Phổ Yên CS5 (Tính đến 01/01/2026)	Phường Tích Lương_1	KV2
460	19	Thái Nguyên	0571001	Phường Linh Sơn_1	018	THPT Đồng Hỷ (Tính đến 01/01/2026)	Phường Linh Sơn_1	KV2
461	19	Thái Nguyên	0571001	Phường Linh Sơn_1	104	TT GDNN-GDTX Đồng Hỷ CS1 (Tính đến 01/01/2026)	Phường Linh Sơn_1	KV2
461	19	Thái Nguyên	0584501	Xã Vạn Phú_1	028	THPT Lưu Nhân Chú (Tính đến 01/01/2026)	Xã Vạn Phú_1	KV2_NT
462	20	Lạng Sơn	800	Học ở nước ngoài	800	Học ở nước ngoài	số 6 đường Hoàng Văn Thụ	KV3
462	20	Lạng Sơn	801	Trường THPT - Khu vực 1	801	Trường THPT - Khu vực 1	số 6 đường Hoàng Văn Thụ	KV1
463	20	Lạng Sơn	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	số 6 đường Hoàng Văn Thụ	KV2_NT
463	20	Lạng Sơn	803	Trường THPT - Khu vực 2	803	Trường THPT - Khu vực 2	số 6 đường Hoàng Văn Thụ	KV2
464	20	Lạng Sơn	804	Trường THPT - Khu vực 3	804	Trường THPT - Khu vực 3	số 6 đường Hoàng Văn Thụ	KV3
464	20	Lạng Sơn	900	Quân nhân, Công an tại ngũ	900	Quân nhân, Công an tại ngũ	Số 55 đường Tô Sơn, phường Lương Văn Tri	KV3
465	20	Lạng Sơn	05977	Phường Đông Kinh	002	THPT Chuyên Chu Văn An	P. Đông Kinh- TP Lạng Sơn	KV1
465	20	Lạng Sơn	05977	Phường Đông Kinh	006	THPT DL Ngô Thi Sỹ	Ph. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	KV1
466	20	Lạng Sơn	05977	Phường Đông Kinh	003	THPT DT Nội trú tỉnh	Xã Mai Pha, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	KV1
466	20	Lạng Sơn	05977	Phường Đông Kinh	001	THPT Việt Bắc	Số 72, đường Phai Vệ, P. Đông Kinh, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	KV1
467	20	Lạng Sơn	05983	Phường Lương Văn Tri	004	Cao đẳng Lạng Sơn	Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	KV1
467	20	Lạng Sơn	05983	Phường Lương Văn Tri	040	THPT Hoàng Văn Thụ	Số 55- Đường Tô Sơn- P. Chi Lăng- T	KV1
468	20	Lạng Sơn	05986	Phường Tam Thanh	005	TT GDTX, Tin học và Ngoại ngữ tỉnh Lạng Sơn	Đường Ba Sơn, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn.	KV1
468	20	Lạng Sơn	06040	Xã Thất Khê	007	THPT Tràng Định	Số 197, đường Hoàng Văn Thụ, TT Thất Khê, H.Tràng Định	KV1
469	20	Lạng Sơn	06046	Xã Tràng Định	062	PTDTNT THCS&THPT Tràng Định	Thôn Khòn Cà, xã Đại Đồng, H. Tràng Định	KV1
469	20	Lạng Sơn	06046	Xã Tràng Định	008	TT GDNN-GDTX Tràng Định	Thôn Khuổi Sao, xã Chi Lăng, huyện Tràng Định	KV1
470	20	Lạng Sơn	06058	Xã Quốc Việt	009	THCS&THPT Bình Độ	Thôn Nà Nạ, Xã Quốc Việt, H. Tràng Định	KV1
470	20	Lạng Sơn	06091	Xã Thiện Thuật	012	THPT Pác Khuông	Thôn Pác Khuông, xã Thiện Thuật	KV1
471	20	Lạng Sơn	06112	Xã Bình Gia	060	PTDTNT THCS&THPT Bình Gia	Thôn Pá Nim, TTr. Bình Gia, H. Bình Gia	KV1
471	20	Lạng Sơn	06112	Xã Bình Gia	010	THPT Bình Gia	Khu phố Pá Nim, TTr. Bình Gia, H. Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn	KV1
472	20	Lạng Sơn	06112	Xã Bình Gia	011	TT GDNN-GDTX Bình Gia	Thôn Pá Nim, TTr. Bình Gia, H. Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn	KV1
472	20	Lạng Sơn	06124	Xã Na Sầm	066	PTDTNT THCS&THPT Văn Lãng	Khu 5, TTr Na Sầm, Văn Lãng, Lạng Sơn	KV1
473	20	Lạng Sơn	06124	Xã Na Sầm	013	THPT Văn Lãng	TTr. Na Sầm, H. Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn	KV1

473	20	Lạng Sơn	06124	Xã Na Sầm	014	TT GDNN-GDTX Văn Lãng	TTr. Na Sầm, H. Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn	KV1
474	20	Lạng Sơn	06151	Xã Hội Hoan	041	THPT Hội Hoan	Xã Hội Hoan, H. Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn	KV1
474	20	Lạng Sơn	06184	Xã Đồng Đăng	021	THPT Đồng Đăng	Khu Hoàng V.Thụ, T.trần Đồng Đăng, H. Cao Lộc	KV1
475	20	Lạng Sơn	06187	Phường Kỳ Lừa	063	PTDTNT THCS&THPT Cao Lộc	thôn Cỏ Lương, xã Gia Cát, H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	KV1
475	20	Lạng Sơn	06187	Phường Kỳ Lừa	022	THPT Cao Lộc	Khối 3, TTr. Cao Lộc, H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	KV1
476	20	Lạng Sơn	06187	Phường Kỳ Lừa	023	TT GDNN-GDTX Cao Lộc	Số 23, đường Mỹ Sơn, khối 6, TTr. Cao Lộc, H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	KV1
476	20	Lạng Sơn	06196	Xã Ba Sơn	039	THPT Ba Sơn	Xã Cao Lâu, H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	KV1
477	20	Lạng Sơn	06253	Xã Văn Quan	065	PTDTNT THCS&THPT Văn Quan	phố Đức Tâm, thị trấn Văn Quan, H. Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn	KV1
477	20	Lạng Sơn	06253	Xã Văn Quan	018	THPT Lương Văn Tri	TTr. Văn Quan, H. Văn Quan, Lạng Sơn	KV1
478	20	Lạng Sơn	06253	Xã Văn Quan	020	TT GDNN-GDTX Văn Quan	Phố Thanh Xuân, TTr. Văn Quan, H. Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn	KV1
478	20	Lạng Sơn	06280	Xã Diêm He	019	THPT Văn Quan	Phố Diêm He 2, xã Diêm He, H. Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn	KV1
479	20	Lạng Sơn	06325	Xã Bắc Sơn	067	PTDTNT THCS&THPT Bắc Sơn	Thị trấn Bắc Sơn, Bắc Sơn, Lạng Sơn	KV1
479	20	Lạng Sơn	06325	Xã Bắc Sơn	015	THPT Bắc Sơn	TTr. Bắc Sơn, H. Bắc Sơn, Lạng Sơn	KV1
480	20	Lạng Sơn	06325	Xã Bắc Sơn	017	TT GDNN-GDTX Bắc Sơn	hôn Hợp Thành, TT Bắc Sơn, H. Bắc Sơn	KV1
480	20	Lạng Sơn	06364	Xã Vũ Lễ	016	THPT Vũ Lễ	Xã Vũ Lễ, H. Bắc Sơn, Tỉnh Lạng Sơn	KV1
481	20	Lạng Sơn	06385	Xã Hữu Lũng	069	PTDTNT THCS&THPT Hữu Lũng	Khu Na Đâu, TTr Hữu Lũng, Hữu Lũng, Lạng Sơn	KV1
481	20	Lạng Sơn	06385	Xã Hữu Lũng	032	THPT Hữu Lũng	Số 123 Đ.Xương Giang,TTr Hữu Lũng, H. Hữu Lũng	KV1
482	20	Lạng Sơn	06385	Xã Hữu Lũng	034	TT GDNN-GDTX Hữu Lũng	Khu Đốc Mới 1, TTr Hữu Lũng, H. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn	KV1
482	20	Lạng Sơn	06415	Xã Vân Nham	033	THPT Vân Nham	Xã Vân Nham, H. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn	KV1
483	20	Lạng Sơn	06445	Xã Tân Thành	038	THPT Tân Thành	Xã Tân Thành, H. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn	KV1
483	20	Lạng Sơn	06457	Xã Tuấn Sơn	037	CĐ Nghề Công nghệ và Nông Lâm Đông Bắc	Xã Minh Sơn, H. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn	KV1
484	20	Lạng Sơn	06463	Xã Chi Lăng	064	PTDTNT THCS&THPT Chi Lăng	khu Ga Bắc, thị trấn Đồng Mô, H. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	KV1
484	20	Lạng Sơn	06463	Xã Chi Lăng	027	THPT Chi Lăng	hu Hòa Bình, TTr. Đồng Mô, Chi Lăng	KV1
485	20	Lạng Sơn	06463	Xã Chi Lăng	036	THPT Đồng Bành	TTr Chi Lăng, H. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	KV1
485	20	Lạng Sơn	06463	Xã Chi Lăng	029	TT GDNN-GDTX Chi Lăng	Than Muội, TTr. Đồng Mô, H.Chi Lăng, Lạng Sơn.	KV1
486	20	Lạng Sơn	06505	Xã Vạn Linh	028	THPT Hòa Bình	Thôn Pa Ràng- Xã Hòa Bình-H.Chi Lăng, Lạng Sơn.	KV1
486	20	Lạng Sơn	06526	Xã Na Dương	025	THPT Na Dương	Khu 7+9, TTr. Na Dương, H. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	KV1
487	20	Lạng Sơn	06526	Xã Na Dương	035	THPT Tú Đoạn	Thôn Dinh Chùa, xã Tú Đoạn, H. Lộc Bình	KV1
487	20	Lạng Sơn	06529	Xã Lộc Bình	061	PTDTNT THCS&THPT Lộc Bình	Khu Chộc Vàng-TT Lộc Bình-H Lộc Bình	KV1
488	20	Lạng Sơn	06529	Xã Lộc Bình	024	THPT Lộc Bình	TTr. Lộc Bình, H. Lộc Bình, Lạng Sơn	KV1
488	20	Lạng Sơn	06529	Xã Lộc Bình	026	TT GDNN-GDTX Lộc Bình	Khu Phiêng Quán-TT Lộc Bình-H Lộc Bình	KV1
489	20	Lạng Sơn	06613	Xã Đình Lập	068	PTDTNT THCS&THPT Đình Lập	Khu 8, TTr Đình Lập, Đình Lập, Lạng Sơn	KV1
489	20	Lạng Sơn	06613	Xã Đình Lập	030	THPT Đình Lập	TTr. Đình Lập, H. Đình Lập, Lạng Sơn	KV1
490	20	Lạng Sơn	06613	Xã Đình Lập	031	TT GDNN-GDTX Đình Lập	Khu 8, TTr. Đình Lập, H. Đình Lập, Lạng Sơn	KV1
490	22	Quảng Ninh	00022	Khu vực 3	800	Học ở nước ngoài	22 Khu vực 3	KV3
491	22	Quảng Ninh	00022	Khu vực 3	900	Quân nhân, Công an tại ngũ	22 Khu vực 3	KV3
491	22	Quảng Ninh	00022	Khu vực 3	804	Trường THPT - Khu vực 3	Khu vực 3	KV3
492	22	Quảng Ninh	06652	Phường Hà Tu	035	THPT Vũ Văn Hiếu	Phường Hà Tu	KV1
492	22	Quảng Ninh	06658	Phường Cao Xanh	061	TH,THCS&THPT Đoàn Thị Điểm Hạ Long	Phường Cao Xanh	KV2
493	22	Quảng Ninh	06658	Phường Cao Xanh	070	THPT Hạ Long	Phường Cao Xanh	KV2
493	22	Quảng Ninh	06658	Phường Cao Xanh	031	THPT Ngô Quyền	Phường Cao Xanh	KV2
494	22	Quảng Ninh	06661	Phường Việt Hưng	064	TH,THCS&THPT Nguyễn Bình Khiêm	Phường Việt Hưng	KV2
494	22	Quảng Ninh	06673	Phường Bãi Cháy	060	Liên cấp quốc tế Singapore	Phường Bãi Cháy	KV2
495	22	Quảng Ninh	06673	Phường Bãi Cháy	011	THPT Bãi Cháy	Phường Bãi Cháy	KV2
495	22	Quảng Ninh	06676	Phường Hà Lâm	100	TT GDNN-GDTX tỉnh (trụ sở chính)	Phường Hà Lâm	KV2
496	22	Quảng Ninh	06685	Phường Hồng Gai	067	TH,THCS&THPT Văn Lãng	Phường Hồng Gai	KV2
496	22	Quảng Ninh	06688	Phường Hạ Long	001	PT DTNT THCS&THPT tỉnh (CS Hạ Long)	Phường Hạ Long	KV2
497	22	Quảng Ninh	06688	Phường Hạ Long	062	TH,THCS&THPT Lê Thánh Tông	Phường Hạ Long	KV2
497	22	Quảng Ninh	06688	Phường Hạ Long	065	TH,THCS&THPT Quốc tế song ngữ Học Viện Anh Quốc - UK Academy	Phường Hạ Long	KV2
498	22	Quảng Ninh	06688	Phường Hạ Long	014	THPT Chuyên Hạ Long	Phường Hạ Long	KV2
498	22	Quảng Ninh	06688	Phường Hạ Long	025	THPT Hòn Gai	Phường Hạ Long	KV2
499	22	Quảng Ninh	06688	Phường Hạ Long	803	Trường THPT - Khu vực 2	Phường Hạ Long	KV2
499	22	Quảng Ninh	06688	Phường Hạ Long	118	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS CĐ Than KSVN tại Hạ Long)	Phường Hạ Long	KV2
500	22	Quảng Ninh	06709	Phường Móng Cái 2	033	THPT Trần Phú	Phường Móng Cái 2	KV1

500	22	Quảng Ninh	06712	Phường Móng Cái 1	063	TH,THCS&THPT Marie Curie	Phường Móng Cái 1	KV1
501	22	Quảng Ninh	06712	Phường Móng Cái 1	069	THCS&THPT Chu Văn An	Phường Móng Cái 1	KV1
501	22	Quảng Ninh	06712	Phường Móng Cái 1	108	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Móng Cái)	Phường Móng Cái 1	KV1
502	22	Quảng Ninh	06733	Xã Hải Ninh	028	THPT Lý Thường Kiệt	Xã Hải Ninh	KV1
502	22	Quảng Ninh	06736	Phường Móng Cái 3	119	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS CĐ Than KSVN tại Móng Cái 3)	Phường Móng Cái 3	KV1
503	22	Quảng Ninh	06760	Phường Mông Dương	030	THPT Mông Dương	Phường Mông Dương	KV1
503	22	Quảng Ninh	06778	Phường Quang Hanh	027	THPT Lê Quý Đôn	Phường Quang Hanh	KV1
504	22	Quảng Ninh	06778	Phường Quang Hanh	113	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS CĐ CN&XD tại Quang Hanh)	Phường Quang Hanh	KV1
504	22	Quảng Ninh	06778	Phường Quang Hanh	117	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS CĐ Than KSVN tại Quang Hanh)	Phường Quang Hanh	KV1
505	22	Quảng Ninh	06781	Phường Cửa Ông	016	THPT Cửa Ông	Phường Cửa Ông	KV1
505	22	Quảng Ninh	06781	Phường Cửa Ông	072	THPT Hùng Vương	Phường Cửa Ông	KV1
506	22	Quảng Ninh	06793	Phường Cẩm Phả	013	THPT Cẩm Phả	Phường Cẩm Phả	KV2
506	22	Quảng Ninh	06793	Phường Cẩm Phả	073	THPT Lương Thế Vinh	Phường Cẩm Phả	KV2
507	22	Quảng Ninh	06793	Phường Cẩm Phả	103	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Cẩm Phả)	Phường Cẩm Phả	KV2
507	22	Quảng Ninh	06811	Phường Uông Bí	071	THPT Hồng Đức	Phường Uông Bí	KV2
508	22	Quảng Ninh	06811	Phường Uông Bí	034	THPT Uông Bí	Phường Uông Bí	KV2
508	22	Quảng Ninh	06811	Phường Uông Bí	120	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS CĐ Than KSVN tại Uông Bí)	Phường Uông Bí	KV2
509	22	Quảng Ninh	06811	Phường Uông Bí	111	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Uông Bí)	Phường Uông Bí	KV2
509	22	Quảng Ninh	06820	Phường Vàng Danh	023	THPT Hoàng Văn Thụ	Phường Vàng Danh	KV1
510	22	Quảng Ninh	06820	Phường Vàng Danh	115	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS CĐ Xây dựng và Công nghệ - Xã hội)	Phường Vàng Danh	KV1
510	22	Quảng Ninh	06832	Phường Yên Tử	077	THPT Nguyễn Tất Thành	Phường Yên Tử	KV1
511	22	Quảng Ninh	06832	Phường Yên Tử	114	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS CĐ CN&XD tại Yên Tử)	Phường Yên Tử	KV1
511	22	Quảng Ninh	06838	Xã Bình Liêu	012	THPT Bình Liêu	Xã Bình Liêu	KV1
512	22	Quảng Ninh	06838	Xã Bình Liêu	102	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Bình Liêu)	Xã Bình Liêu	KV1
512	22	Quảng Ninh	06841	Xã Hoành Mô	005	THCS&THPT Hoành Mô	Xã Hoành Mô	KV1
513	22	Quảng Ninh	06862	Xã Tiên Yên	002	PT DTNT THCS&THPT tỉnh (CS Tiên Yên)	Xã Tiên Yên	KV1
513	22	Quảng Ninh	06862	Xã Tiên Yên	008	THCS&THPT Tiên Yên	Xã Tiên Yên	KV1
514	22	Quảng Ninh	06862	Xã Tiên Yên	078	THPT Nguyễn Trãi	Xã Tiên Yên	KV1
514	22	Quảng Ninh	06862	Xã Tiên Yên	110	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Tiên Yên)	Xã Tiên Yên	KV1
515	22	Quảng Ninh	06877	Xã Đông Ngũ	004	THCS&THPT Hải Đông	Xã Đông Ngũ	KV1
515	22	Quảng Ninh	06895	Xã Đầm Hà	017	THPT Đầm Hà	Xã Đầm Hà	KV1
516	22	Quảng Ninh	06895	Xã Đầm Hà	104	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Đầm Hà)	Xã Đầm Hà	KV1
516	22	Quảng Ninh	06922	Xã Quảng Hà	076	THPT Nguyễn Du	Xã Quảng Hà	KV1
517	22	Quảng Ninh	06922	Xã Quảng Hà	032	THPT Quảng Hà	Xã Quảng Hà	KV1
517	22	Quảng Ninh	06922	Xã Quảng Hà	105	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Quảng Hà)	Xã Quảng Hà	KV1
518	22	Quảng Ninh	06946	Xã Đường Hoa	003	THCS&THPT Đường Hoa Cương	Xã Đường Hoa	KV1
518	22	Quảng Ninh	06970	Xã Ba Chẽ	009	THPT Ba Chẽ	Xã Ba Chẽ	KV1
519	22	Quảng Ninh	06970	Xã Ba Chẽ	101	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Ba Chẽ)	Xã Ba Chẽ	KV1
519	22	Quảng Ninh	06994	Đặc khu Vân Đồn	006	THCS&THPT Quan Lạn	Đặc khu Vân Đồn	KV1
520	22	Quảng Ninh	06994	Đặc khu Vân Đồn	020	THPT Hải Đảo	Đặc khu Vân Đồn	KV1
520	22	Quảng Ninh	06994	Đặc khu Vân Đồn	112	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Vân Đồn)	Đặc khu Vân Đồn	KV1
521	22	Quảng Ninh	07030	Phường Hoành Bồ	024	THPT Hoành Bồ	Phường Hoành Bồ	KV1
521	22	Quảng Ninh	07030	Phường Hoành Bồ	801	Trường THPT - Khu vực 1	Phường Hoành Bồ	KV1
522	22	Quảng Ninh	07030	Phường Hoành Bồ	121	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS CĐ Việt Hàn Quảng Ninh)	Phường Hoành Bồ	KV1
522	22	Quảng Ninh	07030	Phường Hoành Bồ	106	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Hoành Bồ)	Phường Hoành Bồ	KV1
523	22	Quảng Ninh	07054	Xã Quảng La	007	THCS&THPT Quảng La	Xã Quảng La	KV1
523	22	Quảng Ninh	07060	Xã Thống Nhất	079	THPT Thống Nhất	Xã Thống Nhất	KV1
524	22	Quảng Ninh	07069	Phường Mạo Khê	066	TH,THCS&THPT Trần Hưng Đạo	Phường Mạo Khê	KV2
524	22	Quảng Ninh	07069	Phường Mạo Khê	022	THPT Hoàng Quốc Việt	Phường Mạo Khê	KV2
525	22	Quảng Ninh	07069	Phường Mạo Khê	080	THPT Trần Nhân Tông	Phường Mạo Khê	KV2
525	22	Quảng Ninh	07069	Phường Mạo Khê	122	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS ĐH Công nghiệp Quảng Ninh)	Phường Mạo Khê	KV2
526	22	Quảng Ninh	07069	Phường Mạo Khê	107	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Mạo Khê)	Phường Mạo Khê	KV2
526	22	Quảng Ninh	07093	Phường Đông Triều	019	THPT Đông Triều	Phường Đông Triều	KV2
527	22	Quảng Ninh	07093	Phường Đông Triều	026	THPT Lê Chân	Phường Đông Triều	KV2
527	22	Quảng Ninh	07093	Phường Đông Triều	075	THPT Nguyễn Bình	Phường Đông Triều	KV2
528	22	Quảng Ninh	07114	Phường Hoàng Quế	021	THPT Hoàng Hoa Thám	Phường Hoàng Quế	KV2
528	22	Quảng Ninh	07132	Phường Quảng Yên	068	TH,THCS&THPT Yên Hưng	Phường Quảng Yên	KV2
529	22	Quảng Ninh	07132	Phường Quảng Yên	010	THPT Bạch Đằng	Phường Quảng Yên	KV2
529	22	Quảng Ninh	07132	Phường Quảng Yên	109	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Quảng Yên)	Phường Quảng Yên	KV2
530	22	Quảng Ninh	07135	Phường Đông Mai	018	THPT Đông Thành	Phường Đông Mai	KV2
530	22	Quảng Ninh	07135	Phường Đông Mai	081	THPT Trần Quốc Tuấn	Phường Đông Mai	KV2
531	22	Quảng Ninh	07135	Phường Đông Mai	116	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS CĐ Nông Lâm Đông Bắc)	Phường Đông Mai	KV2
531	22	Quảng Ninh	07180	Phường Liên Hòa	074	THPT Ngô Gia Tự	Phường Liên Hòa	KV2
532	22	Quảng Ninh	07183	Phường Phong Cốc	029	THPT Minh Hà	Phường Phong Cốc	KV2
532	22	Quảng Ninh	07192	Đặc khu Cô Tô	015	THPT Cô Tô	Đặc khu Cô Tô	KV1
533	22	Quảng Ninh	0665201	Phường Hà Tu (TP Hạ Long cũ)	051	THPT Vũ Văn Hiếu (trước QĐ4525)	Phường Hà Tu (TP Hạ Long cũ)	KV2

533	22	Quảng Ninh	0670901	Phường Ka Long (TP Móng Cái cũ)	046	THPT Trần Phú (trước QĐ4525)	Phường Ka Long (TP Móng Cái cũ)	KV2
534	22	Quảng Ninh	0671201	Phường Trần Phú (TP Móng Cái cũ)	082	THCS&THPT Chu Văn An (trước QĐ4525)	Phường Trần Phú (TP Móng Cái cũ)	KV2
534	22	Quảng Ninh	0671202	Phường Hòa Lạc (TP Móng Cái cũ)	126	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Móng Cái) (trước QĐ4525)	Phường Hòa Lạc (TP Móng Cái cũ)	KV2
535	22	Quảng Ninh	0673301	Xã Hải Tiên (TP Móng Cái cũ)	044	THPT Lý Thường Kiệt (trước QĐ4525)	Xã Hải Tiên (TP Móng Cái cũ)	KV2
535	22	Quảng Ninh	0676001	Phường Mông Dương (TP Cẩm Phả cũ)	050	THPT Mông Dương (trước QĐ4525)	Phường Mông Dương (TP Cẩm Phả cũ)	KV2
536	22	Quảng Ninh	0677801	Phường Quang Hanh (TP Cẩm Phả cũ)	049	THPT Lê Quý Đôn (trước QĐ4525)	Phường Quang Hanh (TP Cẩm Phả cũ)	KV2
536	22	Quảng Ninh	0677801	Phường Quang Hanh (TP Cẩm Phả cũ)	130	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS CĐ CN&XD tại Quang Hanh) (trước QĐ4525)	Phường Quang Hanh (TP Cẩm Phả cũ)	KV2
537	22	Quảng Ninh	0677801	Phường Quang Hanh (TP Cẩm Phả cũ)	132	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS CĐ Than KSVN tại Quang Hanh) (trước QĐ4525)	Phường Quang Hanh (TP Cẩm Phả cũ)	KV2
537	22	Quảng Ninh	0678101	Phường Cửa Ông (TP Cẩm Phả cũ)	047	THPT Cửa Ông (trước QĐ4525)	Phường Cửa Ông (TP Cẩm Phả cũ)	KV2
538	22	Quảng Ninh	0682001	Phường Vàng Danh (TP Uông Bí cũ)	048	THPT Hoàng Văn Thụ (trước QĐ4525)	Phường Vàng Danh (TP Uông Bí cũ)	KV2
538	22	Quảng Ninh	0682001	Phường Vàng Danh (TP Uông Bí cũ)	133	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS CĐ Xây dựng và Công nghệ - Xã hội) (trước QĐ4525)	Phường Vàng Danh (TP Uông Bí cũ)	KV2
539	22	Quảng Ninh	0683201	Phường Yên Tử (TP Uông Bí cũ)	085	THPT Nguyễn Tất Thành (trước QĐ4525)	Phường Yên Tử (TP Uông Bí cũ)	KV2
539	22	Quảng Ninh	0683201	Phường Yên Tử (TP Uông Bí cũ)	131	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS CĐ CN&XD tại Yên Tử) (trước QĐ4525)	Phường Yên Tử (TP Uông Bí cũ)	KV2
540	22	Quảng Ninh	0686201	Thị trấn Tiên Yên (Huyện Tiên Yên cũ)	039	THCS&THPT Tiên Yên (trước QĐ4525)	Thị trấn Tiên Yên (Huyện Tiên Yên cũ)	KV2_NT
540	22	Quảng Ninh	0686201	Thị trấn Tiên Yên (Huyện Tiên Yên cũ)	128	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Tiên Yên) (trước QĐ4525)	Thị trấn Tiên Yên (Huyện Tiên Yên cũ)	KV2_NT
541	22	Quảng Ninh	0686202	Xã Tiên Lãng (Huyện Tiên Yên cũ)	036	PT DTNT THCS&THPT tỉnh (CS Tiên Yên) (trước QĐ4525)	Xã Tiên Lãng (Huyện Tiên Yên cũ)	KV2_NT
541	22	Quảng Ninh	0686202	Xã Tiên Lãng (Huyện Tiên Yên cũ)	084	THPT Nguyễn Trãi (trước QĐ4525)	Xã Tiên Lãng (Huyện Tiên Yên cũ)	KV2_NT
542	22	Quảng Ninh	0692201	Thị trấn Quảng Hà (Huyện Hải Hà cũ)	083	THPT Nguyễn Du (trước QĐ4525)	Thị trấn Quảng Hà (Huyện Hải Hà cũ)	KV2_NT
542	22	Quảng Ninh	0692201	Thị trấn Quảng Hà (Huyện Hải Hà cũ)	045	THPT Quảng Hà (trước QĐ4525)	Thị trấn Quảng Hà (Huyện Hải Hà cũ)	KV2_NT
543	22	Quảng Ninh	0692201	Thị trấn Quảng Hà (Huyện Hải Hà cũ)	127	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Quảng Hà) (trước QĐ4525)	Thị trấn Quảng Hà (Huyện Hải Hà cũ)	KV2_NT
543	22	Quảng Ninh	0694601	Xã Quảng Long (Huyện Hải Hà cũ)	037	THCS&THPT Đường Hoa Cương (trước QĐ4525)	Xã Quảng Long (Huyện Hải Hà cũ)	KV2_NT
544	22	Quảng Ninh	0697001	Thị trấn Ba Chẽ (Huyện Ba Chẽ cũ)	040	THPT Ba Chẽ (trước QĐ689)	Thị trấn Ba Chẽ (Huyện Ba Chẽ cũ)	KV2_NT
544	22	Quảng Ninh	0697001	Thị trấn Ba Chẽ (Huyện Ba Chẽ cũ)	124	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Ba Chẽ) (trước QĐ689)	Thị trấn Ba Chẽ (Huyện Ba Chẽ cũ)	KV2_NT
545	22	Quảng Ninh	0699401	Xã Quan Lạn (Huyện Vân Đồn cũ)	038	THCS&THPT Quan Lạn (trước QĐ4525)	Xã Quan Lạn (Huyện Vân Đồn cũ)	KV2_NT
545	22	Quảng Ninh	0699402	Xã Hạ Long (Huyện Vân Đồn cũ)	042	THPT Hải Đảo (trước QĐ4525)	Xã Hạ Long (Huyện Vân Đồn cũ)	KV2_NT
546	22	Quảng Ninh	0699402	Xã Hạ Long (Huyện Vân Đồn cũ)	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Xã Hạ Long (Huyện Vân Đồn cũ)	KV2_NT
546	22	Quảng Ninh	0699402	Xã Hạ Long (Huyện Vân Đồn cũ)	129	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Vân Đồn) (trước QĐ4525)	Xã Hạ Long (Huyện Vân Đồn cũ)	KV2_NT
547	22	Quảng Ninh	0703001	Phường Hoành Bồ (TP Hạ Long cũ)	043	THPT Hoành Bồ (trước QĐ4525)	Phường Hoành Bồ (TP Hạ Long cũ)	KV2
547	22	Quảng Ninh	0703001	Phường Hoành Bồ (TP Hạ Long cũ)	125	TT GDNN-GDTX tỉnh (PH Hoành Bồ) (trước QĐ4525)	Phường Hoành Bồ (TP Hạ Long cũ)	KV2
548	22	Quảng Ninh	0703002	Phường Hà Khẩu (TP Hạ Long cũ)	123	TT GDNN-GDTX tỉnh (CS CĐ Việt Hàn Quảng Ninh) (trước QĐ4525)	Phường Hà Khẩu (TP Hạ Long cũ)	KV2
548	22	Quảng Ninh	0719201	Thị trấn Cô Tô (Huyện Cô Tô cũ)	041	THPT Cô Tô (trước QĐ4525)	Thị trấn Cô Tô (Huyện Cô Tô cũ)	KV2_NT
549	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	915	Cao đẳng FPT Polytechnic	Phường Bắc Giang	KV2
549	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	401	CĐ Công nghệ Việt - Hàn Bắc Giang	Phường Bắc Giang	KV2
550	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	402	CĐ Kỹ thuật Công nghiệp	Phường Bắc Giang	KV2
550	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	800	Học ở nước ngoài 24	Phường Bắc Giang	KV2
551	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	102	PT DTNT tỉnh Bắc Ninh	Phường Bắc Giang, Tỉnh Bắc Ninh	KV2
551	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	900	Quân nhân, Công an tại ngũ 24	Phường Bắc Giang	KV2
552	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	106	THPT Chuyên Bắc Giang	Phường Bắc Giang	KV2
552	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	120	THPT Ngô Sĩ Liên	Phường Bắc Giang	KV2
553	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	207	THPT Nguyễn Hồng	Phường Bắc Giang	KV2
553	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	129	THPT Thái Thuận	Phường Bắc Giang	KV2
554	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	211	Tiểu học, THCS và THPT FPT Bắc Giang	Phường Bắc Giang	KV2
554	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	200	Tiểu học, THCS và THPT Maple Leaf Academy	Phường Bắc Giang	KV2
555	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	803	Trường THPT - Khu vực 2	Phường Bắc Giang	KV2
555	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	804	Trường THPT - Khu vực 3	Phường Bắc Giang	KV3
556	24	Bắc Ninh	07210	Phường Bắc Giang	308	TT GDTX-Ngoại ngữ, Tin học tỉnh Bắc Ninh	Phường Bắc Giang	KV2
556	24	Bắc Ninh	07228	Phường Đa Mai	107	THPT Giáp Hải	Phường Đa Mai	KV2
557	24	Bắc Ninh	07228	Phường Đa Mai	212	Tiểu học, THCS và THPT ICOSCHOOL	Phường Đa Mai	KV2
557	24	Bắc Ninh	07264	Xã Tam Tiến	119	THPT Mỏ Trạng	Xã Tam Tiến	KV1
558	24	Bắc Ninh	07288	Xã Yên Thế	403	CĐ miền núi Bắc Giang	Xã Yên Thế	KV1
558	24	Bắc Ninh	07288	Xã Yên Thế	136	THPT Yên Thế	Xã Yên Thế	KV1

559	24	Bắc Ninh	07294	Xã Bồ Hạ	103	THPT Bồ Hạ	Xã Bồ Hạ	KV1
559	24	Bắc Ninh	07306	Xã Nhã Nam	121	THPT Nhã Nam	Xã Nhã Nam	KV1
560	24	Bắc Ninh	07333	Xã Quang Trung	128	THPT Tân Yên số 2	Xã Quang Trung	KV2_NT
560	24	Bắc Ninh	07339	Xã Tân Yên	205	THPT Hoàng Hoa Thám	Xã Tân Yên	KV2_NT
561	24	Bắc Ninh	07339	Xã Tân Yên	127	THPT Tân Yên số 1	Xã Tân Yên	KV2_NT
561	24	Bắc Ninh	07339	Xã Tân Yên	305	TT GDNN-GDTX Tân Yên	Xã Tân Yên	KV2_NT
562	24	Bắc Ninh	07375	Xã Lạng Giang	112	THPT Lạng Giang số 1	Xã Lạng Giang	KV1
562	24	Bắc Ninh	07375	Xã Lạng Giang	302	TT GDNN-GDTX Lạng Giang	Xã Lạng Giang	KV2_NT
563	24	Bắc Ninh	07381	Xã Tiên Lục	114	THPT Lạng Giang số 3	Xã Tiên Lục	KV2_NT
563	24	Bắc Ninh	07399	Xã Kép	113	THPT Lạng Giang số 2	Xã Kép	KV1
564	24	Bắc Ninh	07444	Xã Lục Nam	202	THPT Đồi Ngô	Xã Lục Nam	KV2_NT
564	24	Bắc Ninh	07444	Xã Lục Nam	115	THPT Lục Nam	Xã Lục Nam	KV2_NT
565	24	Bắc Ninh	07444	Xã Lục Nam	122	THPT Phương Sơn	Xã Lục Nam	KV2_NT
565	24	Bắc Ninh	07444	Xã Lục Nam	303	TT GDNN-GDTX Lục Nam	Xã Lục Nam	KV2_NT
566	24	Bắc Ninh	07462	Xã Bảo Đài	210	THPT Thanh Lâm	Xã Bảo Đài	KV1
566	24	Bắc Ninh	07489	Xã Trường Sơn	130	THPT Từ Sơn	Xã Trường Sơn	KV1
567	24	Bắc Ninh	07519	Xã Cẩm Lý	104	THPT Cẩm Lý	Xã Cẩm Lý	KV1
567	24	Bắc Ninh	07525	Phường Chũ	105	THPT Chu Văn An	Phường Chũ	KV1
568	24	Bắc Ninh	07525	Phường Chũ	206	THPT Lê Hồng Phong	Phường Chũ	KV1
568	24	Bắc Ninh	07525	Phường Chũ	801	Trường THPT - Khu vực 1	Phường Chũ	KV1
569	24	Bắc Ninh	07525	Phường Chũ	300	TT GDNN-GDTX Chũ	Phường Chũ	KV1
569	24	Bắc Ninh	07531	Xã Tân Sơn	117	THPT Lương Thế Vinh	Xã Tân Sơn	KV1
570	24	Bắc Ninh	07552	Xã Kiên Lao	100	DTNT THCS và THPT Nguyễn Tất Thành	Xã Kiên Lao	KV1
570	24	Bắc Ninh	07582	Xã Lục Ngạn	116	THPT Lục Ngạn	Xã Lục Ngạn	KV1
571	24	Bắc Ninh	07612	Phường Phượng Sơn	123	THPT Phượng Sơn	Phường Phượng Sơn	KV1
571	24	Bắc Ninh	07615	Xã Sơn Động	101	PT DTNT Sơn Động	Xã Sơn Động	KV1
572	24	Bắc Ninh	07615	Xã Sơn Động	124	THPT Sơn Động số 1	Xã Sơn Động	KV1
572	24	Bắc Ninh	07615	Xã Sơn Động	304	TT GDNN-GDTX Sơn Động	Xã Sơn Động	KV1
573	24	Bắc Ninh	07616	Xã Tây Yên Tử	126	THPT Sơn Động số 3	Xã Tây Yên Tử	KV1
573	24	Bắc Ninh	07642	Xã Yên Định	125	THPT Sơn Động số 2	Xã Yên Định	KV1
574	24	Bắc Ninh	07681	Phường Yên Dũng	133	THPT Yên Dũng số 1	Phường Yên Dũng	KV2
574	24	Bắc Ninh	07681	Phường Yên Dũng	306	TT GDNN-GDTX Bắc Ninh số 1	Yên Dũng, Bắc Ninh	KV2_NT
575	24	Bắc Ninh	07682	Phường Tân An	134	THPT Yên Dũng số 2	Phường Tân An	KV2
575	24	Bắc Ninh	07735	Xã Đông Việt	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Xã Đông Việt	KV2_NT
576	24	Bắc Ninh	07738	Phường Cảnh Thụy	208	THPT Quang Trung	Phường Cảnh Thụy	KV2
576	24	Bắc Ninh	07738	Phường Cảnh Thụy	135	THPT Yên Dũng số 3	Phường Cảnh Thụy	KV2
577	24	Bắc Ninh	07774	Phường Tự Lạn	132	THPT Việt Yên số 2	Phường Tự Lạn	KV2
577	24	Bắc Ninh	07777	Phường Việt Yên	209	THPT Thân Nhân Trung	Phường Việt Yên	KV2
578	24	Bắc Ninh	07777	Phường Việt Yên	131	THPT Việt Yên số 1	Phường Việt Yên	KV2
578	24	Bắc Ninh	07777	Phường Việt Yên	307	TT GDNN-GDTX Việt Yên	Phường Việt Yên	KV2
579	24	Bắc Ninh	07795	Phường Nénh	201	TH, THCS, THPT Nguyễn Bình Khiêm	Phường Nénh	KV2
579	24	Bắc Ninh	07798	Phường Vân Hà	118	THPT Lý Thường Kiệt số 1	Phường Vân Hà	KV2
580	24	Bắc Ninh	07822	Xã Hoàng Vân	111	THPT Hiệp Hòa số 4	Xã Hoàng Vân	KV2_NT
580	24	Bắc Ninh	07840	Xã Hiệp Hòa	108	THPT Hiệp Hòa số 1	Xã Hiệp Hòa	KV2_NT
581	24	Bắc Ninh	07840	Xã Hiệp Hòa	203	THPT Hiệp Hòa số 5	Xã Hiệp Hòa	KV2_NT
581	24	Bắc Ninh	07840	Xã Hiệp Hòa	301	TT GDNN-GDTX Hiệp Hòa	Xã Hiệp Hòa	KV2_NT
582	24	Bắc Ninh	07864	Xã Hợp Thịnh	110	THPT Hiệp Hòa số 3	Xã Hợp Thịnh	KV2_NT
582	24	Bắc Ninh	07870	Xã Xuân Cầm	109	THPT Hiệp Hòa số 2	Xã Xuân Cầm	KV2_NT
583	24	Bắc Ninh	07870	Xã Xuân Cầm	204	THPT Hiệp Hòa số 6	Xã Xuân Cầm	KV2_NT
583	24	Bắc Ninh	09169	Phường Vũ Ninh	604	THPT Hoàng Quốc Việt	Phường Vũ Ninh	KV2
584	24	Bắc Ninh	09187	Phường Kinh Bắc	704	Phổ thông Liên cấp Đào Duy Từ	Phường Kinh Bắc	KV2
584	24	Bắc Ninh	09187	Phường Kinh Bắc	705	Phổ thông Liên cấp Lương Thế Vinh	Phường Kinh Bắc	KV2
585	24	Bắc Ninh	09187	Phường Kinh Bắc	600	THPT Chuyên Bắc Ninh	Phường Kinh Bắc	KV2
585	24	Bắc Ninh	09187	Phường Kinh Bắc	608	THPT Lý Nhân Tông	Phường Kinh Bắc	KV2
586	24	Bắc Ninh	09187	Phường Kinh Bắc	720	Tiểu học, THCS và THPT FPT Bắc Ninh	Phường Kinh Bắc	KV2
586	24	Bắc Ninh	09187	Phường Kinh Bắc	817	TT GDTX Bắc Ninh	Phường Kinh Bắc	KV2
587	24	Bắc Ninh	09190	Phường Võ Cường	911	CĐ Công nghiệp Bắc Ninh	Phường Võ Cường	KV2
587	24	Bắc Ninh	09190	Phường Võ Cường	702	PT có nhiều cấp học tư thục Quốc tế Kinh Bắc	Phường Võ Cường	KV2
588	24	Bắc Ninh	09190	Phường Võ Cường	603	THPT Hàn Thuyên	Phường Võ Cường	KV2
588	24	Bắc Ninh	09190	Phường Võ Cường	713	THPT Nguyễn Du	Phường Võ Cường	KV2
589	24	Bắc Ninh	09193	Xã Yên Phong	714	THPT Nguyễn Trãi	Xã Yên Phong	KV2_NT
589	24	Bắc Ninh	09193	Xã Yên Phong	621	THPT Yên Phong số 1	Xã Yên Phong	KV2_NT
590	24	Bắc Ninh	09193	Xã Yên Phong	815	TT GDNN-GDTX Yên Phong	Xã Yên Phong	KV2_NT
590	24	Bắc Ninh	09205	Xã Yên Trung	622	THPT Yên Phong số 2	Xã Yên Trung	KV2_NT
591	24	Bắc Ninh	09247	Phường Quế Võ	715	THPT Phố Mới	Phường Quế Võ	KV2
591	24	Bắc Ninh	09247	Phường Quế Võ	614	THPT Quế Võ số 1	Phường Quế Võ	KV2
592	24	Bắc Ninh	09247	Phường Quế Võ	813	TT GDNN-GDTX tỉnh Bắc Ninh	Phường Quế Võ	KV2
592	24	Bắc Ninh	09286	Phường Nam Sơn	703	Phổ thông Liên cấp Chu Văn An	Phường Nam Sơn	KV2
593	24	Bắc Ninh	09286	Phường Nam Sơn	701	Phổ thông Quốc tế Him Lam Bắc Ninh	Phường Nam Sơn	KV2
593	24	Bắc Ninh	09286	Phường Nam Sơn	602	THPT Hàm Long	Phường Nam Sơn	KV2
594	24	Bắc Ninh	09295	Phường Bồng Lai	616	THPT Quế Võ số 3	Phường Bồng Lai	KV2
594	24	Bắc Ninh	09301	Phường Đào Viên	615	THPT Quế Võ số 2	Phường Đào Viên	KV2
595	24	Bắc Ninh	09301	Phường Đào Viên	717	THPT Trần Hưng Đạo	Phường Đào Viên	KV2
595	24	Bắc Ninh	09319	Xã Tiên Du	612	THPT Nguyễn Đăng Đạo	Xã Tiên Du	KV2_NT
596	24	Bắc Ninh	09319	Xã Tiên Du	812	TT GDNN-GDTX Tiên Du	Xã Tiên Du	KV2_NT
596	24	Bắc Ninh	09325	Phường Hạp Lĩnh	610	THPT Lý Thường Kiệt số 2	Phường Hạp Lĩnh	KV2
597	24	Bắc Ninh	09334	Xã Liên Bảo	711	THPT Lê Quý Đôn	Xã Liên Bảo	KV2_NT
597	24	Bắc Ninh	09334	Xã Liên Bảo	620	THPT Tiên Du số 1	Xã Liên Bảo	KV2_NT
598	24	Bắc Ninh	09334	Xã Liên Bảo	718	THPT Trần Nhân Tông	Xã Liên Bảo	KV2_NT
598	24	Bắc Ninh	09367	Phường Từ Sơn	913	CĐ Kinh tế, Kỹ thuật và Thủy sản	Phường Từ Sơn	KV2
599	24	Bắc Ninh	09367	Phường Từ Sơn	706	Phổ thông liên cấp Lý Công Uẩn	Phường Từ Sơn	KV2
599	24	Bắc Ninh	09367	Phường Từ Sơn	609	THPT Lý Thái Tô	Phường Từ Sơn	KV2
600	24	Bắc Ninh	09367	Phường Từ Sơn	814	TT GDNN-GDTX Từ Sơn	Phường Từ Sơn	KV2
600	24	Bắc Ninh	09370	Phường Tam Sơn	700	Phổ thông IVS	Phường Tam Sơn	KV2

601	24	Bắc Ninh	09370	Phường Tam Sơn	611	THPT Ngô Gia Tự	Phường Tam Sơn	KV2
601	24	Bắc Ninh	09379	Phường Phù Khê	613	THPT Nguyễn Văn Cừ	Phường Phù Khê	KV2
602	24	Bắc Ninh	09385	Phường Đồng Nguyên	912	CD Công nghiệp Hưng Yên (cơ sở 2)	Phường Đồng Nguyên	KV2
602	24	Bắc Ninh	09385	Phường Đồng Nguyên	707	PT năng khiếu TDTT Olympic	Phường Đồng Nguyên	KV2
603	24	Bắc Ninh	09385	Phường Đồng Nguyên	719	THPT Từ Sơn	Phường Đồng Nguyên	KV2
603	24	Bắc Ninh	09400	Phường Thuận Thành	617	THPT Thuận Thành số 1	Phường Thuận Thành	KV2
604	24	Bắc Ninh	09400	Phường Thuận Thành	619	THPT Thuận Thành số 3	Phường Thuận Thành	KV2
604	24	Bắc Ninh	09400	Phường Thuận Thành	816	TT GDTX Thuận Thành	Phường Thuận Thành	KV2
605	24	Bắc Ninh	09427	Phường Trí Quả	618	THPT Thuận Thành số 2	Phường Trí Quả	KV2
605	24	Bắc Ninh	09433	Phường Song Liễu	710	THPT Kinh Bắc	Phường Song Liễu	KV2
606	24	Bắc Ninh	09454	Xã Gia Bình	605	THPT Lê Văn Thịnh	Xã Gia Bình	KV2_NT
606	24	Bắc Ninh	09454	Xã Gia Bình	810	TT GDNN-GDTX Gia Bình	Xã Gia Bình	KV2_NT
607	24	Bắc Ninh	09475	Xã Nhân Thắng	601	THPT Gia Bình số 1	Xã Nhân Thắng	KV2_NT
607	24	Bắc Ninh	09475	Xã Nhân Thắng	708	THPT Gia Bình số 3	Xã Nhân Thắng	KV2_NT
608	24	Bắc Ninh	09496	Xã Lương Tài	606	THPT Lương Tài	Xã Lương Tài	KV2_NT
608	24	Bắc Ninh	09496	Xã Lương Tài	712	THPT Lương Tài số 3	Xã Lương Tài	KV2_NT
609	24	Bắc Ninh	09496	Xã Lương Tài	811	TT GDNN-GDTX Lương Tài	Xã Lương Tài	KV2_NT
609	24	Bắc Ninh	09499	Xã Trung Khê	709	THPT Hải Á	Xã Trung Khê	KV2_NT
610	24	Bắc Ninh	09499	Xã Trung Khê	607	THPT Lương Tài số 2	Xã Trung Khê	KV2_NT
610	25	Phú Thọ	04792	Phường Tân Hòa	102	Phổ thông Dân tộc nội trú THPT Hòa Bình	Phường Tân Hòa, tỉnh Phú Thọ	KV1
611	25	Phú Thọ	04795	Phường Hòa Bình	404	Phổ thông liên cấp Sao Mai Hòa Bình	Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ	KV1
611	25	Phú Thọ	04795	Phường Hòa Bình	002	THPT Chuyên Hoàng Văn Thụ	Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ	KV1
612	25	Phú Thọ	04795	Phường Hòa Bình	209	THPT Công Nghiệp	Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ	KV1
612	25	Phú Thọ	04795	Phường Hòa Bình	229	THPT Lạc Long Quân	Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ	KV1
613	25	Phú Thọ	04795	Phường Hòa Bình	602	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hòa Bình	Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ	KV1
613	25	Phú Thọ	04828	Phường Thống Nhất	248	THPT Ngô Quyền	Phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ	KV1
614	25	Phú Thọ	04831	Xã Đà Bắc	103	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT B Đà Bắc	Xã Đà Bắc, tỉnh Phú Thọ	KV1
614	25	Phú Thọ	04831	Xã Đà Bắc	106	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT Đà Bắc	Xã Đà Bắc, tỉnh Phú Thọ	KV1
615	25	Phú Thọ	04831	Xã Đà Bắc	213	THPT Đà Bắc	Xã Đà Bắc, tỉnh Phú Thọ	KV1
615	25	Phú Thọ	04831	Xã Đà Bắc	607	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Đà Bắc	Xã Đà Bắc, tỉnh Phú Thọ	KV1
616	25	Phú Thọ	04846	Xã Đức Nhân	244	THPT Mường Chiềng	Xã Đức Nhân, tỉnh Phú Thọ	KV1
616	25	Phú Thọ	04873	Xã Quy Đức	292	THPT Yên Hòa	Xã Quy Đức, tỉnh Phú Thọ	KV1
617	25	Phú Thọ	04894	Phường Kỳ Sơn	227	THPT Kỳ Sơn	Phường Kỳ Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
617	25	Phú Thọ	04894	Phường Kỳ Sơn	610	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Hòa Bình	Phường Kỳ Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
618	25	Phú Thọ	04897	Xã Thịnh Minh	409	THPT Maya Hòa Bình	Xã Thịnh Minh, tỉnh Phú Thọ	KV1
618	25	Phú Thọ	04897	Xã Thịnh Minh	256	THPT Phú Cường	Xã Thịnh Minh, tỉnh Phú Thọ	KV1
619	25	Phú Thọ	04924	Xã Lương Sơn	110	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT Lương Sơn	Xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
619	25	Phú Thọ	04924	Xã Lương Sơn	238	THPT Lương Sơn	Xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
620	25	Phú Thọ	04924	Xã Lương Sơn	616	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Lương Sơn	Xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
620	25	Phú Thọ	04960	Xã Liên Sơn	246	THPT Nam Lương Sơn	Xã Liên Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
621	25	Phú Thọ	04978	Xã Kim Bôi	107	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT Kim Bôi	Xã Kim Bôi, tỉnh Phú Thọ	KV1
621	25	Phú Thọ	04978	Xã Kim Bôi	225	THPT Kim Bôi	Xã Kim Bôi, tỉnh Phú Thọ	KV1
622	25	Phú Thọ	04978	Xã Kim Bôi	611	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Kim Bôi	Xã Kim Bôi, tỉnh Phú Thọ	KV1
622	25	Phú Thọ	04990	Xã Nật Sơn	202	THPT Bắc Sơn	Xã Nật Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
623	25	Phú Thọ	05014	Xã Mường Động	201	THPT 19-5 Kim Bôi	Xã Mường Động, tỉnh Phú Thọ	KV1
623	25	Phú Thọ	05047	Xã Cao Dương	211	THPT Cù Chính Lan	Xã Cao Dương, tỉnh Phú Thọ	KV1
624	25	Phú Thọ	05068	Xã Hợp Kim	263	THPT Sào Báy	Xã Hợp Kim, tỉnh Phú Thọ	KV1
624	25	Phú Thọ	05089	Xã Cao Phong	105	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT Cao Phong	Xã Cao Phong, tỉnh Phú Thọ	KV1
625	25	Phú Thọ	05089	Xã Cao Phong	206	THPT Cao Phong	Xã Cao Phong, tỉnh Phú Thọ	KV1
625	25	Phú Thọ	05089	Xã Cao Phong	605	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Cao Phong	Xã Cao Phong, tỉnh Phú Thọ	KV1
626	25	Phú Thọ	05116	Xã Mường Thàng	274	THPT Thạch Yên	Xã Mường Thàng, tỉnh Phú Thọ	KV1
626	25	Phú Thọ	05128	Xã Tân Lạc	113	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT Tân Lạc	Xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ	KV1
627	25	Phú Thọ	05128	Xã Tân Lạc	216	THPT Đoàn Kết	Xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ	KV1
627	25	Phú Thọ	05128	Xã Tân Lạc	271	THPT Tân Lạc	Xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ	KV1
628	25	Phú Thọ	05128	Xã Tân Lạc	624	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Tân Lạc	Xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ	KV1
628	25	Phú Thọ	05152	Xã Vân Sơn	237	THPT Lũng Vân	Xã Vân Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
629	25	Phú Thọ	05158	Xã Mường Bi	243	THPT Mường Bi	Xã Mường Bi, tỉnh Phú Thọ	KV1
629	25	Phú Thọ	05200	Xã Mai Châu	111	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT Mai Châu	Xã Mai Châu, tỉnh Phú Thọ	KV1
630	25	Phú Thọ	05200	Xã Mai Châu	239	THPT Mai Châu	Xã Mai Châu, tỉnh Phú Thọ	KV1
630	25	Phú Thọ	05200	Xã Mai Châu	617	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Mai Châu	Xã Mai Châu, tỉnh Phú Thọ	KV1
631	25	Phú Thọ	05212	Xã Pà Cò	104	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT B Mai Châu	Xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ	KV1
631	25	Phú Thọ	05245	Xã Bao La	240	THPT Mai Châu B	Xã Bao La, tỉnh Phú Thọ	KV1
632	25	Phú Thọ	05266	Xã Lạc Sơn	108	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT Lạc Sơn	Xã Lạc Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
632	25	Phú Thọ	05266	Xã Lạc Sơn	230	THPT Lạc Sơn	Xã Lạc Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
633	25	Phú Thọ	05290	Xã Nhân Nghĩa	208	THPT Cộng Hòa	Xã Nhân Nghĩa, tỉnh Phú Thọ	KV1
633	25	Phú Thọ	05293	Xã Thượng Cốc	261	THPT Quyết Thắng	Xã Thượng Cốc, tỉnh Phú Thọ	KV1

634	25	Phú Thọ	05293	Xã Thượng Cốc	612	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Lạc Sơn	Xã Thượng Cốc, tỉnh Phú Thọ	KV1
634	25	Phú Thọ	05329	Xã Ngọc Sơn	112	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT Ngọc Sơn	Xã Ngọc Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
635	25	Phú Thọ	05347	Xã Đại Đồng	214	THPT Đại Đồng	Xã Đại Đồng, tỉnh Phú Thọ	KV1
635	25	Phú Thọ	05353	Xã Yên Thủy	116	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT Yên Thủy	Xã Yên Thủy, tỉnh Phú Thọ	KV1
636	25	Phú Thọ	05353	Xã Yên Thủy	297	THPT Yên Thủy A	Xã Yên Thủy, tỉnh Phú Thọ	KV1
636	25	Phú Thọ	05353	Xã Yên Thủy	632	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Yên Thủy	Xã Yên Thủy, tỉnh Phú Thọ	KV1
637	25	Phú Thọ	05362	Xã Lạc Lương	298	THPT Yên Thủy B	Xã Lạc Lương, tỉnh Phú Thọ	KV1
637	25	Phú Thọ	05386	Xã Yên Trị	299	THPT Yên Thủy C	Xã Yên Trị, tỉnh Phú Thọ	KV1
638	25	Phú Thọ	05392	Xã Lạc Thủy	231	THPT Lạc Thủy	Xã Lạc Thủy, tỉnh Phú Thọ	KV1
638	25	Phú Thọ	05392	Xã Lạc Thủy	613	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Lạc Thủy	Xã Lạc Thủy, tỉnh Phú Thọ	KV1
639	25	Phú Thọ	05395	Xã An Nghĩa	109	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT Lạc Thủy	Xã An Nghĩa, tỉnh Phú Thọ	KV1
639	25	Phú Thọ	05395	Xã An Nghĩa	232	THPT Lạc Thủy B	Xã An Nghĩa, tỉnh Phú Thọ	KV1
640	25	Phú Thọ	05395	Xã An Nghĩa	276	THPT Thanh Hà	Xã An Nghĩa, tỉnh Phú Thọ	KV1
640	25	Phú Thọ	05425	Xã An Bình	233	THPT Lạc Thủy C	Xã An Bình, tỉnh Phú Thọ	KV1
641	25	Phú Thọ	07894	Phường Nông Trang	401	Phổ thông Chất lượng cao Hùng Vương	Phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ	KV2
641	25	Phú Thọ	07900	Phường Việt Trì	402	Phổ thông Hermann Gmeiner Việt Trì	Phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	KV2
642	25	Phú Thọ	07900	Phường Việt Trì	406	THPT Chất lượng cao Văn Lang	Phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	KV2
642	25	Phú Thọ	07900	Phường Việt Trì	001	THPT Chuyên Hùng Vương	Phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	KV2
643	25	Phú Thọ	07900	Phường Việt Trì	412	THPT Nguyễn Tất Thành	Phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	KV2
643	25	Phú Thọ	07900	Phường Việt Trì	286	THPT Việt Trì	Phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	KV2
644	25	Phú Thọ	07900	Phường Việt Trì	418	THPT Vũ Thế Lang	Phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	KV2
644	25	Phú Thọ	07900	Phường Việt Trì	633	Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp tỉnh Phú Thọ	Phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	KV2
645	25	Phú Thọ	07909	Phường Thanh Miếu	800	Học ở nước ngoài 25	Phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ	KV3
645	25	Phú Thọ	07909	Phường Thanh Miếu	900	Quân nhân, Công an tại ngũ_Khu vực 3	Phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ	KV3
646	25	Phú Thọ	07909	Phường Thanh Miếu	210	THPT Công nghiệp Việt Trì	Phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ	KV2
646	25	Phú Thọ	07909	Phường Thanh Miếu	416	THPT Trần Phú - Việt Trì	Phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ	KV2
647	25	Phú Thọ	07909	Phường Thanh Miếu	601	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Phú Thọ	Phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ	KV2
647	25	Phú Thọ	07909	Phường Thanh Miếu	801	Trường THPT - Khu vực 1	Phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ	KV1
648	25	Phú Thọ	07909	Phường Thanh Miếu	803	Trường THPT - Khu vực 2	Phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ	KV2
648	25	Phú Thọ	07909	Phường Thanh Miếu	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
649	25	Phú Thọ	07909	Phường Thanh Miếu	804	Trường THPT - Khu vực 3	Phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ	KV3
649	25	Phú Thọ	07918	Phường Vân Phú	228	THPT Kỹ thuật Việt Trì	Phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ	KV2
650	25	Phú Thọ	07942	Phường Phú Thọ	101	Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Phú Thọ	Phường Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	KV2
650	25	Phú Thọ	07942	Phường Phú Thọ	222	THPT Hùng Vương	Phường Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	KV2
651	25	Phú Thọ	07942	Phường Phú Thọ	413	THPT Phú Thọ	Phường Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	KV2
651	25	Phú Thọ	07942	Phường Phú Thọ	417	THPT Trường Thịnh	Phường Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	KV2
652	25	Phú Thọ	07942	Phường Phú Thọ	619	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Phú Thọ	Phường Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	KV2
652	25	Phú Thọ	07969	Xã Đoan Hùng	215	THPT Đoan Hùng	Xã Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ	KV1
653	25	Phú Thọ	07969	Xã Đoan Hùng	608	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Đoan Hùng	Xã Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ	KV1
653	25	Phú Thọ	08023	Xã Tây Cốc	260	THPT Quế Lâm	Xã Tây Cốc, tỉnh Phú Thọ	KV1
654	25	Phú Thọ	08038	Xã Chân Mộng	212	THPT Chân Mộng	Xã Chân Mộng, tỉnh Phú Thọ	KV1
654	25	Phú Thọ	08053	Xã Hạ Hòa	219	THPT Hạ Hòa	Xã Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	KV1
655	25	Phú Thọ	08053	Xã Hạ Hòa	410	THPT Nguyễn Bình Khiêm	Xã Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	KV1
655	25	Phú Thọ	08053	Xã Hạ Hòa	609	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Hạ Hòa	Xã Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	KV1
656	25	Phú Thọ	08110	Xã Hiền Lương	290	THPT Xuân Áng	Xã Hiền Lương, tỉnh Phú Thọ	KV1
656	25	Phú Thọ	08143	Xã Vinh Chân	287	THPT Vinh Chân	Xã Vinh Chân, tỉnh Phú Thọ	KV1
657	25	Phú Thọ	08152	Xã Thanh Ba	293	THPT Yên Khê	Xã Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	KV1
657	25	Phú Thọ	08152	Xã Thanh Ba	626	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thanh Ba	Xã Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	KV1
658	25	Phú Thọ	08203	Xã Hoàng Cương	275	THPT Thanh Ba	Xã Hoàng Cương, tỉnh Phú Thọ	KV1
658	25	Phú Thọ	08230	Xã Phù Ninh	411	THPT Nguyễn Huệ	Xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
659	25	Phú Thọ	08230	Xã Phù Ninh	257	THPT Phù Ninh	Xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
659	25	Phú Thọ	08230	Xã Phù Ninh	618	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Phù Ninh	Xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
660	25	Phú Thọ	08245	Xã Trạm Thán	282	THPT Trung Giáp	Xã Trạm Thán, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
660	25	Phú Thọ	08275	Xã Bình Phú	273	THPT Từ Đà	Xã Bình Phú, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
661	25	Phú Thọ	08290	Xã Yên Lập	115	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT Yên Lập	Xã Yên Lập, tỉnh Phú Thọ	KV1
661	25	Phú Thọ	08290	Xã Yên Lập	296	THPT Yên Lập	Xã Yên Lập, tỉnh Phú Thọ	KV1
662	25	Phú Thọ	08290	Xã Yên Lập	631	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Yên Lập	Xã Yên Lập, tỉnh Phú Thọ	KV1
662	25	Phú Thọ	08296	Xã Sơn Lương	265	THPT Sơn Lương	Xã Sơn Lương, tỉnh Phú Thọ	KV1
663	25	Phú Thọ	08338	Xã Minh Hòa	242	THPT Minh Hòa	Xã Minh Hòa, tỉnh Phú Thọ	KV1
663	25	Phú Thọ	08341	Xã Cẩm Khê	207	THPT Cẩm Khê	Xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
664	25	Phú Thọ	08341	Xã Cẩm Khê	258	THPT Phương Xá	Xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
664	25	Phú Thọ	08341	Xã Cẩm Khê	414	THPT Sông Thao	Xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
665	25	Phú Thọ	08341	Xã Cẩm Khê	606	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Cẩm Khê	Xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
665	25	Phú Thọ	08416	Xã Hùng Việt	221	THPT Hiền Đa	Xã Hùng Việt, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT

666	25	Phú Thọ	08434	Xã Tam Nông	223	THPT Hưng Hóa	Xã Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
666	25	Phú Thọ	08434	Xã Tam Nông	270	THPT Tam Nông	Xã Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
667	25	Phú Thọ	08434	Xã Tam Nông	623	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Tam Nông	Xã Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
667	25	Phú Thọ	08467	Xã Vạn Xuân	245	THPT Mỹ Văn	Xã Vạn Xuân, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
668	25	Phú Thọ	08494	Xã Lâm Thao	407	THPT Lâm Thao	Xã Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
668	25	Phú Thọ	08494	Xã Lâm Thao	236	THPT Long Châu Sa	Xã Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
669	25	Phú Thọ	08494	Xã Lâm Thao	255	THPT Phong Châu	Xã Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
669	25	Phú Thọ	08521	Xã Phùng Nguyên	614	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Lâm Thao	Xã Phùng Nguyên, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
670	25	Phú Thọ	08542	Xã Thanh Sơn	277	THPT Thanh Sơn	Xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
670	25	Phú Thọ	08542	Xã Thanh Sơn	627	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thanh Sơn	Xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
671	25	Phú Thọ	08566	Xã Tân Sơn	272	THPT Tân Sơn	Xã Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
671	25	Phú Thọ	08566	Xã Tân Sơn	625	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Tân Sơn	Xã Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
672	25	Phú Thọ	08593	Xã Minh Đài	241	THPT Minh Đài	Xã Minh Đài, tỉnh Phú Thọ	KV1
672	25	Phú Thọ	08611	Xã Văn Miếu	284	THPT Văn Miếu	Xã Văn Miếu, tỉnh Phú Thọ	KV1
673	25	Phú Thọ	08632	Xã Hương Cần	224	THPT Hương Cần	Xã Hương Cần, tỉnh Phú Thọ	KV1
673	25	Phú Thọ	08662	Xã Đào Xá	628	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thanh Thủy	Xã Đào Xá, tỉnh Phú Thọ	KV1
674	25	Phú Thọ	08674	Xã Thanh Thủy	278	THPT Thanh Thủy	Xã Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
674	25	Phú Thọ	08686	Xã Tu Vũ	415	THPT Tân Đà	Xã Tu Vũ, tỉnh Phú Thọ	KV1
675	25	Phú Thọ	08686	Xã Tu Vũ	283	THPT Trung Nghĩa	Xã Tu Vũ, tỉnh Phú Thọ	KV1
675	25	Phú Thọ	08707	Phường Vĩnh Yên	405	THCS&THPT Đào Duy Từ	Phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ	KV2
676	25	Phú Thọ	08707	Phường Vĩnh Yên	226	THPT Kim Ngọc	Phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ	KV2
676	25	Phú Thọ	08707	Phường Vĩnh Yên	288	THPT Vĩnh Yên	Phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ	KV2
677	25	Phú Thọ	08716	Phường Vĩnh Phúc	403	Phổ thông liên cấp Newton Vĩnh Phúc	Phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ	KV2
677	25	Phú Thọ	08716	Phường Vĩnh Phúc	003	THPT Chuyên Vĩnh Phúc	Phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ	KV2
678	25	Phú Thọ	08716	Phường Vĩnh Phúc	408	THPT Liên Bảo	Phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ	KV2
678	25	Phú Thọ	08716	Phường Vĩnh Phúc	250	THPT Nguyễn Thái Học	Phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ	KV2
679	25	Phú Thọ	08716	Phường Vĩnh Phúc	281	THPT Trần Phú	Phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ	KV2
679	25	Phú Thọ	08716	Phường Vĩnh Phúc	603	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Vĩnh Phúc	Phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ	KV2
680	25	Phú Thọ	08740	Phường Phúc Yên	203	THPT Bến Tre	Phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ	KV2
680	25	Phú Thọ	08740	Phường Phúc Yên	220	THPT Hai Bà Trưng	Phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ	KV2
681	25	Phú Thọ	08740	Phường Phúc Yên	620	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Phúc Yên	Phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ	KV2
681	25	Phú Thọ	08746	Phường Xuân Hòa	501	THCS&THPT Sư phạm	Phường Xuân Hòa, tỉnh Phú Thọ	KV1
682	25	Phú Thọ	08746	Phường Xuân Hòa	291	THPT Xuân Hòa	Phường Xuân Hòa, tỉnh Phú Thọ	KV1
682	25	Phú Thọ	08761	Xã Lập Thạch	247	THPT Ngô Gia Tự	Xã Lập Thạch, tỉnh Phú Thọ	KV1
683	25	Phú Thọ	08782	Xã Hải Lựu	204	THPT Bình Sơn	Xã Hải Lựu, tỉnh Phú Thọ	KV1
683	25	Phú Thọ	08812	Xã Liên Hòa	235	THPT Liễu Sơn	Xã Liên Hòa, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
684	25	Phú Thọ	08824	Xã Tam Sơn	262	THPT Sáng Sơn	Xã Tam Sơn, tỉnh Phú Thọ	KV1
684	25	Phú Thọ	08842	Xã Tiên Lữ	285	THPT Văn Quán	Xã Tiên Lữ, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
685	25	Phú Thọ	08842	Xã Tiên Lữ	615	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Lập Thạch	Xã Tiên Lữ, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
685	25	Phú Thọ	08848	Xã Sông Lô	264	THPT Sông Lô	Xã Sông Lô, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
686	25	Phú Thọ	08866	Xã Sơn Đông	280	THPT Trần Nguyên Hãn	Xã Sơn Đông, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
686	25	Phú Thọ	08869	Xã Tam Dương	266	THPT Tam Dương	Xã Tam Dương, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
687	25	Phú Thọ	08869	Xã Tam Dương	279	THPT Trần Hưng Đạo	Xã Tam Dương, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
687	25	Phú Thọ	08869	Xã Tam Dương	621	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Tam Dương	Xã Tam Dương, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
688	25	Phú Thọ	08872	Xã Tam Dương Bắc	268	THPT Tam Đảo	Xã Tam Dương Bắc, tỉnh Phú Thọ	KV1
688	25	Phú Thọ	08905	Xã Hội Thịnh	267	THPT Tam Dương II	Xã Hội Thịnh, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
689	25	Phú Thọ	08911	Xã Tam Đảo	114	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT Vĩnh Phúc	xã Tam Đảo, tỉnh Phú Thọ	KV1
689	25	Phú Thọ	08911	Xã Tam Đảo	622	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Tam Đảo	Xã Tam Đảo, tỉnh Phú Thọ	KV1
690	25	Phú Thọ	08923	Xã Đại Đình	269	THPT Tam Đảo II	Xã Đại Đình, tỉnh Phú Thọ	KV1
690	25	Phú Thọ	08935	Xã Bình Nguyên	205	THPT Bình Xuyên	Xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
691	25	Phú Thọ	08935	Xã Bình Nguyên	604	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Bình Xuyên	Xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
691	25	Phú Thọ	08944	Xã Bình Tuyền	249	THPT Nguyễn Duy Thi	Xã Bình Tuyền, tỉnh Phú Thọ	KV1
692	25	Phú Thọ	08950	Xã Bình Xuyên	259	THPT Quang Hà	Xã Bình Xuyên, tỉnh Phú Thọ	KV1
692	25	Phú Thọ	08971	Xã Xuân Lãng	289	THPT Võ Thị Sáu	Xã Xuân Lãng, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
693	25	Phú Thọ	09025	Xã Yên Lạc	294	THPT Yên Lạc	Xã Yên Lạc, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
693	25	Phú Thọ	09040	Xã Tê Lỗ	218	THPT Đồng Đậu	Xã Tê Lỗ, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
694	25	Phú Thọ	09043	Xã Tam Hồng	630	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Yên Lạc	Xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
694	25	Phú Thọ	09052	Xã Nguyệt Đức	254	THPT Phạm Công Bình	Xã Nguyệt Đức, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
695	25	Phú Thọ	09064	Xã Liên Châu	295	THPT Yên Lạc 2	Xã Liên Châu, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
695	25	Phú Thọ	09076	Xã Vĩnh Tường	217	THPT Đội Cấn	Xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
696	25	Phú Thọ	09076	Xã Vĩnh Tường	234	THPT Lê Xoay	Xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
696	25	Phú Thọ	09076	Xã Vĩnh Tường	629	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Vĩnh Tường	Xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
697	25	Phú Thọ	09100	Xã Vĩnh Hưng	253	THPT Nguyễn Viết Xuân	Xã Vĩnh Hưng, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
697	25	Phú Thọ	09106	Xã Vĩnh Thành	251	THPT Nguyễn Thị Giang	Xã Vĩnh Thành, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT
698	25	Phú Thọ	09112	Xã Thổ Tang	252	THPT Nguyễn Văn Chất	Xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ	KV2_NT

698	25	Phú Thọ	0479501	Phường Phương Lâm (cũ)	701	THPT Công Nghiệp (trước 15/8/2024)	Phường Phương Lâm (cũ)	KV2
699	25	Phú Thọ	0479502	Phường Tân Thịnh (cũ)	702	THPT Lạc Long Quân (trước 15/8/2024)	Phường Tân Thịnh (cũ)	KV2
699	25	Phú Thọ	0479502	Phường Tân Thịnh (cũ)	703	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hòa Bình (trước 15/8/2024)	Phường Tân Thịnh (cũ)	KV2
700	25	Phú Thọ	0508901	Thị trấn Cao Phong (cũ)	733	Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT Cao Phong (trước 01/7/2025)	Thị trấn Cao Phong (cũ)	KV2_NT
700	25	Phú Thọ	0508901	Thị trấn Cao Phong (cũ)	706	THPT Cao Phong (trước 01/7/2025)	Thị trấn Cao Phong (cũ)	KV2_NT
701	25	Phú Thọ	0508901	Thị trấn Cao Phong (cũ)	732	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Cao Phong (trước 01/7/2025)	Thị trấn Cao Phong (cũ)	KV2_NT
701	25	Phú Thọ	0539201	Thị trấn Chi Nê (cũ)	704	THPT Lạc Thủy (trước 15/8/2024)	Thị trấn Chi Nê (cũ)	KV2_NT
702	25	Phú Thọ	0539201	Thị trấn Chi Nê (cũ)	705	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Lạc Thủy (trước 15/8/2024)	Thị trấn Chi Nê (cũ)	KV2_NT
702	25	Phú Thọ	0796901	Thị trấn Đoan Hùng (cũ)	714	THPT Đoan Hùng (trước 01/7/2025)	Thị trấn Đoan Hùng (cũ)	KV2_NT
703	25	Phú Thọ	0796902	Xã Sóc Đăng (cũ)	727	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Đoan Hùng (trước 01/7/2025)	Xã Sóc Đăng (cũ)	KV2_NT
703	25	Phú Thọ	0802301	Xã Phú Lâm (cũ)	717	THPT Quế Lâm (trước 01/7/2025)	Xã Phú Lâm (cũ)	KV2_NT
704	25	Phú Thọ	0803801	Xã Chân Mông (cũ)	713	THPT Chân Mông (trước 01/7/2025)	Xã Chân Mông (cũ)	KV2_NT
704	25	Phú Thọ	0805301	Thị trấn Hạ Hòa (cũ 1)	715	THPT Hạ Hòa (trước 01/7/2025)	Thị trấn Hạ Hòa (cũ 1)	KV2_NT
705	25	Phú Thọ	0805301	Thị trấn Hạ Hòa (cũ 1)	725	THPT Nguyễn Bình Khiêm (trước 01/7/2025)	Thị trấn Hạ Hòa (cũ 1)	KV2_NT
705	25	Phú Thọ	0805301	Thị trấn Hạ Hòa (cũ 1)	728	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Hạ Hòa (trước 01/7/2025)	Thị trấn Hạ Hòa (cũ 1)	KV2_NT
706	25	Phú Thọ	0811001	Xã Xuân Áng (cũ)	723	THPT Xuân Áng (trước 01/7/2025)	Xã Xuân Áng (cũ)	KV2_NT
706	25	Phú Thọ	0814301	Xã Vĩnh Chân (cũ)	722	THPT Vĩnh Chân (trước 01/7/2025)	Xã Vĩnh Chân (cũ)	KV2_NT
707	25	Phú Thọ	0815201	Xã Hanh Cù (cũ)	724	THPT Yên Khê (trước 01/7/2025)	Xã Hanh Cù (cũ)	KV2_NT
707	25	Phú Thọ	0815202	Thị trấn Thanh Ba (cũ)	729	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thanh Ba (trước 01/7/2025)	Thị trấn Thanh Ba (cũ)	KV2_NT
708	25	Phú Thọ	0820301	Xã Ninh Dân (cũ)	719	THPT Thanh Ba (trước 01/7/2025)	Xã Ninh Dân (cũ)	KV2_NT
708	25	Phú Thọ	0829601	Xã Lương Sơn (cũ)	718	THPT Lương Sơn (trước 01/7/2025)	Xã Lương Sơn (cũ)	KV1
709	25	Phú Thọ	0854201	Thị trấn Thanh Sơn (cũ)	720	THPT Thanh Sơn (trước 15/8/2024)	Thị trấn Thanh Sơn (cũ)	KV2_NT
709	25	Phú Thọ	0854201	Thị trấn Thanh Sơn (cũ)	730	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thanh Sơn (trước 15/8/2024)	Thị trấn Thanh Sơn (cũ)	KV2_NT
710	25	Phú Thọ	0863201	Thị trấn Hạ Hòa (cũ 2)	716	THPT Hương Cầm (trước 01/7/2025)	Thị trấn Hạ Hòa (cũ 2)	KV2_NT
710	25	Phú Thọ	0866201	Xã Tân Phương (cũ)	731	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thanh Thủy (trước 01/7/2025)	Xã Tân Phương (cũ)	KV2_NT
711	25	Phú Thọ	0868601	Xã Đồng Trung (cũ)	726	THPT Tân Đà (trước 01/7/2025)	Xã Đồng Trung (cũ)	KV2_NT
711	25	Phú Thọ	0868601	Xã Đồng Trung (cũ)	721	THPT Trung Nghĩa (trước 01/7/2025)	Xã Đồng Trung (cũ)	KV2_NT
712	25	Phú Thọ	0874601	Phường Xuân Hòa (cũ)	712	THPT Xuân Hòa (trước 01/7/2025)	Phường Xuân Hòa (cũ)	KV2
712	25	Phú Thọ	0876101	Thị trấn Lập Thạch (cũ)	708	THPT Ngô Gia Tự (trước 01/7/2025)	Thị trấn Lập Thạch (cũ)	KV2_NT
713	25	Phú Thọ	0878201	Xã Nhân Đạo (cũ)	707	THPT Bình Sơn (trước 01/7/2025)	Xã Nhân Đạo (cũ)	KV2_NT
713	25	Phú Thọ	0882401	Thị trấn Tam Sơn (cũ)	711	THPT Sáng Sơn (trước 01/7/2025)	Thị trấn Tam Sơn (cũ)	KV2_NT
714	25	Phú Thọ	0894401	Thị trấn Bá Hiến (cũ)	709	THPT Nguyễn Duy Thi (trước 01/7/2025)	Thị trấn Bá Hiến (cũ)	KV2_NT
714	25	Phú Thọ	0895001	Thị trấn Gia Khánh (cũ)	710	THPT Quang Hà (trước 01/7/2025)	Thị trấn Gia Khánh (cũ)	KV2_NT
715	31	Hải Phòng	10525	Phường Hải Dương	228	THPT Nguyễn Văn Cừ	Số 64 Trần Thánh Tông, Phường Hải Dương, TP Hải Phòng	KV2
715	31	Hải Phòng	10525	Phường Hải Dương	415	Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Hải Phòng	30 Tổng Duy Tân, phường Hải Dương, Thành phố Hải Phòng	KV2
716	31	Hải Phòng	10532	Phường Lê Thanh Nghị	207	THPT chuyên Nguyễn Trãi	Đường Nguyễn Văn Linh, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	KV2
716	31	Hải Phòng	10532	Phường Lê Thanh Nghị	215	THPT Hồng Quang	Số 1 phố Chương Dương, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	KV2
717	31	Hải Phòng	10532	Phường Lê Thanh Nghị	227	THPT Nguyễn Du	Số 13 phố Đức Minh, phường Lê Thanh Nghị, TP Hải Phòng	KV2
717	31	Hải Phòng	10532	Phường Lê Thanh Nghị	256	THPT Thành Đông	213 Hoàng Lộc, phường Lê Thanh Nghị, TP Hải Phòng	KV2
718	31	Hải Phòng	10532	Phường Lê Thanh Nghị	407	Trung tâm GDNN-GDTX Hải Dương	Số 95 Nguyễn Lương Bằng, phường Lê Thanh Nghị, TP Hải Phòng	KV2
718	31	Hải Phòng	10532	Phường Lê Thanh Nghị	402	Trung tâm GDTX - Ngoại ngữ, Tin học Hải Dương	310 Nguyễn Lương Bằng, phường Lê Thanh Nghị, TP Hải Phòng	KV2
719	31	Hải Phòng	10532	Phường Lê Thanh Nghị	206	Trường THPT Chu Văn An	Số 250, Nguyễn Lương Bằng, Phường Lê Thanh Nghị, TP Hải Phòng	KV2

719	31	Hải Phòng	10537	Phường Tân Hưng	250	THCS & THPT Marie Curie	Lô 46, đường Lương Thế Vinh, khu Đông Nam Cường, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng	KV2
720	31	Hải Phòng	10546	Phường Chí Linh	231	THPT Phá Lại	Số 108, đường Sùng Nghiêm, phường Chí Linh, TP Hải Phòng	KV2
720	31	Hải Phòng	10549	Phường Chu Văn An	205	THPT Chí Linh	354, Nguyễn Trãi 1, Phường Chu Văn An, TP Hải Phòng	KV2
721	31	Hải Phòng	10549	Phường Chu Văn An	241	THPT Trần Phú	Số 2 tuệ Tĩnh, Nguyễn Trãi 2, Phường Chu Văn An, tp Hải Phòng	KV2
721	31	Hải Phòng	10549	Phường Chu Văn An	405	TT GDN-GDTP Chí Linh	Số 94 Yết Kiêu, TDP Mít Sắt, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng	KV2
722	31	Hải Phòng	10552	Phường Nguyễn Trãi	201	THPT Bến Tắm	TDP khu 3 - phường Nguyễn Trãi - tp Hải Phòng	KV2
722	31	Hải Phòng	10606	Xã Nam Sách	223	THPT Nam Sách	151 Đường Trần Phú, xã Nam Sách, TP Hải Phòng	KV2_NT
723	31	Hải Phòng	10606	Xã Nam Sách	255	Trường THPT Phan Bội Châu	115 Nguyễn Đăng Lành, xã Nam Sách, TP. Hải Phòng	KV2_NT
723	31	Hải Phòng	10606	Xã Nam Sách	410	TT GDN-GDTP Nam Sách	121 Nguyễn Văn Trỗi - xã Nam Sách - Tp Hải Phòng	KV2_NT
724	31	Hải Phòng	10633	Xã Trần Phú	222	Trường THPT Mạc Đĩnh Chi - Nam Sách	thôn Tông Phố, xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng	KV2_NT
724	31	Hải Phòng	10645	Xã An Phú	226	THPT Nam Sách II	Thôn Bạch Đa - xã An Phú - TP Hải Phòng	KV2_NT
725	31	Hải Phòng	10660	Phường Ái Quốc	251	Trường THPT Ái Quốc	Tổ dân phố Tiên Trung, phường Ái Quốc, thành phố Hải Phòng	KV2
725	31	Hải Phòng	10675	Phường Kinh Môn	221	THPT Kinh Môn	TDP Tây Sơn, Phường Kinh Môn, Thành phố Hải Phòng	KV2
726	31	Hải Phòng	10675	Phường Kinh Môn	409	Trung tâm GDN-GDTP Kinh Môn	Số 293 Trần Hưng Đạo, phường Kinh Môn, thành phố Hải Phòng	KV2
726	31	Hải Phòng	10705	Xã Nam An Phụ	233	THPT Phúc Thành	Thôn Miêu Nha, Xã Nam An Phụ, Thành phố Hải Phòng	KV2
727	31	Hải Phòng	10705	Xã Nam An Phụ	234	THPT Quang Thành	Thôn Thái Móng, xã Nam An Phụ, Hải Phòng	KV2
727	31	Hải Phòng	10714	Phường Nhị Chiểu	229	THPT Nhị Chiểu	Tổ dân phố Phú Thứ 1, phường Nhị Chiểu, TP Hải Phòng	KV2
728	31	Hải Phòng	10714	Phường Nhị Chiểu	257	Trường THPT Trần Quang Khải	Số 5 đường Vũ Mạnh Hùng, Phường Nhị Chiểu, TP.Hải Phòng	KV2
728	31	Hải Phòng	10726	Phường Phạm Sư Mạnh	225	THPT Kinh Môn II	Số 506 Trần Hưng Đạo, Phường Phạm Sư Mạnh, TP Hải Phòng	KV2
729	31	Hải Phòng	10750	Xã Phú Thái	224	THPT Kim Thành II	Thôn Tân Thành, xã Phú Thái, TP Hải Phòng	KV2_NT
729	31	Hải Phòng	10750	Xã Phú Thái	232	THPT Phú Thái	Thôn Dưỡng Thái Nam, Xã Phú Thái, Thành phố Hải Phòng	KV2_NT
730	31	Hải Phòng	10756	Xã Lai Khê	408	Trung tâm GDN-GDTP Kim Thành	thôn Bắc, xã Lai Khê, thành phố Hải Phòng	KV2_NT
730	31	Hải Phòng	10804	Xã Kim Thành	210	THPT Đồng Gia	Thị tứ Đồng Gia, xã Kim Thành, TP Hải Phòng	KV2_NT
731	31	Hải Phòng	10813	Xã Thanh Hà	238	THPT Thanh Bình	Thôn 5, xã Thanh Hà, Thành phố Hải Phòng	KV2_NT
731	31	Hải Phòng	10813	Xã Thanh Hà	239	THPT Thanh Hà	Thôn 7, Xã Thanh Hà, Thành phố Hải Phòng	KV2_NT
732	31	Hải Phòng	10813	Xã Thanh Hà	412	TT GDN-GDTP Thanh Hà	Số 227, Đường Trần Nhân Tông, Thôn 5, Xã Thanh Hà, Tp. Hải Phòng	KV2_NT
732	31	Hải Phòng	10816	Xã Hà Bắc	213	THPT Hà Bắc	thôn Du La, xã Hà Bắc, Hải Phòng	KV2_NT
733	31	Hải Phòng	10882	Xã Hà Đông	214	THPT Hà Đông	Thôn Thành Thịnh, xã Hà Đông, TP Hải Phòng	KV2_NT
733	31	Hải Phòng	10891	Phường Tứ Minh	236	THPT Sao Đỏ	Số 3 Vũ Công Đán, Phường Tứ Minh, TP Hải Phòng	KV2
734	31	Hải Phòng	10891	Phường Tứ Minh	401	THPT Sao Đỏ (Hệ GDTP)	Số 3 Vũ Công Đán, Phường Tứ Minh, TP Hải Phòng	KV2
734	31	Hải Phòng	10909	Xã Tuệ Tĩnh	243	THPT Tuệ Tĩnh	Thôn Nghĩa Phú, xã Tuệ Tĩnh, thành phố Hải Phòng	KV2_NT
735	31	Hải Phòng	10930	Xã Mao Điền	203	THPT Cẩm Giàng	Thôn Trảng Kỵ, xã Mao Điền, thành phố Hải Phòng	KV2_NT
735	31	Hải Phòng	10930	Xã Mao Điền	208	THPT Cẩm Giàng II	Thôn Chi Thành, xã Mao Điền, Thành phố Hải Phòng	KV2_NT
736	31	Hải Phòng	10930	Xã Mao Điền	404	Trung tâm GDN-GDTP Cẩm Giàng	Trảng Kỵ, Mao Điền, TP Hải Phòng	KV2_NT
736	31	Hải Phòng	10945	Xã Kê Sắt	218	THPT Kê Sắt	Số 506 - Đường Thống Nhất - Xã Kê Sắt - TP Hải Phòng	KV2_NT
737	31	Hải Phòng	10945	Xã Kê Sắt	259	THPT Vũ Ngọc Phan	Số 438, Đường Thống Nhất, Xã Kê Sắt, Thành phố Hải Phòng	KV2_NT
737	31	Hải Phòng	10972	Xã Đường An	202	THPT Bình Giang	Đường 392, Xã Đường An, Thành phố Hải Phòng	KV2_NT
738	31	Hải Phòng	10972	Xã Đường An	211	THPT Đường An	Thôn Mỹ Trạch - Xã Đường An - Thành phố Hải Phòng	KV2_NT
738	31	Hải Phòng	10972	Xã Đường An	403	Trung tâm GDN-GDTP Bình Giang	Thôn Mỹ Trạch-Xã Đường An-TP Hải Phòng	KV2_NT
739	31	Hải Phòng	10999	Xã Gia Lộc	212	THPT Gia Lộc	Số 183, đường Nguyễn Chế Nghĩa, xã Gia Lộc, TP Hải Phòng	KV2_NT
739	31	Hải Phòng	10999	Xã Gia Lộc	217	THPT Gia Lộc II	Số 622 đường Nguyễn Chế Nghĩa, xã Gia Lộc, TP Hải Phòng	KV2_NT
740	31	Hải Phòng	10999	Xã Gia Lộc	406	Trung tâm GDN-GDTP Gia Lộc	245 đường Lê Thanh Nghị, xã Gia Lộc, TP. Hải Phòng	KV2_NT
740	31	Hải Phòng	11002	Phường Thạch Khê	220	THPT Kim Thành	02203721089	KV2_NT
741	31	Hải Phòng	11002	Phường Thạch Khê	253	THPT Lương Thế Vinh - Hải Dương	Tổ dân phố Phú Tảo - P. Thạch Khê - TP Hải Phòng	KV2
741	31	Hải Phòng	11050	Xã Gia Phúc	209	THPT Đoàn Thượng	thôn Đĩnh Đào, xã Gia Phúc, TP Hải Phòng	KV2_NT
742	31	Hải Phòng	11074	Xã Tứ Kỳ	242	THPT Tứ Kỳ	Đường 391, xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng	KV2_NT

742	31	Hải Phòng	11074	Xã Tứ Kỳ	258	THPT Tứ Kỳ II	Đường 391, xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng	KV2_NT
743	31	Hải Phòng	11086	Xã Đại Sơn	216	THPT Hưng Đạo	Xã Đại Sơn, thành phố Hải Phòng	KV2_NT
743	31	Hải Phòng	11086	Xã Đại Sơn	414	Trung tâm GDNN-GDTX Tứ Kỳ	CS1: Đường 391, Xã Đại Sơn, Thành phố Hải Phòng	KV2_NT
744	31	Hải Phòng	11140	Xã Lạc Phượng	204	THPT Cầu Xe	xã Lạc Phượng, thành phố Hải Phòng	KV2_NT
744	31	Hải Phòng	11164	Xã Vĩnh Lại	219	THPT Khúc Thừa Dụ	Thôn 3, xã Vĩnh Lại, TP Hải Phòng	KV2_NT
745	31	Hải Phòng	11167	Xã Tân An	252	THPT Hồng Đức	thôn Mai Động, xã Tân An, TP Hải Phòng	KV2_NT
745	31	Hải Phòng	11203	Xã Ninh Giang	230	THPT Ninh Giang	Thôn 3, xã Ninh Giang, TP Hải Phòng	KV2_NT
746	31	Hải Phòng	11203	Xã Ninh Giang	254	THPT Ninh Giang II	Thôn 3, xã Ninh Giang, thành phố Hải Phòng	KV2_NT
746	31	Hải Phòng	11203	Xã Ninh Giang	411	Trung tâm GDNN-GDTX Ninh Giang	Cầu Me, xã Ninh Giang, Thành phố Hải Phòng	KV2_NT
747	31	Hải Phòng	11218	Xã Hồng Châu	235	THPT Quang Trung - Ninh Giang	Thôn Đào Lạng, xã Hồng Châu, thành phố Hải Phòng	KV2_NT
747	31	Hải Phòng	11239	Xã Thanh Miện	244	THPT Thanh Miện III	Thông La Ngoại, xã Thanh Miện	KV2_NT
748	31	Hải Phòng	11239	Xã Thanh Miện	413	Trung tâm GDNN-GDTX Thanh Miện	Số 46, Đường 18/8, xã Thanh Miện, TP Hải Phòng	KV2_NT
748	31	Hải Phòng	11242	Xã Nguyễn Lương Bằng	260	Trường Tiểu học, THCS & THPT Lê Quý Đôn	xã Nguyễn Lương Bằng, TP Hải Phòng	KV2_NT
749	31	Hải Phòng	11254	Xã Bắc Thanh Miện	240	THPT Thanh Miện	xã Bắc Thanh Miện, Thành phố Hải Phòng	KV2_NT
749	31	Hải Phòng	11254	Xã Bắc Thanh Miện	237	Trường THPT Thanh Miện II	Xã Bắc Thanh Miện, Thành phố Hải Phòng	KV2_NT
750	31	Hải Phòng	11311	Phường Hồng Bàng	360	THPT Lương Thế Vinh	Lô TH- Khu nhà Himlam Hùng Vương, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	KV3
750	31	Hải Phòng	11311	Phường Hồng Bàng	311	THPT Hồng Bàng	991 đại lộ Tôn Đức Thắng, phường Hồng Bàng, tp Hải Phòng	KV3
751	31	Hải Phòng	11311	Phường Hồng Bàng	316	THPT Lê Hồng Phong	Số 4 Phạm Phú Thứ, Phường Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng	KV3
751	31	Hải Phòng	11311	Phường Hồng Bàng	359	THPT Lương Khánh Thiện	Số 7 Minh Khai, Phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	KV3
752	31	Hải Phòng	11311	Phường Hồng Bàng	374	Tiểu học, THCS và THPT Vinschool Imperia	Khu đô thị Vinhomes Imperia, Phường Hồng Bàng, TP Hải Phòng	KV3
752	31	Hải Phòng	11329	Phường Ngô Quyền	350	THPT Anhtanh	29 Nguyễn Trãi, Ngô Quyền, Hải Phòng	KV3
753	31	Hải Phòng	11329	Phường Ngô Quyền	331	THPT Thái Phiên	Số 258 Đường Đà Nẵng, Phường Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	KV3
753	31	Hải Phòng	11359	Phường Gia Viên	804	Chưa xác định	Chưa rõ ràng	KV3
754	31	Hải Phòng	11359	Phường Gia Viên	361	THPT Marie Curie	Ngõ Nam Pháp 1 - đường Lạch Tray - Phường Gia Viên - TP Hải Phòng	KV3
754	31	Hải Phòng	11359	Phường Gia Viên	368	THPT Thăng Long	Số 49/201 Lạch Tray, Phường Gia Viên, Hải Phòng	KV3
755	31	Hải Phòng	11359	Phường Gia Viên	421	Trung tâm GDTX Hải Phòng CS Ngô Quyền	Số 147 Nguyễn Hữu Tuệ - Gia Viên - Hải Phòng	KV3
755	31	Hải Phòng	11383	Phường Lê Chân	321	THPT Ngô Quyền	Số 2 Mê Linh, phường Lê Chân, TP Hải Phòng	KV3
756	31	Hải Phòng	11383	Phường Lê Chân	373	TH-THCS-THPT Nguyễn Tất Thành	Số 36/84 Dân Lập, Phường Lê Chân, Hải Phòng	KV3
756	31	Hải Phòng	11383	Phường Lê Chân	417	Trung tâm GDTX Hải Phòng	Số 33 đường Nguyễn Đức Cảnh - phường Lê Chân - Hải Phòng	KV3
757	31	Hải Phòng	11383	Phường Lê Chân	422	Trung tâm GDTX Hải Phòng CS Lê Chân	Số 8/170 Hai Bà Trưng - Lê Chân - Hải Phòng	KV3
757	31	Hải Phòng	11383	Phường Lê Chân	355	Trường THPT Hàng Hải	Số 912 Thiên Lôi, phường Lê Chân, Hải Phòng	KV3
758	31	Hải Phòng	11383	Phường Lê Chân	357	Trường THPT Hữu Nghị Quốc Tế	Số 36, đường Dân Lập, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng	KV3
758	31	Hải Phòng	11407	Phường An Biên	372	TH, THCS và THPT Lý Thái Tổ	Số 1/271 Trần Nguyên Hãn, An Biên, Hải Phòng	KV3
759	31	Hải Phòng	11407	Phường An Biên	315	THPT Lê Chân	Khu 5, phường An Biên, thành phố Hải Phòng	KV3
759	31	Hải Phòng	11407	Phường An Biên	338	THPT Trần Nguyên Hãn	Số 62 phố An Dương, phường An Biên, Hải Phòng	KV3
760	31	Hải Phòng	11411	Phường Đông Hải	351	PT Hermann Gmeiner Hải Phòng	543 Nguyễn Bình Khiêm, Đông Hải, Hải Phòng	KV3
760	31	Hải Phòng	11411	Phường Đông Hải	356	Trường THPT Hùng Vương	498 Đà Nẵng, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng	KV3
761	31	Hải Phòng	11413	Phường Hải An	306	THPT chuyên Trần Phú	Lô 10 A Lê Hồng Phong, Hải An, Hải Phòng	KV3
761	31	Hải Phòng	11413	Phường Hải An	318	THPT Lê Quý Đôn	Số 150 Cát Bi, phường Hải An, TP Hải Phòng	KV3
762	31	Hải Phòng	11413	Phường Hải An	423	Trung tâm GDTX Hải Phòng CS Hải An	Số 70 phố Nam Trung Hành, phường Hải An, thành phố Hải Phòng	KV3
762	31	Hải Phòng	11413	Phường Hải An	352	TRƯỜNG THCS VÀ THPT FPT	Địa chỉ: Khu tái định cư Đẳng Lâm 1, Phường Hải An, TP Hải Phòng	KV3
763	31	Hải Phòng	11413	Phường Hải An	310	Trường THPT Hải An	Số 1177 Ngô Gia Tự, phường Hải An, TP. Hải Phòng	KV3
763	31	Hải Phòng	11413	Phường Hải An	364	Trường THPT Phan Chu Trinh	Số 29 Lực hành, Phường Hải An, TP Hải Phòng	KV3
764	31	Hải Phòng	11413	Phường Hải An	416	TT GDNN GDTX Lương Khánh Thiện	Số 33 Trần Văn Giang, Phường Hải An, TP Hải Phòng	KV3
764	31	Hải Phòng	11443	Phường Kiến An	309	THPT Đồng Hoà	Số 140, đường Đồng Hoà, phường Kiến An, TP Hải Phòng	KV3
765	31	Hải Phòng	11443	Phường Kiến An	358	THPT Hàng hải 1	Phường Khê, phường Kiến An, thành phố Hải Phòng	KV3
765	31	Hải Phòng	11443	Phường Kiến An	371	Trường TH-THCS-THPT EDISON	Số 196/143 Trường Chinh, Kiến An, Hải Phòng	KV3
766	31	Hải Phòng	11446	Phường Phù Liễn	313	THPT Kiến An	175 Phan Đăng Lưu, Phù Liễn, Hải Phòng	KV3

766	31	Hải Phòng	11446	Phường Phù Liễn	328	THPT Phan Đăng Lưu	Số 165 Hoàng Quốc Việt, Phù Liễn, Hải Phòng	KV3
767	31	Hải Phòng	11446	Phường Phù Liễn	425	Trung tâm GDTX Hải Phòng CS Kiến An	Số 87 đường Nguyễn Lương Bằng-Phù Liễn - Hải Phòng	KV3
767	31	Hải Phòng	11455	Phường Đồ Sơn	340	THCS và THPT Lý Thánh Tông	Số 6 Lý Thánh Tông, phường Đồ Sơn, TP Hải Phòng	KV3
768	31	Hải Phòng	11455	Phường Đồ Sơn	308	THPT Đồ Sơn	Số 197 Lý Thánh Tông, phường Đồ Sơn, TP Hải Phòng	KV3
768	31	Hải Phòng	11455	Phường Đồ Sơn	426	Trung tâm GDTX Hải Phòng - Điểm Đồ Sơn	Đình Đoài, Phường Đồ Sơn, Hải Phòng	KV3
769	31	Hải Phòng	11473	Phường Bạch Đằng	327	THPT Phạm Ngũ Lão	TDP7 Ngũ Lão, phường Bạch Đằng, TP Hải Phòng	KV2
769	31	Hải Phòng	11488	Phường Lưu Kiếm	303	Trường THPT Bạch Đằng	Tổ dân phố 1A, phường Lưu Kiếm, Hải Phòng	KV2
770	31	Hải Phòng	11503	Xã Việt Khê	317	THPT Lê Ích Mộc	Thôn Kỳ Sơn 5, xã Việt Khê, Hải Phòng	KV2
770	31	Hải Phòng	11506	Phường Lê Ích Mộc	365	THPT Quảng Thanh	Tổ dân phố Quảng Thanh 2, Phường Lê Ích Mộc, Hải phòng	KV2
771	31	Hải Phòng	11506	Phường Lê Ích Mộc	329	THPT Quang Trung	Tổ dân phố Cao Nhân 9, Phường Lê Ích Mộc, TP Hải Phòng	KV2
771	31	Hải Phòng	11542	Phường Nam Triệu	362	THPT Nam Triệu	TDP Bắc, phường Nam Triệu, thành phố Hải Phòng	KV2
772	31	Hải Phòng	11560	Phường Thủy Nguyên	900	Quân nhân, công an tại ngũ_31	Tòa B Trung tâm chính trị - hành chính Thành phố, Thủy Nguyên, Hải Phòng,	KV3
772	31	Hải Phòng	11560	Phường Thủy Nguyên	353	THPT 25-10	Tổ Dân Phố Thủy Sơn 6, Phường Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	KV2
773	31	Hải Phòng	11560	Phường Thủy Nguyên	319	THPT Lý Thường Kiệt	TDP Thủy Sơn 7, Phường Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	KV2
773	31	Hải Phòng	11560	Phường Thủy Nguyên	333	THPT Thủy Sơn	TDP Thủy Sơn 7, phường Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng	KV2
774	31	Hải Phòng	11560	Phường Thủy Nguyên	418	Trung tâm GDTX Hải Phòng - Điểm Thủy Nguyên	Tổ dân phố Thủy Sơn 7, Phường Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	KV2
774	31	Hải Phòng	11581	Phường An Dương	301	THPT An Dương	Tổ dân phố 1, phường An Dương, thành phố Hải Phòng	KV2
775	31	Hải Phòng	11581	Phường An Dương	366	THPT Tân An	Số 01 TDP Kinh Giao, phường An Dương, tp Hải Phòng	KV2
775	31	Hải Phòng	11581	Phường An Dương	420	Trung tâm GDTX Hải Phòng CS An Dương	Số 77, Tổ dân phố 4, Phường An Dương, TP Hải Phòng	KV2
776	31	Hải Phòng	11581	Phường An Dương	354	Trường THPT An Hải	Tổ dân phố 7, phường An Dương, thành phố Hải Phòng	KV2
776	31	Hải Phòng	11602	Phường Hồng An	325	THPT Nguyễn Trãi	Tổ dân phố Nam Hoà, phường Hồng An, thành phố Hải Phòng	KV2
777	31	Hải Phòng	11602	Phường Hồng An	419	Trung tâm GDTX Hải Phòng CS Hồng Bàng	Phố Quán Toan 1, phường Hồng An, Hải Phòng	KV3
777	31	Hải Phòng	11629	Xã An Lão	302	THPT An Lão	Số 43 Lê Lợi, Xã An Lão, Thành Phố Hải Phòng	KV2
778	31	Hải Phòng	11629	Xã An Lão	430	Trung tâm GDTX Hải Phòng CS An Lão	Ngõ 94, đường Nguyễn Văn Trỗi - An Lão - Hải Phòng	KV2
778	31	Hải Phòng	11629	Xã An Lão	369	Trường THPT Trần Tất Văn	Thôn Quyết Tiến 2, xã An Lão, Hải Phòng	KV2
779	31	Hải Phòng	11647	Xã An Quang	330	THPT Quốc Tuấn	Thôn Đông Nham - xã An Quang - TP Hải Phòng	KV2
779	31	Hải Phòng	11668	Xã An Khánh	367	Trường THPT Tân Trào	Số 856 Trần Tất Văn, An Khánh, Hải Phòng	KV2
780	31	Hải Phòng	11674	Xã An Hưng	337	THPT Trần Hưng Đạo	Thôn Quán Bể, Xã An Hưng - Thành Phố Hải Phòng	KV2
780	31	Hải Phòng	11680	Xã Kiến Thụy	314	THPT Kiến Thụy	Thôn Thọ Xuân, xã Kiến Thụy, Hải Phòng	KV2
781	31	Hải Phòng	11680	Xã Kiến Thụy	363	THPT Nguyễn Huệ	Thôn Cẩm Xuân, xã Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng	KV2
781	31	Hải Phòng	11680	Xã Kiến Thụy	332	THPT Thụy Hương	Thôn Trà Phương, xã Kiến Thụy, TP Hải Phòng	KV2
782	31	Hải Phòng	11680	Xã Kiến Thụy	427	Trung tâm GDTX Hải Phòng cơ sở Kiến Thụy	Số 5 thôn Hồ Sen, xã Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng	KV2
782	31	Hải Phòng	11689	Phường Hưng Đạo	370	TH, THCS, THPT Dewey	Đường 11, khu đô thị sao đỏ, Anh Dũng 2, Hưng Đạo, Hải Phòng	KV3
783	31	Hải Phòng	11689	Phường Hưng Đạo	320	Trường THPT Mạc Đĩnh Chi	số 5 Mạc Đăng Doanh, Anh Dũng, phường Hưng Đạo, TP Hải Phòng.	KV3
783	31	Hải Phòng	11692	Phường Dương Kinh	424	TT GDTX Hải Phòng CS Dương Kinh	Tổ dân phố Hải Thành 3, phường Dương Kinh, TP Hải Phòng	KV3
784	31	Hải Phòng	11749	Xã Kiến Hải	323	THPT Nguyễn Đức Cảnh	Xã Kiến Hải - TP Hải Phòng	KV2
784	31	Hải Phòng	11755	Xã Tiên Lãng	334	THPT Tiên Lãng	Thôn 7, Xã Tiên Lãng, Hải Phòng	KV2
785	31	Hải Phòng	11755	Xã Tiên Lãng	428	Trung tâm GDTX Hải Phòng CS Tiên Lãng	Số 8 Thôn Cựu Đồi Xã Tiên Lãng - Hải Phòng	KV2
785	31	Hải Phòng	11755	Xã Tiên Lãng	326	Trường THPT Nhữ Văn Lan	Thôn Trung Lãng Đông, xã Tiên Lãng, TP Hải Phòng	KV2
786	31	Hải Phòng	11791	Xã Tiên Minh	336	THPT Toàn Thắng	Đường 212, xã Tiên Minh, Hải Phòng	KV2
786	31	Hải Phòng	11809	Xã Hùng Thắng	312	THPT Hùng Thắng	Thôn 5, xã Hùng Thắng, TP Hải Phòng	KV2
787	31	Hải Phòng	11824	Xã Vĩnh Bảo	324	THPT Nguyễn Khuyến	Thôn Bắc Hải, xã Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	KV2
787	31	Hải Phòng	11824	Xã Vĩnh Bảo	429	Trung tâm GDTX Hải Phòng CS Vĩnh Bảo	Thôn Bắc Hải, xã Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	KV2
788	31	Hải Phòng	11824	Xã Vĩnh Bảo	339	Trường THPT Vĩnh Bảo	Số 30 đường Nguyễn Bình Khiêm thôn Đông Thái xã Vĩnh Bảo TP Hải Phòng	KV2
788	31	Hải Phòng	11836	Xã Vĩnh Thịnh	335	THPT Tô Hiệu	Đường 10, Xã Vĩnh Thịnh, Thành phố Hải Phòng	KV2
789	31	Hải Phòng	11875	Xã Vĩnh Hải	307	THPT Cộng Hiền	Thôn Linh Đông 3, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng	KV2
789	31	Hải Phòng	11911	Xã Nguyễn Bình Khiêm	322	ThPT Nguyễn Bình Khiêm	xã Nguyễn Bình Khiêm, TP Hải Phòng	KV2

790	31	Hải Phòng	11914	Đặc khu Cát Hải	304	THPT Cát Bà	Số 79, đường Hà Sen, Đặc khu Cát Hải, Hải Phòng	KV1
790	31	Hải Phòng	11914	Đặc khu Cát Hải	305	THPT Cát Hải	Thôn Trung Lâm, Đặc khu Cát Hải, TP Hải Phòng	KV1
791	31	Hải Phòng	11914	Đặc khu Cát Hải	431	Trung tâm GDTX Hải Phòng - Diêm Cát Hải	Thôn 6 Cát Bà, đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng	KV1
791	33	Hung Yên	11953	Phường Phó Hiến	000	Sở GDĐT Hưng Yên	603 Nguyễn Văn Linh, phường Phó Hiến, tỉnh Hưng Yên	KV2
792	33	Hung Yên	11953	Phường Phó Hiến	803	Trường THPT - Khu vực 2	Tỉnh Hưng Yên	KV2
792	33	Hung Yên	11953	Phường Phó Hiến	002	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	Số 1, Chu Văn An, phường Phó Hiến, tỉnh Hưng Yên	KV2
793	33	Hung Yên	11953	Phường Phó Hiến	007	Trường THPT Hưng Yên	168, Phạm Ngũ Lão, phường Phó Hiến, tỉnh Hưng Yên	KV2
793	33	Hung Yên	11953	Phường Phó Hiến	056	Trường THPT Tô Hiệu	Số 68, đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Phó Hiến, tỉnh Hưng Yên	KV2
794	33	Hung Yên	11953	Phường Phó Hiến	094	Trường Trung cấp Nghề Giao thông Vận tải HY	Số 2 Nguyễn Văn Linh, phường Phó Hiến, tỉnh Hưng Yên	KV2
794	33	Hung Yên	11983	Phường Sơn Nam	072	Trung tâm GDNN - GDTX Hưng Yên	Đường Bạch Thái Bưởi, phường Sơn Nam, tỉnh Hưng Yên	KV2
795	33	Hung Yên	11983	Phường Sơn Nam	055	Trường THPT Quang Trung	155 Nguyễn Văn Linh, phường Sơn Nam, tỉnh Hưng Yên	KV2
795	33	Hung Yên	11992	Xã Lạc Đạo	049	Trường THPT Hùng Vương	Thôn Giữa, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
796	33	Hung Yên	11992	Xã Lạc Đạo	025	Trường THPT Văn Lâm	Xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
796	33	Hung Yên	11995	Xã Đại Đồng	053	Trường THPT Nguyễn Tất Thành	Thôn Khuyến Thiện, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
797	33	Hung Yên	12004	Xã Như Quỳnh	079	Trung tâm GDNN - GDTX Văn Lâm	Đội 11, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
797	33	Hung Yên	12004	Xã Như Quỳnh	058	Trường TH, THCS và THPT Everest	Xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
798	33	Hung Yên	12004	Xã Như Quỳnh	023	Trường THPT Trưng Vương	Xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
798	33	Hung Yên	12019	Xã Văn Giang	078	Trung tâm GDNN - GDTX Văn Giang	Xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
799	33	Hung Yên	12019	Xã Văn Giang	004	Trường THPT Dương Quảng Hàm	Xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
799	33	Hung Yên	12025	Xã Phụng Công	044	Trường TH, THCS và THPT Edison	Lô GD 04, Khu đô thị thương mại và du lịch Văn Giang, xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
800	33	Hung Yên	12025	Xã Phụng Công	045	Trường TH, THCS và THPT Greenfield	Lô 01-74, Khu đô thị thương mại và du lịch Văn Giang, xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
800	33	Hung Yên	12025	Xã Phụng Công	024	Trường THPT Văn Giang	Xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
801	33	Hung Yên	12031	Xã Nghĩa Trụ	057	Trường TH, THCS và THPT Vinschool Ocean Park 2	KĐT Vinhomes Ocean Park 2, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
801	33	Hung Yên	12049	Xã Mỹ Sở	052	Trường THPT Nguyễn Công Hoan	Thôn Mỹ Sở, xã Mỹ Sở, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
802	33	Hung Yên	12064	Xã Nguyễn Văn Linh	080	Trung tâm GDNN - GDTX Yên Mỹ	Thôn Thanh Xá, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
802	33	Hung Yên	12064	Xã Nguyễn Văn Linh	091	Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên	Xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
803	33	Hung Yên	12073	Xã Yên Mỹ	046	Trường THPT Hồng Bàng	Thôn Nghĩa Trang, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
803	33	Hung Yên	12073	Xã Yên Mỹ	026	Trường THPT Yên Mỹ	Xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
804	33	Hung Yên	12091	Xã Việt Yên	010	Trường THPT Minh Châu	Xã Việt Yên, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
804	33	Hung Yên	12091	Xã Việt Yên	022	Trường THPT Triệu Quang Phục	Xã Việt Yên, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
805	33	Hung Yên	12103	Phường Mỹ Hào	075	Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Hào	Tổ dân phố Cộng Hòa, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	KV2
805	33	Hung Yên	12103	Phường Mỹ Hào	048	Trường TH, THCS và THPT Hồng Đức	Số 102, Đường Nguyễn Bình, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	KV2
806	33	Hung Yên	12103	Phường Mỹ Hào	011	Trường THPT Mỹ Hào	Đường Nguyễn Lân, TDP Phó Bản, Phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	KV2
806	33	Hung Yên	12127	Phường Thượng Hồng	015	Trường THPT Nguyễn Thiện Thuật	Phường Thượng Hồng, tỉnh Hưng Yên	KV2
807	33	Hung Yên	12142	Xã Ân Thi	071	Trung tâm GDNN - GDTX Ân Thi	Số 62 Phạm Ngũ Lão, xã Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
807	33	Hung Yên	12142	Xã Ân Thi	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
808	33	Hung Yên	12142	Xã Ân Thi	003	Trường THPT Ân Thi	Xã Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
808	33	Hung Yên	12142	Xã Ân Thi	042	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Phố Bùi Thị Cúc, xã Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
809	33	Hung Yên	12142	Xã Ân Thi	017	Trường THPT Phạm Ngũ Lão	Xã Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
809	33	Hung Yên	12196	Xã Hồng Quang	016	Trường THPT Nguyễn Trung Ngạn	Xã Hồng Quang, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
810	33	Hung Yên	12205	Xã Khoái Châu	074	Trung tâm GDNN - GDTX Khoái Châu	Số 5, Sài Thị, xã Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
810	33	Hung Yên	12205	Xã Khoái Châu	009	Trường THPT Khoái Châu	CS1: xã Khoái Châu, CS2: xã Chí Minh (ĐT: 02213919272), tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
811	33	Hung Yên	12205	Xã Khoái Châu	014	Trường THPT Nguyễn Siêu	Xã Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
811	33	Hung Yên	12205	Xã Khoái Châu	054	Trường THPT Phùng Hưng	Thị Tứ, xã Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
812	33	Hung Yên	12223	Xã Triệu Việt Vương	021	Trường THPT Trần Quang Khải	Xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
812	33	Hung Yên	12238	Xã Việt Tiến	092	Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi Bắc Bộ	Xã Việt Tiến, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
813	33	Hung Yên	12238	Xã Việt Tiến	093	Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Tô Hiệu Hưng Yên	Yên Lịch, xã Việt Tiến, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
813	33	Hung Yên	12280	Xã Lương Bằng	073	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Động	Số 73, Vũ Trọng Phụng, xã Lương Bằng, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
814	33	Hung Yên	12280	Xã Lương Bằng	041	Trường TH, THCS và THPT An Viên	Xã Lương Bằng, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
814	33	Hung Yên	12280	Xã Lương Bằng	008	Trường THPT Kim Động	Xã Lương Bằng, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
815	33	Hung Yên	12286	Xã Nghĩa Dân	013	Trường THPT Nghĩa Dân	Xã Nghĩa Dân, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
815	33	Hung Yên	12313	Xã Đức Hợp	005	Trường THPT Đức Hợp	Xã Đức Hợp, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT

816	33	Hung Yên	12337	Xã Hoàng Hoa Thám	077	Trung tâm GDNN - GDTX Tiên Lữ	Xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
816	33	Hung Yên	12337	Xã Hoàng Hoa Thám	051	Trường THPT Ngô Quyền	Xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
817	33	Hung Yên	12337	Xã Hoàng Hoa Thám	019	Trường THPT Tiên Lữ	Khu Tiên Xá, xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
817	33	Hung Yên	12364	Xã Tiên Lữ	006	Trường THCS và THPT Hoàng Hoa Thám	Thôn Thụy Lôi, xã Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
818	33	Hung Yên	12364	Xã Tiên Lữ	020	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Thôn Tân Khai, xã Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
818	33	Hung Yên	12391	Xã Quang Hưng	050	Trường THPT Newton Hưng Yên	Đường La Tiến, xã Quang Hưng, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
819	33	Hung Yên	12391	Xã Quang Hưng	018	Trường THPT Phù Cừ	Xã Quang Hưng, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
819	33	Hung Yên	12406	Xã Đoàn Đào	076	Trung tâm GDNN - GDTX Phù Cừ	Thôn Trà Bò, xã Đoàn Đào, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
820	33	Hung Yên	12427	Xã Tống Trân	012	Trường THPT Nam Phù Cừ	Xã Tống Trân, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
820	33	Hung Yên	12452	Phường Trần Hưng Đạo	123	Trường TH, THCS và THPT Quách Đình Bảo	Số 100, Chu Văn An, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	KV2
821	33	Hung Yên	12452	Phường Trần Hưng Đạo	102	Trường THPT Chuyên Thái Bình	Số 368A, Phan Bá Vành, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	KV2
821	33	Hung Yên	12452	Phường Trần Hưng Đạo	112	Trường THPT Lê Quý Đôn	Số 343, Phố Lý Bôn, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	KV2
822	33	Hung Yên	12454	Phường Trần Lâm	166	Trung tâm GDNN - GDTX Thái Bình	Số 23 Nguyễn Đình Chính, phường Trần Lâm, tỉnh Hưng Yên	KV2
822	33	Hung Yên	12454	Phường Trần Lâm	141	Trường TH, THCS và THPT Asahi Thái Bình	Đường Hoàng Văn Thái, phường Trần Lâm, tỉnh Hưng Yên	KV2
823	33	Hung Yên	12454	Phường Trần Lâm	150	Trường TH, THCS và THPT Marie Curie Thái Bình	Số 01, Lý Thái Tổ, Phường Trần Lâm, Tỉnh Hưng Yên	KV2
823	33	Hung Yên	12454	Phường Trần Lâm	119	Trường THPT Nguyễn Đức Cảnh	Số 24, Đường Đinh Tiên Hoàng, phường Trần Lâm, tỉnh Hưng Yên	KV2
824	33	Hung Yên	12472	Xã Quỳnh Phụ	164	Trung tâm GDNN - GDTX Quỳnh Phụ	Số 319, đường Nguyễn Du, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
824	33	Hung Yên	12472	Xã Quỳnh Phụ	147	Trường THPT Nguyễn Huệ	Thôn Tài Giá, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
825	33	Hung Yên	12472	Xã Quỳnh Phụ	124	Trường THPT Quỳnh Côi	Số 282, đường Nguyễn Du, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
825	33	Hung Yên	12511	Xã Minh Thọ	125	Trường THPT Quỳnh Thọ	Xã Minh Thọ, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
826	33	Hung Yên	12523	Xã Phụ Dực	122	Trường THPT Phụ Dực	Thôn Tư Mối, xã Phụ Dực, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
826	33	Hung Yên	12523	Xã Phụ Dực	148	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Xã Phụ Dực, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
827	33	Hung Yên	12586	Xã Hưng Hà	162	Trung tâm GDNN - GDTX Hưng Hà	Số 113, đường Lê Quý Đôn, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
827	33	Hung Yên	12586	Xã Hưng Hà	103	Trường THPT Bắc Duyên Hà	Nhân Cầu 2, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
828	33	Hung Yên	12613	Xã Long Hưng	111	Trường THPT Hưng Nhân	Xã Long Hưng, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
828	33	Hung Yên	12613	Xã Long Hưng	149	Trường THPT Trần Thị Dung	Số 313, Trần Thái Tông, xã Long Hưng, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
829	33	Hung Yên	12619	Xã Diên Hà	108	Trường THPT Đông Hưng Hà	Xã Diên Hà, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
829	33	Hung Yên	12685	Xã Hồng Minh	115	Trường THPT Nam Duyên Hà	Thôn Vị Khê, Xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
830	33	Hung Yên	12688	Xã Đông Hưng	161	Trung tâm GDNN - GDTX Đông Hưng	Thôn 1, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
830	33	Hung Yên	12688	Xã Đông Hưng	104	Trường THPT Bắc Đông Quan	Xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
831	33	Hung Yên	12688	Xã Đông Hưng	143	Trường THPT Đông Quan	Thôn 1, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
831	33	Hung Yên	12700	Xã Bắc Tiên Hưng	114	Trường THPT Mê Linh	Xã Bắc Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
832	33	Hung Yên	12754	Xã Tiên Hưng	128	Trường THPT Tiên Hưng	Xã Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
832	33	Hung Yên	12793	Xã Đông Quan	116	Trường THPT Nam Đông Quan	Xã Đông Quan, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
833	33	Hung Yên	12817	Phường Trà Lý	182	Trường Cao đẳng nghề Thái Bình	Phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên	KV2
833	33	Hung Yên	12817	Phường Trà Lý	183	Trường Trung cấp nghề cho người khuyết tật Thái Bình	Phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên	KV2
834	33	Hung Yên	12826	Xã Thái Thụy	167	Trung tâm GDNN - GDTX Thái Thụy	Thôn 8, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
834	33	Hung Yên	12826	Xã Thái Thụy	142	Trường THPT Diêm Điền	Thôn 6, Xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
835	33	Hung Yên	12826	Xã Thái Thụy	110	Trường THPT Đông Thụy Anh	Xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
835	33	Hung Yên	12865	Xã Thụy Anh	127	Trường THPT Tây Thụy Anh	xã Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
836	33	Hung Yên	12916	Xã Bắc Thái Ninh	130	Trường THPT Thái Phúc	Thôn Nha Xuyên, xã Bắc Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
836	33	Hung Yên	12922	Xã Thái Ninh	129	Trường THPT Thái Ninh	Thôn Văn Hàn Trung, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
837	33	Hung Yên	12970	Xã Tiên Hải	165	Trung tâm GDNN - GDTX Tiên Hải	Số 210, thôn Tiêu Hoàng, xã Tiên Hải, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
837	33	Hung Yên	12970	Xã Tiên Hải	144	Trường THPT Hoàng Văn Thái	Xã Tiên Hải, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
838	33	Hung Yên	12970	Xã Tiên Hải	126	Trường THPT Tây Tiên Hải	Số 89, đường 14/10, xã Tiên Hải, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
838	33	Hung Yên	12988	Xã Đông Tiên Hải	109	Trường THPT Đông Tiên Hải	Xã Đông Tiên Hải, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
839	33	Hung Yên	13066	Xã Hưng Phú	117	Trường THPT Nam Tiên Hải	Xã Hưng Phú, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
839	33	Hung Yên	13075	Xã Kiến Xương	163	Trung tâm GDNN - GDTX Kiến Xương	Xã Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
840	33	Hung Yên	13075	Xã Kiến Xương	145	Trường THPT Hồng Đức	873 Trần Nhân Tông, thôn Cộng Hòa, xã Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
840	33	Hung Yên	13075	Xã Kiến Xương	118	Trường THPT Nguyễn Du	Thôn Cộng Hoà, xã Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
841	33	Hung Yên	13120	Xã Lê Lợi	105	Trường THPT Bắc Kiến Xương	Thôn Cao Bạt Lự, xã Lê Lợi, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
841	33	Hung Yên	13141	Xã Vũ Quý	107	Trường THPT Chu Văn An	Xã Vũ Quý, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
842	33	Hung Yên	13183	Xã Bình Thanh	106	Trường THPT Bình Thanh	Thôn Khả Phú, xã Bình Thanh, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
842	33	Hung Yên	13192	Xã Vũ Thư	168	Trung tâm GDNN - GDTX Vũ Thư	Thôn An Bình, xã Vũ Thư, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
843	33	Hung Yên	13192	Xã Vũ Thư	146	Trường THPT Lạc Long Quân	Xã Vũ Thư, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
843	33	Hung Yên	13192	Xã Vũ Thư	120	Trường THPT Nguyễn Trãi	Xã Vũ Thư, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT

844	33	Hung Yên	13222	Xã Thư Trì	113	Trường THPT Lý Bôn	Thôn An Đẽ, xã Thư Trì, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
844	33	Hung Yên	13225	Phường Thái Bình	181	Trường Đại học Thái Bình	Phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	KV2
845	33	Hung Yên	13264	Xã Thư Vũ	131	Trường THPT Vũ Tiên	Thôn Bình Chính, xã Thư Vũ, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
845	33	Hung Yên	13279	Xã Vũ Tiên	121	Trường THPT Phạm Quang Thâm	Thôn Song Thủy, xã Vũ Tiên, tỉnh Hưng Yên	KV2_NT
846	33	Hung Yên	1195301	Trường THPT - Khu vực 1	801	Trường THPT - Khu vực 1	Tỉnh Hưng Yên	KV1
846	33	Hung Yên	1214203	Trường THPT - Khu vực 3	800	Học ở nước ngoài_33	Tỉnh Hưng Yên	KV3
847	33	Hung Yên	1214203	Trường THPT - Khu vực 3	900	Quân nhân, Công an tại ngũ_33	Tỉnh Hưng Yên	KV3
847	33	Hung Yên	1214203	Trường THPT - Khu vực 3	804	Trường THPT - Khu vực 3	Tỉnh Hưng Yên	KV3
848	37	Ninh Bình	13285	Phường Phù Lý	200	Phân hiệu Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi Bắc Bộ tại Ninh Bình	Phường Phù Lý	KV2
848	37	Ninh Bình	13285	Phường Phù Lý	101	THCS&THPT Mensa	Phường Phù Lý	KV2
849	37	Ninh Bình	13285	Phường Phù Lý	010	THPT B Phù Lý	Phường Phù Lý	KV2
849	37	Ninh Bình	13285	Phường Phù Lý	017	THPT chuyên Biên Hòa	Phường Phù Lý	KV2
850	37	Ninh Bình	13285	Phường Phù Lý	155	Trung tâm GDTX-HN Phù Lý	Phường Phù Lý	KV2
850	37	Ninh Bình	13285	Phường Phù Lý	202	Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình 1	Phường Phù Lý	KV2
851	37	Ninh Bình	13291	Phường Phù Vân	100	THCS & THPT Nguyễn Tất Thành	Phường Phù Vân	KV2
851	37	Ninh Bình	13291	Phường Phù Vân	005	THPT A Phù Lý	Phường Phù Vân	KV2
852	37	Ninh Bình	13324	Phường Duy Tiên	002	THPT A Duy Tiên	Phường Duy Tiên	KV2
852	37	Ninh Bình	13324	Phường Duy Tiên	023	THPT Nguyễn Hữu Tiến	Phường Duy Tiên	KV2
853	37	Ninh Bình	13324	Phường Duy Tiên	151	Trung tâm GDNN-GDTX Duy Tiên	Phường Duy Tiên	KV2
853	37	Ninh Bình	13348	Phường Đồng Văn	008	THPT B Duy Tiên	Phường Đồng Văn	KV2
854	37	Ninh Bình	13366	Phường Hà Nam	015	THPT C Phù Lý	Phường Hà Nam	KV2
854	37	Ninh Bình	13366	Phường Hà Nam	201	Trường Cao đẳng Kinh tế và Công nghệ tỉnh Ninh Bình	Phường Hà Nam	KV2
855	37	Ninh Bình	13366	Phường Hà Nam	102	Trường tiểu học, THCS và THPT FPT Hà Nam	Phường Hà Nam	KV2
855	37	Ninh Bình	13384	Phường Kim Bảng	003	THPT A Kim Bảng	Phường Kim Bảng	KV2
856	37	Ninh Bình	13384	Phường Kim Bảng	154	Trung tâm GDNN-GDTX Kim Bảng	Phường Kim Bảng	KV2
856	37	Ninh Bình	13393	Phường Lê Hồ	014	THPT C Kim Bảng	Phường Lê Hồ	KV2
857	37	Ninh Bình	13396	Phường Nguyễn Úy	009	THPT B Kim Bảng	Phường Nguyễn Úy	KV2
857	37	Ninh Bình	13435	Phường Lý Thường Kiệt	020	THPT Lý Thường Kiệt	Phường Lý Thường Kiệt	KV2
858	37	Ninh Bình	13456	Xã Liêm Hà	018	THPT Lê Hoàn	Xã Liêm Hà	KV2_NT
858	37	Ninh Bình	13474	Xã Tân Thanh	016	THPT C Thanh Liêm	Xã Tân Thanh	KV2_NT
859	37	Ninh Bình	13474	Xã Tân Thanh	153	Trung tâm GDNN-GDTX Thanh Liêm	Xã Tân Thanh	KV2_NT
859	37	Ninh Bình	13483	Xã Thanh Bình	006	THPT A Thanh Liêm	Xã Thanh Bình	KV2_NT
860	37	Ninh Bình	13495	Xã Thanh Liêm	011	THPT B Thanh Liêm	Xã Thanh Liêm	KV2_NT
860	37	Ninh Bình	13501	Xã Bình Mỹ	001	THPT A Bình Lục	Xã Bình Mỹ	KV2_NT
861	37	Ninh Bình	13501	Xã Bình Mỹ	150	Trung tâm GDNN-GDTX Bình Lục	Xã Bình Mỹ	KV2_NT
861	37	Ninh Bình	13504	Xã Bình Lục	013	THPT C Bình Lục	Xã Bình Lục	KV2_NT
862	37	Ninh Bình	13531	Xã Bình Giang	007	THPT B Bình Lục	Xã Bình Giang	KV2_NT
862	37	Ninh Bình	13558	Xã Bình Sơn	004	THPT A Nguyễn Khuyến	xã Bình Sơn	KV2_NT
863	37	Ninh Bình	13579	Xã Bắc Lý	012	THPT Bắc Lý	Xã Bắc Lý	KV2_NT
863	37	Ninh Bình	13597	Xã Vĩnh Trụ	019	THPT Lý Nhân	xã Vĩnh Trụ	KV2_NT
864	37	Ninh Bình	13597	Xã Vĩnh Trụ	152	Trung tâm GDNN-GDTX Lý Nhân	Xã Vĩnh Trụ	KV2_NT
864	37	Ninh Bình	13609	Xã Nhân Hà	021	THPT Nam Cao	Xã Nhân Hà	KV2_NT
865	37	Ninh Bình	13627	Xã Nam Lý	022	THPT Nam Lý	Xã Nam Lý	KV2_NT
865	37	Ninh Bình	13669	Phường Nam Định	450	Cao đẳng FPT Polytechnic (địa điểm liên kết tại tỉnh Nam Định)	Phường Nam Định	KV2
866	37	Ninh Bình	13669	Phường Nam Định	252	THPT A Trần Hưng Đạo	Phường Nam Định	KV2
866	37	Ninh Bình	13669	Phường Nam Định	256	THPT B Nguyễn Huệ	Phường Nam Định	KV2
867	37	Ninh Bình	13669	Phường Nam Định	257	THPT B Nguyễn Khuyến	Phường Nam Định	KV2
867	37	Ninh Bình	13669	Phường Nam Định	260	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Nam Định	KV2
868	37	Ninh Bình	13669	Phường Nam Định	351	THPT Dân lập Trần Nhật Duật	Phường Nam Định	KV2
868	37	Ninh Bình	13669	Phường Nam Định	359	THPT Trần Quang Khải	Phường Nam Định	KV2
869	37	Ninh Bình	13669	Phường Nam Định	361	Trường Tiểu học, THCS và THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Nam Định	KV2
869	37	Ninh Bình	13684	Phường Thiên Trường	288	THPT Trần Văn Lan	Phường Thiên Trường	KV2
870	37	Ninh Bình	13684	Phường Thiên Trường	403	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Phường Thiên Trường	KV2
870	37	Ninh Bình	13699	Phường Thành Nam	353	THPT Hùng Vương	Phường Thành Nam	KV2
871	37	Ninh Bình	13708	Phường Mỹ Lộc	271	THPT Mỹ Lộc	Phường Mỹ Lộc	KV2
871	37	Ninh Bình	13708	Phường Mỹ Lộc	400	Trung tâm GDNN-GDTX Mỹ Lộc	Phường Mỹ Lộc	KV2
872	37	Ninh Bình	13741	Xã Vụ Bản	268	THPT Lương Thế Vinh	xã Vụ Bản	KV2_NT
872	37	Ninh Bình	13753	Xã Hiến Khánh	266	THPT Hoàng Văn Thụ	Xã Hiến Khánh	KV2_NT
873	37	Ninh Bình	13753	Xã Hiến Khánh	276	THPT Nguyễn Bình	Xã Hiến KHánh	KV2_NT
873	37	Ninh Bình	13777	Phường Trường Thi	275	THPT Ngô Quyền	Phường Trường Thi	KV2
874	37	Ninh Bình	13777	Phường Trường Thi	278	THPT Nguyễn Đức Thuận	Phường Trường Thi	KV2
874	37	Ninh Bình	13786	Xã Liên Minh	407	Trung tâm GDNN-GDTX Vụ Bản	Xã Liên Minh	KV2_NT
875	37	Ninh Bình	13795	Xã Ý Yên	283	THPT Tống Văn Trân	Xã Ý Yên	KV2_NT
875	37	Ninh Bình	13795	Xã Ý Yên	360	THPT Ý Yên	Xã Ý Yên	KV2_NT
876	37	Ninh Bình	13795	Xã Ý Yên	409	Trung tâm GDNN-GDTX Ý Yên	Xã Ý Yên	KV2_NT
876	37	Ninh Bình	13807	Xã Tân Minh	269	THPT Lý Nhân Tông	Xa Tân Minh	KV2_NT
877	37	Ninh Bình	13822	Xã Phong Doanh	272	THPT Mỹ Tho	Xã Phong Doanh	KV2_NT
877	37	Ninh Bình	13864	Xã Vạn Thắng	262	THPT Đỗ Huy Liêu	Xã Vạn Thắng	KV2_NT

878	37	Ninh Bình	13870	Xã Yên Cường	281	THPT Phạm Văn Nghị	xã Yên Cường	KV2_NT
878	37	Ninh Bình	13879	Xã Yên Đồng	261	THPT Đại An	Xã Yên Đồng	KV2_NT
879	37	Ninh Bình	13891	Xã Nghĩa Hưng	250	THPT A Nghĩa Hưng	Xã Nghĩa Hưng	KV2_NT
879	37	Ninh Bình	13891	Xã Nghĩa Hưng	354	THPT Nghĩa Hưng	Xã Nghĩa Hưng	KV2_NT
880	37	Ninh Bình	13891	Xã Nghĩa Hưng	405	Trung tâm GDNN-GDTX Nghĩa Hưng	Xã Nghĩa Hưng	KV2_NT
880	37	Ninh Bình	13894	Xã Rạng Đông	259	THPT C Nghĩa Hưng	Xã Rạng Đông	KV2_NT
881	37	Ninh Bình	13900	Xã Đông Thịnh	274	THPT Nghĩa Minh	Xã Đông Thịnh	KV2_NT
881	37	Ninh Bình	13927	Xã Hồng Phong	285	THPT Trần Nhân Tông	xã Hồng Phong	KV2_NT
882	37	Ninh Bình	13939	Xã Quý Nhất	255	THPT B Nghĩa Hưng	Xã Quý Nhất	KV2_NT
882	37	Ninh Bình	13966	Xã Nam Trực	273	THPT Nam Trực	Xã Nam Trực	KV2_NT
883	37	Ninh Bình	13966	Xã Nam Trực	404	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Trực	Xã Nam Trực	KV2_NT
883	37	Ninh Bình	13984	Phường Hồng Quang	355	THPT Phan Bội Châu	Phường Hồng Quang	KV2
884	37	Ninh Bình	13984	Phường Hồng Quang	287	THPT Trần Văn Bảo	Phường Hồng Quang	KV2
884	37	Ninh Bình	13987	Xã Nam Hồng	356	THPT Quang Trung	Xã Nam Hồng	KV2_NT
885	37	Ninh Bình	14005	Xã Nam Ninh	270	THPT Lý Tự Trọng	Xã Nam Ninh	KV2_NT
885	37	Ninh Bình	14011	Xã Nam Minh	277	THPT Nguyễn Du	Xã Nam Minh	KV2_NT
886	37	Ninh Bình	14026	Xã Cổ Lễ	352	THPT Đoàn Kết	Xã Cổ Lễ	KV2_NT
886	37	Ninh Bình	14026	Xã Cổ Lễ	267	THPT Lê Quý Đôn	Xã Cổ Lễ	KV2_NT
887	37	Ninh Bình	14053	Xã Trực Ninh	279	THPT Nguyễn Trãi	Xã Trực Ninh	KV2_NT
887	37	Ninh Bình	14056	Xã Cát Thành	289	THPT Trực Ninh	Xã Cát Thành	KV2_NT
888	37	Ninh Bình	14071	Xã Minh Thái	290	THPT Trực Ninh B	Xã Minh Thái	KV2_NT
888	37	Ninh Bình	14071	Xã Minh Thái	406	Trung tâm GDNN-GDTX Trực Ninh	Xã Minh Thái	KV2_NT
889	37	Ninh Bình	14089	Xã Xuân Trường	293	THPT Xuân Trường B	Xã Xuân Trường	KV2_NT
889	37	Ninh Bình	14095	Xã Xuân Hồng	350	THPT Cao Phong	Xã Xuân Hồng	KV2_NT
890	37	Ninh Bình	14095	Xã Xuân Hồng	292	THPT Xuân Trường	Xã Xuân Hồng	KV2_NT
890	37	Ninh Bình	14104	Xã Xuân Giang	294	THPT Xuân Trường C	Xã Xuân Giang	KV2_NT
891	37	Ninh Bình	14122	Xã Xuân Hưng	280	THPT Nguyễn Trường Thù	Xã Xuân Hưng	KV2_NT
891	37	Ninh Bình	14122	Xã Xuân Hưng	408	Trung tâm GDNN-GDTX Xuân Trường	Xã Xuân Hưng	KV2_NT
892	37	Ninh Bình	14167	Xã Giao Thủy	263	THPT Giao Thủy	Xã Giao Thủy	KV2_NT
892	37	Ninh Bình	14167	Xã Giao Thủy	358	THPT Thiên Trường	Xã Giao Thủy	KV2_NT
893	37	Ninh Bình	14179	Xã Giao Hưng	401	Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy	Xã Giao Hưng	KV2_NT
893	37	Ninh Bình	14182	Xã Giao Hòa	265	THPT Giao Thủy C	Xã Giao Hòa	KV2_NT
894	37	Ninh Bình	14194	Xã Giao Bình	264	THPT Giao Thủy B	Xã Giao Bình	KV2_NT
894	37	Ninh Bình	14212	Xã Giao Ninh	282	THPT Quất Lâm	Xã Giao Ninh	KV2_NT
895	37	Ninh Bình	14215	Xã Hải Hậu	251	THPT A Hải Hậu	Xã Hải Hậu	KV2_NT
895	37	Ninh Bình	14215	Xã Hải Hậu	357	THPT Tô Hiến Thành	Xã Hải Hậu	KV2_NT
896	37	Ninh Bình	14218	Xã Hải Tiến	258	THPT C Hải Hậu	Xã Hải Tiến	KV2_NT
896	37	Ninh Bình	14221	Xã Hải Thịnh	284	THPT Thịnh Long	Xã Hải Thịnh	KV2_NT
897	37	Ninh Bình	14236	Xã Hải Anh	291	THPT Vũ Văn Hiếu	Xã Hải Anh	KV2_NT
897	37	Ninh Bình	14248	Xã Hải Hưng	286	THPT Trần Quốc Tuấn	Xã Hải Hưng	KV2_NT
898	37	Ninh Bình	14248	Xã Hải Hưng	402	Trung tâm GDNN-GDTX Hải Hậu	Xã Hải Hưng	KV2_NT
898	37	Ninh Bình	14281	Xã Hải An	253	THPT An Phúc	Xã Hải An	KV2_NT
899	37	Ninh Bình	14308	Xã Hải Xuân	254	THPT B Hải Hậu	Xã Hải Xuân	KV2_NT
899	37	Ninh Bình	14329	Phường Hoa Lư	800	Học ở nước ngoài 37	Phường Hoa Lư	KV3
900	37	Ninh Bình	14329	Phường Hoa Lư	900	Quân nhân, Công an tại ngũ 37	Phường Hoa Lư	KV2
900	37	Ninh Bình	14329	Phường Hoa Lư	503	THPT chuyên Lương Văn Tuy	Phường Hoa Lư	KV2
901	37	Ninh Bình	14329	Phường Hoa Lư	505	THPT Đinh Tiên Hoàng	Phường Hoa Lư	KV2
901	37	Ninh Bình	14329	Phường Hoa Lư	509	THPT Hoa Lư A	Phường Hoa Lư	KV2
902	37	Ninh Bình	14329	Phường Hoa Lư	600	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Hoa Lư	KV2
902	37	Ninh Bình	14329	Phường Hoa Lư	513	THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Phường Hoa Lư	KV2
903	37	Ninh Bình	14329	Phường Hoa Lư	601	THPT Trương Hán Siêu	Phường Hoa Lư	KV2
903	37	Ninh Bình	14329	Phường Hoa Lư	656	Trung tâm GDTX, tin học và ngoại ngữ Ninh Bình	Phường Hoa Lư	KV2
904	37	Ninh Bình	14329	Phường Hoa Lư	524	Trường Phổ thông thực hành sư phạm Tràng An	Phường Hoa Lư	KV2
904	37	Ninh Bình	14329	Phường Hoa Lư	803	Trường THPT - Khu vực 2	Phường Hoa Lư	KV2
905	37	Ninh Bình	14329	Phường Hoa Lư	804	Trường THPT - Khu vực 3	Phường Hoa Lư	KV3
905	37	Ninh Bình	14359	Phường Nam Hoa Lư	501	THPT B Trần Hưng Đạo	Phường Nam Hoa Lư	KV2
906	37	Ninh Bình	14362	Phường Tam Điệp	500	THPT A Nguyễn Huệ	Phường Tam Điệp	KV2
906	37	Ninh Bình	14365	Phường Trung Sơn	514	THPT Ngô Thì Nhậm	Phường Trung Sơn	KV2
907	37	Ninh Bình	14371	Phường Yên Sơn	653	Trung Tâm GDNN-GDTX Tam Điệp	Phường Yên Sơn	KV1
907	37	Ninh Bình	14389	Xã Gia Lâm	517	THPT Nho Quan C	Xã Gia Lâm	KV2_NT
908	37	Ninh Bình	14428	Xã Nho Quan	504	THPT Dân tộc nội trú Ninh Bình	Xã Nho Quan	KV1
908	37	Ninh Bình	14428	Xã Nho Quan	516	THPT Nho Quan B	Xã Nho Quan	KV1
909	37	Ninh Bình	14428	Xã Nho Quan	652	Trung tâm GDNN-GDTX Nho Quan	Xã Nho Quan	KV1
909	37	Ninh Bình	14428	Xã Nho Quan	801	Trường THPT - Khu vực 1	Phường Hoa Lư	KV1
910	37	Ninh Bình	14452	Xã Quỳnh Lưu	515	THPT Nho Quan A	Xã Quỳnh Lưu	KV2_NT
910	37	Ninh Bình	14464	Xã Gia Viễn	650	Trung tâm GDNN-GDTX Gia Viễn	Xã Gia Viễn	KV2_NT
911	37	Ninh Bình	14482	Xã Gia Hưng	506	THPT Gia Viễn A	Xã Gia Hưng	KV2_NT
911	37	Ninh Bình	14488	Xã Gia Vân	507	THPT Gia Viễn B	Xã Gia Vân	KV2_NT
912	37	Ninh Bình	14533	Phường Tây Hoa Lư	508	THPT Gia Viễn C	Phường Tây Hoa Lư	KV2
912	37	Ninh Bình	14560	Xã Yên Khánh	521	THPT Yên Khánh B	Xã Yên Khánh	KV2_NT
913	37	Ninh Bình	14560	Xã Yên Khánh	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Phường Hoa Lư	KV2_NT
913	37	Ninh Bình	14563	Xã Khánh Thiện	519	THPT Vũ Duy Thanh	xã Khánh Thiện	KV2_NT
914	37	Ninh Bình	14611	Xã Khánh Nhạc	654	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Khánh	xã Khánh Nhạc	KV2_NT
914	37	Ninh Bình	14614	Xã Khánh Hội	520	THPT Yên Khánh A	Xã Khánh Hội	KV2_NT
915	37	Ninh Bình	14620	Xã Phát Diệm	510	THPT Kim Sơn A	Xã Phát Diệm	KV2_NT
915	37	Ninh Bình	14620	Xã Phát Diệm	651	Trung tâm GDNN-GDTX Kim Sơn	Xã Phát Diệm	KV2_NT
916	37	Ninh Bình	14623	Xã Bình Minh	502	THPT Bình Minh	xã Bình Minh	KV2_NT
916	37	Ninh Bình	14638	Xã Kim Sơn	511	THPT Kim Sơn B	Xã Kim Sơn	KV2_NT
917	37	Ninh Bình	14674	Xã Lai Thành	512	THPT Kim Sơn C	Xã Lai Thành	KV2_NT

917	37	Ninh Bình	14701	Xã Yên Mô	518	THPT Ta Uyên	Xã Yên Mô	KV2_NT
918	37	Ninh Bình	14725	Phường Yên Thắng	522	THPT Yên Mô A	Phường Yên Thắng	KV2
918	37	Ninh Bình	14728	Xã Yên Từ	655	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô	Xã Yên Từ	KV2_NT
919	37	Ninh Bình	14743	Xã Yên Mạc	523	THPT Yên Mô B	Xã Yên Mạc	KV2_NT
919	37	Ninh Bình	1369901	Phường Thành Nam_KV2NT	362	THPT Hùng Vương_KV2NT	Phường Thành Nam	KV2_NT
920	37	Ninh Bình	1377701	Phường Trường Thi_KV2NT	295	THPT Nguyễn Đức Thuận_KV2NT	Phường Trường Thi_KV2NT	KV2_NT
920	37	Ninh Bình	1398401	Phường Hồng Quang_KV2NT	363	THPT Phan Bội Châu_KV2NT	Phường Hồng Quang	KV2_NT
921	37	Ninh Bình	1398401	Phường Hồng Quang_KV2NT	296	THPT Trần Văn Bảo_KV2NT	Phường Hồng Quang	KV2_NT
921	37	Ninh Bình	1437101	Phường Yên Sơn_KV2	658	Trung Tâm GDNN-GDTX Tam Điệp_KV2	Phường Yên Sơn	KV2
922	37	Ninh Bình	1442801	Xã Nho Quan_KV2NT	526	THPT Nho Quan B_KV2NT	Xã Nho Quan	KV2_NT
922	37	Ninh Bình	1442801	Xã Nho Quan_KV2NT	657	Trung tâm GDNN-GDTX Nho Quan_KV2NT	Xã Nho Quan	KV2_NT
923	37	Ninh Bình	1453301	Phường Tây Hoa Lư_KV2NT	525	THPT Gia Viễn C_KV2NT	Phường Tây Hoa Lư	KV2_NT
923	37	Ninh Bình	1472501	Phường Yên Thắng_KV2NT	527	THPT Yên Mô A_KV2NT	Phường Yên Thắng	KV2_NT
924	38	Thanh Hoá	14758	Phường Hàm Rồng	018	CĐ Công nghiệp Thanh Hóa	64 đường Đinh Hương, phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa	KV2
924	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	017	CĐ Kinh tế-Kỹ thuật Công thương	Số 569 Quang Trung 3, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	KV2
925	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	900	Quân nhân, CA tại ngũ-Khu vực 3	Sở Giáo dục và Đào tạo	KV3
925	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	163	TC Nghề Kỹ Nghệ Thanh Hoá	05 Phú Chung, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa	KV2
926	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	219	TH, THCS & THPT Hồng Đức	Số 565 Quang Trung, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	KV2
926	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	217	TH, THCS & THPT Fansipan	Thửa đất 384, MBQH 2155, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa	KV2
927	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	153	TH, THCS&THPT Đông Bắc Ga	Khu Đông Bắc Ga, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa	KV2
927	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	010	THPT Chuyên Lam Sơn	307 Lê Lai, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa	KV2
928	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	007	THPT Đào Duy Anh	01 Lê Thần Tông, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa	KV2
928	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	001	THPT Đào Duy Từ	33 Lê Quý Đôn, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa	KV2
929	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	009	THPT DTNT tỉnh Thanh Hóa	16 Phạm Ngũ Lão, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa	KV2
929	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	002	THPT Hàm Rồng	13 Chu Văn An, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa	KV2
930	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	006	THPT Lý Thường Kiệt	05 đường Lê Lai, phường Hạc Thành Tỉnh Thanh Hóa	KV2
930	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	003	THPT Nguyễn Trãi	38 Lê Hoàn, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa	KV2
931	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	004	THPT Tô Hiến Thành	3/344 Lê Lai, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá	KV2
931	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	005	THPT Trường Thi	81 Trường Thi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa	KV2
932	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	207	Tiểu học, THCS và THPT Vinschool Star City	KĐT Vinhomes Star City, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa	KV2
932	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	804	Trường THPT - Khu vực 3	Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa	KV3
933	38	Thanh Hoá	14797	Phường Hạc Thành	011	TTGDTX-KTTH Thanh Hóa	04 Nguyễn Tạo, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa	KV2
933	38	Thanh Hoá	14812	Phường Bim Sơn	024	TC nghề Bim Sơn	217 Trần Phú, phường Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2
934	38	Thanh Hoá	14812	Phường Bim Sơn	021	THPT Bim Sơn	Số 54 Trần Phú, phường Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2
934	38	Thanh Hoá	14812	Phường Bim Sơn	022	THPT Lê Hồng Phong	Số 318, đường Trần Phú, phường Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2
935	38	Thanh Hoá	14845	Xã Mường Lát	035	THPT Mường Lát	Thôn 3, Xã Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa	KV1
935	38	Thanh Hoá	14845	Xã Mường Lát	036	TTGDNN-GDTX Mường Lát	Thôn 4, xã Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa	KV1
936	38	Thanh Hoá	14869	Xã Hồi Xuân	029	THPT Quan Hoá	Thôn 4, xã Hồi Xuân, Thanh Hóa	KV1
936	38	Thanh Hoá	14869	Xã Hồi Xuân	030	TTGDNN-GDTX Quan Hoá	Thôn 7, Xã Hồi Xuân, Tỉnh Thanh Hóa	KV1
937	38	Thanh Hoá	14908	Xã Thiên Phú	031	THCS & THPT Quan Hóa	Bản Dôi, xã Thiên Phú, tỉnh Thanh Hóa	KV1
937	38	Thanh Hoá	14923	Xã Bá Thước	037	THPT Bá Thước	Phố 3, Xã Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa	KV1
938	38	Thanh Hoá	14923	Xã Bá Thước	039	TTGDNN-GDTX Bá Thước	Phố 5, Xã Bá Thước, Tỉnh Thanh Hóa	KV1
938	38	Thanh Hoá	14950	Xã Diên Lư	038	THPT Hà Văn Mao	Thôn Giát, xã Diên Lư, tỉnh Thanh Hoá	KV1
939	38	Thanh Hoá	14956	Xã Pù Luông	040	THCS & THPT Bá Thước	Thôn Đòn, xã Pù Luông, tỉnh Thanh Hóa	KV1
939	38	Thanh Hoá	15016	Xã Quan Sơn	032	THPT Quan Sơn	Khu phố 1 xã Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV1
940	38	Thanh Hoá	15016	Xã Quan Sơn	033	TTGDNN-GDTX Quan Sơn	Số 43, đường Mường Hạ, Khu Phố Păng, xã Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV1
940	38	Thanh Hoá	15025	Xã Mường Mìn	034	THCS & THPT Quan Sơn	Số 43, Bản Luộc Lâu, xã Mường Mìn, tỉnh Thanh Hóa	KV1
941	38	Thanh Hoá	15055	Xã Linh Sơn	052	THPT Lang Chánh	Số 01, đường Lê Ninh, thôn Lê Lai, xã Linh Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV1
941	38	Thanh Hoá	15055	Xã Linh Sơn	053	TTGDNN-GDTX Lang Chánh	Số 340, đường Châu Lang, thôn Chiềng Ban 2, xã Linh Sơn	KV1
942	38	Thanh Hoá	15061	Xã Ngọc Lặc	151	THPT DTNT Ngọc Lặc	Thôn Ngọc Minh, xã Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	KV1
942	38	Thanh Hoá	15061	Xã Ngọc Lặc	054	THPT Ngọc Lặc	Số 19, đường Lê Hoàn, thôn Lê Duẩn, xã Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	KV1

943	38	Thanh Hoá	15061	Xã Ngọc Lặc	056	TTGDNN-GDTX Ngọc Lặc	Số 32 thôn Trần Phú, xã Ngọc Lặc, Thanh Hóa	KV1
943	38	Thanh Hoá	15091	Xã Ngọc Liên	057	THPT Bắc Sơn	Thôn 5, xã Ngọc Liên, tỉnh Thanh Hóa	KV1
944	38	Thanh Hoá	15112	Xã Kiên Thọ	055	THPT Lê Lai	Thôn 5, xã Ngọc Liên, tỉnh Thanh Hóa	KV1
944	38	Thanh Hoá	15124	Xã Minh Sơn	058	TC nghề MN T.Hoá	Số 79, thôn Minh Liên, xã Minh Sơn, tỉnh Thanh Hoá	KV1
945	38	Thanh Hoá	15127	Xã Cẩm Thủy	167	THPT Cẩm Thủy 1	Thôn Hoà Bình, xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	KV1
945	38	Thanh Hoá	15127	Xã Cẩm Thủy	171	TTGDNN-GDTX Cẩm Thủy	Thôn Đại Đồng, xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	KV1
946	38	Thanh Hoá	15142	Xã Cẩm Thạch	169	THPT Cẩm Thủy 3	Thôn Chiềng Đông, xã Cẩm Thạch, tỉnh Thanh Hoá	KV1
946	38	Thanh Hoá	15178	Xã Cẩm Tân	168	THPT Cẩm Thủy 2	Thôn Phúc Tân, xã Cẩm Tân, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
947	38	Thanh Hoá	15178	Xã Cẩm Tân	223	THPT Cẩm Thủy 2	Thôn Phúc Tân, xã Cẩm Tân, tỉnh Thanh Hóa	KV1
947	38	Thanh Hoá	15187	Xã Kim Tân	062	TC nghề Thạch Thành	Thôn 1 Tân Sơn, xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
948	38	Thanh Hoá	15187	Xã Kim Tân	227	TC nghề Thạch Thành	Thôn 1 Tân Sơn, xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hoá	KV1
948	38	Thanh Hoá	15187	Xã Kim Tân	059	THPT Thạch Thành 1	Thôn Cầu Rồng, xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
949	38	Thanh Hoá	15187	Xã Kim Tân	226	THPT Thạch Thành 1	Thôn Cầu Rồng, xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa	KV1
949	38	Thanh Hoá	15190	Xã Vân Du	061	THPT Thạch Thành 3	Thôn Sơn Đê, xã Vân Du, tỉnh Thanh Hóa	KV1
950	38	Thanh Hoá	15199	Xã Thạch Quảng	063	THPT Thạch Thành 4	Thôn phố, xã Thạch Quảng, tỉnh Thanh Hóa	KV1
950	38	Thanh Hoá	15211	Xã Thạch Bình	060	THPT Thạch Thành 2	Khu 3, xã Thạch Bình, tỉnh Thanh Hoá	KV1
951	38	Thanh Hoá	15271	Xã Hà Trung	203	THPT Hoàng Lê Kha	Xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
951	38	Thanh Hoá	15271	Xã Hà Trung	204	TTGDNN-GDTX Hà Trung	Thôn 6, xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
952	38	Thanh Hoá	15286	Xã Hoạt Giang	202	THPT Hà Trung	Xã Hoạt Giang, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
952	38	Thanh Hoá	15349	Xã Vĩnh Lộc	165	THPT Vĩnh Lộc	307 Tổng Duy Tân, xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
953	38	Thanh Hoá	15349	Xã Vĩnh Lộc	170	TTGDNN-GDTX Vĩnh Lộc	Quốc lộ 45, Khu phố 3, xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
953	38	Thanh Hoá	15382	Xã Biện Thượng	166	THPT Tổng Duy Tân	Thôn Bồng Trung 1, xã Biện Thượng, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
954	38	Thanh Hoá	15409	Xã Yên Phú	175	THCS-THPT Thống Nhất	Thôn Cao Su 3, xã Yên Phú, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
954	38	Thanh Hoá	15409	Xã Yên Phú	174	THPT Yên Định 3	Thôn Mỹ Hòa, Xã Yên Phú, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
955	38	Thanh Hoá	15421	Xã Yên Trường	173	THPT Yên Định 2	Thôn phố Kiều, xã Yên Trường, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
955	38	Thanh Hoá	15469	Xã Yên Định	172	THPT Yên Định 1	Thôn Khu phố 5, xã Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
956	38	Thanh Hoá	15469	Xã Yên Định	176	TTGDNN-GDTX Yên Định	Số 67, thôn Quán Lào 5, xã Yên Định, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
956	38	Thanh Hoá	15499	Xã Thọ Xuân	177	THPT Lê Lợi	Số 193, đường Lê Lợi, thôn Hợp Thành, xã Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
957	38	Thanh Hoá	15499	Xã Thọ Xuân	182	TTGDNN-GDTX Thọ Xuân	Đường Yết Kiêu, xã Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
957	38	Thanh Hoá	15544	Xã Lam Sơn	179	THPT Lam Kinh	Số 39, đường Lê Khôi, thôn 3, xã Lam Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
958	38	Thanh Hoá	15544	Xã Lam Sơn	181	THPT Thọ Xuân 5	Thôn 9, xã Lam Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
958	38	Thanh Hoá	15568	Xã Thọ Lập	180	THPT Thọ Xuân 4	Thôn 1 Yên trường, xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
959	38	Thanh Hoá	15592	Xã Xuân Lập	178	THPT Lê Hoàn	Thôn 3, xã Xuân Lập, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
959	38	Thanh Hoá	15622	Xã Vạn Xuân	044	THPT Thường Xuân 3	Số 12, thôn Công Thương, xã Vạn Xuân, tỉnh Thanh Hoá	KV1
960	38	Thanh Hoá	15634	Xã Luận Thành	042	THPT Thường Xuân 2	Thôn Tiến Hưng I, xã Luận Thành, tỉnh Thanh Hóa	KV1
960	38	Thanh Hoá	15646	Xã Thường Xuân	041	THPT Cẩm Bá Thước	Thôn 4, xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa	KV1
961	38	Thanh Hoá	15646	Xã Thường Xuân	043	TTGDNN-GDTX Thường Xuân	Thôn Tiến Sơn 2, xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa	KV1
961	38	Thanh Hoá	15664	Xã Triệu Sơn	092	CD Nông nghiệp Thanh Hoá	Dân Quyền, xã Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
962	38	Thanh Hoá	15664	Xã Triệu Sơn	090	Phổ thông Triệu Sơn	28/Ngõ 690 đường Lê Thái Tổ, xã Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
962	38	Thanh Hoá	15664	Xã Triệu Sơn	084	THPT Triệu Sơn 1	Thôn Tân Phong, xã Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
963	38	Thanh Hoá	15664	Xã Triệu Sơn	091	TTGDNN-GDTX Triệu Sơn	Thôn Đô Trang, xã Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
963	38	Thanh Hoá	15682	Xã Hợp Tiến	086	THPT Triệu Sơn 3	29A, thôn Tiến Thành, Xã Hợp Tiến, Tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
964	38	Thanh Hoá	15715	Xã Tân Ninh	085	THPT Triệu Sơn 2	Thôn Thái Nguyên, xã Tân Ninh, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
964	38	Thanh Hoá	15724	Xã Đồng Tiến	088	THPT Triệu Sơn 5	Thôn Long Vân, xã Đồng Tiến, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
965	38	Thanh Hoá	15763	Xã Thọ Phú	087	THPT Triệu Sơn 4	Thôn Nhật Quá, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
965	38	Thanh Hoá	15772	Xã Thiệu Hóa	079	THPT Thiệu Hoá	Số 42, đường Dương Hòa, Khu phố 5, xã Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
966	38	Thanh Hoá	15772	Xã Thiệu Hóa	083	TTGDNN-GDTX Thiệu Hoá	Khu phố 2, xã Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
966	38	Thanh Hoá	15796	Xã Thiệu Quang	080	THPT Nguyễn Quán Nho	Thôn Chí Cường 1, xã Thiệu Quang, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
967	38	Thanh Hoá	15835	Xã Thiệu Trung	081	THPT Lê Văn Hưu	Số 06 đường Tinh lộ 515 xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
967	38	Thanh Hoá	15865	Xã Hoằng Hóa	187	THPT Lương Đắc Bằng	Thôn Vinh Sơn, xã Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT

968	38	Thanh Hoá	15865	Xã Hoàng Hóa	192	TTGDNN-GDTX Hoàng Hoá	Thôn Tứ Luyện, xã Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
968	38	Thanh Hoá	15889	Xã Hoàng Phú	188	THPT Hoàng Hoá 2	Xã Hoàng Phú, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
969	38	Thanh Hoá	15925	Phường Nguyệt Viên	019	CD Bách khoa Việt Nam	KĐT Hoàng Long, phường Nguyệt Viên tỉnh Thanh Hóa	KV2
969	38	Thanh Hoá	15961	Xã Hoàng Lộc	190	THPT Hoàng Hoá 4	Thôn 1 Hoàng Thành, xã Hoàng Lộc, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
970	38	Thanh Hoá	16000	Xã Hoàng Thanh	191	THPT Hoàng Hoá	Thôn 5, xã Hoàng Thanh, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
970	38	Thanh Hoá	16000	Xã Hoàng Thanh	189	THPT Hoàng Hoá 3	Xã Hoàng Thanh, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
971	38	Thanh Hoá	16012	Xã Hậu Lộc	123	THPT Hậu Lộc 2	Thôn Tinh Hoa, xã Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
971	38	Thanh Hoá	16012	Xã Hậu Lộc	125	TTGDNN-GDTX Hậu Lộc	Thôn Đại Hữu, xã Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
972	38	Thanh Hoá	16021	Xã Triệu Lộc	126	THPT Hậu Lộc 3	Thôn Đại Sơn, xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
972	38	Thanh Hoá	16072	Xã Hoa Lộc	122	THPT Hậu Lộc 1	Thôn Hậu, xã Hoa Lộc, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
973	38	Thanh Hoá	16078	Xã Vạn Lộc	161	THPT Hậu Lộc 4	Thôn Yên Hòa, xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
973	38	Thanh Hoá	16093	Xã Nga Sơn	186	TC Nghề Nga Sơn	Thôn Yên Ninh, xã Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
974	38	Thanh Hoá	16093	Xã Nga Sơn	183	THPT Ba Đình	Thôn Thịnh Vượng, xã Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
974	38	Thanh Hoá	16093	Xã Nga Sơn	185	THPT Nga Sơn	Thôn Đoài Tiến, xã Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
975	38	Thanh Hoá	16138	Xã Hồ Vương	184	THPT Mai Anh Tuấn	Thôn Hồ Nam, xã Hồ Vương, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
975	38	Thanh Hoá	16174	Xã Như Xuân	045	THPT Như Xuân	Thôn 2, xã Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa	KV1
976	38	Thanh Hoá	16174	Xã Như Xuân	046	TTGDNN-GDTX Như Xuân	Thôn 4, xã Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa	KV1
976	38	Thanh Hoá	16177	Xã Xuân Bình	047	THPT Như Xuân 2	Thôn 3, xã Xuân Bình, tỉnh Thanh Hóa	KV1
977	38	Thanh Hoá	16222	Xã Thanh Quân	150	THCS-THPT Như Xuân	Thôn Ná Cà 2, xã Thanh Quân, tỉnh Thanh Hóa	KV1
977	38	Thanh Hoá	16228	Xã Như Thanh	214	THPT Như Thanh	Thôn Bến Sung 3, xã Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
978	38	Thanh Hoá	16228	Xã Như Thanh	224	THPT Như Thanh	Thôn Bến Sung 3, xã Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá	KV1
978	38	Thanh Hoá	16228	Xã Như Thanh	215	TT GDNN-GDTX Như Thanh	Thôn Bến Sung 2, xã Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
979	38	Thanh Hoá	16228	Xã Như Thanh	225	TT GDNN-GDTX Như Thanh	Thôn Bến Sung 2, xã Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá	KV1
979	38	Thanh Hoá	16234	Xã Xuân Du	051	THCS-THPT Như Thanh	Thôn Bái Đa 1, xã Xuân Du, tỉnh Thanh Hóa	KV1
980	38	Thanh Hoá	16273	Xã Thanh Kỳ	049	THPT Như Thanh 2	Thôn Hợp nhất, xã Thanh kỳ, tỉnh Thanh Hóa	KV1
980	38	Thanh Hoá	16279	Xã Nông Cống	093	THPT Nông Cống 1	650 đường Lam Sơn, xã Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
981	38	Thanh Hoá	16279	Xã Nông Cống	098	TTGDNN-GDTX Nông Cống	Số 216, đường Lam Sơn, xã Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
981	38	Thanh Hoá	16297	Xã Trung Chính	099	THPT Nông Cống	Số 90, quốc lộ 47C, xã Trung Chính, Thanh Hoá	KV2_NT
982	38	Thanh Hoá	16309	Xã Thăng Lợi	094	THPT Nông Cống 2	Thôn Côn Sơn, xã Thăng Lợi, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
982	38	Thanh Hoá	16348	Xã Trường Văn	096	THPT Nông Cống 4	Thôn Trung Yên, xã Trường Văn, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
983	38	Thanh Hoá	16369	Xã Công Chính	095	THPT Nông Cống 3	Thôn Lộc Tuy, xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
983	38	Thanh Hoá	16378	Phường Đông Sơn	102	PT Nguyễn Mộng Tuân	Phường Đông Sơn, Tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
984	38	Thanh Hoá	16378	Phường Đông Sơn	222	PT Nguyễn Mộng Tuân	Phường Đông Sơn, Tỉnh Thanh Hoá	KV2
984	38	Thanh Hoá	16378	Phường Đông Sơn	218	TH, THCS&THPT Nobel School II	Đường Thống Nhất, phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.	KV2
985	38	Thanh Hoá	16378	Phường Đông Sơn	100	THPT Đông Sơn 1	Phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
985	38	Thanh Hoá	16378	Phường Đông Sơn	220	THPT Đông Sơn 1	Phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2
986	38	Thanh Hoá	16417	Phường Đông Quang	205	TH, THCS&THPT Nobel School	139 Trần Bảo, khu ĐTM Đông Sơn, phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hóa	KV2
986	38	Thanh Hoá	16417	Phường Đông Quang	101	THPT Đông Sơn 2	Phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
987	38	Thanh Hoá	16417	Phường Đông Quang	221	THPT Đông Sơn 2	Phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hoá	KV2
987	38	Thanh Hoá	16417	Phường Đông Quang	008	TTGDNN-GDTX số 1	02/58 đường Nguyễn Phục, phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hóa	KV2
988	38	Thanh Hoá	16438	Xã Lưu Vệ	193	THPT Quảng Xương 1	Thôn 1, xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
988	38	Thanh Hoá	16438	Xã Lưu Vệ	197	TTGDNN-GDTX Quảng Xương	Thôn Trung Phong, xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
989	38	Thanh Hoá	16498	Xã Quảng Ngọc	194	THPT Quảng Xương 2	Thôn Uy Bắc, xã Quảng Ngọc, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
989	38	Thanh Hoá	16516	Phường Nam Sầm Sơn	200	THPT Chu Văn An	TDP Minh Thiện, Phường Nam Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2
990	38	Thanh Hoá	16522	Phường Quảng Phú	206	Phân hiệu Thanh Hoá Trường CD nghề số 4/BQP	Phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa	KV2
990	38	Thanh Hoá	16522	Phường Quảng Phú	208	TC Công nghệ và Y Dược Miền Trung	02 Chi Lăng, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa	KV2
991	38	Thanh Hoá	16522	Phường Quảng Phú	162	TC Nghề Thanh, Thiếu niên khuyết tật, ĐBKK Thanh Hoá	525B Lê Lai, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa	KV2
991	38	Thanh Hoá	16522	Phường Quảng Phú	164	TC Thương mại - Du lịch Thanh Hoá	Phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hoá	KV2
992	38	Thanh Hoá	16522	Phường Quảng Phú	213	TH, THCS & THPT QTH School	Địa chỉ: Số 01 - Hàm Tử, P. Quảng Phú, Thanh Hóa	KV2
992	38	Thanh Hoá	16522	Phường Quảng Phú	013	THPT Nguyễn Huệ	Phố Chính Hào, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hoá	KV2
993	38	Thanh Hoá	16522	Phường Quảng Phú	216	Tiểu học, THCS và THPT FPT Thanh Hóa	Đường Trịnh Kiểm, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa	KV2
993	38	Thanh Hoá	16531	Phường Sầm Sơn	199	THPT Nguyễn Thị Lợi	KP Quang Giáp, phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2

994	38	Thanh Hoá	16531	Phường Sầm Sơn	198	THPT Sầm Sơn	18 Đào Duy Từ, phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá	KV2
994	38	Thanh Hoá	16531	Phường Sầm Sơn	201	TTGDNN-GDTX Sầm Sơn	Số 68, đường Tô Hiến Thành, phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2
995	38	Thanh Hoá	16543	Xã Quảng Bình	196	THPT Đặng Thai Mai	Thôn Ngưu Trung, xã Quảng Bình, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
995	38	Thanh Hoá	16549	Xã Tiên Trang	195	THPT Quảng Xương 4	Thôn Tiên Trang, xã Tiên Trang, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
996	38	Thanh Hoá	16561	Phường Tĩnh Gia	159	CD nghề Nghi Sơn	TDP4, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa	KV2
996	38	Thanh Hoá	16561	Phường Tĩnh Gia	154	THPT Tĩnh Gia 1	TDP 4, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	KV2
997	38	Thanh Hoá	16561	Phường Tĩnh Gia	160	TTGDNN-GDTX Nghi Sơn	Số 41, Lê Thế Sơn, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	KV2
997	38	Thanh Hoá	16576	Phường Ngọc Sơn	155	THPT Tĩnh Gia 2	TDP Thống Nhất, phường Ngọc Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2
998	38	Thanh Hoá	16594	Phường Tân Dân	157	THPT Tĩnh Gia 4	TDP 4, phường Tân Dân, tỉnh Thanh Hóa	KV2
998	38	Thanh Hoá	16645	Phường Hải Bình	156	THPT Tĩnh Gia 3	TDP Liên Vinh, phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hoá	KV2
999	38	Thanh Hoá	16654	Phường Nghi Sơn	158	THCS-THPT Nghi Sơn	TDP Cao Nam, phường Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá	KV2
999	38	Thanh Hoá	1517801	Xã Cẩm Tân	302	THPT Cẩm Thủy 2	Thôn Phúc Tân, xã Cẩm Tân, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
1000	38	Thanh Hoá	1518701	Xã Kim Tân	306	TC nghề Thạch Thành	Thôn 1 Tân Sơn, xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
1000	38	Thanh Hoá	1518701	Xã Kim Tân	305	THPT Thạch Thành 1	Thôn Cầu Rồng, xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
1001	38	Thanh Hoá	1622801	Xã Như Thanh	303	THPT Như Thanh	Thôn Bến Sung 3, xã Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
1001	38	Thanh Hoá	1622801	Xã Như Thanh	304	TT GDNN-GDTX Như Thanh	Thôn Bến Sung 2, xã Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
1002	38	Thanh Hoá	1637801	Phường Đông Sơn	301	PT Nguyễn Mộng Tuân	Phường Đông Sơn, Tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
1002	38	Thanh Hoá	1637801	Phường Đông Sơn	299	THPT Đông Sơn 1	Phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
1003	38	Thanh Hoá	1637801	Phường Đông Sơn	103	TTGDNN-GDTX Đông Sơn	Phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa	KV2_NT
1003	38	Thanh Hoá	1641701	Phường Đông Quang	300	THPT Đông Sơn 2	Phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hoá	KV2_NT
1004	40	Nghệ An	16681	Phường Thành Vinh	300	Blue Sky Academy	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	KV2
1004	40	Nghệ An	16681	Phường Thành Vinh	102	PT năng khiếu TDTT Nghệ An	Số 98 đường Đội Cung, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An	KV2
1005	40	Nghệ An	16681	Phường Thành Vinh	138	THPT Hà Huy Tập	Số 8, đường Phan Bội Châu, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An	KV2
1005	40	Nghệ An	16681	Phường Thành Vinh	142	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Số 62 - Đường Lê Hồng Phong - Phường Thành Vinh - Tỉnh Nghệ An	KV2
1006	40	Nghệ An	16681	Phường Thành Vinh	505	Trung tâm GDNN - GDTX TP Vinh	Số 24, Đường Hoàng Xuân Hãn, Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	KV2
1006	40	Nghệ An	16690	Phường Trường Vinh	600	Cao đẳng FPT Polytechnic	Phường Thành Vinh, Nghệ An	KV2
1007	40	Nghệ An	16690	Phường Trường Vinh	301	PT CLC Phương Hoàng	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	KV2
1007	40	Nghệ An	16690	Phường Trường Vinh	302	PT Hermann Gmeiner Vinh	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	KV2
1008	40	Nghệ An	16690	Phường Trường Vinh	117	THPT Chuyên - Đại học Vinh	182 Lê Duẩn, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An	KV2
1008	40	Nghệ An	16690	Phường Trường Vinh	118	THPT Chuyên Phan Bội Châu	119 Đường Lê Hồng Phong, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An	KV2
1009	40	Nghệ An	16690	Phường Trường Vinh	147	THPT Lê Viết Thuật	Số 147, đường Phong Định Cảng, Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	KV2
1009	40	Nghệ An	16690	Phường Trường Vinh	311	THPT Nguyễn Huệ	247B Lê Duẩn, phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	KV2
1010	40	Nghệ An	16690	Phường Trường Vinh	196	TH-THCS&THPT TH SP ĐH Vinh	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	KV2
1010	40	Nghệ An	16702	Phường Vinh Phú	101	PT Dân tộc nội trú THPT số 2	Khối Hòa Hợp, Phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An	KV2
1011	40	Nghệ An	16702	Phường Vinh Phú	100	PTTH Dân tộc nội trú	Số 98, đường Mai Hắc Đế, Phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An	KV2
1011	40	Nghệ An	16702	Phường Vinh Phú	314	THPT Nguyễn Trường Tộ - Vinh	Số 56, đường Phan Thái Ất, khối Yên Toàn, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An	KV2
1012	40	Nghệ An	16702	Phường Vinh Phú	601	Trường Cao đẳng Nghề số 4 - Bộ Quốc phòng	Số 27, Hoàng Phan Thái, Phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An	KV2
1012	40	Nghệ An	16732	Phường Cửa Lò	123	THPT Cửa Lò	Khối Nghi Hương, Phường Cửa Lò, Nghệ An	KV2
1013	40	Nghệ An	16732	Phường Cửa Lò	124	THPT Cửa Lò 2	Khối Nghi Thu 1, Phường Cửa Lò, Nghệ An	KV2
1013	40	Nghệ An	16732	Phường Cửa Lò	537	Trung tâm GDTX Số 2	Số 238 đường Bình Minh, Phường Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	KV2
1014	40	Nghệ An	16738	Xã Quế Phong	169	THPT Quế Phong	Xóm Bắc Sơn, Xã Quế Phong, Tỉnh Nghệ An	KV1
1014	40	Nghệ An	16738	Xã Quế Phong	515	Trung tâm GDNN-GDTX Quế Phong	Xóm Hồng Phong, xã Quế Phong	KV1
1015	40	Nghệ An	16777	Xã Quỳnh Châu	170	THPT Quỳnh Châu	Thôn 4, xã Quỳnh Châu, Tỉnh Nghệ An	KV1
1015	40	Nghệ An	16777	Xã Quỳnh Châu	507	Trung tâm GDNN- GDTX Quỳnh Châu	Thôn Hoa Hải xã Quỳnh Châu tỉnh Nghệ An	KV1
1016	40	Nghệ An	16813	Xã Mường Xén	144	THPT Kỳ Sơn	Xóm 4, xã Mường Xén, tỉnh Nghệ An	KV1
1016	40	Nghệ An	16813	Xã Mường Xén	511	Trung tâm GDNN-GDTX Kỳ Sơn	Xóm 4 xã Mường Xén tỉnh Nghệ An	KV1
1017	40	Nghệ An	16876	Xã Tương Dương	191	THPT Tương Dương 1	xóm Hoà Nam, xã Tương Dương, tỉnh Nghệ An	KV1
1017	40	Nghệ An	16876	Xã Tương Dương	521	Trung tâm GDNN-GDTX Tương Dương	201 Khối Hòa Tây, xã Tương Dương, tỉnh Nghệ An	KV1
1018	40	Nghệ An	16933	Xã Tam Quang	192	THPT Tương Dương 2	Bản Bãi Xa, xã Tam Quang, tỉnh Nghệ An	KV1
1018	40	Nghệ An	17035	Xã Quỳnh Hợp	174	THPT Quỳnh Hợp 3	Xóm Quang Minh, Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	KV1
1019	40	Nghệ An	17059	Xã Tam Hợp	173	THPT Quỳnh Hợp 2	Xóm Tân Mỹ, xã Tam Hợp, tỉnh Nghệ An	KV1

1019	40	Nghệ An	17110	Phường Hoàng Mai	139	THPT Hoàng Mai	Khối An Thịnh, phường Hoàng Mai, Nghệ An	KV2
1020	40	Nghệ An	17110	Phường Hoàng Mai	538	Trung tâm GDNN- GDTX số 1	Phường Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An	KV2
1020	40	Nghệ An	17125	Phường Quỳnh Mai	141	THPT Hoàng Mai 2	Khối 5, Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	KV2
1021	40	Nghệ An	17143	Xã Quỳnh Văn	176	THPT Quỳnh Lưu 2	Thôn 8, Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1021	40	Nghệ An	17170	Xã Quỳnh Sơn	503	Trung tâm GDNN - GDTX Quỳnh Lưu	Xóm 16 Quỳnh Lâm, Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1022	40	Nghệ An	17176	Xã Quỳnh Anh	177	THPT Quỳnh Lưu 3	Thôn Phú Thịnh, xã Quỳnh Anh, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1022	40	Nghệ An	17179	Xã Quỳnh Lưu	303	THPT Cù Chính Lan	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1023	40	Nghệ An	17179	Xã Quỳnh Lưu	307	THPT Lý Tự Trọng	Thôn 5, Cầu Giát, Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1023	40	Nghệ An	17179	Xã Quỳnh Lưu	175	THPT Quỳnh Lưu 1	Thôn 4 Quỳnh Hồng, xã Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1024	40	Nghệ An	17212	Xã Quỳnh Phú	160	THPT Nguyễn Đức Mậu	Thôn 13, xã Quỳnh Phú, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1024	40	Nghệ An	17263	Xã Môn Sơn	148	THPT Mường Qua	Bản Khe Ló, Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	KV1
1025	40	Nghệ An	17272	Xã Tân Phú	146	THPT Lê Lợi	Xóm Tân Thái, Tân Phú, Tỉnh Nghệ An	KV1
1025	40	Nghệ An	17395	Xã Hùng Châu	310	THPT Nguyễn Du	Xóm Yên Phú, Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1026	40	Nghệ An	17416	Xã Đức Châu	128	THPT Diễn Châu 2	Xóm Khối Bắc, xã Đức Châu, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1026	40	Nghệ An	17416	Xã Đức Châu	315	THPT Nguyễn Văn Tố	Xóm Nha, Nghi, Xã Đức Châu, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1027	40	Nghệ An	17416	Xã Đức Châu	316	THPT Quang Trung	Thôn 7, Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1027	40	Nghệ An	17419	Xã Hải Châu	130	THPT Diễn Châu 4	Xóm Mỹ Thượng, Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1028	40	Nghệ An	17464	Xã Diễn Châu	309	THPT Ngô Trí Hoà	Khối 3, Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1028	40	Nghệ An	17464	Xã Diễn Châu	165	THPT Nguyễn Xuân Ôn	Xóm 8, Diễn Châu, Nghệ An	KV2_NT
1029	40	Nghệ An	17464	Xã Diễn Châu	506	Trung tâm GDNN- GDTX Diễn Châu	Khối 4, xã Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1029	40	Nghệ An	17476	Xã Minh Châu	129	THPT Diễn Châu 3	Xóm 2, xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1030	40	Nghệ An	17488	Xã Tân Châu	131	THPT Diễn Châu 5	Xóm Văn Lâm, Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1030	40	Nghệ An	17506	Xã Yên Thành	306	THPT Lê Doãn Nhã	Xóm Trần Phú, Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1031	40	Nghệ An	17506	Xã Yên Thành	167	THPT Phan Đăng Lưu	Xóm Trung Đình, Xã Yên Thành, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1031	40	Nghệ An	17506	Xã Yên Thành	522	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Thành	Xóm Trung Đình, Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1032	40	Nghệ An	17530	Xã Đông Thành	319	THPT Trần Đình Phong	Xóm 5, Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1032	40	Nghệ An	17569	Xã Quan Thành	193	THPT Yên Thành 2	Xóm 2, xã Quan Thành, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1033	40	Nghệ An	17605	Xã Hợp Minh	153	THPT Nam Yên Thành	Xóm 6, xã Hợp Minh, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1033	40	Nghệ An	17662	Xã Đô Lương	132	THPT Đô Lương 1	Xóm 3 Đà Sơn, Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1034	40	Nghệ An	17662	Xã Đô Lương	501	Trung tâm GDNN - GDTX Đô Lương	Xóm 3 Đà Sơn, xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1034	40	Nghệ An	17677	Xã Văn Hiến	135	THPT Đô Lương 3	Xóm Quang Sơn 1, Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1035	40	Nghệ An	17677	Xã Văn Hiến	305	THPT Duy Tân	Xóm Tân Sơn 6, Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1035	40	Nghệ An	17707	Xã Bạch Hà	136	THPT Đô Lương 4	Xóm Long Thọ, xã Bạch Hà, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1036	40	Nghệ An	17713	Xã Đại Đồng	159	THPT Nguyễn Cảnh Chân	Thôn 4a, xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1036	40	Nghệ An	17713	Xã Đại Đồng	188	THPT Thanh Chương 1	Thôn 2A xã Đại Đồng tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1037	40	Nghệ An	17713	Xã Đại Đồng	520	Trung tâm GDNN-GDTX Thanh Chương	Thôn 4A, xã Đại Đồng, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1037	40	Nghệ An	17827	Xã Nghi Lộc	161	THPT Nguyễn Duy Trinh	Ngõ 528, đường Nguyễn Duy Trinh, xóm Quán Hành 4, xã Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1038	40	Nghệ An	17827	Xã Nghi Lộc	312	THPT Nguyễn Thúc Tụ	Xóm Quán Hành 1, Xã Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1038	40	Nghệ An	17827	Xã Nghi Lộc	502	Trung tâm GDNN - GDTX Nghi Lộc	Xóm 6, xã Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1039	40	Nghệ An	17857	Xã Phúc Lộc	154	THPT Nghi Lộc 2	Xóm 6, Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1039	40	Nghệ An	17857	Xã Phúc Lộc	158	THPT Nghi Lộc 5	Xóm 9- Xã Phúc Lộc- Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1040	40	Nghệ An	17866	Xã Trung Lộc	156	THPT Nghi Lộc 4	Xóm 2, Trung Lộc, Nghệ An	KV2_NT
1040	40	Nghệ An	17920	Phường Vinh Hưng	313	THPT Nguyễn Trãi	Số 9, đường Mai Hắc Đế, Phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An	KV2
1041	40	Nghệ An	17950	Xã Vạn An	151	THPT Nam Đàn 1	Khối Trường Sơn xã Vạn An tỉnh nghệ An	KV2_NT
1041	40	Nghệ An	17950	Xã Vạn An	317	THPT Sào Nam	Xóm Sào Nam, xã Vạn An, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1042	40	Nghệ An	17971	Xã Kim Liên	143	THPT Kim Liên	Xóm Liên Sơn, Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1042	40	Nghệ An	17971	Xã Kim Liên	308	THPT Mai Hắc Đế	Xóm Yên Quả, Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1043	40	Nghệ An	17971	Xã Kim Liên	512	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Đàn	Xóm Liên Mậu 3, xã Kim Liên , Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1043	40	Nghệ An	17989	Xã Thiên Nhân	152	THPT Nam Đàn 2	Xóm Tân Hoa, xã Thiên Nhân, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1044	40	Nghệ An	18001	Xã Hưng Nguyên	187	THPT Thái Lão	Xóm Kỳ Đoài, Xã Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1044	40	Nghệ An	18001	Xã Hưng Nguyên	510	Trung tâm GDNN-GDTX Hưng Nguyên	xóm Kỳ Đoài, xã Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.	KV2_NT
1045	40	Nghệ An	18007	Xã Yên Trung	164	THPT Nguyễn Trường Tộ	Xóm Bùi Hạ, xã Yên Trung, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1045	40	Nghệ An	18028	Xã Hưng Nguyên Nam	304	THPT Đinh Bạt Tụy	xóm 7 Làng Nam, Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT

1046	40	Nghệ An	18028	Xã Hưng Nguyên Nam	145	THPT Lê Hồng Phong	Xóm Hồng Hà, xã Hưng Nguyên Nam, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1046	40	Nghệ An	18040	Xã Lam Thành	166	THPT Phạm Hồng Thái	Xóm 5, xã Lam Thành, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1047	40	Nghệ An	1668101	Xã Khu vực 1	801	Trường THPT - Khu vực 1	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	KV1
1047	40	Nghệ An	1668102	Xã khu vực 2NT	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1048	40	Nghệ An	1668103	Xã/phường thuộc khu vực 2	803	Trường THPT - Khu vực 2	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	KV2
1048	40	Nghệ An	1668104	Phường thuộc khu vực 3	800	Học ở nước ngoài	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	KV3
1049	40	Nghệ An	1668104	Phường thuộc khu vực 3	900	Trường Quân nhân, Công an tại ngũ	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	KV3
1049	40	Nghệ An	1668104	Phường thuộc khu vực 3	804	Trường THPT - Khu vực 3	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	KV3
1050	40	Nghệ An	1670801	Xã Nghi Xuân	155	THPT Nghi Lộc 3	Xóm Tân Nghĩa, Phường Vinh Lộc, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1050	40	Nghệ An	1693901	Phường Hòa Hiếu	186	THPT Thái Hoà	Đường Võ Nguyên Hiến, Khối Sơn Tiến, Phường Thái Hoà, Tỉnh Nghệ An	KV2
1051	40	Nghệ An	1694101	Thị trấn Nghĩa Đàn	104	THPT 1-5	số 83 đường Ba Tơ, xóm Tân Hòa, xã Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1051	40	Nghệ An	1694101	Thị trấn Nghĩa Đàn	514	Trung tâm GDNN-GDTX Nghĩa Đàn	xóm Trung Thành xã Nghĩa Đàn, Nghệ An	KV2_NT
1052	40	Nghệ An	1697501	Xã Nghĩa Hồng	120	THPT Cờ Đỏ	Xóm Hồng Thọ, xã Nghĩa Mai, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1052	40	Nghệ An	1701101	Xã Tây Hiếu	185	THPT Tây Hiếu	Khối Tân An, phường Tây Hiếu, tỉnh Nghệ An	KV2
1053	40	Nghệ An	1701102	Phường Quang Tiến	504	Trung tâm GDNN - GDTX Thái Hòa	Khối Tây Hồ 1, Phường Tây Hiếu, Tỉnh Nghệ An	KV1
1053	40	Nghệ An	1701701	Xã Nghĩa Thuận	137	THPT Đông Hiếu	Xóm 8, Xã Đông Hiếu, Tỉnh Nghệ An	KV2
1054	40	Nghệ An	1703501	Thị trấn Quỳnh Hợp	172	THPT Quỳnh Hợp	Khối 11, Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1054	40	Nghệ An	1703501	Thị trấn Quỳnh Hợp	517	Trung tâm GDNN-GDTX Quỳnh Hợp	Xóm 4, Xã Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1055	40	Nghệ An	1714901	Xã Quỳnh Châu	179	THPT Quỳnh Lưu 4	Thôn Tuấn A, xã Quỳnh Tam, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1055	40	Nghệ An	1725401	Thị trấn Con cuông	122	THPT Con Cuông	Khối 5, Xã Con Cuông, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1056	40	Nghệ An	1725401	Thị trấn Con cuông	525	Trung tâm GDNN-GDTX Con Cuông	Khối 1, xã Con Cuông, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1056	40	Nghệ An	1726601	Thị trấn Tân Kỳ	181	THPT Tân Kỳ	Khối 6, Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1057	40	Nghệ An	1726602	Xã Kỳ Sơn	519	Trung tâm GDNN-GDTX Tân Kỳ	Số 39, đường Nguyễn Trãi, Khối 3, Xã Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1057	40	Nghệ An	1730501	Xã Tân An, Tân Kỳ	183	THPT Tân Kỳ 3	Xóm Thị Tứ, xã Tân An, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1058	40	Nghệ An	1732901	Xã Thạch Sơn	106	THPT Anh Sơn 1	Thôn Thạch Sơn 2, xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1058	40	Nghệ An	1732902	Thị trấn Anh Sơn	509	Trung tâm GDNN-GDTX Anh Sơn	Thôn Kim Nhan 4, xã Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1059	40	Nghệ An	1734401	Xã Đinh Sơn	110	THPT Anh Sơn 3	Thôn Đinh Thắng, xã Nhân Hòa, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1059	40	Nghệ An	1738001	Xã Lĩnh Sơn	108	THPT Anh Sơn 2	Thôn Lĩnh Sơn 1, xã Yên Xuân, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1060	40	Nghệ An	1752101	Xã Quang Thành	195	THPT Yên Thành 3	Xóm Quang Long, Xã Quang Đông, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1060	40	Nghệ An	1752401	Xã Lăng Thành	114	THPT Bắc Yên Thành	Xóm Làng Danh, Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1061	40	Nghệ An	1761101	Xã Công Thành	168	THPT Phan Thúc Trực	Xóm 1, xã Vân Tụ, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1061	40	Nghệ An	1762301	Xã Lam Sơn	134	THPT Đô Lương 2	Xóm 2, xã Bạch Ngọc, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1062	40	Nghệ An	1772801	Xã Phong Thịnh	190	THPT Thanh Chương 3	xóm Liên Chung, xã Cát Ngạn, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1062	40	Nghệ An	1774301	Xã Thanh Liên	116	THPT Cát Ngạn	Xóm Liên Thành, Xã Tam Đồng, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1063	40	Nghệ An	1777901	Xã Thanh Dương	163	THPT Nguyễn Sỹ Sách	Xóm Dương Tâm, xã Xuân Lâm, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1063	40	Nghệ An	1779101	Xã Võ Liệt	127	THPT Đặng Thúc Hứa	Thôn Minh Đức, xã Kim Bảng, tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1064	40	Nghệ An	1781801	Xã Thanh Giang	125	THPT Đặng Thai Mai	Thôn Giang Nam, Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	KV2_NT
1064	42	Hà Tĩnh	18073	Phường Thành Sen	000	Sở GDĐT Hà Tĩnh	Tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1065	42	Hà Tĩnh	18073	Phường Thành Sen	011	THPT Phan Đình Phùng	Số 65, đường Phan Đình Phùng, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1065	42	Hà Tĩnh	18073	Phường Thành Sen	067	Tiểu học, THCS và THPT Albert Einstein	Ngõ 151, đường Vũ Quang, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1066	42	Hà Tĩnh	18073	Phường Thành Sen	068	Tiểu học, THCS và THPT Đại học Hà Tĩnh	Số 447, đường 26/3, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1066	42	Hà Tĩnh	18073	Phường Thành Sen	069	Tiểu học, THCS và THPT iSchool Hà Tĩnh	Ngõ 377, đường Nguyễn Du, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1067	42	Hà Tĩnh	18073	Phường Thành Sen	112	Trung tâm GDNN - GDTX Thạch Hà (CE Kỹ thuật Việt Đức)	Số 371, đường Nguyễn Công Trứ, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1067	42	Hà Tĩnh	18073	Phường Thành Sen	113	Trung tâm GDNN - GDTX Thạch Hà (CE Nguyễn Du)	Số 12, đường Hoàng Xuân Hãn, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1068	42	Hà Tĩnh	18073	Phường Thành Sen	106	Trung tâm GDTX tỉnh Hà Tĩnh	Số 52, đường Lê Hồng Phong, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1068	42	Hà Tĩnh	18073	Phường Thành Sen	107	Trung tâm GDTX tỉnh Hà Tĩnh (CE Kỹ thuật Việt Đức)	Phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1069	42	Hà Tĩnh	18073	Phường Thành Sen	108	Trung tâm GDTX tỉnh Hà Tĩnh (TC Nghề, cơ sở tại phường Thành Sen)	Số 454, đường Hà Huy Tập, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1069	42	Hà Tĩnh	18073	Phường Thành Sen	803	Trường THPT - Khu vực 2	Tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1070	42	Hà Tĩnh	18100	Phường Trần Phú	012	THPT Chuyên Hà Tĩnh	Số 50, đường Hà Hoàng, phường Trần Phú, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1070	42	Hà Tĩnh	18100	Phường Trần Phú	013	THPT Thành Sen	Ngõ 02, đường Nguyễn Huy Lung, phường Trần Phú, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1071	42	Hà Tĩnh	18100	Phường Trần Phú	102	Trung tâm GDNN - GDTX Kỳ Anh (CE Công nghệ-Cơ sở tại phường Trần Phú)	Số 412 B, đường Trần Phú, phường Trần Phú, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1071	42	Hà Tĩnh	18115	Phường Bắc Hồng Lĩnh	061	THPT Hồng Lam	Phường Bắc Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	KV2

1072	42	Hà Tĩnh	18115	Phường Bắc Hồng Lĩnh	025	THPT Hồng Lĩnh	Số 04, đường Ngô Đức Kế, tổ dân phố 9, phường Bắc Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.	KV2
1072	42	Hà Tĩnh	18118	Phường Nam Hồng Lĩnh	116	Trung tâm GDNN - GDTX Can Lộc (TC Kỹ nghệ)	Phường Nam Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1073	42	Hà Tĩnh	18118	Phường Nam Hồng Lĩnh	119	Trung tâm GDNN - GDTX Hồng Lĩnh	Phường Nam Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1073	42	Hà Tĩnh	18118	Phường Nam Hồng Lĩnh	121	Trung tâm GDNN - GDTX Nghi Xuân (CD Công nghệ-Thương mại)	Phường Nam Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1074	42	Hà Tĩnh	18133	Xã Hương Sơn	034	THPT Hương Sơn	Thôn 10, xã Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1074	42	Hà Tĩnh	18133	Xã Hương Sơn	066	THPT Nguyễn Khắc Viện	Thôn Trung Bằng, xã Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1075	42	Hà Tĩnh	18133	Xã Hương Sơn	122	Trung tâm GDNN - GDTX Hương Sơn	Số 02, đường Tổng Tất Thắng, Thôn 4, xã Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1075	42	Hà Tĩnh	18163	Xã Sơn Tiến	036	THPT Lý Chính Thắng	Thôn Bình Hòa, xã Sơn Tiến, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1076	42	Hà Tĩnh	18202	Xã Tứ Mỹ	035	THPT Lê Hữu Trác	Thôn Sinh Cờ, xã Tứ Mỹ, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1076	42	Hà Tĩnh	18229	Xã Đức Thọ	029	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Thôn 8, xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1077	42	Hà Tĩnh	18229	Xã Đức Thọ	117	Trung tâm GDNN - GDTX Đức Thọ	Thôn Châu Lĩnh, xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1077	42	Hà Tĩnh	18262	Xã Đức Quang	065	THPT Lê Hồng Phong	Thôn Triều Đông, xã Đức Quang, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1078	42	Hà Tĩnh	18277	Xã Đức Thịnh	031	THPT Trần Phú	Thôn Hòa Bình, xã Đức Thịnh, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1078	42	Hà Tĩnh	18304	Xã Đức Đồng	030	THPT Đức Thọ	Thôn Sơn Quang, xã Đức Đồng, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1079	42	Hà Tĩnh	18322	Xã Mai Hoa	047	THPT Cù Huy Cận	Thôn Mỹ Ngọc, xã Mai Hoa, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1079	42	Hà Tĩnh	18352	Xã Nghi Xuân	027	THPT Nguyễn Công Trứ	Thôn Xuân An 5, xã Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1080	42	Hà Tĩnh	18352	Xã Nghi Xuân	120	Trung tâm GDNN - GDTX Nghi Xuân	Xã Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1080	42	Hà Tĩnh	18373	Xã Tiên Điền	028	THPT Nguyễn Du	Thôn Hồng Lam, xã Tiên Điền, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1081	42	Hà Tĩnh	18394	Xã Cỏ Đạm	026	THPT Nghi Xuân	Thôn Văn Thanh Bắc - xã Cỏ Đạm - tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1081	42	Hà Tĩnh	18406	Xã Can Lộc	063	THPT Dân lập Can Lộc	Đường Nguyễn Thiếp, xã Can Lộc tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1082	42	Hà Tĩnh	18406	Xã Can Lộc	024	THPT Nghèn	Số 78, đường Nguyễn Thiếp, xã Can Lộc tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1082	42	Hà Tĩnh	18406	Xã Can Lộc	115	Trung tâm GDNN - GDTX Can Lộc	Số 122, Đường Nguyễn Thiếp, xã Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1083	42	Hà Tĩnh	18406	Xã Can Lộc	114	Trung tâm GDNN-GDTX Thạch Hà (TC nghề Lý Tự Trọng)	Thôn Đoàn Kết, xã Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1083	42	Hà Tĩnh	18436	Xã Trường Lưu	022	THPT Can Lộc	Thôn Quỳnh Sơn, xã Trường Lưu, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1084	42	Hà Tĩnh	18484	Xã Đồng Lộc	023	THPT Đồng Lộc	Thôn Tùng Liên, xã Đồng Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1084	42	Hà Tĩnh	18562	Xã Thạch Hà	018	THPT Lý Tự Trọng	Số 01, đường Phan Huy Chú, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1085	42	Hà Tĩnh	18562	Xã Thạch Hà	110	Trung tâm GDNN - GDTX Thạch Hà (Cơ sở 1, tại xã Thạch Hà)	Thôn 9, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1085	42	Hà Tĩnh	18568	Xã Lộc Hà	118	Trung tâm GDNN - GDTX Lộc Hà	Thôn Xuân Khánh, xã Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1086	42	Hà Tĩnh	18568	Xã Lộc Hà	111	Trung tâm GDNN - GDTX Thạch Hà (cơ sở 2, tại xã Lộc Hà)	Thôn Xuân Khánh, xã Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1086	42	Hà Tĩnh	18583	Xã Mai Phụ	019	THPT Mai Thúc Loan	Xã Mai Phụ, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1087	42	Hà Tĩnh	18583	Xã Mai Phụ	020	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Thôn Bắc Sơn, xã Mai Phụ, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1087	42	Hà Tĩnh	18586	Xã Đông Kinh	021	THPT Nguyễn Đồng Chi	Thôn Phù Ích, xã Đông Kinh, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1088	42	Hà Tĩnh	18601	Xã Việt Xuyên	060	THPT Mai Kính	Xã Việt Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1088	42	Hà Tĩnh	18604	Xã Thạch Khê	016	THPT Nguyễn Trung Thiên	Thôn Đồng Giang, xã Thạch Khê, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1089	42	Hà Tĩnh	18652	Phường Hà Huy Tập	014	THPT Lê Quý Đôn (từ 01/01/2025)	Tổ dân phố Kỳ Phong, phường Hà Huy Tập, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1089	42	Hà Tĩnh	18673	Xã Cẩm Xuyên	064	THPT Phan Đình Giót	Số 69, đường Phan Đình Giót, xã Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1090	42	Hà Tĩnh	18673	Xã Cẩm Xuyên	105	Trung tâm GDNN - GDTX Cẩm Xuyên	Thôn Mỹ Am, xã Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1090	42	Hà Tĩnh	18676	Xã Thiên Cẩm	007	THPT Cẩm Xuyên	Thôn Phong Hậu, xã Thiên Cẩm, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1091	42	Hà Tĩnh	18682	Xã Yên Hòa	008	THPT Nguyễn Đình Liễn	Thôn Trung Đông, xã Yên Hoà, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1091	42	Hà Tĩnh	18685	Xã Cẩm Bình	009	THPT Cẩm Bình	Thôn Bình Tân, xã Cẩm Bình, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1092	42	Hà Tĩnh	18748	Xã Cẩm Lạc	006	THPT Hà Huy Tập	Thôn An Sơn, xã Cẩm Lạc, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1092	42	Hà Tĩnh	18754	Phường Sông Trí	001	THPT Kỳ Anh	Tổ dân phố Hưng Lợi, phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1093	42	Hà Tĩnh	18754	Phường Sông Trí	103	Trung tâm GDNN - GDTX Kỳ Anh (CD Công nghệ, Cơ sở tại phường Sông Trí)	Phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1093	42	Hà Tĩnh	18754	Phường Sông Trí	101	Trung tâm GDNN - GDTX Kỳ Anh	Số 62, đường Lý Tự Trọng, phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1094	42	Hà Tĩnh	18754	Phường Sông Trí	104	Trung tâm GDNN - GDTX Kỳ Anh (TC Kỹ thuật Tư thực Kỳ Anh)	Phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh	KV2

1094	42	Hà Tĩnh	18766	Xã Kỳ Xuân	005	THPT Nguyễn Huệ	Thôn Hòa Bình, xã Kỳ Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1095	42	Hà Tĩnh	18775	Xã Kỳ Anh	109	Trung tâm GDTX tỉnh Hà Tĩnh (TC Nghề, cơ sở tại xã Kỳ Anh)	Thôn Tân Giang, xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1095	42	Hà Tĩnh	18790	Xã Kỳ Khang	003	THPT Nguyễn Thị Bích Châu	Thôn Trường Thanh, xã Kỳ Khang, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1096	42	Hà Tĩnh	18823	Phường Vũng Áng	002	THPT Lê Quảng Chí	Số 62, đường Lê Văn Thiêm, phường Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh	KV2
1096	42	Hà Tĩnh	18838	Xã Kỳ Lạc	004	THPT Kỳ Lâm	Thôn Hải Hà, xã Kỳ Lạc, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1097	42	Hà Tĩnh	1807301	Xã Khu vực 1	801	Trường THPT - Khu vực 1	Tỉnh Hà Tĩnh	KV1
1097	42	Hà Tĩnh	1807302	Xã khu vực 2 NT	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1098	42	Hà Tĩnh	1807303	Xã Khu vực 3	800	Học ở nước ngoài_30	Tỉnh Hà Tĩnh	KV3
1098	42	Hà Tĩnh	1807303	Xã Khu vực 3	900	Quân nhân, Công an tại ngũ_30	Tỉnh Hà Tĩnh	KV3
1099	42	Hà Tĩnh	1807303	Xã Khu vực 3	804	Trường THPT - Khu vực 3	Tỉnh Hà Tĩnh	KV3
1099	42	Hà Tĩnh	1817201	Xã Sơn Tây (năm 2025)	032	THPT Cao Thắng	Thôn Cây Chanh, xã Sơn Tây, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1100	42	Hà Tĩnh	1831301	Thị trấn Vũ Quang (năm 2025)	045	THPT Vũ Quang	Số 45, đường Lộc Hậu, Thôn 4, xã Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1100	42	Hà Tĩnh	1831301	Thị trấn Vũ Quang (năm 2025)	125	Trung tâm GDNN - GDTX Vũ Quang	Xã Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1101	42	Hà Tĩnh	1849601	Thị trấn Hương Khê (năm 2025)	043	THCS và THPT Dân tộc nội trú Hà Tĩnh	Số 348 đường Trần Phú, xã Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1101	42	Hà Tĩnh	1849601	Thị trấn Hương Khê (năm 2025)	039	THPT Hương Khê	Số 334, đường Trần Phú, xã Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1102	42	Hà Tĩnh	1849601	Thị trấn Hương Khê (năm 2025)	123	Trung tâm GDNN - GDTX Hương Khê	Thôn 12, xã Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1102	42	Hà Tĩnh	1852301	Xã Phúc Đồng (Năm 2025)	037	THPT Hàm Nghi	Thôn 4, xã Hương Bình, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1103	42	Hà Tĩnh	1854701	Xã Phúc Trạch (năm 2025)	041	THPT Phúc Trạch	Thôn 11, xã Phúc Trạch, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1103	42	Hà Tĩnh	1865201	Xã Thạch Đài (năm 2024)	015	THPT Lê Quý Đôn (trước 01/01/2025)	Tổ dân phố Kỳ Phong, phường Hà Huy Tập, tỉnh Hà Tĩnh	KV2_NT
1104	44	Quảng Trị	00800	Xã Khu vực 3	800	Học ở nước ngoài	Không	KV3
1104	44	Quảng Trị	00801	Xã Khu vực 1	801	Trường THPT - Khu vực 1	Không	KV1
1105	44	Quảng Trị	00802	Xã Khu vực 2 NT	802	Trường THPT - Khu vực 2-NT	Không	KV2_NT
1105	44	Quảng Trị	00803	Xã Khu vực 2	803	Trường THPT - Khu vực 2	Không	KV2
1106	44	Quảng Trị	00804	Xã Khu vực 3	804	Trường THPT - Khu vực 3	Không	KV3
1106	44	Quảng Trị	00900	Đối tượng tại ngũ	900	Quân nhân, công an tại ngũ	Không	KV3
1107	44	Quảng Trị	18859	Phường Đồng Thuận	204	Phổ thông DTNT THPT Quảng Trị	Phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị	KV2
1107	44	Quảng Trị	18859	Phường Đồng Thuận	604	Phổ thông DTNT tỉnh (Quảng Bình cũ trước 07/2025)	Phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị	KV2
1108	44	Quảng Trị	18859	Phường Đồng Thuận	702	Trung tâm GDTX Quảng Bình	Phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị	KV2
1108	44	Quảng Trị	18859	Phường Đồng Thuận	402	Trung tâm GDTX tỉnh	Phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị	KV2
1109	44	Quảng Trị	18871	Phường Đồng Sơn	024	THPT Đồng Hới	Phường Đồng Sơn, tỉnh Quảng Trị	KV2
1109	44	Quảng Trị	18880	Phường Đồng Hới	116	THCS và THPT Chu Văn An	Phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị	KV2
1110	44	Quảng Trị	18880	Phường Đồng Hới	014	THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp	Phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị	KV2
1110	44	Quảng Trị	18880	Phường Đồng Hới	020	THPT Đào Duy Từ	Phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị	KV2
1111	44	Quảng Trị	18880	Phường Đồng Hới	072	THPT Phan Đình Phùng	Phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị	KV2
1111	44	Quảng Trị	18901	Xã Minh Hóa	052	THPT Minh Hóa	Xã Minh Hóa, tỉnh Quảng Trị	KV1
1112	44	Quảng Trị	18901	Xã Minh Hóa	410	Trung tâm GDNN-GDTX Minh Hóa	Xã Minh Hóa, tỉnh Quảng Trị	KV1
1112	44	Quảng Trị	18919	Xã Tân Thành	118	THCS và THPT Hóa Tiến	Xã Tân Thành, tỉnh Quảng Trị	KV1
1113	44	Quảng Trị	18943	Xã Kim Phú	120	THCS và THPT Trung Hóa	Xã Kim Phú, tỉnh Quảng Trị	KV1
1113	44	Quảng Trị	18949	Xã Đồng Lê	092	THPT Tuyên Hóa	Xã Đồng Lê, tỉnh Quảng Trị	KV1
1114	44	Quảng Trị	18949	Xã Đồng Lê	416	Trung tâm GDNN-GDTX Tuyên Hóa	Xã Đồng Lê, tỉnh Quảng Trị	KV1
1114	44	Quảng Trị	18958	Xã Tuyên Lâm	102	THCS và THPT Bắc Sơn	Xã Tuyên Lâm, tỉnh Quảng Trị	KV1
1115	44	Quảng Trị	18991	Xã Tuyên Bình	070	THPT Phan Bội Châu	Xã Tuyên Bình, tỉnh Quảng Trị	KV1
1115	44	Quảng Trị	18997	Xã Tuyên Hóa	048	THPT Lê Trực	Xã Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Trị	KV1
1116	44	Quảng Trị	19009	Phường Ba Đồn	050	THPT Lương Thế Vinh	Phường Ba Đồn, tỉnh Quảng Trị	KV2
1116	44	Quảng Trị	19009	Phường Ba Đồn	404	Trung tâm GDNN-GDTX Ba Đồn	Phường Ba Đồn	KV2
1117	44	Quảng Trị	19009	Phường Ba Đồn	414	Trung tâm GDNN-GDTX Quảng Trạch	Phường Ba Đồn, tỉnh Quảng Trị	KV2
1117	44	Quảng Trị	19021	Xã Phú Trạch	078	THPT Quang Trung	Xã Phú Trạch, tỉnh Quảng Trị	KV1
1118	44	Quảng Trị	19057	Xã Quảng Trạch	056	THPT Nguyễn Bình Khiêm	Xã Quảng Trạch, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1118	44	Quảng Trị	19093	Xã Nam Gianh	040	THPT Lê Hồng Phong	Xã Nam Gianh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1119	44	Quảng Trị	19093	Xã Nam Gianh	582	THPT Lê Lợi (Quảng Bình cũ trước 7/2026)	Xã Nam Gianh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1119	44	Quảng Trị	19093	Xã Nam Gianh	082	THPT Số 2 Lê Lợi	Xã Nam Gianh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1120	44	Quảng Trị	19111	Xã Hoàn Lão	042	THPT Lê Quý Đôn	Xã Hoàn Lão, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1120	44	Quảng Trị	19111	Xã Hoàn Lão	054	THPT Ngô Quyền	Xã Hoàn Lão, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1121	44	Quảng Trị	19111	Xã Hoàn Lão	406	Trung tâm GDNN-GDTX Bồ Trạch	Xã Hoàn Lão, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1121	44	Quảng Trị	19126	Xã Bắc Trạch	086	THPT Trần Phú	Xã Bắc Trạch, tỉnh Quảng Trị	KV1
1122	44	Quảng Trị	19138	Xã Phong Nha	066	THPT Nguyễn Trãi	Xã Phong Nha, tỉnh Quảng Trị	KV1
1122	44	Quảng Trị	19141	Xã Bồ Trạch	032	THPT Hùng Vương	Xã Bồ Trạch, tỉnh Quảng Trị	KV1
1123	44	Quảng Trị	19198	Xã Nam Trạch	122	THCS và THPT Việt Trung	Xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị	KV1
1123	44	Quảng Trị	19207	Xã Quảng Ninh	068	THPT Ninh Châu	Xã Quảng Ninh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1124	44	Quảng Trị	19207	Xã Quảng Ninh	412	Trung tâm GDNN-GDTX Quảng Ninh	Xã Quảng Ninh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1124	44	Quảng Trị	19237	Xã Trường Ninh	062	THPT Nguyễn Hữu Cánh	Xã Trường Ninh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1125	44	Quảng Trị	19237	Xã Trường Ninh	074	THPT Quảng Ninh	Xã Trường Ninh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1125	44	Quảng Trị	19246	Xã Lệ Ninh	030	THPT Hoàng Hoa Thám	Xã Lệ Ninh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1126	44	Quảng Trị	19249	Xã Lệ Thủy	046	THPT Lệ Thủy	Xã Lệ Thủy, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1126	44	Quảng Trị	19249	Xã Lệ Thủy	058	THPT Nguyễn Chí Thanh	Xã Lệ Thủy, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1127	44	Quảng Trị	19255	Xã Cam Hồng	114	THCS và THPT Dương Văn An	Xã Cam Hồng, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1127	44	Quảng Trị	19288	Xã Sen Ngư	084	THPT Trần Hưng Đạo	Xã Sen Ngư, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1128	44	Quảng Trị	19309	Xã Trường Phú	408	Trung tâm GDNN-GDTX Lệ Thủy	Xã Lệ Thủy, tỉnh Quảng Trị	KV1

1128	44	Quảng Trị	19333	Phường Đông Hà	124	Phổ thông liên cấp CDSP Quảng Trị	Phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	KV2
1129	44	Quảng Trị	19333	Phường Đông Hà	022	THPT Đông Hà	Phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	KV2
1129	44	Quảng Trị	19333	Phường Đông Hà	422	Trung tâm GDNN-GDTX Khu vực Đông Hà	Phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	KV2
1130	44	Quảng Trị	19333	Phường Đông Hà	722	Trung tâm GDNN-GDTX TP. Đông Hà	Phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	KV2
1130	44	Quảng Trị	19351	Phường Nam Đông Hà	302	Liên cấp Hội nhập quốc tế iSchool Quảng Trị	Phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	KV2
1131	44	Quảng Trị	19351	Phường Nam Đông Hà	304	TH, THCS và THPT Trung Vương	Phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	KV2
1131	44	Quảng Trị	19351	Phường Nam Đông Hà	012	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	KV2
1132	44	Quảng Trị	19351	Phường Nam Đông Hà	580	THPT Lê Lợi (Quảng Trị cũ trước 7/2026)	Phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	KV2
1132	44	Quảng Trị	19351	Phường Nam Đông Hà	080	THPT Số 1 Lê Lợi	Phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	KV2
1133	44	Quảng Trị	19360	Phường Quảng Trị	202	Phổ thông DTNT THPT Nam Quảng Trị	Phường Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	KV2
1133	44	Quảng Trị	19360	Phường Quảng Trị	602	Phổ thông DTNT tỉnh (Quảng Trị cũ trước 07/2025)	Phường Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	KV2
1134	44	Quảng Trị	19360	Phường Quảng Trị	060	THPT Nguyễn Huệ	Phường Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	KV2
1134	44	Quảng Trị	19360	Phường Quảng Trị	076	THPT Quảng Trị	Phường Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	KV2
1135	44	Quảng Trị	19360	Phường Quảng Trị	576	THPT Thị xã Quảng Trị (trước 2026)	Phường Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	KV2
1135	44	Quảng Trị	19360	Phường Quảng Trị	430	Trung tâm GDNN-GDTX Khu vực Quảng Trị	Phường Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	KV2
1136	44	Quảng Trị	19360	Phường Quảng Trị	730	Trung tâm GDNN-GDTX TX. Quảng Trị	Phường Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	KV2
1136	44	Quảng Trị	19363	Xã Vĩnh Linh	096	THPT Vĩnh Linh	Xã Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1137	44	Quảng Trị	19363	Xã Vĩnh Linh	434	Trung tâm GDNN-GDTX Khu vực Vĩnh Linh	Xã Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1137	44	Quảng Trị	19363	Xã Vĩnh Linh	734	Trung tâm GDNN-GDTX Vĩnh Linh	Xã Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1138	44	Quảng Trị	19366	Xã Bến Quan	106	THCS và THPT Bến Quan	Xã Bến Quan, tỉnh Quảng Trị	KV1
1138	44	Quảng Trị	19405	Xã Vĩnh Thủy	104	THCS và THPT Bến Hải	Xã Vĩnh Thủy, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1139	44	Quảng Trị	19414	Xã Cửa Tùng	016	THPT Cửa Tùng	Xã Cửa Tùng, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1139	44	Quảng Trị	19429	Xã Khe Sanh	034	THPT Hướng Hóa	Xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị	KV1
1140	44	Quảng Trị	19429	Xã Khe Sanh	728	Trung tâm GDNN-GDTX Hướng Hóa	Xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị	KV1
1140	44	Quảng Trị	19429	Xã Khe Sanh	428	Trung tâm GDNN-GDTX Khu vực Hướng Hóa	Xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị	KV1
1141	44	Quảng Trị	19432	Xã Lao Bảo	038	THPT Lao Bảo	Xã Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị	KV1
1141	44	Quảng Trị	19441	Xã Hướng Phùng	036	THPT Hướng Phùng	Xã Hướng Phùng, tỉnh Quảng Trị	KV1
1142	44	Quảng Trị	19489	Xã Lìa	002	THPT A Túc	Xã Lìa, tỉnh Quảng Trị	KV1
1142	44	Quảng Trị	19495	Xã Gio Linh	026	THPT Gio Linh	Xã Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1143	44	Quảng Trị	19495	Xã Gio Linh	724	Trung tâm GDNN-GDTX Gio Linh	Xã Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1143	44	Quảng Trị	19495	Xã Gio Linh	424	Trung tâm GDNN-GDTX Khu vực Gio Linh	Xã Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1144	44	Quảng Trị	19496	Xã Cửa Việt	110	THCS và THPT Cửa Việt	Xã Cửa Việt, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1144	44	Quảng Trị	19537	Xã Cồn Tiên	108	THCS và THPT Cồn Tiên	Xã Bến Quan, tỉnh Quảng Trị	KV1
1145	44	Quảng Trị	19555	Xã Hướng Hiệp	018	THPT Đakrông	Xã Hướng Hiệp, tỉnh Quảng Trị	KV1
1145	44	Quảng Trị	19555	Xã Hướng Hiệp	720	Trung tâm GDNN-GDTX Đakrông	Xã Hướng Hiệp, tỉnh Quảng Trị	KV1
1146	44	Quảng Trị	19555	Xã Hướng Hiệp	420	Trung tâm GDNN-GDTX Khu vực Đakrông	Xã Hướng Hiệp, tỉnh Quảng Trị	KV1
1146	44	Quảng Trị	19588	Xã Tà Rụt	112	THCS và THPT Đakrông	Xã Tà Rụt, tỉnh Quảng Trị	KV1
1147	44	Quảng Trị	19588	Xã Tà Rụt	512	THPT Số 2 Đakrông (trước 24/2/2020)	Xã Tà Rụt, tỉnh Quảng Trị	KV1
1147	44	Quảng Trị	19597	Xã Cam Lộ	006	THPT Cam Lộ	Xã Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị	KV1
1148	44	Quảng Trị	19597	Xã Cam Lộ	044	THPT Lê Thế Hiếu	Xã Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị	KV1
1148	44	Quảng Trị	19597	Xã Cam Lộ	718	Trung tâm GDNN-GDTX Cam Lộ	Xã Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1149	44	Quảng Trị	19597	Xã Cam Lộ	418	Trung tâm GDNN-GDTX Khu vực Cam Lộ	Xã Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị	KV1
1149	44	Quảng Trị	19603	Xã Hiếu Giang	008	THPT Chế Lan Viên	Xã Hiếu Giang, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1150	44	Quảng Trị	19624	Xã Triệu Phong	010	THPT Chu Văn An	Xã Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1150	44	Quảng Trị	19624	Xã Triệu Phong	432	Trung tâm GDNN-GDTX Khu vực Triệu Phong	Xã Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1151	44	Quảng Trị	19624	Xã Triệu Phong	732	Trung tâm GDNN-GDTX Triệu Phong	Xã Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1151	44	Quảng Trị	19639	Xã Nam Cửa Việt	090	THPT Triệu Phong	Xã Nam Cửa Việt, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1152	44	Quảng Trị	19645	Xã Triệu Bình	064	THPT Nguyễn Hữu Thận	Xã Triệu Bình, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1152	44	Quảng Trị	19654	Xã Triệu Cơ	094	THPT Vĩnh Định	Xã Triệu Cơ, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1153	44	Quảng Trị	19681	Xã Diên Sanh	028	THPT Hải Lăng	Xã Diên Sanh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1153	44	Quảng Trị	19681	Xã Diên Sanh	726	Trung tâm GDNN-GDTX Hải Lăng	Xã Diên Sanh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1154	44	Quảng Trị	19681	Xã Diên Sanh	426	Trung tâm GDNN-GDTX Khu vực Hải Lăng	Xã Diên Sanh, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1154	44	Quảng Trị	19699	Xã Vĩnh Định	088	THPT Trần Thị Tâm	Xã Vĩnh Định, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1155	44	Quảng Trị	19735	Xã Nam Hải Lăng	004	THPT Bùi Dục Tài	Xã Nam Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1155	44	Quảng Trị	189011	Xã Minh Hóa (từ 06/2021 đến 02/2026)	552	THPT Minh Hóa (từ 6/2021 đến 02/2026)	Xã Minh Hóa, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1156	44	Quảng Trị	189011	Xã Minh Hóa (từ 06/2021 đến 02/2026)	710	Trung tâm GDNN-GDTX Minh Hóa (trước 02/2026)	Xã Minh Hóa, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1156	44	Quảng Trị	189431	Xã Kim Phú (từ 06/2021 đến 02/2026)	520	THCS và THPT Trung Hóa (từ 6/2021 đến 02/2026)	Xã Kim Phú, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1157	44	Quảng Trị	189491	Xã Đồng Lê (từ 06/2021 đến 02/2026)	592	THPT Tuyên Hóa (từ 6/2021 đến 02/2026)	Xã Đồng Lê, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1157	44	Quảng Trị	189491	Xã Đồng Lê (từ 06/2021 đến 02/2026)	716	Trung tâm GDNN-GDTX Tuyên Hóa (trước 02/2026)	Xã Đồng Lê, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1158	44	Quảng Trị	189911	Xã Tuyên Bình (từ 06/2021 đến 02/2026)	570	THPT Phan Bội Châu (từ 6/2021 đến 02/2026)	Xã Tuyên Bình, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT

1158	44	Quảng Trị	189971	Xã Tuyên Hóa (từ 06/2021 đến 02/2026)	548	THPT Lê Trực (từ 6/2021 đến 02/2026)	Xã Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1159	44	Quảng Trị	190211	Xã Phú Trạch (từ 2018 đến 02/2026)	578	THPT Quang Trung (từ 2018 đến 02/2026)	Xã Phú Trạch, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1159	44	Quảng Trị	190571	Xã Quảng Trạch (trước 09/2021)	556	THPT Nguyễn Bình Khiêm (trước 05/9/2021)	Xã Quảng Trạch, tỉnh Quảng Trị	KV1
1160	44	Quảng Trị	191261	Xã Bắc Trạch (trước 02/2026)	586	THPT Trần Phú (trước 02/2026)	Xã Bắc Trạch, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1160	44	Quảng Trị	191381	Xã Phong Nha (từ 06/2021 đến 02/2026)	566	THPT Nguyễn Trãi (từ 6/2021 đến 02/2026)	Xã Phong Nha, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1161	44	Quảng Trị	191411	Xã Bồ Trạch (trước 02/2026)	532	THPT Hùng Vương (trước 02/2026)	Xã Bồ Trạch, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1161	44	Quảng Trị	192371	Xã Trường Ninh (trước 06/2021)	562	THPT Nguyễn Hữu Cảnh (trước 04/6/2021)	Xã Trường Ninh, tỉnh Quảng Trị	KV1
1162	44	Quảng Trị	192461	Xã Lệ Ninh (trước 06/2021)	530	THPT Hoàng Hoa Thám (trước 04/6/2021)	Xã Lệ Ninh, tỉnh Quảng Trị	KV1
1162	44	Quảng Trị	192881	Xã Sen Ngư (trước 2021)	584	THPT Trần Hưng Đạo (trước năm 2021)	Xã Sen Ngư, tỉnh Quảng Trị	KV1
1163	44	Quảng Trị	193661	Xã Bến Quan (từ 06/2021 đến 02/2026)	506	THCS và THPT Bến Quan (từ 06/2021 đến 02/2026)	Xã Bến Quan, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1163	44	Quảng Trị	195371	Xã Cồn Tiên (từ 06/2021 đến 02/2026)	508	THCS và THPT Cồn Tiên (từ 6/2021 đến 02/2026)	Xã Cồn Tiên, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1164	44	Quảng Trị	195971	Xã Cam Lộ (từ 06/2021 đến 02/2026)	706	THPT Cam Lộ (Trước 02/2026)	Xã Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1164	44	Quảng Trị	195971	Xã Cam Lộ (từ 06/2021 đến 02/2026)	544	THPT Lê Thế Hiếu (từ 6/2021 đến 02/2026)	Xã Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị	KV2_NT
1165	46	Thành phố Huế	11111	Khu vực 1	142	THCS&THPT Hồng Vân	Xã A Lưới 1	KV1
1165	46	Thành phố Huế	11111	Khu vực 1	144	THCS&THPT Trường Sơn	Xã A Lưới 4	KV1
1166	46	Thành phố Huế	11111	Khu vực 1	141	THPT A Lưới	10 Đường Nguyễn Thúc Tự, xã A Lưới 2	KV1
1166	46	Thành phố Huế	11111	Khu vực 1	140	THPT Bình Điền	Thôn Phú Tuyên, xã Bình Điền	KV1
1167	46	Thành phố Huế	11111	Khu vực 1	801	Trường THPT - Khu vực 1	Sở GDĐT thành phố Huế	KV1
1167	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	105	Học viện Âm nhạc Huế	01 Lê Lợi, phường Thuận Hóa	KV2
1168	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	106	Phổ thông Dân tộc Nội trú tỉnh	03 Huyền Trân Công Chúa, phường Thuận Hóa	KV2
1168	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	107	TC Phật Học Huế	Phường Thuận Hóa	KV2
1169	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	128	TH, THCS&THPT Song ngữ Quốc tế Học viện Anh quốc - Huế	Phường Mỹ Thượng	KV2
1169	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	101	THPT Bùi Thị Xuân	36 Lê Huân, phường Phú Xuân	KV2
1170	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	108	THPT Cao Thắng	11 Đổng Đa, phường Thuận Hóa	KV2
1170	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	116	THPT Chi Lăng	47 Đại Cồ Việt, phường An Cựu	KV2
1171	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	109	THPT Chuyên Khoa học Huế	77 Nguyễn Huệ, phường Thuận Hóa	KV2
1171	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	110	THPT Chuyên Quốc Học-Huế	12 Lê Lợi, phường Thuận Hóa	KV2
1172	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	139	THPT Đặng Huy Trứ	50 Lý Nhân Tông, phường Kim Trà	KV2
1172	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	102	THPT Đặng Trần Côn	01 Đặng Trần Côn, phường Phú Xuân	KV2
1173	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	103	THPT Gia Hội	104 Nguyễn Chí Thanh, phường Phú Xuân	KV2
1173	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	111	THPT Hai Bà Trưng	14 Lê Lợi, phường Thuận Hóa	KV2
1174	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	133	THPT Hương Thủy	35 Dạ Lê, phường Thanh Thủy	KV2
1174	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	136	THPT Hương Trà	10 Thống Nhất, phường Hương Trà	KV2
1175	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	138	THPT Hương Vinh	Phường Hóa Châu	KV2
1175	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	104	THPT Nguyễn Huệ	83 Đinh Tiên Hoàng, phường Phú Xuân	KV2
1176	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	112	THPT Nguyễn Trường Tộ	03 Nguyễn Tri Phương, phường Thuận Hóa	KV2
1176	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	127	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Dương Nỗ	KV2
1177	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	134	THPT Phú Bài	18 Tân Trào, phường Hương Thủy	KV2
1177	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	126	THPT Thuận An	73 Kinh Dương Vương, phường Thuận An	KV2
1178	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	113	THPT Thuận Hóa	34 Lê Lợi, phường Thuận Hóa	KV2
1178	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	803	Trường THPT - Khu vực 2	Sở GDĐT thành phố Huế	KV2
1179	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	114	TTGDNN-GDTX quận Thuận Hóa	182 Phan Chu Trinh, phường Thuận Hóa	KV2
1179	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	115	TTGDNN-GDTX TP Huế	182 Phan Chu Trinh, phường Thuận Hóa	KV2
1180	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	135	TTGDNN-GDTX TX Hương Thủy	Hương Thủy	KV2
1180	46	Thành phố Huế	11112	Khu vực 2	137	TTGDNN-GDTX TX Hương Trà	Hương Trà	KV2
1181	46	Thành phố Huế	11113	Khu vực 3	804	Trường THPT - Khu vực 3	Sở GDĐT thành phố Huế	KV3
1181	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	149	THPT An Lương Đông	Xã Lộc An	KV2_NT
1182	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	129	THPT Hà Trung	Thôn 2, xã Phú Vang	KV2_NT
1182	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	121	THPT Hóa Châu	Đông Xuyên, xã Quảng Điền	KV2_NT
1183	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	150	THPT Nam Đông	02 Ý Lan, xã Khe Tre	KV2_NT
1183	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	122	THPT Nguyễn Chí Thanh	164 Nguyễn Kim Thành, xã Quảng Điền	KV2_NT
1184	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	120	THPT Nguyễn Đình Chiểu	Phường Phong Thái	KV2_NT
1184	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	130	THPT Nguyễn Sinh Cung	25 Đỗ Trám, xã Phú Vang	KV2_NT
1185	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	117	THPT Phong Điền	34 Văn Lang, phường Phong Điền	KV2_NT
1185	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	145	THPT Phú Lộc	Lương Định Cù, xã Phú Lộc	KV2_NT
1186	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	124	THPT Tam Giang	Phường Phong Quảng	KV2_NT
1186	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	148	THPT Thừa Lưu	Xã Chân Mây - Lăng Cô	KV2_NT
1187	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	125	THPT Tố Hữu	Phường Phong Quảng	KV2_NT
1187	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	119	THPT Trần Văn Kỳ	Phường Phong Dinh	KV2_NT
1188	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	147	THPT Vinh Lộc	Xã Vinh Lộc	KV2_NT
1188	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	132	THPT Vinh Xuân	Xã Phú Vinh	KV2_NT
1189	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Sở GDĐT thành phố Huế	KV2_NT
1189	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	143	TTGDNN-GDTX A Lưới	Xã A Lưới 3	KV2_NT
1190	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	151	TTGDNN-GDTX Nam Đông	Nam Đông	KV2_NT
1190	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	118	TTGDNN-GDTX Phong Điền	Phong Điền	KV2_NT
1191	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	146	TTGDNN-GDTX Phú Lộc	Phú Lộc	KV2_NT

1191	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	131	TTGDNN-GDTX Phú Vang	Phú Vang	KV2_NT
1192	46	Thành phố Huế	11114	Khu vực 2NT	123	TTGDNN-GDTX Quảng Điền	Quảng Điền	KV2_NT
1192	46	Thành phố Huế	19753	Phường Phú Xuân	201	THPT Bùi Thị Xuân	36 Lê Huân, phường Phú Xuân	KV3
1193	46	Thành phố Huế	19753	Phường Phú Xuân	202	THPT Đặng Trần Côn	01 Đặng Trần Côn, phường Phú Xuân	KV3
1193	46	Thành phố Huế	19753	Phường Phú Xuân	203	THPT Gia Hội	104 Nguyễn Chí Thanh, phường Phú Xuân	KV3
1194	46	Thành phố Huế	19753	Phường Phú Xuân	204	THPT Nguyễn Huệ	83 Đinh Tiên Hoàng, phường Phú Xuân	KV3
1194	46	Thành phố Huế	19777	Phường Võ Dạ	800	Học ở nước ngoài 46	Sở GDĐT thành phố Huế	KV3
1195	46	Thành phố Huế	19777	Phường Võ Dạ	900	Quân nhân, Công an tại ngũ 46	Sở GDĐT thành phố Huế	KV3
1195	46	Thành phố Huế	19777	Phường Võ Dạ	200	Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Huế	Sở GDĐT thành phố Huế	KV3
1196	46	Thành phố Huế	19789	Phường Thuận Hóa	205	Học viện Âm nhạc Huế	01 Lê Lợi, phường Thuận Hóa	KV3
1196	46	Thành phố Huế	19789	Phường Thuận Hóa	206	Phổ thông Dân tộc Nội trú thành phố	03 Huyền Trân Công Chúa, phường Thuận Hóa	KV3
1197	46	Thành phố Huế	19789	Phường Thuận Hóa	207	TC Phật Học Huế	phường Thuận Hóa	KV3
1197	46	Thành phố Huế	19789	Phường Thuận Hóa	208	THPT Cao Thắng	11 Đồng Đa, phường Thuận Hóa	KV3
1198	46	Thành phố Huế	19789	Phường Thuận Hóa	209	THPT Chuyên Khoa học Huế	77 Nguyễn Huệ, phường Thuận Hóa	KV3
1198	46	Thành phố Huế	19789	Phường Thuận Hóa	210	THPT Chuyên Quốc Học-Huế	12 Lê Lợi, phường Thuận Hóa	KV3
1199	46	Thành phố Huế	19789	Phường Thuận Hóa	211	THPT Hai Bà Trưng	14 Lê Lợi, phường Thuận Hóa	KV3
1199	46	Thành phố Huế	19789	Phường Thuận Hóa	212	THPT Nguyễn Trường Tộ	03 Nguyễn Tri Phương, phường Thuận Hóa	KV3
1200	46	Thành phố Huế	19789	Phường Thuận Hóa	213	THPT Thuận Hóa	34 Lê Lợi, phường Thuận Hóa	KV3
1200	46	Thành phố Huế	19789	Phường Thuận Hóa	215	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 1	182 Phan Chu Trinh, phường Thuận Hóa	KV3
1201	46	Thành phố Huế	19815	Phường An Cựu	216	THPT Chi Lăng	47 Đại Cồ Việt, phường An Cựu	KV3
1201	46	Thành phố Huế	19819	Phường Phong Điền	217	THPT Phong Điền	34 Văn Lang, phường Phong Điền	KV3
1202	46	Thành phố Huế	19819	Phường Phong Điền	218	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 2	52 Văn Lang, phường Phong Điền	KV3
1202	46	Thành phố Huế	19831	Phường Phong Dinh	219	THPT Trần Văn Kỳ	Phường Phong Dinh	KV3
1203	46	Thành phố Huế	19858	Phường Phong Thái	220	THPT Nguyễn Đình Chiểu	Phường Phong Thái	KV3
1203	46	Thành phố Huế	19867	Xã Quảng Điền	221	THPT Hóa Châu	Đông Xuyên, xã Quảng Điền	KV2
1204	46	Thành phố Huế	19867	Xã Quảng Điền	222	THPT Nguyễn Chí Thanh	164 Nguyễn Kim Thành, xã Quảng Điền	KV2
1204	46	Thành phố Huế	19867	Xã Quảng Điền	223	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 2	192 Nguyễn Kim Thành, xã Quảng Điền	KV2
1205	46	Thành phố Huế	19873	Phường Phong Quang	224	THPT Tam Giang	Phường Phong Quang	KV3
1205	46	Thành phố Huế	19873	Phường Phong Quang	225	THPT Tố Hữu	Phường Phong Quang	KV3
1206	46	Thành phố Huế	19900	Phường Thuận An	226	THPT Thuận An	73 Kinh Dương Vương, phường Thuận An	KV3
1206	46	Thành phố Huế	19909	Phường Dương Nỗ	227	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Dương Nỗ	KV3
1207	46	Thành phố Huế	19930	Phường Mỹ Thượng	228	TH, THCS&THPT Song ngữ Quốc tế Học viện Anh quốc - Huế	Phường Mỹ Thượng	KV3
1207	46	Thành phố Huế	19930	Phường Mỹ Thượng	254	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 3	Phường Mỹ Thượng	KV3
1208	46	Thành phố Huế	19942	Xã Phú Vang	229	THPT Hà Trung	Thôn 2, xã Phú Vang	KV2
1208	46	Thành phố Huế	19942	Xã Phú Vang	230	THPT Nguyễn Sinh Cung	25 Đỗ Tram, xã Phú Vang	KV2
1209	46	Thành phố Huế	19942	Xã Phú Vang	231	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 3	Số 23, đường Đỗ Tram, xã Phú Vang	KV2
1209	46	Thành phố Huế	19945	Xã Phú Vinh	232	THPT Vinh Xuân	Xã Phú Vinh	KV2
1210	46	Thành phố Huế	19969	Phường Thanh Thủy	233	THPT Hương Thủy	35 Dạ Lê, phường Thanh Thủy	KV3
1210	46	Thành phố Huế	19975	Phường Hương Thủy	234	THPT Phú Bài	18 Tân Trào, phường Hương Thủy	KV3
1211	46	Thành phố Huế	19975	Phường Hương Thủy	235	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 3	256 Thuận Hóa, phường Hương Thủy	KV3
1211	46	Thành phố Huế	19996	Phường Hương Trà	236	THPT Hương Trà	10 Thống Nhất, phường Hương Trà	KV3
1212	46	Thành phố Huế	19996	Phường Hương Trà	237	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 2	07 Độc Lập, phường Hương Trà	KV3
1212	46	Thành phố Huế	20014	Phường Hóa Châu	238	THPT Hương Vinh	Phường Hóa Châu	KV3
1213	46	Thành phố Huế	20017	Phường Kim Trà	239	THPT Đặng Huy Trứ	50 Lý Nhân Tông, phường Kim Trà	KV3
1213	46	Thành phố Huế	20035	Xã Bình Điền	240	THPT Bình Điền	Thôn Phú Tuyên, xã Bình Điền	KV1
1214	46	Thành phố Huế	20044	Xã A Lưới 2	241	THPT A Lưới	10 Đường Nguyễn Thúc Tựu, xã A Lưới 2	KV1
1214	46	Thành phố Huế	20056	Xã A Lưới 1	242	THCS&THPT Hồng Vân	Xã A Lưới 1	KV1
1215	46	Thành phố Huế	20071	Xã A Lưới 3	243	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 4	Xã A Lưới 3	KV1
1215	46	Thành phố Huế	20101	Xã A Lưới 4	244	THCS&THPT Trường Sơn	Xã A Lưới 4	KV1
1216	46	Thành phố Huế	20107	Xã Phú Lộc	245	THPT Phú Lộc	Lương Đình Cúa, xã Phú Lộc	KV1
1216	46	Thành phố Huế	20107	Xã Phú Lộc	246	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 3	Số 6, đường Lương Đình Cúa, xã Phú Lộc	KV1
1217	46	Thành phố Huế	20122	Xã Vinh Lộc	247	THPT Vinh Lộc	Xã Vinh Lộc	KV2
1217	46	Thành phố Huế	20137	Xã Chân Mây - Lăng Cô	248	THPT Thừa Lưu	Xã Chân Mây - Lăng Cô	KV2
1218	46	Thành phố Huế	20140	Xã Lộc An	249	THPT An Lương Đông	Xã Lộc An	KV2
1218	46	Thành phố Huế	20140	Xã Lộc An	252	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 3	Thôn Miêu Nha, xã Lộc An	KV2
1219	46	Thành phố Huế	20161	Xã Khe Tre	250	THPT Nam Đông	02 Ý Lan, xã Khe Tre	KV1
1219	46	Thành phố Huế	20179	Xã Nam Đông	251	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 3	Xã Nam Đông	KV1
1220	46	Thành phố Huế	20182	Xã Long Quảng	253	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 3	Trịnh Công Sơn, xã Long Quảng	KV1
1220	48	Đà Nẵng	20194	Phường Hải Vân	006	THPT Liên Chiểu	Số 02, Trần Tấn, phường Hải Vân	KV3
1221	48	Đà Nẵng	20197	Phường Liên Chiểu	011	THPT Nguyễn Trãi	Số 01 Phan Văn Định, phường Liên Chiểu	KV3
1221	48	Đà Nẵng	20200	Phường Hòa Khánh	100	THPT Khai Trí	116 Nguyễn Huy Tường, Hoà Khánh	KV3
1222	48	Đà Nẵng	20200	Phường Hòa Khánh	010	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Số 54 Thích Quảng Đức, phường Hòa Khánh	KV3
1222	48	Đà Nẵng	20200	Phường Hòa Khánh	014	THPT Phạm Phú Thứ	Đường DT 602, Tổ dân phố An Ngãi Đông, phường Hoà Khánh	KV3
1223	48	Đà Nẵng	20209	Phường Thanh Khê	092	TH, THCS & THPT Anh Quốc	1/2B Tôn Thất Đạm, phường Thanh Khê, Đà Nẵng	KV3
1223	48	Đà Nẵng	20209	Phường Thanh Khê	101	THPT Quang Trung	68 Đỗ Quang, Phường Thanh Khê	KV3

1224	48	Đà Nẵng	20209	Phường Thanh Khê	018	THPT Thái Phiên	735 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê	KV3
1224	48	Đà Nẵng	20209	Phường Thanh Khê	019	THPT Thanh Khê	Số 232 Kinh Dương Vương, phường Thanh Khê	KV3
1225	48	Đà Nẵng	20209	Phường Thanh Khê	121	Trung tâm GDTX số 2	725 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê	KV3
1225	48	Đà Nẵng	20242	Phường Hải Châu	093	TH, THCS & THPT Olympia	63 Lê Văn Long, phường Thanh Bình	KV3
1226	48	Đà Nẵng	20242	Phường Hải Châu	015	THPT Phan Châu Trinh	154 Lê Lợi, phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng	KV3
1226	48	Đà Nẵng	20242	Phường Hải Châu	021	THPT Trần Phú	Số 11 Lê Thánh Tôn, phường Hải Châu	KV3
1227	48	Đà Nẵng	20257	Phường Hòa Cường	096	TH, THCS&THPT Việt Nhật	365 Phan Châu Trinh, phường Hòa Cường	KV3
1227	48	Đà Nẵng	20257	Phường Hòa Cường	098	TH,THCS và THPT Sky-line	Lô A2.4 Trần Đăng Ninh, phường Hòa Cường	KV3
1228	48	Đà Nẵng	20257	Phường Hòa Cường	105	TH,THCS và THPT Sky-line Hill	Lô A2.4 Trần Đăng Ninh, phường Hòa Cường	KV3
1228	48	Đà Nẵng	20257	Phường Hòa Cường	009	THPT Nguyễn Hiền	Số 61 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường	KV3
1229	48	Đà Nẵng	20260	Phường Cẩm Lệ	001	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Số 2A Đặng Xuân Bảng, phường Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng	KV3
1229	48	Đà Nẵng	20260	Phường Cẩm Lệ	099	THCS&THPT Hiến Nhân	Số 204 Lương Nhữ Hộc, Cẩm Lệ	KV3
1230	48	Đà Nẵng	20260	Phường Cẩm Lệ	002	THPT Cẩm Lệ	Số 02 Nguyễn Thế Lịch, phường Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng	KV3
1230	48	Đà Nẵng	20260	Phường Cẩm Lệ	004	THPT Hòa Vang	Số 101, Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ	KV3
1231	48	Đà Nẵng	20260	Phường Cẩm Lệ	122	Trung tâm GDTX số 3	815 Trường Chinh, phường Cẩm Lệ	KV3
1231	48	Đà Nẵng	20275	Phường An Hải	900	Công an, quân nhân	725 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	KV3
1232	48	Đà Nẵng	20275	Phường An Hải	800	Học ở nước ngoài	725 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	KV3
1232	48	Đà Nẵng	20275	Phường An Hải	003	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Số 01 Vũ Văn Dũng, phường An Hải	KV3
1233	48	Đà Nẵng	20275	Phường An Hải	005	THPT Hoàng Hoa Thám	Số 63 Phạm Cự Lượng, phường An Hải	KV3
1233	48	Đà Nẵng	20275	Phường An Hải	007	THPT Ngô Quyền	Số 57 đường Phạm Cự Lượng, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng	KV3
1234	48	Đà Nẵng	20275	Phường An Hải	017	THPT Sơn Trà	Đường Lê Văn Quý, phường An Hải	KV3
1234	48	Đà Nẵng	20275	Phường An Hải	020	THPT Tôn Thất Tùng	Số 200 Trần Nhân Tông, phường An Hải	KV3
1235	48	Đà Nẵng	20275	Phường An Hải	120	Trung tâm GDTX số 1	1093 Ngô Quyền, phường An Hải	KV3
1235	48	Đà Nẵng	20275	Phường An Hải	801	Trường THPT - Khu vực 1	Tp Đà Nẵng	KV1
1236	48	Đà Nẵng	20275	Phường An Hải	803	Trường THPT - Khu vực 2	Tp Đà Nẵng	KV2
1236	48	Đà Nẵng	20275	Phường An Hải	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Tp Đà Nẵng	KV2_NT
1237	48	Đà Nẵng	20275	Phường An Hải	804	Trường THPT - Khu vực 3	Tp Đà Nẵng	KV3
1237	48	Đà Nẵng	20285	Phường Ngũ Hành Sơn	090	Liên cấp Quốc tế Singapore tại Đà Nẵng	Tòa nhà SIS, đường Vùng Trung 3, KĐT Phú Mỹ An, phường Ngũ Hành Sơn	KV3
1238	48	Đà Nẵng	20285	Phường Ngũ Hành Sơn	091	PT Hermann Gmeiner	15 Nguyễn Đình Chiểu, phường Ngũ Hành Sơn	KV3
1238	48	Đà Nẵng	20285	Phường Ngũ Hành Sơn	094	TH, THCS&THPT FPT	Khu đô thị FPT, phường Ngũ Hành Sơn	KV3
1239	48	Đà Nẵng	20285	Phường Ngũ Hành Sơn	097	TH, THCS, THPT Quốc tế Hoa Kỳ APU-Đà Nẵng	299 Trần Đại Nghĩa, phường Ngũ Hành Sơn	KV3
1239	48	Đà Nẵng	20285	Phường Ngũ Hành Sơn	008	THPT Ngũ Hành Sơn	Số 24 đường Bà Bang Nhân, phường Ngũ Hành Sơn	KV3
1240	48	Đà Nẵng	20285	Phường Ngũ Hành Sơn	022	THPT Võ Chí Công	93A Cao Hồng Lãnh, phường Ngũ Hành Sơn	KV3
1240	48	Đà Nẵng	20314	Phường Hòa Xuân	095	TH, THCS&THPT St. Nicholas	Lô A2.15 thuộc khu E Đường Trần Nam Trung, Phường Hoà Xuân	KV3
1241	48	Đà Nẵng	20314	Phường Hòa Xuân	012	THPT Nguyễn Văn Thoại	Số 132 Đò Đốc Lân, phường Hòa Xuân, TP. Đà Nẵng	KV3
1241	48	Đà Nẵng	20314	Phường Hòa Xuân	016	THPT Phan Thành Tài	Đường Đá Bàn 7, phường Hòa Xuân	KV3
1242	48	Đà Nẵng	20320	Xã Hòa Vang	013	THPT Ông Ích Khiêm	Thôn Cẩm Toại Trung, xã Hòa Vang	KV1
1242	48	Đà Nẵng	20335	Phường Bàn Thạch	028	THPT chuyên Nguyễn Bình Khiêm	02 Trần Đại Nghĩa, Phường Bàn Thạch	KV3
1243	48	Đà Nẵng	20335	Phường Bàn Thạch	123	Trung tâm GDTX số 4	02 Trần Trung Tri, phường Bàn Thạch	KV3
1243	48	Đà Nẵng	20341	Phường Tam Kỳ	038	THPT Lê Quý Đôn	152 Trần Văn Dư Phường Tam Kỳ	KV3
1244	48	Đà Nẵng	20341	Phường Tam Kỳ	064	THPT Trần Cao Vân	Đường Lê Duẩn, phường Tam Kỳ	KV3
1244	48	Đà Nẵng	20341	Phường Tam Kỳ	102	Trường THPT Hà Huy Tập	190 Lý Thường Kiệt, phường Tam Kỳ	KV3
1245	48	Đà Nẵng	20350	Phường Hương Trà	055	THPT Phan Bội Châu	786 Phan Châu Trinh, phường Hương Trà, thành phố Đà Nẵng	KV3
1245	48	Đà Nẵng	20356	Phường Quảng Phú	106	TH, THCS & THPT Song ngữ Quảng Nam Academy	01 Phạm Đình Hồ, phường Quảng Phú	KV3
1246	48	Đà Nẵng	20356	Phường Quảng Phú	030	THPT Duy Tân	Khối phố Ngọc Mỹ, phường Quảng Phú	KV3
1246	48	Đà Nẵng	20364	Xã Chiên Đàn	071	THPT Võ Nguyên Giáp	Thôn Thạnh Đức, xã Chiên Đàn	KV2
1247	48	Đà Nẵng	20380	Xã Tây Hồ	069	THPT Trần Văn Dư	Thôn An Mỹ - xã Tây Hồ	KV2
1247	48	Đà Nẵng	20392	Xã Phú Ninh	044	THPT Nguyễn Dục	Thôn Cây Sanh, xã Phú Ninh	KV2
1248	48	Đà Nẵng	20401	Phường Hội An Tây	027	THPT chuyên Lê Thánh Tông	236 Trường Chinh, phường Hội An Tây	KV3
1248	48	Đà Nẵng	20401	Phường Hội An Tây	050	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	58 Nguyễn Công Trứ, Phường Hội An Tây	KV3
1249	48	Đà Nẵng	20410	Phường Hội An	076	PTDNTN THPT Quảng Nam	39 Nguyễn Tất Thành, Phường Cẩm Phố, Hội An	KV3
1249	48	Đà Nẵng	20410	Phường Hội An	068	THPT Trần Quý Cáp	Số 7, đường Trần Hưng Đạo, phường Hội An	KV3
1250	48	Đà Nẵng	20413	Phường Hội An Đông	066	THPT Trần Hưng Đạo	Số 170 Cửa Đại, phường Hội An Đông	KV3
1250	48	Đà Nẵng	20443	Xã Hùng Sơn	070	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Thôn Arieng, Xã Hùng Sơn	KV1
1251	48	Đà Nẵng	20455	Xã Tây Giang	060	THPT Tây Giang	83, đường số 1, Thôn Ag rông - Xã Tây Giang	KV1
1251	48	Đà Nẵng	20467	Xã Đông Giang	057	THPT Quang Trung - Đông Giang	Số 305 Hồ Chí Minh, xã Đông Giang	KV1

1252	48	Đà Nẵng	20485	Xã Sông Vàng	023	THPT Âu Cơ	Thôn Tống Coói, xã Sông Vàng	KV1
1252	48	Đà Nẵng	20500	Xã Đại Lộc	035	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	161 Nguyễn Tất Thành, xã Đại Lộc	KV2
1253	48	Đà Nẵng	20500	Xã Đại Lộc	041	THPT Lương Thúc Kỳ	Thôn Nghĩa Hiệp, xã Đại Lộc	KV2
1253	48	Đà Nẵng	20515	Xã Hà Nha	026	THPT Chu Văn An	Số 102 đường DT609 Thôn Hà Thanh, Xã Hà Nha	KV2
1254	48	Đà Nẵng	20542	Xã Phú Thuận	029	THPT Đỗ Đăng Tuyển	Thôn Phú An, Xã Phú Thuận, TP. Đà Nẵng	KV2
1254	48	Đà Nẵng	20551	Phường Điện Bàn	045	THPT Nguyễn Duy Hiệu	Số 29 Trần Nhân Tông, phường Điện Bàn	KV3
1255	48	Đà Nẵng	20569	Xã Điện Bàn Tây	033	THPT Hoàng Diệu	Thôn Phong Thứ 1, xã Điện Bàn Tây	KV2
1255	48	Đà Nẵng	20575	Phường An Thắng	048	THPT Nguyễn Khuyến	Thanh Quýt 6, An Thắng	KV3
1256	48	Đà Nẵng	20575	Phường An Thắng	104	Trường TH, THCS và THPT Quảng Đông	Khối phố Bằng An Đông, Phường An Thắng, TP Đà Nẵng	KV3
1256	48	Đà Nẵng	20579	Phường Điện Bàn Đông	040	THPT Lương Thế Vinh	738 Trần Thủ Độ, phường Điện Bàn Đông	KV3
1257	48	Đà Nẵng	20579	Phường Điện Bàn Đông	103	Trường TH, THCS và THPT Hoàng Sa	Khối phố Hà Dừa, phường Điện Bàn Đông, TP Đà Nẵng	KV3
1257	48	Đà Nẵng	20587	Xã Gò Nổi	054	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	Đường 610B, Thôn Đông Lãnh, xã Gò Nổi	KV2
1258	48	Đà Nẵng	20599	Xã Nam Phước	059	THPT Sào Nam	611 Hùng Vương, xã Nam Phước	KV2
1258	48	Đà Nẵng	20611	Xã Thu Bồn	039	Trường THPT Lê Hồng Phong	Thôn Phú Lạc, xã Thu Bồn	KV2
1259	48	Đà Nẵng	20623	Xã Duy Xuyên	046	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	881 Hùng Vương, xã Duy Xuyên	KV2
1259	48	Đà Nẵng	20635	Xã Duy Nghĩa	032	THPT Hồ Nghinh	Thôn Thi Thái, xã Duy Nghĩa	KV2
1260	48	Đà Nẵng	20641	Xã Quế Sơn	058	THPT Quế Sơn	033 Hùng Vương, xã Quế Sơn	KV2
1260	48	Đà Nẵng	20650	Xã Xuân Phú	051	THPT Nguyễn Văn Cừ	Xã Xuân Phú	KV2
1261	48	Đà Nẵng	20656	Xã Nông Sơn	072	THPT Nông Sơn	Thôn Trung Hạ, xã Nông Sơn	KV1
1261	48	Đà Nẵng	20662	Xã Quế Sơn Trung	065	THPT Trần Đại Nghĩa	Thôn Phước Thành, xã Quế Sơn Trung,	KV2
1262	48	Đà Nẵng	20695	Xã Thanh Mỹ	063	THPT Tố Hữu	Thôn Dung, xã Thanh Mỹ	KV1
1262	48	Đà Nẵng	20704	Xã La Dêê	052	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Xã La Dêê	KV1
1263	48	Đà Nẵng	20722	Xã Khâm Đức	074	PTDTNT THCS và THPT Phước Sơn	Số 39, đường Phan Châu Trinh, Xã Khâm Đức	KV1
1263	48	Đà Nẵng	20722	Xã Khâm Đức	037	THPT Khâm Đức	Số 14, đường Phan Châu Trinh, xã Khâm Đức	KV1
1264	48	Đà Nẵng	20767	Xã Việt An	067	THPT Trần Phú - Việt An	Thôn Việt An, xã Bình Lâm	KV1
1264	48	Đà Nẵng	20779	Xã Hiệp Đức	031	THPT Hiệp Đức	01 Chu Huy Mán, xã Hiệp Đức	KV1
1265	48	Đà Nẵng	20791	Xã Thăng Bình	061	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	Thôn 8, xã Thăng Bình	KV2
1265	48	Đà Nẵng	20791	Xã Thăng Bình	062	THPT Tiêu La	Số 88 đường Tiêu La, Xã Thăng Bình	KV2
1266	48	Đà Nẵng	20794	Xã Thăng An	049	THPT Nguyễn Thái Bình	Thôn Trà Đóa 2, xã Thăng An	KV2
1266	48	Đà Nẵng	20818	Xã Đồng Dương	042	THPT Lý Tự Trọng	Thôn Châu Lâm, xã Đồng Dương	KV2
1267	48	Đà Nẵng	20848	Xã Thăng Điện	034	THPT Hùng Vương	Thôn An Thành 1, xã Thăng Điện	KV2
1267	48	Đà Nẵng	20854	Xã Tiên Phước	036	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Số 19, đường Huỳnh Thúc Kháng, Xã Tiên Phước.	KV1
1268	48	Đà Nẵng	20854	Xã Tiên Phước	056	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	Số 150 Phan Châu Trinh, xã Tiên Phước	KV1
1268	48	Đà Nẵng	20900	Xã Trà My	075	PTDTNT THCS và THPT Nước Oa	Số 78, đường Chu Huy Mán, Thôn Trán Dương, Xã Trà My	KV1
1269	48	Đà Nẵng	20900	Xã Trà My	024	THPT Bắc Trà My	35 Hùng Vương, xã Trà My	KV1
1269	48	Đà Nẵng	20944	Xã Nam Trà My	073	PTDTNT THCS và THPT Nam Trà My	Thôn Trà Mai, xã Nam Trà My	KV1
1270	48	Đà Nẵng	20944	Xã Nam Trà My	043	THPT Nam Trà My	Thôn Trà Mai, Xã Nam Trà My	KV1
1270	48	Đà Nẵng	20965	Xã Núi Thành	047	THPT Nguyễn Huệ	thôn Vân Thạch, xã Núi Thành	KV2
1271	48	Đà Nẵng	20965	Xã Núi Thành	053	THPT Núi Thành	235 Nguyễn Văn Linh, xã Núi Thành	KV2
1271	48	Đà Nẵng	20984	Xã Tam Anh	025	THPT Cao Bá Quát	Thôn Trà Lý, xã Tam Anh	KV2
1272	48	Đà Nẵng	2019402	Phường Hải Vân (2025)	214	THPT Phạm Phú Thứ (trước 01/7/2025)	Đường DT 602, Tổ dân phố An Ngãi Đông, phường Hoà Khánh	KV2
1272	48	Đà Nẵng	2031402	Phường Hòa Xuân (2025)	216	THPT Phan Thành Tài (trước 01/7/2025)	Đường Đá Bàn 7, phường Hòa Xuân	KV2
1273	48	Đà Nẵng	2032002	Xã Hòa Vang (2025)	213	THPT Ông Ích Khiêm (trước 01/7/2025)	Thôn Cẩm Toại Trung, xã Hòa Vang	KV2
1273	48	Đà Nẵng	2033502	Phường Tân Thạnh (2025)	228	THPT chuyên Nguyễn Bình Khiêm (trước 01/7/2025)	02 Trần Đại Nghĩa, Phường Bàn Thạch	KV2
1274	48	Đà Nẵng	2033502	Phường Tân Thạnh (2025)	423	Trung tâm GDTX tỉnh Quảng Nam (trước 01/7/2025)	02 Trần Trung Tri, phường Bàn Thạch	KV2
1274	48	Đà Nẵng	2034102	Phường An Mỹ (2025)	302	THPT Hà Huy Tập (trước 01/7/2025)	190 Lý Thường Kiệt, phường Tam Kỳ	KV2
1275	48	Đà Nẵng	2034102	Phường An Mỹ (2025)	238	THPT Lê Quý Đôn (trước 01/7/2025)	152 Trần Văn Dư Phường Tam Kỳ	KV2
1275	48	Đà Nẵng	2034102	Phường An Mỹ (2025)	264	THPT Trần Cao Vân (trước 01/7/2025)	Đường Lê Duẩn, phường Tam Kỳ	KV2
1276	48	Đà Nẵng	2035002	Phường Hòa Hương (2025)	255	THPT Phan Bội Châu (trước 01/7/2025)	786 Phan Châu Trinh, phường Hương Trà, thành phố Đà Nẵng	KV2
1276	48	Đà Nẵng	2035602	Phường An Phú, Xã Tam Phú (2025)	306	TH, THCS & THPT Song ngữ Quốc tế Quảng Nam Academy (trước 01/7/2025)	01 Phạm Đình Hồ, phường Quảng Phú	KV2
1277	48	Đà Nẵng	2035602	Phường An Phú, Xã Tam Phú (2025)	230	THPT Duy Tân (trước 01/7/2025)	Khối phố Ngọc Mỹ, phường Quảng Phú	KV2
1277	48	Đà Nẵng	2036422	Thị trấn Phú Thịnh (2025)	271	THPT Võ Nguyên Giáp (trước 01/7/2025)	Thôn Thạnh Đức, xã Chiên Đàn	KV2_NT
1278	48	Đà Nẵng	2038022	Xã Tam An (2025)	269	THPT Trần Văn Dư (trước 01/7/2025)	Thôn An Mỹ - xã Tây Hồ	KV2_NT
1278	48	Đà Nẵng	2039222	Xã Tam Dân (2025)	244	THPT Nguyễn Dục (trước 01/7/2025)	Thôn Cây Sanh, xã Phú Ninh	KV2_NT
1279	48	Đà Nẵng	2040102	Phường Thanh Hà, P. Tân An (2025)	227	THPT chuyên Lê Thánh Tông (trước 01/7/2025)	236 Trường Chinh, phường Hội An Tây	KV2
1279	48	Đà Nẵng	2040102	Phường Thanh Hà, P. Tân An (2025)	250	THPT Nguyễn Trãi - Hội An (trước 01/7/2025)	58 Nguyễn Công Trứ, Phường Hội An Tây	KV2
1280	48	Đà Nẵng	2041001	Phường Cẩm Phô (2025)	276	PTDTNT tỉnh Quảng Nam (trước 01/07/2025)	39 Nguyễn Tất Thành, Phường Cẩm Phô, Hội An	KV2
1280	48	Đà Nẵng	2041002	Phường Minh An; Sơn Phong (2025)	268	THPT Trần Quý Cáp (trước 01/7/2025)	Số 7, đường Trần Hưng Đạo, phường Hội An	KV2

1281	48	Đà Nẵng	2041302	Phường Cửa Đại (2025)	266	THPT Trần Hưng Đạo (trước 01/7/2025)	Số 170 Cửa Đại, phường Hội An Đông	KV2
1281	48	Đà Nẵng	2050022	Thị trấn Ái Nghĩa (2025)	235	THPT Huỳnh Ngọc Huệ (trước 01/7/2025)	161 Nguyễn Tất Thành, xã Đại Lộc	KV2_NT
1282	48	Đà Nẵng	2050022	Thị trấn Ái Nghĩa (2025)	241	THPT Lương Thúc Kỳ (trước 01/7/2025)	Thôn Nghĩa Hiệp, xã Đại Lộc	KV2_NT
1282	48	Đà Nẵng	2051501	Xã Đại Đồng (2025)	226	THPT Chu Văn An (trước 01/7/2025)	Số 102 đường DT609 Thôn Hà Thanh, Xã Hà Nha	KV2_NT
1283	48	Đà Nẵng	2054222	Xã Đại Thắng (2025)	229	THPT Đỗ Đăng Tuyển (trước 01/7/2025)	Thôn Phú An, Xã Phú Thuận, TP. Đà Nẵng	KV2_NT
1283	48	Đà Nẵng	2055102	Phường Vĩnh Điện (2025)	245	THPT Nguyễn Duy Hiệu (trước 01/7/2025)	Số 29 Trần Nhân Tông, phường Điện Bàn	KV2
1284	48	Đà Nẵng	2055702	Phường Điện Thắng Bắc (2025)	304	TH, THCS và THPT Quảng Đông (trước 01/7/2025)	Khối phố Bằng An Đông, Phường An Thắng, TP Đà Nẵng	KV2
1284	48	Đà Nẵng	2056902	Xã Điện Thọ (2025)	233	THPT Hoàng Diệu (trước 01/7/2025)	Thôn Phong Thứ 1, xã Điện Bàn Tây	KV2
1285	48	Đà Nẵng	2057502	Phường Điện Thắng Trung; P. Điện An (2025)	248	THPT Nguyễn Khuyến (trước 01/7/2025)	Thanh Quýt 6, An Thắng	KV2_NT
1285	48	Đà Nẵng	2057902	Xã Điện Ngọc, P. Điện Nam Trung (2025)	303	TH, THCS và THPT Hoàng Sa (trước 01/7/2025)	Khối phố Hà Dừa, phường Điện Bàn Đông, TP Đà Nẵng	KV2
1286	48	Đà Nẵng	2057902	Xã Điện Ngọc, P. Điện Nam Trung (2025)	405	TH, THCS và THPT Sky-Line Hill (trước 01/7/2025)	Khối Hà My Đông A, Phường Điện Bàn Đông	KV2
1286	48	Đà Nẵng	2057902	Xã Điện Ngọc, P. Điện Nam Trung (2025)	240	THPT Lương Thế Vinh (trước 01/7/2025)	738 Trần Thủ Độ, phường Điện Bàn Đông	KV2
1287	48	Đà Nẵng	2059922	Thị trấn Nam Phước (2025)	259	THPT Sào Nam (trước 01/7/2025)	611 Hùng Vương, xã Nam Phước	KV2_NT
1287	48	Đà Nẵng	2061122	Xã Duy Hòa (2025)	239	THPT Lê Hồng Phong (trước 01/7/2025)	Thôn Phú Lạc, xã Thu Bồn	KV2
1288	48	Đà Nẵng	2062322	Xã Duy Sơn (2025)	246	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên (trước 01/7/2025)	881 Hùng Vương, xã Duy Xuyên	KV2_NT
1288	48	Đà Nẵng	2063522	Xã Duy Thành (2025)	232	THPT Hồ Nghinh (trước 01/7/2025)	Thôn Thi Thại, xã Duy Nghĩa	KV2_NT
1289	48	Đà Nẵng	2064122	Thị trấn Đông Phú (2025)	258	THPT Quế Sơn (trước 01/7/2025)	033 Hùng Vương, xã Quế Sơn	KV2_NT
1289	48	Đà Nẵng	2064122	Thị trấn Đông Phú (2025)	265	THPT Trần Đại Nghĩa (trước 01/7/2025)	Thôn Phước Thành, xã Quế Sơn Trung,	KV2_NT
1290	48	Đà Nẵng	2065022	Thị trấn Hương An; Xã Quế Phú (2025)	251	THPT Nguyễn Văn Cừ (trước 01/7/2025)	Xã Xuân Phú	KV2_NT
1290	48	Đà Nẵng	2065622	Thị trấn Trung Phước (2025)	272	THPT Nông Sơn (trước 01/7/2025)	Thôn Trung Hạ, xã Nông Sơn	KV2_NT
1291	48	Đà Nẵng	2076722	Xã Bình Lâm (2025)	267	THPT Trần Phú - Việt An (trước 01/7/2025)	Thôn Việt An, xã Bình Lâm	KV2_NT
1291	48	Đà Nẵng	2077922	Thị trấn Tân Bình (2025)	231	THPT Hiệp Đức (trước 01/7/2025)	01 Chu Huy Mân, xã Hiệp Đức	KV2_NT
1292	48	Đà Nẵng	2079122	Thị trấn Hà Lam (2025)	261	THPT Thái Phiên - Thăng Bình (trước 01/7/2025)	Thôn 8, xã Thăng Bình	KV2_NT
1292	48	Đà Nẵng	2079122	Thị trấn Hà Lam (2025)	262	THPT Tiểu La (trước 01/7/2025)	Số 88 đường Tiểu La, Xã Thăng Bình	KV2_NT
1293	48	Đà Nẵng	2079422	Xã Bình Đào (2025)	249	THPT Nguyễn Thái Bình (trước 01/7/2025)	Thôn Trà Đóa 2, xã Thăng An	KV2_NT
1293	48	Đà Nẵng	2081822	Xã Bình Định (2025)	242	THPT Lý Tự Trọng (trước 01/7/2025)	Thôn Châu Lâm, xã Đồng Dương	KV2_NT
1294	48	Đà Nẵng	2084822	Xã Bình An (2025)	234	THPT Hùng Vương (trước 01/7/2025)	Thôn An Thành 1, xã Thăng Điện	KV2_NT
1294	48	Đà Nẵng	2085422	Thị trấn Tiên Kỳ (2025)	236	THPT Huỳnh Thúc Kháng (trước 01/7/2025)	Số 19, đường Huỳnh Thúc Kháng, Xã Tiên Phước.	KV2_NT
1295	48	Đà Nẵng	2085422	Thị trấn Tiên Kỳ (2025)	256	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước (trước 01/7/2025)	Số 150 Phan Châu Trinh, xã Tiên Phước	KV2_NT
1295	48	Đà Nẵng	2096522	Thị trấn Núi Thành; Xã Tam Hiệp (2025)	247	THPT Nguyễn Huệ (trước 01/7/2025)	thôn Vân Thạch, xã Núi Thành	KV2_NT
1296	48	Đà Nẵng	2096522	Thị trấn Núi Thành; Xã Tam Hiệp (2025)	253	THPT Núi Thành (trước 01/7/2025)	235 Nguyễn Văn Linh, xã Núi Thành	KV2_NT
1296	48	Đà Nẵng	2098422	Xã Tam Anh Bắc (2025)	225	THPT Cao Bá Quát (trước 01/7/2025)	Thôn Trà Lý, xã Tam Anh	KV2_NT
1297	51	Quảng Ngãi	21025	Phường Cẩm Thành	067	Trung tâm GDTX tỉnh Quảng Ngãi	117 Võ Thị Sáu, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1297	51	Quảng Ngãi	21025	Phường Cẩm Thành	803	Trường THPT - Khu vực 2	Quảng Ngãi	KV2
1298	51	Quảng Ngãi	21025	Phường Cẩm Thành	012	Trường THPT Lê Trung Đình	Hẻm 308 Phan Đình Phùng, Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1298	51	Quảng Ngãi	21025	Phường Cẩm Thành	011	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	503 Quang Trung, Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1299	51	Quảng Ngãi	21025	Phường Cẩm Thành	900	TS CA_QN	Quảng Ngãi	KV3
1299	51	Quảng Ngãi	21025	Phường Cẩm Thành	800	TS học nước ngoài	Quảng Ngãi	KV2
1300	51	Quảng Ngãi	21028	Phường Nghĩa Lộ	015	Trường Liên cấp TPGDQT-IEC Quảng Ngãi	230 Trường Chinh, Phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1300	51	Quảng Ngãi	21028	Phường Nghĩa Lộ	013	Trường PTDTNT THPT tỉnh Quảng Ngãi (Trường THPT Dân tộc nội trú tỉnh Quảng Ngãi)	Số 10 Nguyễn Thông, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1301	51	Quảng Ngãi	21028	Phường Nghĩa Lộ	016	Trường THCS&THPT Tôn Đức Thắng	Số 05 An Dương Vương, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1301	51	Quảng Ngãi	21028	Phường Nghĩa Lộ	010	Trường THPT chuyên Lê Khiết	112 đường Chu Văn An, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1302	51	Quảng Ngãi	21028	Phường Nghĩa Lộ	014	Trường THPT Tư thực Hoàng Văn Thụ	Hẻm 243 Nguyễn Công Phương, P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1302	51	Quảng Ngãi	21034	Xã An Phú	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Quảng Ngãi	KV2_NT
1303	51	Quảng Ngãi	21040	Xã Bình Sơn	066	Trung tâm GDNN&GDTX Khu vực Bình Sơn	Xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1303	51	Quảng Ngãi	21040	Xã Bình Sơn	099	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Bình Sơn (2025)	Xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1304	51	Quảng Ngãi	21040	Xã Bình Sơn	001	Trường THPT Bình Sơn	62 Vạn Tường, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT

1304	51	Quảng Ngãi	21040	Xã Bình Sơn	002	Trường THPT Lê Quý Đôn	183-Trần Công Hiến,Thôn 1, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1305	51	Quảng Ngãi	21040	Xã Bình Sơn	003	Trường THPT Trần Kỳ Phong	Xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1305	51	Quảng Ngãi	21109	Xã Đông Sơn	004	Trường THCS&THPT Vạn Tường (Trường THPT Vạn Tường)	Thôn Phú Nhiêu 2, xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1306	51	Quảng Ngãi	21115	Xã Trà Bồng	038	Trường THPT Trà Bồng	Thôn Đông, xã Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1306	51	Quảng Ngãi	21127	Xã Đông Trà Bồng	039	Trường THCS&THPT Phó Mục Gia	Xã Đông Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1307	51	Quảng Ngãi	21154	Xã Tây Trà	040	Trường THPT Tây Trà	Đội 2, thôn Trà Nga, xã Tây Trà, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1307	51	Quảng Ngãi	21172	Phường Trương Quang Trọng	006	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	506 Nguyễn Văn Linh, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1308	51	Quảng Ngãi	21172	Phường Trương Quang Trọng	005	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	412 Võ Nguyên Giáp, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1308	51	Quảng Ngãi	21205	Xã Ba Gia	007	Trường THPT Ba Gia	Thôn Minh Mỹ, Xã Ba Gia, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1309	51	Quảng Ngãi	21205	Xã Ba Gia	008	Trường THPT Tư thực Trương Định	Thôn Minh Xuân, xã Ba Gia, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1309	51	Quảng Ngãi	21211	Xã Tịnh Khê	009	Trường THPT Sơn Mỹ	65 Văn Tiến Dũng, xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1310	51	Quảng Ngãi	21235	Xã Tư Nghĩa	017	Trường THPT Chu Văn An	Số 490 Nguyễn Huệ, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1310	51	Quảng Ngãi	21235	Xã Tư Nghĩa	018	Trường THPT số 1 Tư Nghĩa	366 Nguyễn Huệ, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1311	51	Quảng Ngãi	21235	Xã Tư Nghĩa	020	Trường THPT Thu Xà	Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1311	51	Quảng Ngãi	21250	Xã Nghĩa Giang	019	Trường THPT số 2 Tư Nghĩa	Thôn Mỹ Thanh Nam, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1312	51	Quảng Ngãi	21289	Xã Sơn Hà	035	Trường THPT Sơn Hà	Xã Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1312	51	Quảng Ngãi	21292	Xã Sơn Hạ	034	Trường THPT Quang Trung	Xã Sơn Hạ, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1313	51	Quảng Ngãi	21325	Xã Sơn Kỳ	036	Trường THCS&THPT Phạm Kiệt	Thôn Làng Rút, Xã Sơn Kỳ, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1313	51	Quảng Ngãi	21340	Xã Sơn Tây	037	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Thôn Huy Mãng, xã Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1314	51	Quảng Ngãi	21349	Xã Sơn Mai	033	Trường THPT Minh Long	Thôn Mai Lãnh Hữu, xã Sơn Mai, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1314	51	Quảng Ngãi	21364	Xã Nghĩa Hành	028	Trường THPT Nguyễn Công Phương	140 Nguyễn Công Phương, xã Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1315	51	Quảng Ngãi	21364	Xã Nghĩa Hành	029	Trường THPT số 1 Nghĩa Hành	547 Phạm Văn Đồng, xã Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1315	51	Quảng Ngãi	21388	Xã Thiện Tín	030	Trường THPT số 2 Nghĩa Hành	thôn Bàn Thới, xã Thiện Tín, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1316	51	Quảng Ngãi	21400	Xã Mộ Đức	068	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực Mộ Đức	Tổ dân phố 3, Xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1316	51	Quảng Ngãi	21400	Xã Mộ Đức	021	Trường THPT Phạm Văn Đồng	78 Nguyễn Thiệu, Xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1317	51	Quảng Ngãi	21409	Xã Long Phụng	022	Trường THPT Số 2 Mộ Đức	Thôn 1, xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1317	51	Quảng Ngãi	21421	Xã Mộ Cây	023	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	Thôn Phước Thịnh, xã Mộ Cây, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1318	51	Quảng Ngãi	21433	Xã Lân Phong	024	Trường THPT Trần Quang Diệu	Thôn Thạch Trụ Tây, xã Lân Phong, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1318	51	Quảng Ngãi	21439	Phường Đức Phổ	069	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực Đức Phổ	13 Đỗ Quang Thắng, TDP5, Phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1319	51	Quảng Ngãi	21439	Phường Đức Phổ	025	Trường THPT số 1 Đức Phổ	117, Nguyễn Nghiêm, Phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1319	51	Quảng Ngãi	21451	Phường Trà Câu	026	Trường THPT Lương Thế Vinh	Tp Đông Quang, phường Trà Câu, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1320	51	Quảng Ngãi	21472	Xã Khánh Cường	027	Trường THPT số 2 Đức Phổ	Thôn Trung Sơn, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1320	51	Quảng Ngãi	21484	Xã Ba Tơ	070	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực Ba Tơ	Thôn Nam Hoàn Đồn, Xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1321	51	Quảng Ngãi	21484	Xã Ba Tơ	031	Trường THPT Ba Tơ	Số 05, đường 30/10, thôn Nam Hoàn Đồn, xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1321	51	Quảng Ngãi	21529	Xã Ba Vì	032	Trường THPT Phạm Kiệt	Thôn Giá Vực, Xã Ba Vì, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1322	51	Quảng Ngãi	21548	Đặc khu Lý Sơn	041	Trường THPT Lý Sơn	Thôn Đông An Vinh Đặc khu Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1322	51	Quảng Ngãi	23284	Phường Đăk Cẩm	051	Trường THCS&THPT Ngô Mây	Đường Đinh Gia Khánh, tổ 1 Phường Đăk Cẩm, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1323	51	Quảng Ngãi	23284	Phường Đăk Cẩm	045	Trường THPT Duy Tân	07 Đinh Công Tráng, Đăk Cẩm, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1323	51	Quảng Ngãi	23293	Phường Kon Tum	071	Trung tâm GDTX Kon Tum	190 Phan Chu Trinh, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1324	51	Quảng Ngãi	23293	Phường Kon Tum	057	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	413 Nguyễn Huệ, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1324	51	Quảng Ngãi	23293	Phường Kon Tum	064	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	09 Nguyễn Huệ, Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1325	51	Quảng Ngãi	23293	Phường Kon Tum	042	Trường THPT Kon Tum	457 Trần Phú, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1325	51	Quảng Ngãi	23293	Phường Kon Tum	053	Trường THPT Trường Chinh	01 Nơ Trang Long, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1326	51	Quảng Ngãi	23302	Phường Đăk Bla	065	Trường THCS&THPT Liên Việt Kon Tum	Khu đô thị phía nam Đăk Bla, Phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1326	51	Quảng Ngãi	23302	Phường Đăk Bla	043	Trường THPT Lê Lợi	50 Ngô Đức Kế, phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1327	51	Quảng Ngãi	23326	Xã Ia Chim	052	Trường THPT Phan Bội Châu	Thôn Plei Sar, xã Ia Chim, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1327	51	Quảng Ngãi	23341	Xã Đăk Pék	075	Trung tâm GDNN-GDTX Đăk Glei	Xã Đăk Pek, tỉnh Quảng Ngãi	KV1

1328	51	Quảng Ngãi	23341	Xã Đăk Pék	059	Trường PTDTNT THPT Đăk Glei	Thôn Đông Sông, xã Đăk Pek, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1328	51	Quảng Ngãi	23341	Xã Đăk Pék	050	Trường THPT Trần Phú	Số 14 -Trần Phú ,thôn Đăk Xanh; xã Đăk Pék, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1329	51	Quảng Ngãi	23377	Xã Bờ Y	076	Trung tâm GDNN-GDTX Ngọc Hồi	Tổ dân Phố 6, Xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1329	51	Quảng Ngãi	23377	Xã Bờ Y	046	Trường THPT Nguyễn Trãi	Số 49 Đường Phan Bội Châu, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1330	51	Quảng Ngãi	23383	Xã Dục Nông	054	Trường THPT Phan Chu Trinh	Thôn Dục Nhầy, xã Dục Nông, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1330	51	Quảng Ngãi	23401	Xã Đăk Tô	073	Trung tâm GDNN-GDTX Đăk Tô	Thôn Đăk Tô 9, Xã Đăk Tô, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1331	51	Quảng Ngãi	23401	Xã Đăk Tô	058	Trường PTDTNT THPT Đăk Tô	Số 355-Hùng Vương, thôn Đăk Tô 9 xã Đăk Tô, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1331	51	Quảng Ngãi	23401	Xã Đăk Tô	044	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Xã ĐăkTô, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1332	51	Quảng Ngãi	23425	Xã Tu Mơ Rông	074	Trung tâm GDNN-GDTX Tu Mơ Rông	Thôn Mỏ Pá, Xã Tu Mơ Rông, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1332	51	Quảng Ngãi	23425	Xã Tu Mơ Rông	063	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1333	51	Quảng Ngãi	23473	Xã Măng Đen	078	Trung tâm GDNN-GDTX Kon Plông	04 Võ Nguyên Giáp, Xã Măng Đen , tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1333	51	Quảng Ngãi	23473	Xã Măng Đen	062	Trường PTDTNT THPT Măng Đen	Số 88 - Võ Nguyên Giáp- Thôn Kon Plông- Xã Măng Đen, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1334	51	Quảng Ngãi	23479	Xã Đăk Rve	060	Trường PTDTNT THCS và THPT Đăk Rve	Thôn 1, xã Đăk Rve, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1334	51	Quảng Ngãi	23497	Xã Kon Braih	077	Trung tâm GDNN-GDTX Kon Rẫy	Xã Kon Braih, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1335	51	Quảng Ngãi	23497	Xã Kon Braih	049	Trường THPT Phan Đình Phùng	Thôn 9, xã Kon Braih, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1335	51	Quảng Ngãi	23500	Xã Đăk Hà	072	Trung tâm GDNN-GDTX Đăk Hà	Xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1336	51	Quảng Ngãi	23500	Xã Đăk Hà	047	Trường THPT Trần Hưng Đạo	269 Đường 24/3, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1336	51	Quảng Ngãi	23512	Xã Đăk Mar	055	Trường PTDTNT THPT Đăk Hà	Xã Đăk Mar, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1337	51	Quảng Ngãi	23527	Xã Sa Thầy	079	Trung tâm GDNN-GDTX Sa Thầy	Số 118 Hai Bà Trưng, Xã Sa Thầy, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1337	51	Quảng Ngãi	23527	Xã Sa Thầy	061	Trường PTDTNT THPT Sa Thầy	Số 326, đường Trần Hưng Đạo, xã Sa Thầy, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1338	51	Quảng Ngãi	23527	Xã Sa Thầy	048	Trường THPT Nguyễn Huệ	Số 01, đường Trường Chinh, thôn 1, xã Sa Thầy, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1338	51	Quảng Ngãi	23538	Xã Ia Toi	056	Trường PTDTNT THPT Ia Toi	Thôn 1, xã Ia Toi, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1339	51	Quảng Ngãi	23548	Xã Ya Ly	801	Trường THPT - Khu vực 1	Quảng Ngãi	KV1
1339	51	Quảng Ngãi	2112701	Xã Trà Bình (năm 2025)	080	Trường THCS&THPT Phó Mục Gia (2025)	Xã Đông Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1340	51	Quảng Ngãi	2121101	Xã Tịnh Khê (năm 2025)	100	Trường THPT Sơn Mỹ (2025)	65 Văn Tiến Dũng, xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1340	51	Quảng Ngãi	2138801	Xã Hành Thiện (năm 2025)	101	Trường THPT số 2 Nghĩa Hành (2025)	xã Hành Thiện, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1341	51	Quảng Ngãi	2140001	Thị trấn Mộ Đức (2025)	102	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Mộ Đức (2025)	Tổ dân phố 3, Xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	KV2_NT
1341	51	Quảng Ngãi	2143901	Phường Nguyễn Nghiêm (năm 2025)	103	Trung tâm GDNN-GDTX thị xã Đức Phổ (2025)	13 Đỗ Quang Thắng, TDP5, Phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1342	51	Quảng Ngãi	2148401	Thị trấn Ba Tơ (năm 2025)	104	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Ba Tơ (2025)	Thôn Nam Hoàn Đồn, Xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1342	51	Quảng Ngãi	2328401	Phường Duy Tân (năm 2025)	096	Trường THPT Duy Tân (2025)	07 Đình Công Tráng, Đăk Cấm, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1343	51	Quảng Ngãi	2328402	Phường Ngô Mây (năm 2025)	093	Trường THPT Ngô Mây (2025)	Đường Đình Gia Khánh, tổ 1 Phường Đăk Cấm, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1343	51	Quảng Ngãi	2329303	Phường Thắng Lợi (năm 2025)	097	Trung tâm GDTX tỉnh Kon Tum(2025)	190 Phan Chu Trinh, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1344	51	Quảng Ngãi	2329304	Phường Trường Chinh (năm 2025)	098	Trường THPT Trường Chinh (2025)	01 Nơ Trang Long, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi	KV2
1344	51	Quảng Ngãi	2329305	Phường Thống Nhất (năm 2025)	081	Trường PTDTNT tỉnh Kon Tum (2025)	413 Nguyễn Huệ, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1345	51	Quảng Ngãi	2334102	Thị trấn Đăk Glei (năm 2025)	085	Trường PTDTNT Đăk Glei (2025)	Thôn Đông Sông, xã Đăk Pek, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1345	51	Quảng Ngãi	2334102	Thị trấn Đăk Glei (năm 2025)	090	Trường THPT Lương Thế Vinh (KonTum -2025)	Số 14 -Trần Phú ,thôn Đăk Xanh; xã Đăk Pék, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1346	51	Quảng Ngãi	2340101	Thị trấn Đăk Tô (năm 2025)	084	Trường PTDTNT Đăk Tô (2025)	Số 355-Hùng Vương, thôn Đăk Tô 9 xã Đăk Tô, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1346	51	Quảng Ngãi	2342502	Xã Đăk Hà (năm 2025)	088	Trường PTDTNT Tu Mơ Rông (2025)	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1347	51	Quảng Ngãi	2347301	Xã Măng Đen (năm 2025)	095	Trường PTDTNT THPT huyện Kon Plông (2025)	Số 88 - Võ Nguyên Giáp- Thôn Kon Plông- Xã Măng Đen, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1347	51	Quảng Ngãi	2347901	Thị trấn Đăk Rve (năm 2025)	086	Trường PTDTNT Kon Rẫy (2025)	Thôn 1, xã Đăk Rve, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1348	51	Quảng Ngãi	2349701	Xã Đăk Ruồng (năm 2025)	092	Trường THPT Chu Văn An (KonTum - 2025)	Thôn 9, xã Kon Braih, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1348	51	Quảng Ngãi	2350001	Thị trấn Đăk Hà(năm 2025)	083	Trường PTDTNT Đăk Hà (2025)	Xã Đăk Mar, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1349	51	Quảng Ngãi	2350001	Thị trấn Đăk Hà(năm 2025)	087	Trường THPT Trần Quốc Tuấn (KonTum -2025)	269 Đường 24/3, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1349	51	Quảng Ngãi	2351202	Xã Đăk Hring (năm 2025)	089	Trường THPT Nguyễn Du (2025)	Kon Tum	KV1
1350	51	Quảng Ngãi	2352701	Thị trấn Sa Thầy (năm 2025)	082	Trường PTDTNT Sa Thầy (2025)	Số 326, đường Trần Hưng Đạo, xã Sa Thầy, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1350	51	Quảng Ngãi	2352701	Thị trấn Sa Thầy (năm 2025)	091	Trường THPT Quang Trung (KonTum - 2025)	Số 01, đường Trường Chinh, thôn 1, xã Sa Thầy, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1351	51	Quảng Ngãi	2353801	Xã Ia Toi (năm 2025)	094	Phân hiệu PTDTNT Tỉnh tại Ia H'Drai (2025)	Thôn 1, xã Ia Toi, tỉnh Quảng Ngãi	KV1
1351	52	Gia Lai	21553	Phường Quy Nhơn Bắc	310	Trường Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Quy Nhơn	Số 684 Hùng Vương, phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai	KV2

1352	52	Gia Lai	21553	Phường Quy Nhơn Bắc	202	Trường TH, THCS&THPT Ischool Quy Nhơn	Đường Thuận Ninh, Khu vực 5, Phường Quy Nhơn Bắc, Tỉnh Gia Lai	KV2
1352	52	Gia Lai	21553	Phường Quy Nhơn Bắc	008	Trường THPT Bùi Thị Xuân	Lô đất CCDT-2.11, Khu quy hoạch phía tây Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai.	KV2
1353	52	Gia Lai	21553	Phường Quy Nhơn Bắc	013	Trường THPT Hùng Vương	Số 1235 Hùng Vương, Phường Quy Nhơn Bắc, Tỉnh Gia Lai	KV2
1353	52	Gia Lai	21583	Phường Quy Nhơn	309	Trường Cao đẳng FPT Polytechnic	124 Trần Hưng Đạo, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai	KV2
1354	52	Gia Lai	21583	Phường Quy Nhơn	803	Trường THPT - Khu vực 2	08 Trần Phú, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai	KV2
1354	52	Gia Lai	21583	Phường Quy Nhơn	010	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn	Số 02 Nguyễn Huệ, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai	KV2
1355	52	Gia Lai	21583	Phường Quy Nhơn	024	Trường THPT Quốc học Quy Nhơn	Số 09 Trần Phú, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai	KV2
1355	52	Gia Lai	21583	Phường Quy Nhơn	035	Trường THPT số 1 Trần Cao Vân	72A Trần Cao Vân, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai	KV2
1356	52	Gia Lai	21583	Phường Quy Nhơn	048	Trường THPT Trưng Vương	Số 26 Nguyễn Huệ, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai	KV2
1356	52	Gia Lai	21589	Phường Quy Nhơn Tây	311	Trường Cao đẳng Cơ điện, Xây dựng và Nông Lâm Trung Bộ	Khu vực 8, phường Quy Nhơn Tây, tỉnh Gia Lai	KV2
1357	52	Gia Lai	21589	Phường Quy Nhơn Tây	201	Trường TH, THCS và THPT FPT Long Vân	Trung tâm trí tuệ nhân tạo, phường Quy Nhơn Tây, tỉnh Gia Lai	KV2
1357	52	Gia Lai	21592	Phường Quy Nhơn Nam	307	Trung tâm GDNN-GDTX tỉnh Gia Lai	Số 107A Thanh Niên, Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai	KV2
1358	52	Gia Lai	21592	Phường Quy Nhơn Nam	004	Trường PTDTNT THPT số 1 tỉnh Gia Lai	Số 227 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai	KV2
1358	52	Gia Lai	21592	Phường Quy Nhơn Nam	204	Trường THPT Quy Nhơn	325 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Quy Nhơn Nam, Tỉnh Gia Lai	KV2
1359	52	Gia Lai	21592	Phường Quy Nhơn Nam	029	Trường THPT số 1 Nguyễn Thái Học	127 Nguyễn Thái Học, Phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai	KV2
1359	52	Gia Lai	21601	Phường Quy Nhơn Đông	203	Trường THPT FPT Quy Nhơn	Khu đô thị An Phú Thịnh, phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai	KV2
1360	52	Gia Lai	21609	Xã An Lão	350	Trung tâm GDNN-GDTX An Lão (Trước 01/01/2026)	Xã An Lão	KV1
1360	52	Gia Lai	21609	Xã An Lão	001	Trường PTDTNT THCS và THPT An Lão	Số 128 Ngô Mây, thôn 6, xã An Lão, tỉnh Gia Lai	KV1
1361	52	Gia Lai	21622	Xã An Toàn	801	Trường THPT - Khu vực 1	Xã An Toàn	KV1
1361	52	Gia Lai	21628	Xã An Hòa	005	Trường THPT An Lão	Xóm 4, Thôn Xuân Phong Nam, xã An Hòa, tỉnh Gia Lai	KV1
1362	52	Gia Lai	21637	Phường Tam Quan	022	Trường THPT Nguyễn Trãi	Số 100 Quang Trung, Khu phố 8, phường Tam Quan, tỉnh Gia Lai	KV2
1362	52	Gia Lai	21637	Phường Tam Quan	044	Trường THPT Tam Quan	Số 152 Quang Trung, Khu phố 7, Phường Tam Quan, Tỉnh Gia Lai	KV2
1363	52	Gia Lai	21640	Phường Bồng Sơn	009	Trường THPT chuyên Chu Văn An	Khu phố 5, Phường Bồng Sơn, Tỉnh Gia Lai	KV2
1363	52	Gia Lai	21640	Phường Bồng Sơn	031	Trường THPT số 1 Phan Bội Châu	Khu phố 5, Phường Bồng Sơn, Tỉnh Gia Lai	KV2
1364	52	Gia Lai	21640	Phường Bồng Sơn	045	Trường THPT Tăng Bạt Hổ	Số 94 Trần Phú, Khu phố 5, Phường Bồng Sơn, Tỉnh Gia Lai	KV2
1364	52	Gia Lai	21655	Phường Hoài Nhơn Bắc	014	Trường THPT Lý Tự Trọng	Khu phố Gia An, Phường Hoài Nhơn Bắc, Tỉnh Gia Lai	KV2
1365	52	Gia Lai	21670	Phường Hoài Nhơn Đông	027	Trường THPT số 1 Nguyễn Du	Số 185 Bà Triệu, Tổ dân phố Thiện Đức, Phường Hoài Nhơn Đông, Tỉnh Gia Lai	KV2
1365	52	Gia Lai	21673	Phường Hoài Nhơn Nam	303	Trung tâm GDNN-GDTX Hoài Nhơn	Số 2326 Quang Trung - Khu phố An Dưỡng 2, Phường Hoài Nhơn Nam, Tỉnh Gia Lai	KV2
1366	52	Gia Lai	21688	Xã Hoài Ân	302	Trung tâm GDNN-GDTX Hoài Ân	Số 01 Hà Huy Tập, xã Hoài Ân, Tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1366	52	Gia Lai	21688	Xã Hoài Ân	012	Trường THPT Hoài Ân	Số 12 Chàng Lúa, thôn Gia Chiêu 1, xã Hoài Ân, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1367	52	Gia Lai	21688	Xã Hoài Ân	026	Trường THPT số 1 Nguyễn Bình Khiêm	Số 192 Nguyễn Tất Thành, Thôn Gia Chiêu 1, xã Hoài Ân, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1367	52	Gia Lai	21697	Xã Ân Hào	051	Trường THPT Võ Giừ	Thôn Mỹ Thành, xã Ân Hào, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1368	52	Gia Lai	21715	Xã Ân Tường	047	Trường THPT Trần Quang Diệu	Thôn Phú Khương, xã Ân Tường, tỉnh Gia Lai	KV1
1368	52	Gia Lai	21730	Xã Phù Mỹ	305	Trung tâm GDNN-GDTX Phù Mỹ	Thôn Diêm Tiêu, xã Phù Mỹ, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1369	52	Gia Lai	21730	Xã Phù Mỹ	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	xã Phù Mỹ	KV2_NT
1369	52	Gia Lai	21730	Xã Phù Mỹ	023	Trường THPT Nguyễn Trung Trực	Số 28 Nguyễn Văn Trỗi, thôn Trà Quang, xã Phù Mỹ, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1370	52	Gia Lai	21730	Xã Phù Mỹ	033	Trường THPT số 1 Phù Mỹ	Số 700 Quang Trung, Thôn Trà Quang Nam, xã Phù Mỹ, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1370	52	Gia Lai	21733	Xã Bình Dương	007	Trường THPT Bình Dương	02 Bùi Điền, thôn Dương Liễu Tây, xã Bình Dương, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1371	52	Gia Lai	21733	Xã Bình Dương	039	Trường THPT số 2 Phù Mỹ	Số 150 Võ Văn Dũng, thôn Dương Liễu Tây, xã Bình Dương, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1371	52	Gia Lai	21751	Xã Phù Mỹ Đông	015	Trường THPT Mỹ Thọ	Thôn Chánh Trạch 3, xã Phù Mỹ Đông, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1372	52	Gia Lai	21769	Xã An Lương	006	Trường THPT An Lương	Thôn Chánh Thiện, xã An Lương, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1372	52	Gia Lai	21786	Xã Vĩnh Thạnh	003	Trường PTDTNT THCS và THPT Vĩnh Thạnh	Thôn Định Nhất, xã Vĩnh Thạnh, tỉnh Gia Lai	KV1
1373	52	Gia Lai	21786	Xã Vĩnh Thạnh	050	Trường THPT Vĩnh Thạnh	31 Nguyễn Huệ, thôn Định An, xã Vĩnh Thạnh, tỉnh Gia Lai	KV1
1373	52	Gia Lai	21808	Xã Tây Sơn	306	Trung tâm GDNN-GDTX Tây Sơn	Thôn Phú An, xã Tây Sơn, tỉnh Gia Lai	KV1
1374	52	Gia Lai	21808	Xã Tây Sơn	028	Trường THPT số 1 Nguyễn Huệ	Số 87 Phan Đình Phùng, Khối 3, xã Tây Sơn, tỉnh Gia Lai	KV1

1374	52	Gia Lai	21808	Xã Tây Sơn	034	Trường THPT số 1 Quang Trung	Số 55 Võ Văn Đồng, xã Tây Sơn, tỉnh Gia Lai	KV1
1375	52	Gia Lai	21820	Xã Bình Khê	052	Trường THPT Võ Lai	Thôn Thượng Giang 1, xã Bình Khê, tỉnh Gia Lai	KV1
1375	52	Gia Lai	21829	Xã Bình An	046	Trường THPT Tây Sơn	Thôn Mỹ An, xã Bình An, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1376	52	Gia Lai	21853	Xã Phù Cát	304	Trung tâm GDNN-GDTX Phù Cát	Số 47 Trần Quốc Toản, thôn An Phú, xã Phù Cát, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1376	52	Gia Lai	21853	Xã Phù Cát	017	Trường THPT Ngô Mây	Số 19 Đinh Bộ Lĩnh, thôn An Phong, xã Phù Cát, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1377	52	Gia Lai	21853	Xã Phù Cát	032	Trường THPT số 1 Phù Cát	Số 10, Nguyễn Chí Thanh, xã Phù Cát, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1377	52	Gia Lai	21859	Xã Đê Gi	038	Trường THPT số 2 Phù Cát	Thôn Xuân An, xã Đê Gi, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1378	52	Gia Lai	21871	Xã Hòa Hội	020	Trường THPT Nguyễn Hồng Đạo	Thôn Tân Hóa Nam, xã Hòa Hội, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1378	52	Gia Lai	21880	Xã Cát Tiến	016	Trường THPT Ngô Lê Tân	Thôn Phú Trung, xã Cát Tiến, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1379	52	Gia Lai	21880	Xã Cát Tiến	021	Trường THPT Nguyễn Hữu Quang	Thôn Phú Hậu, xã Cát Tiến, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1379	52	Gia Lai	21901	Xã Ngô Mây	042	Trường THPT số 3 Phù Cát	Thôn Hưng Mỹ I, Xã Ngô Mây, Tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1380	52	Gia Lai	21907	Phường Bình Định	301	Trung tâm GDNN-GDTX An Nhơn	31 Trần Thị Kỳ, phường Bình Định, tỉnh Gia Lai	KV2
1380	52	Gia Lai	21907	Phường Bình Định	019	Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu	Số 108 Nguyễn Đình Chiểu, Khu phố Minh Khai, Phường Bình Định, Tỉnh Gia Lai	KV2
1381	52	Gia Lai	21907	Phường Bình Định	025	Trường THPT số 1 An Nhơn	Số 89 Lê Hồng Phong, Phường Bình Định, tỉnh Gia Lai	KV2
1381	52	Gia Lai	21910	Phường An Nhơn	030	Trường THPT số 1 Nguyễn Trường Tộ	30 Nguyễn Trường Tộ, Phường An Nhơn, Tỉnh Gia Lai	KV2
1382	52	Gia Lai	21910	Phường An Nhơn	037	Trường THPT số 2 An Nhơn	Số 02 Trần Quang Diệu, Phường An Nhơn, tỉnh Gia Lai	KV2
1382	52	Gia Lai	21925	Phường An Nhơn Bắc	011	Trường THPT Hòa Bình	Tổ dân phố Trung Lý, Phường An Nhơn Bắc, Tỉnh Gia Lai	KV2
1383	52	Gia Lai	21943	Phường An Nhơn Nam	041	Trường THPT số 3 An Nhơn	Tổ dân phố Thọ Lộc 1, Phường An Nhơn Nam, Tỉnh Gia Lai	KV2
1383	52	Gia Lai	21952	Xã Tuy Phước	308	Trung tâm GDNN-GDTX Tuy Phước	Số 418 Nguyễn Huệ, thôn Công Chánh, xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1384	52	Gia Lai	21952	Xã Tuy Phước	036	Trường THPT số 1 Tuy Phước	Số 194 Nguyễn Huệ, xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1384	52	Gia Lai	21952	Xã Tuy Phước	053	Trường THPT Xuân Diệu	416 Nguyễn Huệ, xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1385	52	Gia Lai	21964	Xã Tuy Phước Bắc	040	Trường THPT số 2 Tuy Phước	Thôn Lương Quang, xã Tuy Phước Bắc, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1385	52	Gia Lai	21970	Xã Tuy Phước Đông	018	Trường THPT Nguyễn Diêu	Thôn Phụng Sơn, xã Tuy Phước Đông, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1386	52	Gia Lai	21970	Xã Tuy Phước Đông	043	Trường THPT số 3 Tuy Phước	Thôn Kim Tây, xã Tuy Phước Đông, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1386	52	Gia Lai	21994	Xã Vân Canh	002	Trường PTDTNT THCS và THPT Vân Canh	Số 609 Quang Trung, thôn Tân Thuận, xã Vân Canh, tỉnh Gia Lai	KV1
1387	52	Gia Lai	22006	Xã Canh Vinh	049	Trường THPT Vân Canh	Thôn An Long 2, xã Canh Vinh, tỉnh Gia Lai	KV1
1387	52	Gia Lai	23563	Phường Diên Hồng	709	Trung tâm GDTX tỉnh Gia Lai	61 Lý Thái Tổ, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai	KV1
1388	52	Gia Lai	23563	Phường Diên Hồng	602	Trường Quốc Tế Châu Á Thái Bình Dương Gia Lai	Lô 23 Trần Nhật Duật, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai	KV1
1388	52	Gia Lai	23563	Phường Diên Hồng	404	Trường THPT chuyên Hùng Vương	48 Hùng Vương, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai	KV1
1389	52	Gia Lai	23563	Phường Diên Hồng	432	Trường THPT số 2 Phan Bội châu	24 Hùng Vương, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai	KV1
1389	52	Gia Lai	23575	Phường Pleiku	413	Trường THPT Lê Lợi	44 Lê Lợi, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai	KV1
1390	52	Gia Lai	23575	Phường Pleiku	434	Trường THPT Pleiku	163 Tô Vĩnh Diện, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai	KV1
1390	52	Gia Lai	23575	Phường Pleiku	603	Trường Tiểu học, THCS và THPT Sao Việt	Số 18 đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Pleiku, tỉnh Gia Lai	KV1
1391	52	Gia Lai	23584	Phường Thống Nhất	710	Trường Cao đẳng Nghề số 21	01A đường 17/3, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai	KV1
1391	52	Gia Lai	23584	Phường Thống Nhất	437	Trường PTDTNT THPT số 2 tỉnh Gia Lai	Số 729 Phạm Văn Đồng, Tổ dân phố 2, phường Thống Nhất	KV1
1392	52	Gia Lai	23584	Phường Thống Nhất	407	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	95 Tôn Đức Thắng, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai	KV1
1392	52	Gia Lai	23586	Phường Hội Phú	601	Trường THPT Chi Lăng	275 Võ Nguyên Giáp, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai.	KV1
1393	52	Gia Lai	23586	Phường Hội Phú	420	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	138 Nguyễn Chí Thanh, tổ dân phố 4, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai	KV1
1393	52	Gia Lai	23586	Phường Hội Phú	604	Trường Tiểu học, THCS và THPT UKA Gia Lai	39 Hàn Mạc Tử, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai	KV1
1394	52	Gia Lai	23590	Xã Biển Hồ	412	Trường THPT Lê Hồng Phong	Làng Weh, xã Biển Hồ, tỉnh Gia Lai	KV1
1394	52	Gia Lai	23614	Phường An Bình	427	Trường THPT Nguyễn Trãi	157 Lê Thị Hồng Gấm, tổ dân phố 3, phường An Bình, tỉnh Gia Lai	KV1
1395	52	Gia Lai	23617	Phường An Khê	436	Trường PTDTNT THPT Đông Gia Lai	Đường Tôn Đức Thắng, tổ 03 An Tân, phường An Khê, tỉnh Gia Lai	KV1
1395	52	Gia Lai	23617	Phường An Khê	423	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Trần Quý Cáp, Tổ 3 An Phước, phường An Khê, tỉnh Gia Lai	KV1
1396	52	Gia Lai	23617	Phường An Khê	438	Trường THPT số 2 Quang Trung	27 Chu Văn An, Tổ dân phố 1 An Phú, phường An Khê, tỉnh Gia Lai	KV1
1396	52	Gia Lai	23638	Xã Kbang	706	Trung tâm GDNN-GDTX Kbang	Thôn 7, xã Kbang, tỉnh Gia Lai	KV1
1397	52	Gia Lai	23638	Xã Kbang	416	Trường THPT Lương Thế Vinh	01 Lê Quý Đôn, xã Kbang, tỉnh Gia Lai	KV1
1397	52	Gia Lai	23647	Xã Sơn Lang	409	Trường THCS và THPT Kon Hà Nừng	Thôn Hợp Thành, xã Sơn Lang, tỉnh Gia Lai	KV1
1398	52	Gia Lai	23668	Xã Tơ Tung	402	Trường THPT Anh hùng Núp	Làng Kgiang, xã Tơ Tung, tỉnh Gia Lai	KV1

1398	52	Gia Lai	23677	Xã Đak Đoa	422	Trường THPT số 2 Nguyễn Huệ	154 Nguyễn Huệ, Thôn 8, xã Đak Đoa, tỉnh Gia Lai	KV1
1399	52	Gia Lai	23710	Xã Ia Băng	426	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Thôn Blo, xã Ia Băng, tỉnh Gia Lai	KV1
1399	52	Gia Lai	23722	Xã Chư Păh	701	Trung tâm GDNN-GDTX Chư Păh	Số 05 Nguyễn Thị Minh Khai, xã Chư Păh, tỉnh Gia Lai	KV1
1400	52	Gia Lai	23722	Xã Chư Păh	418	Trường THPT Mạc Đĩnh Chi	21 Quang Trung, Tổ dân phố 1, xã Chư Păh, tỉnh Gia Lai	KV1
1400	52	Gia Lai	23728	Xã Ia Khuol	430	Trường THCS và THPT Phạm Hồng Thái	Thôn Tân Lập, xã Ia Khuol, tỉnh Gia Lai	KV1
1401	52	Gia Lai	23734	Xã Ia Ly	448	Trường THPT Ya Ly	Số 96 đường Phạm Văn Đồng, Tổ dân phố 2, xã Ya Ly, tỉnh Gia Lai	KV1
1401	52	Gia Lai	23764	Xã Ia Grai	408	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	136 Hùng Vương, tổ dân phố 7, xã Ia Grai, tỉnh Gia Lai	KV1
1402	52	Gia Lai	23767	Xã Ia Hrun	431	Trường THPT Phạm Văn Đồng	Thôn Tân Lập, xã Ia Hrun, tỉnh Gia Lai	KV1
1402	52	Gia Lai	23776	Xã Ia Krái	401	Trường THPT A Sanh	Xã Ia Krái, tỉnh Gia Lai	KV1
1403	52	Gia Lai	23794	Xã Mang Yang	708	Trung tâm GDNN-GDTX Mang Yang	Đường Trần Đại Nghĩa, tổ 6, xã Mang Yang, tỉnh Gia Lai	KV1
1403	52	Gia Lai	23794	Xã Mang Yang	441	Trường THPT Trần Hưng Đạo	02 Trần Phú, Tổ 4, xã Mang Yang, tỉnh Gia Lai	KV1
1404	52	Gia Lai	23812	Xã Lơ Pang	410	Trường THCS và THPT Kpă Klong	Làng Groi, xã Lơ Pang, tỉnh Gia Lai	KV1
1404	52	Gia Lai	23824	Xã Kông Chro	406	Trường THPT Hà Huy Tập	Đường Anh Hùng Núp, xã Kông Chro, tỉnh Gia Lai	KV1
1405	52	Gia Lai	23857	Xã Đức Cơ	705	Trung tâm GDNN-GDTX Đức Cơ	178 Phạm Văn Đồng, tổ dân phố 6, xã Đức Cơ, tỉnh Gia Lai	KV1
1405	52	Gia Lai	23857	Xã Đức Cơ	411	Trường THPT Lê Hoàn	Đường Trần Hưng Đạo, tổ dân phố 4, xã Đức Cơ, tỉnh Gia Lai	KV1
1406	52	Gia Lai	23866	Xã Ia Krêl	439	Trường THPT Tôn Đức Thắng	Thôn Thống nhất, xã Ia Krêl, tỉnh Gia Lai	KV1
1406	52	Gia Lai	23884	Xã Ia Nan	428	Trường THPT số 2 Nguyễn Trường Tộ	Làng Nù, xã Ia Nan, tỉnh Gia Lai	KV1
1407	52	Gia Lai	23887	Xã Chư Prông	702	Trung tâm GDNN-GDTX Chư Prông	109 Nguyễn Trãi, xã Chư Prông, tỉnh Gia Lai	KV1
1407	52	Gia Lai	23887	Xã Chư Prông	414	Trường THPT Lê Quý Đôn	Đường Nguyễn Trãi, xã Chư Prông, tỉnh Gia Lai	KV1
1408	52	Gia Lai	23896	Xã Bàu Cạn	442	Trường THPT Trần Phú	Thôn 1, xã Bàu Cạn, tỉnh Gia Lai	KV1
1408	52	Gia Lai	23926	Xã Ia Pia	435	Trường THPT Pleime	Làng Khôi, xã Ia Pia, tỉnh Gia Lai	KV1
1409	52	Gia Lai	23941	Xã Chư Sê	703	Trung tâm GDNN-GDTX Chư Sê	Thôn Đoàn Kết, xã Chư Sê, tỉnh Gia Lai	KV1
1409	52	Gia Lai	23941	Xã Chư Sê	419	Trường THPT số 2 Nguyễn Bình Khiêm	Đường Hai Bà Trưng, thôn 5, xã Chư sê, tỉnh Gia Lai	KV1
1410	52	Gia Lai	23941	Xã Chư Sê	444	Trường THPT Trường Chinh	Thôn Tốt Bióch, xã Chư sê, tỉnh Gia Lai	KV1
1410	52	Gia Lai	23942	Xã Chư Pưh	425	Trường THPT số 2 Nguyễn Thái Học	Thôn Hòa Tín, xã Chư Pưh, tỉnh Gia Lai	KV1
1411	52	Gia Lai	23947	Xã Bờ Ngoong	429	Trường THCS và THPT Nguyễn Văn Cừ	Thôn 16, xã Bờ Ngoong, tỉnh Gia Lai	KV1
1411	52	Gia Lai	23977	Xã Ia Ko	440	Trường THPT số 2 Trần Cao Vân	Làng Á, xã Ia Ko, tỉnh Gia Lai	KV1
1412	52	Gia Lai	23986	Xã Ia Le	445	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	Thôn Phú Bình, xã Ia Le, tỉnh Gia Lai	KV1
1412	52	Gia Lai	23995	Xã Đak Pơ	447	Trường THCS và THPT Y Đôn	94 Nguyễn Tất Thành, thôn 2, xã Đak Pơ, tỉnh Gia Lai	KV1
1413	52	Gia Lai	24022	Xã Ia Pa	424	Trường THPT Nguyễn Tất Thành	Thôn Kim năng, xã Ia Pa, tỉnh Gia lai	KV1
1413	52	Gia Lai	24028	Xã Ia Tul	433	Trường THPT Phan Chu Trinh	Bôn Biăh B, xã Ia Tul, tỉnh Gia Lai	KV1
1414	52	Gia Lai	24043	Xã Phú Thiện	443	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	89 Trần Hưng Đạo, xã Phú Thiện, tỉnh Gia Lai	KV1
1414	52	Gia Lai	24043	Xã Phú Thiện	446	Trường THPT Võ Văn Kiệt	Thôn Plei Rbai, xã Phú Thiện, tỉnh Gia Lai	KV1
1415	52	Gia Lai	24044	Phường Ayun Pa	415	Trường THPT Lê Thánh Tông	70 Nguyễn Huệ, phường Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	KV1
1415	52	Gia Lai	24044	Phường Ayun Pa	417	Trường THPT Lý Thường Kiệt	48 Nguyễn Viết Xuân, phường Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	KV1
1416	52	Gia Lai	24076	Xã Phú Túc	707	Trung tâm GDNN-GDTX Krông Pa	179 Nay Der, Tổ dân phố 7, xã Phú Túc, tỉnh Gia Lai	KV1
1416	52	Gia Lai	24076	Xã Phú Túc	403	Trường THPT Chu Văn An	Số 70 Quang Trung, xã Phú Túc, tỉnh Gia Lai	KV1
1417	52	Gia Lai	24100	Xã Ia Dreh	405	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Buôn Kơ Jing, xã Ia Dreh, tỉnh Gia Lai	KV1
1417	52	Gia Lai	24109	Xã Uar	421	Trường THPT số 2 Nguyễn Du	Thôn Hưng Phú, xã Uar, tỉnh Gia Lai	KV1
1418	52	Gia Lai	2158302	Phường Khu vực 3	800	Học ở nước ngoài_52	phường Khu vực 3	KV3
1418	52	Gia Lai	2158302	Phường Khu vực 3	900	Quản nhân, Công an tại ngũ_52	phường Khu vực 3	KV3
1419	52	Gia Lai	2158302	Phường Khu vực 3	804	Trường THPT - Khu vực 3	phường Khu vực 3	KV3
1419	52	Gia Lai	2162801	Xã An Hòa (Trước 01/01/2026)	150	Trường THPT An Lão (Trước 01/01/2026)	Xóm 4, Thôn Xuân Phong Nam, xã An Hòa, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1420	52	Gia Lai	2171501	Xã Ân Tường (Trước 01/01/2026)	153	Trường THPT Trần Quang Diệu (Trước 01/01/2026)	Thôn Phú Khương, xã Ân Tường, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1420	52	Gia Lai	2180801	Xã Tây Sơn (Trước 01/01/2026)	151	Trường THPT số 1 Nguyễn Huệ (Trước 01/01/2026)	Số 87 Phan Đình Phùng, Khối 3, xã Tây Sơn, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1421	52	Gia Lai	2180801	Xã Tây Sơn (Trước 01/01/2026)	152	Trường THPT số 1 Quang Trung (Trước 01/01/2026)	Số 55 Võ Văn Đồng, xã Tây Sơn, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1421	52	Gia Lai	2182001	Xã Bình Khê (Trước 01/01/2026)	155	Trường THPT Võ Lai (Trước 01/01/2026)	Thôn Thượng Giang 1, xã Bình Khê, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1422	52	Gia Lai	2200601	Xã Canh Vinh (Trước 01/01/2026)	154	Trường THPT Văn Canh (Trước 01/01/2026)	Thôn An Long 2, xã Canh Vinh, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1422	52	Gia Lai	2356301	Phường Diên Hồng (Trước 01/01/2026)	753	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Gia Lai (Trước 01/01/2026)	61 Lý Thái Tổ, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai	KV2
1423	52	Gia Lai	2356301	Phường Diên Hồng (Trước 01/01/2026)	650	Trường Quốc tế Châu Á Thái Bình Dương Gia Lai (Trước 01/01/2026)	Lô 23 Trần Nhật Duật, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai	KV2

1423	52	Gia Lai	2356301	Phường Diên Hồng (Trước 01/01/2026)	550	Trường THPT Chuyên Hùng Vương (Trước 01/01/2026)	48 Hùng Vương, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai	KV2
1424	52	Gia Lai	2356301	Phường Diên Hồng (Trước 01/01/2026)	561	Trường THPT số 2 Phan Bội Châu (Trước 01/01/2026)	24 Hùng Vương, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai	KV2
1424	52	Gia Lai	2357501	Phường Pleiku (Trước 01/01/2026)	553	Trường THPT Lê Lợi (Trước 01/01/2026)	44 Lê Lợi, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai	KV2
1425	52	Gia Lai	2357501	Phường Pleiku (Trước 01/01/2026)	562	Trường THPT Pleiku (Trước 01/01/2026)	163 Tô Vĩnh Diện, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai	KV2
1425	52	Gia Lai	2357501	Phường Pleiku (Trước 01/01/2026)	651	Trường Tiểu học, THCS và THPT Sao Việt (Trước 01/01/2026)	Số 18 đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Pleiku, tỉnh Gia Lai	KV2
1426	52	Gia Lai	2358401	Phường Thống Nhất (Trước 01/01/2026)	564	Trường PTDTNT THPT số 2 tỉnh Gia Lai (Trước 01/01/2026)	Số 729 Phạm Văn Đồng, Tổ dân phố 2, phường Thống Nhất	KV2
1426	52	Gia Lai	2358401	Phường Thống Nhất (Trước 01/01/2026)	551	Trường THPT Hoàng Hoa Thám (Trước 01/01/2026)	95 Tôn Đức Thắng, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai	KV2
1427	52	Gia Lai	2358601	Phường Hội Phú (Trước 01/01/2026)	652	Trường Tiểu học, THCS và THPT UKA Gia Lai (Trước 01/01/2026)	39 Hàn Mạc Tử, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai	KV2
1427	52	Gia Lai	2361401	Phường An Bình (Trước 01/01/2026)	560	Trường THPT Nguyễn Trãi (Trước 01/01/2026)	157 Lê Thị Hồng Gấm, tổ dân phố 3, phường An Bình, tỉnh Gia Lai	KV2
1428	52	Gia Lai	2361701	Phường An Khê (Trước 01/01/2026)	563	Trường PTDTNT THPT Đông Gia Lai (Trước 01/01/2026)	Đường Tôn Đức Thắng, tổ 03 An Tân, phường An Khê, tỉnh Gia Lai	KV2
1428	52	Gia Lai	2361701	Phường An Khê (Trước 01/01/2026)	559	Trường THPT Nguyễn Khuyến (Trước 01/01/2026)	Trần Quý Cáp, Tổ 3 An Phước, phường An Khê, tỉnh Gia Lai	KV2
1429	52	Gia Lai	2361701	Phường An Khê (Trước 01/01/2026)	565	Trường THPT số 2 Quang Trung (Trước 01/01/2026)	27 Chu Văn An, Tổ dân phố 1 An Phú, phường An Khê, tỉnh Gia Lai	KV2
1429	52	Gia Lai	2372201	Xã Chư Păh (Trước 01/01/2026)	750	Trung tâm GDNN-GDTX Chư Păh (Trước 01/01/2026)	Số 05 Nguyễn Thị Minh Khai, xã Chư Păh, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1430	52	Gia Lai	2372201	Xã Chư Păh (Trước 01/01/2026)	557	Trường THPT Mạc Đĩnh Chi (Trước 01/01/2026)	21 Quang Trung, Tổ dân phố 1, xã Chư Păh, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1430	52	Gia Lai	2385701	Xã Đức Cơ (Trước 01/01/2026)	752	Trung tâm GDNN-GDTX Đức Cơ (Trước 01/01/2026)	178 Phạm Văn Đồng, tổ dân phố 6, xã Đức Cơ, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1431	52	Gia Lai	2385701	Xã Đức Cơ (Trước 01/01/2026)	552	Trường THPT Lê Hoàn (Trước 01/01/2026)	Đường Trần Hưng Đạo, tổ dân phố 4, xã Đức Cơ, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1431	52	Gia Lai	2388701	Xã Chư Prông (Trước 01/01/2026)	751	Trung tâm GDNN-GDTX Chư Prông (Trước 01/01/2026)	109 Nguyễn Trãi, xã Chư Prông, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1432	52	Gia Lai	2388701	Xã Chư Prông (Trước 01/01/2026)	554	Trường THPT Lê Quý Đôn (Trước 01/01/2026)	Đường Nguyễn Trãi, xã Chư Prông, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1432	52	Gia Lai	2394101	Xã Chư Sê (Trước 01/01/2026)	558	Trường THPT số 2 Nguyễn Bình Khiêm (Trước 01/01/2026)	Đường Hai Bà Trưng, thôn 5, xã Chư sê, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1433	52	Gia Lai	2394101	Xã Chư Sê (Trước 01/01/2026)	566	Trường THPT Trường Chinh (Trước 01/01/2026)	Thôn Tốt Bióch, xã Chư sê, tỉnh Gia Lai	KV2_NT
1433	52	Gia Lai	2404401	Phường Ayun Pa (Trước 01/01/2026)	555	Trường THPT Lê Thánh Tông (Trước 01/01/2026)	70 Nguyễn Huệ, phường Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	KV2
1434	52	Gia Lai	2404401	Phường Ayun Pa (Trước 01/01/2026)	556	Trường THPT Lý Thường Kiệt (Trước 01/01/2026)	48 Nguyễn Viết Xuân, phường Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	KV2
1434	56	Khánh Hoà	22333	Phường Bắc Nha Trang	020	Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT Khánh Hòa	Số 02 Hòn Chông, phường Bắc Nha Trang	KV2
1435	56	Khánh Hoà	22333	Phường Bắc Nha Trang	022	Trường Phổ thông Hermann Gmeiner Nha Trang	Số 11 Đường Nguyễn Quyền, phường Bắc Nha Trang	KV2
1435	56	Khánh Hoà	22333	Phường Bắc Nha Trang	015	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Số 02 Hòn Chông, phường Bắc Nha Trang	KV2
1436	56	Khánh Hoà	22333	Phường Bắc Nha Trang	028	Trường Trung cấp kinh tế Khánh Hòa	Số 3 Nguyễn Đình Chiểu, phường Bắc Nha Trang	KV2
1436	56	Khánh Hoà	22366	Phường Nha Trang	021	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Khánh Hòa	Số 03 Trần Hưng Đạo, phường Nha Trang	KV2
1437	56	Khánh Hoà	22366	Phường Nha Trang	023	Trường TH, THCS và THPT iSchool Nha Trang	Số 25 Hai Bà Trưng, phường Nha Trang	KV2
1437	56	Khánh Hoà	22366	Phường Nha Trang	025	Trường THPT Lê Thánh Tôn	Số 10, đường Phước Long, phường Nha Trang	KV2
1438	56	Khánh Hoà	22366	Phường Nha Trang	016	Trường THPT Lý Tự Trọng	Số 07 Lý Tự Trọng, phường Nha Trang	KV2
1438	56	Khánh Hoà	22366	Phường Nha Trang	024	Trường THPT Nguyễn Thiện Thuật	Số 75 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Nha Trang	KV2
1439	56	Khánh Hoà	22366	Phường Nha Trang	017	Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi	Số 32 Hàn Thuyên, phường Nha Trang	KV2
1439	56	Khánh Hoà	22366	Phường Nha Trang	018	Trường THPT Phạm Văn Đồng - Nha Trang	Số 05 Trường Sơn, phường Nha Trang	KV2
1440	56	Khánh Hoà	22390	Phường Tây Nha Trang	026	Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Việt Nam Singapore	Đường A1, Khu dân cư VĐT, phường Tây Nha Trang	KV2
1440	56	Khánh Hoà	22390	Phường Tây Nha Trang	019	Trường THPT Hà Huy Tập	Phường Tây Nha Trang	KV2
1441	56	Khánh Hoà	22390	Phường Tây Nha Trang	070	Trường THPT Hà Huy Tập (Hệ GDTX)	Phường Tây Nha Trang	KV2
1441	56	Khánh Hoà	22402	Phường Nam Nha Trang	027	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang	Phường Nam Nha Trang	KV2
1442	56	Khánh Hoà	22402	Phường Nam Nha Trang	014	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Nam Nha Trang	Đại lộ Nguyễn Tất Thành, phường Nam Nha Trang	KV2
1442	56	Khánh Hoà	22411	Phường Bắc Cam Ranh	039	Trường THPT Ngô Gia Tự	Đường Nguyễn Công Trứ, phường Bắc Cam Ranh	KV2
1443	56	Khánh Hoà	22411	Phường Bắc Cam Ranh	071	Trường THPT Ngô Gia Tự (Hệ GDTX)	Đường Nguyễn Công Trứ, phường Bắc Cam Ranh	KV2
1443	56	Khánh Hoà	22411	Phường Bắc Cam Ranh	043	Trường Trung cấp Du lịch - Kỹ thuật Cam Ranh CS1	Phường Bắc Cam Ranh	KV2
1444	56	Khánh Hoà	22420	Phường Cam Ranh	042	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Cam Ranh	135, Phan Chu Trinh, phường Cam Ranh	KV2
1444	56	Khánh Hoà	22420	Phường Cam Ranh	040	Trường THPT Phan Bội Châu - Cam Ranh	Khóm I, phường Cam Ranh	KV2
1445	56	Khánh Hoà	22432	Phường Cam Linh	041	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Số 386, đường 3/4, phường Cam Linh	KV2
1445	56	Khánh Hoà	22453	Xã Cam Lâm	038	Trường THPT Nguyễn Huệ - Cam Lâm	Số 100 Nguyễn Trãi, xã Cam Lâm	KV1
1446	56	Khánh Hoà	22453	Xã Cam Lâm	037	Trường THPT Trần Bình Trọng	Số 08, đường Trường Chinh, xã Cam Lâm	KV1

1446	56	Khánh Hoà	22453	Xã Cam Lâm	044	Trường Trung cấp Du lịch - Kỹ thuật Cam Ranh CS2	Thôn Bãi Giếng 2, xã Cam Lâm	KV1
1447	56	Khánh Hoà	22489	Xã Vạn Ninh	003	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Xã Vạn Ninh	KV2_NT
1447	56	Khánh Hoà	22498	Xã Tu Bông	001	Trường THPT Tô Văn Ôn	Xã Tu Bông	KV2_NT
1448	56	Khánh Hoà	22516	Xã Vạn Thắng	002	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Vạn Thắng	KV2_NT
1448	56	Khánh Hoà	22525	Xã Vạn Hưng	004	Trường THPT Lê Hồng Phong	Xã Vạn Hưng	KV2_NT
1449	56	Khánh Hoà	22525	Xã Vạn Hưng	005	Trường Trung cấp nghề Vạn Ninh	Xã Vạn Hưng	KV2_NT
1449	56	Khánh Hoà	22528	Phường Ninh Hòa	012	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Ninh Hòa	469 Trần Quý Cáp, phường Ninh Hòa	KV2
1450	56	Khánh Hoà	22528	Phường Ninh Hòa	008	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	Thôn Đại Cát, phường Ninh Hòa	KV2
1450	56	Khánh Hoà	22528	Phường Ninh Hòa	009	Trường THPT Nguyễn Trãi - Ninh Hòa	Phường Ninh Hòa	KV2
1451	56	Khánh Hoà	22528	Phường Ninh Hòa	010	Trường THPT Trần Cao Vân	Phường Ninh Hòa	KV2
1451	56	Khánh Hoà	22528	Phường Ninh Hòa	013	Trường Trung cấp nghề Ninh Hòa	Quốc lộ 1A, phường Ninh Hòa	KV2
1452	56	Khánh Hoà	22546	Xã Bắc Ninh Hòa	006	Trường THPT Nguyễn Du - Bắc Ninh Hòa	Xã Bắc Ninh Hòa	KV2_NT
1452	56	Khánh Hoà	22561	Phường Đông Ninh Hòa	007	Trường THPT Trần Quý Cáp	Phường Đông Ninh Hòa	KV2
1453	56	Khánh Hoà	22597	Xã Nam Ninh Hòa	011	Trường THPT Tôn Đức Thắng - Nam Ninh Hòa	Thôn Mỹ Lợi, xã Nam Ninh Hòa	KV1
1453	56	Khánh Hoà	22609	Xã Khánh Vĩnh	033	Trường THPT Lạc Long Quân	Số 90, Đường Hùng Vương, xã Khánh Vĩnh	KV1
1454	56	Khánh Hoà	22609	Xã Khánh Vĩnh	035	Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh	Xã Khánh Vĩnh	KV1
1454	56	Khánh Hoà	22615	Xã Bắc Khánh Vĩnh	034	Trường THCS và THPT Nguyễn Thái Bình	Thôn Bến Khế, xã Bắc Khánh Vĩnh	KV1
1455	56	Khánh Hoà	22651	Xã Diên Khánh	029	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	Khóm Phú Lộc Đông, xã Diên Khánh	KV2_NT
1455	56	Khánh Hoà	22672	Xã Diên Thọ	030	Trường THPT Nguyễn Thái Học	Phước Tuy, Xã Diên Thọ	KV1
1456	56	Khánh Hoà	22678	Xã Diên Lạc	031	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	Xã Diên Lạc	KV2_NT
1456	56	Khánh Hoà	22678	Xã Diên Lạc	032	Trường Trung cấp nghề Diên Khánh	Xã Diên Lạc	KV2_NT
1457	56	Khánh Hoà	22708	Xã Suối Dầu	036	Trường THPT Đoàn Thị Điểm	Tân Xương, xã Suối Dầu	KV1
1457	56	Khánh Hoà	22714	Xã Khánh Sơn	045	Trường THPT Khánh Sơn	Đường Lê Duẩn, xã Khánh Sơn	KV1
1458	56	Khánh Hoà	22732	Xã Đông Khánh Sơn	046	Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Sơn	Xã Đông Khánh Sơn	KV1
1458	56	Khánh Hoà	22738	Phường Đô Vinh	052	Trường THPT Lê Duẩn	Phường Đô Vinh	KV2
1459	56	Khánh Hoà	22741	Phường Bảo An	063	Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT Ninh Thuận	Phường Bảo An	KV2
1459	56	Khánh Hoà	22741	Phường Bảo An	061	Trường THPT Chu Văn An	Phường Bảo An	KV2
1460	56	Khánh Hoà	22741	Phường Bảo An	062	Trường THPT Tháp Chàm	Phường Bảo An	KV2
1460	56	Khánh Hoà	22759	Phường Phan Rang	066	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Phan Rang	Phường Phan Rang	KV2
1461	56	Khánh Hoà	22759	Phường Phan Rang	065	Trường TH, THCS và THPT Hoa Sen	08 Hoàng Diệu - Khu K1, phường Phan Rang	KV2
1461	56	Khánh Hoà	22759	Phường Phan Rang	064	Trường THPT iSchool Ninh Thuận	Phường Phan Rang	KV2
1462	56	Khánh Hoà	22759	Phường Phan Rang	060	Trường THPT Nguyễn Trãi - Phan Rang	Phường Phan Rang	KV2
1462	56	Khánh Hoà	22780	Phường Đông Hải	059	Trường THCS và THPT Trần Hưng Đạo	Phường Đông Hải	KV2
1463	56	Khánh Hoà	22780	Phường Đông Hải	058	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Đông Hải	Phường Đông Hải	KV2
1463	56	Khánh Hoà	22801	Xã Bắc Ái Đông	049	Trường Phổ thông DTNT THCS và THPT Pi Năng Tắc	Xã Bắc Ái Đông	KV1
1464	56	Khánh Hoà	22801	Xã Bắc Ái Đông	048	Trường THCS và THPT Bắc Ái	Xã Bắc Ái Đông	KV1
1464	56	Khánh Hoà	22810	Xã Ninh Sơn	050	Trường THPT Nguyễn Du - Ninh Sơn	Xã Ninh Sơn	KV1
1465	56	Khánh Hoà	22810	Xã Ninh Sơn	051	Trường THPT Trường Chinh	Xã Ninh Sơn	KV1
1465	56	Khánh Hoà	22834	Phường Ninh Chữ	068	Trường THPT Ninh Hải	Phường Ninh Chữ	KV2
1466	56	Khánh Hoà	22846	Xã Vĩnh Hải	069	Trường THPT Phan Chu Trinh	Xã Vĩnh Hải	KV1
1466	56	Khánh Hoà	22849	Xã Thuận Bắc	047	Trường THPT Phan Bội Châu - Thuận Bắc	Xã Thuận Bắc	KV1
1467	56	Khánh Hoà	22861	Xã Xuân Hải	067	Trường THPT Tôn Đức Thắng - Xuân Hải	Xã Xuân Hải	KV1
1467	56	Khánh Hoà	22870	Xã Ninh Phước	055	Trường THPT An Phước	Xã Ninh Phước	KV1
1468	56	Khánh Hoà	22870	Xã Ninh Phước	054	Trường THPT Nguyễn Huệ - Ninh Phước	Xã Ninh Phước	KV1
1468	56	Khánh Hoà	22873	Xã Phước Hậu	053	Trường THPT Phạm Văn Đồng - Phước Hậu	Xã Phước Hậu	KV1
1469	56	Khánh Hoà	22897	Xã Thuận Nam	056	Trường THCS và THPT Nguyễn Văn Linh	Xã Thuận Nam	KV1
1469	56	Khánh Hoà	22909	Xã Cà Ná	057	Trường THCS và THPT Đặng Chí Thanh	Xã Cà Ná	KV2_NT
1470	56	Khánh Hoà	56001	Khu vực 1	801	Trường THPT - Khu vực 1	Khánh Hòa	KV1
1470	56	Khánh Hoà	56002	Khu vực 2	803	Trường THPT - Khu vực 2	Khánh Hòa	KV2
1471	56	Khánh Hoà	56003	Khu vực 3	800	Học ở nước ngoài	Khánh Hòa	KV3
1471	56	Khánh Hoà	56003	Khu vực 3	804	Trường THPT - Khu vực 3	Khánh Hòa	KV3
1472	56	Khánh Hoà	56022	Khu vực 2NT	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Khánh Hòa	KV2_NT
1472	56	Khánh Hoà	2236601	Phường Nha Trang	075	Trường THPT Lê Thánh Tôn	Số 10, đường Phước Long, phường Nha Trang	KV1
1473	56	Khánh Hoà	2236601	Phường Nha Trang	074	Trường THPT Phạm Văn Đồng - Nha Trang	Số 05 Trường Sơn, phường Nha Trang	KV1
1473	56	Khánh Hoà	2245301	Xã Cam Lâm	078	Trường THPT Nguyễn Huệ - Cam Lâm	Số 100 Nguyễn Trãi, xã Cam Lâm	KV2_NT
1474	56	Khánh Hoà	2245301	Xã Cam Lâm	077	Trường THPT Trần Bình Trọng	Số 08, đường Trường Chinh, xã Cam Lâm	KV2_NT
1474	56	Khánh Hoà	2245301	Xã Cam Lâm	079	Trường Trung cấp Du lịch - Kỹ thuật Cam Ranh CS2	Thôn Bãi Giếng 2, xã Cam Lâm	KV2_NT

1475	56	Khánh Hoà	2254601	Xã Bắc Ninh Hòa	072	Trường THPT Nguyễn Du - Bắc Ninh Hòa	Xã Bắc Ninh Hòa	KV2
1475	56	Khánh Hoà	2259701	Xã Nam Ninh Hòa	073	Trường THPT Tôn Đức Thắng - Nam Ninh Hòa	Thôn Mỹ Lợi, xã Nam Ninh Hòa	KV2
1476	56	Khánh Hoà	2267201	Xã Diên Thọ	076	Trường THPT Nguyễn Thái Học	Phước Tuy, Xã Diên Thọ	KV2_NT
1476	56	Khánh Hoà	2273801	Phường Đô Vinh	082	Trường THPT Lê Duẩn	Phường Đô Vinh	KV1
1477	56	Khánh Hoà	2281001	Xã Ninh Sơn	080	Trường THPT Nguyễn Du - Ninh Sơn	Xã Ninh Sơn	KV2_NT
1477	56	Khánh Hoà	2281001	Xã Ninh Sơn	081	Trường THPT Trường Chinh	Xã Ninh Sơn	KV2_NT
1478	56	Khánh Hoà	2284601	Xã Vĩnh Hải	086	Trường THPT Phan Chu Trinh	Xã Vĩnh Hải	KV2_NT
1478	56	Khánh Hoà	2286101	Xã Xuân Hải	085	Trường THPT Ninh Hải	Phường Ninh Chử	KV2_NT
1479	56	Khánh Hoà	2286101	Xã Xuân Hải	084	Trường THPT Tôn Đức Thắng - Xuân Hải	Xã Xuân Hải	KV2_NT
1479	56	Khánh Hoà	2289701	Xã Thuận Nam	083	Trường THCS và THPT Nguyễn Văn Linh	Xã Thuận Nam	KV2_NT
1480	66	Đắk Lắk	22015	Phường Tuy Hòa	536	Trung tâm GDNN-GDTX Phú Yên	114 Lê Trung Kiên, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1480	66	Đắk Lắk	22015	Phường Tuy Hòa	501	Trường PTDTNT THPT Phú Yên	60 Lê Duẩn, phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1481	66	Đắk Lắk	22015	Phường Tuy Hòa	509	Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh	05 Phan Lưu Thanh, Phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1481	66	Đắk Lắk	22015	Phường Tuy Hòa	701	Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm - Tuy Hòa	199A Nguyễn Huệ, Phường Tuy Hoà, Đắk Lắk	KV2
1482	66	Đắk Lắk	22015	Phường Tuy Hòa	517	Trường THPT Nguyễn Huệ	09 Hoàng Diệu, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1482	66	Đắk Lắk	22015	Phường Tuy Hòa	520	Trường THPT Nguyễn Trãi	153 Trần Phú, phường Tuy Hòa tỉnh Đắk Lắk	KV2
1483	66	Đắk Lắk	22045	Phường Bình Kiến	700	Trường Phổ thông Duy Tân	Đường Nguyễn Hữu Thọ, Phường Bình Kiến, Tỉnh Đắk Lắk.	KV2
1483	66	Đắk Lắk	22045	Phường Bình Kiến	803	Trường THPT - Khu vực 2	Sở GDĐT Đắk Lắk	KV2
1484	66	Đắk Lắk	22051	Phường Sông Cầu	537	Trung tâm GDNN-GDTX Sông Cầu	Tổ dân phố Trung Trinh, phường Sông Cầu, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1484	66	Đắk Lắk	22051	Phường Sông Cầu	526	Trường THPT Phan Đình Phùng	01 Phan Đình Phùng, phường Sông Cầu, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1485	66	Đắk Lắk	22076	Phường Xuân Đài	504	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Khu phố Triều Sơn Đông, Phường Xuân Đài, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1485	66	Đắk Lắk	22090	Xã Xuân Lãnh	502	Trường THCS và THPT Chu Văn An	Thôn Lãnh Trường, xã Xuân Lãnh, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1486	66	Đắk Lắk	22114	Xã Tuy An Bắc	540	Trung tâm GDNN-GDTX Tuy An	310 Nguyễn Tất Thành, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1486	66	Đắk Lắk	22114	Xã Tuy An Bắc	529	Trường THPT Trần Phú	Đường Trần Phú, Thôn Chí Đức, Xã Tuy An Bắc, Tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1487	66	Đắk Lắk	22120	Xã Tuy An Đông	532	Trường THPT Võ Thị Sáu	Diềm Điền, Tuy An Đông, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1487	66	Đắk Lắk	22207	Xã Sông Hinh	538	Trung tâm GDNN-GDTX Sông Hinh	Thôn 3, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1488	66	Đắk Lắk	22207	Xã Sông Hinh	516	Trường THPT Nguyễn Du	Xã Sông Hinh, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1488	66	Đắk Lắk	22222	Xã Đức Bình	508	Trường THCS và THPT Võ Văn Kiệt	Thôn Vạn Giang, xã Đức Bình, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1489	66	Đắk Lắk	22237	Xã Ea Ly	527	Trường THPT Tôn Đức Thắng	thôn Tân An, xã Ea Ly, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1489	66	Đắk Lắk	22240	Phường Phú Yên	514	Trường THPT Ngô Gia Tự	04 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Khu phố Phú Lâm 2, Phường Phú Yên, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1490	66	Đắk Lắk	22240	Phường Phú Yên	521	Trường THPT Nguyễn Trường Tộ	147 Ngô Gia Tự, phường Phú Yên, Đắk Lắk	KV2
1490	66	Đắk Lắk	22255	Xã Tây Hòa	539	Trung tâm GDNN-GDTX Tây Hòa	Thôn Phước Mỹ, xã Tây Hòa, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1491	66	Đắk Lắk	22255	Xã Tây Hòa	510	Trường THPT Lê Hồng Phong	Thôn Phú Thứ, Xã Tây Hòa, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1491	66	Đắk Lắk	22258	Phường Đông Hòa	533	Trung tâm GDNN-GDTX Đông Hòa	Khu Phố 4, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1492	66	Đắk Lắk	22258	Phường Đông Hòa	513	Trường THPT Lê Trung Kiên	Khu phố 3, phường Đông Hòa, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1492	66	Đắk Lắk	22258	Phường Đông Hòa	515	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	Khu phố Bàn Nham Nam, Phường Đông Hòa, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1493	66	Đắk Lắk	22261	Phường Hòa Hiệp	522	Trường THPT Nguyễn Văn Linh	Khu Phố Phú Thọ, phường Hòa Hiệp, Tỉnh Đắk Lắk	KV2
1493	66	Đắk Lắk	22285	Xã Hòa Mỹ	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Sở GDĐT Đắk Lắk	KV2_NT
1494	66	Đắk Lắk	22285	Xã Hòa Mỹ	519	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Thôn Phú Thuận, xã Hòa Mỹ, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1494	66	Đắk Lắk	22303	Xã Phú Hòa 2	531	Trường THPT Trần Suyễn	Thôn Phụng Tường 2, xã Phú Hòa 2, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1495	66	Đắk Lắk	24163	Phường Tân An	007	Trường THPT Cao Bá Quát	Km9-Quốc lộ 14, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1495	66	Đắk Lắk	24169	Phường Ea Kao	045	Trường THPT Thực hành Cao Nguyên	567 Lê Duẩn, phường Ea Kao, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1496	66	Đắk Lắk	24175	Xã Hòa Phú	044	Trường THPT số 1 Trần Phú	Km12, Quốc lộ 14, xã Hòa Phú, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1496	66	Đắk Lắk	24181	Xã Ea Drăng	041	Trường THPT số 1 Phan Chu Trinh	Xã Ea Drăng, Tỉnh Đắk Lắk	KV1
1497	66	Đắk Lắk	24181	Xã Ea Drăng	051	Trường THPT Trường Chinh	Thôn 2B, xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1497	66	Đắk Lắk	24208	Xã Ea Khăl	054	Trường THPT Võ Văn Kiệt	Thôn 10, xã Ea Khăl, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1498	66	Đắk Lắk	24211	Xã Ea Súp	063	Trung tâm GDNN-GDTX Ea Súp	Thôn 8, Xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1498	66	Đắk Lắk	24211	Xã Ea Súp	013	Trường THPT Ea Súp	Số 09 Chu Văn An, thôn Hòa Bình, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1499	66	Đắk Lắk	24217	Xã Ea Rôk	012	Trường THPT Ea Rôk	Thôn 7, xã Ea Rôk, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1499	66	Đắk Lắk	24241	Xã Ea Wer	056	Trung tâm GDNN-GDTX Buôn Đôn	Thôn Hà Bắc, Xã Ea Wer, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1500	66	Đắk Lắk	24241	Xã Ea Wer	004	Trường THPT Buôn Đôn	Xã Ea Wer, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1500	66	Đắk Lắk	24250	Xã Ea Nuôi	046	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	Xã Ea Nuôi, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1501	66	Đắk Lắk	24280	Xã Cư M'gar	049	Trường THPT Trần Quang Khải	xã Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1501	66	Đắk Lắk	24301	Xã Cuôr Đăng	037	Trường THPT số 1 Nguyễn Trãi	Km19, Q114, Cuôr Đăng, tỉnh Đắk Lắk	KV1

1502	66	Đắk Lắk	24305	Phường Buôn Hồ	801	Trường THPT - Khu vực 1	Sở GDĐT Đắk Lắk	KV1
1502	66	Đắk Lắk	24305	Phường Buôn Hồ	017	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Đường Đặng Thùy Trâm, phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1503	66	Đắk Lắk	24310	Xã Krông Búk	028	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Buôn Kdrô, xã Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1503	66	Đắk Lắk	24316	Xã Pong Drang	066	Trung Tâm GDNN-GDTX Krông Buk	Xã Pong Drang, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1504	66	Đắk Lắk	24316	Xã Pong Drang	029	Trường THPT Phan Đăng Lưu	TDP 11, xã Pong Drang, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1504	66	Đắk Lắk	24328	Xã Ea Drông	057	Trung tâm GDNN-GDTX Buôn Hồ	Xã Ea Drông, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1505	66	Đắk Lắk	24328	Xã Ea Drông	001	Trường PTDTNT THPT Đam San	Thôn Đông Xuân, xã Ea Drông, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1505	66	Đắk Lắk	24343	Xã Krông Năng	067	Trung tâm GDNN-GDTX Krông Năng	51 Nguyễn Tất Thành, xã Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1506	66	Đắk Lắk	24343	Xã Krông Năng	040	Trường THPT số 1 Phan Bội Châu	112, Hùng Vương, xã Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1506	66	Đắk Lắk	24352	Xã Tam Giang	043	Trường THPT số 1 Tôn Đức Thắng	Thôn Phước Lộc, xã Tam Giang, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1507	66	Đắk Lắk	24373	Xã Ea Kar	062	Trung tâm GDNN-GDTX Ea Kar	Thôn1, xã Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1507	66	Đắk Lắk	24373	Xã Ea Kar	032	Trường THPT số 1 Ngô Gia Tự	Km52, QL 26, thôn Hưng Long, xã Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1508	66	Đắk Lắk	24373	Xã Ea Kar	035	Trường THPT số 1 Nguyễn Thái Bình	Thôn 5, xã Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1508	66	Đắk Lắk	24373	Xã Ea Kar	048	Trường THPT Trần Nhân Tông	Xã Ea Đar, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1509	66	Đắk Lắk	24403	Xã Ea Ô	053	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	Thôn 12, xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1509	66	Đắk Lắk	24436	Xã Cư M'ta	070	Trung tâm GDNN-GDTX M'Drắk	Thôn Tân Lập, xã Cư M'ta, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1510	66	Đắk Lắk	24484	Xã Yang Mao	047	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Xã Cư Đrăm, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1510	66	Đắk Lắk	24490	Xã Krông Pắc	025	Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm	Km 28, QL 26, xã Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1511	66	Đắk Lắk	24502	Xã Ea Phê	031	Trường THPT số 1 Lê Hồng Phong	Km 38, Quốc Lộ 26, Xã Ea Phê, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1511	66	Đắk Lắk	24505	Xã Ea Knuéc	030	Trường THPT Quang Trung	Km 14, Quốc lộ 26, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1512	66	Đắk Lắk	24526	Xã Tân Tiến	036	Trường THPT số 1 Nguyễn Thị Minh Khai	Thôn 4A, xã Tân Tiến, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1512	66	Đắk Lắk	24538	Xã Krông Ana	064	Trung tâm GDNN-GDTX Krông Ana	2A Nguyễn Du, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1513	66	Đắk Lắk	24538	Xã Krông Ana	016	Trường THPT Hùng Vương	Số 222 Hùng Vương, xã Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1513	66	Đắk Lắk	24538	Xã Krông Ana	018	Trường THPT Krông Ana	61 Chu Văn An, xã Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1514	66	Đắk Lắk	24544	Xã Ea Ktur	052	Trường THPT Việt Đức	Km12, Xã Ea Ktur, Tỉnh Đắk Lắk	KV1
1514	66	Đắk Lắk	24559	Xã Ea Na	039	Trường THPT số 1 Phạm Văn Đồng	Thôn Tân Tiến, xã EaNa, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1515	66	Đắk Lắk	24561	Xã Dray Bhăng	059	Trung tâm GDNN-GDTX Cư Kuin	Thôn Kim Châu, xã Dray Bhăng	KV1
1515	66	Đắk Lắk	24561	Xã Dray Bhăng	055	Trường THPT Y Jút	Thôn 4, xã Dray Bhăng, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1516	66	Đắk Lắk	24580	Xã Liên Sơn Lắk	069	Trung tâm GDNN-GDTX Lắk	Tổ dân phố 4, xã Liên Sơn Lắk, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1516	66	Đắk Lắk	24580	Xã Liên Sơn Lắk	020	Trường THPT Lắk	05 Âu Cơ, xã Liên Sơn Lắk, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1517	66	Đắk Lắk	24604	Xã Krông Nô	026	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	Buôn Ba Yang, xã Krông Nô, tỉnh Đắk Lắk	KV1
1517	66	Đắk Lắk	2206001	Xã Xuân Cảnh (trước 29/01/2026)	507	Trường THCS và THPT Võ Nguyên Giáp	Thôn Hòa Mỹ, xã Xuân Cảnh, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1518	66	Đắk Lắk	2206001	Xã Xuân Cảnh (trước 29/01/2026)	525	Trường THPT Phan Chu Trinh	Thôn Thọ Lộc, xã Xuân Cảnh, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1518	66	Đắk Lắk	2208101	Xã Đồng Xuân (trước 29/01/2026)	534	Trung tâm GDNN-GDTX Đồng Xuân	Thôn Long Bình, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1519	66	Đắk Lắk	2208101	Xã Đồng Xuân (trước 29/01/2026)	511	Trường THPT Lê Lợi	Thôn Long Thăng, Xã Đồng Xuân, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1519	66	Đắk Lắk	2211101	Xã Xuân Phước (trước 29/01/2026)	518	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Xuân Phước, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1520	66	Đắk Lắk	2213201	Xã Tuy An Tây (trước 29/01/2026)	506	Trường THCS và THPT Nguyễn Việt Xuân	Vùng 9, thôn Trung Lương 1, xã Tuy An Tây, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1520	66	Đắk Lắk	2215301	Xã Tuy An Nam (trước 29/01/2026)	512	Trường THPT Lê Thành Phương	xã Tuy An Nam, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1521	66	Đắk Lắk	2216501	Xã Sơn Hòa (trước 29/01/2026)	505	Trường THCS và THPT Nguyễn Trung Trực	Ngân Điền, xã Sơn Hòa, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1521	66	Đắk Lắk	2216501	Xã Sơn Hòa (trước 29/01/2026)	524	Trường THPT Phan Bội Châu	Thôn Trung Hoà, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1522	66	Đắk Lắk	2217701	Xã Vân Hòa (trước 29/01/2026)	503	Trường THCS và THPT Nguyễn Bá Ngọc	Thôn Phong Hậu, xã Vân Hòa, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1522	66	Đắk Lắk	2225001	Xã Sơn Thành (trước 29/01/2026)	523	Trường THPT Phạm Văn Đồng	Thôn Thạch Bàn, Xã Sơn Thành, Tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1523	66	Đắk Lắk	2231901	Xã Phú Hòa 1 (trước 29/01/2026)	535	Trung tâm GDNN-GDTX Phú Hòa	Thôn Phong Niên, xã Phú Hòa 1, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1523	66	Đắk Lắk	2231901	Xã Phú Hòa 1 (trước 29/01/2026)	528	Trường THPT Trần Bình Trọng	thôn Định Thọ 1, Xã Phú Hòa 1, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1524	66	Đắk Lắk	2231901	Xã Phú Hòa 1 (trước 29/01/2026)	530	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Định Thành, xã Phú Hòa 1, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1524	66	Đắk Lắk	2412101	Phường Tân Lập (trước 29/01/2026)	072	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao	23 Trần Quý Cáp, phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1525	66	Đắk Lắk	2413301	Phường Buôn Ma Thuột (trước 29/01/2026)	071	Trung tâm GDTX Tinh	1A Lê Hồng Phong, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1525	66	Đắk Lắk	2413301	Phường Buôn Ma Thuột (trước 29/01/2026)	403	Trường TH, THCS và THPT Victory	01 Lê Hồng Phong, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1526	66	Đắk Lắk	2413301	Phường Buôn Ma Thuột (trước 29/01/2026)	006	Trường THPT Buôn Ma Thuột	57 Bà Triệu, TỰ AN, Phường Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	KV2
1526	66	Đắk Lắk	2413301	Phường Buôn Ma Thuột (trước 29/01/2026)	008	Trường THPT Chu Văn An	249 Phan Bội Châu, phường Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	KV2

1527	66	Đắk Lắk	2413301	Phường Buôn Ma Thuột (trước 29/01/2026)	015	Trường THPT Hồng Đức	03 Lê Hồng Phong, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1527	66	Đắk Lắk	2413301	Phường Buôn Ma Thuột (trước 29/01/2026)	023	Trường THPT Lê Quý Đôn	27 Trần Nhật Duật, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1528	66	Đắk Lắk	2413302	Xã phường Khu vực 3	800	Học ở nước ngoài 46	Sở GDĐT Đắk Lắk	KV3
1528	66	Đắk Lắk	2413302	Xã phường Khu vực 3	900	Quân nhân, Công an tại ngũ 46	Sở GDĐT Đắk Lắk	KV3
1529	66	Đắk Lắk	2413302	Xã phường Khu vực 3	804	Trường THPT - Khu vực 3	Sở GDĐT Đắk Lắk	KV3
1529	66	Đắk Lắk	2415401	Phường Thành Nhất (trước 29/01/2026)	002	Trường PTDTNT THPT N' Trang Long	694/26, Đường Võ Văn Kiệt, phường Thành Nhất, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1530	66	Đắk Lắk	2415401	Phường Thành Nhất (trước 29/01/2026)	003	Trường THCS và THPT Tây Nguyên	45 Thủ Khoa Huân, phường Thành Nhất, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1530	66	Đắk Lắk	2415401	Phường Thành Nhất (trước 29/01/2026)	021	Trường THPT Lê Duẩn	129B Đường Phan Huy Chú, phường Thành Nhất, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1531	66	Đắk Lắk	2416301	Phường Tân An (trước 29/01/2026)	058	Trung tâm GDNN-GDTX Buôn Ma Thuột	Số 01 Tôn Đức Thắng, Phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1531	66	Đắk Lắk	2416301	Phường Tân An (trước 29/01/2026)	450	Trường Cao Đẳng FPT Polytechnic	99 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân An, Tỉnh Đắk Lắk	KV2
1532	66	Đắk Lắk	2416301	Phường Tân An (trước 29/01/2026)	401	Trường TH, THCS và THPT Hoàng Việt	42 Phạm Hùng, Phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1532	66	Đắk Lắk	2416301	Phường Tân An (trước 29/01/2026)	402	Trường TH, THCS và THPT Phú Xuân	08, Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1533	66	Đắk Lắk	2416301	Phường Tân An (trước 29/01/2026)	404	Trường THCS và THPT Đông Du	Hẻm 129 Nguyễn Chí Thanh, Khối 8, Phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1533	66	Đắk Lắk	2416301	Phường Tân An (trước 29/01/2026)	009	Trường THPT chuyên Nguyễn Du	Khối 6, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1534	66	Đắk Lắk	2418101	Xã Ea Drăng (trước 29/01/2026)	061	Trung tâm GDNN-GDTX Ea H'leo	Buôn lê B, xã Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1534	66	Đắk Lắk	2418101	Xã Ea Drăng (trước 29/01/2026)	011	Trường THPT Ea H'leo	31, Điện Biên Phủ, xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1535	66	Đắk Lắk	2425901	Xã Quảng Phú (trước 29/01/2026)	060	Trung tâm GDNN-GDTX Cư M'Gar	Đường Phù Đồng, xã Quảng Phú	KV2_NT
1535	66	Đắk Lắk	2425901	Xã Quảng Phú (trước 29/01/2026)	010	Trường THPT Cư M'gar	10 Lê Quý Đôn, xã Quảng Phú, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1536	66	Đắk Lắk	2425901	Xã Quảng Phú (trước 29/01/2026)	022	Trường THPT Lê Hữu Trác	47 Lê Hữu Trác, xã Quảng Phú, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1536	66	Đắk Lắk	2430501	Phường Buôn Hồ (trước 29/01/2026)	005	Trường THPT Buôn Hồ	19 Quang Trung, phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1537	66	Đắk Lắk	2430501	Phường Buôn Hồ (trước 29/01/2026)	014	Trường THPT Hai Bà Trưng	Phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	KV2
1537	66	Đắk Lắk	2434601	Xã Dliê Ya (trước 29/01/2026)	034	Trường THPT số 1 Nguyễn Huệ	Thôn Tân Thành, xã Dliê Ya, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1538	66	Đắk Lắk	2436401	Xã Phú Xuân (trước 29/01/2026)	024	Trường THPT Lý Tự Trọng	Thôn 12, xã Phú Xuân, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1538	66	Đắk Lắk	2437601	Xã Ea Knốp (trước 29/01/2026)	050	Trường THPT Trần Quốc Toản	100 Nguyễn Văn Linh, xã Ea Knốp, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1539	66	Đắk Lắk	2441201	Xã M'Drăk (trước 29/01/2026)	027	Trường THPT Nguyễn Tất Thành	Thôn 12, xã M'Drăk, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1539	66	Đắk Lắk	2443301	Xã Ea Riêng (trước 29/01/2026)	038	Trường THPT số 1 Nguyễn Trường Tộ	Thôn 10, Ea Riêng, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1540	66	Đắk Lắk	2444801	Xã Krông Bông (trước 29/01/2026)	065	Trung tâm GDNN-GDTX Krông Bông	Thôn 1, xã Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1540	66	Đắk Lắk	2444801	Xã Krông Bông (trước 29/01/2026)	019	Trường THPT Krông Bông	02, Nam Cao, xã Krông Bông, Đắk Lắk	KV2_NT
1541	66	Đắk Lắk	2449001	Xã Krông Pắc (trước 29/01/2026)	068	Trung tâm GDNN-GDTX Krông Pắc	Đường Giải Phóng - xã Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1541	66	Đắk Lắk	2449001	Xã Krông Pắc (trước 29/01/2026)	033	Trường THPT số 1 Nguyễn Công Trứ	436 Giải Phóng, xã Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1542	66	Đắk Lắk	2449601	Xã Ea Kly (trước 29/01/2026)	042	Trường THPT số 1 Phan Đình Phùng	Thôn 6A, xã Ea Kly, tỉnh Đắk Lắk	KV2_NT
1542	68	Lâm Đồng	802	Xã 802	802	Trường THPT Khu vực 2NT	Số 36 Trần Phú, Phường Xuân Hương - Đà Lạt	KV2_NT
1543	68	Lâm Đồng	803	Xã 803	803	Trường THPT Khu vực 2	Số 36 Trần Phú, Phường Xuân Hương - Đà Lạt	KV2
1543	68	Lâm Đồng	22918	Phường Mũi Né	320	THPT Bùi Thị Xuân - Mũi Né	83, Huỳnh Tấn Phát, Phường Mũi Né, tỉnh Lâm Đồng	KV2
1544	68	Lâm Đồng	22924	Phường Phú Thủy	330	THPT chuyên Trần Hưng Đạo	Phường Phú Thủy, Tỉnh Lâm Đồng	KV2
1544	68	Lâm Đồng	22924	Phường Phú Thủy	321	THPT Phan Bội Châu - Phan Thiết	Phường Phú Thủy, Tỉnh Lâm Đồng	KV2
1545	68	Lâm Đồng	22924	Phường Phú Thủy	322	THPT Phan Chu Trinh - Phan Thiết	163 Tuyên Quang, Phường Phú Thủy, Tỉnh Lâm Đồng	KV2
1545	68	Lâm Đồng	22924	Phường Phú Thủy	955	Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Bình (Phan Bội Châu)	Phường Phú Thủy, Tỉnh Lâm Đồng	KV2
1546	68	Lâm Đồng	22933	Phường Hàm Thắng	341	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	Khu dân cư Bắc Xuân An, phường Hàm Thắng, tỉnh Lâm Đồng	KV2
1546	68	Lâm Đồng	22945	Phường Phan Thiết	323	THPT Phan Thiết	427 Trần Hưng Đạo, Phường Phan Thiết, Tỉnh Lâm Đồng	KV2
1547	68	Lâm Đồng	22960	Phường Bình Thuận	340	THCS&THPT Lê Lợi	Số 111 Nguyễn Hội, Phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng	KV2
1547	68	Lâm Đồng	22972	Xã Phan Rí Cửa	301	THPT Hòa Đa	Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1548	68	Lâm Đồng	22972	Xã Phan Rí Cửa	957	Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Bình (Hòa Đa)	Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1548	68	Lâm Đồng	23032	Xã Lương Sơn	304	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Số 19 Nguyễn Thị Minh Khai, xã Lương Sơn, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1549	68	Lâm Đồng	23110	Xã Hàm Thuận Nam	307	THPT Hàm Thuận Nam	18, Trần Phú, xã Hàm Thuận Nam, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1549	68	Lâm Đồng	23128	Xã Hàm Kiệm	308	THPT Lương Thế Vinh - Hàm Kiệm	Thôn Dân Phú, xã Hàm Kiệm, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1550	68	Lâm Đồng	23149	Xã Tánh Linh	316	THPT Tánh Linh	43, Thác bà, xã Tánh Linh, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1550	68	Lâm Đồng	23149	Xã Tánh Linh	958	Trung tâm GDNN-GDTX Đức Linh (Cơ sở 2)	Thôn Lạc Hưng 2, Xã Tánh Linh, Tỉnh Lâm Đồng	KV1
1551	68	Lâm Đồng	23230	Xã Tân Minh	317	THPT Đức Tân	Thôn 5, xã Tân Minh, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT

1551	68	Lâm Đồng	23235	Phường La Gi	309	THPT Lý Thường Kiệt	609 Thống Nhất, phường La Gi, tỉnh Lâm Đồng	KV2
1552	68	Lâm Đồng	23235	Phường La Gi	310	THPT Nguyễn Huệ - La Gi	25 Nguyễn Huệ, Phường La Gi, Tỉnh Lâm Đồng	KV2
1552	68	Lâm Đồng	23235	Phường La Gi	352	Trung tâm GDNN-GDTX La Gi	Cơ sở chính, số 261 - Ngô Quyền, Phường La Gi, Lâm Đồng	KV2
1553	68	Lâm Đồng	23236	Xã Hàm Tân	318	THPT Hàm Tân	Thôn 3, xã Hàm Tân, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1553	68	Lâm Đồng	24616	Xã Quảng Sơn	623	THPT Lê Duẩn	Thôn Quảng Hợp, xã Quảng Sơn, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1554	68	Lâm Đồng	24631	Xã Quảng Khê	681	PT DTNT THCS&THPT Đăk Glong	Bon R' Dạ, xã Quảng Khê, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1554	68	Lâm Đồng	24631	Xã Quảng Khê	622	THPT Đăk Glong	Bon R' Dạ, xã Quảng Khê, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1555	68	Lâm Đồng	24640	Xã Cư Jút	677	PTDTNT THCS&THPT Cư Jút	Bon U2, xã Cư Jút, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1555	68	Lâm Đồng	24640	Xã Cư Jút	618	THPT Phan Chu Trinh - Cư Jút	Thôn 13 Tâm Thắng, Xã Cư Jút, Tỉnh Lâm Đồng	KV1
1556	68	Lâm Đồng	24640	Xã Cư Jút	707	Trung tâm GDNN-GDTX Đăk Mil (Cư Jút)	25 Nguyễn Đình Chiểu xã Cư Jút tỉnh Lâm Đồng	KV1
1556	68	Lâm Đồng	24649	Xã Nam Dong	616	THPT Nguyễn Bình Khiêm - Nam Dong	Thôn 30, xã Nam Dong, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1557	68	Lâm Đồng	24649	Xã Nam Dong	617	THPT Phan Bội Châu - Nam Dong	Thôn 13, xã Nam Dong, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1557	68	Lâm Đồng	24664	Xã Đức Lập	691	THCS-THPT Trương Vĩnh Ký	Thôn Xuân Phong, xã Đức Lập, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1558	68	Lâm Đồng	24670	Xã Đăk Mil	614	THPT Quang Trung - Đăk Mil	Thôn 3, xã Đăk Mil, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1558	68	Lâm Đồng	24678	Xã Đăk Săk	613	THPT Nguyễn Du - Đăk Săk	Thôn 3/2, xã Đăk Săk, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1559	68	Lâm Đồng	24682	Xã Thuận An	702	Trung tâm GDNN-GDTX Đăk Mil	Thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1559	68	Lâm Đồng	24688	Xã Krông Nô	682	PTDTNT THCS&THPT Krông Nô	Thôn Đăk Mâm 1, xã Krông Nô, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1560	68	Lâm Đồng	24688	Xã Krông Nô	620	THPT Krông Nô	02 Chu Văn An, thôn Đăk Mâm 3, xã Krông Nô, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1560	68	Lâm Đồng	24688	Xã Krông Nô	708	Trung tâm GDNN-GDTX Đăk Mil (Krông Nô)	Thôn Đăk Mâm 1, xã Krông Nô, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1561	68	Lâm Đồng	24697	Xã Nam Đà	621	THPT Trần Phú - Nam Đà	Thôn Đăk Thành, xã Nam Đà	KV1
1561	68	Lâm Đồng	24712	Xã Quảng Phú	619	THPT Hùng Vương - Quảng Phú	Thôn Phú Xuân, Xã Quảng Phú, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1562	68	Lâm Đồng	24717	Xã Đức An	611	THPT Phan Đình Phùng - Đức An	Thôn Đăk Kual, xã Đức An, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1562	68	Lâm Đồng	24722	Xã Thuận Hạnh	610	THPT Lương Thế Vinh - Thuận Hạnh	Thôn Thuận Tĩnh, xã Thuận Hạnh, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1563	68	Lâm Đồng	24739	Xã Tuy Đức	680	PT DTNT THCS&THPT Tuy Đức	Thôn 2, xã Tuy Đức, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1563	68	Lâm Đồng	24739	Xã Tuy Đức	602	THPT Lê Quý Đôn - Tuy Đức	Thôn 3, xã Tuy Đức, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1564	68	Lâm Đồng	24739	Xã Tuy Đức	703	Trung tâm GDNN-GDTX Tuy Đức	Thôn 2, xã Tuy Đức, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1564	68	Lâm Đồng	24748	Xã Quảng Tân	601	THCS&THPT Lê Hữu Trác	Bản Giang Châu, xã Quảng Tân, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1565	68	Lâm Đồng	24751	Xã Nhân Cơ	606	THPT Trường Chinh - Nhân Cơ	Thôn 20, xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng	KV1
1565	68	Lâm Đồng	24760	Xã Quảng Tín	603	THPT Nguyễn Đình Chiểu	Thôn Tân Phú, xã Quảng Tín, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1566	68	Lâm Đồng	24787	Phường Cam Ly - Đà Lạt	026	THCS&THPT Tà Nung	TDP Tà Nung 5, phường Cam Ly - Đà Lạt, Lâm Đồng	KV1
1566	68	Lâm Đồng	24820	Phường 2 Bảo Lộc	954	Trung tâm GDNN-GDTX Bảo Lộc (cơ sở 2)	Số 201 Lê Duẩn, xã Bảo Lâm 1, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1567	68	Lâm Đồng	24846	Phường Lang Biang - Đà Lạt	046	THPT Lang Biang	Tổ dân phố Đăng Lên, phường Lang Biang - Đà Lạt	KV1
1567	68	Lâm Đồng	24846	Phường Lang Biang - Đà Lạt	950	Trung tâm GDTX Đà Lạt (cơ sở 2)	148 - Lang Biang, phường Lang Biang, Đà Lạt	KV1
1568	68	Lâm Đồng	24848	Xã Lạc Dương	044	THCS&THPT Dạ Nhim	Thôn Đara Hoa, xã Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1568	68	Lâm Đồng	24848	Xã Lạc Dương	045	THCS&THPT Dạ Sar	Thôn 1, xã Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1569	68	Lâm Đồng	24853	Xã Đam Rông 4	032	THPT Dạ Tông	Liêng Trang 1 - Đam Rông 4 - Lâm Đồng	KV1
1569	68	Lâm Đồng	24871	Xã Đinh Văn Lâm Hà	048	THPT Lâm Hà	Thôn Yên Bình, Xã Đinh Văn Lâm Hà	KV1
1570	68	Lâm Đồng	24871	Xã Đinh Văn Lâm Hà	093	Trung Tâm GDNN-GDTX Lâm Hà	Thôn Yên Bình, Xã Đinh Văn Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1570	68	Lâm Đồng	24875	Xã Đam Rông 3	034	THPT Phan Đình Phùng - Đam Rông	Thôn Tân Tiến- Xã Đam Rông 3- Lâm Đồng	KV1
1571	68	Lâm Đồng	24877	Xã Đam Rông 2	031	THCS&THPT Võ Nguyên Giáp	Thôn 1, Đam Rông 2, Lâm Đồng	KV1
1571	68	Lâm Đồng	24886	Xã Đam Rông 1	033	THPT Nguyễn Chí Thanh	Thôn Trung Tâm - Đam Rông 1 - Lâm Đồng	KV1
1572	68	Lâm Đồng	24895	Xã Phú Sơn Lâm Hà	049	THPT Lê Quý Đôn - Lâm Hà	Thôn R'Lom, xã Phú Sơn Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1572	68	Lâm Đồng	24955	Xã Quảng Lập	037	THPT Pró	Thôn Krăng Gọ, xã Quảng Lập, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1573	68	Lâm Đồng	24958	Xã Đức Trọng	039	THPT Đức Trọng	360 Quốc lộ 20, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1573	68	Lâm Đồng	24958	Xã Đức Trọng	041	THPT Lương Thế Vinh - Đức Trọng	Thôn 27, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1574	68	Lâm Đồng	24958	Xã Đức Trọng	043	THPT Nguyễn Thái Bình	Thôn RChai II, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1574	68	Lâm Đồng	24958	Xã Đức Trọng	092	Trung tâm GDNN-GDTX Đức Trọng	Số 08 Lê Hồng Phong, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1575	68	Lâm Đồng	24976	Xã Tân Hội	040	THPT Hoàng Hoa Thám	Thôn Thái Sơn, xã Tân Hội, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1575	68	Lâm Đồng	24991	Xã Tà Hine	042	THPT Nguyễn Bình Khiêm - Tà Hine	Thôn Đà Lâm, Xã Tà Hine, Tỉnh Lâm Đồng	KV1
1576	68	Lâm Đồng	25000	Xã Di Linh	011	THPT Di Linh	Thôn 16, xã Di Linh, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1576	68	Lâm Đồng	25000	Xã Di Linh	015	THPT Phan Bội Châu - Di Linh	Thôn 9, xã Di Linh, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1577	68	Lâm Đồng	25000	Xã Di Linh	094	Trung tâm GDNN-GDTX Di Linh	02 Võ Thị Sáu, thôn 3, xã Di Linh, Lâm Đồng	KV1

1577	68	Lâm Đồng	25007	Xã Đình Trang Thượng	013	THPT Nguyễn Huệ - Đình Trang Thượng	Thôn Tân Lâm 5, xã Đình Trang Thượng, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1578	68	Lâm Đồng	25015	Xã Gia Hiệp	014	THPT Nguyễn Viết Xuân	Thôn 7, xã Gia Hiệp, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1578	68	Lâm Đồng	25054	Xã Bảo Lâm 1	002	THPT Bảo Lâm	Thôn 8 Lộc Thắng, xã Bảo Lâm 1, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1579	68	Lâm Đồng	25057	Xã Bảo Lâm 5	001	THCS&THPT Lộc Bắc	Thôn 1 Lộc Bảo, xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1579	68	Lâm Đồng	25093	Xã Bảo Lâm 3	004	THPT Lộc Thành	Thôn 11, xã Bảo Lâm 3, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1580	68	Lâm Đồng	25126	Xã Đa Têh	076	PT DTNT THCS&THPT Đa Têh	Số 284 - đường 30/4, thôn 5C, xã Đa Têh, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1580	68	Lâm Đồng	25126	Xã Đa Têh	022	THPT Đa Têh	Số 15, Đường 30/4, Thôn 6A, Xã Đa Têh, Lâm Đồng	KV1
1581	68	Lâm Đồng	25126	Xã Đa Têh	952	Trung tâm GDNN-GDTX Đa Huoai (Đa Têh)	113 - Quang Trung, thôn 2A, Xã Đa Têh, Lâm Đồng	KV1
1581	68	Lâm Đồng	25159	Xã Cát Tiên	201	THPT Cát Tiên (2023)	Thôn 1, xã Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1582	68	Lâm Đồng	25162	Xã Cát Tiên 3	202	THPT Gia Viễn (2023)	Thôn Trần Phú - xã Cát Tiên 3 - tỉnh Lâm Đồng	KV1
1582	68	Lâm Đồng	25180	Xã Cát Tiên 2	019	THPT Quang Trung - Cát Tiên	Thôn Cát Lâm 3 - Xã Cát Tiên 2 - Tỉnh Lâm Đồng	KV1
1583	68	Lâm Đồng	68800	Xã 800	800	Học ở nước ngoài	Số 36 Trần Phú, Phường Xuân Hương - Đà Lạt	KV3
1583	68	Lâm Đồng	68800	Xã 800	900	Trường Quân nhân, Công an tại ngũ	Số 36 Trần Phú, Phường Xuân Hương - Đà Lạt	KV3
1584	68	Lâm Đồng	68800	Xã 800	804	Trường THPT Khu vực 3	Số 36 Trần Phú, Phường Xuân Hương - Đà Lạt	KV3
1584	68	Lâm Đồng	68801	Xã 801	801	Trường THPT Khu vực 1	Số 36 Trần Phú, Phường Xuân Hương - Đà Lạt	KV1
1585	68	Lâm Đồng	2293302	Phường Hàm Thắng	335	Phổ thông Dân tộc nội trú	Quốc lộ 1A, khu phố Kim Ngọc, phường Hàm Thắng	KV2_NT
1585	68	Lâm Đồng	2296902	Xã Liên Hương	302	THPT Tuy Phong	Đường Phan Bội Châu, thôn 5, xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1586	68	Lâm Đồng	2296902	Xã Liên Hương	956	Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Bình (Tuy Phong)	Đường Phan Bội Châu, thôn 5, xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1586	68	Lâm Đồng	2300502	Xã Bắc Bình	303	THPT Bắc Bình	Số 02- Trần Hưng Đạo, thôn Xuân An, xã Bắc Bình	KV2_NT
1587	68	Lâm Đồng	2300502	Xã Bắc Bình	350	Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Bình	Thôn Xuân An 2, xã Bắc Bình, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1587	68	Lâm Đồng	2305902	Xã Hàm Thuận	305	THPT Hàm Thuận Bắc	437 Đường 8/4, Xã Hàm Thuận, Lâm Đồng	KV2_NT
1588	68	Lâm Đồng	2305902	Xã Hàm Thuận	306	THPT Nguyễn Văn Linh	Quốc lộ 1A, thôn 2, xã Hàm Thuận, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1588	68	Lâm Đồng	2315202	Xã Bắc Ruộng	315	THPT Nguyễn Văn Trỗi	xã Bắc Ruộng, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1589	68	Lâm Đồng	2319102	Xã Đức Linh	312	THPT Đức Linh	06 Nguyễn Khuyến, thôn Võ Xu 1, xã Đức Linh, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1589	68	Lâm Đồng	2319102	Xã Đức Linh	351	Trung tâm GDNN-GDTX Đức Linh	Thôn Võ Xu 3 xã Đức Linh, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1590	68	Lâm Đồng	2319402	Xã Hoài Đức	313	THPT Hùng Vương - Hoài Đức	Số 01, Thù Khoa Huân, Thôn Võ Đất, Xã Hoài Đức, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1590	68	Lâm Đồng	2320002	Xã Nam Thành	314	THPT Quang Trung - Nam Thành	31, đường 766, Thôn Mê Pu 4, xã Nam Thành, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1591	68	Lâm Đồng	2324602	Xã Tân Hải	311	THPT Nguyễn Trường Tộ	Km 01, đường Mai Thúc Loan, thôn Hiệp Hòa, xã Tân Hải, tỉnh Lâm Đồng	KV2
1591	68	Lâm Đồng	2326601	Xã Sơn Mỹ	319	THPT Huỳnh Thúc Kháng - Sơn Mỹ	Thôn Gò Đôn, xã Sơn Mỹ, tỉnh Lâm Đồng	KV1
1592	68	Lâm Đồng	2327202	Đặc khu Phú Quý	324	THPT Ngô Quyền	Số 171, Võ Văn Kiệt, Thôn Quý Thạnh, Đặc khu Phú Quý, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1592	68	Lâm Đồng	2461102	Phường Bắc Gia Nghĩa	607	THPT Chu Văn An - Gia Nghĩa	Phường Bắc Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng	KV2
1593	68	Lâm Đồng	2461502	Phường Nam Gia Nghĩa	671	THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh	Phường Nam Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng	KV2
1593	68	Lâm Đồng	2461502	Phường Nam Gia Nghĩa	608	THPT Gia Nghĩa	Phường Nam Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng	KV2
1594	68	Lâm Đồng	2461702	Phường Đông Gia Nghĩa	676	THPT DTNT N'Trang Long	Đường Ybich ALêô - Tổ 3, phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng	KV2
1594	68	Lâm Đồng	2461702	Phường Đông Gia Nghĩa	701	Trung tâm GDTX - Ngoại ngữ, Tin học tỉnh	Số 147 đường Nguyễn Thái Học, phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng	KV2
1595	68	Lâm Đồng	2466402	Xã Đức Lập	678	PTDTNT THCS&THPT Đăk Mil	Số 13 - Lê Duẩn, xã Đức Lập, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1595	68	Lâm Đồng	2466402	Xã Đức Lập	612	THPT Đăk Mil	102 Lê Duẩn, Thôn 8, Đức Lập, Lâm Đồng	KV2_NT
1596	68	Lâm Đồng	2466402	Xã Đức Lập	615	THPT Trần Hưng Đạo	69 Trần Hưng Đạo, Xã Đức Lập, Tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1596	68	Lâm Đồng	2471702	Xã Đức An	679	PTDTNT THCS&THPT Đăk Song	Thôn 4, xã Đức An - Lâm Đồng	KV2_NT
1597	68	Lâm Đồng	2471702	Xã Đức An	609	THPT Đăk Song	Thôn 4, xã Đức An, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1597	68	Lâm Đồng	2471702	Xã Đức An	706	Trung tâm GDNN-GDTX Tuy Đức (Đăk Song)	Tổ 1, xã Đức An, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1598	68	Lâm Đồng	2473302	Xã Kiến Đức	683	PT DTNT THCS&THPT Đăk R'Lấp	thôn 3, xã Kiến Đức, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1598	68	Lâm Đồng	2473302	Xã Kiến Đức	604	THPT Nguyễn Tất Thành	Thôn Quảng Chánh, xã Kiến Đức, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1599	68	Lâm Đồng	2473302	Xã Kiến Đức	605	THPT Phạm Văn Đồng	Thôn 2, xã Kiến Đức, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1599	68	Lâm Đồng	2473302	Xã Kiến Đức	704	Trung tâm GDTX - Ngoại ngữ, Tin học tỉnh (Đăk R'Lấp)	tổ DP6, xã Kiến Đức, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1600	68	Lâm Đồng	2477802	Phường Lâm Viên - Đà Lạt	081	Phổ thông Hermann Gmeiner Đà Lạt	63-65 Hùng Vương - Phường Lâm Viên- Đà Lạt	KV2
1600	68	Lâm Đồng	2477802	Phường Lâm Viên - Đà Lạt	082	TH, THCS & THPT Yersin Đà Lạt	27 Tôn Thất Tùng- Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Lâm Đồng	KV2

1601	68	Lâm Đồng	2477802	Phường Lâm Viên - Đà Lạt	024	THCS&THPT Chi Lăng	8 Phan Chu Trinh, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Lâm Đồng	KV2
1601	68	Lâm Đồng	2478102	Phường Xuân Hương - Đà Lạt	077	PT DTNT THCS&THPT tỉnh Lâm Đồng	02 Huyện Trần Công Chứa, Phường Cam Ly Đà Lạt, Lâm Đồng	KV1
1602	68	Lâm Đồng	2478102	Phường Xuân Hương - Đà Lạt	027	THCS&THPT Tây Sơn	1/2/2 Nhà Chung, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Lâm Đồng	KV2
1602	68	Lâm Đồng	2478102	Phường Xuân Hương - Đà Lạt	029	THPT Bùi Thị Xuân - Đà Lạt	242 Bùi Thị Xuân - Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Lâm Đồng	KV2
1603	68	Lâm Đồng	2478102	Phường Xuân Hương - Đà Lạt	072	THPT Chuyên Thăng Long	10 Trần Phú- phường Xuân Hương - Đà Lạt - Lâm Đồng	KV2
1603	68	Lâm Đồng	2478102	Phường Xuân Hương - Đà Lạt	030	THPT Trần Phú - Đà Lạt	10 Trần Quang Diệu- phường Xuân Hương - Đà Lạt	KV2
1604	68	Lâm Đồng	2478102	Phường Xuân Hương - Đà Lạt	091	Trung tâm GDTX Đà Lạt	01 Lương Thế Vinh, phường Xuân Hương, Đà Lạt	KV2
1604	68	Lâm Đồng	2480502	Phường Xuân Trường - Đà Lạt	028	THCS&THPT Xuân Trường	TDP Cầu Đất, phường Xuân Trường - Đà Lạt, Lâm Đồng	KV2
1605	68	Lâm Đồng	2482002	Phường 2 Bảo Lộc	083	TH, THCS và THPT Quốc tế Châu Á Thái Bình Dương Bảo Lộc	192 Huỳnh Thúc Kháng, phường 2 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	KV2
1605	68	Lâm Đồng	2482002	Phường 2 Bảo Lộc	009	THPT Nguyễn Du - Bảo Lộc	245 Nguyễn Công Trứ, phường 2 Bảo Lộc	KV2
1606	68	Lâm Đồng	2482002	Phường 2 Bảo Lộc	096	Trung tâm GDNN-GDTX Bảo Lộc	77 Phan Đình Phùng, Phường 2 Bảo Lộc	KV2
1606	68	Lâm Đồng	2482302	Phường 1 Bảo Lộc	005	THPT Bảo Lộc	101 Lê Hồng Phong, Phường 1 Bảo Lộc	KV2
1607	68	Lâm Đồng	2482302	Phường 1 Bảo Lộc	071	THPT Chuyên Bảo Lộc	53 Đào Duy Từ, Phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	KV2
1607	68	Lâm Đồng	2482302	Phường 1 Bảo Lộc	007	THPT Lộc Phát	390 Nguyễn Văn Cừ, Phường 1 Bảo Lộc	KV2
1608	68	Lâm Đồng	2482302	Phường 1 Bảo Lộc	008	THPT Lộc Thanh	149 Lê Lợi, Phường 1 Bảo Lộc	KV2
1608	68	Lâm Đồng	2484102	Phường 3 Bảo Lộc	006	THPT Lê Thị Pha	Tổ 1 Đại Lào, Phường 3 Bảo Lộc	KV2
1609	68	Lâm Đồng	2484102	Phường 3 Bảo Lộc	010	THPT Nguyễn Tri Phương	Hẻm 1223 Trần Phú, phường 3 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	KV2
1609	68	Lâm Đồng	2484602	Phường Lang Biang - Đà Lạt	025	THCS&THPT Đổng Đa	253 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường LangBiang-Đà Lạt, Lâm Đồng	KV2
1610	68	Lâm Đồng	2486802	Xã Nam Ban Lâm Hà	051	THPT Thăng Long	Thôn Ba Đình, xã Nam Ban Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1610	68	Lâm Đồng	2491602	Xã Tân Hà Lâm Hà	047	THPT Huỳnh Thúc Kháng - Lâm Hà	Thôn Vinh Quang, xã Tân Hà Lâm Hà	KV2_NT
1611	68	Lâm Đồng	2491602	Xã Tân Hà Lâm Hà	050	THPT Tân Hà	Thôn Liên Trung, xã Tân Hà Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1611	68	Lâm Đồng	2493102	Xã Đơn Dương	035	THPT Đơn Dương	01- Chu Văn An - Xã Đơn Dương - Lâm Đồng	KV2_NT
1612	68	Lâm Đồng	2493102	Xã Đơn Dương	951	Trung tâm GDNN-GDTX Đức Trọng (cơ sở 2)	05 - Lý Tự Trọng - xã Đơn Dương - tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1612	68	Lâm Đồng	2493402	Xã D'Ran	036	THPT Hùng Vương - D'Ran	33 Nguyễn Huệ - Xã Dran - Lâm Đồng	KV2_NT
1613	68	Lâm Đồng	2496702	Xã Hiệp Thạnh	038	THPT Chu Văn An -Hiệp Thạnh	Quốc lộ 20, thôn Quảng Hiệp, xã Hiệp Thạnh, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1613	68	Lâm Đồng	2503602	Xã Hòa Ninh	012	THPT Lê Hồng Phong	Thôn 1, xã Hoà Ninh, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1614	68	Lâm Đồng	2503602	Xã Hòa Ninh	016	THPT Trường Chinh - Hòa Ninh	Thôn 14, xã Hoà Ninh, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1614	68	Lâm Đồng	2508402	Xã Bảo Lâm 2	003	THPT Lộc An	Thôn 3, xã Bảo Lâm 2, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1615	68	Lâm Đồng	2509902	Xã Đạ Huoai	020	THPT Đạ Huoai	Thôn 7 - xã Đạ Huoai - Tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1615	68	Lâm Đồng	2509902	Xã Đạ Huoai	095	Trung tâm GDNN-GDTX Đạ Huoai	Số 11 - Nguyễn Thái Học, thôn 3, xã Đạ Huoai, Lâm Đồng	KV2_NT
1616	68	Lâm Đồng	2510502	Xã Đạ Huoai 2	021	THPT Đạm Ri	Thôn 6, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1616	68	Lâm Đồng	2513502	Xã Đạ Tẻh 3	023	THPT Lê Quý Đôn - Đạ Tẻh	Thôn Hòa Bình, xã Đạ Tẻh 3, Lâm Đồng	KV2_NT
1617	68	Lâm Đồng	2515902	Xã Cát Tiên	017	THPT Cát Tiên	Thôn 1, xã Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1617	68	Lâm Đồng	2515902	Xã Cát Tiên	953	Trung tâm GDNN-GDTX Đạ Huoai (Cát Tiên)	TDP 12, xã Cát Tiên, Lâm Đồng	KV2_NT
1618	68	Lâm Đồng	2516202	Xã Cát Tiên 3	018	THPT Gia Viễn	Thôn Trần Phú - xã Cát Tiên 3 - tỉnh Lâm Đồng	KV2_NT
1618	75	TP. Đồng Nai	25195	Phường Bình Phước	213	PTDTNT THPT Bình Phước (Từ ngày 04/6/2021)	P. Tân Bình, TP Đồng Xoài	KV2
1619	75	TP. Đồng Nai	25195	Phường Bình Phước	205	THPT Đồng Xoài (Từ ngày 04/6/2021)	QL14, P. Bình Phước, Đồng Nai	KV2
1619	75	TP. Đồng Nai	25195	Phường Bình Phước	209	THPT Hùng Vương (Từ ngày 04/6/2021)	P Tân Phú, TP Đồng Xoài, Bình Phước	KV2
1620	75	TP. Đồng Nai	25195	Phường Bình Phước	207	THPT Nguyễn Du (Từ ngày 04/6/2021)	P Tân Phú, TP Đồng Xoài, Bình Phước	KV2
1620	75	TP. Đồng Nai	25195	Phường Bình Phước	261	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 11 (Từ ngày 04/6/2021)	P Tân Phú, TP Đồng Xoài, Bình Phước	KV2
1621	75	TP. Đồng Nai	25195	Phường Bình Phước	900	Trường Quân nhân, Công an tại ngũ - Khu vực 3	qn	KV3
1621	75	TP. Đồng Nai	25195	Phường Bình Phước	804	Trường THPT - Khu vực 3	kv3	KV3
1622	75	TP. Đồng Nai	25210	Phường Đồng Xoài	211	THPT Chuyên Quang Trung (Từ ngày 04/6/2021)	QL14, P Tiến Thành, Đồng Xoài, Bình Phước	KV2
1622	75	TP. Đồng Nai	25217	Phường Phước Long	228	THPT Phước Long (Từ ngày 04/6/2021)	P Long Thủy, TX Phước Long	KV2
1623	75	TP. Đồng Nai	25217	Phường Phước Long	269	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 13 (Từ ngày 04/6/2021)	P Long Thủy, TX Phước Long	KV2
1623	75	TP. Đồng Nai	25220	Phường Phước Bình	230	THPT Phước Bình (Từ ngày 04/6/2021)	P. Long Phước, TX Phước Long	KV2
1624	75	TP. Đồng Nai	25222	Xã Bù Gia Mập	233	THCS & THPT Đắc Mai	Xã Bù Gia Mập, Bù Gia Mập, Bình Phước	KV1
1624	75	TP. Đồng Nai	25225	Xã Đắc Ó	232	THPT Đắc Ó	Xã Đắc Ó, Bù Gia Mập, Bình Phước	KV1
1625	75	TP. Đồng Nai	25231	Xã Đa Kì	231	THPT Đa Kì	Xã Đa Kì, Bù Gia Mập Bình Phước	KV1
1625	75	TP. Đồng Nai	25252	Xã Phú Riêng	225	THPT Nguyễn Khuyến A (từ ngày 04/6/2021)	Xã Bù Nho, Phú Riêng, Bình Phước	KV2_NT

1626	75	TP. Đồng Nai	25252	Xã Phú Riêng	223	THPT Phú Riêng (từ ngày 04/6/2021)	Xã Phú Riêng, Phú Riêng, Bình Phước	KV2_NT
1626	75	TP. Đồng Nai	25255	Xã Long Hà	226	THPT Ngô Quyền A	Xã Long Hà, Phú Riêng, Bình Phước	KV1
1627	75	TP. Đồng Nai	25267	Xã Phú Nghĩa	235	PTDNT THCS & THPT Bù Gia Mập	Xã Phú Nghĩa, Bù Gia Mập, Bình Phước	KV1
1627	75	TP. Đồng Nai	25267	Xã Phú Nghĩa	234	THCS & THPT Võ Thị Sáu	Xã Phú Nghĩa, Bù Gia Mập, Bình Phước	KV1
1628	75	TP. Đồng Nai	25270	Xã Lộc Ninh	240	THPT Lộc Ninh (Từ ngày 04/6/2021)	TT Lộc Ninh, Lộc Ninh	KV2_NT
1628	75	TP. Đồng Nai	25270	Xã Lộc Ninh	242	THPT Lộc Thái (Từ ngày 04/6/2021)	Xã Lộc Thái, Lộc Ninh, Bình Phước	KV2_NT
1629	75	TP. Đồng Nai	25270	Xã Lộc Ninh	271	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 14 (Từ ngày 04/6/2021)	TT Lộc Ninh, Lộc Ninh	KV2_NT
1629	75	TP. Đồng Nai	25308	Xã Thiện Hưng	237	THPT Thanh Hòa (Từ ngày 04/6/2021)	TT Thanh Bình, Bù Đốp	KV2_NT
1630	75	TP. Đồng Nai	25308	Xã Thiện Hưng	273	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 15 (Từ ngày 04/6/2021)	TT Thanh Bình, Bù Đốp	KV2_NT
1630	75	TP. Đồng Nai	25318	Xã Tân Tiến	238	THCS & THPT Tân Tiến	Xã Tân Tiến, Bù Đốp, Bình Phước	KV1
1631	75	TP. Đồng Nai	25326	Phường Bình Long	245	THPT Bình Long	P.Hưng Chiến, TX Bình Long, Bình Phước	KV1
1631	75	TP. Đồng Nai	25326	Phường Bình Long	248	THPT chuyên Bình Long	P. Hưng Chiến, Thị xã Bình Long, Bình Phước	KV1
1632	75	TP. Đồng Nai	25326	Phường Bình Long	246	THPT Nguyễn Huệ A (Trước ngày 04/6/2021)	P. An Lộc, TX. Bình Long, Bình Phước	KV1
1632	75	TP. Đồng Nai	25326	Phường Bình Long	264	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 12 (Bình Long) (Trước ngày 04/6/2021)	P. An Lộc, TX. Bình Long, Bình Phước	KV1
1633	75	TP. Đồng Nai	25351	Xã Tân Quan	251	THPT Trần Phú A	Xã Tân Hưng, Hón Quán, Bình Phước	KV1
1633	75	TP. Đồng Nai	25357	Xã Tân Khai	250	THPT Nguyễn Hữu Cảnh A (Từ ngày 04/6/2021)	TT Tân Khai, Hón Quán, Bình Phước	KV2_NT
1634	75	TP. Đồng Nai	25357	Xã Tân Khai	267	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 12 (Hón Quán) (Từ ngày 04/6/2021)	TT Tân Khai, Hón Quán, Bình Phước	KV2_NT
1634	75	TP. Đồng Nai	25363	Xã Đồng Phú	202	THPT Đồng Phú (Từ ngày 04/6/2021)	Tân Tiến, Đồng Phú, Bình Phước	KV2_NT
1635	75	TP. Đồng Nai	25363	Xã Đồng Phú	275	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 16 (Từ ngày 04/6/2021)	TT Tân Phú, Đồng Phú, Bình Phước	KV2_NT
1635	75	TP. Đồng Nai	25390	Xã Đồng Tâm	203	THCS & THPT Đồng Tiến	Xã Đồng Tiến, Đồng Phú, Bình Phước	KV1
1636	75	TP. Đồng Nai	25405	Xã Bom Bo	219	THCS & THPT Lương Thế Vinh	Xã Bom Bo, Bù Đăng, Bình Phước	KV1
1636	75	TP. Đồng Nai	25417	Xã Nghĩa Trung	216	THPT Lê Quý Đôn	Xã Đức Liễu, Bù Đăng, Bình Phước	KV1
1637	75	TP. Đồng Nai	25420	Xã Phước Sơn	218	THCS & THPT Đăng Hà	Xã Đăng Hà, Bù Đăng, Bù Đốp	KV1
1637	75	TP. Đồng Nai	25420	Xã Phước Sơn	217	THPT Thống Nhất B	Xã Thống Nhất, Bù Đăng, Bình Phước	KV1
1638	75	TP. Đồng Nai	25432	Phường Chơn Thành	259	Cao đẳng nghề Bình Phước	Xã Thành Tâm, Chơn Thành, Bình Phước	KV2
1638	75	TP. Đồng Nai	25432	Phường Chơn Thành	253	THPT Chơn Thành (Từ ngày 01/10/2022)	P Hưng Long	KV2
1639	75	TP. Đồng Nai	25432	Phường Chơn Thành	255	THPT Chu Văn An A (Từ ngày 01/10/2022)	P Hưng Long	KV2
1639	75	TP. Đồng Nai	25432	Phường Chơn Thành	263	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 12 (Từ ngày 01/10/2022)	P Long Hưng	KV2
1640	75	TP. Đồng Nai	25432	Phường Chơn Thành	803	Trường THPT - Khu vực 2	kv2	KV2
1640	75	TP. Đồng Nai	25441	Phường Minh Hưng	257	THCS&THPT Minh Hưng (Từ ngày 01/10/2022)	P Minh Hưng, TX Chơn Thành	KV2
1641	75	TP. Đồng Nai	25450	Xã Nha Bích	258	THCS & THPT Nguyễn Bình Khiêm	Xã Nha Bích, Chơn Thành, Bình Phước	KV1
1641	75	TP. Đồng Nai	26005	Phường Hồ Nai	030	CĐ Cơ giới và Thủy lợi	Xã Hồ Nai 3, H.Trảng Bom	KV2
1642	75	TP. Đồng Nai	26005	Phường Hồ Nai	031	CĐ Hòa Bình Xuân Lộc	Xã Hồ Nai 3, H.Trảng Bom	KV2
1642	75	TP. Đồng Nai	26005	Phường Hồ Nai	018	TH-THCS-THPT Tân Hòa	P.Tân Hòa, TP.Biên Hòa	KV2
1643	75	TP. Đồng Nai	26005	Phường Hồ Nai	029	TH-THCS-THPT Trần Đại Nghĩa	Xã Hồ Nai 3, H Trảng Bom	KV2
1643	75	TP. Đồng Nai	26017	Phường Tam Hiệp	005	Phổ thông Thực hành Sư phạm	kp2, Bình Đa, Biên Hòa	KV2
1644	75	TP. Đồng Nai	26017	Phường Tam Hiệp	006	TC Kinh tế - Kỹ thuật số 2	P. Tân Mai, TP. Biên Hòa	KV2
1644	75	TP. Đồng Nai	26017	Phường Tam Hiệp	001	THPT Chuyên Lương Thế Vinh	P.Tân Hiệp, TP.Biên Hòa	KV2
1645	75	TP. Đồng Nai	26017	Phường Tam Hiệp	004	THPT Lê Quý Đôn-TM	Ph. Tân Mai TP.Biên Hòa	KV2
1645	75	TP. Đồng Nai	26017	Phường Tam Hiệp	003	THPT Tam Hiệp	P. Tam Hiệp, TP.Biên Hòa	KV2
1646	75	TP. Đồng Nai	26017	Phường Tam Hiệp	002	THPT Trần Biên	P. Bình Đa, TP.Biên Hòa	KV2
1646	75	TP. Đồng Nai	26017	Phường Tam Hiệp	007	TH-THCS-THPT Bùi Thị Xuân	P. Tân Mai, TP.Biên Hòa	KV2
1647	75	TP. Đồng Nai	26017	Phường Tam Hiệp	008	TH-THCS-THPT Đinh Tiên Hoàng	P.Tân Hiệp, TP.Biên Hòa	KV2
1647	75	TP. Đồng Nai	26020	Phường Long Bình	020	THPT Lê Hồng Phong	Ph. Hồ Nai I, TP.Biên Hòa	KV2
1648	75	TP. Đồng Nai	26020	Phường Long Bình	019	THPT Nguyễn Trãi	Ph. Tân Biên, TP.Biên Hòa	KV2
1648	75	TP. Đồng Nai	26041	Phường Trần Biên	014	CĐ kỹ thuật Đồng Nai	P.Thống Nhất, TP.Biên Hòa	KV2
1649	75	TP. Đồng Nai	26041	Phường Trần Biên	010	THPT Nam Hà	P Hiệp Hòa, TP.Biên Hòa	KV2
1649	75	TP. Đồng Nai	26041	Phường Trần Biên	009	THPT Ngô Quyền	P.Trung Dũng, TP.Biên Hòa	KV2
1650	75	TP. Đồng Nai	26041	Phường Trần Biên	011	THPT Nguyễn Khuyến	Ph. Thống Nhất TP.Biên Hòa	KV2
1650	75	TP. Đồng Nai	26041	Phường Trần Biên	015	TH-THCS-THPT Lê Quý Đôn-Quyết Thắng	154/20, Kp1, Hưng Đạo Vương, P Trung Dũng	KV2
1651	75	TP. Đồng Nai	26041	Phường Trần Biên	016	TH-THCS-THPT Song ngữ Á Châu	P.Trung Dũng TP.Biên Hòa	KV2
1651	75	TP. Đồng Nai	26041	Phường Trần Biên	012	TH-THCS-THPT Song Ngữ Lạc Hồng	P. Bửu Long, TP.Biên Hòa	KV2
1652	75	TP. Đồng Nai	26041	Phường Trần Biên	013	TH-THCS-THPT Thái Bình Dương	P. Quyết Thắng, TP.Biên Hòa	KV2
1652	75	TP. Đồng Nai	26041	Phường Trần Biên	100	Trung tâm GDNN-GDTX tỉnh Đồng Nai	D10, Thống Nhất, TP. Biên Hòa	KV2
1653	75	TP. Đồng Nai	26041	Phường Trần Biên	183	Trường Cao đẳng FPT Polytechnic	Đồng Nai	KV2
1653	75	TP. Đồng Nai	26068	Phường Biên Hòa	800	Học ở nước ngoài	nước ngoài	KV3
1654	75	TP. Đồng Nai	26068	Phường Biên Hòa	017	THPT Chu Văn An	P. Hóa An, TP.Biên Hòa	KV2
1654	75	TP. Đồng Nai	26089	Phường Bình Lộc	057	THPT Trần Phú	Phường Suối Tre, TP Long Khánh	KV2
1655	75	TP. Đồng Nai	26119	Xã Đak Lua	076	THCS-THPT ĐakLua	Xã Đắc Lua	KV1

1655	75	TP. Đồng Nai	26134	Xã Tà Lại	077	THPT Tôn Đức Thắng	Tà Lại	KV2_NT
1656	75	TP. Đồng Nai	26158	Xã Phú Lâm	075	THPT Thanh Bình	Xã Phú Bình H.Tân Phú	KV1
1656	75	TP. Đồng Nai	26158	Xã Phú Lâm	082	TH-THCS-THPT Lê Quý Đôn-Tân Phú	Phú Lâm	KV1
1657	75	TP. Đồng Nai	26158	Xã Phú Lâm	182	TH-THCS-THPT Lê Quý Đôn-Tân Phú (Trước 27/02/2026)	Xã Phú Lâm, H.Tân Phú	KV2_NT
1657	75	TP. Đồng Nai	26170	Xã Trị An	027	THCS-THPT Hùng Vương	Xã Trị An	KV2_NT
1658	75	TP. Đồng Nai	26170	Xã Trị An	026	THPT Trị An	Xã Trị An	KV2_NT
1658	75	TP. Đồng Nai	26170	Xã Trị An	101	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 9	Trị An	KV2_NT
1659	75	TP. Đồng Nai	26173	Xã Phú Lý	028	THCS-THPT Huỳnh Văn nghệ	Phú Lý	KV2_NT
1659	75	TP. Đồng Nai	26188	Phường Tân Triều	024	PT Năng Khiếu Thê Thao	P.Tân Phong, TP.Biên Hòa	KV2
1660	75	TP. Đồng Nai	26209	Xã Thanh Sơn	045	THCS-THPT Tây Sơn	Xã Thanh Sơn, H.Định Quán	KV1
1660	75	TP. Đồng Nai	26221	Xã Phú Hòa	044	THCS-THPT Lạc Long Quân	Xã Phú Lợi, H.Định Quán	KV1
1661	75	TP. Đồng Nai	26227	Xã La Ngà	043	THPT Điều Cái	Xã Túc Trung H.Định Quán	KV1
1661	75	TP. Đồng Nai	26254	Xã Bàu Hàm	039	THCS và THPT Bàu Hàm	Xã Bàu Hàm, H Trảng Bom	KV1
1662	75	TP. Đồng Nai	26281	Xã Hưng Thịnh	032	THPT Văn Lang	Hưng Thịnh	KV2_NT
1662	75	TP. Đồng Nai	26299	Xã Thống Nhất	049	THPT Kiệm Tân	Thống Nhất	KV2_NT
1663	75	TP. Đồng Nai	26311	Xã Gia Kiệm	047	THPT Thống Nhất	Gia Kiệm	KV2_NT
1663	75	TP. Đồng Nai	26359	Xã Xuân Đông	080	THPT Sông Ray	Xã Xuân Tây, H.Cẩm Mỹ	KV1
1664	75	TP. Đồng Nai	26359	Xã Xuân Đông	079	THPT Võ Trường Toản	Xã Xuân Tây, H Cẩm Mỹ	KV1
1664	75	TP. Đồng Nai	26368	Xã Long Thành	064	CĐ công nghệ cao Đồng Nai	Long Thành	KV2_NT
1665	75	TP. Đồng Nai	26368	Xã Long Thành	063	CĐ Công Nghệ Quốc Tế LiLaMa2	Long Thành	KV2_NT
1665	75	TP. Đồng Nai	26368	Xã Long Thành	062	THCS-THPT Tri Thức	Long Thành	KV2_NT
1666	75	TP. Đồng Nai	26368	Xã Long Thành	060	THPT Bình Sơn	Long Thành	KV2_NT
1666	75	TP. Đồng Nai	26368	Xã Long Thành	058	THPT Long Thành	Long Thành	KV2_NT
1667	75	TP. Đồng Nai	26368	Xã Long Thành	059	THPT Nguyễn Đình Chiểu	Long Thành	KV2_NT
1667	75	TP. Đồng Nai	26368	Xã Long Thành	061	TH-THCS-THPT Đinh Tiên Hoàng 2	Long Thành	KV2_NT
1668	75	TP. Đồng Nai	26368	Xã Long Thành	106	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 4	Long Thành	KV2_NT
1668	75	TP. Đồng Nai	26374	Phường Tam Phước	023	THPT Tam Phước	P.Tam Phước, TP.Biên Hòa	KV2
1669	75	TP. Đồng Nai	26380	phường Long Hưng	022	THPT Lê Quý Đôn-Long Bình Tân	Số 1, Đường 6A, KCN Biên Hòa 2, P.Long Bình Tân, TP Biên Hòa, Đồng Nai	KV2
1669	75	TP. Đồng Nai	26380	phường Long Hưng	021	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	P.Long Bình Tân TP.Biên Hòa	KV2
1670	75	TP. Đồng Nai	26380	phường Long Hưng	081	Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi	Long Hưng	KV2
1670	75	TP. Đồng Nai	26413	Xã Long Phước	065	THPT Long Phước	Long Phước	KV2_NT
1671	75	TP. Đồng Nai	26428	Xã Xuân Bắc	046	THCS-THPT Suối Nho	Xuân Bắc	KV2_NT
1671	75	TP. Đồng Nai	26485	Xã Nhơn Trạch	067	THPT Nguyễn Bình Khiêm	nhơn trạch	KV2_NT
1672	75	TP. Đồng Nai	26485	Xã Nhơn Trạch	066	THPT Phước Thiện	nhơn trạch	KV2_NT
1672	75	TP. Đồng Nai	26485	Xã Nhơn Trạch	107	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 5	nhơn trạch	KV2_NT
1673	75	TP. Đồng Nai	26491	Xã Đại Phước	068	THPT Nhơn Trạch	nhơn trạch	KV2_NT
1673	75	TP. Đồng Nai	254502	Xã Minh Thắng (năm 2025)	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	kv 2	KV2_NT
1674	75	TP. Đồng Nai	2519501	Phường Tân Bình (năm 2025)	212	PTDNTN THPT Bình Phước (Trước ngày 04/6/2021)	P Bình Phước	KV1
1674	75	TP. Đồng Nai	2519501	Phường Tân Bình (năm 2025)	204	THPT Đồng Xoài (Trước ngày 04/6/2021)	QL14, P. Bình Phước, Đồng Nai	KV1
1675	75	TP. Đồng Nai	2519502	P Tân Phú (năm 2025)	208	THPT Hùng Vương (Trước ngày 04/6/2021)	P Bình Phước	KV1
1675	75	TP. Đồng Nai	2519502	P Tân Phú (năm 2025)	206	THPT Nguyễn Du (Trước ngày 04/6/2021)	P Tân Phú, TX Đồng Xoài, Bình Phước	KV1
1676	75	TP. Đồng Nai	2519502	P Tân Phú (năm 2025)	260	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 11 (Trước ngày 04/6/2021)	P Bình Phước	KV1
1676	75	TP. Đồng Nai	2521002	P Tiến Thành (năm 2025)	210	THPT Chuyên Quang Trung (Trước ngày 04/6/2021)	P Đồng Xoài	KV1
1677	75	TP. Đồng Nai	2521701	P Long Thủy (năm 2025)	227	THPT Phước Long (Trước ngày 04/6/2021)	P Phước Long	KV1
1677	75	TP. Đồng Nai	2521701	P Long Thủy (năm 2025)	268	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 13 (Trước ngày 04/6/2021)	P Phước Long	KV1
1678	75	TP. Đồng Nai	2521701	P Long Thủy (năm 2025)	801	Trường THPT - Khu vực 1	kv	KV1
1678	75	TP. Đồng Nai	2522002	P Long Phước (năm 2025)	229	THPT Phước Bình (Trước ngày 04/6/2021)	P. Long Phước, TX. Phước Long, Bình Phước	KV1
1679	75	TP. Đồng Nai	2525201	Xã Phú Riêng (năm 2025)	224	THPT Nguyễn Khuyến A (trước ngày 04/6/2021)	Phú Riêng	KV1
1679	75	TP. Đồng Nai	2525201	Xã Phú Riêng (năm 2025)	222	THPT Phú Riêng (trước ngày 04/6/2021)	Xã Phú Riêng	KV1
1680	75	TP. Đồng Nai	2527001	TT Lộc Ninh (năm 2025)	239	THPT Lộc Ninh (Trước ngày 04/6/2021)	Lộc Ninh	KV1
1680	75	TP. Đồng Nai	2527001	TT Lộc Ninh (năm 2025)	270	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 14 (Trước ngày 04/6/2021)	Lộc Ninh	KV1
1681	75	TP. Đồng Nai	2527002	X Lộc Thái (năm 2025)	241	THPT Lộc Thái (Trước ngày 04/6/2021)	Lộc Ninh	KV1
1681	75	TP. Đồng Nai	2529201	Xã Lộc Hiệp (năm 2025)	244	THPT Lộc Hiệp (Từ ngày 04/6/2021)	Xã Lộc Quang	KV2_NT
1682	75	TP. Đồng Nai	2529202	X Lộc Hiệp (trước 4/6/2021)	243	THPT Lộc Hiệp (Trước ngày 04/6/2021)	Lộc Quang	KV1
1682	75	TP. Đồng Nai	2530801	TT Thanh Bình (năm 2025)	236	THPT Thanh Hòa (Trước ngày 04/6/2021)	TTr. Thanh Bình, Bù Đốp, Bình Phước	KV1
1683	75	TP. Đồng Nai	2530801	TT Thanh Bình (năm 2025)	272	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 15 (Trước ngày 04/6/2021)	TT Thanh Bình, Thanh Hòa, Bù Đốp	KV1
1683	75	TP. Đồng Nai	2532601	Phường An Lộc (năm 2025)	247	THPT Nguyễn Huệ A (Từ ngày 04/6/2021)	P An Lộc, TX Bình Long	KV2
1684	75	TP. Đồng Nai	2532601	Phường An Lộc (năm 2025)	265	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 12 (Bình Long) (Từ ngày 04/6/2021)	P An Lộc, TX Bình Long	KV2
1684	75	TP. Đồng Nai	2535702	TT Tân Khai (trước 4/6/2021)	249	THPT Nguyễn Hữu Cảnh A (Trước ngày 04/6/2021)	TT Tân Khai, Hón Quán, Bình Phước	KV1

1685	75	TP. Đồng Nai	2535702	TT Tân Khai (trước 4/6/2021)	266	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 12 (Hớn Quán) (Trước ngày 04/6/2021)	TT Tân Khai, Hớn Quán	KV1
1685	75	TP. Đồng Nai	2536301	Xã Tân Tiến (năm 2025)	201	THPT Đồng Phú (Trước ngày 04/6/2021)	Tân Tiến, Đồng Phú, Bình Phước	KV1
1686	75	TP. Đồng Nai	2536302	TT Tân Phú (trước 04/6/2021)	274	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 16 (Trước ngày 04/6/2021)	TT Tân Phú, Đồng Phú, Bình Phước	KV1
1686	75	TP. Đồng Nai	2539601	Thị trấn Đức Phong (năm 2025)	221	PTDTNT THCS&THPT Điều Ong (Từ ngày 04/6/2021)	TT Đức Phong	KV2_NT
1687	75	TP. Đồng Nai	2539601	Thị trấn Đức Phong (năm 2025)	215	THPT Bù Đăng (Từ ngày 04/6/2021)	TT Đức Phong, Bù Đăng	KV2_NT
1687	75	TP. Đồng Nai	2539601	Thị trấn Đức Phong (năm 2025)	277	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 17 (Từ ngày 04/6/2021)	TT Đức Phong, Bù Đăng	KV2_NT
1688	75	TP. Đồng Nai	2539602	Thị trấn Đức Phong (trước ngày 04/6/2021)	220	PTDTNT THCS&THPT Điều Ong (Trước ngày 04/6/2021)	TT Đức Phong	KV1
1688	75	TP. Đồng Nai	2539602	Thị trấn Đức Phong (trước ngày 04/6/2021)	214	THPT Bù Đăng (Trước ngày 04/6/2021)	TTr. Đức Phong, Bù Đăng, Bình Phước	KV1
1689	75	TP. Đồng Nai	2539602	Thị trấn Đức Phong (trước ngày 04/6/2021)	276	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 17 (Trước ngày 04/6/2021)	TT Đức Phong, Bù Đăng, Bình Phước	KV1
1689	75	TP. Đồng Nai	2543201	TT Chơn Thành (năm 2025)	252	THPT Chơn Thành (Trước ngày 01/10/2022)	TTr. Chơn Thành, Bình Phước	KV2_NT
1690	75	TP. Đồng Nai	2543201	TT Chơn Thành (năm 2025)	254	THPT Chu Văn An A (Trước ngày 01/10/2022)	TTr. Chơn Thành, Chơn Thành Bình Phước	KV2_NT
1690	75	TP. Đồng Nai	2543201	TT Chơn Thành (năm 2025)	262	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 12 (Trước ngày 01/10/2022)	TT Chơn Thành, Chơn Thành, Bình Phước	KV2_NT
1691	75	TP. Đồng Nai	2544101	Phường Minh Hưng (trước ngày 01/10/2022)	256	THCS&THPT Minh Hưng (Trước ngày 01/10/2022)	P Minh Hưng	KV2_NT
1691	75	TP. Đồng Nai	2600501	Phường Hồ Nai	130	CĐ Cơ giới và Thủy lợi (Trước 27/02/2026)	Xã Hồ Nai 3, H.Trảng Bom	KV2_NT
1692	75	TP. Đồng Nai	2600501	Phường Hồ Nai	131	CĐ Hòa Bình Xuân Lộc (Trước 27/02/2026)	Xã Hồ Nai 3, H.Trảng Bom	KV2_NT
1692	75	TP. Đồng Nai	2600501	Phường Hồ Nai	129	TH-THCS-THPT Trần Đại Nghĩa (Trước 27/02/2026)	Xã Hồ Nai 3, H Trảng Bom	KV2_NT
1693	75	TP. Đồng Nai	2608001	Phường Long Khánh	053	THCS-THPT Việt Hoa Quang Chánh	Phường Xuân Trung, TP.Long Khánh	KV2
1693	75	TP. Đồng Nai	2608001	Phường Long Khánh	153	THCS-THPT Việt Hoa Quang Chánh (Trước 27/02/2026)	Phường Xuân Trung, TP.Long Khánh	KV2
1694	75	TP. Đồng Nai	2608001	Phường Long Khánh	151	THPT Hoàng Diệu (Trước 27/02/2026)	126 Ngô Quyền, P Xuân Thanh, TP.Long Khánh	KV2
1694	75	TP. Đồng Nai	2608001	Phường Long Khánh	050	THPT Long Khánh	Phường Xuân Hòa, TP.Long Khánh	KV2
1695	75	TP. Đồng Nai	2608001	Phường Long Khánh	150	THPT Long Khánh (Trước 27/02/2026)	Phường Xuân Hòa, TP.Long Khánh	KV2
1695	75	TP. Đồng Nai	2608001	Phường Long Khánh	054	THPT Văn Hiến	Phường Xuân Hòa, TP.Long Khánh	KV2
1696	75	TP. Đồng Nai	2608001	Phường Long Khánh	055	TH-THCS-THPT Liên Kết Quốc Tế	Phường Xuân An, Thành Phố Long Khánh	KV2
1696	75	TP. Đồng Nai	2608001	Phường Long Khánh	155	TH-THCS-THPT Liên Kết Quốc Tế (Trước 27/02/2026)	Phường Xuân An, Thành Phố Long Khánh	KV2
1697	75	TP. Đồng Nai	2608001	Phường Long Khánh	052	TH-THCS-THPT Trương Vĩnh Ký	170 Nguyễn Văn Bé TP. Long Khánh	KV2
1697	75	TP. Đồng Nai	2608001	Phường Long Khánh	152	TH-THCS-THPT Trương Vĩnh Ký (Trước 27/02/2026)	170 Nguyễn Văn Bé TP. Long Khánh	KV2
1698	75	TP. Đồng Nai	2608001	Phường Long Khánh	105	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 3	Phường Xuân Hòa, TP.Long Khánh	KV2
1698	75	TP. Đồng Nai	2608001	Phường Long Khánh	115	TT GDNN-GDTX Long Khánh	Phường Xuân Hòa, TP.Long Khánh	KV2
1699	75	TP. Đồng Nai	2608002	Phường Long Khánh	051	THPT Hoàng Diệu	126 Ngô Quyền, P Xuân Thanh, TP.Long Khánh	KV2
1699	75	TP. Đồng Nai	2608002	Phường Long Khánh	154	THPT Văn Hiến (Trước 27/02/2026)	Phường Xuân Hòa, TP.Long Khánh	KV2
1700	75	TP. Đồng Nai	2611301	Phường Hàng Gòn	056	THPT Nguyễn Huệ	Xã Hàng Gòn, TP Long Khánh	KV2
1700	75	TP. Đồng Nai	2611301	Phường Hàng Gòn	156	THPT Nguyễn Huệ (Trước 27/02/2026)	Xã Hàng Gòn, TP Long Khánh	KV2
1701	75	TP. Đồng Nai	2611601	Xã Tân Phú	074	THCS-THPT Ngọc Lâm	Xã Phú Thanh H.Tân Phú	KV2_NT
1701	75	TP. Đồng Nai	2611601	Xã Tân Phú	174	THCS-THPT Ngọc Lâm (Trước 27/02/2026)	Xã Phú Thanh H.Tân Phú	KV2_NT
1702	75	TP. Đồng Nai	2611601	Xã Tân Phú	073	THPT Đoàn Kết	TTr. Tân Phú H.Tân Phú	KV2_NT
1702	75	TP. Đồng Nai	2611601	Xã Tân Phú	173	THPT Đoàn Kết (Trước 27/02/2026)	TTr. Tân Phú H.Tân Phú	KV2_NT
1703	75	TP. Đồng Nai	2611601	Xã Tân Phú	109	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 6	TTr. Tân Phú H.Tân Phú	KV2_NT
1703	75	TP. Đồng Nai	2611601	Xã Tân Phú	119	TT GDNN-GDTX Tân Phú (Trước 01/7/2025)	TTr. Tân Phú H.Tân Phú	KV2_NT
1704	75	TP. Đồng Nai	2618801	Xã Thạnh Phú (năm 2025)	025	THPT Vĩnh Cửu	Xã Thạnh Phú H.Vĩnh Cửu	KV2_NT
1704	75	TP. Đồng Nai	2620601	Xã Định Quán	041	THPT Định Quán	TT Định Quán H.Định Quán	KV2_NT
1705	75	TP. Đồng Nai	2620601	Xã Định Quán	141	THPT Định Quán (Trước 27/02/2026)	TT Định Quán H.Định Quán	KV2_NT
1705	75	TP. Đồng Nai	2620601	Xã Định Quán	042	THPT Phú Ngọc	Xã Phú Ngọc H.Định Quán	KV2_NT
1706	75	TP. Đồng Nai	2620601	Xã Định Quán	142	THPT Phú Ngọc (Trước 27/02/2026)	Xã Phú Ngọc H.Định Quán	KV2_NT
1706	75	TP. Đồng Nai	2620601	Xã Định Quán	040	THPT Tân Phú	TT Định Quán H.Định Quán	KV2_NT
1707	75	TP. Đồng Nai	2620601	Xã Định Quán	140	THPT Tân Phú (Trước 27/02/2026)	TT Định Quán H.Định Quán	KV2_NT
1707	75	TP. Đồng Nai	2620601	Xã Định Quán	103	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 2	TT Định Quán H.Định Quán	KV2_NT
1708	75	TP. Đồng Nai	2620601	Xã Định Quán	113	TT GDNN-GDTX Định Quán (Trước 01/7/2025)	TT Định Quán H.Định Quán	KV2_NT
1708	75	TP. Đồng Nai	2624801	Xã Trảng Bom	035	THPT Dân tộc Nội trú tỉnh Đồng Nai	Xã Trung Hòa, H.Trảng Bom	KV2_NT
1709	75	TP. Đồng Nai	2624801	Xã Trảng Bom	135	THPT Dân tộc Nội trú tỉnh Đồng Nai (Trước 27/02/2026)	Xã Trung Hòa, H.Trảng Bom	KV2_NT
1709	75	TP. Đồng Nai	2624801	Xã Trảng Bom	038	THPT Lâm Nghiệp Đồng Nai	Thị trấn Trảng Bom	KV2_NT

1710	75	TP. Đồng Nai	2624801	Xã Trảng Bom	138	THPT Lâm Nghiệp Đồng Nai (Trước 27/02/2026)	Thị trấn Trảng Bom	KV2_NT
1710	75	TP. Đồng Nai	2624801	Xã Trảng Bom	034	THPT Ngô Sĩ Liên	TT Trảng Bom, H.Trảng Bom	KV2_NT
1711	75	TP. Đồng Nai	2624801	Xã Trảng Bom	134	THPT Ngô Sĩ Liên (Trước 27/02/2026)	TT Trảng Bom, H.Trảng Bom	KV2_NT
1711	75	TP. Đồng Nai	2624801	Xã Trảng Bom	033	THPT Thống Nhất A	TT Trảng Bom, H.Trảng Bom	KV2_NT
1712	75	TP. Đồng Nai	2624801	Xã Trảng Bom	133	THPT Thống Nhất A (Trước 27/02/2026)	TT Trảng Bom, H.Trảng Bom	KV2_NT
1712	75	TP. Đồng Nai	2624801	Xã Trảng Bom	036	TH-THCS-THPT Trần Quốc Tuấn	Xã Trung Hòa H.Trảng Bom	KV2_NT
1713	75	TP. Đồng Nai	2624801	Xã Trảng Bom	136	TH-THCS-THPT Trần Quốc Tuấn (Trước 27/02/2026)	Xã Trung Hòa H.Trảng Bom	KV2_NT
1713	75	TP. Đồng Nai	2624801	Xã Trảng Bom	037	TH-THCS-THPT Trịnh Hoài Đức	Xã Quảng Tiến H.Trảng Bom	KV2_NT
1714	75	TP. Đồng Nai	2624801	Xã Trảng Bom	137	TH-THCS-THPT Trịnh Hoài Đức (Trước 27/02/2026)	Xã Quảng Tiến H.Trảng Bom	KV2_NT
1714	75	TP. Đồng Nai	2624801	Xã Trảng Bom	102	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 8	TT Trảng Bom H.Trảng Bom	KV2_NT
1715	75	TP. Đồng Nai	2624801	Xã Trảng Bom	112	TT GDNN-GDTX Trảng Bom (Trước 01/7/2025)	TT Trảng Bom H.Trảng Bom	KV2_NT
1715	75	TP. Đồng Nai	2632601	Xã Dầu Giây	048	THPT Dầu Giây	TT Dầu Giây, H.Thống Nhất	KV2_NT
1716	75	TP. Đồng Nai	2632601	Xã Dầu Giây	148	THPT Dầu Giây (Trước 27/02/2026)	TT Dầu Giây, H.Thống Nhất	KV2_NT
1716	75	TP. Đồng Nai	2632601	Xã Dầu Giây	104	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 7	TT Dầu Giây, H.Thống Nhất	KV2_NT
1717	75	TP. Đồng Nai	2632601	Xã Dầu Giây	114	TT GDNN-GDTX Thống Nhất (Trước 01/7/2025)	TT Dầu Giây, H.Thống Nhất	KV2_NT
1717	75	TP. Đồng Nai	2634101	Xã Cẩm Mỹ	078	THPT Cẩm Mỹ	TTr Long Giao, H.Cẩm Mỹ	KV2_NT
1718	75	TP. Đồng Nai	2634101	Xã Cẩm Mỹ	178	THPT Cẩm Mỹ (Trước 27/02/2026)	TTr Long Giao, H.Cẩm Mỹ	KV2_NT
1718	75	TP. Đồng Nai	2634101	Xã Cẩm Mỹ	110	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 1	TTr Long Giao H.Cẩm Mỹ	KV2_NT
1719	75	TP. Đồng Nai	2634101	Xã Cẩm Mỹ	111	TT GDNN-GDTX Cẩm Mỹ (Trước 01/7/2025)	TTr Long Giao H.Cẩm Mỹ	KV2_NT
1719	75	TP. Đồng Nai	2642501	Xã Xuân Lộc	069	THPT Xuân Lộc	TTr. Gia Ray H.Xuân Lộc	KV2_NT
1720	75	TP. Đồng Nai	2642501	Xã Xuân Lộc	169	THPT Xuân Lộc (Trước 27/02/2026)	TTr. Gia Ray H.Xuân Lộc	KV2_NT
1720	75	TP. Đồng Nai	2642501	Xã Xuân Lộc	070	THPT Xuân Thọ	Xã Xuân Thọ, H.Xuân Lộc	KV2_NT
1721	75	TP. Đồng Nai	2642501	Xã Xuân Lộc	170	THPT Xuân Thọ (Trước 27/02/2026)	Xã Xuân Thọ, H.Xuân Lộc	KV2_NT
1721	75	TP. Đồng Nai	2642501	Xã Xuân Lộc	071	TH-THCS-THPT Hồng Bàng	TTr. Gia Ray H.Xuân Lộc	KV2_NT
1722	75	TP. Đồng Nai	2642501	Xã Xuân Lộc	171	TH-THCS-THPT Hồng Bàng (Trước 27/02/2026)	TTr. Gia Ray H.Xuân Lộc	KV2_NT
1722	75	TP. Đồng Nai	2642501	Xã Xuân Lộc	108	Trung tâm GDNN-GDTX khu vực 10	TTr. Gia Ray H.Xuân Lộc	KV2_NT
1723	75	TP. Đồng Nai	2642501	Xã Xuân Lộc	118	TT GDNN-GDTX Xuân Lộc (Trước 01/7/2025)	TTr. Gia Ray H.Xuân Lộc	KV2_NT
1723	75	TP. Đồng Nai	2644601	Xã Xuân Hòa	072	THPT Xuân Hưng	Xã Xuân Hưng H.Xuân Lộc	KV2_NT
1724	75	TP. Đồng Nai	2644601	Xã Xuân Hòa	172	THPT Xuân Hưng (Trước 27/02/2026)	Xã Xuân Hưng H.Xuân Lộc	KV2_NT
1724	79	TP. Hồ Chí Minh	25747	Phường Thủ Dầu Một	405	THPT chuyên Hùng Vương	Phường Thủ Dầu Một	KV3
1725	79	TP. Hồ Chí Minh	25747	Phường Thủ Dầu Một	419	THPT Võ Minh Đức	Phường Thủ Dầu Một	KV3
1725	79	TP. Hồ Chí Minh	25747	Phường Thủ Dầu Một	588	Trung-Tiểu học Pétrus Ký	Phường Thủ Dầu Một	KV3
1726	79	TP. Hồ Chí Minh	25747	Phường Thủ Dầu Một	625	TT GDTX và BDNV Bình Dương	Phường Thủ Dầu Một	KV3
1726	79	TP. Hồ Chí Minh	25750	Phường Phú Lợi	410	THPT Nguyễn Đình Chiểu	phường Phú Lợi	KV3
1727	79	TP. Hồ Chí Minh	25750	Phường Phú Lợi	587	TH-THCS-THPT Việt Anh 3	phường Phú Lợi	KV3
1727	79	TP. Hồ Chí Minh	25760	Phường Bình Dương	591	TH, THCS và THPT Elite	Lô TT, Khu Nhà ở xã hội K-HOME, Phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh	KV3
1728	79	TP. Hồ Chí Minh	25760	Phường Bình Dương	581	THCS-THPT Nguyễn Khuyến-Bình Dương	Phường Bình Dương	KV3
1728	79	TP. Hồ Chí Minh	25760	Phường Bình Dương	401	THPT An Mỹ	Phường Bình Dương	KV3
1729	79	TP. Hồ Chí Minh	25760	Phường Bình Dương	584	TH-THCS-THPT Ngô Thời Nhiệm-Bình Dương	Phường Bình Dương	KV3
1729	79	TP. Hồ Chí Minh	25768	Phường Phú An	415	THPT Tây Nam	phường Phú An	KV3
1730	79	TP. Hồ Chí Minh	25771	Phường Chánh Hiệp	404	THPT Bình Phú-Bình Dương	Phường Chánh Hiệp	KV3
1730	79	TP. Hồ Chí Minh	25771	Phường Chánh Hiệp	583	TH-THCS-THPT Marie Curie	phường Chánh hiệp	KV3
1731	79	TP. Hồ Chí Minh	25777	Xã Dầu Tiếng	435	THPT Dầu Tiếng	xã Dầu Tiếng	KV2
1731	79	TP. Hồ Chí Minh	25777	Xã Dầu Tiếng	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	66 Lê Thánh Tôn, P. Sài Gòn	KV2_NT
1732	79	TP. Hồ Chí Minh	25777	Xã Dầu Tiếng	626	TT GDNN-GDTX Dầu Tiếng	xã Dầu Tiếng	KV2
1732	79	TP. Hồ Chí Minh	25780	Xã Minh Thạnh	431	THCS-THPT Minh Hòa	xã Minh Hòa	KV2
1733	79	TP. Hồ Chí Minh	25780	Xã Minh Thạnh	803	Trường THPT - Khu vực 2	66 Lê Thánh Tôn, P. Sài Gòn	KV2
1733	79	TP. Hồ Chí Minh	25792	Xã Long Hòa	437	THPT Long Hòa	xã Long Hòa	KV2
1734	79	TP. Hồ Chí Minh	25813	Phường Bến Cát	402	THPT Bến Cát	phường Bến Cát	KV3
1734	79	TP. Hồ Chí Minh	25813	Phường Bến Cát	623	TT GDNN-GDTX Bến Cát	phường Bến Cát	KV3
1735	79	TP. Hồ Chí Minh	25822	Xã Bàu Bàng	434	THPT Bàu Bàng	xã Bàu Bàng	KV2
1735	79	TP. Hồ Chí Minh	25843	Phường Tây Nam	440	THPT Thanh Tuyên	phường Tây Nam	KV2
1736	79	TP. Hồ Chí Minh	25858	Xã Phú Giáo	439	THPT Phước Vĩnh	xã Phú Giáo	KV2
1736	79	TP. Hồ Chí Minh	25858	Xã Phú Giáo	627	TT GDNN-GDTX Phú Giáo	xã Phú Giáo	KV2
1737	79	TP. Hồ Chí Minh	25864	Xã Phước Thành	432	THCS-THPT Nguyễn Huệ	xã Phước Thành	KV2
1737	79	TP. Hồ Chí Minh	25867	Xã An Long	433	THCS-THPT Tây Sơn	xã An Long	KV2
1738	79	TP. Hồ Chí Minh	25882	Xã Phước Hòa	438	THPT Phước Hòa	xã Phước Hòa	KV2
1738	79	TP. Hồ Chí Minh	25888	Phường Tân Uyên	407	THPT Huỳnh Văn Nghệ	phường Tân Uyên	KV3
1739	79	TP. Hồ Chí Minh	25888	Phường Tân Uyên	622	TT GDNN-GDTX Tân Uyên	phường Tân Uyên	KV3
1739	79	TP. Hồ Chí Minh	25891	Phường Tân Khánh	414	THPT Tân Phước Khánh	phường Tân Khánh	KV3
1740	79	TP. Hồ Chí Minh	25891	Phường Tân Khánh	416	THPT Thái Hòa	phường Tân Khánh	KV3
1740	79	TP. Hồ Chí Minh	25906	Xã Bắc Tân Uyên	436	THPT Lê Lợi	xã Bắc Tân Uyên	KV2
1741	79	TP. Hồ Chí Minh	25909	Xã Thường Tân	441	THPT Thường Tân	xã Thường Tân	KV2
1741	79	TP. Hồ Chí Minh	25912	Phường Vĩnh Tân	413	THPT Tân Bình-Bình Dương	phường Vĩnh Tân	KV3
1742	79	TP. Hồ Chí Minh	25942	Phường Dĩ An	406	THPT Dĩ An	phường Dĩ An	KV3

1742	79	Tp. Hồ Chí Minh	25942	Phường Dĩ An	409	THPT Nguyễn An Ninh-Bình Dương	phường Dĩ An	KV3
1743	79	Tp. Hồ Chí Minh	25942	Phường Dĩ An	585	TH-THCS-THPT Phan Chu Trinh	phường Dĩ An	KV3
1743	79	Tp. Hồ Chí Minh	25942	Phường Dĩ An	586	TH-THCS-THPT Việt Anh 2	phường Dĩ An	KV3
1744	79	Tp. Hồ Chí Minh	25942	Phường Dĩ An	621	TT GDNN-GDTX Dĩ An	phường Dĩ An	KV3
1744	79	Tp. Hồ Chí Minh	25945	Phường Tân Đông Hiệp	411	THPT Nguyễn Thị Minh Khai-Bình Dương	phường Tân Đông Hiệp	KV3
1745	79	Tp. Hồ Chí Minh	25945	Phường Tân Đông Hiệp	589	TH-THCS-THPT Hoa Sen	Phường Tân Đông Hiệp	KV3
1745	79	Tp. Hồ Chí Minh	25951	Phường Đông Hòa	590	TH, THCS và THPT B.School	Phường Đông Hòa	KV3
1746	79	Tp. Hồ Chí Minh	25951	Phường Đông Hòa	403	THPT Bình An	phường Đông Hòa	KV3
1746	79	Tp. Hồ Chí Minh	25966	Phường Lái Thiêu	412	THPT Nguyễn Trãi-Bình Dương	phường Lái Thiêu	KV3
1747	79	Tp. Hồ Chí Minh	25969	Phường Thuận Giao	417	THPT Trần Văn Ôn	phường Thuận Giao	KV3
1747	79	Tp. Hồ Chí Minh	25969	Phường Thuận Giao	582	TH-THCS-THPT Đức Trí	phường Thuận Giao	KV3
1748	79	Tp. Hồ Chí Minh	25975	Phường An Phú	408	THPT Lý Thái Tổ	phường An Phú	KV3
1748	79	Tp. Hồ Chí Minh	25978	Phường Thuận An	418	THPT Trịnh Hoài Đức	phường Thuận An	KV3
1749	79	Tp. Hồ Chí Minh	25987	Phường Bình Hòa	624	TT GDNN-GDTX Thuận An	phường Bình Hòa	KV3
1749	79	Tp. Hồ Chí Minh	26506	Phường Vũng Tàu	817	THCS - THPT Song ngữ Vũng Tàu	Số 1A Nguyễn Trường Tộ, Phường Vũng Tàu	KV3
1750	79	Tp. Hồ Chí Minh	26506	Phường Vũng Tàu	704	THPT Đinh Tiên Hoàng	Số 16/15/2 Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Vũng Tàu	KV3
1750	79	Tp. Hồ Chí Minh	26506	Phường Vũng Tàu	816	TH-THCS-THPT Việt Mỹ - Bà Rịa - Vũng Tàu	Số 95 Lý Thường Kiệt, Phường Vũng Tàu	KV3
1751	79	Tp. Hồ Chí Minh	26506	Phường Vũng Tàu	853	TT GDTX-HN Vũng Tàu	Số 15 đường Nguyễn Du, Phường Vũng Tàu	KV3
1751	79	Tp. Hồ Chí Minh	26526	Phường Tam Thắng	711	THPT Trần Nguyên Hãn	Số 16 Đường 30 Tháng 4, Phường Tam Thắng	KV3
1752	79	Tp. Hồ Chí Minh	26526	Phường Tam Thắng	811	THPT TT Lê Hồng Phong	Số 74 Nguyễn Trọng Quán, Phường Tam Thắng	KV3
1752	79	Tp. Hồ Chí Minh	26526	Phường Tam Thắng	712	THPT Vũng Tàu	Số 9 Đường Thi Sách, Phường Tam Thắng	KV3
1753	79	Tp. Hồ Chí Minh	26526	Phường Tam Thắng	813	TH-THCS-THPT Einstein Vũng Tàu	Số 43 đường 30/4, Phường Tam Thắng	KV3
1753	79	Tp. Hồ Chí Minh	26526	Phường Tam Thắng	814	TH-THCS-THPT Khai Nguyên	Số 1, Tô Hữu, phường Tam Thắng	KV3
1754	79	Tp. Hồ Chí Minh	26536	Phường Rạch Dừa	707	THPT Nguyễn Huệ - Bà Rịa - Vũng Tàu	Số 977 đường Bình Giã, Phường Rạch Dừa	KV3
1754	79	Tp. Hồ Chí Minh	26536	Phường Rạch Dừa	815	TH-THCS-THPT Nguyễn Thị Minh Khai	353/30/16 Bùi Thiện Ngô, Phường Rạch Dừa	KV3
1755	79	Tp. Hồ Chí Minh	26542	Phường Phước Thắng	701	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Đường 3/2, Phường Phước Thắng	KV3
1755	79	Tp. Hồ Chí Minh	26542	Phường Phước Thắng	708	THPT Nguyễn Khuyến - Bà Rịa - Vũng Tàu	Hẻm 58 đường Nguyễn Gia Thiệu, Phường Phước Thắng	KV3
1756	79	Tp. Hồ Chí Minh	26560	Phường Bà Rịa	702	THPT Bà Rịa	Đường Nguyễn Tất Thành, Phường Bà Rịa	KV3
1756	79	Tp. Hồ Chí Minh	26560	Phường Bà Rịa	703	THPT Châu Thành	Số 124 đường 27 Tháng 4, Phường Bà Rịa	KV3
1757	79	Tp. Hồ Chí Minh	26560	Phường Bà Rịa	812	TH-THCS-THPT Học viện Anh Quốc	165 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Bà Rịa	KV3
1757	79	Tp. Hồ Chí Minh	26560	Phường Bà Rịa	851	TT GDTX Bà Rịa - Vũng Tàu	Số 59 đường Hùng Vương, Phường Bà Rịa	KV3
1758	79	Tp. Hồ Chí Minh	26572	Phường Tam Long	706	THPT Nguyễn Bình Khiêm	Số 78 đường Hoàng Hoa Thám, Phường Tam Long	KV3
1758	79	Tp. Hồ Chí Minh	26575	Xã Ngãi Giao	737	THPT Nguyễn Du - Bà Rịa - Vũng Tàu	Số 150 đường Trần Hưng Đạo, Xã Ngãi Giao	KV2
1759	79	Tp. Hồ Chí Minh	26575	Xã Ngãi Giao	738	THPT Nguyễn Trãi - Bà Rịa - Vũng Tàu	Số 20 đường Nguyễn Văn Trỗi, Xã Ngãi Giao	KV2
1759	79	Tp. Hồ Chí Minh	26575	Xã Ngãi Giao	854	TT GDTX-DN-GTVL Châu Đức	Số 22 đường Nguyễn Văn Trỗi, xã Ngãi Giao	KV2
1760	79	Tp. Hồ Chí Minh	26584	Xã Xuân Sơn	739	THPT Nguyễn Văn Cừ - Bà Rịa - Vũng Tàu	Áp Quảng Giao, xã Xuân Sơn	KV2
1760	79	Tp. Hồ Chí Minh	26608	Xã Kim Long	746	PT dân tộc nội trú Bà Rịa - Vũng Tàu	Quốc lộ 56 - Áp Tân Xuân - Xã Kim Long	KV2
1761	79	Tp. Hồ Chí Minh	26608	Xã Kim Long	741	THPT Trần Phú - Bà Rịa - Vũng Tàu	QL56, Xã Kim Long	KV2
1761	79	Tp. Hồ Chí Minh	26617	Xã Nghĩa Thành	736	THPT Ngô Quyền - Bà Rịa - Vũng Tàu	QL56, Xã Nghĩa Thành	KV2
1762	79	Tp. Hồ Chí Minh	26620	Xã Hồ Tràm	740	THPT Phước Bửu	Số 10, Lý Tự Trọng, Áp Láng Sim, Xã Hồ Tràm	KV2
1762	79	Tp. Hồ Chí Minh	26620	Xã Hồ Tràm	745	THPT Xuyên Mộc	Số 163 QL55, Xã Hồ Tràm	KV2
1763	79	Tp. Hồ Chí Minh	26620	Xã Hồ Tràm	856	TT GDTX-DN-GTVL Xuyên Mộc	Số 25/6B, Hẻm 27, Đường Trần Phú, Áp Láng Sim, xã Hồ Tràm	KV2
1763	79	Tp. Hồ Chí Minh	26632	Xã Xuyên Mộc	730	THPT Bưng Riềng	Áp 4, Xã Xuyên Mộc	KV2
1764	79	Tp. Hồ Chí Minh	26641	Xã Hòa Hội	732	THPT Hòa Bình	Tỉnh lộ 328, áp 4 xã Hoà Hội	KV2
1764	79	Tp. Hồ Chí Minh	26641	Xã Hòa Hội	733	THPT Hòa Hội	Áp 15, Xã Hòa Hội	KV2
1765	79	Tp. Hồ Chí Minh	26659	Xã Long Điền	743	THPT Trần Văn Quan	Khu phố Long An, Xã Long Điền	KV2
1765	79	Tp. Hồ Chí Minh	26659	Xã Long Điền	855	TT GDTX Long Điền - Đất Đỏ	Đường Nguyễn Văn Trỗi, Áp Long Sơn, Xã Long Điền	KV2
1766	79	Tp. Hồ Chí Minh	26662	Xã Long Hải	734	THPT Long Hải - Phước Tỉnh	Khu phố Hải Bình, Xã Long Hải	KV2
1766	79	Tp. Hồ Chí Minh	26662	Xã Long Hải	735	THPT Minh Đạm	Áp Phước Thọ, Xã Long Hải	KV2
1767	79	Tp. Hồ Chí Minh	26662	Xã Long Hải	742	THPT Trần Quang Khải - Bà Rịa - Vũng Tàu	Áp Phước Tân, Xã Long Hải	KV2
1767	79	Tp. Hồ Chí Minh	26680	Xã Đất Đỏ	744	THPT Võ Thị Sáu - Bà Rịa - Vũng Tàu	ĐT44A - Đường Võ Thị Sáu - Áp Hiệp Hòa, xã Đất Đỏ	KV2
1768	79	Tp. Hồ Chí Minh	26686	Xã Phước Hải	731	THPT Dương Bạch Mai	Tỉnh lộ 44A, áp Tân Hội, xã Phước Hải	KV2
1768	79	Tp. Hồ Chí Minh	26704	Phường Phú Mỹ	709	THPT Phú Mỹ	Đường Trường Chinh, Phường Phú Mỹ	KV3
1769	79	Tp. Hồ Chí Minh	26704	Phường Phú Mỹ	852	TT GDTX Phú Mỹ	Số 3 đường Trường Chinh, kp Tân Phú phường Phú Mỹ	KV3
1769	79	Tp. Hồ Chí Minh	26710	Phường Tân Hải	710	THPT Trần Hưng Đạo - Bà Rịa - Vũng Tàu	Khu phố Láng Cát, Phường Tân Hải	KV3
1770	79	Tp. Hồ Chí Minh	26725	Phường Tân Thành	705	THPT Hắc Dịch	Khu phố 2, Phường Tân Thành	KV3

1770	79	Tp. Hồ Chí Minh	26732	Đặc khu Côn Đảo	760	THPT Võ Thị Sáu - Côn Đảo	Đường Nguyễn Thị Minh Khai, đặc khu Côn Đảo	KV1
1771	79	Tp. Hồ Chí Minh	26737	Phường Tân Định	174	TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu	Phường Tân Định	KV3
1771	79	Tp. Hồ Chí Minh	26737	Phường Tân Định	029	THPT Năng Khiếu TDTT	Phường Tân Định	KV3
1772	79	Tp. Hồ Chí Minh	26737	Phường Tân Định	321	TT GDNN - GDTX Quận 1	Phường Tân Định	KV3
1772	79	Tp. Hồ Chí Minh	26737	Phường Tân Định	348	TT GDTX Lê Quý Đôn	Phường Tân Định	KV3
1773	79	Tp. Hồ Chí Minh	26740	Phường Sài Gòn	800	Học ở nước ngoài 79	66 Lê Thánh Tôn, P. Sài Gòn	KV3
1773	79	Tp. Hồ Chí Minh	26740	Phường Sài Gòn	900	Quân nhân, Công an tại ngũ 79	66 Lê Thánh Tôn, P. Sài Gòn	KV3
1774	79	Tp. Hồ Chí Minh	26740	Phường Sài Gòn	084	THCS và THPT Trần Đại Nghĩa	Phường Sài Gòn	KV3
1774	79	Tp. Hồ Chí Minh	26740	Phường Sài Gòn	318	THCS, THPT Châu á Thái Bình Dương	Phường Sài Gòn	KV3
1775	79	Tp. Hồ Chí Minh	26740	Phường Sài Gòn	071	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	KV3
1775	79	Tp. Hồ Chí Minh	26740	Phường Sài Gòn	804	Trường THPT - Khu vực 3	66 Lê Thánh Tôn, P. Sài Gòn	KV3
1776	79	Tp. Hồ Chí Minh	26743	Phường Bến Thành	349	Nhạc Viện Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Bến Thành	KV3
1776	79	Tp. Hồ Chí Minh	26743	Phường Bến Thành	008	THPT Bùi Thị Xuân	Phường Bến Thành	KV3
1777	79	Tp. Hồ Chí Minh	26743	Phường Bến Thành	060	THPT Ten Lơ Man	8 Trần Hưng Đạo, Phường Bến Thành	KV3
1777	79	Tp. Hồ Chí Minh	26758	Phường Cầu Ông Lãnh	194	THCS và THPT Đăng Khoa	571 Cô Bắc, Phường Cầu Ông Lãnh	KV3
1778	79	Tp. Hồ Chí Minh	26758	Phường Cầu Ông Lãnh	023	THPT Lương Thế Vinh	Phường Cầu Ông Lãnh	KV3
1778	79	Tp. Hồ Chí Minh	26767	Phường An Phú Đông	210	THCS và THPT Phùng Hưng	Phường An Phú Đông	KV3
1779	79	Tp. Hồ Chí Minh	26767	Phường An Phú Đông	223	THPT Đông Dương	Phường An Phú Đông	KV3
1779	79	Tp. Hồ Chí Minh	26767	Phường An Phú Đông	062	THPT Thạnh Lộc	116 đường Nguyễn Thị Sáu, Phường An Phú Đông	KV3
1780	79	Tp. Hồ Chí Minh	26782	Phường Tân Thới Hiệp	238	THPT Việt Âu	Phường Tân Thới Hiệp	KV3
1780	79	Tp. Hồ Chí Minh	26782	Phường Tân Thới Hiệp	075	THPT Võ Trường Toản	Phường Tân Thới Hiệp	KV3
1781	79	Tp. Hồ Chí Minh	26785	Phường Trung Mỹ Tây	205	THCS và THPT Lạc Hồng	Phường Trung Mỹ Tây	KV3
1781	79	Tp. Hồ Chí Minh	26785	Phường Trung Mỹ Tây	332	TT GDNN - GDTX Quận 12	Phường Trung Mỹ Tây	KV3
1782	79	Tp. Hồ Chí Minh	26791	Phường Đông Hưng Thuận	168	TH, THCS và THPT Mỹ Việt	Phường Đông Hưng Thuận	KV3
1782	79	Tp. Hồ Chí Minh	26791	Phường Đông Hưng Thuận	316	THCS THPT Bạch Đằng	Phường Đông Hưng Thuận	KV3
1783	79	Tp. Hồ Chí Minh	26791	Phường Đông Hưng Thuận	317	THCS THPT Ngọc Viễn Đông	Phường Đông Hưng Thuận	KV3
1783	79	Tp. Hồ Chí Minh	26791	Phường Đông Hưng Thuận	193	THCS và THPT Bắc Sơn	Phường Đông Hưng Thuận	KV3
1784	79	Tp. Hồ Chí Minh	26791	Phường Đông Hưng Thuận	202	THCS và THPT Hoa Lư	Phường Đông Hưng Thuận	KV3
1784	79	Tp. Hồ Chí Minh	26791	Phường Đông Hưng Thuận	250	THCS và THPT Khai Minh	Phường Đông Hưng Thuận	KV3
1785	79	Tp. Hồ Chí Minh	26791	Phường Đông Hưng Thuận	222	THPT Đào Duy Từ	Phường Đông Hưng Thuận	KV3
1785	79	Tp. Hồ Chí Minh	26791	Phường Đông Hưng Thuận	072	THPT Trường Chinh	Phường Đông Hưng Thuận	KV3
1786	79	Tp. Hồ Chí Minh	26800	Phường Linh Xuân	240	PT Năng khiếu Thể thao Olympic	Phường Linh Xuân	KV3
1786	79	Tp. Hồ Chí Minh	26800	Phường Linh Xuân	009	THPT Đào Sơn Tây	Phường Linh Xuân	KV3
1787	79	Tp. Hồ Chí Minh	26800	Phường Linh Xuân	021	THPT Linh Trung	5, đường 16, Phường Linh Xuân	KV3
1787	79	Tp. Hồ Chí Minh	26803	Phường Tam Bình	004	THPT Bình Chiểu	Phường Tam Bình	KV3
1788	79	Tp. Hồ Chí Minh	26803	Phường Tam Bình	056	THPT Tam Phú	Phường Tam Bình	KV3
1788	79	Tp. Hồ Chí Minh	26809	Phường Hiệp Bình	163	TH, THCS và THPT Emasi Vạn Phúc	Phường Hiệp Bình	KV3
1789	79	Tp. Hồ Chí Minh	26809	Phường Hiệp Bình	207	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hiệp Bình	KV3
1789	79	Tp. Hồ Chí Minh	26809	Phường Hiệp Bình	221	THPT Bách Việt	Phường Hiệp Bình	KV3
1790	79	Tp. Hồ Chí Minh	26809	Phường Hiệp Bình	015	THPT Hiệp Bình	Phường Hiệp Bình	KV3
1790	79	Tp. Hồ Chí Minh	26809	Phường Hiệp Bình	345	TT GDTX Gia Định	Phường Hiệp Bình	KV3
1791	79	Tp. Hồ Chí Minh	26824	Phường Thủ Đức	220	THPT An Dương Vương	Phường Thủ Đức	KV3
1791	79	Tp. Hồ Chí Minh	26824	Phường Thủ Đức	039	THPT Nguyễn Hữu Huân	Phường Thủ Đức	KV3
1792	79	Tp. Hồ Chí Minh	26824	Phường Thủ Đức	063	THPT Thủ Đức	Phường Thủ Đức	KV3
1792	79	Tp. Hồ Chí Minh	26824	Phường Thủ Đức	339	TT GDNN - GDTX thành phố Thủ Đức	Phường Thủ Đức	KV3
1793	79	Tp. Hồ Chí Minh	26833	Phường Long Bình	037	THPT Nguyễn Huệ	Phường Long Bình	KV3
1793	79	Tp. Hồ Chí Minh	26833	Phường Long Bình	050	THPT Nguyễn Văn Tăng	Phường Long Bình	KV3
1794	79	Tp. Hồ Chí Minh	26842	Phường Tăng Nhơn Phú	203	THCS và THPT Hoa Sen	Phường Tăng Nhơn Phú	KV3
1794	79	Tp. Hồ Chí Minh	26842	Phường Tăng Nhơn Phú	010	THPT Dương Văn Thi	Phường Tăng Nhơn Phú	KV3
1795	79	Tp. Hồ Chí Minh	26842	Phường Tăng Nhơn Phú	329	TT GDNN - GDTX Quận 9	Phường Tăng Nhơn Phú	KV3
1795	79	Tp. Hồ Chí Minh	26848	Phường Phước Long	171	TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm	Phường Phước Long	KV3
1796	79	Tp. Hồ Chí Minh	26848	Phường Phước Long	054	THPT Phước Long	Phường Phước Long	KV3
1796	79	Tp. Hồ Chí Minh	26860	Phường Long Trường	022	THPT Long Trường	Phường Long Trường	KV3
1797	79	Tp. Hồ Chí Minh	26876	Phường An Nhơn	381	Cao đẳng FPT Polytechnic	Số 778/B1 Nguyễn Kiệm	KV3
1797	79	Tp. Hồ Chí Minh	26876	Phường An Nhơn	169	TH, THCS và THPT Nam Mỹ	Phường An Nhơn	KV3
1798	79	Tp. Hồ Chí Minh	26876	Phường An Nhơn	227	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Nhơn	KV3
1798	79	Tp. Hồ Chí Minh	26876	Phường An Nhơn	065	THPT Trần Hưng Đạo	Phường An Nhơn	KV3
1799	79	Tp. Hồ Chí Minh	26878	Phường An Hội Đông	048	THPT Nguyễn Trung Trực	Phường An Hội Đông	KV3
1799	79	Tp. Hồ Chí Minh	26878	Phường An Hội Đông	335	TT GDNN - GDTX Quận Gò Vấp	Phường An Hội Đông	KV3
1800	79	Tp. Hồ Chí Minh	26882	Phường An Hội Tây	241	PTDL Hermann Gmeiner	Phường An Hội Tây	KV3
1800	79	Tp. Hồ Chí Minh	26882	Phường An Hội Tây	172	TH, THCS và THPT Nguyễn Tri Phương	Phường An Hội Tây	KV3
1801	79	Tp. Hồ Chí Minh	26882	Phường An Hội Tây	187	TH, THCS và THPT Việt Anh	Phường An Hội Tây	KV3
1801	79	Tp. Hồ Chí Minh	26884	Phường Gò Vấp	215	THCS, THPT Hồng Hà	Phường Gò Vấp	KV3
1802	79	Tp. Hồ Chí Minh	26890	Phường Hạnh Thông	176	TH, THCS và THPT Sài Gòn - Gia Định	Phường Hạnh Thông	KV3
1802	79	Tp. Hồ Chí Minh	26890	Phường Hạnh Thông	209	THCS và THPT Phạm Ngũ Lão	Phường Hạnh Thông	KV3
1803	79	Tp. Hồ Chí Minh	26890	Phường Hạnh Thông	013	THPT Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	KV3
1803	79	Tp. Hồ Chí Minh	26890	Phường Hạnh Thông	236	THPT Việt Nhật	Phường Hạnh Thông	KV3
1804	79	Tp. Hồ Chí Minh	26898	Phường Thông Tây Hội	034	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thông Tây Hội	KV3
1804	79	Tp. Hồ Chí Minh	26905	Phường Bình Lợi Trung	052	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	KV3
1805	79	Tp. Hồ Chí Minh	26905	Phường Bình Lợi Trung	070	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	KV3
1805	79	Tp. Hồ Chí Minh	26929	Phường Bình Thạnh	231	THPT Sài Gòn	Phường Bình Thạnh	KV3

1806	79	Tp. Hồ Chí Minh	26929	Phường Bình Thạnh	061	THPT Thanh Đa	Phường Bình Thạnh	KV3
1806	79	Tp. Hồ Chí Minh	26929	Phường Bình Thạnh	333	TT GDNN - GDTX Quận Bình Thạnh	Phường Bình Thạnh	KV3
1807	79	Tp. Hồ Chí Minh	26944	Phường Gia Định	016	THPT Hoàng Hoa Thám	Phường Gia Định	KV3
1807	79	Tp. Hồ Chí Minh	26944	Phường Gia Định	074	THPT Võ Thị Sáu	Phường Gia Định	KV3
1808	79	Tp. Hồ Chí Minh	26956	Phường Thạnh Mỹ Tây	160	TH, THCS và THPT Anh Quốc	Phường Thạnh Mỹ Tây	KV3
1808	79	Tp. Hồ Chí Minh	26956	Phường Thạnh Mỹ Tây	167	TH, THCS và THPT Mùa Xuân	Phường Thạnh Mỹ Tây	KV3
1809	79	Tp. Hồ Chí Minh	26956	Phường Thạnh Mỹ Tây	189	TH, THCS và THPT Vinschool	Phường Thạnh Mỹ Tây	KV3
1809	79	Tp. Hồ Chí Minh	26956	Phường Thạnh Mỹ Tây	319	THPT Đông Đô	Phường Thạnh Mỹ Tây	KV3
1810	79	Tp. Hồ Chí Minh	26956	Phường Thạnh Mỹ Tây	011	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	KV3
1810	79	Tp. Hồ Chí Minh	26956	Phường Thạnh Mỹ Tây	226	THPT Lam Sơn	Phường Thạnh Mỹ Tây	KV3
1811	79	Tp. Hồ Chí Minh	26968	Phường Tân Sơn Nhất	046	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Phường Tân Sơn Nhất	KV3
1811	79	Tp. Hồ Chí Minh	26977	Phường Tân Sơn Hòa	179	TH, THCS và THPT Thái Bình Dương	Phường Tân Sơn Hòa	KV3
1812	79	Tp. Hồ Chí Minh	26983	Phường Bảy Hiền	180	TH, THCS và THPT Thanh Bình	Phường Bảy Hiền	KV3
1812	79	Tp. Hồ Chí Minh	26983	Phường Bảy Hiền	190	TH, THCS, THPT Việt Mỹ	Phường Bảy Hiền	KV3
1813	79	Tp. Hồ Chí Minh	26983	Phường Bảy Hiền	192	THCS và THPT Bác Ái	Phường Bảy Hiền	KV3
1813	79	Tp. Hồ Chí Minh	26983	Phường Bảy Hiền	213	THCS và THPT Thái Bình	Phường Bảy Hiền	KV3
1814	79	Tp. Hồ Chí Minh	26983	Phường Bảy Hiền	337	TT GDNN - GDTX Quận Tân Bình	Phường Bảy Hiền	KV3
1814	79	Tp. Hồ Chí Minh	26995	Phường Tân Hòa	201	THCS và THPT Hai Bà Trưng	Phường Tân Hòa	KV3
1815	79	Tp. Hồ Chí Minh	26995	Phường Tân Hòa	043	THPT Nguyễn Thái Bình	Phường Tân Hòa	KV3
1815	79	Tp. Hồ Chí Minh	27004	Phường Tân Bình	219	THCS, THPT Việt Thanh	Phường Tân Bình	KV3
1816	79	Tp. Hồ Chí Minh	27004	Phường Tân Bình	033	THPT Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Bình	KV3
1816	79	Tp. Hồ Chí Minh	27007	Phường Tân Sơn	184	TH, THCS và THPT Tuệ Đức	Phường Tân Sơn	KV3
1817	79	Tp. Hồ Chí Minh	27013	Phường Tây Thạnh	197	THCS và THPT Đinh Tiên Hoàng	Phường Tây Thạnh	KV3
1817	79	Tp. Hồ Chí Minh	27013	Phường Tây Thạnh	204	THCS và THPT Hồng Đức	Phường Tây Thạnh	KV3
1818	79	Tp. Hồ Chí Minh	27013	Phường Tây Thạnh	216	THCS, THPT Nam Việt	Phường Tây Thạnh	KV3
1818	79	Tp. Hồ Chí Minh	27013	Phường Tây Thạnh	059	THPT Tây Thạnh	Phường Tây Thạnh	KV3
1819	79	Tp. Hồ Chí Minh	27013	Phường Tây Thạnh	233	THPT Thủ Khoa Huân	Phường Tây Thạnh	KV3
1819	79	Tp. Hồ Chí Minh	27019	Phường Tân Sơn Nhì	354	ĐH Công Nghiệp Thực Phẩm TP. HCM	Tân Phú	KV3
1820	79	Tp. Hồ Chí Minh	27019	Phường Tân Sơn Nhì	353	ĐH Công Thương TP. Hồ Chí Minh	140 Lê Trọng Tấn, P. Tây Thạnh	KV3
1820	79	Tp. Hồ Chí Minh	27019	Phường Tân Sơn Nhì	166	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì	KV3
1821	79	Tp. Hồ Chí Minh	27019	Phường Tân Sơn Nhì	208	THCS và THPT Nhân Văn	Phường Tân Sơn Nhì	KV3
1821	79	Tp. Hồ Chí Minh	27019	Phường Tân Sơn Nhì	020	THPT Lê Trọng Tấn	Phường Tân Sơn Nhì	KV3
1822	79	Tp. Hồ Chí Minh	27019	Phường Tân Sơn Nhì	057	THPT Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhì	KV3
1822	79	Tp. Hồ Chí Minh	27019	Phường Tân Sơn Nhì	232	THPT Thành Nhân	Phường Tân Sơn Nhì	KV3
1823	79	Tp. Hồ Chí Minh	27019	Phường Tân Sơn Nhì	239	THPT Vĩnh Viễn	Phường Tân Sơn Nhì	KV3
1823	79	Tp. Hồ Chí Minh	27022	Phường Phú Thọ Hòa	228	THPT Minh Đức	Phường Phú Thọ Hòa	KV3
1824	79	Tp. Hồ Chí Minh	27022	Phường Phú Thọ Hòa	068	THPT Trần Phú	Phường Phú Thọ Hòa	KV3
1824	79	Tp. Hồ Chí Minh	27028	Phường Phú Thạnh	170	TH, THCS và THPT Nam Úc	Phường Phú Thạnh	KV3
1825	79	Tp. Hồ Chí Minh	27028	Phường Phú Thạnh	320	TH, THCS và THPT Quốc Văn Sài Gòn	Phường Phú Thạnh	KV3
1825	79	Tp. Hồ Chí Minh	27028	Phường Phú Thạnh	198	THCS và THPT Đông Á	Phường Phú Thạnh	KV3
1826	79	Tp. Hồ Chí Minh	27028	Phường Phú Thạnh	214	THCS và THPT Trần Cao Vân	Phường Phú Thạnh	KV3
1826	79	Tp. Hồ Chí Minh	27031	Phường Tân Phú	181	TH - THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú	KV3
1827	79	Tp. Hồ Chí Minh	27031	Phường Tân Phú	164	TH, THCS và THPT Hòa Bình	Phường Tân Phú	KV3
1827	79	Tp. Hồ Chí Minh	27031	Phường Tân Phú	177	TH, THCS và THPT Tân Phú	Phường Tân Phú	KV3
1828	79	Tp. Hồ Chí Minh	27031	Phường Tân Phú	251	TH, THCS và THPT Tre Việt	Tân Phú	KV3
1828	79	Tp. Hồ Chí Minh	27031	Phường Tân Phú	313	THPT Nhân Việt	P. Tân Phú	KV3
1829	79	Tp. Hồ Chí Minh	27031	Phường Tân Phú	338	TT GDNN - GDTX Quận Tân Phú	Phường Tân Phú	KV3
1829	79	Tp. Hồ Chí Minh	27043	Phường Đức Nhuận	225	THPT Hưng Đạo	Phường Đức Nhuận	KV3
1830	79	Tp. Hồ Chí Minh	27043	Phường Đức Nhuận	053	THPT Phú Nhuận	Phường Đức Nhuận	KV3
1830	79	Tp. Hồ Chí Minh	27043	Phường Đức Nhuận	336	TT GDNN - GDTX Quận Phú Nhuận	Phường Đức Nhuận	KV3
1831	79	Tp. Hồ Chí Minh	27073	Phường Phú Nhuận	173	TH, THCS và THPT Quốc Tế	Phường Phú Nhuận	KV3
1831	79	Tp. Hồ Chí Minh	27073	Phường Phú Nhuận	014	THPT Hàn Thuyên	Phường Phú Nhuận	KV3
1832	79	Tp. Hồ Chí Minh	27094	Phường An Khánh	243	Song ngữ Quốc tế Horizon	6-6A-8 đường Trần Văn Sắc, Phường An Khánh, Tp. HCM	KV3
1832	79	Tp. Hồ Chí Minh	27094	Phường An Khánh	002	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	KV3
1833	79	Tp. Hồ Chí Minh	27097	Phường Bình Trưng	012	THPT Giồng Ông Tố	200/10 Nguyễn Thị Định, Phường Bình Trưng	KV3
1833	79	Tp. Hồ Chí Minh	27097	Phường Bình Trưng	064	THPT Thủ Thiêm	Phường Bình Trưng	KV3
1834	79	Tp. Hồ Chí Minh	27112	Phường Cát Lái	322	TT GDNN - GDTX Quận 2	Phường Cát Lái	KV3
1834	79	Tp. Hồ Chí Minh	27139	Phường Xuân Hòa	079	Phân hiệu THPT Lê Thị Hồng Gấm	147 Pasteur, Phường Xuân Hòa	KV3
1835	79	Tp. Hồ Chí Minh	27139	Phường Xuân Hòa	178	TH, THCS và THPT Tây Úc	157 Lý Chính Thắng, Phường Xuân Hòa	KV3
1835	79	Tp. Hồ Chí Minh	27139	Phường Xuân Hòa	314	TH, THCS và THPT Úc Châu	Phường Xuân Hòa	KV3
1836	79	Tp. Hồ Chí Minh	27139	Phường Xuân Hòa	018	THPT Lê Quý Đôn	Phường Xuân Hòa	KV3
1836	79	Tp. Hồ Chí Minh	27139	Phường Xuân Hòa	026	THPT Marie Curie	Phường Xuân Hòa	KV3
1837	79	Tp. Hồ Chí Minh	27139	Phường Xuân Hòa	044	THPT Nguyễn Thị Diệu	12 Trần Quốc Toản, Phường Xuân Hòa	KV3
1837	79	Tp. Hồ Chí Minh	27139	Phường Xuân Hòa	045	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	KV3
1838	79	Tp. Hồ Chí Minh	27139	Phường Xuân Hòa	350	TT Bảo trợ - Dạy nghề và TVL Thành phố Hồ Chí Minh	P. Xuân Hòa	KV3
1838	79	Tp. Hồ Chí Minh	27142	Phường Nhiều Lọc	323	TT GDNN - GDTX Quận 3	Phường Nhiều Lọc	KV3
1839	79	Tp. Hồ Chí Minh	27163	Phường Hòa Hưng	185	TH, THCS và THPT VẠN HẠNH	Phường Hòa Hưng	KV3
1839	79	Tp. Hồ Chí Minh	27163	Phường Hòa Hưng	200	THCS và THPT Duy Tân	Phường Hòa Hưng	KV3
1840	79	Tp. Hồ Chí Minh	27163	Phường Hòa Hưng	035	THPT Nguyễn Du	Phường Hòa Hưng	KV3
1840	79	Tp. Hồ Chí Minh	27163	Phường Hòa Hưng	041	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	KV3
1841	79	Tp. Hồ Chí Minh	27163	Phường Hòa Hưng	330	TT GDNN - GDTX Quận 10	Phường Hòa Hưng	KV3
1841	79	Tp. Hồ Chí Minh	27169	Phường Diên Hồng	188	TH, THCS và THPT Việt Úc	Phường Diên Hồng	KV3
1842	79	Tp. Hồ Chí Minh	27169	Phường Diên Hồng	082	THCS và THPT Diên Hồng	Phường Diên Hồng	KV3

1842	79	Tp. Hồ Chí Minh	27190	Phường Vườn Lài	352	PT đặc biệt Nguyễn Đình Chiểu	184 Nguyễn Chí Thanh, phường Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh	KV3
1843	79	Tp. Hồ Chí Minh	27190	Phường Vườn Lài	083	THCS và THPT Suong Nguyệt Anh	Phường Vườn Lài	KV3
1843	79	Tp. Hồ Chí Minh	27190	Phường Vườn Lài	032	THPT Nguyễn An Ninh	Phường Vườn Lài	KV3
1844	79	Tp. Hồ Chí Minh	27211	Phường Hòa Bình	183	TH, THCS và THPT Trương Vĩnh Ký	Phường Hòa Bình	KV3
1844	79	Tp. Hồ Chí Minh	27211	Phường Hòa Bình	069	THPT Trần Quang Khải	Phường Hòa Bình	KV3
1845	79	Tp. Hồ Chí Minh	27211	Phường Hòa Bình	331	TT GDNN - GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	KV3
1845	79	Tp. Hồ Chí Minh	27232	Phường Bình Thới	036	THPT Nguyễn Hiền	Phường Bình Thới	KV3
1846	79	Tp. Hồ Chí Minh	27232	Phường Bình Thới	235	THPT Trần Quốc Tuấn	Phường Bình Thới	KV3
1846	79	Tp. Hồ Chí Minh	27232	Phường Bình Thới	237	THPT Việt Mỹ Anh	Phường Bình Thới	KV3
1847	79	Tp. Hồ Chí Minh	27238	Phường Minh Phụng	027	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	KV3
1847	79	Tp. Hồ Chí Minh	27259	Phường Xóm Chiếu	040	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Phường Xóm Chiếu	KV3
1848	79	Tp. Hồ Chí Minh	27259	Phường Xóm Chiếu	047	THPT Nguyễn Trãi	364 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu	KV3
1848	79	Tp. Hồ Chí Minh	27286	Phường Vĩnh Hội	324	TT GDNN - GDTX Quận 4	Phường Vĩnh Hội	KV3
1849	79	Tp. Hồ Chí Minh	27301	Phường Chợ Quán	001	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	KV3
1849	79	Tp. Hồ Chí Minh	27301	Phường Chợ Quán	077	THTH Đại học Sư phạm	Phường Chợ Quán	KV3
1850	79	Tp. Hồ Chí Minh	27301	Phường Chợ Quán	078	THTH Sài Gòn	Phường Chợ Quán	KV3
1850	79	Tp. Hồ Chí Minh	27316	Phường An Đông	080	PHÓ THÔNG NĂNG KHIẾU	Phường An Đông	KV3
1851	79	Tp. Hồ Chí Minh	27316	Phường An Đông	315	THCS THPT An Đông	Phường An Đông	KV3
1851	79	Tp. Hồ Chí Minh	27316	Phường An Đông	217	THCS, THPT Nguyễn Bình Khiêm	Phường An Đông	KV3
1852	79	Tp. Hồ Chí Minh	27316	Phường An Đông	211	THCS, THPT Quang Trung Nguyễn Huệ	Phường An Đông	KV3
1852	79	Tp. Hồ Chí Minh	27316	Phường An Đông	067	THPT Trần Khai Nguyên	Phường An Đông	KV3
1853	79	Tp. Hồ Chí Minh	27316	Phường An Đông	347	TT GDTX Chu Văn An	Phường An Đông	KV3
1853	79	Tp. Hồ Chí Minh	27343	Phường Chợ Lớn	186	TH, THCS và THPT Văn Lang	Phường Chợ Lớn	KV3
1854	79	Tp. Hồ Chí Minh	27343	Phường Chợ Lớn	017	THPT Hùng Vương	Phường Chợ Lớn	KV3
1854	79	Tp. Hồ Chí Minh	27343	Phường Chợ Lớn	249	THPT Thăng Long	118-120 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Chợ Lớn	KV3
1855	79	Tp. Hồ Chí Minh	27343	Phường Chợ Lớn	066	THPT Trần Hữu Trang	Phường Chợ Lớn	KV3
1855	79	Tp. Hồ Chí Minh	27343	Phường Chợ Lớn	325	TT GDNN - GDTX Quận 5	Phường Chợ Lớn	KV3
1856	79	Tp. Hồ Chí Minh	27349	Phường Phú Lâm	195	THCS và THPT Đào Duy Anh	Phường Phú Lâm	KV3
1856	79	Tp. Hồ Chí Minh	27349	Phường Phú Lâm	025	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	KV3
1857	79	Tp. Hồ Chí Minh	27349	Phường Phú Lâm	230	THPT Quốc Trí	Phường Phú Lâm	KV3
1857	79	Tp. Hồ Chí Minh	27364	Phường Bình Phú	006	THPT Bình Phú	Phường Bình Phú	KV3
1858	79	Tp. Hồ Chí Minh	27364	Phường Bình Phú	042	THPT Nguyễn Tất Thành	249 C Nguyễn Văn Luông, phường Bình Phú, TP.HCM	KV3
1858	79	Tp. Hồ Chí Minh	27367	Phường Bình Tây	191	THCS - THPT Phan Bội Châu	Phường Bình Tây	KV3
1859	79	Tp. Hồ Chí Minh	27367	Phường Bình Tây	326	TT GDNN - GDTX Quận 6	Phường Bình Tây	KV3
1859	79	Tp. Hồ Chí Minh	27373	Phường Bình Tiên	051	THPT Phạm Phú Thứ	Phường Bình Tiên	KV3
1860	79	Tp. Hồ Chí Minh	27418	Phường Chánh Hưng	024	THPT Lương Văn Can	Phường Chánh Hưng	KV3
1860	79	Tp. Hồ Chí Minh	27418	Phường Chánh Hưng	328	TT GDNN - GDTX Quận 8	Phường Chánh Hưng	KV3
1861	79	Tp. Hồ Chí Minh	27424	Phường Bình Đông	049	THPT Nguyễn Văn Linh	Phường Bình Đông	KV3
1861	79	Tp. Hồ Chí Minh	27424	Phường Bình Đông	055	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	KV3
1862	79	Tp. Hồ Chí Minh	27427	Phường Phú Định	081	PT NK TDTT Nguyễn Thị Định	Phường Phú Định	KV3
1862	79	Tp. Hồ Chí Minh	27427	Phường Phú Định	030	THPT Ngô Gia Tự	Phường Phú Định	KV3
1863	79	Tp. Hồ Chí Minh	27427	Phường Phú Định	076	THPT Võ Văn Kiệt	Phường Phú Định	KV3
1863	79	Tp. Hồ Chí Minh	27439	Phường Bình Hưng Hòa	161	TH, THCS và THPT Chu Văn An	Phường Bình Hưng Hòa	KV3
1864	79	Tp. Hồ Chí Minh	27439	Phường Bình Hưng Hòa	005	THPT Bình Hưng Hòa	Phường Bình Hưng Hòa	KV3
1864	79	Tp. Hồ Chí Minh	27439	Phường Bình Hưng Hòa	334	TT GDNN - GDTX quận Bình Tân	phường Bình Hưng Hoà	KV3
1865	79	Tp. Hồ Chí Minh	27442	Phường Bình Tân	182	TH, THCS và THPT Trí Tuệ Việt	Phường Bình Tân	KV3
1865	79	Tp. Hồ Chí Minh	27442	Phường Bình Tân	007	THPT Bình Tân	Phường Bình Tân	KV3
1866	79	Tp. Hồ Chí Minh	27442	Phường Bình Tân	073	THPT Vĩnh Lộc	Phường Bình Tân	KV3
1866	79	Tp. Hồ Chí Minh	27448	Phường Bình Trị Đông	038	THPT Nguyễn Hữu Cánh	Phường Bình Trị Đông	KV3
1867	79	Tp. Hồ Chí Minh	27448	Phường Bình Trị Đông	234	THPT Trần Nhân Tông	Phường Bình Trị Đông	KV3
1867	79	Tp. Hồ Chí Minh	27457	Phường Tân Tạo	224	THPT Hàm Nghi	Phường Tân Tạo	KV3
1868	79	Tp. Hồ Chí Minh	27460	Phường An Lạc	206	THCS và THPT Ngôi Sao	Phường An Lạc	KV3
1868	79	Tp. Hồ Chí Minh	27460	Phường An Lạc	218	THCS, THPT Phan Châu Trinh	Phường An Lạc	KV3
1869	79	Tp. Hồ Chí Minh	27460	Phường An Lạc	003	THPT An Lạc	Phường An Lạc	KV3
1869	79	Tp. Hồ Chí Minh	27460	Phường An Lạc	229	THPT Phú Lâm	Phường An Lạc	KV3
1870	79	Tp. Hồ Chí Minh	27475	Phường Tân Hưng	242	Quốc tế Việt Nam - Phần Lan	19 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh	KV3
1870	79	Tp. Hồ Chí Minh	27475	Phường Tân Hưng	165	TH, THCS và THPT Hoàng Gia	Phường Tân Hưng	KV3
1871	79	Tp. Hồ Chí Minh	27475	Phường Tân Hưng	196	THCS và THPT Đinh Thiện Lý	Phường Tân Hưng	KV3
1871	79	Tp. Hồ Chí Minh	27475	Phường Tân Hưng	212	THCS và THPT Sao Việt	Phường Tân Hưng	KV3
1872	79	Tp. Hồ Chí Minh	27475	Phường Tân Hưng	019	THPT Lê Thánh Tôn	Phường Tân Hưng	KV3
1872	79	Tp. Hồ Chí Minh	27475	Phường Tân Hưng	058	THPT Tân Phong	Phường Tân Hưng	KV3
1873	79	Tp. Hồ Chí Minh	27478	Phường Tân Thuận	162	TH, THCS và THPT Emasi Nam Long	Phường Tân Thuận	KV3
1873	79	Tp. Hồ Chí Minh	27478	Phường Tân Thuận	199	THCS và THPT Đức Trí	Phường Tân Thuận	KV3
1874	79	Tp. Hồ Chí Minh	27478	Phường Tân Thuận	327	TT GDNN - GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	KV3
1874	79	Tp. Hồ Chí Minh	27487	Phường Tân Mỹ	175	TH, THCS và THPT Quốc tế Canada	Phường Tân Mỹ	KV3
1875	79	Tp. Hồ Chí Minh	27487	Phường Tân Mỹ	028	THPT Nam Sài Gòn	Phường Tân Mỹ	KV3
1875	79	Tp. Hồ Chí Minh	27487	Phường Tân Mỹ	031	THPT Ngô Quyền	Phường Tân Mỹ	KV3
1876	79	Tp. Hồ Chí Minh	27496	Xã Tân An Hội	248	THPT Chiến Thắng	Xã Tân An Hội	KV2
1876	79	Tp. Hồ Chí Minh	27496	Xã Tân An Hội	092	THPT Củ Chi	Xã Tân An Hội	KV2
1877	79	Tp. Hồ Chí Minh	27496	Xã Tân An Hội	341	TT GDNN - GDTX huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	KV2
1877	79	Tp. Hồ Chí Minh	27508	Xã An Nhơn Tây	087	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	KV2
1878	79	Tp. Hồ Chí Minh	27526	Xã Thái Mỹ	106	THPT Quang Trung	Xã Thái Mỹ	KV2
1878	79	Tp. Hồ Chí Minh	27526	Xã Thái Mỹ	109	THPT Trung Lập	Xã Thái Mỹ	KV2
1879	79	Tp. Hồ Chí Minh	27541	Xã Phú Hòa Đông	104	THPT Phú Hòa	Xã Phú Hòa Đông	KV2
1879	79	Tp. Hồ Chí Minh	27541	Xã Phú Hòa Đông	110	THPT Trung Phú	Xã Phú Hòa Đông	KV2
1880	79	Tp. Hồ Chí Minh	27553	Xã Củ Chi	107	THPT Tân Thông Hội	Xã Củ Chi	KV2
1880	79	Tp. Hồ Chí Minh	27559	Xã Hóc Môn	095	THPT Hồ Thị Bi	Xã Hóc Môn	KV2

1881	79	Tp. Hồ Chí Minh	27568	Xã Đông Thạnh	098	THPT Lý Thường Kiệt	Xã Đông Thạnh	KV2
1881	79	Tp. Hồ Chí Minh	27568	Xã Đông Thạnh	100	THPT Nguyễn Hữu Tiến	Xã Đông Thạnh	KV2
1882	79	Tp. Hồ Chí Minh	27577	Xã Xuân Thới Sơn	247	TH, THCS và THPT Tre Việt	Xã Xuân Thới Sơn	KV2
1882	79	Tp. Hồ Chí Minh	27577	Xã Xuân Thới Sơn	102	THPT Phạm Văn Sáng	Xã Xuân Thới Sơn	KV2
1883	79	Tp. Hồ Chí Minh	27577	Xã Xuân Thới Sơn	343	TT GDNN - GDTX huyện Hóc Môn	Xã Xuân Thới Sơn	KV2
1883	79	Tp. Hồ Chí Minh	27577	Xã Xuân Thới Sơn	351	TT GDNN VÀ GDTX Thanh niên xung phong	189E Đặng Công Bình, Ấp 24, xã Xuân Thới Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh	KV2
1884	79	Tp. Hồ Chí Minh	27577	Xã Xuân Thới Sơn	346	TT GDTX Thanh niên Xung phong	Xã Xuân Thới Sơn	KV2
1884	79	Tp. Hồ Chí Minh	27592	Xã Bà Điểm	088	THPT Bà Điểm	Xã Bà Điểm	KV2
1885	79	Tp. Hồ Chí Minh	27592	Xã Bà Điểm	099	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	KV2
1885	79	Tp. Hồ Chí Minh	27592	Xã Bà Điểm	101	THPT Nguyễn Văn Cừ	Xã Bà Điểm	KV2
1886	79	Tp. Hồ Chí Minh	27595	Xã Tân Nhựt	108	THPT Tân Túc	Xã Tân Nhựt	KV2
1886	79	Tp. Hồ Chí Minh	27595	Xã Tân Nhựt	340	TT GDNN - GDTX huyện Bình Chánh	Xã Tân Nhựt	KV2
1887	79	Tp. Hồ Chí Minh	27604	Xã Tân Vĩnh Lộc	111	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	KV2
1887	79	Tp. Hồ Chí Minh	27610	Xã Bình Lợi	085	PT Năng khiếu TDTT Bình Chánh	Xã Bình Lợi	KV2
1888	79	Tp. Hồ Chí Minh	27610	Xã Bình Lợi	096	THPT Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	KV2
1888	79	Tp. Hồ Chí Minh	27619	Xã Bình Hưng	244	TH, THCS và THPT Albert Einstein	Xã Bình Hưng	KV2
1889	79	Tp. Hồ Chí Minh	27619	Xã Bình Hưng	246	TH, THCS và THPT quốc tế Bắc Mỹ	Xã Bình Hưng	KV2
1889	79	Tp. Hồ Chí Minh	27619	Xã Bình Hưng	103	THPT Phong Phú	Xã Bình Hưng	KV2
1890	79	Tp. Hồ Chí Minh	27628	Xã Hưng Long	093	THPT Đa Phước	Xã Hưng Long	KV2
1890	79	Tp. Hồ Chí Minh	27637	Xã Bình Chánh	089	THPT Bình Chánh	Xã Bình Chánh	KV2
1891	79	Tp. Hồ Chí Minh	27655	Xã Nhà Bè	245	TH, THCS và THPT Khai Hoàn - Nam Sài Gòn	Xã Nhà Bè	KV2
1891	79	Tp. Hồ Chí Minh	27655	Xã Nhà Bè	094	THPT Dương Văn Dương	Xã Nhà Bè	KV2
1892	79	Tp. Hồ Chí Minh	27655	Xã Nhà Bè	105	THPT Phước Kiển	Xã Nhà Bè	KV2
1892	79	Tp. Hồ Chí Minh	27658	Xã Hiệp Phước	097	THPT Long Thới	Xã Hiệp Phước	KV2
1893	79	Tp. Hồ Chí Minh	27658	Xã Hiệp Phước	344	TT GDNN - GDTX huyện Nhà Bè	Xã Hiệp Phước	KV2
1893	79	Tp. Hồ Chí Minh	27664	Xã Cần Giò	091	THPT Cần Thạnh	Xã Cần Giò	KV2
1894	79	Tp. Hồ Chí Minh	27667	Xã Bình Khánh	086	THPT An Nghĩa	Xã Bình Khánh	KV2
1894	79	Tp. Hồ Chí Minh	27667	Xã Bình Khánh	090	THPT Bình Khánh	Xã Bình Khánh	KV2
1895	79	Tp. Hồ Chí Minh	27667	Xã Bình Khánh	342	TT GDNN - GDTX huyện Cần Giò	Xã Bình Khánh	KV2
1895	79	Tp. Hồ Chí Minh	27676	Xã Thạnh An	112	THCS - THPT Thạnh An	Xã Thạnh An	KV1
1896	79	Tp. Hồ Chí Minh	27676	Xã Thạnh An	801	Trường THPT - Khu vực 1	66 Lê Thánh Tôn, P. Sài Gòn	KV1
1896	79	Tp. Hồ Chí Minh	2574706	Phường Thủ Dầu Một	550	THPT Võ Minh Đức	Phường Thủ Dầu Một	KV2
1897	79	Tp. Hồ Chí Minh	2574706	Phường Thủ Dầu Một	563	TT GDTX và BDNV tỉnh Bình Dương	Phường Thủ Dầu Một	KV2
1897	79	Tp. Hồ Chí Minh	2574710	Phường Thủ Dầu Một	537	THPT chuyên Hùng Vương	Phường Thủ Dầu Một	KV2
1898	79	Tp. Hồ Chí Minh	2574710	Phường Thủ Dầu Một	542	THPT Nguyễn Đình Chiểu	phường Phú Lợi	KV2
1898	79	Tp. Hồ Chí Minh	2574710	Phường Thủ Dầu Một	557	TH-THCS-THPT Việt Anh 3	phường Phú Lợi	KV2
1899	79	Tp. Hồ Chí Minh	2574710	Phường Thủ Dầu Một	558	Trung-Tiểu học PéTrus-Ký	Phường Thủ Dầu Một	KV2
1899	79	Tp. Hồ Chí Minh	2574715	Phường Thủ Dầu Một	556	TH-THCS-THPT Việt Anh	Phường Thủ Dầu Một	KV2
1900	79	Tp. Hồ Chí Minh	2576011	Phường Bình Dương	532	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Phường Bình Dương	KV2
1900	79	Tp. Hồ Chí Minh	2576011	Phường Bình Dương	554	TH-THCS-THPT Ngô Thời Nhiệm	Phường Bình Dương	KV2
1901	79	Tp. Hồ Chí Minh	2576016	Phường Bình Dương	533	THPT An Mỹ	Phường Bình Dương	KV2
1901	79	Tp. Hồ Chí Minh	2576814	phường Phú An	546	THPT Tây Nam	phường Phú An	KV2
1902	79	Tp. Hồ Chí Minh	2577108	Phường Chánh Hiệp	536	THPT Bình Phú	Phường Chánh Hiệp	KV2
1902	79	Tp. Hồ Chí Minh	2577109	Phường Chánh Hiệp	553	TH-THCS-THPT Marie Curie	phường Chánh hiệp	KV2
1903	79	Tp. Hồ Chí Minh	2577722	xã Dầu Tiếng	568	THPT Dầu Tiếng	xã Dầu Tiếng	KV2_NT
1903	79	Tp. Hồ Chí Minh	2577722	xã Dầu Tiếng	577	TT GDNN-GDTX H.Dầu Tiếng	xã Dầu Tiếng	KV2_NT
1904	79	Tp. Hồ Chí Minh	2578026	xã Minh Thạnh	564	THCS-THPT Minh Hòa	xã Minh Thạnh	KV2_NT
1904	79	Tp. Hồ Chí Minh	2579225	xã Long Hòa	570	THPT Long Hòa	xã Long Hòa	KV2_NT
1905	79	Tp. Hồ Chí Minh	2581313	phường Bến Cát	534	THPT Bến Cát	phường Bến Cát	KV2
1905	79	Tp. Hồ Chí Minh	2581313	phường Bến Cát	559	TT GDNN-GDTX TX.Bến Cát	phường Bến Cát	KV2
1906	79	Tp. Hồ Chí Minh	2582223	xã Bàu Bàng	567	THPT Bàu Bàng	xã Bàu Bàng	KV2_NT
1906	79	Tp. Hồ Chí Minh	2584332	phường Tây Nam	575	THPT Thanh Tuyên	phường Tây Nam	KV2_NT
1907	79	Tp. Hồ Chí Minh	2585824	xã Phú Giáo	572	THPT Phước Vĩnh	xã Phú Giáo	KV2_NT
1907	79	Tp. Hồ Chí Minh	2585824	xã Phú Giáo	578	TT GDNN-GDTX H.Phú Giáo	xã Phú Giáo	KV2_NT
1908	79	Tp. Hồ Chí Minh	2586429	xã Phước Thành	565	THCS-THPT Nguyễn Huệ	xã Phước Thành	KV2_NT
1908	79	Tp. Hồ Chí Minh	2586730	xã An Long	566	THCS-THPT Tây Sơn	xã An Long	KV2_NT
1909	79	Tp. Hồ Chí Minh	2586730	xã An Long	574	THPT Tây Sơn	xã An Long	KV2_NT
1909	79	Tp. Hồ Chí Minh	2588227	xã Phước Hòa	571	THPT Phước Hòa	xã Phước Hòa	KV2_NT
1910	79	Tp. Hồ Chí Minh	2588821	phường Tân Uyên	539	THPT Huỳnh Văn Nghệ	phường Tân Uyên	KV2
1910	79	Tp. Hồ Chí Minh	2588821	phường Tân Uyên	561	TT GDNN-GDTX TX.Tân Uyên	phường Tân Uyên	KV2
1911	79	Tp. Hồ Chí Minh	2589118	phường Tân Khánh	545	THPT Tân Phước Khánh	phường Tân Khánh	KV2
1911	79	Tp. Hồ Chí Minh	2589119	phường Tân Khánh	547	THPT Thái Hòa	phường Tân Khánh	KV2
1912	79	Tp. Hồ Chí Minh	2590631	xã Bắc Tân Uyên	569	THPT Lê Lợi	xã Bắc Tân Uyên	KV2_NT
1912	79	Tp. Hồ Chí Minh	2590933	xã Thường Tân	576	THPT Thường Tân	xã Thường Tân	KV2_NT
1913	79	Tp. Hồ Chí Minh	2591228	phường Vĩnh Tân	573	THPT Tân Bình	phường Vĩnh Tân	KV2_NT
1913	79	Tp. Hồ Chí Minh	2594201	phường Dĩ An	541	THPT Nguyễn An Ninh	phường Dĩ An	KV2
1914	79	Tp. Hồ Chí Minh	2594207	phường Dĩ An	531	TH- THCS - THPT Việt Anh 2	phường Dĩ An	KV2
1914	79	Tp. Hồ Chí Minh	2594207	phường Dĩ An	538	THPT Dĩ An	phường Dĩ An	KV2
1915	79	Tp. Hồ Chí Minh	2594207	phường Dĩ An	555	TH-THCS-THPT Phan Chu Trinh	phường Dĩ An	KV2
1915	79	Tp. Hồ Chí Minh	2594207	phường Dĩ An	560	TT GDNN-GDTX TX.Dĩ An	phường Dĩ An	KV2
1916	79	Tp. Hồ Chí Minh	2594517	phường Tân Đông Hiệp	543	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	phường Tân Đông Hiệp	KV2
1916	79	Tp. Hồ Chí Minh	2594517	phường Tân Đông Hiệp	552	TH-THCS-THPT Hoa Sen	Phường Tân Đông Hiệp	KV2
1917	79	Tp. Hồ Chí Minh	2595104	phường Đông Hòa	535	THPT Bình An	phường Đông Hòa	KV2
1917	79	Tp. Hồ Chí Minh	2596612	phường Lái Thiêu	544	THPT Nguyễn Trãi	phường Lái Thiêu	KV2
1918	79	Tp. Hồ Chí Minh	2596920	phường Thuận Giao	548	THPT Trần Văn Ôn	phường Thuận Giao	KV2
1918	79	Tp. Hồ Chí Minh	2596920	phường Thuận Giao	551	TH-THCS-THPT Đức Trí	phường Thuận Giao	KV2
1919	79	Tp. Hồ Chí Minh	2597502	phường An Phú	540	THPT Lý Thái Tổ	phường An Phú	KV2
1919	79	Tp. Hồ Chí Minh	2597803	phường Thuận An	549	THPT Trịnh Hoài Đức	phường Thuận An	KV2

1920	79	Tp. Hồ Chí Minh	2598705	phường Bình Hòa	562	TT GDNN-GDTC TX.Thuận An	phường Bình Hòa	KV2
1920	79	Tp. Hồ Chí Minh	2650665	Phường Vũng Tàu	960	TH-THCS-THPT Việt Mỹ	Phường Vũng Tàu	KV2
1921	79	Tp. Hồ Chí Minh	2650665	Phường Vũng Tàu	963	Trung tâm GDTC-HN Vũng Tàu	Phường Vũng Tàu	KV2
1921	79	Tp. Hồ Chí Minh	2650666	Phường Vũng Tàu	942	THCS - THPT Song ngữ Vũng Tàu	Phường Vũng Tàu	KV2
1922	79	Tp. Hồ Chí Minh	2650667	Phường Vũng Tàu	946	THPT Đinh Tiên Hoàng	Phường Vũng Tàu	KV2
1922	79	Tp. Hồ Chí Minh	2652661	Phường Tam Thắng	954	THPT TT Lê Hồng Phong	Phường Tam Thắng	KV2
1923	79	Tp. Hồ Chí Minh	2652661	Phường Tam Thắng	955	THPT Vũng Tàu	Phường Tam Thắng	KV2
1923	79	Tp. Hồ Chí Minh	2652662	Phường Tam Thắng	953	THPT Trần Nguyên Hãn	Phường Tam Thắng	KV2
1924	79	Tp. Hồ Chí Minh	2652662	Phường Tam Thắng	956	TH-THCS-THPT Einstein Vũng Tàu	Phường Tam Thắng	KV2
1924	79	Tp. Hồ Chí Minh	2652662	Phường Tam Thắng	958	TH-THCS-THPT Khai Nguyên	Phường Tam Thắng	KV2
1925	79	Tp. Hồ Chí Minh	2653658	Phường Rạch Dừa	959	TH-THCS-THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Rạch Dừa	KV2
1925	79	Tp. Hồ Chí Minh	2653659	Phường Rạch Dừa	949	THPT Nguyễn Huệ	Phường Rạch Dừa	KV2
1926	79	Tp. Hồ Chí Minh	2654256	Phường Phước Thắng	945	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Phường Phước Thắng	KV2
1926	79	Tp. Hồ Chí Minh	2654257	Phường Phước Thắng	950	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Phước Thắng	KV2
1927	79	Tp. Hồ Chí Minh	2656052	Phường Bà Rịa	944	THPT Châu Thành	Phường Bà Rịa	KV2
1927	79	Tp. Hồ Chí Minh	2656052	Phường Bà Rịa	957	TH-THCS-THPT Học viện Anh Quốc	Phường Bà Rịa	KV2
1928	79	Tp. Hồ Chí Minh	2656053	Phường Bà Rịa	962	Trung tâm GDTC tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường Bà Rịa	KV2
1928	79	Tp. Hồ Chí Minh	2656054	Phường Bà Rịa	943	THPT Bà Rịa	Phường Bà Rịa	KV2
1929	79	Tp. Hồ Chí Minh	2657260	Phường Tam Long	948	THPT Nguyễn Bình Khiêm	Phường Tam Long	KV2
1929	79	Tp. Hồ Chí Minh	2657578	Xã Ngãi Giao	971	THPT Nguyễn Du	Xã Ngãi Giao	KV2_NT
1930	79	Tp. Hồ Chí Minh	2657578	Xã Ngãi Giao	972	THPT Nguyễn Trãi	Xã Ngãi Giao	KV2_NT
1930	79	Tp. Hồ Chí Minh	2657578	Xã Ngãi Giao	982	Trung tâm GDTC-DN-GTVL Châu Đức	Xã Ngãi Giao	KV2_NT
1931	79	Tp. Hồ Chí Minh	2658481	Xã Xuân Sơn	973	THPT Nguyễn Văn Cừ	Xã Xuân Sơn	KV2_NT
1931	79	Tp. Hồ Chí Minh	2660872	Xã Kim Long	964	PT dân tộc nội trú tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Xã Kim Long	KV2_NT
1932	79	Tp. Hồ Chí Minh	2660873	Xã Kim Long	975	THPT Trần Phú	Xã Kim Long	KV2_NT
1932	79	Tp. Hồ Chí Minh	2661779	Xã Nghĩa Thành	941	THPT Ngô Quyền	Xã Nghĩa Thành	KV1
1933	79	Tp. Hồ Chí Minh	2662069	Xã Hồ Tràm	974	THPT Phước Bửu	Xã Hồ Tràm	KV2_NT
1933	79	Tp. Hồ Chí Minh	2662069	Xã Hồ Tràm	980	THPT Xuyên Mộc	Xã Hồ Tràm	KV2_NT
1934	79	Tp. Hồ Chí Minh	2662069	Xã Hồ Tràm	983	Trung tâm GDTC-DN-GTVL Xuyên Mộc	Xã Hồ Tràm	KV2_NT
1934	79	Tp. Hồ Chí Minh	2664170	Xã Hòa Hội	967	THPT Hòa Bình	Xã Hòa Hội	KV2_NT
1935	79	Tp. Hồ Chí Minh	2664171	Xã Hòa Hội	965	THPT Bung Riêng	Xã Xuyên Mộc	KV2_NT
1935	79	Tp. Hồ Chí Minh	2664171	Xã Hòa Hội	968	THPT Hòa Hội	Xã Hòa Hội	KV2_NT
1936	79	Tp. Hồ Chí Minh	2665974	Xã Long Điền	977	THPT Trần Văn Quan	Xã Long Điền	KV2_NT
1936	79	Tp. Hồ Chí Minh	2665974	Xã Long Điền	981	Trung tâm GDTC Long Điền - Đất Đỏ	Xã Long Điền	KV2_NT
1937	79	Tp. Hồ Chí Minh	2666275	Xã Long Hải	969	THPT Long Hải - Phước Tinh	Xã Long Hải	KV2_NT
1937	79	Tp. Hồ Chí Minh	2666276	Xã Long Hải	970	THPT Minh Đạm	Xã Long Hải	KV2_NT
1938	79	Tp. Hồ Chí Minh	2666277	Xã Long Hải	976	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	KV2_NT
1938	79	Tp. Hồ Chí Minh	2668068	Xã Đất Đỏ	978	THPT Võ Thị Sáu	Xã Đất Đỏ	KV2_NT
1939	79	Tp. Hồ Chí Minh	2668680	Xã Phước Hải	966	THPT Dương Bạch Mai	Xã Phước Hải	KV2_NT
1939	79	Tp. Hồ Chí Minh	2670455	Phường Phú Mỹ	951	THPT Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	KV2
1940	79	Tp. Hồ Chí Minh	2670455	Phường Phú Mỹ	961	Trung tâm GDTC Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	KV2
1940	79	Tp. Hồ Chí Minh	2671063	Phường Tân Hải	952	THPT Trần Hưng Đạo	Phường Tân Hải	KV2
1941	79	Tp. Hồ Chí Minh	2672564	Phường Tân Thành	947	THPT Hắc Dịch	Phường Tân Thành	KV2
1941	79	Tp. Hồ Chí Minh	2673251	Đặc khu Côn Đảo	979	THPT Võ Thị Sáu - Côn Đảo	Đặc khu Côn Đảo	KV2_NT
1942	80	Tây Ninh	25459	phường Tân Ninh	010	Cao đẳng Nghề Tây Ninh	Đại lộ 30-4, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh	KV2
1942	80	Tây Ninh	25459	phường Tân Ninh	008	TC Tân Bách Khoa	KP 4, Phường Tân Ninh, Thành phố Tây Ninh	KV2
1943	80	Tây Ninh	25459	phường Tân Ninh	009	TC Y tế Tây Ninh	Số 18 Nguyễn Chí Thanh, Phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh	KV2
1943	80	Tây Ninh	25459	phường Tân Ninh	003	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	Số 368, đường Trường Chinh, khu phố 6, p. Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh	KV2
1944	80	Tây Ninh	25459	phường Tân Ninh	002	THPT Lê Quý Đôn - Tân Ninh	412 Lạc Long Quân, Khu phố 11, P. Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh	KV2
1944	80	Tây Ninh	25459	phường Tân Ninh	005	THPT Tây Ninh	Đường Nguyễn Chí Thanh, Khu phố 5, p. Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh	KV2
1945	80	Tây Ninh	25459	phường Tân Ninh	001	THPT Trần Đại Nghĩa	Số 66, đường Nguyễn Chí Thanh, khu phố 6, p. Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh	KV2
1945	80	Tây Ninh	25459	phường Tân Ninh	069	TH-THCS-THPT IGC Tây Ninh	Đường Lương Thế Vinh, khu phố 8, phường Tân Ninh, Tây Ninh	KV2
1946	80	Tây Ninh	25459	phường Tân Ninh	004	TH-THCS-THPT Nguyễn Bình Khiêm	Hẻm 9, Nguyễn Trãi, p. Tân Ninh, Tây Ninh.	KV2
1946	80	Tây Ninh	25459	phường Tân Ninh	072	TT GDNN-GDTC Cụm Thành phố Tây Ninh	Số 16, hẻm 30/4, đường 30/4, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh	KV2
1947	80	Tây Ninh	25459	phường Tân Ninh	101	TT GDNN-GDTC Khu vực 1	Khu phố 1 .P. Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh	KV2
1947	80	Tây Ninh	25459	phường Tân Ninh	033	TT GDTC Tỉnh Tây Ninh	Số 19 Võ Thị Sáu, khu phố 3, Phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh	KV2
1948	80	Tây Ninh	25480	phường Bình Minh	006	Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh	Số 78 đường Trần Phú, khu phố Ninh Trung, p. Bình Minh, tỉnh Tây Ninh	KV2
1948	80	Tây Ninh	25486	xã Tân Biên	011	THPT Trần Phú	Số 88, đường 30/4, khu phố 3, xã Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1949	80	Tây Ninh	25486	xã Tân Biên	103	TT GDNN-GDTC Khu vực 3	Số 13, đường Nguyễn Văn Linh, ấp 3, xã Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1949	80	Tây Ninh	25486	xã Tân Biên	049	TT GDNN-GDTC Tân Biên	Số 13, đường Nguyễn Văn Linh, ấp 3, xã Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1950	80	Tây Ninh	25510	xã Trà Vong	013	THPT Lương Thế Vinh	Áp Gò Đá, xã Trà Vong, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1950	80	Tây Ninh	25516	xã Tân Châu	015	THPT Tân Châu	Khu phố 2, Nguyễn Thị Định, xã Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1951	80	Tây Ninh	25516	xã Tân Châu	102	TT GDNN-GDTC Khu vực 2	Số 460 Nguyễn Thị Định, KP 2, xã Tân Châu tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1951	80	Tây Ninh	25516	xã Tân Châu	050	TT GDNN-GDTC Tân Châu	Xã Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1952	80	Tây Ninh	25522	xã Tân Đông	074	THPT Tân Đông	Áp Đông Thành, xã Tân Đông, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT

1952	80	Tây Ninh	25549	xã Tân Phú	109	THPT Lê Duẩn	Áp Tân Tân Tây, xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1953	80	Tây Ninh	25549	xã Tân Phú	070	THPT Tân Hưng (trước 03/4/2026)	Áp Tân Tân Tây, xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1953	80	Tây Ninh	25552	xã Dương Minh Châu	020	THPT Dương Minh Châu	Số 35, Đường 27, Ấp 1, xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1954	80	Tây Ninh	25552	xã Dương Minh Châu	051	TT GDNN-GDTC Dương Minh Châu	Xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1954	80	Tây Ninh	25552	xã Dương Minh Châu	104	TT GDNN-GDTC Khu vực 4	Đường Nguyễn Chí Thanh, Khu phố 2, xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1955	80	Tây Ninh	25585	xã Châu Thành	028	TC Kinh tế - Kỹ thuật Tây Ninh	Xã Châu Thành, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1955	80	Tây Ninh	25585	xã Châu Thành	024	THPT Hoàng Văn Thụ	Ấp 1, xã Châu Thành, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1956	80	Tây Ninh	25585	xã Châu Thành	073	TT GDNN-GDTC Cụm Thành phố Tây Ninh - Cơ sở 3	Xã Châu Thành, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1956	80	Tây Ninh	25606	xã Hòa Hội	075	THPT Lê Hồng Phong	Áp Hiệp Phước, xã Hoà Hội, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1957	80	Tây Ninh	25630	phường Long Hoa	058	THPT Lý Thường Kiệt	Số 354, đường Lý Thường Kiệt, Khu phố 4, P. Long Hoa, tỉnh Tây Ninh	KV2
1957	80	Tây Ninh	25630	phường Long Hoa	071	THPT Nguyễn Chí Thanh	Đường Ngô Quyền, ấp Long Hải, P. Long Hòa, tỉnh Tây Ninh	KV2
1958	80	Tây Ninh	25645	phường Hòa Thành	060	THPT Nguyễn Trung Trực - Hòa Thành	Số 28, hẻm 53 đường Phạm Hùng, khu phố Lòng Thới, P. Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh	KV2
1958	80	Tây Ninh	25654	phường Gò Dầu	037	THPT Quang Trung	Đường Lê Văn Thới, khu phố Nội ô B, p. Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	KV2
1959	80	Tây Ninh	25654	phường Gò Dầu	105	TT GDNN-GDTC Khu vực 5	Số 8 Dương Văn Thưa, khu phố nội ô A, P. Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	KV2
1959	80	Tây Ninh	25657	xã Thạnh Đức	040	THPT Ngô Gia Tự	Áp Bến Mương, xã Thạnh Đức, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1960	80	Tây Ninh	25666	xã Truong Mít	022	THPT Nguyễn Thái Bình	Tổ 12, ấp Thuận Hoà, xã Truong Mít, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1960	80	Tây Ninh	25666	xã Truong Mít	038	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Đường 782, Ấp 7, xã Truong Mít, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1961	80	Tây Ninh	25672	phường Gia Lộc	066	TC nghề khu vực Nam Tây Ninh	Phường Gia Lộc, tỉnh Tây Ninh	KV2
1961	80	Tây Ninh	25672	phường Gia Lộc	110	TT GDTC Á Châu	Khu phố Phước Đức A, phường Gia Lộc, tỉnh Tây Ninh	KV2
1962	80	Tây Ninh	25681	xã Bến Cầu	034	THPT Nguyễn Huệ	49 Đặng Văn Sơn, ấp Thuận Bắc, xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1962	80	Tây Ninh	25681	xã Bến Cầu	077	TT GDNN-GDTC Bến Cầu	Xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1963	80	Tây Ninh	25681	xã Bến Cầu	106	TT GDNN-GDTC Khu vực 6	Đường Nguyễn Trung Trực, ấp Thuận Lâm, xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1963	80	Tây Ninh	25702	xã Long Thuận	035	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Đường 14C, tổ 7, ấp Bảo, xã Long Thuận, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1964	80	Tây Ninh	25708	phường Trảng Bàng	062	THPT Nguyễn Trãi	144 quốc lộ 22, khu phố Lộc Du, phường Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh	KV2
1964	80	Tây Ninh	25708	phường Trảng Bàng	063	THPT Trảng Bàng	Số 69 Nguyễn Trọng Cát, Khu phố Lục Du, P. Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh	KV2
1965	80	Tây Ninh	25708	phường Trảng Bàng	107	TT GDNN-GDTC Khu vực 7	Số 6, kp Gia Huỳnh, phường Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh	KV2
1965	80	Tây Ninh	25708	phường Trảng Bàng	067	TT GDNN-GDTC Thị xã Trảng Bàng	Phường Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh	KV2
1966	80	Tây Ninh	25729	xã Phước Chi	076	THPT Bình Thạnh	Ô 2, ấp Bình Hoà, xã Phước Chi, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1966	80	Tây Ninh	25732	phường An Tịnh	064	THPT Lộc Hưng	Khu phố Lộc Tân, p. An Tịnh, tỉnh Tây Ninh	KV2
1967	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	250	CD Long An	phường Long An, tỉnh Tây Ninh	KV2
1967	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	800	Học ở nước ngoài 46	Tỉnh Tây Ninh	KV2
1968	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	900	Quân nhân, Công an tại ngũ 46	Tỉnh Tây Ninh	KV2
1968	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	253	TC Việt - Nhật	phường Long An, tỉnh Tây Ninh	KV2
1969	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	215	TH, THCS&THPT Hà Long	11/300 Nguyễn Minh Trường, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	KV2
1969	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	249	THPT chuyên Long An	số 112 Nguyễn Minh Đường, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	KV2
1970	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	211	THPT chuyên Trần Văn Giàu	112, Nguyễn Minh Đường, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	KV2
1970	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	214	THPT Hùng Vương	Số 10, đường Trần Văn Thiện, Khu phố Phú Nhon, Phường Long An, tỉnh Tây Ninh	KV2
1971	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	213	THPT Lê Quý Đôn - Long An	404 Quốc lộ 1, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	KV2
1971	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	212	THPT Tân An	213 Nguyễn Thái Bình, Phường Long An, tỉnh Tây Ninh	KV2
1972	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	218	Trường Thể dục Thể thao tỉnh Long An	Số 400, đường tỉnh 827, ấp Bình Nam, Phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	KV2
1972	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	801	Trường THPT - Khu vực 1	Tỉnh Tây Ninh	KV1
1973	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	803	Trường THPT - Khu vực 2	Tỉnh Tây Ninh	KV2
1973	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1974	80	Tây Ninh	27694	phường Long An	804	Trường THPT - Khu vực 3	Tỉnh Tây Ninh	KV3
1974	80	Tây Ninh	27712	phường Tân An	216	THCS&THPT Nguyễn Văn Rành	413, Tỉnh lộ 827A, Khu phố Bình Nam, Phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	KV2
1975	80	Tây Ninh	27712	phường Tân An	217	TT GDTC&KTTH	400, Tỉnh lộ 827A, Khu phố Bình Nam, Phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	KV2
1975	80	Tây Ninh	27721	xã Tân Hưng	201	THPT Tân Hưng	Số 01, đường Gò Gòn, ấp Roc Chanh A, xã Tân Hưng, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1976	80	Tây Ninh	27727	xã Hưng Điền	202	THCS&THPT Hưng Điền B	Áp Kinh Mới, xã Hưng Điền, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1976	80	Tây Ninh	27757	xã Vĩnh Hưng	203	THPT Vĩnh Hưng	Xã Vĩnh Hưng, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1977	80	Tây Ninh	27763	xã Khánh Hưng	204	THCS&THPT Khánh Hưng	Áp Gò Châu Mai, xã Khánh Hưng, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1977	80	Tây Ninh	27787	phường Kiến Tường	252	TC nghề Đồng Tháp Mười	Phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh	KV2
1978	80	Tây Ninh	27787	phường Kiến Tường	205	THPT Kiến Tường	365 Lê Lợi, khu phố 5, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh	KV2

1978	80	Tây Ninh	27787	phường Kiến Tường	206	THPT Thiên Hộ Dương	QL62, Khu phố 10, Phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh	KV2
1979	80	Tây Ninh	27823	xã Mộc Hóa	207	THCS&THPT Bình Phong Thạnh	Áp Bình Phong Thạnh 2, xã Mộc Hóa, Tây Ninh	KV2_NT
1979	80	Tây Ninh	27826	xã Tân Thạnh	208	THPT Tân Thạnh	Khu Phố 5, Xã Tân Thạnh, Tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1980	80	Tây Ninh	27841	xã Hậu Thạnh	209	THCS&THPT Hậu Thạnh Đông	Áp Nguyễn Rớt, xã Hậu Thạnh, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1980	80	Tây Ninh	27865	xã Thạnh Hóa	210	THPT Thạnh Hóa	Đường Nguyễn Đình Chiểu, Áp Cái Vòm, Xã Thạnh Hóa, Tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1981	80	Tây Ninh	27898	xã Đông Thành	238	THCS&THPT Mỹ Bình	Áp Sậy Đồi, xã Đông Thành, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1981	80	Tây Ninh	27898	xã Đông Thành	237	THPT Đức Huệ	Áp Thành Tây, xã Đông Thành, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1982	80	Tây Ninh	27907	xã Mỹ Quý	239	THCS&THPT Mỹ Quý	Áp 1, Xã Mỹ Quý, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1982	80	Tây Ninh	27931	xã Hậu Nghĩa	235	THPT Hậu Nghĩa	Ô 3, áp Bàu Trai, xã Hậu Nghĩa, tỉnh Tây Ninh.	KV2_NT
1983	80	Tây Ninh	27937	xã Đức Hòa	233	THPT Đức Hòa	Áp Bình Hữu, Xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1983	80	Tây Ninh	27937	xã Đức Hòa	232	THPT Năng khiếu Đại học Tân Tạo	Xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1984	80	Tây Ninh	27943	xã An Ninh	236	THPT An Ninh	Áp Hòa Hiệp 1, xã An Ninh, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1984	80	Tây Ninh	27976	xã Mỹ Hạnh	234	THPT Võ Văn Tần	Áp 1, Xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1985	80	Tây Ninh	27991	xã Bến Lức	230	TH,THCS&THPT Emasi Plus - Waterpoint Campus	Khu đô thị mới Vàm Cỏ Đông, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1985	80	Tây Ninh	27991	xã Bến Lức	228	TH,THCS&THPT iSCHOOL Long An	Số 6 đường Mai Thị Non, Áp Bến Lức 3, Xã Bến Lức, Tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1986	80	Tây Ninh	27991	xã Bến Lức	226	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Áp Phước Tú Thanh Phú, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1986	80	Tây Ninh	27991	xã Bến Lức	227	THPT Nguyễn Trung Trực - Bến Lức	Áp Tân Long Thanh Phú, xã Bến Lức, Tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1987	80	Tây Ninh	28003	xã Lương Hòa	251	CD nghề Tây Sài Gòn	Xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1987	80	Tây Ninh	28003	xã Lương Hòa	231	THCS&THPT Lương Hòa	Áp 6B, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1988	80	Tây Ninh	28018	xã Mỹ Yên	229	THPT Gò Đen	Áp 4 Phước Lợi, xã Mỹ Yên, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1988	80	Tây Ninh	28036	xã Thủ Thừa	223	THPT Thủ Thừa	Áp Cầu Xây, xã Thủ Thừa, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1989	80	Tây Ninh	28036	xã Thủ Thừa	225	TH-THCS&THPT Bồ Đề Phương Duy	6/115 Nguyễn Trung Trực Áp Thủ Khoa Thừa 3 xã Thủ thừa tỉnh Tây ninh	KV2_NT
1989	80	Tây Ninh	28051	xã Mỹ Thạnh	224	THPT Mỹ Lạc	Áp Bà Mía, xã Mỹ Thạnh, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1990	80	Tây Ninh	28075	xã Tân Trụ	221	THPT Tân Trụ	áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1990	80	Tây Ninh	28087	xã Nhứt Táo	222	THPT Nguyễn Trung Trực - Nhứt Táo	Áp Lạc Tấn, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1991	80	Tây Ninh	28108	xã Cần Đước	242	THPT Cần Đước	Áp 9, xã Cần Đước, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1991	80	Tây Ninh	28108	xã Cần Đước	243	THPT Chu Văn An	Áp 9, xã Cần Đước, tỉnh Tây Ninh.	KV2_NT
1992	80	Tây Ninh	28114	xã Rạch Kiến	241	THPT Rạch Kiến	Áp 5, xã Rạch Kiến, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1992	80	Tây Ninh	28126	xã Long Cang	240	THPT Long Cang	Áp 2, xã Long Cang, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1993	80	Tây Ninh	28144	xã Long Hựu	244	THPT Long Hựu Đông	áp Chợ, xã Long Hựu, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1993	80	Tây Ninh	28159	xã Cần Giuộc	245	THPT Cần Giuộc	áp Hòa Thuận 1, xã Cần Giuộc, Tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1994	80	Tây Ninh	28177	xã Mỹ Lộc	246	THPT Nguyễn Đình Chiểu	áp Lộc Tiên, xã Mỹ Lộc, Tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1994	80	Tây Ninh	28207	xã Tân Tập	248	THCS&THPT Nguyễn Thị Một	Áp Tân Thanh B, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1995	80	Tây Ninh	28207	xã Tân Tập	247	THPT Đông Thành	áp Bắc, xã Tân Tập, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1995	80	Tây Ninh	28210	xã Tâm Vu	219	THPT Nguyễn Thông	2B khu phố Phú Thạnh, xã Tâm Vu, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1996	80	Tây Ninh	28225	xã Thuận Mỹ	220	THPT Phan Văn Đạt	Áp Bình Thạnh 2, xã Thuận Mỹ, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1996	80	Tây Ninh	2565401	phường Gò Dầu (Trước 01/7/2025)	108	THPT Quang Trung (trước 01/7/2025)	Đường Lê Văn Thới, khu phố Nội ô B, p. Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1997	80	Tây Ninh	2565401	phường Gò Dầu (Trước 01/7/2025)	055	TT GDNN-GDTC Gò Dầu (trước 01/7/2025)	Phường Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	KV2_NT
1997	82	Đồng Tháp	28249	Phường Đạo Thạnh	632	THPT Trần Hưng Đạo	Số 119, Áp Bắc, phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	KV2
1998	82	Đồng Tháp	28249	Phường Đạo Thạnh	701	THPT Tư thực Áp Bắc	Số 555, đường Áp Bắc, phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	KV2
1998	82	Đồng Tháp	28261	Phường Mỹ Tho	531	Cao đẳng Tiền Giang	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
1999	82	Đồng Tháp	28261	Phường Mỹ Tho	529	CD Nghề Tiền Giang	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
1999	82	Đồng Tháp	28261	Phường Mỹ Tho	800	Học ở nước ngoài 82	Phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	KV3
2000	82	Đồng Tháp	28261	Phường Mỹ Tho	900	Quân nhân, Công an tại ngũ 50	Phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	KV3
2000	82	Đồng Tháp	28261	Phường Mỹ Tho	530	TC Kinh tế-Kỹ Thuật Tiền Giang	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
2001	82	Đồng Tháp	28261	Phường Mỹ Tho	618	THPT Nguyễn Đình Chiểu	Số 8 Bis, Hùng Vương, phường Mỹ Tho, Tỉnh Đồng Tháp	KV2
2001	82	Đồng Tháp	28261	Phường Mỹ Tho	516	Trung tâm GDTX Mỹ Tho	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
2002	82	Đồng Tháp	28261	Phường Mỹ Tho	751	Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp	Số 7, Hùng Vương, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2002	82	Đồng Tháp	28261	Phường Mỹ Tho	519	Trung tâm GDTX tỉnh Tiền Giang	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
2003	82	Đồng Tháp	28261	Phường Mỹ Tho	803	Trường THPT - Khu vực 2	Phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2003	82	Đồng Tháp	28270	Phường Thới Sơn	520	Năng Khiếu Thẻ dục Thẻ Thao	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
2004	82	Đồng Tháp	28273	Phường Mỹ Phong	528	CD Nông nghiệp Nam Bộ	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2

2004	82	Đồng Tháp	28273	Phường Mỹ Phong	804	Trường THPT - Khu vực 3	Phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	KV3
2005	82	Đồng Tháp	28285	Phường Trung An	731	THPT chuyên Tiền Giang	Khu phố Bình Tạo, phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2005	82	Đồng Tháp	28285	Phường Trung An	625	THPT Phước Thạnh	Khu phố Phước Hòa, phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2006	82	Đồng Tháp	28285	Phường Trung An	532	Văn hóa II- Bộ Công An	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
2006	82	Đồng Tháp	28297	Phường Long Thuận	634	THPT Trương Định	10 Nguyễn Văn Côn, Phường Long Thuận, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2007	82	Đồng Tháp	28306	Phường Gò Công	526	TC Bách Khoa Gò Công	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
2007	82	Đồng Tháp	28306	Phường Gò Công	525	TC Nghề Khu vực Gò Công	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
2008	82	Đồng Tháp	28306	Phường Gò Công	608	THPT Gò Công	Đường Trần Công Tường, phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2008	82	Đồng Tháp	28306	Phường Gò Công	527	Trung cấp Gò Công	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
2009	82	Đồng Tháp	28321	Xã Tân Phước 1	627	THPT Tân Phước	ấp 3, xã Tân Phước 1, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2009	82	Đồng Tháp	28321	Xã Tân Phước 1	518	Trung tâm GDNN - GDTX Tân Phước	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2_NT
2010	82	Đồng Tháp	28321	Xã Tân Phước 1	752	Trung tâm GDTX Cai Lậy	Áp 3, xã Tân Phước 1, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2010	82	Đồng Tháp	28321	Xã Tân Phước 1	517	Trung tâm GDTX HN Tân Phước	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2_NT
2011	82	Đồng Tháp	28336	Xã Hưng Thạnh	620	THPT Nguyễn Văn Tiếp	Áp Tân Quới, xã Hưng Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2011	82	Đồng Tháp	28360	Xã Cái Bè	521	TC Kỹ thuật - Nghiệp vụ Cái Bè	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2_NT
2012	82	Đồng Tháp	28360	Xã Cái Bè	603	THPT Cái Bè	Đường Nguyễn Văn Tót, Áp 3, xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2012	82	Đồng Tháp	28360	Xã Cái Bè	611	THPT Huỳnh Văn Sâm	Áp 4, xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2013	82	Đồng Tháp	28360	Xã Cái Bè	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2013	82	Đồng Tháp	28366	Xã Hậu Mỹ	630	THPT Thiên Hộ Dương	Áp Hậu Phú 1, xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2014	82	Đồng Tháp	28414	Xã Mỹ Lợi	617	THCS và THPT Ngô Văn Nhạc	Áp Lợi Thuận, xã Mỹ Lợi, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2014	82	Đồng Tháp	28426	Xã Thanh Hưng	622	THPT Phạm Thành Trung	Áp 2, xã Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2015	82	Đồng Tháp	28429	Xã An Hữu	612	THPT Lê Thanh Hiền	Áp 1, xã An Hữu, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2015	82	Đồng Tháp	28435	Phường Mỹ Phước Tây	523	TC Nghề Khu vực Cai Lậy	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
2016	82	Đồng Tháp	28435	Phường Mỹ Phước Tây	613	THPT Lê Văn Phẩm	Khu phố Kinh 12, phường Mỹ Phước Tây, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2016	82	Đồng Tháp	28435	Phường Mỹ Phước Tây	503	THPT Mỹ Phước Tây	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
2017	82	Đồng Tháp	28435	Phường Mỹ Phước Tây	524	Trung cấp Cai Lậy	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
2017	82	Đồng Tháp	28439	Phường Cai Lậy	522	TC Kinh tế - Công nghệ Cai Lậy	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
2018	82	Đồng Tháp	28439	Phường Cai Lậy	501	THPT Đốc Binh Kiều	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2
2018	82	Đồng Tháp	28439	Phường Cai Lậy	607	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	Khu phố 1A, phường Cai Lậy, Tỉnh Đồng Tháp	KV2
2019	82	Đồng Tháp	28439	Phường Cai Lậy	629	THPT Tứ Kiệt	Số 217, Quốc lộ 1, Khu phố 3A, phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2019	82	Đồng Tháp	28471	Xã Bình Phú	623	THPT Phan Việt Thống	Áp Bình Ninh, xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2020	82	Đồng Tháp	28516	Xã Ngũ Hiệp	615	THPT Lưu Tấn Phát	Áp Bình Thạnh, xã Ngũ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2020	82	Đồng Tháp	28519	Xã Châu Thành	616	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Áp Cá, xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2021	82	Đồng Tháp	28519	Xã Châu Thành	626	THPT Tân Hiệp	ấp Thân Đức, xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2021	82	Đồng Tháp	28519	Xã Châu Thành	509	Trung tâm GDNN - GDTX Châu Thành	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2_NT
2022	82	Đồng Tháp	28519	Xã Châu Thành	508	Trung tâm GDTX HN Châu Thành	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2_NT
2022	82	Đồng Tháp	28543	Xã Long Định	610	THCS và THPT Giồng Dứa	Áp Mới, xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2023	82	Đồng Tháp	28543	Xã Long Định	636	THPT Vĩnh Kim	Áp Thới, xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2023	82	Đồng Tháp	28564	Xã Bình Trung	605	THPT Dưỡng Diễm	Áp Hòa, xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2024	82	Đồng Tháp	28564	Xã Bình Trung	506	THPT Rạch Gầm-Xoài Mút	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2_NT
2024	82	Đồng Tháp	28594	Xã Chợ Gạo	604	THPT Chợ Gạo	Áp 1, xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2025	82	Đồng Tháp	28594	Xã Chợ Gạo	633	THPT Trần Văn Hoài	Áp 1, xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2025	82	Đồng Tháp	28594	Xã Chợ Gạo	510	Trung tâm GDTX HN Chợ Gạo	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2_NT
2026	82	Đồng Tháp	28603	Xã Mỹ Tịnh An	631	THPT Thủ Khoa Huân	Áp An Thị, xã Mỹ Tịnh An, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2026	82	Đồng Tháp	28627	Xã Tân Thuận Bình	511	Trung tâm GDNN - GDTX Chợ Gạo	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2_NT
2027	82	Đồng Tháp	28633	Xã An Thạnh Thủy	602	THPT Bình Phục Nhứt	Áp Bình Khương 2, xã An Thạnh Thủy, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2027	82	Đồng Tháp	28651	Xã Vĩnh Bình	621	THPT Nguyễn Văn Thìn	Áp 5, xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2028	82	Đồng Tháp	28660	Xã Đồng Sơn	635	THPT Vĩnh Bình	Áp Thạnh Hưng, xã Đồng Sơn, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2028	82	Đồng Tháp	28660	Xã Đồng Sơn	515	Trung tâm GDNN - GDTX Gò Công Tây	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2_NT
2029	82	Đồng Tháp	28660	Xã Đồng Sơn	753	Trung tâm GDTX Gò Công	ấp Bình Hòa Đông, xã Đồng Sơn, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2029	82	Đồng Tháp	28660	Xã Đồng Sơn	514	Trung tâm GDTX HN Gò Công Tây	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2_NT

2030	82	Đồng Tháp	28663	Xã Phú Thành	606	THCS và THPT Đoàn Trần Nghiệp	Áp Bình Lạc, xã Phú Thành, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2030	82	Đồng Tháp	28663	Xã Phú Thành	504	THCS và THPT Phú Thành	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2_NT
2031	82	Đồng Tháp	28687	Xã Long Bình	614	THCS và THPT Long Bình	Áp Thới Hoà, xã Long Bình, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2031	82	Đồng Tháp	28687	Xã Long Bình	502	THPT Long Bình	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2_NT
2032	82	Đồng Tháp	28693	Xã Tân Thới	628	THCS và THPT Tân Thới	Áp Tân Hiệp, xã Tân Thới, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2032	82	Đồng Tháp	28696	Xã Tân Phú Đông	624	THCS và THPT Phú Thạnh	Áp Bà Lắm, xã Tân Phú Đông, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2033	82	Đồng Tháp	28702	Xã Tân Hòa	619	THPT Nguyễn Văn Côn	Áp Hòa Thơm 2, xã Tân Hòa, Tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2033	82	Đồng Tháp	28702	Xã Tân Hòa	513	Trung tâm GDNN - GDTX Gò Công Đông	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2_NT
2034	82	Đồng Tháp	28702	Xã Tân Hòa	512	Trung tâm GDTX HN Gò Công Đông	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV2_NT
2034	82	Đồng Tháp	28723	Xã Tân Đông	609	THPT Gò Công Đông	Áp Gò Lức, xã Tân Đông, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2035	82	Đồng Tháp	28729	Phường Sơn Qui	601	THPT Bình Đông	Khu phố Muôn Nghiệp, phường Sơn Qui, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2035	82	Đồng Tháp	29869	Phường Cao Lãnh	268	Cao đẳng cộng đồng Đồng Tháp	Phường Hòa Thuận, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2
2036	82	Đồng Tháp	29869	Phường Cao Lãnh	272	CĐ Nghề Cơ điện Xây dựng Việt Xô	Phường Trung Sơn, Thành phố Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình.	KV2
2036	82	Đồng Tháp	29869	Phường Cao Lãnh	401	TH, THCS và THPT Tương Lai	Số 228, Phạm Hữu Lầu, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2037	82	Đồng Tháp	29869	Phường Cao Lãnh	223	THPT bán công TX Cao Lãnh	Phường 1, TX Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2
2037	82	Đồng Tháp	29869	Phường Cao Lãnh	302	THPT Cao Lãnh	Số 309, Thiên Hộ Dương, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2038	82	Đồng Tháp	29869	Phường Cao Lãnh	308	THPT Đỗ Công Tường	Số 80, Nguyễn Văn Tre, phường Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2
2038	82	Đồng Tháp	29869	Phường Cao Lãnh	209	THPT Kỹ Thuật	Phường 1, TP.Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2
2039	82	Đồng Tháp	29869	Phường Cao Lãnh	201	THPT thành phố Cao Lãnh	Phường Hoà Thuận, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2
2039	82	Đồng Tháp	29869	Phường Cao Lãnh	218	THPT Thiên Hộ Dương	Phường 6, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2
2040	82	Đồng Tháp	29869	Phường Cao Lãnh	336	THPT Thiên Hộ Dương - Cao Lãnh	Số 2, tổ 48, khóm An Nhơn, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2040	82	Đồng Tháp	29869	Phường Cao Lãnh	243	Trung tâm GDTX - KTHN tỉnh Đồng Tháp	Phường 1, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2
2041	82	Đồng Tháp	29869	Phường Cao Lãnh	451	Trung tâm GDTX Cao Lãnh	25, Trương Định, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2041	82	Đồng Tháp	29869	Phường Cao Lãnh	244	Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp	Phường 1, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2
2042	82	Đồng Tháp	29884	Phường Mỹ Ngãi	339	THPT Trần Quốc Toàn	Số 74, Nguyễn Chí Thanh, phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2042	82	Đồng Tháp	29888	Phường Mỹ Trà	236	Năng khiếu TDTT	Phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2
2043	82	Đồng Tháp	29888	Phường Mỹ Trà	434	Phổ thông Năng khiếu Thể dục, thể thao	Phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2
2043	82	Đồng Tháp	29888	Phường Mỹ Trà	273	Phổ thông Năng khiếu, Huấn luyện và Thi đấu thể thao	Phường Mỹ Trà, Đồng Tháp	KV2
2044	82	Đồng Tháp	29888	Phường Mỹ Trà	432	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	Số 458, Lê Đại Hành, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2044	82	Đồng Tháp	29888	Phường Mỹ Trà	267	Trung cấp nghề Giao thông vận tải Đồng Tháp	Phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2
2045	82	Đồng Tháp	29888	Phường Mỹ Trà	235	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao	Phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2
2045	82	Đồng Tháp	29905	Phường Sa Đéc	266	CĐ nghề Đồng Tháp	Phường 3, TP Sa Đéc, Đồng Tháp	KV2
2046	82	Đồng Tháp	29905	Phường Sa Đéc	227	THPT bán công Đô Chiểu	Phường 1, TX Sa Đéc, Đồng Tháp	KV2
2046	82	Đồng Tháp	29905	Phường Sa Đéc	204	THPT Đô Chiểu	Phường 1, TX Sa Đéc, Đồng Tháp	KV2
2047	82	Đồng Tháp	29905	Phường Sa Đéc	324	THPT Nguyễn Du	Khóm Tân An, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2047	82	Đồng Tháp	29905	Phường Sa Đéc	327	THPT Sa Đéc	Số 145, Trần Phú, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2048	82	Đồng Tháp	29905	Phường Sa Đéc	215	THPT Thành phố Sa Đéc	Phường 1, TP Sa Đéc, Đồng Tháp	KV2
2048	82	Đồng Tháp	29905	Phường Sa Đéc	216	THPT thị xã Sa Đéc	Phường 1, TP Sa Đéc, Đồng Tháp	KV2
2049	82	Đồng Tháp	29905	Phường Sa Đéc	226	THPT Tư thực Đô Chiểu	Phường 1, TX Sa Đéc, Đồng Tháp	KV2
2049	82	Đồng Tháp	29905	Phường Sa Đéc	453	Trung tâm GDTX Sa Đéc	Số 73A, đường Trần Phú, khóm Cái Sơn, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2050	82	Đồng Tháp	29905	Phường Sa Đéc	256	Trung tâm GDTX thành phố Sa Đéc	Phường 1, TP Sa Đéc, Đồng Tháp	KV2
2050	82	Đồng Tháp	29926	Xã Tân Hồng	329	THPT Tân Hồng	Số 179, Nguyễn Huệ, ấp 2, xã Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp	KV1
2051	82	Đồng Tháp	29938	Xã Tân Thành	332	THCS và THPT Tân Thành	ấp Chiến Thắng, xã Tân Thành, tỉnh Đồng Tháp	KV1
2051	82	Đồng Tháp	29944	Xã An Phước	310	THCS và THPT Giồng Thị Đam	Đường 842, ấp Tân Bành, xã An Phước, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2052	82	Đồng Tháp	29944	Xã An Phước	205	THPT Giồng Thị Đam	Xã An Phước, H. Tân Hồng, Đồng Tháp	KV2_NT
2052	82	Đồng Tháp	29954	Phường An Bình	269	TC Nghề Hồng Ngự	Phường An Lộc, TX. Hồng Ngự, Đồng Tháp	KV2
2053	82	Đồng Tháp	29954	Phường An Bình	312	THPT Hồng Ngự 1	Số 431, đường Hùng Vương, Khóm An Thạnh B, Phường An Bình, tỉnh Đồng Tháp	KV2
2053	82	Đồng Tháp	29954	Phường An Bình	206	THPT thành phố Hồng Ngự	Phường An Lộc, TP. Hồng Ngự, Đồng Tháp	KV2
2054	82	Đồng Tháp	29954	Phường An Bình	246	Trung cấp nghề - GDTX Hồng Ngự	Xã An Bình A, TX. Hồng Ngự, Đồng Tháp	KV2
2054	82	Đồng Tháp	29954	Phường An Bình	452	Trung tâm GDTX Hồng Ngự	QL30, Khóm An Thạnh B, Phường An Bình, tỉnh Đồng Tháp	KV2

2055	82	Đồng Tháp	29954	Phường An Bình	245	Trung tâm GDTX thành phố Hồng Ngự	Phường An Lộc, TP. Hồng Ngự, Đồng Tháp	KV2
2055	82	Đồng Tháp	29954	Phường An Bình	247	Trung tâm GDTX TX Hồng Ngự	Phường An Thạnh, TX. Hồng Ngự, Đồng Tháp	KV2
2056	82	Đồng Tháp	29955	Phường Hồng Ngự	307	THPT Chu Văn An	Đường Lê Quý Đôn, Khóm Mương Nhà Máy, phường Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	KV1
2056	82	Đồng Tháp	29971	Xã Thường Phước	314	THPT Hồng Ngự 3	Áp Thường Thới, xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp	KV1
2057	82	Đồng Tháp	29983	Xã Long Khánh	322	THPT Long Khánh A	Áp Long Hậu, xã Long Khánh, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2057	82	Đồng Tháp	29992	Xã Long Phú Thuận	313	THPT Hồng Ngự 2	Áp Phú Hòa B, xã Long Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2058	82	Đồng Tháp	30001	Xã Tràm Chim	338	THPT Tràm Chim	Áp 4, xã Tràm Chim, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2058	82	Đồng Tháp	30001	Xã Tràm Chim	257	Trung tâm Dạy nghề - GDTX Tam Nông	TTr. Tràm Chim, H.Tam Nông, Đồng Tháp	KV2_NT
2059	82	Đồng Tháp	30001	Xã Tràm Chim	258	Trung tâm GDTX Tam Nông	TTr. Tràm Chim, H.Tam Nông, Đồng Tháp	KV2_NT
2059	82	Đồng Tháp	30025	Xã Phú Cường	311	THCS và THPT Hòa Bình	Áp 4, xã Phú Cường, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2060	82	Đồng Tháp	30028	Xã An Long	231	THPT bán công Tam Nông	Xã An Long, Tam Nông, Đồng Tháp	KV2_NT
2060	82	Đồng Tháp	30028	Xã An Long	210	THPT Lê Quý Đôn	xã An Long, Tam Nông, Đồng Tháp	KV2_NT
2061	82	Đồng Tháp	30028	Xã An Long	328	THPT Tam Nông	QL 30, áp 1, xã An Long, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2061	82	Đồng Tháp	30034	Xã Phú Thọ	326	THCS và THPT Phú Thành A	Áp Long Thành, xã Phú Thọ, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2062	82	Đồng Tháp	30037	Xã Tháp Mười	271	TC Nghề Tháp Mười	TTr. Mỹ An, H. Tháp Mười, Đồng Tháp	KV2_NT
2062	82	Đồng Tháp	30037	Xã Tháp Mười	233	THPT bán công Tháp Mười	TTr. Mỹ An, H. Tháp Mười, Đồng Tháp	KV2_NT
2063	82	Đồng Tháp	30037	Xã Tháp Mười	335	THPT Tháp Mười	Áp Mỹ An 1, xã Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2063	82	Đồng Tháp	30037	Xã Tháp Mười	264	Trung cấp nghề - GDTX Tháp Mười	TTr. Mỹ An, H.Tháp Mười, Đồng Tháp	KV2_NT
2064	82	Đồng Tháp	30037	Xã Tháp Mười	265	Trung tâm GDTX Tháp Mười	TTr. Mỹ An, H. Tháp Mười, Đồng Tháp	KV2_NT
2064	82	Đồng Tháp	30046	Xã Trường Xuân	340	THPT Trường Xuân	Áp 6B, xã Trường Xuân, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2065	82	Đồng Tháp	30055	Xã Mỹ Quý	323	THPT Mỹ Quý	Áp Mỹ Tây 2, xã Mỹ Quý, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2065	82	Đồng Tháp	30061	Xã Đốc Binh Kiều	309	THPT Đốc Binh Kiều	Áp 3, xã Đốc Binh Kiều, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2066	82	Đồng Tháp	30073	Xã Thanh Mỹ	325	THPT Phú Điền	Áp Phú Điền, Xã Thanh Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2066	82	Đồng Tháp	30076	Xã Mỹ Thọ	224	THPT bán công H. Cao Lãnh	Xã Mỹ Hội, H.Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2_NT
2067	82	Đồng Tháp	30076	Xã Mỹ Thọ	303	THPT Cao Lãnh 1	Số 01, Thống Linh, xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2067	82	Đồng Tháp	30076	Xã Mỹ Thọ	238	Trung tâm Dạy nghề - GDTX H.Cao Lãnh	TTr. Mỹ Thọ, H.Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2_NT
2068	82	Đồng Tháp	30076	Xã Mỹ Thọ	239	Trung tâm GDTX huyện Cao Lãnh	TTr. Mỹ Thọ, H.Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2_NT
2068	82	Đồng Tháp	30085	Xã Ba Sao	337	THPT Thống Linh	Áp 4P, xã Ba Sao, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2069	82	Đồng Tháp	30112	Xã Mỹ Hiệp	304	THPT Cao Lãnh 2	Áp Mỹ Long 1, xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2069	82	Đồng Tháp	30118	Xã Bình Hàng Trung	212	THCS và THPT Nguyễn Văn Khái	Xã Bình Hàng Trung, H. Cao Lãnh, Đồng Tháp	KV2_NT
2070	82	Đồng Tháp	30118	Xã Bình Hàng Trung	315	THPT Kiến Văn	Áp 1, xã Bình Hàng Trung, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2070	82	Đồng Tháp	30130	Xã Thanh Bình	330	THCS và THPT Tân Mỹ	Áp 1, xã Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2071	82	Đồng Tháp	30130	Xã Thanh Bình	232	THPT bán công Thanh Bình	TTr.Thanh Bình, Thanh Bình, Đồng Tháp	KV2_NT
2071	82	Đồng Tháp	30130	Xã Thanh Bình	333	THPT Thanh Bình 1	209, Áp Tân Đông B, xã Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2072	82	Đồng Tháp	30130	Xã Thanh Bình	222	THPT Trần Văn Năng	TTr. Thanh Bình, H.Thanh Bình, Đồng Tháp	KV2_NT
2072	82	Đồng Tháp	30130	Xã Thanh Bình	262	Trung cấp nghề - GDTX Thanh Bình	TTr. Thanh Bình, H.Thanh Bình, Đồng Tháp	KV2_NT
2073	82	Đồng Tháp	30130	Xã Thanh Bình	270	Trung cấp nghề Thanh Bình	TTr. Thanh Bình, H. Thanh Bình, Đồng Tháp	KV2_NT
2073	82	Đồng Tháp	30130	Xã Thanh Bình	263	Trung tâm GDTX Thanh Bình	TTr. Thanh Bình, H. Thanh Bình, Đồng Tháp	KV2_NT
2074	82	Đồng Tháp	30154	Xã Tân Long	334	THPT Thanh Bình 2	Áp Tân Bình, xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2074	82	Đồng Tháp	30169	Xã Lấp Vò	301	THCS và THPT Bình Thạnh Trung	Áp Bình Hoà 3, xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2075	82	Đồng Tháp	30169	Xã Lấp Vò	230	THPT bán công Lấp Vò	TTr.Lấp Vò, Lấp Vò, Đồng Tháp	KV2_NT
2075	82	Đồng Tháp	30169	Xã Lấp Vò	319	THPT Lấp Vò 1	QL 80, áp Bình Thạnh 2, xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2076	82	Đồng Tháp	30169	Xã Lấp Vò	211	THPT Nguyễn Trãi	TTr. Lấp Vò, H.Lấp Vò, Đồng Tháp	KV2_NT
2076	82	Đồng Tháp	30169	Xã Lấp Vò	253	Trung tâm Dạy nghề - GDTX Lấp Vò	Xã Bình Thạnh Trung, H.Lấp Vò, Đồng Tháp	KV2_NT
2077	82	Đồng Tháp	30169	Xã Lấp Vò	254	Trung tâm GDTX Lấp Vò	Xã Bình Thạnh Trung, H.Lấp Vò, Đồng Tháp	KV2_NT
2077	82	Đồng Tháp	30169	Xã Lấp Vò	255	Trung tâm GNNN - GDTX huyện Lấp Vò	Xã Bình Thạnh Trung, H.Lấp Vò, Đồng Tháp	KV2_NT
2078	82	Đồng Tháp	30178	Xã Mỹ An Hưng	320	THPT Lấp Vò 2	Áp Tân Trong, xã Mỹ An Hưng, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2078	82	Đồng Tháp	30184	Xã Tân Khánh Trung	321	THPT Lấp Vò 3	Áp Hưng Nhon, xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2079	82	Đồng Tháp	30208	Xã Hòa Long	229	THPT bán công Lai Vung	TTr. Lai Vung, H.Lai Vung, Đồng Tháp	KV2_NT
2079	82	Đồng Tháp	30208	Xã Hòa Long	316	THPT Lai Vung 1	ĐT851, áp Long Thuận, xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT

2080	82	Đồng Tháp	30208	Xã Hòa Long	214	THPT Phan Văn Bảy	Xã Long Hậu, H.Lai Vung, Đồng Tháp	KV2_NT
2080	82	Đồng Tháp	30208	Xã Hòa Long	250	Trung tâm Dạy nghề - GDTX Lai Vung	Xã Long Hậu, H.Lai Vung, Đồng Tháp	KV2_NT
2081	82	Đồng Tháp	30208	Xã Hòa Long	252	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Lai Vung	Xã Long Hậu, H.Lai Vung, Đồng Tháp	KV2_NT
2081	82	Đồng Tháp	30208	Xã Hòa Long	251	Trung tâm GDTX Lai Vung	TTr. Lai Vung, H.Lai Vung, Đồng Tháp	KV2_NT
2082	82	Đồng Tháp	30214	Xã Tân Dương	431	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	TL 848, Ấp Phú Thuận, xã Tân Dương, Đồng Tháp	KV2_NT
2082	82	Đồng Tháp	30226	Xã Lai Vung	318	THPT Lai Vung 3	QL 54, ấp Tân Bình, xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2083	82	Đồng Tháp	30235	Xã Phong Hòa	317	THPT Lai Vung 2	QL 54, ấp Hòa Bình, xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2083	82	Đồng Tháp	30244	Xã Phú Hựu	306	THPT Châu Thành 2	Số 45, ấp Phú Hưng, xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2084	82	Đồng Tháp	30244	Xã Phú Hựu	240	Trung tâm Dạy nghề - GDTX Châu Thành	TTr. Cái Tàu Hạ, H.Châu Thành, Đồng Tháp	KV2_NT
2084	82	Đồng Tháp	30244	Xã Phú Hựu	242	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Châu Thành	TTr. Cái Tàu Hạ, H.Châu Thành, Đồng Tháp	KV2_NT
2085	82	Đồng Tháp	30244	Xã Phú Hựu	241	Trung tâm GDTX Châu Thành	TTr. Cái Tàu Hạ, H.Châu Thành, Đồng Tháp	KV2_NT
2085	82	Đồng Tháp	30253	Xã Tân Nhuận Đông	225	THPT bán công Châu Thành	Xã Tân Nhuận Đông, Châu Thành, Đồng Tháp	KV2_NT
2086	82	Đồng Tháp	30253	Xã Tân Nhuận Đông	305	THPT Châu Thành 1	Ấp Tân Hòa, xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2086	82	Đồng Tháp	30253	Xã Tân Nhuận Đông	213	THPT Nha Môn	Xã Tân Nhuận Đông, H.Châu Thành, Đồng Tháp	KV2_NT
2087	82	Đồng Tháp	30259	Xã Tân Phú Trung	331	THCS và THPT Tân Phú Trung	Số 38, ấp Tân Thuận 1, xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp	KV2_NT
2087	82	Đồng Tháp	30259	Xã Tân Phú Trung	219	THPT Tân Phú Trung	Xã Tân Phú Trung, H. Châu Thành, Đồng Tháp	KV2_NT
2088	82	Đồng Tháp	2869301	Xã Tân Thới (năm 2021)	507	THCS&THPT Tân Thới (Trước 01/01/2021)	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV1
2088	82	Đồng Tháp	2869601	Xã Phú Thạnh (năm 2022)	505	THCS&THPT Phú Thạnh (Trước 15/3/2022)	Thôn 12, Xã Cộng Hoà, Huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	KV1
2089	82	Đồng Tháp	2992601	Thị trấn Sa Rài (năm 2025)	217	THPT Tân Hồng	TTr. Sa Rài, H.Tân Hồng, Đồng Tháp	KV2_NT
2089	82	Đồng Tháp	2992601	Thị trấn Sa Rài (năm 2025)	259	Trung tâm Dạy nghề - GDTX Tân Hồng	TTr. Sa Rài, H.Tân Hồng, Đồng Tháp	KV2_NT
2090	82	Đồng Tháp	2992601	Thị trấn Sa Rài (năm 2025)	261	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Tân Hồng	TTr. Sa Rài, H.Tân Hồng, Đồng Tháp	KV2_NT
2090	82	Đồng Tháp	2992601	Thị trấn Sa Rài (năm 2025)	260	Trung tâm GDTX Tân Hồng	TTr. Sa Rài, H.Tân Hồng, Đồng Tháp	KV2_NT
2091	82	Đồng Tháp	2993801	Xã Tân Thành A (năm 2025)	220	THCS và THPT Tân Thành	Xã Tân Thành A H. Tân Hồng, Đồng Tháp	KV2_NT
2091	82	Đồng Tháp	2993801	Xã Tân Thành A (năm 2025)	221	THPT Tân Thành	Xã Tân Thành A H. Tân Hồng, Đồng Tháp	KV2_NT
2092	82	Đồng Tháp	2993802	Xã Thông Bình (năm 2025)	801	Trường THPT - Khu vực 1	Phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	KV1
2092	82	Đồng Tháp	2995501	Phường An Thạnh (năm 2025)	203	THPT Chu Văn An	Phường An Thạnh, TP. Hồng Ngự, Đồng Tháp	KV2
2093	82	Đồng Tháp	2995504	Thị trấn Hồng Ngự (năm 2009)	228	THPT bán công Hồng Ngự	TTr.Hồng Ngự, Hồng Ngự, Đồng Tháp	KV2_NT
2093	82	Đồng Tháp	2995504	Thị trấn Hồng Ngự (năm 2009)	202	THPT Chu Văn An	Hồng Ngự, Đồng Tháp	KV2_NT
2094	82	Đồng Tháp	2995504	Thị trấn Hồng Ngự (năm 2009)	207	THPT Hồng Ngự 1	QL 30, Hồng Ngự, Đồng Tháp	KV2_NT
2094	82	Đồng Tháp	2997103	thị trấn Thường Thới Tiền (năm 2025)	208	THPT Hồng Ngự 3	Thị trấn Thường Thới Tiền, H.Hồng Ngự, Đồng Tháp	KV2_NT
2095	82	Đồng Tháp	2997103	thị trấn Thường Thới Tiền (năm 2025)	237	Trung tâm Dạy nghề - GDTX huyện Hồng Ngự	Xã Thường Thới Tiền, H.Hồng Ngự, Đồng Tháp	KV2_NT
2095	82	Đồng Tháp	2997103	thị trấn Thường Thới Tiền (năm 2025)	249	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Hồng Ngự	Xã Thường Thới Tiền, H.Hồng Ngự, Đồng Tháp	KV2_NT
2096	82	Đồng Tháp	2997103	thị trấn Thường Thới Tiền (năm 2025)	248	Trung tâm GDTX huyện Hồng Ngự	Xã Thường Thới Tiền, H.Hồng Ngự, Đồng Tháp	KV2_NT
2096	82	Đồng Tháp	3021403	Xã Tân Phú Đông (năm 2025)	234	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	Xã Tân Phú Đông, TP Sa Đéc, Đồng Tháp	KV2
2097	86	Vĩnh Long	28756	Phường Phú Khương	129	THPT Võ Trường Toản	382E, khu phố Phú Thành, Phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2097	86	Vĩnh Long	28777	Phường An Hội	123	THPT Lạc Long Quân	213/D Khu phố An Thuận A, Phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2098	86	Vĩnh Long	28783	Phường Sơn Đông	134	Phổ thông Hermann Gmeiner Bến Tre	334A, Trương Định, Phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2098	86	Vĩnh Long	28783	Phường Sơn Đông	133	Trường Giáo dục chuyên biệt Bến Tre	Khu phố 1, Phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2099	86	Vĩnh Long	28807	Xã Giao Long	103	THPT Mạc Đĩnh Chi	Ấp An Hòa, xã Giao Long, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2099	86	Vĩnh Long	28807	Xã Giao Long	120	THPT Trần Văn Ôn	ấp Phú Ngãi, xã Giao Long, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2100	86	Vĩnh Long	28810	Xã Phú Túc	113	THPT Nguyễn Huệ	Xã Phú Túc- H. Châu Thành, Tỉnh Bến Tre	KV2_NT
2100	86	Vĩnh Long	28810	Xã Phú Túc	158	Trung tâm GDNN-GDTX Phú Túc	Ấp 2, xã Phú Túc, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2101	86	Vĩnh Long	28858	Phường Phú Tân	132	THPT Chuyên Bến Tre	Đường Nguyễn Văn Cảnh, Khu phố 4, phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2101	86	Vĩnh Long	28858	Phường Phú Tân	105	THPT Nguyễn Đình Chiểu	333A4, Đại lộ Đồng Khởi, Phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2102	86	Vĩnh Long	28858	Phường Phú Tân	155	Trung tâm GDNN-GDTX Bến Tre	474B6, kp3, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2102	86	Vĩnh Long	28861	Xã Tiên Thủy	102	THPT Diệp Minh Châu	Ấp Chánh, xã Tiên Thủy, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2103	86	Vĩnh Long	28870	Xã Chợ Lách	116	THPT Trần Văn Kiệt	Ấp 1, xã Chợ Lách, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT

2103	86	Vĩnh Long	28870	Xã Chợ Lách	152	Trung tâm GDNN-GDTX Chợ Lách	Áp Đại An, xã Chợ Lách, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2104	86	Vĩnh Long	28894	Xã Vĩnh Thành	117	THPT Trương Vĩnh Ký	ấp Vĩnh Hưng I, xã Vĩnh Thành, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2104	86	Vĩnh Long	28903	Xã Mỏ Cày	110	THPT Chế Ghê-va-ra	Áp 4, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2105	86	Vĩnh Long	28903	Xã Mỏ Cày	118	THPT Chợ Lách	ấp An Quy, xã Chợ Lách, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2105	86	Vĩnh Long	28903	Xã Mỏ Cày	112	THPT Quán Trọng Hoàng	Áp An Lộc Giồng, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2106	86	Vĩnh Long	28903	Xã Mỏ Cày	150	Trung tâm GDNN-GDTX Mỏ Cày Bắc	Áp Phước Khánh, xã Phước Mỹ Trung, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2106	86	Vĩnh Long	28903	Xã Mỏ Cày	153	Trung tâm GDNN-GDTX Mỏ Cày Nam	Áp 1, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2107	86	Vĩnh Long	28921	Xã Tân Thành Bình	137	THPT Lê Anh Xuân	Áp Chợ Xếp, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2107	86	Vĩnh Long	28948	Xã Nhuận Phú Tân	101	THPT Ngô Văn Cẩn	ấp Thanh Bắc, xã Nhuận Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2108	86	Vĩnh Long	28948	Xã Nhuận Phú Tân	125	THPT Nhuận Phú Tân	Áp Giồng Lớn, xã Nhuận Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2108	86	Vĩnh Long	28957	Xã An Định	128	THPT An Thới	ấp Phú Tây, xã An Định, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2109	86	Vĩnh Long	28957	Xã An Định	127	THPT Ca Văn Thỉnh	ấp Phú Tây, xã An Định, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2109	86	Vĩnh Long	28981	Xã Hương Mỹ	115	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Áp Thị, xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2110	86	Vĩnh Long	28984	Xã Giồng Trôm	135	THPT Phan Văn Trị	Áp Kinh Ngoài, xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2110	86	Vĩnh Long	28984	Xã Giồng Trôm	157	Trung tâm GDNN-GDTX Giồng Trôm	Áp Tân Phước, xã Hưng Nhượng, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2111	86	Vĩnh Long	28987	Xã Lương Hòa	107	THPT Nguyễn Thị Định	Áp Phong Điền, xã Lương Hòa, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2111	86	Vĩnh Long	29020	Xã Phước Long	126	THPT Nguyễn Ngọc Thăng	Áp Long Điền, xã Phước Long, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2112	86	Vĩnh Long	29029	Xã Tân Hào	131	THPT Nguyễn Trãi	Áp Tân Thị, xã Tân Hào, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2112	86	Vĩnh Long	29050	Xã Bình Đại	104	THPT Lê Hoàng Chiêu	ấp Bình Thuận, xã Bình Đại, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2113	86	Vĩnh Long	29050	Xã Bình Đại	151	Trung tâm GDNN-GDTX Bình Đại	Áp Bình Thới 3, xã Bình Đại, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2113	86	Vĩnh Long	29083	Xã Châu Hưng	121	THPT Huỳnh Tấn Phát	Áp Hưng Chánh, xã Châu Hưng, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2114	86	Vĩnh Long	29089	Xã Thạnh Trị	109	THPT Lê Quí Đôn	Áp Tân Định, xã Thạnh Trị, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2114	86	Vĩnh Long	29104	Xã Thạnh Phước	122	THPT Thạnh Phước	ấp Phước Hoà, xã Thạnh Phước, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2115	86	Vĩnh Long	29110	Xã Ba Tri	111	THPT Phan Thanh Giản	Áp 4, xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2115	86	Vĩnh Long	29110	Xã Ba Tri	156	Trung tâm GDNN-GDTX Ba Tri	Áp 1 xã Ba Tri Tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2116	86	Vĩnh Long	29137	Xã Tân Xuân	100	THPT Sương Nguyệt Anh	Áp Phú Long, xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2116	86	Vĩnh Long	29143	Xã An Ngãi Trung	114	THPT Tấn Kế	Áp Mỹ Trung, xã An Ngãi Trung, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2117	86	Vĩnh Long	29158	Xã An Hiệp	130	THPT Phan Ngọc Tòng	Áp Giồng Quéo, xã An Hiệp, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2117	86	Vĩnh Long	29167	Xã Tân Thủy	119	THPT Phan Liêm	ấp An Bình 2, xã Tân Thủy, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2118	86	Vĩnh Long	29182	Xã Thạnh Phú	108	THPT Lê Hoài Đôn	Áp Thạnh Lợi, Xã Thạnh Phú, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2118	86	Vĩnh Long	29182	Xã Thạnh Phú	154	Trung tâm GDNN-GDTX Thạnh Phú	ấp Thạnh Trị Hạ 1, xã Thạnh Phú, Vĩnh Long	KV2_NT
2119	86	Vĩnh Long	29194	Xã Đại Điền	106	THPT Đoàn Thị Điểm	ấp Thạnh B - xã Đại Điền - tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2119	86	Vĩnh Long	29224	Xã An Qui	136	THPT Lương Thế Vinh	Áp An Phú, xã An Qui, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2120	86	Vĩnh Long	29227	Xã Thạnh Phong	124	THPT Trần Trường Sinh	ấp Giao Hòa B Xã Thạnh Phong tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2120	86	Vĩnh Long	29242	Phường Trà Vinh	704	THPT Phạm Thái Bường	358, Phạm Ngũ Lão, khóm 4, phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2121	86	Vĩnh Long	29242	Phường Trà Vinh	735	THPT Trà Vinh	Đường Nguyễn Đăng, khóm 20, phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2121	86	Vĩnh Long	29242	Phường Trà Vinh	726	Thực Hành Sư Phạm	Số 227, Phạm Ngũ Lão, Phường Trà Vinh, Tỉnh Vĩnh Long	KV1
2122	86	Vĩnh Long	29242	Phường Trà Vinh	748	Trung tâm GDTX - HNDN Trà Vinh	Số 138, đường Quang Trung, khóm 2, phường Trà Vinh, Vĩnh Long	KV1
2122	86	Vĩnh Long	29254	Phường Nguyệt Hóa	718	Trung cấp Pali Khmer	Số 375, đường Nguyễn Du, Khóm 13, phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2123	86	Vĩnh Long	29263	Phường Long Đức	734	Phổ thông Dân Tộc Nội Trú - THPT Trà Vinh	Khóm Long Bình, Phường Long Đức, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2123	86	Vĩnh Long	29263	Phường Long Đức	730	THPT Chuyên Nguyễn Thiện Thành	Khóm Long Bình, phường Long Đức, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2124	86	Vĩnh Long	29266	Xã Càng Long	708	THPT Nguyễn Đăng	Áp Mỹ Huê, Xã Càng Long, Tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2124	86	Vĩnh Long	29266	Xã Càng Long	745	Trung tâm GDNN - GDTX Càng Long	ấp Bờ Lộ Mới, xã Càng Long, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2125	86	Vĩnh Long	29278	Xã Tân An	714	THPT Dương Háo Học	Áp Tân Tiến, xã Tân An, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2125	86	Vĩnh Long	29287	Xã Bình Phú	711	THPT Nguyễn Văn Hai	Áp Nguyệt Lăng A, xã Bình Phú, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2126	86	Vĩnh Long	29302	Xã Nhị Long	724	THPT Bùi Hữu Nghĩa	Áp Thượng, xã Nhị Long, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2126	86	Vĩnh Long	29302	Xã Nhị Long	725	THPT Hồ Thị Nhâm	Áp Dừa Đò 1, xã Nhị Long, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2127	86	Vĩnh Long	29308	Xã Cầu Kè	716	THPT Cầu Kè	ấp 6, xã Cầu Kè, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2127	86	Vĩnh Long	29308	Xã Cầu Kè	744	Trung tâm GDNN - GDTX Cầu Kè	ấp Ô Tung A, xã Cầu Kè, tỉnh Vĩnh Long	KV1

2128	86	Vĩnh Long	29329	Xã Phong Thạnh	727	THPT Phong Phú	ấp 1, xã Phong Thạnh, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2128	86	Vĩnh Long	29335	Xã Tam Ngãi	723	THPT Tam Ngãi	ấp Ngọc Hồ, xã Tam Ngãi, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2129	86	Vĩnh Long	29341	Xã Tiểu Cần	736	Phổ thông DTNT THCS và THPT Tiểu Cần	ẤP Đại Mong, xã Tiểu Cần, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2129	86	Vĩnh Long	29341	Xã Tiểu Cần	705	THPT Tiểu Cần	ẤP Cây Hẹ, xã Tiểu Cần, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2130	86	Vĩnh Long	29341	Xã Tiểu Cần	740	Trung tâm GDNN - GDTX Tiểu Cần	ẤP 1, xã Tiểu Cần, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2130	86	Vĩnh Long	29365	Xã Tập Ngãi	733	THPT Hiếu Từ	ẤP Chợ, xã Tập Ngãi, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2131	86	Vĩnh Long	29371	Xã Tân Hòa	728	THPT Cầu Quan	ẤP 4, xã Tân Hoà, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2131	86	Vĩnh Long	29374	Xã Châu Thành	719	THPT Vũ Đình Liệu	Số 255, đường 2 tháng 9, ấp 2, xã Châu Thành, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2132	86	Vĩnh Long	29374	Xã Châu Thành	747	Trung tâm GDNN - GDTX Châu Thành	ẤP 3, xã Châu Thành, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2132	86	Vĩnh Long	29386	Xã Song Lộc	700	THCS và THPT Lương Hòa A	ẤP Ô Bắp, Xã Song Lộc, Tỉnh Vĩnh Long	KV1
2133	86	Vĩnh Long	29407	Xã Hưng Mỹ	720	THPT Hòa Lợi	ẤP Đa Hòa Bắc, xã Hưng Mỹ, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2133	86	Vĩnh Long	29410	Xã Hòa Minh	722	THPT Hòa Minh	ẤP Giồng Giá, xã Hòa Minh, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2134	86	Vĩnh Long	29416	Xã Cầu Ngang	709	THPT Dương Quang Đông	ẤP Minh thuận B, Xã Cầu Ngang, Tỉnh Vĩnh Long	KV1
2134	86	Vĩnh Long	29419	Xã Mỹ Long	701	THPT Cầu Ngang A	ẤP Bến Đáy B, xã Mỹ Long, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2135	86	Vĩnh Long	29446	Xã Nhị Trường	732	THPT Nhị Trường	ẤP Bông Ven, xã Nhị Trường, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2135	86	Vĩnh Long	29455	Xã Hiệp Mỹ	703	THPT Cầu Ngang B	ẤP Giồng Dài xã Hiệp Mỹ tỉnh Vĩnh Long	KV1
2136	86	Vĩnh Long	29455	Xã Hiệp Mỹ	746	Trung tâm GDNN - GDTX Cầu Ngang	ấp La Bang - xã Hiệp Mỹ - tỉnh Vĩnh Long	KV1
2136	86	Vĩnh Long	29461	Xã Trà Cú	742	Phổ thông DTNT THCS và THPT Trà Cú	ấp 5, xã Trà Cú, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2137	86	Vĩnh Long	29461	Xã Trà Cú	721	THPT Trần Văn Long	Số 2, đường 30/4, ấp 5, xã Trà Cú, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2137	86	Vĩnh Long	29461	Xã Trà Cú	741	Trung tâm GDTX-HNDN Trà Cú	ẤP 5, xã Trà Cú, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2138	86	Vĩnh Long	29467	Xã Tập Sơn	729	THPT Tập Sơn	ẤP Chợ, xã Tập Sơn, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2138	86	Vĩnh Long	29489	Xã Hàm Giang	710	THPT Hàm Giang	ẤP Chợ, xã Hàm Giang, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2139	86	Vĩnh Long	29491	Xã Đại An	702	THPT Đại An	ấp Chợ, xã Đại An, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2139	86	Vĩnh Long	29497	Xã Đôn Châu	707	THPT Đôn Châu	ẤP La Bang Chợ, Xã Đôn Châu, Tỉnh Vĩnh Long	KV1
2140	86	Vĩnh Long	29506	Xã Long Hiệp	713	THPT Long Hiệp	ẤP Chợ, xã Long Hiệp, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2140	86	Vĩnh Long	29512	Phường Duyên Hải	731	THCS và THPT Dân Thành	Khóm Láng Cháo, phường Duyên Hải, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2141	86	Vĩnh Long	29512	Phường Duyên Hải	712	THPT Duyên Hải	khóm 1, phường Duyên Hải, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2141	86	Vĩnh Long	29513	Xã Long Thành	717	THPT Long Khánh	ẤP 3, xã Long thành, Tỉnh vĩnh Long	KV1
2142	86	Vĩnh Long	29516	Phường Trường Long Hòa	715	THPT Long Hữu	Khóm 1, phường Trường Long Hòa, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2142	86	Vĩnh Long	29516	Phường Trường Long Hòa	743	Trung tâm GDNN - GDTX thị xã Duyên Hải	Số 114, khóm Phước Bình, phường Trường Long Hòa, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2143	86	Vĩnh Long	29516	Phường Trường Long Hòa	789	Trung tâm GDNN-GDTX Duyên Hải	số 114, phường Trường Long Hoà, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2143	86	Vĩnh Long	29530	Xã Ngũ Lạc	706	THPT Sơn Cang	ẤP Sóc Ruộng, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2144	86	Vĩnh Long	29530	Xã Ngũ Lạc	749	Trung tâm GDNN-GDTX Ngũ Lạc	ấp Cây Da, xã Ngũ Lạc, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2144	86	Vĩnh Long	29551	Phường Long Châu	431	THCS và THPT Trung Vương	164A, Đường Phạm Hùng, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2145	86	Vĩnh Long	29551	Phường Long Châu	409	THPT Lưu Văn Liệt	Số 105, đường 30/4, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2145	86	Vĩnh Long	29557	Phường Phước Hậu	407	THPT chuyên Nguyễn Bình Khiêm	157, Phạm Thái Bường, Phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2146	86	Vĩnh Long	29557	Phường Phước Hậu	410	THPT Vĩnh Long	33/1 Phạm Thái Bường Phường Phước Hậu tỉnh Vĩnh Long	KV2
2146	86	Vĩnh Long	29557	Phường Phước Hậu	500	Trung tâm GDTX Vĩnh Long	118C,118D, Trần Phú, Phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2147	86	Vĩnh Long	29584	Xã An Bình	416	THPT Hòa Ninh	ẤP Bình Thuận 2, xã An Bình, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2147	86	Vĩnh Long	29593	Phường Tân Hạnh	428	THPT Nguyễn Thông	Số 12 Đinh Tiên Hoàng, Phường Tân Hạnh, Tỉnh Vĩnh Long	KV2
2148	86	Vĩnh Long	29602	Xã Long Hồ	800	Học ở nước ngoài_57	ẤP Long Thới, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	KV3
2148	86	Vĩnh Long	29602	Xã Long Hồ	900	Quân nhân, Công an tại ngũ_57	ẤP Long Thới, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	KV3
2149	86	Vĩnh Long	29602	Xã Long Hồ	000	Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Long	ẤP Long Thới, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2149	86	Vĩnh Long	29602	Xã Long Hồ	406	THPT Phạm Hùng	ẤP Long Thới A, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2150	86	Vĩnh Long	29602	Xã Long Hồ	801	Trường THPT - Khu vực 1	ẤP Long Thới, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2150	86	Vĩnh Long	29602	Xã Long Hồ	803	Trường THPT - Khu vực 2	ẤP Long Thới, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2151	86	Vĩnh Long	29602	Xã Long Hồ	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	ẤP Long Thới, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2151	86	Vĩnh Long	29602	Xã Long Hồ	804	Trường THPT - Khu vực 3	ẤP Long Thới, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	KV3
2152	86	Vĩnh Long	29611	Xã Phú Quới	422	THCS và THPT Phú Quới	ẤP Phú Thạnh A, xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2152	86	Vĩnh Long	29623	Xã Nhơn Phú	421	THCS và THPT Mỹ Phước	ấp Cái Kè, xã Nhơn Phú, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT

2153	86	Vĩnh Long	29641	Xã Cái Nhum	427	THPT Mang Thít	Áp Chợ, xã Cái Nhum, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2153	86	Vĩnh Long	29641	Xã Cái Nhum	426	THPT Nguyễn Văn Thiệt	Áp Cái Bát, xã Cái Nhum, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2154	86	Vĩnh Long	29659	Xã Trung Thành	430	THPT Nguyễn Hiếu Tự	Áp Phong Thới xã Trung Thành tỉnh Vĩnh Long	KV1
2154	86	Vĩnh Long	29659	Xã Trung Thành	408	THPT Võ Văn Kiệt	ấp Trung Tín, xã Trung Thành, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2155	86	Vĩnh Long	29677	Xã Quới Thiện	402	THCS và THPT Thanh Bình	Áp Thanh Lương, xã Quới Thiện, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2155	86	Vĩnh Long	29683	Xã Trung Hiệp	403	THCS và THPT Phan Văn Đáng	ấp 8, xã Trung Hiệp, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2156	86	Vĩnh Long	29701	Xã Hiếu Phụng	420	THPT Hiếu Phụng	Áp Tân Quang, Xã Hiếu Phụng, Tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2156	86	Vĩnh Long	29713	Xã Hiếu Thành	415	THCS và THPT Hiếu Nhơn	Áp Hiếu Minh B, xã Hiếu Thành, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2157	86	Vĩnh Long	29719	Xã Tam Bình	433	Phổ thông Dân tộc Nội trú	Áp Mỹ Phú 1, xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2157	86	Vĩnh Long	29719	Xã Tam Bình	400	THPT Tam Bình	Áp 2, xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2158	86	Vĩnh Long	29719	Xã Tam Bình	414	THPT Trần Đại Nghĩa	ấp Mỹ Phú 1, xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2158	86	Vĩnh Long	29728	Xã Cái Ngang	405	THPT Phan Văn Hòa	Áp 6, xã Cái Ngang, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2159	86	Vĩnh Long	29740	Xã Song Phú	418	THCS và THPT Long Phú	Áp Phú Sơn A, xã Song Phú, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2159	86	Vĩnh Long	29740	Xã Song Phú	419	THPT Song Phú	Áp Phú Trường, xã Song Phú, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2160	86	Vĩnh Long	29770	Phường Cái Vồn	404	THPT Hoàng Thái Hiếu	Tổ 1, khóm 2, phường Cái Vồn, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2160	86	Vĩnh Long	29771	Phường Bình Minh	412	THPT Bình Minh	Tổ 1, Khóm 5, phường Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2161	86	Vĩnh Long	29785	Xã Tân Lược	411	THPT Tân Lược	Tổ 13, ấp Tân Lộc, xã Tân Lược, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2161	86	Vĩnh Long	29788	Xã Mỹ Thuận	429	THCS và THPT Mỹ Thuận	Áp Mỹ Thanh A, xã Mỹ Thuận, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2162	86	Vĩnh Long	29800	Xã Tân Quới	423	THPT Tân Quới	Áp Tân Thuận, xã Tân Quới Quới, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2162	86	Vĩnh Long	29812	Phường Đông Thành	424	THCS và THPT Đông Thành	Khóm Đông Hưng 3, phường Đông Thành, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2163	86	Vĩnh Long	29821	Xã Trà Ôn	413	THPT Lê Thanh Mừng	Áp Giồng Thanh Bạch, xã Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2163	86	Vĩnh Long	29821	Xã Trà Ôn	417	THPT Trà Ôn	Áp 3, Xã Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2164	86	Vĩnh Long	29830	Xã Hòa Bình	401	THCS và THPT Hoà Bình	Áp Tân Thuận, Xã Hòa Bình, Tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2164	86	Vĩnh Long	29845	Xã Vĩnh Xuân	425	THPT Hựu Thành	Áp Khu Phố - Xã Vĩnh Xuân - Tỉnh Vĩnh Long	KV1
2165	86	Vĩnh Long	29845	Xã Vĩnh Xuân	432	THPT Vĩnh Xuân	Áp Vĩnh Trinh, xã Vĩnh Xuân, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2165	86	Vĩnh Long	2880701	Xã Giao Long	171	THPT Mạc Đĩnh Chi (Trước 2025)	Áp An Hòa, xã Giao Long, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2166	86	Vĩnh Long	2881001	xã Phú Túc	174	THPT Nguyễn Huệ (Trước 2025)	ấp Phú Hòa, xã Phú Túc, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2166	86	Vĩnh Long	2886101	xã Tiên Thủy	170	THPT Diệp Minh Châu (Trước 2025)	Áp Chánh, xã Tiên Thủy, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2167	86	Vĩnh Long	2890301	Xã Mỏ Cây	177	THPT Chê Ghê-va-ra (Trước 2025)	Áp 4, xã Mỏ Cây, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2167	86	Vĩnh Long	2890301	Xã Mỏ Cây	173	THPT Quán Trọng Hoàng (Trước 2025)	Áp An Lộc Giồng, xã Mỏ Cây, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2168	86	Vĩnh Long	2895701	xã An Định	178	THPT An Thới (Trước 2025)	ấp Phú Tây, xã An Định, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2168	86	Vĩnh Long	2895701	xã An Định	179	THPT Ca Văn Thỉnh (Trước 2025)	ấp Phú Tây, xã An Định, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2169	86	Vĩnh Long	2898101	Xã Hương Mỹ	176	THPT Nguyễn Thị Minh Khai (Trước 2025)	Áp Thị, xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2169	86	Vĩnh Long	2915801	xã An Hiệp	180	THPT Phan Ngọc Tông (Trước 2025)	Áp Giồng Quéo,xã An Hiệp, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2170	86	Vĩnh Long	2916701	xã Tân Thủy	175	THPT Phan Liêm (Trước 2025)	ấp An Bình 2, xã Tân Thủy, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2170	86	Vĩnh Long	2918201	xã Thạnh Phú	172	THPT Lê Hoài Đôn (Trước năm học 2024-2025)	Xã Bình Thạnh, H. Thạnh Phú, Tỉnh Bến Tre	KV1
2171	86	Vĩnh Long	2922401	xã An Qui	181	THPT Lương Thế Vinh (Trước năm học 2024-2025)	Áp An Phú, xã An Qui, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2171	86	Vĩnh Long	2924201	phường Trà Vinh	760	THPT Phạm Thái Bường (Từ 15/8/2024)	358, Phạm Ngũ Lão, khóm 4, phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2172	86	Vĩnh Long	2924201	phường Trà Vinh	771	Thực Hành Sư Phạm (Từ 15/8/2024)	Số 227, Phạm Ngũ Lão, Phường Trà Vinh, Tỉnh Vĩnh Long	KV1
2172	86	Vĩnh Long	2924201	phường Trà Vinh	796	Trung tâm GDTX-HNDN thành phố Trà Vinh (Từ 15/8/2024)	Số 138, đường Quang Trung, khóm 2, phường Trà Vinh, Vĩnh Long	KV1
2173	86	Vĩnh Long	2924202	phường Trà Vinh	761	THPT Phạm Thái Bường (Từ 04/6/2021-14/8/2024)	Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.	KV2
2173	86	Vĩnh Long	2924202	phường Trà Vinh	772	Thực Hành Sư Phạm (Từ 04/6/2021 - 14/8/2024)	Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	KV2
2174	86	Vĩnh Long	2924202	phường Trà Vinh	799	Trung tâm GDNN-GDTX Trà Vinh	Số 138, đường Quang Trung, khóm 2 phường Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	KV1
2174	86	Vĩnh Long	2924202	phường Trà Vinh	797	Trung tâm GDTX-HNDN thành phố Trà Vinh (Từ 04/6/2021 - 14/8/2024)	Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	KV2
2175	86	Vĩnh Long	2926301	phường Long Đức	774	Phổ thông Dân tộc Nội trú-THPT tỉnh Trà Vinh (Trước 2025)	Khóm Long Bình, Phường Long Đức, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2175	86	Vĩnh Long	2926301	phường Long Đức	775	THPT Chuyên Nguyễn Thiệt Thành (Trước 2025)	Khóm Long Bình, phường Long Đức, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2176	86	Vĩnh Long	2926601	xã Càng Long	793	Trung tâm GDTX-DN huyện Càng Long (Trước 2025)	ấp Bờ Lộ Mới, xã Càng Long, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT

2176	86	Vĩnh Long	2927801	xã Tân An	767	THPT Dương Hảo Học (Trước 2025)	Áp Tân Tiến, xã Tân An, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2177	86	Vĩnh Long	2930201	xã Nhị Long	770	THPT Bùi Hữu Nghĩa (Trước 2025)	Áp Thượng, xã Nhị Long, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2177	86	Vĩnh Long	2933501	xã Tam Ngãi	768	THPT Tam Ngãi (Trước 2025)	ấp Ngọc Hồ, xã Tam Ngãi, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2178	86	Vĩnh Long	2934101	xã Tiêu Càn	790	Trung tâm GDTX- DN huyện Tiêu Càn (trước 2025)	Áp 1, xã Tiêu Càn, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2178	86	Vĩnh Long	2937101	xã Tân Hoà	773	THPT Cầu Quan (Trước 2025)	Áp 4, xã Tân Hoà, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2179	86	Vĩnh Long	2937401	xã Châu Thành	795	Trung tâm GDTX- DN huyện Châu Thành (Trước 2025)	Áp 3, xã Châu Thành, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2179	86	Vĩnh Long	2941601	xã Cầu Ngang	763	THPT Dương Quang Đông (Từ 15/8/2024)	Áp Minh thuận B, Xã Cầu Ngang, Tỉnh Vĩnh Long	KV1
2180	86	Vĩnh Long	2941602	xã Cầu Ngang	764	THPT Dương Quang Đông (Từ 04/6/2021 - 14/8/2024)	Thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh	KV2_NT
2180	86	Vĩnh Long	2945501	xã Hiệp Mỹ	794	Trung tâm GDTX-DN huyện Cầu Ngang (Trước 2025)	ấp La Bang - xã Hiệp Mỹ - tỉnh Vĩnh Long	KV1
2181	86	Vĩnh Long	2945502	xã Hiệp Mỹ	769	THPT Cầu Ngang B	Áp Giồng Dài xã Hiệp Mỹ tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2181	86	Vĩnh Long	2946101	xã Trà Cú	762	THPT Trà Cú (Trước 2025)	Số 2, đường 30/4, ấp 5, xã Trà Cú, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2182	86	Vĩnh Long	2946101	xã Trà Cú	798	Trung tâm GDNN-GDTX Trà Cú	Áp 5 xã Trà Cú, tỉnh Vĩnh Long	KV1
2182	86	Vĩnh Long	2951201	phường Duyên Hải	765	THPT Duyên Hải (Trước 2025)	khóm 1, phường Duyên Hải, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2183	86	Vĩnh Long	2951601	phường Trường Long Hòa	766	THPT Long Hữu (Trước 2025)	Khóm 1, phường Trường Long Hòa, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2183	86	Vĩnh Long	2951601	phường Trường Long Hòa	791	Trung tâm GDTX - DN thị xã Duyên Hải (Trước 2025)	Số 114, khóm Phước Bình, phường Trường Long Hòa, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2184	86	Vĩnh Long	2955701	phường Phước Hậu	504	Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Vĩnh Long (trước năm 2025)	118C,118D, Trần Phú, Phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2184	86	Vĩnh Long	2960201	xã Long Hồ	502	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Long Hồ (trước năm 2025)	Áp Long Thới, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2185	86	Vĩnh Long	2964101	xã Cái Nhum	508	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Mang Thít (trước năm 2025)	xã Cái Nhum, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2185	86	Vĩnh Long	2965901	xã Trung Thành	472	THPT Nguyễn Hiếu Tự	Áp Phong Thới xã Trung Thành tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2186	86	Vĩnh Long	2965901	xã Trung Thành	470	THPT Võ Văn Kiệt	ấp Trung Tín, xã Trung Thành, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2186	86	Vĩnh Long	2965901	xã Trung Thành	503	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Vũng Liêm (trước năm 2025)	xã Trung Thành, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2187	86	Vĩnh Long	2971901	xã Tam Bình	501	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Tam Bình (trước năm 2025)	xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2187	86	Vĩnh Long	2977001	phường Cái Vồn	505	Trung tâm GDNN-GDTX TX Bình Minh (trước năm 2025)	phường Cái Vồn, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2188	86	Vĩnh Long	2977101	Phường Bình Minh	471	THPT Bình Minh	Tổ 1, Khóm 5, phường Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long	KV2
2188	86	Vĩnh Long	2980001	xã Tân Quới	507	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Bình Tân (trước năm 2025)	xã Tân Quới, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2189	86	Vĩnh Long	2982101	xã Trà Ôn	506	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Trà Ôn (trước năm 2025)	xã Trà Ôn- tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2189	86	Vĩnh Long	2984501	xã Vĩnh Xuân	473	THPT Hựu Thành	Áp Khu Phố - Xã Vĩnh Xuân - Tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2190	86	Vĩnh Long	2984501	xã Vĩnh Xuân	474	THPT Vĩnh Xuân	Áp Vĩnh Trinh, xã Vĩnh Xuân, tỉnh Vĩnh Long	KV2_NT
2190	91	An Giang	30292	Phường Bình Đức	173	Trường PT ISCHOOL Long Xuyên	Khóm Bình Thới 3, phường Bình Đức, tỉnh An Giang	KV2
2191	91	An Giang	30292	Phường Bình Đức	120	Trường THPT Nguyễn Hiền	Đường Hàm Nghi, phường Bình Đức, tỉnh An Giang	KV2
2191	91	An Giang	30301	Phường Mỹ Thới	119	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	Quốc lộ 91, khóm Trung Hưng, phường Mỹ Thới, tỉnh An Giang	KV2
2192	91	An Giang	30307	Phường Long Xuyên	186	Trung tâm GDTX An Giang 2	Số 394 Lý Thái Tổ, Phường Long Xuyên, tỉnh An Giang	KV2
2192	91	An Giang	30307	Phường Long Xuyên	171	Trường Phổ thông Chương Bình Lễ	Số 02, đường Lê Triệu Kiệt, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang	KV2
2193	91	An Giang	30307	Phường Long Xuyên	172	Trường Phổ thông Quốc Tế GIS	Đường Nguyễn Hoàng, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang	KV2
2193	91	An Giang	30307	Phường Long Xuyên	159	Trường Phổ thông Thực hành Sư phạm	Số 25 Võ Thị Sáu, phường Long Xuyên, An Giang	KV2
2194	91	An Giang	30307	Phường Long Xuyên	111	Trường THPT Chuyên Thoại Ngọc Hầu	Số 1321 Trần Hưng Đạo, phường Long Xuyên, An Giang	KV2
2194	91	An Giang	30307	Phường Long Xuyên	115	Trường THPT Long Xuyên	Số 02, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang.	KV2
2195	91	An Giang	30313	Xã Mỹ Hòa Hưng	155	Trường THCS&THPT Mỹ Hòa Hưng	Áp Mỹ An 1, xã Mỹ Hoà Hưng, tỉnh An Giang	KV1
2195	91	An Giang	30316	Phường Châu Đốc	100	Trường PT DTNT THPT An Giang 2	Khóm Châu Thới 1, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang	KV1
2196	91	An Giang	30316	Phường Châu Đốc	112	Trường THPT chuyên Thủ Khoa Nghĩa	Số 2 Nguyễn Đình Chiểu, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang	KV1
2196	91	An Giang	30316	Phường Châu Đốc	138	Trường THPT Võ Thị Sáu	Số 88, Lê Lợi, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang	KV1
2197	91	An Giang	30325	Phường Vĩnh Tế	107	Trường THPT Châu Thị Tế	Đường Lê Hồng Phong, phường Vĩnh Tế, tỉnh An Giang	KV1
2197	91	An Giang	30337	Xã An Phú	181	Trung tâm GDNN - GDTX An Phú	Đường Tôn Thất Tùng, ấp An Hưng, xã An Phú, tỉnh An Giang	KV1
2198	91	An Giang	30337	Xã An Phú	101	Trường THPT An Phú	Áp An Hưng, xã An Phú, tỉnh An Giang	KV1
2198	91	An Giang	30341	Xã Khánh Bình	154	Trường THCS&THPT Long Bình	Áp Tân Khánh, xã Khánh Bình, tỉnh An Giang	KV1
2199	91	An Giang	30346	Xã Nhon Hội	128	Trường THPT Quốc Thái	Áp Đồng Ky, Xã Nhon Hội, tỉnh An Giang	KV1

2199	91	An Giang	30352	Xã Phú Hữu	157	Trường THCS&THPT Vĩnh Lộc	Áp Vĩnh Thạnh, Xã Phú Hữu, tỉnh An Giang	KV1
2200	91	An Giang	30376	Phường Tân Châu	124	Trường THPT Nguyễn Sinh Sắc	Số 248, QL 80 B, khóm Long Hưng 2, phường Tân Châu, tỉnh An Giang	KV2
2200	91	An Giang	30376	Phường Tân Châu	129	Trường THPT Tân Châu	Khóm Long Thị D, phường Tân Châu, tỉnh An Giang	KV2
2201	91	An Giang	30385	Xã Vĩnh Xương	136	Trường THPT Vĩnh Xương	Áp 4, xã Vĩnh Xương, tỉnh An Giang	KV1
2201	91	An Giang	30388	Xã Tân An	123	Trường THPT Nguyễn Quang Diêu	Áp Tân Hoà C, xã Tân An, tỉnh An Giang	KV2
2202	91	An Giang	30403	Xã Châu Phong	105	Trường THPT Châu Phong	Áp Vĩnh Tường 1, xã Châu Phong, tỉnh An Giang	KV1
2202	91	An Giang	30406	Xã Phú Tân	183	Trung tâm GDNH - GDTX Phú Tân	Đường Nguyễn Thị Minh Khai, ấp Trung 1, xã Phú Tân, tỉnh An Giang	KV2_NT
2203	91	An Giang	30406	Xã Phú Tân	156	Trường THCS&THPT Phú Tân	Số 346, đường Nguyễn Trung Trực, ấp Cái Tắc, xã Phú Tân, tỉnh An Giang	KV2_NT
2203	91	An Giang	30406	Xã Phú Tân	110	Trường THPT Chu Văn An	Số 782 đường Chu Văn An, xã Phú Tân, An Giang	KV2_NT
2204	91	An Giang	30409	Xã Chợ Vàm	118	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	Áp Phú Hiệp, xã Chợ Vàm, tỉnh An Giang	KV2_NT
2204	91	An Giang	30430	Xã Hòa Lạc	113	Trường THPT Hoà Lạc	Áp Hòa Bình 3, xã Hòa Lạc, tỉnh An Giang	KV2_NT
2205	91	An Giang	30445	Xã Bình Thạnh Đông	103	Trường THPT Bình Thạnh Đông	Áp Bình Trung 2, xã Bình Thạnh Đông, tỉnh An Giang	KV2_NT
2205	91	An Giang	30463	Xã Châu Phú	152	Trường THCS&THPT Bình Long	Áp Bình Chánh, xã Châu Phú, tỉnh An Giang	KV2_NT
2206	91	An Giang	30463	Xã Châu Phú	132	Trường THPT Trần Văn Thành	Áp Vĩnh Lộc, xã Châu Phú, tỉnh An Giang	KV2_NT
2206	91	An Giang	30469	Xã Mỹ Đức	106	Trường THPT Châu Phú	Quốc lộ 91, ấp Mỹ Thiện, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	KV2_NT
2207	91	An Giang	30481	Xã Thạnh Mỹ Tây	130	Trường THPT Thạnh Mỹ Tây	Áp Thạnh Hòa, xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang	KV2_NT
2207	91	An Giang	30487	Xã Bình Mỹ	151	Trường THCS&THPT Bình Chánh	Tổ 7, ấp Bình Lộc, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang	KV2_NT
2208	91	An Giang	30487	Xã Bình Mỹ	141	Trường THPT Bình Mỹ	Tổ 1, ấp Bình Trung, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang	KV2_NT
2208	91	An Giang	30502	Phường Thới Sơn	131	Trường THPT Tịnh Biên	Số 191 Trà Sư, khóm Sơn Đông, phường Thới Sơn, tỉnh An Giang	KV1
2209	91	An Giang	30505	Phường Chi Lăng	109	Trường THPT Chi Lăng	Khóm 2, phường Chi Lăng, tỉnh An Giang	KV1
2209	91	An Giang	30520	Phường Tịnh Biên	185	Trung tâm GDNH-GDTX Tịnh Biên	Số 60, đường Phú Hữu, khóm Xuân Phú, phường Tịnh Biên, tỉnh An Giang	KV1
2210	91	An Giang	30520	Phường Tịnh Biên	140	Trường THPT Xuân Tô	Nguyễn Đình Chiểu, khóm Xuân Hòa, phường Tịnh Biên, tỉnh An Giang	KV1
2210	91	An Giang	30544	Xã Tri Tôn	125	Trường THPT Nguyễn Trung Trực 2	Số 91 Nguyễn Trãi, ấp 4, xã Tri Tôn, tỉnh An Giang	KV1
2211	91	An Giang	30547	Xã Ba Chúc	102	Trường THPT Ba Chúc	Áp An Bình, xã Ba Chúc, tỉnh An Giang	KV1
2211	91	An Giang	30580	Xã Cô Tô	153	Trường THCS&THPT Cô Tô	Áp Sóc Triết, xã Cô Tô, tỉnh An Giang	KV1
2212	91	An Giang	30589	Xã An Châu	182	Trung tâm GDNH - GDTX Châu Thành	Áp Hòa Long 1, xã An Châu, tỉnh An Giang	KV2_NT
2212	91	An Giang	30589	Xã An Châu	117	Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm	Áp Hòa Long 3, xã An Châu, tỉnh An Giang	KV2_NT
2213	91	An Giang	30595	Xã Cấn Đăng	104	Trường THPT Cấn Đăng	Áp Cấn Thạnh, xã Cấn Đăng, tỉnh An Giang	KV2_NT
2213	91	An Giang	30604	Xã Vĩnh An	134	Trường THPT Vĩnh Bình	Đường tỉnh 941, ấp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh An, tỉnh An Giang	KV2_NT
2214	91	An Giang	30619	Xã Vĩnh Hanh	158	Trường THCS&THPT Vĩnh Nhuận	Áp Vĩnh Lợi 1, xã Vĩnh Hanh, tỉnh An Giang	KV2_NT
2214	91	An Giang	30628	Xã Chợ Mới	121	Trường THPT Nguyễn Hữu Cảnh	Số 1B- Nguyễn Hữu Cảnh, ấp Thị II, xã Chợ Mới, tỉnh An Giang	KV2_NT
2215	91	An Giang	30631	Xã Long Điền	108	Trường THPT Châu Văn Liêm	Số 234A đường Châu Văn Liêm, ấp thị 1, xã Long Điền, tỉnh An Giang	KV2_NT
2215	91	An Giang	30643	Xã Cù Lao Giêng	126	Trường THPT Nguyễn Văn Hường	Áp Trung, xã Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang	KV1
2216	91	An Giang	30658	Xã Nhon Mỹ	116	Trường THPT Lương Văn Cù	Áp Mỹ Đức, xã Nhon Mỹ, tỉnh An Giang	KV2_NT
2216	91	An Giang	30664	Xã Long Kiến	133	Trường THPT Ung Văn Khiêm	Áp Long Định, xã Long Kiến, tỉnh An Giang	KV2_NT
2217	91	An Giang	30673	Xã Hội An	114	Trường THPT Huỳnh Thị Hường	Quốc lộ 80B, ấp Thị 1, xã Hội An, tỉnh An Giang	KV2_NT
2217	91	An Giang	30673	Xã Hội An	137	Trường THPT Võ Thành Trinh	Đường tỉnh 944, Ấp An Thuận, xã Hội An, tỉnh An Giang	KV2_NT
2218	91	An Giang	30682	Xã Thoại Sơn	184	Trung tâm GDNH-GDTX Thoại Sơn	Số 08, đường Phan Đình Phùng, ấp Tây Sơn, xã Thoại Sơn, tỉnh An Giang	KV2_NT
2218	91	An Giang	30682	Xã Thoại Sơn	127	Trường THPT Nguyễn Văn Thoại	Áp Nam Sơn, xã Thoại Sơn, tỉnh An Giang	KV2_NT
2219	91	An Giang	30685	Xã Phú Hòa	122	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Áp Phú An, xã Phú Hoà, tỉnh An Giang	KV2_NT
2219	91	An Giang	30688	Xã Óc Eo	139	Trường THPT Vọng Thê	Áp Tân Đông, xã Óc Eo, tỉnh An Giang	KV1
2220	91	An Giang	30697	Xã Vĩnh Trạch	135	Trường THPT Vĩnh Trạch	Áp Tây Bình, xã Vĩnh Trạch, tỉnh An Giang	KV2_NT
2220	91	An Giang	30742	Phường Rạch Giá	085	Trung tâm GDTX An Giang 1	Số C5 đường Đặng Huyền Thông, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV1
2221	91	An Giang	30742	Phường Rạch Giá	071	Trường Phổ thông Nhiều cấp iSchool Rạch Giá	Số 487/15 Nguyễn Trung Trực, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV1
2221	91	An Giang	30742	Phường Rạch Giá	001	Trường PT DTNT THPT An Giang 1	Số 196, đường Đông Đa, Khu phố 4, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV1
2222	91	An Giang	30742	Phường Rạch Giá	058	Trường THCS&THPT Võ Văn Kiệt	Số L7-9 đường Tôn Đức Thắng, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV1
2222	91	An Giang	30742	Phường Rạch Giá	007	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	Số E4-5, Trần Công Án, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV1

2223	91	An Giang	30742	Phường Rạch Giá	014	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	Số 14 Mai Thị Hồng Hạnh, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV1
2223	91	An Giang	30742	Phường Rạch Giá	016	Trường THPT Nguyễn Trung Trực 1	Số 393, đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV1
2224	91	An Giang	30742	Phường Rạch Giá	072	Trường THPT Phó Cơ Điều	K3-8, đường Lê Hồng Phong, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang.	KV1
2224	91	An Giang	30760	Phường Vĩnh Thông	013	Trường THPT Ngô Sĩ Liên	Số 1030 đường 30/4, khu phố Tà Tây, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang	KV1
2225	91	An Giang	30769	Phường Hà Tiên	083	Trung tâm GDNN - GDTX cụm Hà Tiên	Số 08, tỉnh lộ 28, khu phố II-Pháo Đài, phường Hà Tiên, tỉnh An Giang	KV1
2225	91	An Giang	30769	Phường Hà Tiên	015	Trường THPT Nguyễn Thành Hiến	Số 10, đường Tỉnh lộ 28, phường Hà Tiên, tỉnh An Giang.	KV1
2226	91	An Giang	30787	Xã Kiên Lương	031	Trường THCS&THPT Ba Hòn	Đường Võ Văn Tần, ấp Kiên Tân, xã Kiên Lương, tỉnh An Giang	KV1
2226	91	An Giang	30787	Xã Kiên Lương	012	Trường THPT Kiên Lương	Đường Vũ Thế Dinh, ấp Cư Xá Mới, xã Kiên Lương, tỉnh An Giang	KV1
2227	91	An Giang	30796	Xã Giang Thành	021	Trường THPT Thoại Ngọc Hầu	Số 234, Quốc lộ N1, ấp Khánh Hoà, xã Giang Thành, tỉnh An Giang	KV1
2227	91	An Giang	30817	Xã Hòn Đất	043	Trường THCS&THPT Nam Thái Sơn	Số 622, ấp Hòa Thuận, xã Hòn Đất, tỉnh An Giang	KV1
2228	91	An Giang	30817	Xã Hòn Đất	047	Trường THCS&THPT Phan Thị Ràng	Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất, tỉnh An Giang	KV1
2228	91	An Giang	30817	Xã Hòn Đất	011	Trường THPT Hòn Đất	QL80, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất, tỉnh An Giang	KV1
2229	91	An Giang	30823	Xã Bình Sơn	033	Trường THCS&THPT Bình Sơn	Ấp Thuận Tiến, xã Bình Sơn, tỉnh An Giang	KV2_NT
2229	91	An Giang	30838	Xã Mỹ Thuận	045	Trường THCS&THPT Nguyễn Hùng Hiệp	Ấp Hiệp Trung, xã Mỹ Thuận, tỉnh An Giang	KV1
2230	91	An Giang	30838	Xã Mỹ Thuận	018	Trường THPT Sóc Sơn	Số 0307, QL 80, ấp Sơn Thịnh, xã Mỹ Thuận, tỉnh An Giang	KV1
2230	91	An Giang	30850	Xã Tân Hiệp	049	Trường THCS&THPT Thạnh Tây	Ấp Thạnh Tây, xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang	KV2_NT
2231	91	An Giang	30850	Xã Tân Hiệp	019	Trường THPT Tân Hiệp	Số 153 QL 80, ấp Đông Hưng, xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang	KV2_NT
2231	91	An Giang	30856	Xã Tân Hội	005	Trường THPT Cây Dương	Ấp Tân Tiến, xã Tân Hội, tỉnh An Giang	KV2_NT
2232	91	An Giang	30874	Xã Thạnh Đông	020	Trường THPT Thạnh Đông	Số 375 ấp Đông Thành, xã Thạnh Đông, tỉnh An Giang	KV2_NT
2232	91	An Giang	30880	Xã Châu Thành	006	Trường THPT Châu Thành	Quốc lộ 61, khu phố Minh Long, xã Châu Thành, tỉnh An Giang	KV1
2233	91	An Giang	30886	Xã Thạnh Lộc	042	Trường THCS&THPT Mong Thọ	Số 572, ấp Hoà An, xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang	KV1
2233	91	An Giang	30904	Xã Giồng Riềng	081	Trung tâm GDNN - GDTX cụm Giồng Riềng	Ấp 3, xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang	KV1
2234	91	An Giang	30904	Xã Giồng Riềng	032	Trường THCS&THPT Bàn Tân Định	Ấp Nguyễn Tấn Thêm, xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang	KV1
2234	91	An Giang	30904	Xã Giồng Riềng	009	Trường THPT Giồng Riềng	Đường Lê Quý Đôn, Ấp Nội ô, xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang	KV1
2235	91	An Giang	30910	Xã Thạnh Hưng	048	Trường THCS&THPT Thạnh Lộc	Ấp Thạnh Hiệp xã Thạnh Hưng Tỉnh An Giang	KV1
2235	91	An Giang	30934	Xã Hòa Hưng	036	Trường THCS&THPT Hòa Hưng	Ấp Bảy Bền, xã Hòa Hưng, tỉnh An Giang	KV2_NT
2236	91	An Giang	30943	Xã Long Thạnh	040	Trường THCS&THPT Long Thạnh	Ấp Đồng Tràm, xã Long Thạnh, tỉnh An Giang	KV1
2236	91	An Giang	30949	Xã Hòa Thuận	037	Trường THCS&THPT Hòa Thuận	Ấp Chín Ghi, xã Hòa Thuận, tỉnh An Giang	KV1
2237	91	An Giang	30952	Xã Gò Quao	082	Trung tâm GDNN - GDTX cụm Gò Quao	Số 320, đường Ngô Quyền, ấp Phước Trung 2, xã Gò Quao, tỉnh An Giang.	KV1
2237	91	An Giang	30952	Xã Gò Quao	034	Trường THCS&THPT Định An	Ấp An Hiệp, xã Gò Quao, tỉnh An Giang	KV1
2238	91	An Giang	30952	Xã Gò Quao	010	Trường THPT Gò Quao	Ấp Phước Hưng I, xã Gò Quao, tỉnh An Giang	KV1
2238	91	An Giang	30958	Xã Định Hòa	050	Trường THCS&THPT Thới Quán	Ấp Xuân Đông, Xã Định Hoà, Tỉnh An Giang	KV1
2239	91	An Giang	30970	Xã Vĩnh Hòa Hưng	055	Trường THCS&THPT Vĩnh Hòa Hưng Bắc	Ấp 1A, xã Vĩnh Hòa Hưng, tỉnh An Giang	KV1
2239	91	An Giang	30982	Xã Vĩnh Tuy	057	Trường THCS&THPT Vĩnh Thắng	Ấp Thắng Lợi, xã Vĩnh Tuy, tỉnh An Giang	KV2_NT
2240	91	An Giang	30985	Xã An Biên	002	Trường THPT An Biên	Ấp 2, xã An Biên, tỉnh An Giang	KV1
2240	91	An Giang	30988	Xã Tây Yên	044	Trường THCS&THPT Nam Yên	Ấp Ba Biên, xã Tây Yên, tỉnh An Giang	KV2_NT
2241	91	An Giang	31006	Xã Đông Thái	035	Trường THCS&THPT Đông Thái	Ấp 7 Chợ, xã Đông Thái, tỉnh An Giang	KV1
2241	91	An Giang	31012	Xã Vĩnh Hòa	051	Trường THCS&THPT U Minh Thượng	Ấp Cạn Ngọn A, xã Vĩnh Hoà, tỉnh An Giang	KV2_NT
2242	91	An Giang	31012	Xã Vĩnh Hòa	054	Trường THCS&THPT Vĩnh Hòa	Ấp Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Hòa, tỉnh An Giang	KV2_NT
2242	91	An Giang	31018	Xã An Minh	003	Trường THPT An Minh	Tỉnh lộ 967, tổ 5 ấp 3, xã An Minh, tỉnh An Giang	KV2_NT
2243	91	An Giang	31027	Xã U Minh Thượng	041	Trường THCS&THPT Minh Thuận	Ấp Minh Kiên, xã U Minh Thượng, tỉnh An Giang	KV1
2243	91	An Giang	31031	Xã Tân Thạnh	046	Trường THCS&THPT Nguyễn Văn Xiện	Ấp Xèo Nhàu A, xã Tân Thạnh, tỉnh An Giang	KV2_NT
2244	91	An Giang	31042	Xã Vân Khánh	052	Trường THCS&THPT Vân Khánh	Ấp Kim Qui B, xã Vân Khánh, tỉnh An Giang	KV2_NT
2244	91	An Giang	31051	Xã Vĩnh Phong	056	Trường THCS&THPT Vĩnh Phong	Ấp Cạnh Đền 1, xã Vĩnh Phong, tỉnh An Giang	KV1
2245	91	An Giang	31051	Xã Vĩnh Phong	022	Trường THPT Vĩnh Thuận	Ấp Vĩnh Đông 2, xã Vĩnh Phong, tỉnh An Giang	KV1
2245	91	An Giang	31064	Xã Vĩnh Bình	053	Trường THCS&THPT Vĩnh Bình Bắc	Ấp Hiệp Hòa, xã Vĩnh Bình, tỉnh An Giang	KV2_NT

2246	91	An Giang	31078	Đặc khu Phú Quốc	084	Trung tâm GDNN-GDTX cụm Đặc khu Phú Quốc	Số 2A, đường Nguyễn Chí Thanh, khu phố 11 Dương Đông, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang	KV1
2246	91	An Giang	31078	Đặc khu Phú Quốc	004	Trường THPT An Thới	Số 366 Nguyễn Văn Cừ, Khu phố 4 An Thới, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang	KV1
2247	91	An Giang	31078	Đặc khu Phú Quốc	008	Trường THPT Dương Đông	Khu phố 10 Dương Đông, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang	KV1
2247	91	An Giang	31078	Đặc khu Phú Quốc	017	Trường THPT Phú Quốc	Số 18 Hùng Vương, khu phố 11 Dương Đông, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang	KV1
2248	91	An Giang	31108	Đặc khu Kiên Hải	038	Trường THCS&THPT Kiên Hải	Áp I, đặc khu Kiên Hải, tỉnh An Giang	KV1
2248	91	An Giang	31108	Đặc khu Kiên Hải	039	Trường THCS&THPT Lại Sơn	Áp Bãi Nhà A, đặc khu Kiên Hải, tỉnh An Giang	KV1
2249	91	An Giang	91801	Trường THPT	801	Trường THPT - Khu vực 1	131 Đồng Đa, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV1
2249	91	An Giang	91802	Trường THPT	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	131 Đồng Đa, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV2_NT
2250	91	An Giang	91803	Trường THPT	803	Trường THPT - Khu vực 2	131 Đồng Đa, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV2
2250	91	An Giang	91804	Trường THPT	900	Công an, quân nhân tại ngũ.	131 Đồng Đa, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV3
2251	91	An Giang	91804	Trường THPT	800	Học ở nước ngoài	131 Đồng Đa, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV3
2251	91	An Giang	91804	Trường THPT	804	Trường THPT - Khu vực 3	131 Đồng Đa, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV3
2252	91	An Giang	3031301	Xã Mỹ Hòa Hưng	239	Trường THCS&THPT Mỹ Hòa Hưng (trước 08/4/2026)	Áp Mỹ An 1, xã Mỹ Hoà Hưng, tỉnh An Giang	KV2
2252	91	An Giang	3031601	Phường Châu Đốc	231	Trường THPT chuyên Thủ Khoa Nghĩa (trước 17/11/2025)	Số 2 Nguyễn Đình Chiểu, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang	KV2
2253	91	An Giang	3031601	Phường Châu Đốc	236	Trường THPT Võ Thị Sáu (trước 17/11/2025)	Số 88, Lê Lợi, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang	KV2
2253	91	An Giang	3032501	Phường Vĩnh Tế	229	Trường THPT Châu Thị Tế (trước 17/11/2025)	Đường Lê Hồng Phong, phường Vĩnh Tế, tỉnh An Giang	KV2
2254	91	An Giang	3033701	Xã An Phú	240	Trung tâm GDNN - GDTX An Phú (trước 17/11/2025)	Đường Tôn Thất Tùng, ấp An Hưng, xã An Phú, tỉnh An Giang	KV2_NT
2254	91	An Giang	3033701	Xã An Phú	228	Trường THPT An Phú (trước 17/11/2025)	Áp An Hưng, xã An Phú, tỉnh An Giang	KV2_NT
2255	91	An Giang	3034101	Xã Khánh Bình	238	Trường THCS&THPT Long Bình (trước 17/11/2025)	Áp Tân Khánh, xã Khánh Bình, tỉnh An Giang	KV2_NT
2255	91	An Giang	3034601	Xã Nhon Hội	233	Trường THPT Quốc Thái (trước 17/11/2025)	Áp Đồng Ky, Xã Nhon Hội, tỉnh An Giang	KV2_NT
2256	91	An Giang	3035201	Xã Phú Hữu	242	Trường THCS&THPT Vĩnh Lộc (trước 17/11/2025)	Áp Vĩnh Thạnh, Xã Phú Hữu, Tỉnh An Giang	KV2_NT
2256	91	An Giang	3038501	Xã Vĩnh Xương	235	Trường THPT Vĩnh Xương (trước 17/11/2025)	Áp 4, xã Vĩnh Xương, tỉnh An Giang	KV2
2257	91	An Giang	3050201	Phường Thới Sơn	234	Trường THPT Tịnh Biên (trước 17/11/2025)	Số 191 Trà Sư, khóm Sơn Đông, phường Thới Sơn, tỉnh An Giang	KV2
2257	91	An Giang	3050501	Phường Chi Lăng	230	Trường THPT Chi Lăng (trước 29/01/2026)	Khóm 2, phường Chi Lăng, tỉnh An Giang	KV2
2258	91	An Giang	3052001	Phường Tịnh Biên	241	Trung tâm GDNN-GDTX Tịnh Biên (trước 17/11/2025)	Số 60, đường Phú Hữu, khóm Xuân Phú, phường Tịnh Biên, tỉnh An Giang	KV2
2258	91	An Giang	3052001	Phường Tịnh Biên	237	Trường THPT Xuân Tô (trước 17/11/2025)	Nguyễn Đình Chiểu, khóm Xuân Hòa, phường Tịnh Biên, tỉnh An Giang	KV2
2259	91	An Giang	3064301	Xã Cù Lao Giêng	232	Trường THPT Nguyễn Văn Hường (trước 06/4/2026)	Áp Trung, xã Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang	KV2_NT
2259	91	An Giang	3074201	Phường Rạch Giá	227	Trung tâm GDTX An Giang 1 (trước 29/01/2026)	Số C5 đường Đặng Huyền Thông, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV2
2260	91	An Giang	3074201	Phường Rạch Giá	222	Trường Phổ thông Nhiều cấp iSchool Rạch Giá (trước 29/01/2026)	Số 487/15 Nguyễn Trung Trực, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV2
2260	91	An Giang	3074201	Phường Rạch Giá	221	Trường THCS&THPT Võ Văn Kiệt (trước 29/01/2026)	Số L7-9 đường Tôn Đức Thắng, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV2
2261	91	An Giang	3074201	Phường Rạch Giá	200	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt (trước 29/01/2026)	Số E4-5, Trần Công Án, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV2
2261	91	An Giang	3074201	Phường Rạch Giá	206	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn (trước 29/01/2026)	Số 14 Mai Thị Hồng Hạnh, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV2
2262	91	An Giang	3074201	Phường Rạch Giá	207	Trường THPT Nguyễn Trung Trực 1 (trước 29/01/2026)	Số 393, đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	KV2
2262	91	An Giang	3074201	Phường Rạch Giá	223	Trường THPT Phó Cơ Điều (trước 29/01/2026)	K3-8, đường Lê Hồng Phong, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang.	KV2
2263	91	An Giang	3076901	Phường Hà Tiên	226	Trung tâm GDNN-GDTX cụm Hà Tiên_HĐ_KL (trước 25/06/2025)	Số 08, tỉnh lộ 28, khu phố II-Pháo Đài, phường Hà Tiên, tỉnh An Giang	KV2_NT
2263	91	An Giang	3078701	Xã Kiên Lương	210	Trường THCS&THPT Ba Hòn (trước 29/01/2026)	Đường Võ Văn Tần, ấp Kiên Tân, xã Kiên Lương, tỉnh An Giang	KV2_NT
2264	91	An Giang	3078701	Xã Kiên Lương	204	Trường THPT Kiên Lương (trước 29/01/2026)	Đường Vũ Thế Dinh, ấp Cư Xá Mới, xã Kiên Lương, tỉnh An Giang	KV2_NT
2264	91	An Giang	3081701	Xã Hòn Đất	212	Trường THCS&THPT Nam Thái Sơn (trước 29/01/2026)	Số 622, ấp Hòa Thuận, xã Hòn Đất, tỉnh An Giang	KV2_NT
2265	91	An Giang	3081701	Xã Hòn Đất	203	Trường THPT Hòn Đất (trước 29/01/2026)	QL80, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất, tỉnh An Giang	KV2_NT
2265	91	An Giang	3083801	Xã Mỹ Thuận	213	Trường THCS&THPT Nguyễn Hùng Hiệp (trước 29/01/2026)	Áp Hiệp Trung, xã Mỹ Thuận, tỉnh An Giang	KV2_NT
2266	91	An Giang	3088601	Xã Thạnh Lộc	211	Trường THCS&THPT Mong Thọ (trước 29/01/2026)	Số 572, ấp Hoà An, xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang	KV2_NT
2266	91	An Giang	3090401	Xã Giồng Riềng	224	Trung tâm GDNN - GDTX cụm Giồng Riềng (trước 29/01/2026)	Áp 3, xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang	KV2_NT
2267	91	An Giang	3090401	Xã Giồng Riềng	201	Trường THPT Giồng Riềng (trước 29/01/2026)	Đường Lê Qui Đôn, Ấp Nội ô, xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang	KV2_NT
2267	91	An Giang	3091001	Xã Thạnh Hưng	216	Trường THCS&THPT Thạnh Lộc (trước 21/01/2026)	Áp Thạnh Hiệp xã Thạnh Hưng Tỉnh An Giang	KV2_NT

2268	91	An Giang	3095201	Xã Gò Quao	225	Trung tâm GDNN - GDTX cụm Gò Quao (trước 29/01/2026)	Số 320, đường Ngô Quyền, ấp Phước Trung 2, xã Gò Quao, tỉnh An Giang.	KV2_NT
2268	91	An Giang	3095201	Xã Gò Quao	202	Trường THPT Gò Quao (trước 29/01/2026)	Ấp Phước Hưng I, xã Gò Quao, tỉnh An Giang	KV2_NT
2269	91	An Giang	3097001	Xã Vĩnh Hòa Hưng	219	Trường THCS&THPT Vĩnh Hòa Hưng Bắc (trước 29/01/2026)	Ấp 1A, xã Vĩnh Hòa Hưng, tỉnh An Giang	KV2_NT
2269	91	An Giang	3101201	Xã Vĩnh Hòa	217	Trường THCS&THPT U Minh Thượng (trước 30/6/2025)	Ấp Cạn Ngọn A, xã Vĩnh Hoà, tỉnh An Giang	KV1
2270	91	An Giang	3103101	Xã Tân Thạnh	214	Trường THCS&THPT Nguyễn Văn Xiển (trước 30/06/2025)	Ấp Xẻo Nhàu A, xã Tân Thạnh, tỉnh An Giang	KV1
2270	91	An Giang	3105101	Xã Vĩnh Phong	220	Trường THCS&THPT Vĩnh Phong (trước 29/01/2026)	Ấp Cảnh Đền 1, xã Vĩnh Phong, tỉnh An Giang	KV2_NT
2271	91	An Giang	3105101	Xã Vĩnh Phong	209	Trường THPT Vĩnh Thuận (trước 29/01/2026)	Ấp Vĩnh Đông 2, xã Vĩnh Phong, tỉnh An Giang	KV2_NT
2271	91	An Giang	3106401	Xã Vĩnh Bình	218	Trường THCS&THPT Vĩnh Bình Bắc (trước 30/06/2025)	Ấp Hiệp Hòa, xã Vĩnh Bình, tỉnh An Giang	KV1
2272	92	Cần Thơ	31120	Phường Cái Khế	614	Trường Cao đẳng Du lịch Cần Thơ	Số 47 Đường số 1, KV3 Sông Hậu, Phường Cái Khế, TP. Cần Thơ	KV3
2272	92	Cần Thơ	31120	Phường Cái Khế	612	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ	Số 9, đường Cách mạng Tháng tám, Phường Cái Khế, TP. Cần Thơ	KV3
2273	92	Cần Thơ	31120	Phường Cái Khế	617	Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ	188/35A Nguyễn Văn Cừ, Phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ	KV3
2273	92	Cần Thơ	31120	Phường Cái Khế	613	Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ	340 Nguyễn Văn Cừ, P.Cái Khế, TP.Cần Thơ	KV3
2274	92	Cần Thơ	31120	Phường Cái Khế	351	Trường phổ thông Năng khiếu Thể dục thể thao	Khu liên hợp TDDT – Bãi Cát, phường Cái Khế, TP. Cần Thơ	KV3
2274	92	Cần Thơ	31120	Phường Cái Khế	071	Trường phổ thông Thái Bình Dương	Phường Cái Khế, Q.Ninh Kiều, TP CT	KV3
2275	92	Cần Thơ	31120	Phường Cái Khế	079	Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Hòa Bình	105B Nguyễn Văn Cừ, Phường Cái Khế, Thành phố Cần Thơ.	KV3
2275	92	Cần Thơ	31120	Phường Cái Khế	803	Trường THPT - Khu vực 2	Trường THPT - Khu vực 2	KV2
2276	92	Cần Thơ	31120	Phường Cái Khế	804	Trường THPT - Khu vực 3	Trường THPT - Khu vực 3	KV3
2276	92	Cần Thơ	31135	Phường Ninh Kiều	485	Cao đẳng Nghề Việt Mỹ, Phân hiệu Cần Thơ	135P Trần Hưng Đạo, P. Ninh Kiều, TPCT	KV1
2277	92	Cần Thơ	31135	Phường Ninh Kiều	800	Học ở nước ngoài 92	Học ở nước ngoài	KV3
2277	92	Cần Thơ	31135	Phường Ninh Kiều	900	Quân nhân, Công an tại ngũ 92	Quân nhân, Công an tại ngũ 92	KV3
2278	92	Cần Thơ	31135	Phường Ninh Kiều	051	Trung tâm GDNN - GDTX Cần Thơ	Số 1A Xô viết Nghệ Tĩnh, phường Ninh Kiều, TP Cần Thơ	KV1
2278	92	Cần Thơ	31135	Phường Ninh Kiều	070	Trường TH, THCS và THPT Âu Việt Mỹ	Số 435, đường 30/4, phường Tân An, thành phố Cần Thơ	KV1
2279	92	Cần Thơ	31135	Phường Ninh Kiều	076	Trường THCS và THPT Nguyễn Bình Khiêm	96/8 Nguyễn Thần Hiến, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	KV1
2279	92	Cần Thơ	31135	Phường Ninh Kiều	801	Trường THPT - Khu vực 1	Trường THPT - Khu vực 1	KV1
2280	92	Cần Thơ	31135	Phường Ninh Kiều	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Trường THPT - Khu vực 2NT	KV2_NT
2280	92	Cần Thơ	31135	Phường Ninh Kiều	011	Trường THPT Châu Văn Liêm	Số 58, Ngô Quyền, phường Ninh Kiều, TP.Cần Thơ	KV1
2281	92	Cần Thơ	31135	Phường Ninh Kiều	019	Trường THPT Phan Ngọc Hiến	Số 33, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Ninh Kiều, tp. Cần Thơ	KV1
2281	92	Cần Thơ	31135	Phường Ninh Kiều	026	Trường THPT Thực hành Sư phạm	Khu II, đường 3/2, Phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	KV1
2282	92	Cần Thơ	31147	Phường Tân An	605	Cao đẳng Nghề ISPACE, Phân hiệu Cần Thơ	118 đường 3/2, P. Hưng Lợi, TPCT	KV3
2282	92	Cần Thơ	31147	Phường Tân An	611	Trường Cao đẳng Cần Thơ	Số 413, Đường 30/4, Phường Tân An, TP. Cần Thơ	KV3
2283	92	Cần Thơ	31147	Phường Tân An	622	Trường Cao đẳng Công nghệ Y - Dược Việt Nam	138 đường 3/2, Phường Tân An, Thành Phố Cần Thơ.	KV3
2283	92	Cần Thơ	31147	Phường Tân An	621	Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương VI - Cơ sở Cần Thơ	288 Nguyễn Văn Linh, P. An Khánh, TP. Cần Thơ	KV3
2284	92	Cần Thơ	31147	Phường Tân An	610	Trường Cao đẳng Phạm Ngọc Thạch Cần Thơ	Số 600, Đ.30/4, P.Tân An, TP.Cần Thơ	KV3
2284	92	Cần Thơ	31147	Phường Tân An	008	Trường THPT An Khánh	Số 106, đường Trần Văn Long, phường Tân An, thành phố Cần Thơ	KV3
2285	92	Cần Thơ	31147	Phường Tân An	603	Trường Trung cấp Miền Tây	số 130C -130D Nguyễn Văn Cừ nối dài ,P.An Khánh, TP. Cần Thơ	KV3
2285	92	Cần Thơ	31150	Phường An Bình	075	Trường TH, THCS và THPT Song ngữ DNC	168 Nguyễn Văn Cừ nối dài, Phường An bình, Thành Phố Cần Thơ	KV3
2286	92	Cần Thơ	31150	Phường An Bình	077	Trường THPT FPT Cần Thơ	Số 600 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường An Bình, Thành phố Cần Thơ	KV3
2286	92	Cần Thơ	31150	Phường An Bình	017	Trường THPT Nguyễn Việt Hồng	568, đường 3/2, phường An Bình, thành phố Cần Thơ	KV3
2287	92	Cần Thơ	31150	Phường An Bình	078	Trường Tiểu học, THCS và THPT Quốc tế Singapore	Nguyễn Văn Cừ nối dài, phường An Bình, quận Ninh Kiều, TPCT	KV3
2287	92	Cần Thơ	31153	Phường Ô Môn	053	Trung tâm GDNN - GDTX Ô Môn	Khu vực 12, phường Ô Môn, TP Cần Thơ	KV1
2288	92	Cần Thơ	31153	Phường Ô Môn	481	Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú thành phố Cần Thơ (trước 01/7/2025)	Số 41, Đắc nhần, Khu vực 5, phường Ô Môn, TP. Cần Thơ	KV1
2288	92	Cần Thơ	31153	Phường Ô Môn	001	Trường phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT thành phố Cần Thơ	Số 41, Đắc nhần, Khu vực 5, phường Ô Môn, TP. Cần Thơ	KV1
2289	92	Cần Thơ	31153	Phường Ô Môn	004	Trường THCS và THPT Thới Thạnh	Khu vực Thới Bình B, phường Ô Môn, TP. Cần Thơ	KV1
2289	92	Cần Thơ	31153	Phường Ô Môn	482	Trường THPT Lương Định Của (Cần Thơ cũ) (Trước 01/7/2025)	Số 223, đường Trần Hưng Đạo, Khu vực 13, phường Ô Môn, TP. Cần Thơ	KV1
2290	92	Cần Thơ	31153	Phường Ô Môn	015	Trường THPT Lưu Hữu Phước	Khu vực 15, phường Ô Môn, TP. Cần Thơ	KV1
2290	92	Cần Thơ	31153	Phường Ô Môn	018	Trường THPT Ô Môn	Số 223, đường Trần Hưng Đạo, Khu vực 13, phường Ô Môn, TP. Cần Thơ	KV1

2291	92	Cần Thơ	31157	Phường Thới Long	023	Trường THPT Thới Long	Số 177 đường Thái Thị Hạnh, Khu vực Long Định, Phường Thới Long, thành phố Cần Thơ	KV3
2291	92	Cần Thơ	31162	Phường Phước Thới	615	Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ	Số 184 - Tinh lộ 923 (Lộ Vòng Cung), P. Phước Thới, TP. Cần Thơ	KV3
2292	92	Cần Thơ	31168	Phường Bình Thủy	050	Trung tâm GDNN - GDTX Bình Thủy	Cơ sở 1 số 55B, CMT8, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ Cơ sở 2 số 11 đường Lạc Long Quân Cơ sở 3 ấp Nhơn Lộc 1, xã Phong Điền, thành phố Cần Thơ	KV3
2292	92	Cần Thơ	31168	Phường Bình Thủy	623	Trường Cao đẳng Kỹ thuật - Công nghệ Bách Khoa	Số 57 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Bình Thủy, TP. Cần Thơ	KV3
2293	92	Cần Thơ	31168	Phường Bình Thủy	616	Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ	Số 57 đường Cách mạng tháng 8, Phường Bình Thủy, TP. Cần Thơ	KV3
2293	92	Cần Thơ	31168	Phường Bình Thủy	009	Trường THPT Bình Thủy	Đường số 8, Khu dân cư Ngăn Thuận, phường Bình Thủy, TP. Cần Thơ	KV3
2294	92	Cần Thơ	31168	Phường Bình Thủy	010	Trường THPT Bùi Hữu Nghĩa	Số 55, Cách mạng tháng Tám, Phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	KV3
2294	92	Cần Thơ	31168	Phường Bình Thủy	606	Trường Trung cấp Đại Việt TP. Cần Thơ	390 CMT8, Phường Bình Thủy, Cần Thơ	KV3
2295	92	Cần Thơ	31168	Phường Bình Thủy	607	Trường Trung cấp Hồng Hà TP. Cần Thơ	Số 557/9 Trần Quang Diệu, P. Bình Thủy, TpCT	KV3
2295	92	Cần Thơ	31168	Phường Bình Thủy	602	Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật TP. Cần Thơ	105C, Trần Quang Diệu, Phường Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ	KV3
2296	92	Cần Thơ	31168	Phường Bình Thủy	609	Trường Trung cấp Quốc tế Mekong	Số 529 Đường Trần Quang Diệu, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	KV3
2296	92	Cần Thơ	31174	Phường Thới An Đông	619	Trường Cao đẳng Kinh tế Đối ngoại TP. HCM (Cơ sở Cần Thơ)	Số 8 Lê Hồng Phong, phường Trà An, thành phố Cần Thơ	KV3
2297	92	Cần Thơ	31186	Phường Cái Răng	359	Trung tâm GDNN - GDTX quận Cái Răng (trước 01/7/2025)	đường Trần Chiên, phường Cái Răng, TP Cần Thơ	KV3
2297	92	Cần Thơ	31186	Phường Cái Răng	363	Trường Cao đẳng FPT Polytechnic	Công ty Cổ phần Đầu tư - Địa ốc Hoàng Quân Cần Thơ (Tòa nhà giáo dục, Khu dân cư Thường Thạnh, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ)	KV3
2298	92	Cần Thơ	31186	Phường Cái Răng	618	Trường Cao đẳng Tây Đô	90 Quốc lộ 1A, KV2, Phường Cái Răng, Thành phố Cần Thơ	KV3
2298	92	Cần Thơ	31186	Phường Cái Răng	072	Trường Phổ thông Việt Hoa	Số 10, đường Vũ Đình Liệu, KDC Nam Long, Phường Cái Răng, Thành phố Cần Thơ	KV3
2299	92	Cần Thơ	31186	Phường Cái Răng	012	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	Số 79, Khu vực 2, phường Cái Răng, TP. Cần Thơ	KV3
2299	92	Cần Thơ	31186	Phường Cái Răng	016	Trường THPT Nguyễn Việt Dũng	Số 161, đường Lê Bình, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ	KV3
2300	92	Cần Thơ	31186	Phường Cái Răng	601	Trường Trung cấp Bách Nghệ Cần Thơ	D24-25-26, đường 30, KĐT mới Hưng Phú, P. Cái Răng, TP. Cần Thơ	KV3
2300	92	Cần Thơ	31201	Phường Hưng Phú	080	Trung tâm GDTX Việt Mỹ	Số 9, đường Nguyễn Thái Sơn, P. Hưng Phú, TP. Cần Thơ	KV3
2301	92	Cần Thơ	31201	Phường Hưng Phú	620	Trường Cao đẳng Việt Mỹ	Số 9, đường Nguyễn Thái Sơn, P. Hưng Phú, TP. Cần Thơ	KV3
2301	92	Cần Thơ	31201	Phường Hưng Phú	073	Trường phổ thông Việt Mỹ	Đường B2, KĐTM Thiên Lộc, P. Hưng Phú, TP. Cần Thơ	KV3
2302	92	Cần Thơ	31201	Phường Hưng Phú	074	Trường TH, THCS và THPT Song ngữ Aston	Số 7 Lý Thái Tô, P. Hưng Phú, Q. Cái Răng, TP Cần Thơ	KV3
2302	92	Cần Thơ	31201	Phường Hưng Phú	027	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	đường A3 (Trần Văn Trà), KDC Hưng Phú 1, phường Hưng Phú, TP. Cần Thơ	KV3
2303	92	Cần Thơ	31207	Phường Thốt Nốt	361	Trung tâm GDNN - GDTX quận Thốt Nốt (trước 01/7/2025)	Khu vực Thới An 1, phường Thốt Nốt, TP Cần Thơ	KV3
2303	92	Cần Thơ	31207	Phường Thốt Nốt	005	Trường THCS và THPT Thới Thuận	Khu vực Thới Hòa 2, phường Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ	KV3
2304	92	Cần Thơ	31207	Phường Thốt Nốt	024	Trường THPT Thốt Nốt	KV Thới An 1, phường Thốt Nốt, TP Cần Thơ	KV3
2304	92	Cần Thơ	31213	Phường Tân Lộc	002	Trường THCS và THPT Tân Lộc	Khu vực Phước Lộc, phường Tân Lộc, TP. Cần Thơ	KV3
2305	92	Cần Thơ	31217	Phường Trung Nhứt	028	Trường THPT Trung An	KV Thạnh Lộc 2, phường Trung Nhứt, TP. Cần Thơ	KV3
2305	92	Cần Thơ	31228	Phường Thuận Hưng	025	Trường THPT Thuận Hưng	Đường Mai Văn Bộ, KV Tân Phước 1, Phường Thuận Hưng, TP. Cần Thơ	KV3
2306	92	Cần Thơ	31231	Xã Thạnh An	003	Trường THCS và THPT Thạnh Thẳng	Ấp B1, xã Thạnh An, thành phố Cần Thơ	KV2
2306	92	Cần Thơ	31231	Xã Thạnh An	021	Trường THPT Thạnh An	Ấp Phụng Quới A, xã Thạnh An, thành phố Cần Thơ	KV2
2307	92	Cần Thơ	31232	Xã Vĩnh Thạnh	360	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Vĩnh Thạnh (trước 01/7/2025)	Cơ sở 2 ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Thạnh	KV2
2307	92	Cần Thơ	31232	Xã Vĩnh Thạnh	029	Trường THPT Vĩnh Thạnh	Ấp Vĩnh Quới, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ	KV2
2308	92	Cần Thơ	31258	Xã Thới Lai	362	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Thới Lai (trước 01/7/2025)	đường 922, ấp Thới Thuận A, xã Thới Lai, TP. Cần Thơ	KV2
2308	92	Cần Thơ	31258	Xã Thới Lai	022	Trường THPT Thới Lai	Ấp Thới Thuận A, xã Thới Lai, thành phố Cần Thơ	KV2
2309	92	Cần Thơ	31261	Xã Cờ Đỏ	052	Trung tâm GDNN - GDTX Cờ Đỏ	Cơ sở 1 ấp Thới Hòa, xã Cờ Đỏ; Cơ sở 2 ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Thạnh	KV1
2309	92	Cần Thơ	31261	Xã Cờ Đỏ	014	Trường THPT Hà Huy Giáp	Ấp Thới Bình, xã Cờ Đỏ, Thành phố Cần Thơ	KV1
2310	92	Cần Thơ	31264	Xã Thới Hưng	006	Trường THCS và THPT Trần Ngọc Hoàng	Ấp2, xã Thới Hưng	KV2
2310	92	Cần Thơ	31294	Xã Trường Xuân	007	Trường THCS và THPT Trường Xuân	Ấp Trường Ninh A, xã Trường Xuân, TP Cần Thơ	KV2

2311	92	Cần Thơ	31299	Xã Phong Điền	357	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Phong Điền (trước 01/7/2025)	ấp Nhơn Lộc 1, xã Phong Điền, thành phố Cần Thơ	KV2
2311	92	Cần Thơ	31299	Xã Phong Điền	013	Trường THPT Giai Xuân	Đường tỉnh 918, ấp Thới An A, xã Phong Điền, thành phố Cần Thơ	KV2
2312	92	Cần Thơ	31299	Xã Phong Điền	020	Trường THPT Phan Văn Trị	Ấp Nhơn Lộc 1, xã Phong Điền, thành phố Cần Thơ	KV2
2312	92	Cần Thơ	31321	Phường Vị Thanh	151	Trung tâm GDNN - GDTX Hậu Giang	Cơ sở 1, Số 50, Nguyễn Thái Học, Phường Vị Thanh, Thành phố Cần Thơ	KV3
2313	92	Cần Thơ	31321	Phường Vị Thanh	106	Trường THPT Chiêm Thành Tấn	Số 3, Chu Văn An, Khu vực 16, Phường Vị Thanh, Thành phố Cần Thơ	KV3
2313	92	Cần Thơ	31321	Phường Vị Thanh	107	Trường THPT Chuyên Vị Thanh	Số 19, Nguyễn Công Trứ, khu vực 4, phường Vị Thanh, TP Cần Thơ	KV3
2314	92	Cần Thơ	31321	Phường Vị Thanh	121	Trường THPT Vị Thanh	Số 559, Trần Hưng Đạo, khu vực 9, Phường Vị Thanh, TP Cần Thơ	KV3
2314	92	Cần Thơ	31333	Phường Vị Tân	418	Trường Cao đẳng Cộng đồng Hậu Giang	Phường Vị Tân	KV3
2315	92	Cần Thơ	31340	Phường Ngã Bảy	109	Trường THPT Lê Quý Đôn	Số 62, đường 30/4, KV8, phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ	KV3
2315	92	Cần Thơ	31340	Phường Ngã Bảy	114	Trường THPT Nguyễn Minh Quang	Số 58, đường 30/4, KV8, phường Ngã Bảy	KV3
2316	92	Cần Thơ	31342	Xã Tân Hòa	105	Trường THPT Châu Thành A	Số 143, ấp Thị Tứ, xã Tân Hoà, Thành phố Cần Thơ	KV2
2316	92	Cần Thơ	31348	Xã Trường Long Tây	120	Trường THPT Trường Long Tây	Ấp Trường Thọ A, xã Trường Long Tây, thành phố Cần Thơ	KV2
2317	92	Cần Thơ	31360	Xã Thạnh Xuân	422	Trường Cao đẳng Công nghệ Sài Gòn	Xã Thạnh Xuân	KV2
2317	92	Cần Thơ	31360	Xã Thạnh Xuân	116	Trường THPT Tâm Vu	QL 61, Ấp Thị Tứ, Xã Thạnh Xuân, TP Cần Thơ	KV2
2318	92	Cần Thơ	31366	Xã Châu Thành	113	Trường THPT Ngã Sáu	Ấp Thị Trấn, xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ	KV2
2318	92	Cần Thơ	31369	Xã Đông Phước	104	Trường THPT Cái Tắc	Số 643, ấp Tân Phú A, xã Đông Phước, thành phố Cần Thơ	KV2
2319	92	Cần Thơ	31378	Xã Phú Hữu	150	Trung tâm GDNN - GDTX Châu Thành	Cơ sở 1 ấp Phú Lợi, xã Phú Hữu ; Cơ sở 2 ấp Nhơn Thuận, xã Tân Hoà	KV2
2319	92	Cần Thơ	31378	Xã Phú Hữu	115	Trường THPT Phú Hữu	Ấp Phú Lợi, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ	KV2
2320	92	Cần Thơ	31393	Xã Hòa An	102	Trường THCS và THPT Hòa An	Ấp 8, xã Hòa An, thành phố Cần Thơ	KV2
2320	92	Cần Thơ	31393	Xã Hòa An	112	Trường THPT Lương Thế Vinh	QL61, ấp Hòa Phụng B, xã Hòa An, thành phố Cần Thơ	KV2
2321	92	Cần Thơ	31396	Xã Hiệp Hưng	153	Trung tâm GDNN - GDTX Phụng Hiệp	Xã Hiệp Hưng, TP. Cần Thơ	KV2
2321	92	Cần Thơ	31396	Xã Hiệp Hưng	101	Trường THCS và THPT Cây Dương	Ấp Hưng Phú, Xã Hiệp Hưng, Thành Phố Cần Thơ	KV2
2322	92	Cần Thơ	31408	Xã Thạnh Hòa	117	Trường THPT Tân Long	Ấp Thạnh Lợi A1, Xã Thạnh Hoà, Thành phố Cần Thơ	KV2
2322	92	Cần Thơ	31441	Xã Vị Thủy	421	Trường Cao đẳng Luật Miền Nam	Xã Vị Thủy	KV2
2323	92	Cần Thơ	31441	Xã Vị Thủy	170	Trường TH, THCS và THPT FPT Hậu Giang	Quốc lộ 61C, ấp 7A, xã Vị Thủy, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.	KV2
2323	92	Cần Thơ	31441	Xã Vị Thủy	122	Trường THPT Vị Thủy	Ấp 3, xã Vị Thủy, thành phố Cần Thơ	KV2
2324	92	Cần Thơ	31459	Xã Vĩnh Tường	103	Trường THCS và THPT Vĩnh Tường	Ấp Vĩnh Hiếu, xã Vĩnh Tường, TP. Cần Thơ	KV2
2324	92	Cần Thơ	31465	Xã Vị Thanh 1	108	Trường THPT Lê Hồng Phong	Ấp 1, xã Vị Thanh 1, thành phố Cần Thơ	KV2
2325	92	Cần Thơ	31471	Phường Long Mỹ	152	Trung tâm GDNN - GDTX Long Mỹ	Cơ sở 1, Số 53, CMT8, phường Long Mỹ, thành phố Cần Thơ	KV3
2325	92	Cần Thơ	31473	Phường Long Bình	100	Trường phổ thông Dân tộc nội trú trung học phổ thông Hậu Giang	Khu vực Bình Tân, phường Long Bình, TP. Cần Thơ	KV3
2326	92	Cần Thơ	31473	Phường Long Bình	110	Trường THPT Long Mỹ	Khu vực Bình Thạnh B, phường Long Bình, Thành phố Cần Thơ	KV3
2326	92	Cần Thơ	31480	Phường Long Phú 1	118	Trường THPT Tân Phú	Khu vực Tân Hưng 2, phường Long Phú 1, TP Cần Thơ	KV3
2327	92	Cần Thơ	31489	Xã Vĩnh Viễn	119	Trường THPT Tây Đô	Ấp 1, xã Vĩnh Viễn, thành phố Cần Thơ	KV2
2327	92	Cần Thơ	31492	Xã Lương Tâm	111	Trường THPT Lương Tâm	Ấp 2, xã Lương Tâm, Thành phố Cần Thơ	KV3
2328	92	Cần Thơ	31507	Phường Sóc Trăng	200	Trường BT VH Pali Trung cấp Nam Bộ	: Số 51A Tôn Đức Thắng, Khóm 5, Phường Sóc Trăng, Thành phố Cần Thơ	KV1
2328	92	Cần Thơ	31507	Phường Sóc Trăng	624	Trường Cao đẳng nghề Sóc Trăng	176 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Sóc Trăng, TP. Cần Thơ	KV1
2329	92	Cần Thơ	31507	Phường Sóc Trăng	281	Trường TH, THCS VÀ THPT iSCHOOL SÓC TRĂNG	Số 19, đường Tôn Đức Thắng, phường Sóc Trăng, Thành phố Cần Thơ	KV1
2329	92	Cần Thơ	31507	Phường Sóc Trăng	218	Trường THPT chuyên Nguyễn Thị Minh Khai	Số 1 Lý Thánh Tông, Phường Sóc Trăng, Thành phố Cần Thơ	KV1
2330	92	Cần Thơ	31510	Phường Phú Lợi	483	THPT DTNT Huỳnh Cương (trước 01/7/2025)	Số 473, Lê Hồng Phong, KV 19, Phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	KV1
2330	92	Cần Thơ	31510	Phường Phú Lợi	264	Trung tâm GDNN - GDTX Sóc Trăng	Số 719/3, Lê Hồng Phong, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	KV1
2331	92	Cần Thơ	31510	Phường Phú Lợi	202	Trường phổ thông Dân tộc nội trú THPT Huỳnh Cương	Số 473, Lê Hồng Phong, KV 19, Phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	KV1
2331	92	Cần Thơ	31510	Phường Phú Lợi	280	Trường TH, THCS và THPT FPT Sóc Trăng	Đường số 6, KĐT 5A, Phường Phú Lợi, Tp. Cần Thơ	KV1
2332	92	Cần Thơ	31510	Phường Phú Lợi	222	Trường THPT Hoàng Diệu	Số 1, Mạc Đĩnh Chi, Phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ	KV1
2332	92	Cần Thơ	31528	Xã Kế Sách	260	Trung tâm GDNN - GDTX Kế Sách	Ấp An Phú, xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ	KV3

2333	92	Cần Thơ	31528	Xã Kế Sách	224	Trường THPT Kế Sách	Áp An Khương, xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ	KV3
2333	92	Cần Thơ	31531	Xã An Lạc Thôn	204	Trường THCS và THPT An Lạc Thôn	Áp An Ninh 2, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ	KV2
2334	92	Cần Thơ	31531	Xã An Lạc Thôn	235	Trường THPT Thiều Văn Chỏi	Áp 10, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ	KV2
2334	92	Cần Thơ	31561	Xã Đại Hải	214	Trường THCS và THPT Phan Văn Hùng	áp Đông Hải, xã Đại Hải, TP Cần Thơ	KV2
2335	92	Cần Thơ	31567	Xã Mỹ Tú	213	Trường THCS và THPT Mỹ Thuận	Áp Phước An, xã Mỹ Tú, TP Cần Thơ	KV2
2335	92	Cần Thơ	31567	Xã Mỹ Tú	223	Trường THPT Huỳnh Hữu Nghĩa	Đường Hùng Vương, áp Cầu Đồn, xã Mỹ Tú, thành phố Cần Thơ	KV2
2336	92	Cần Thơ	31569	Xã Phú Tâm	232	Trường THPT Phú Tâm	Áp Phú Hữu, xã Phú Tâm, TP Cần Thơ	KV2
2336	92	Cần Thơ	31569	Xã Phú Tâm	236	Trường THPT Thuận Hòa	Áp Trà Quýt, xã Phú Tâm, TP Cần Thơ	KV2
2337	92	Cần Thơ	31579	Xã Long Hưng	211	Trường THCS và THPT Long Hưng	Áp Mỹ Khánh A, xã Long Hưng, TP. Cần Thơ	KV2
2337	92	Cần Thơ	31591	Xã Mỹ Hương	212	Trường THCS và THPT Mỹ Hương	Áp Xóm Lớn, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ	KV3
2338	92	Cần Thơ	31591	Xã Mỹ Hương	217	Trường THPT An Ninh	áp Trà Lây 1, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ	KV3
2338	92	Cần Thơ	31615	Xã An Thạnh	220	Trường THPT Đoàn Văn Tố	Áp Chợ, xã An Thạnh, thành phố Cần Thơ	KV2
2339	92	Cần Thơ	31633	Xã Cù Lao Dung	205	Trường THCS và THPT An Thạnh 3	Áp An Hưng, xã Cù Lao Dung, TP. Cần Thơ	KV2
2339	92	Cần Thơ	31639	Xã Long Phú	261	Trung tâm GDNN - GDTX Long Phú	Cơ sở 1: áp 2, xã Long Phú, thành phố Cần Thơ	KV3
2340	92	Cần Thơ	31639	Xã Long Phú	226	Trường THPT Lương Định Của	Áp 2, xã Long Phú, thành phố Cần Thơ	KV3
2340	92	Cần Thơ	31645	Xã Đại Ngãi	219	Trường THPT Đại Ngãi	Áp Ngãi Hội 2, xã Đại Ngãi, thành phố Cần Thơ	KV2
2341	92	Cần Thơ	31654	Xã Trường Khánh	206	Trường THCS và THPT Dương Kỳ Hiệp	Áp Trường Thành A, xã Trường Khánh, thành phố Cần Thơ	KV2
2341	92	Cần Thơ	31666	Xã Tân Thạnh	215	Trường THCS và THPT Tân Thạnh	Áp Saintard, xã Tân Thạnh, TP. Cần Thơ	KV2
2342	92	Cần Thơ	31673	Xã Trần Đề	216	Trường THCS và THPT Trần Đề	Áp Đầu Giồng, xã Trần Đề, TP. cần Thơ	KV2
2342	92	Cần Thơ	31679	Xã Lịch Hội Thượng	225	Trường THPT Lịch Hội Thượng	Áp Phở Dưới, xã Lịch Hội Thượng, TP.Cần Thơ	KV3
2343	92	Cần Thơ	31684	Phường Mỹ Xuyên	625	Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng	Số 139 Lê Hồng Phong, phường Mỹ Xuyên, TP Cần Thơ	KV1
2343	92	Cần Thơ	31684	Phường Mỹ Xuyên	228	Trường THPT Mỹ Xuyên	số 195, đường Lê Hồng Phong, KV Châu Thành, phường Mỹ Xuyên, TP. Cần Thơ	KV1
2344	92	Cần Thơ	31684	Phường Mỹ Xuyên	233	Trường THPT Sóc Trăng	Số 1115 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	KV1
2344	92	Cần Thơ	31708	Xã Nhu Gia	262	Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Xuyên	Cơ sở 1: Số 48 Quốc lộ 1A, áp Cần Đước, xã Nhu Gia, thành phố Cần Thơ; Cơ sở 2: áp 3, xã Phú Lộc, Thành Phố Cần Thơ	KV2
2345	92	Cần Thơ	31708	Xã Nhu Gia	203	Trường PTDTNT THCS và THPT Thạnh Phú	áp Cần Đước, xã Nhu Gia, TP. Cần Thơ	KV2
2345	92	Cần Thơ	31708	Xã Nhu Gia	238	Trường THPT Văn Ngọc Chính	Áp Khu 3, xã Nhu Gia, thành phố Cần Thơ	KV2
2346	92	Cần Thơ	31717	Xã Hòa Tú	221	Trường THPT Hoà Tú	Xã Hòa Tú, thành phố Cần Thơ	KV2
2346	92	Cần Thơ	31723	Xã Ngọc Tố	230	Trường THPT Ngọc Tố	Áp Cỏ Cò, xã Ngọc Tố, thành phố Cần Thơ	KV1
2347	92	Cần Thơ	31732	Phường Ngã Năm	263	Trung tâm GDNN - GDTX Ngã Năm	Đường số 22, khu vực 3, phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ	KV2
2347	92	Cần Thơ	31732	Phường Ngã Năm	227	Trường THPT Mai Thanh Thế	Khu vực 1, Phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ	KV2
2348	92	Cần Thơ	31732	Phường Ngã Năm	229	Trường THPT Ngã Năm	Khu vực Trà Cú, Phường Ngã Năm, TP Cần Thơ	KV2
2348	92	Cần Thơ	31741	Xã Tân Long	234	Trường THPT Thạnh Tân	áp A2, xã Tân Long, TP. Cần Thơ	KV2
2349	92	Cần Thơ	31753	Phường Mỹ Quới	210	Trường THCS và THPT Lê Văn Tám	Khu vực Mỹ Lộc 1, Phường Mỹ Quới, TP Cần Thơ	KV3
2349	92	Cần Thơ	31756	Xã Phú Lộc	207	Trường THCS và THPT Hưng Lợi	Áp số 8, xã Phú Lộc, TP Cần Thơ	KV3
2350	92	Cần Thơ	31756	Xã Phú Lộc	237	Trường THPT Trần Văn Bảy	Áp 3, xã Phú Lộc, thành phố Cần Thơ	KV3
2350	92	Cần Thơ	31783	Phường Vĩnh Châu	265	Trung tâm GDNN - GDTX Vĩnh Châu	Cơ sở 1: Đường Văn Đor, khu vực 1, phường Vĩnh Châu, thành phố Cần Thơ Cơ sở 2: Áp Bãi Giá, xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ	KV3
2351	92	Cần Thơ	31783	Phường Vĩnh Châu	231	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Đường Nguyễn Huệ, khu vực 1, Phường Vĩnh Châu	KV3
2351	92	Cần Thơ	31783	Phường Vĩnh Châu	239	Trường THPT Vĩnh Hải	Khu vực Hoà Thành, phường Vĩnh Châu, thành phố Cần Thơ	KV3
2352	92	Cần Thơ	31789	Phường Khánh Hòa	208	Trường THCS và THPT Khánh Hòa	Khu vực Bưng Tum, phường Khánh Hòa, TP Cần Thơ	KV3
2352	92	Cần Thơ	31804	Phường Vĩnh Phước	201	Trường phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT Vĩnh Châu	Khu vực Trà Vôn B, phường Vĩnh Phước TP. Cần Thơ	KV3
2353	92	Cần Thơ	31810	Xã Lai Hòa	209	Trường THCS và THPT Lai Hòa	áp Xèo Su, xã Lai Hòa, TP Cần Thơ	KV3
2353	92	Cần Thơ	3113501	Phường Tân An (2025)	484	Trường TH, THCS và THPT Quốc Văn Cần Thơ (Trước 01/7/2025)	Số 435, đường 30/4, phường Tân An, thành phố Cần Thơ	KV3
2354	92	Cần Thơ	3113502	Phường Thới Bình (2025)	604	Cao đẳng Nghề Việt Mỹ, Phân hiệu Cần Thơ (trước 01/7/2025)	135P Trần Hưng Đạo, P. Ninh Kiều, TPCT	KV3

2354	92	Cần Thơ	3113502	Phường Thới Bình (2025)	365	Trường THCS và THPT Nguyễn Bình Khiêm (trước 01/7/2025)	96/8 Nguyễn Thành Hiến, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	KV3
2355	92	Cần Thơ	3113502	Phường Thới Bình (2025)	353	Trường THPT Châu Văn Liêm (trước 01/7/2025)	Số 58, Ngô Quyền, phường Ninh Kiều, TP.Cần Thơ	KV3
2355	92	Cần Thơ	3113502	Phường Thới Bình (2025)	354	Trường THPT Phan Ngọc Hiển (trước 01/7/2025)	Số 33, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Ninh Kiều, tp. Cần Thơ	KV3
2356	92	Cần Thơ	3113503	Phường Xuân Khánh (2025)	358	Trung tâm GDNN - GDTX quận Ninh Kiều (trước 01/7/2025)	Số 1A Xô viết Nghệ Tĩnh, phường Ninh Kiều, TP Cần Thơ	KV3
2356	92	Cần Thơ	3113503	Phường Xuân Khánh (2025)	364	Trường phổ thông Âu Việt Mỹ (trước 01/7/2025)	Số 435, đường 30/4, phường Tân An, thành phố Cần Thơ	KV3
2357	92	Cần Thơ	3113503	Phường Xuân Khánh (2025)	355	Trường THPT Thực hành Sư phạm (trước 01/7/2025)	Khu II, đường 3/2, Phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	KV3
2357	92	Cần Thơ	3115302	Xã Thới Thạnh (2025)	352	Trường THCS và THPT Thới Thạnh (trước 01/7/2025)	Xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ	KV2
2358	92	Cần Thơ	3121701	Xã Trung An (2025)	356	Trường THPT Trung An (trước 01/7/2025)	Xã Trung An, H.Cờ Đỏ, TP CT	KV2
2358	92	Cần Thơ	3132101	Phường I (từ 04/6/2021 đến 2025)	376	Trường THPT Chuyên Vị Thanh (từ 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Số 19, Nguyễn Công Trứ, khu vực 4, phường Vị Thanh, TP Cần Thơ	KV2
2359	92	Cần Thơ	3132101	Phường I (từ 04/6/2021 đến 2025)	404	TT GDTX tỉnh Hậu Giang (từ 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1, Số 50, Nguyễn Thái Học, Phường Vị Thanh, Thành phố Cần Thơ	KV2
2359	92	Cần Thơ	3132102	Phường III (từ 04/6/2021 đến 2025)	395	Trường THPT Vị Thanh (từ 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Số 559, Trần Hưng Đạo, khu vực 9, Phường Vị Thanh, TP Cần Thơ	KV2
2360	92	Cần Thơ	3132103	Phường VII (từ 04/6/2021 đến 2025)	374	Trường THPT Chiêm Thành Tấn (từ 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Số 3, Chu Văn An, Khu vực 16, Phường Vị Thanh, Thành phố Cần Thơ	KV2
2360	92	Cần Thơ	3132104	Phường I (trước 04/6/2021)	377	Trường THPT Chuyên Vị Thanh (trước 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Số 19, Nguyễn Công Trứ, khu vực 4, phường Vị Thanh, TP Cần Thơ	KV1
2361	92	Cần Thơ	3132104	Phường I (trước 04/6/2021)	405	TT GDTX tỉnh Hậu Giang (trước 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1, Số 50, Nguyễn Thái Học, Phường Vị Thanh, Thành phố Cần Thơ	KV1
2361	92	Cần Thơ	3132105	Phường III (trước 04/6/2021)	396	Trường THPT Vị Thanh (trước 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Số 559, Trần Hưng Đạo, khu vực 9, Phường Vị Thanh, TP Cần Thơ	KV1
2362	92	Cần Thơ	3132106	Phường VII (trước 04/6/2021)	375	Trường THPT Chiêm Thành Tấn (trước 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Số 3, Chu Văn An, Khu vực 16, Phường Vị Thanh, Thành phố Cần Thơ	KV1
2362	92	Cần Thơ	3133301	Phường IV (từ 04/6/2021 đến năm 2025)	424	TC nghề tỉnh Hậu Giang	Phường Vị Tân	KV1
2363	92	Cần Thơ	3133301	Phường IV (từ 04/6/2021 đến năm 2025)	416	Trường Cao đẳng Cộng đồng Hậu Giang (từ 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Phường Vị Tân	KV2
2363	92	Cần Thơ	3133302	Xã Vị Tân	417	Trường Cao đẳng Cộng đồng Hậu Giang (trước 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Phường Vị Tân	KV1
2364	92	Cần Thơ	3133302	Xã Vị Tân	419	Trường Trung cấp Kỹ thuật-Công nghệ tỉnh Hậu Giang	Phường Vị Tân	KV1
2364	92	Cần Thơ	3133303	Phường IV (trước 04/6/2021)	486	TC nghề tỉnh Hậu Giang (trước 04/6/2021)	Phường Vị Tân	KV1
2365	92	Cần Thơ	3134001	Phường Lái Hiếu (từ 04/6/2021 đến năm 2025)	380	Trường THPT Lê Quý Đôn (từ 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Số 62, đường 30/4, KV8, phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ	KV2
2365	92	Cần Thơ	3134001	Phường Lái Hiếu (từ 04/6/2021 đến năm 2025)	387	Trường THPT Nguyễn Minh Quang (từ 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Số 58,đường 30/4,KV8, phường Ngã Bảy	KV2
2366	92	Cần Thơ	3134001	Phường Lái Hiếu (từ 04/6/2021 đến năm 2025)	410	TT GDNN - GDTX thành phố Ngã Bảy (từ 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Xã Hiệp Hưng, TP. Cần Thơ	KV2
2366	92	Cần Thơ	3134001	Phường Lái Hiếu (từ 04/6/2021 đến năm 2025)	412	TT GDTX thị xã Ngã Bảy (trước 01/7/2025)	Xã Hiệp Hưng, TP. Cần Thơ	KV2
2367	92	Cần Thơ	3134002	Phường Lái Hiếu (từ 01/02/2020 đến 04/6/2021)	379	Trường THPT Lê Quý Đôn (Từ 01/02/2020 đến trước 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Số 62, đường 30/4, KV8, phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ	KV1
2367	92	Cần Thơ	3134002	Phường Lái Hiếu (từ 01/02/2020 đến 04/6/2021)	386	Trường THPT Nguyễn Minh Quang (từ 01/02/2020 đến trước 04/6/2021) (Trước 01/7/2025)	Số 58,đường 30/4,KV8, phường Ngã Bảy	KV1
2368	92	Cần Thơ	3134002	Phường Lái Hiếu (từ 01/02/2020 đến 04/6/2021)	409	TT GDNN - GDTX thành phố Ngã Bảy (từ 01/02/2020) (trước 01/7/2025)	Xã Hiệp Hưng, TP. Cần Thơ	KV1
2368	92	Cần Thơ	3134002	Phường Lái Hiếu (từ 01/02/2020 đến 04/6/2021)	411	TT GDNN - GDTX thị xã Ngã Bảy (trước 01/7/2025)	Xã Hiệp Hưng, TP. Cần Thơ	KV1
2369	92	Cần Thơ	3134201	thị trấn Một Ngàn (2025)	373	Trường THPT Châu Thành A (trước 01/7/2025)	Số 143, ấp Thị Tứ, xã Tân Hoà, Thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2369	92	Cần Thơ	3134201	thị trấn Một Ngàn (2025)	401	TT GDNN-GDTX H. Châu Thành A (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1 ấp Phú Lợi, xã Phú Hữu ; Cơ sở 2 ấp Nhơn Thuận, xã Tân Hoà	KV2_NT
2370	92	Cần Thơ	3134201	thị trấn Một Ngàn (2025)	400	TT GDTX H. Châu Thành A (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1 ấp Phú Lợi, xã Phú Hữu ; Cơ sở 2 ấp Nhơn Thuận, xã Tân Hoà	KV2_NT
2370	92	Cần Thơ	3134801	Xã Trường Long Tây (2025)	394	Trường THPT Trường Long Tây (trước 01/7/2025)	Ấp Trường Thọ A, xã Trường Long Tây, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2371	92	Cần Thơ	3136001	Xã Thạnh Xuân (2025)	389	Trường THPT Tâm Vu (trước 01/7/2025)	QL 61, Ấp Thị Tứ, Xã Thạnh Xuân, TP Cần Thơ	KV2_NT
2371	92	Cần Thơ	3136601	thị trấn Ngã Sáu (2025)	385	Trường THPT Ngã Sáu (trước 01/7/2025)	Ấp Thị Trấn, xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2372	92	Cần Thơ	3136602	Xã Châu Thành	423	CĐ Nghề Trần Đại Nghĩa	Xã Châu Thành	KV2_NT
2372	92	Cần Thơ	3136901	thị trấn Cái Tắc (từ 04/6/2021 đến năm 2025)	371	THPT Cái Tắc (từ 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Số 643, ấp Tân Phú A, xã Đông Phước, thành phố Cần Thơ	KV2_NT

2373	92	Cần Thơ	3136902	thị trấn Cái Tắc (trước 04/6/2021)	372	THPT Cái Tắc (trước 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Số 643, ấp Tân Phú A, xã Đông Phước, thành phố Cần Thơ	KV1
2373	92	Cần Thơ	3137801	Xã Phú Hữu (2025)	388	Trường THPT Phú Hữu (trước 01/7/2025)	Ấp Phú Lợi, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2374	92	Cần Thơ	3137801	Xã Phú Hữu (2025)	398	TT GDNN - GDTX H. Châu Thành (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1 ấp Phú Lợi, xã Phú Hữu ; Cơ sở 2 ấp Nhơn Thuận, xã Tân Hoà	KV2_NT
2374	92	Cần Thơ	3137801	Xã Phú Hữu (2025)	399	TT GDTX H. Châu Thành (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1 ấp Phú Lợi, xã Phú Hữu ; Cơ sở 2 ấp Nhơn Thuận, xã Tân Hoà	KV2_NT
2375	92	Cần Thơ	3139301	thị trấn Kinh Cù (2025)	384	Trường THPT Lương Thế Vinh (trước 01/7/2025)	QL61, ấp Hòa Phụng B, xã Hòa An, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2375	92	Cần Thơ	3139302	Xã Hoà An (từ 04/6/2021 đến năm 2025)	368	Trường THPT Hòa An (từ 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Ấp 8, xã Hòa An, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2376	92	Cần Thơ	3139303	Xã Hoà An (trước 04/6/2021)	369	Trường THPT Hòa An (trước 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Ấp 8, xã Hòa An, thành phố Cần Thơ	KV1
2376	92	Cần Thơ	3139601	thị trấn Cây Dương (2025)	367	Trường THPT Cây Dương (trước 01/7/2025)	Ấp Hưng Phú, Xã Hiệp Hưng, Thành Phố Cần Thơ	KV2_NT
2377	92	Cần Thơ	3139601	thị trấn Cây Dương (2025)	414	TT GDNN - GDTX H. Phụng Hiệp (trước 01/7/2025)	Xã Hiệp Hưng, TP. Cần Thơ	KV2_NT
2377	92	Cần Thơ	3139601	thị trấn Cây Dương (2025)	413	TT GDTX H. Phụng Hiệp (trước 01/7/2025)	Xã Hiệp Hưng, TP. Cần Thơ	KV2_NT
2378	92	Cần Thơ	3140801	Xã Tân Long (2025)	390	Trường THPT Tân Long (trước 01/7/2025)	Ấp Thanh Lợi A1, Xã Thanh Hoà, Thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2378	92	Cần Thơ	3144101	thị trấn Nàng Mau (2025)	397	Trường THPT Vị Thủy (trước 01/7/2025)	Ấp 3, xã Vị Thủy, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2379	92	Cần Thơ	3144101	thị trấn Nàng Mau (2025)	402	TT GDNN-GDTX H. Vị Thủy (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1, Số 50, Nguyễn Thái Học, Phường Vị Thanh, Thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2379	92	Cần Thơ	3144101	thị trấn Nàng Mau (2025)	403	TT GDTX H. Vị Thủy (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1, Số 50, Nguyễn Thái Học, Phường Vị Thanh, Thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2380	92	Cần Thơ	3144102	Xã Vị Trung (2025)	415	Trường Trung cấp Kinh tế-Kỹ thuật tỉnh Hậu Giang	Xã Vị Thủy	KV1
2380	92	Cần Thơ	3144102	Xã Vị Trung (2025)	420	Trường Trung cấp Luật Vị Thanh	Xã Vị Thủy	KV1
2381	92	Cần Thơ	3145901	Xã Vĩnh Tường (2025)	370	Trường THPT Vĩnh Tường (trước 01/7/2025)	Ấp Vĩnh Hiếu, xã Vĩnh Tường, TP. Cần Thơ	KV2_NT
2381	92	Cần Thơ	3146501	Xã Vị Thanh (2025)	378	Trường THPT Lê Hồng Phong (trước 01/7/2025)	Ấp 1, xã Vị Thanh 1, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2382	92	Cần Thơ	3147101	Phường Thuận An (2025)	407	TT GDNN - GDTX tx Long Mỹ (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1, Số 53, CMT8, phường Long Mỹ, thành phố Cần Thơ	KV2
2382	92	Cần Thơ	3147101	Phường Thuận An (2025)	408	TT GDTX Long Mỹ (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1, Số 53, CMT8, phường Long Mỹ, thành phố Cần Thơ	KV2
2383	92	Cần Thơ	3147301	Phường Bình Thạnh (2025)	381	Trường THPT Long Mỹ (trước 01/7/2025)	Khu vực Bình Thạnh B, phường Long Bình, Thành phố Cần Thơ	KV2
2383	92	Cần Thơ	3147302	Phường Vĩnh Tường (2025)	366	Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Hậu Giang (trước 01/7/2025)	Khu vực Bình Tân, phường Long Bình, TP. Cần Thơ	KV2
2384	92	Cần Thơ	3148001	Xã Tân Phú (2025)	391	Trường THPT Tân Phú (trước 01/7/2025)	Khu vực Tân Hưng 2, phường Long Phú 1, TP Cần Thơ	KV2
2384	92	Cần Thơ	3148901	thị trấn Vĩnh Viễn (từ 04/6/2021 đến 2025)	393	Trường THPT Tây Đô (từ 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Ấp 1, xã Vĩnh Viễn, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2385	92	Cần Thơ	3148902	thị trấn Vĩnh Viễn (trước 04/6/2021)	392	Trường THPT Tây Đô (từ 01/05/2019 đến trước 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Ấp 1, xã Vĩnh Viễn, thành phố Cần Thơ	KV1
2385	92	Cần Thơ	3149201	Xã Lương Tâm (từ 04/6/2021 đến 2025)	382	Trường THPT Lương Tâm (từ 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Ấp 2, xã Lương Tâm, Thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2386	92	Cần Thơ	3149202	Xã Lương Tâm (trước 04/6/2021)	383	Trường THPT Lương Tâm (trước 04/6/2021) (trước 01/7/2025)	Ấp 2, xã Lương Tâm, Thành phố Cần Thơ	KV1
2386	92	Cần Thơ	3149501	Xã Thuận Hưng (2025)	406	TT GDNN - GDTX H. Long Mỹ (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1, Số 53, CMT8, phường Long Mỹ, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2387	92	Cần Thơ	3151002	Phường 2 (2025)	477	Trung tâm GDNN - GDTX TP. Sóc Trăng (trước 01/7/2025)	Số 719/3, Lê Hồng Phong, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	KV1
2387	92	Cần Thơ	3151003	phường Phú Lợi	435	THCS&THPT Lê Hồng Phong	Ấp 1, xã Vị Thanh 1, thành phố Cần Thơ	KV1
2388	92	Cần Thơ	3151003	phường Phú Lợi	478	Trung tâm GDTX tỉnh Sóc Trăng (trước 01/7/2025)	Số 719/3, Lê Hồng Phong, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	KV1
2388	92	Cần Thơ	3152801	thị trấn Kế Sách (2025)	469	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Kế Sách (trước 01/7/2025)	Ấp An Phú, xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ	KV1
2389	92	Cần Thơ	3152801	thị trấn Kế Sách (2025)	452	Trường THPT Kế Sách (trước 01/7/2025)	Ấp An Khương, xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ	KV1
2389	92	Cần Thơ	3153101	thị trấn An Lạc Thôn (2025)	428	Trường THPT An Lạc Thôn (từ 2017) (trước 01/7/2025)	Ấp An Ninh 2, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2390	92	Cần Thơ	3153103	Xã Trinh Phú (2025)	463	Trường THPT Thiệu Văn Chỏi (trước 01/7/2025)	Ấp 10, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ	KV1
2390	92	Cần Thơ	3153104	thị trấn An Lạc Thôn (2017)	427	Trường THPT An Lạc Thôn (trước 2017) (trước 01/7/2025)	Ấp An Ninh 2, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ	KV1
2391	92	Cần Thơ	3156101	Xã Đại Hải (2025)	440	Trường THPT Phan Văn Hùng (trước 01/7/2025)	ấp Đông Hải, xã Đại Hải, TP Cần Thơ	KV1
2391	92	Cần Thơ	3156701	thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa (2025)	451	Trường THPT Huỳnh Hữu Nghĩa (trước 01/07/2025)	Đường Hùng Vương, ấp Cầu Đồn, xã Mỹ Tú, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2392	92	Cần Thơ	3156702	Xã Mỹ Thuận (2025)	439	Trường THCS và THPT Mỹ Thuận (trước 01/7/2025)	Ấp Phước An, xã Mỹ Tú, TP Cần Thơ	KV1
2392	92	Cần Thơ	3156704	thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa (2021)	450	Trường THPT Huỳnh Hữu Nghĩa (trước 01/01/2021) (trước 01/7/2025)	Đường Hùng Vương, ấp Cầu Đồn, xã Mỹ Tú, thành phố Cần Thơ	KV1
2393	92	Cần Thơ	3156901	thị trấn Châu Thành (2025)	468	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Châu Thành (trước 01/7/2025)	Ấp An Phú, xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ	KV1
2393	92	Cần Thơ	3156901	thị trấn Châu Thành (2025)	464	Trường THPT Thuận Hòa (trước 01/7/2025)	Ấp Trà Quýt, xã Phú Tâm, TP Cần Thơ	KV1
2394	92	Cần Thơ	3156902	Xã Phú Tâm (2025)	460	Trường THPT Phú Tâm (trước 01/7/2025)	Ấp Phú Hữu, xã Phú Tâm, TP Cần Thơ	KV1

2394	92	Cần Thơ	3157901	Xã Long Hưng (2025)	436	Trường THCS và THPT Long Hưng (trước 01/7/2025)	Áp Mỹ Khánh A, xã Long Hưng, TP. Cần Thơ	KV1
2395	92	Cần Thơ	3159101	Xã Mỹ Hương (2025)	438	Trường THPT Mỹ Hương (trước 01/7/2025)	Áp Xóm Lớn, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2395	92	Cần Thơ	3159102	Xã Thuận Hưng (2025)	474	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Mỹ Tú (trước 01/7/2025)	Đường số 22, khu vực 3, phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ	KV1
2396	92	Cần Thơ	3159102	Xã Thuận Hưng (2025)	444	Trường THPT An Ninh (trước 01/7/2025)	ấp Trà Lây 1, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ	KV1
2396	92	Cần Thơ	3159104	Xã Mỹ Hương (2021)	437	Trường THPT Mỹ Hương (trước 01/01/2021) (trước 01/7/2025)	Áp Xóm Lớn, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ	KV1
2397	92	Cần Thơ	3161501	thị trấn Cù Lao Dung (2025)	470	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Cù Lao Dung (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1: ấp 2, xã Long Phú, thành phố Cần Thơ	KV1
2397	92	Cần Thơ	3161501	thị trấn Cù Lao Dung (2025)	447	Trường THPT Đoàn Văn Tố (trước 01/7/2025)	Áp Chợ, xã An Thạnh, thành phố Cần Thơ	KV1
2398	92	Cần Thơ	3163301	Xã An Thạnh 3 (2025)	429	Trường THPT An Thạnh 3 (trước 01/7/2025)	Áp An Hưng, xã Cù Lao Dung, TP. Cần Thơ	KV1
2398	92	Cần Thơ	3163901	thị trấn Long Phú (2025)	471	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Long Phú (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1: ấp 2, xã Long Phú, thành phố Cần Thơ	KV1
2399	92	Cần Thơ	3164501	thị trấn Đại Ngãi (2025)	446	Trường THPT Đại Ngãi (trước 01/7/2025)	Áp Ngãi Hội 2, xã Đại Ngãi, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2399	92	Cần Thơ	3164503	thị trấn Đại Ngãi (2021)	445	Trường THPT Đại Ngãi (trước 01/01/2021) (trước 01/7/2025)	Áp Ngãi Hội 2, xã Đại Ngãi, thành phố Cần Thơ	KV1
2400	92	Cần Thơ	3165401	Xã Trường Khánh (2025)	430	Trường THCS và THPT Dương Kỳ Hiệp (trước 01/7/2025)	Áp Trường Thành A, xã Trường Khánh, thành phố Cần Thơ	KV1
2400	92	Cần Thơ	3166601	Xã Tân Thạnh (2025)	441	Trường THCS và THPT Tân Thạnh (trước 01/7/2025)	Áp Saintard, xã Tân Thạnh, TP. Cần Thơ	KV2_NT
2401	92	Cần Thơ	3166604	Xã Tân Thạnh (2021)	442	Trường THCS và THPT Tân Thạnh (trước 01/01/2021) (trước 01/7/2025)	Áp Saintard, xã Tân Thạnh, TP. Cần Thơ	KV1
2401	92	Cần Thơ	3167301	thị trấn Trần Đề (2025)	443	Trường THCS và THPT Trần Đề (trước 01/7/2025)	Áp Đầu Giồng, xã Trần Đề, TP. cần Thơ	KV1
2402	92	Cần Thơ	3167303	Xã Trung Bình (2025)	479	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Trần Đề (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1: Đường Văn Đơ, khu vực 1, phường Vĩnh Châu, thành phố Cần Thơ Cơ sở 2: Ấp Bãi Giá, xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ	KV1
2402	92	Cần Thơ	3167901	thị trấn Lịch Hội Thượng (2025)	453	Trường THPT Lịch Hội Thượng (trước 01/7/2025)	Áp Phố Dưới, xã Lịch Hội Thượng, TP. Cần Thơ	KV1
2403	92	Cần Thơ	3168401	Phường 10 (2025)	461	Trường THPT thành phố Sóc Trăng (trước 01/7/2025)	Số 1115 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	KV1
2403	92	Cần Thơ	3170801	Xã Thạnh Phú (2025)	472	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Mỹ Xuyên (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1: Số 48 Quốc lộ 1A, ấp Cần Đước, xã Nhu Gia, thành phố Cần Thơ; Cơ sở 2: ấp 3, xã Phú Lộc, Thành Phố Cần Thơ	KV1
2404	92	Cần Thơ	3170801	Xã Thạnh Phú (2025)	426	Trường PTDTNT THCS và THPT Thạnh Phú (trước 01/7/2025)	ấp Cần Đước, xã Nhu Gia, TP. Cần Thơ	KV1
2404	92	Cần Thơ	3170801	Xã Thạnh Phú (2025)	466	Trường THPT Văn Ngọc Chính (trước 01/7/2025)	Áp Khu 3, xã Nhu Gia, thành phố Cần Thơ	KV1
2405	92	Cần Thơ	3171701	Xã Hoà Tú 1 (2025)	449	Trường THPT Hoà Tú (từ 01/01/2021) (trước 01/7/2025)	Xã Hòa Tú, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2405	92	Cần Thơ	3171703	Xã Hoà Tú 1 (2021)	448	Trường THPT Hoà Tú (trước 01/01/2021) (trước 01/7/2025)	Xã Hòa Tú, thành phố Cần Thơ	KV1
2406	92	Cần Thơ	3173201	Phường 1 (2025)	476	Trung tâm GDNN - GDTX thị xã Ngã Năm (trước 01/7/2025)	Đường số 22, khu vực 3, phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2406	92	Cần Thơ	3173201	Phường 1 (2025)	456	Trường THPT Mai Thanh Thế (trước 01/7/2025)	Khu vực 1, Phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ	KV2_NT
2407	92	Cần Thơ	3173202	Phường 2 (2025)	458	Trường THPT Ngã Năm (trước 01/7/2025)	Khu vực Trà Cú, Phường Ngã Năm, TP Cần Thơ	KV2_NT
2407	92	Cần Thơ	3173204	Phường 1 (2021)	475	Trung tâm GDNN - GDTX thị xã Ngã Năm (trước 01/01/2021) (trước 01/7/2025)	Đường số 22, khu vực 3, phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ	KV1
2408	92	Cần Thơ	3173204	Phường 1 (2021)	455	Trường THPT Mai Thanh Thế (trước 01/01/2021) (trước 01/7/2025)	Khu vực 1, Phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ	KV1
2408	92	Cần Thơ	3173205	Phường 2 (2021)	457	Trường THPT Ngã Năm (trước 01/01/2021) (trước 01/7/2025)	Khu vực Trà Cú, Phường Ngã Năm, TP Cần Thơ	KV1
2409	92	Cần Thơ	3174101	Xã Thạnh Tân (2025)	462	Trường THPT Thạnh Tân (trước 01/7/2025)	ấp A2, xã Tân Long, TP. Cần Thơ	KV1
2409	92	Cần Thơ	3175301	Xã Mỹ Quới (2025)	434	Trường THPT Lê Văn Tám (trước 01/7/2025)	Khu vực Mỹ Lộc 1, Phường Mỹ Quới, TP Cần Thơ	KV1
2410	92	Cần Thơ	3175601	thị trấn Hưng Lợi (2025)	431	Trường THCS và THPT Hưng Lợi (trước 01/7/2025)	Áp số 8, xã Phú Lộc, TP Cần Thơ	KV1
2410	92	Cần Thơ	3175602	thị trấn Phú Lộc (2025)	473	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Thạnh Trị (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1: Số 48 Quốc lộ 1A, ấp Cần Đước, xã Nhu Gia, thành phố Cần Thơ; Cơ sở 2: ấp 3, xã Phú Lộc, Thành Phố Cần Thơ	KV1
2411	92	Cần Thơ	3175602	thị trấn Phú Lộc (2025)	465	Trường THPT Trần Văn Bảy (trước 01/7/2025)	Áp 3, xã Phú Lộc, thành phố Cần Thơ	KV1
2411	92	Cần Thơ	3178301	Phường 1 (2025)	480	Trung tâm GDNN - GDTX Thị xã Vĩnh Châu (trước 01/7/2025)	Cơ sở 1: Đường Văn Đơ, khu vực 1, phường Vĩnh Châu, thành phố Cần Thơ Cơ sở 2: Ấp Bãi Giá, xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ	KV1
2412	92	Cần Thơ	3178301	Phường 1 (2025)	459	Trường THPT Nguyễn Khuyến (trước 01/7/2025)	Đường Nguyễn Huệ, khu vực 1, Phường Vĩnh Châu	KV1
2412	92	Cần Thơ	3178303	Xã Lạc Hoà (2025)	467	Trường THPT Vĩnh Hải (trước 01/7/2025)	Khu vực Hoà Thành, phường Vĩnh Châu, thành phố Cần Thơ	KV1

2413	92	Cần Thơ	3178901	Phường Khánh Hòa (2025)	432	Trường THCS và THPT Khánh Hòa (trước 01/7/2025)	Khu vực Bưng Tum, phường Khánh Hòa, Tp Cần Thơ	KV1
2413	92	Cần Thơ	3180401	Phường Vĩnh Phước (2025)	425	Trường THCS và THPT Dân tộc nội trú Vĩnh Châu (trước 01/7/2025)	Khu vực Trà Vôn B, phường Vĩnh Phước TP. Cần Thơ	KV1
2414	92	Cần Thơ	3181001	Xã Lai Hòa (2025)	433	Trường THCS và THPT Lai Hòa (trước 01/7/2025)	ấp Xẻo Su, xã Lai Hòa, TP Cần Thơ	KV1
2414	96	Cà Mau	31825	Phường Bạc Liêu	510	THPT Bạc Liêu	Phường Bạc Liêu	KV1
2415	96	Cà Mau	31825	Phường Bạc Liêu	500	THPT Chuyên Bạc Liêu	Phường Bạc Liêu	KV1
2415	96	Cà Mau	31825	Phường Bạc Liêu	980	Trung tâm GDTX Bạc Liêu	Phường Bạc Liêu	KV1
2416	96	Cà Mau	31834	Phường Vĩnh Trạch	516	THPT Lê Hồng Phong	Phường Vĩnh Trạch	KV1
2416	96	Cà Mau	31840	Phường Hiệp Thành	515	THPT Hiệp Thành	Phường Hiệp Thành	KV1
2417	96	Cà Mau	31843	Xã Hồng Dân	519	THPT Ngan Dừa	Xã Hồng Dân	KV1
2417	96	Cà Mau	31843	Xã Hồng Dân	985	THPT Ngan Dừa (GDTX)	Xã Hồng Dân	KV1
2418	96	Cà Mau	31849	Xã Ninh Quới	521	THPT Ninh Quới	Xã Ninh Quới	KV1
2418	96	Cà Mau	31864	Xã Ninh Thạnh Lợi	522	THPT Ninh Thạnh Lợi	Xã Ninh Thạnh Lợi	KV1
2419	96	Cà Mau	31867	Xã Phước Long	527	THPT Võ Văn Kiệt	Xã Phước Long	KV1
2419	96	Cà Mau	31867	Xã Phước Long	986	THPT Võ Văn Kiệt (GDTX)	Xã Phước Long	KV1
2420	96	Cà Mau	31876	Xã Vĩnh Phước	524	THPT Trần Văn Bảy	Xã Vĩnh Phước	KV1
2420	96	Cà Mau	31891	Xã Hòa Bình	501	Phổ thông Dân tộc nội trú Bạc Liêu	Xã Hòa Bình	KV1
2421	96	Cà Mau	31891	Xã Hòa Bình	517	THPT Lê Thị Riêng	Xã Hòa Bình	KV1
2421	96	Cà Mau	31891	Xã Hòa Bình	983	THPT Lê Thị Riêng (GDTX)	Xã Hòa Bình	KV1
2422	96	Cà Mau	31894	Xã Châu Thới	526	THPT Vĩnh Hưng	Xã Châu Thới	KV2_NT
2422	96	Cà Mau	31900	Xã Vĩnh Lợi	518	THPT Lê Văn Đẩu	Xã Vĩnh Lợi	KV1
2423	96	Cà Mau	31900	Xã Vĩnh Lợi	984	THPT Lê Văn Đẩu (GDTX)	Xã Vĩnh Lợi	KV1
2423	96	Cà Mau	31918	Xã Vĩnh Mỹ	525	THCS-THPT Trần Văn Lắm	Xã Vĩnh Mỹ	KV1
2424	96	Cà Mau	31942	Phường Giá Rai	514	THPT Giá Rai	Phường Giá Rai	KV1
2424	96	Cà Mau	31942	Phường Giá Rai	982	THPT Giá Rai (GDTX)	Phường Giá Rai	KV1
2425	96	Cà Mau	31942	Phường Giá Rai	520	THPT Nguyễn Trung Trực	Phường Giá Rai	KV1
2425	96	Cà Mau	31957	Xã Phong Thạnh	523	THPT Tân Phong	Xã Phong Thạnh	KV2_NT
2426	96	Cà Mau	31972	Xã Gành Hào	513	THPT Gành Hào	Xã Gành Hào	KV2_NT
2426	96	Cà Mau	31972	Xã Gành Hào	988	Trung tâm GDTX Đông Hải (2025)	Xã Gành Hào	KV2_NT
2427	96	Cà Mau	31985	Xã Long Điền	511	THPT Điền Hải	Xã Long Điền	KV1
2427	96	Cà Mau	31985	Xã Long Điền	981	THPT Điền Hải (GDTX)	Xã Long Điền	KV1
2428	96	Cà Mau	31993	Xã Định Thành	512	THPT Định Thành	Xã Định Thành	KV2_NT
2428	96	Cà Mau	32002	Phường An Xuyên	002	Phổ thông Dân tộc nội trú	Phường An Xuyên	KV1
2429	96	Cà Mau	32002	Phường An Xuyên	010	THPT Cà Mau	Phường An Xuyên	KV1
2429	96	Cà Mau	32002	Phường An Xuyên	001	THPT Chuyên Phan Ngọc Hiển	Phường An Xuyên	KV1
2430	96	Cà Mau	32002	Phường An Xuyên	014	THPT Hồ Thị Kỳ	Phường An Xuyên	KV1
2430	96	Cà Mau	32014	Phường Lý Văn Lắm	019	THCS-THPT Lý Văn Lắm	Phường Lý Văn Lắm	KV2
2431	96	Cà Mau	32014	Phường Lý Văn Lắm	024	THPT Nguyễn Việt Khái	Phường Lý Văn Lắm	KV2
2431	96	Cà Mau	32025	Phường Tân Thành	490	Giáo dục chuyên biệt tỉnh Cà Mau	Phường Tân Thành	KV2
2432	96	Cà Mau	32025	Phường Tân Thành	800	Học ở nước ngoài 96	Phường Tân Thành	KV3
2432	96	Cà Mau	32025	Phường Tân Thành	013	Phổ thông Hermann Gmeiner	Phường Tân Thành	KV2
2433	96	Cà Mau	32025	Phường Tân Thành	900	Quân nhân, Công an tại ngũ 96	Phường Tân Thành	KV3
2433	96	Cà Mau	32025	Phường Tân Thành	030	THPT Tắc Vân	Phường Tân Thành	KV2
2434	96	Cà Mau	32025	Phường Tân Thành	480	Trung tâm GDTX Cà Mau	Phường Tân Thành	KV2
2434	96	Cà Mau	32025	Phường Tân Thành	801	Trường THPT - Khu vực 1	Phường Tân Thành	KV1
2435	96	Cà Mau	32025	Phường Tân Thành	803	Trường THPT - Khu vực 2	Phường Tân Thành	KV2
2435	96	Cà Mau	32025	Phường Tân Thành	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	Phường Tân Thành	KV2_NT
2436	96	Cà Mau	32025	Phường Tân Thành	804	Trường THPT - Khu vực 3	Phường Tân Thành	KV3
2436	96	Cà Mau	32044	Xã Nguyễn Phích	037	THPT U Minh	Xã Nguyễn Phích	KV1
2437	96	Cà Mau	32059	Xã Khánh An	016	THCS-THPT Khánh An	Xã Khánh An	KV1
2437	96	Cà Mau	32062	Xã Khánh Lâm	018	THPT Khánh Lâm	Xã Khánh Lâm	KV1
2438	96	Cà Mau	32065	Xã Thới Bình	035	THPT Thới Bình	Xã Thới Bình	KV2_NT
2438	96	Cà Mau	32069	Xã Biên Bạch	031	THCS-THPT Tân Bằng	Xã Biên Bạch	KV2_NT
2439	96	Cà Mau	32071	Xã Trí Phải	023	THPT Nguyễn Văn Nguyễn	Xã Trí Phải	KV1
2439	96	Cà Mau	32083	Xã Tân Lộc	033	THCS-THPT Tân Lộc	Xã Tân Lộc	KV1
2440	96	Cà Mau	32095	Xã Trần Văn Thời	015	THPT Huỳnh Phi Hùng	Xã Trần Văn Thời	KV1
2440	96	Cà Mau	32095	Xã Trần Văn Thời	036	THPT Trần Văn Thời	Xã Trần Văn Thời	KV1
2441	96	Cà Mau	32098	Xã Sông Đốc	029	THPT Sông Đốc	Xã Sông Đốc	KV2_NT
2441	96	Cà Mau	32104	Xã Đá Bạc	040	THPT Võ Thị Hồng	Xã Đá Bạc	KV1
2442	96	Cà Mau	32119	Xã Khánh Hưng	017	THPT Khánh Hưng	Xã Khánh Hưng	KV1
2442	96	Cà Mau	32128	Xã Cái Nước	011	THPT Cái Nước	Xã Cái Nước	KV1
2443	96	Cà Mau	32134	Xã Lương Thế Trân	026	THPT Phú Hưng	Xã Lương Thế Trân	KV1
2443	96	Cà Mau	32152	Xã Đầm Dơi	012	THPT Đầm Dơi	Xã Đầm Dơi	KV1
2444	96	Cà Mau	32152	Xã Đầm Dơi	034	THPT Thái Thanh Hoà	Xã Đầm Dơi	KV1
2444	96	Cà Mau	32167	Xã Tân Thuận	032	THCS-THPT Tân Đức	Xã Tân Thuận	KV1
2445	96	Cà Mau	32182	Xã Quách Phẩm	028	THPT Quách Văn Phẩm	Xã Quách Phẩm	KV1
2445	96	Cà Mau	32188	Xã Tân Tiến	021	THCS-THPT Nguyễn Huân	Xã Tân Tiến	KV1
2446	96	Cà Mau	32191	Xã Năm Căn	025	THPT Phan Ngọc Hiển	Xã Năm Căn	KV2_NT
2446	96	Cà Mau	32212	Xã Cái Đoi Vàm	027	THPT Phú Tân	Xã Cái Đoi Vàm	KV1
2447	96	Cà Mau	32214	Xã Phú Mỹ	038	THCS-THPT Vàm Đĩnh	Xã Phú Mỹ	KV2_NT
2447	96	Cà Mau	32218	Xã Phú Tân	022	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Phú Tân	KV2_NT
2448	96	Cà Mau	32244	Xã Phan Ngọc Hiển	020	THPT Ngọc Hiển	Xã Phan Ngọc Hiển	KV2_NT
2448	96	Cà Mau	32248	Xã Đất Mũi	039	THPT Viên An	Xã Đất Mũi	KV1
2449	96	Cà Mau	3182501	Phường 1 (2025)	894	THPT Bạc Liêu	Phường 1 (2025)	KV2
2449	96	Cà Mau	3182501	Phường 1 (2025)	508	THPT Chuyên Bạc Liêu	Phường 1 (2025)	KV2
2450	96	Cà Mau	3182503	Phường 7 (2025)	989	Trung tâm GDTX Bạc Liêu	Phường 7 (2025)	KV2
2450	96	Cà Mau	3183401	Phường 5 (2025)	893	THPT Lê Hồng Phong	Phường 5 (2025)	KV2
2451	96	Cà Mau	3184001	Phường Nhà Mát (2025)	895	THPT Hiệp Thành	Phường Nhà Mát (2025)	KV2
2451	96	Cà Mau	3184901	Xã Ninh Quới A (2025)	896	THPT Ninh Quới	Xã Ninh Quới A (2025)	KV2_NT
2452	96	Cà Mau	3186701	Thị trấn Phước Long (2025)	006	THPT Võ Văn Kiệt	Thị trấn Phước Long (2025)	KV2_NT
2452	96	Cà Mau	3186701	Thị trấn Phước Long (2025)	051	THPT Võ Văn Kiệt (GDTX)	Thị trấn Phước Long (2025)	KV2_NT
2453	96	Cà Mau	3187601	Xã Phước Long (2025)	897	THPT Trần Văn Bảy	Xã Phước Long (2025)	KV2_NT
2453	96	Cà Mau	3189401	Xã Vĩnh Hưng (2025)	899	THPT Vĩnh Hưng	Xã Vĩnh Hưng (2025)	KV1
2454	96	Cà Mau	3189403	Xã Châu Thới (2025)	048	THPT Lê Văn Đẩu (GDTX)	Xã Châu Thới (2025)	KV2_NT

2454	96	Cà Mau	3190001	Thị trấn Châu Hưng (2025)	004	THPT Lê Văn Đẩu	Thị trấn Châu Hưng (2025)	KV2_NT
2455	96	Cà Mau	3191802	Xã Vĩnh Bình (2025)	898	THCS-THPT Trần Văn Lắm	Xã Vĩnh Bình (2025)	KV2_NT
2455	96	Cà Mau	3194202	Phường Hộ Phòng (2025)	061	THPT Giá Rai (GDTX)	Phường Hộ Phòng (2025)	KV2
2456	96	Cà Mau	3200201	Phường 1 (2025)	009	Phổ thông Dân tộc nội trú	Phường 1 (2025)	KV2
2456	96	Cà Mau	3200201	Phường 1 (2025)	008	THPT Chuyên Phan Ngọc Hiển	Phường 1 (2025)	KV2
2457	96	Cà Mau	3204401	Thị trấn U Minh (2025)	056	THPT U Minh	Thị trấn U Minh (2025)	KV2_NT
2457	96	Cà Mau	3205901	Xã Khánh An (2025)	078	THCS-THPT Khánh An	Xã Khánh An (2025)	KV2_NT
2458	96	Cà Mau	3206502	Xã Thới Bình (2025)	055	THPT Thới Bình	Xã Thới Bình (2025)	KV1
2458	96	Cà Mau	3207103	Xã Trí Phải (2025)	398	THPT Nguyễn Văn Nguyễn	Xã Trí Phải (2025)	KV2_NT
2459	96	Cà Mau	3212801	Thị trấn Cái Nước (2025)	397	THPT Cái Nước	Thị trấn Cái Nước (2025)	KV2_NT
2459	96	Cà Mau	3213402	Xã Phú Hưng (2025)	399	THPT Phú Hưng	Xã Phú Hưng (2025)	KV2_NT
2460	96	Cà Mau	3215201	Thị trấn Đầm Dơi (2025)	068	THPT Đầm Dơi	Thị trấn Đầm Dơi (2025)	KV2_NT
2460	96	Cà Mau	3215201	Thị trấn Đầm Dơi (2025)	069	THPT Thái Thanh Hoà	Thị trấn Đầm Dơi (2025)	KV2_NT
2461	96	Cà Mau	3216701	Xã Tân Đức (2025)	088	THCS-THPT Tân Đức	Xã Tân Đức (2025)	KV2_NT
2461	96	Cà Mau	3219102	Thị trấn Năm Căn (2025)	070	THPT Phan Ngọc Hiển	Thị trấn Năm Căn (2025)	KV1
2462	96	Cà Mau	3224802	Xã Viên An (2025)	075	THPT Viên An	Xã Viên An (2025)	KV2_NT